LƯU MINH PHÚC

GIẤC MƠ TRUNG QUỐC

Tư duy nước lớn và định vị chiến lược
trong thời đại hậu Mỹ

Cuốn sách Tổng thống Mỹ **Barack Obama** và
Bộ trưởng ngoại giao **Hillary Clinton**
không thể không đọc.

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Quảng Văn

Lời nhà xuất bản

Trong quý II năm nay, Trung Quốc đã vượt qua Nhật Bản để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, sau Mỹ. Theo nhiều chuyên gia kinh tế hàng đầu thì nền kinh tế Trung Quốc sẽ vượt Mỹ vào năm 2030. Một khi đã lớn mạnh về kinh tế thì việc đòi hỏi tiếng nói của mình phải có trọng lượng hơn, quyết định hơn so với trước đây là điều dễ hiểu.

Cuốn Giấc mơ Trung Quốc - do Đại tá, Giáo sư Lưu Minh Phúc, nguyên Giám đốc Viện Nghiên cứu Xây dựng Quân đội, trường Đại học Quốc phòng Bắc Kinh trực thuộc Quân Giải phóng Nhân dân viết, tuy giới học giả có thẩm quyền chưa phát biểu nhưng dư luận thế giới và bạn đọc Trung Quốc bàn tán cực kỳ hào hứng, nhất là giới quân nhân Trung Quốc bàn luận rất nhiệt tình (lời tựa cuốn sách do một tướng lĩnh quân đội Trung Quốc viết, tướng Lưu Á Châu). Đặc biệt cuốn sách lại do Công ty xuất bản Hữu Nghị Trung Quốc - Bắc Kinh ấn hành, cũng gây nhiều sự chú ý vì đây không phải là một cơ quan xuất bản quyền uy mà chỉ là một đơn vị xuất bản mang tính báo chí thương mại như nhiều đơn vị xuất bản báo chí thương mại phổ thông ở Trung Quốc.

Việt Nam là quốc gia chung biên giới với Trung Quốc, hai nước có tình hữu nghị truyền thống không ngừng được củng cố và phát triển, như trong điện mừng của các lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta gửi các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước Trung Quốc nhân dịp kỷ niệm lần thứ 60 Ngày thiết lập Quan hệ Ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc (18/1/1950 -18/1/2010), đã chỉ rõ: “Trên cơ sở phương châm 16 chữ: “Láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai và tinh thần 4 tốt: Láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt, quan hệ hai nước không ngừng

https://thuviensach.vn

được nâng lên tầm cao mới, xây dựng nên quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện... Thực tiễn chứng minh rằng, Trung Quốc và Việt Nam tăng cường láng giềng hữu nghị, đi sâu hợp tác cùng có lợi là phù hợp với nguyện vọng chung vì lợi ích căn bản của nhân dân hai nước, có lợi ích cho hòa bình, ổn định và phát triển trong khu vực".

Tuy nhiên, để đạt được những điều trên, sự hiểu biết lẫn nhau vô cùng cần thiết, không thể thiếu được.

Xuất bản cuốn sách này nhằm giới thiệu một bộ phận dư luận không nhỏ ở Trung Quốc, chúng tôi cố gắng giữ nguyên văn nội dung của tác giả, cũng không ngoài mục đích đó. Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Nhà xuất bản Thời Đại

https://thuviensach.vn

Lời tựa

Cuộc cạnh tranh thế kỷ giữa Trung Quốc với Mỹ mở ra thời đại mới trong lịch sử thế giới Cố vấn chính về vấn đề Trung Quốc của Tổng thống Obama là ông David Lampton, một người nổi tiếng am hiểu Trung Quốc, từng dự đoán: "Hai nước Trung Quốc và Mỹ đều không kìm nổi mình lao vào một canh bạc lịch sử, đánh cược bằng sự trỗi dậy hiện nay và sau này của Trung Quốc. Người Trung Quốc muốn đặt cược là người Mỹ có thể sẽ giúp đỡ và hợp tác trong quá trình Trung Quốc trỗi dậy. Người Mỹ muốn đặt cược là, trong hệ thống cộng đồng quốc tế, một nước Trung Quốc lớn mạnh trong mấy chục năm tới sẽ có thể cùng nước Mỹ chia sẻ trách nhiệm mà không thách thức quyền lợi của nước Mỹ, trở thành kẻ tích cực thúc đẩy công cuộc toàn cầu hóa". Lampton nói: "Giờ đây canh bạc này của Trung Quốc và Mỹ đã bắt đầu, tôi tin rằng kế sách hiện nay là có lý trí. Dĩ nhiên đã đánh bạc thì có thể có thua. Điều đó phụ thuộc vào sự cố gắng và trí tuệ của các nhà chính trị và công dân của hai nước".

Theo tôi, cuộc cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ trong thế kỷ XXI càng nên là một "cuộc đua tranh", tức thi đấu xem ai có thành tích phát triển tốt hơn, ai có sức mạnh tổng hợp quốc gia tăng nhanh hơn, tức là chung kết xem ai trở thành quốc gia quán quân có thể dẫn dắt thế giới tiến lên tốt hơn.

Cuộc cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ trong thế kỷ XXI cho dù là một "canh bạc" hay một "cuộc thi đấu", đều đánh dấu một thời đại mới trong lịch sử phát triển của loài người. Nước Mỹ, một nước lớn trẻ nhất thế giới cùng Trung Quốc, một nước lớn lâu đời nhất thế giới, đối mặt nhau hai bên bờ Đông Tây Thái Bình Dương, đã triển khai một "cuộc chơi nước lớn" vĩ đại, hoành tráng nhất trong lịch sử

https://thuviensach.vn

nhân loại. Nế u nói đây là một "canh bạc" thì hai nước này là hai đố i thủ vĩ đại. Nế u nói đây là một "cuộc đua", thì hai nước này là hai tuyển thủ vĩ đại. Hai đố i thủ hoặc tuyển thủ vĩ đại â y đứng vững trên đại lục châu Á và đại lục châu Mỹ trở thành hai vai chính tỏa sáng rực rỡ trên sân khấ u quố c tế thế kỷ XXI; cuộc ganh đua và cạnh tranh giữa hai nước này sẽ là buổi trình diễn đặc sắ c chưa từng có của cạnh tranh nước lớn trong lịch sử thế giới. Mặc cho "canh bạc" hoặc "cuộc đua" â y có kế t cục ra sao, cả hai nước đề u sẽ có những tiế n bộ và phát triển mới, cộng đồ ng nhân loại đề u sẽ có thêm động lực và sức số ng mới, toàn bộ thế giới sẽ xuấ t hiện bộ mặt mới và tình thế mới.

Hai nước Trung Quố c và Mỹ có mố i quan hệ cạnh tranh với nhau song không hề có mâu thuẫn đố i kháng. "Giấ c mộng đẹp" của người Trung Quố c không phải là "cơn ác mộng" của người Mỹ. Bài "Sau Mỹ là thế kỷ của Trung Quố c" đăng trên trang mạng "Tuầ n san quố c gia" Mỹ ngày 3 tháng 6 năm 2009 viế t: "Thế kỷ Trung Quố c có phải là sự chấ m dứt thế kỷ Mỹ hay không? Đây là nỗi lo phổ biế n của người Mỹ. Thực ra sự đi lên của Trung Quố c có thể kích thích nước Mỹ tăng tố c. Giả thử một ngày nào đó nước Mỹ tỉnh ngộ, phát hiện thấ y mình chẳng còn là số Một nữa mà đã đổi ngôi: người Trung Quố c ngồ i ở vị trí cao nhấ t, khi â y nước Mỹ có thể buộc phải tiế n hành một cuộc cải cách lâu nay bị ngăn trở, điề u này sẽ có lợi cho sự đi lên của nước Mỹ. Cho dù Trung Quố c trở thành nề n kinh tế số Một thế giới thì nề n kinh tế Mỹ vẫn sẽ tăng trưởng ổn định". Là một cuộc đua thế kỷ, quá trình cạnh tranh Trung Quố c - Mỹ tại cả hai nước đề u sẽ như sóng trào bão cuố n; cuộc cạnh tranh â y sẽ có kế t cục đặc sắ c rực rỡ và ảnh hưởng sâu xa lâu dài.

Cuộc cạnh tranh Trung Quố c - Mỹ trong thế kỷ XXI tấ t sẽ mở ra một thời đại mới trong lịch sử thế giới.

https://thuviensach.vn

Lưu Á Châu[(1)]

https://thuviensach.vn

Chương I - "NHẤT THẾ GIỚI" là GIẤC MƠ TRĂM NĂM CỦA TRUNG QUỐC

https://thuviensach.vn

Nhấ t thế giới - đó là giấc mơ trăm năm của Trung Quốc. Giấc mơ ấy thể hiện tập trung ở lý tưởng phấn đấu của ba vĩ nhân Tôn Trung Sơn, Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình. Tôn Trung Sơn là người đi đầu trong cuộc cách mạng dân chủ Trung Quốc, Mao Trạch Đông là người sáng lập Trung Quốc mới, Đặng Tiểu Bình là người thiết kế công cuộc cải cách mở cửa. Đặc trưng chiến lược chung của ba vĩ nhân này là: trên vấn đề mục tiêu lớn của quốc gia Trung Quốc họ đều theo chủ nghĩa "Nhấ t thế giới".

Việc Trung Quốc đi lên "Nhấ t thế giới" có hàm nghĩa gì? Trước hết đó là tổng sản lượng nền kinh tế Trung Quốc phải nhấ t thế giới; trên cơ sở đó thực hiện nhấ t thế giới về quốc lực tổng hợp của Trung Quốc. Trong thế kỷ XXI Trung Quốc nói tới việc nước lớn trỗi dậy, trỗi dậy nhằm về phía nào? Đó là trỗi dậy nhằm vào phương hướng và mục tiêu nhấ t thế giới.

I. Tôn Trung Sơn: Trung Quốc phải "chiếm vị trí cường quốc nhất thế giới trên trái đất"

Trong thời đại "Trung Quốc là nước nghèo yếu nhấ t trên trái đấ t", Tôn Trung Sơn yêu cầu "mọi người lập chí" xây dựng Trung Quốc thành "Đấ t nước giàu mạnh nhấ t thế giới" và kêu gọi 400 triệu dân đều có chí nguyện như vậy. Tinh thần ấy của người dẫn đường vĩ đại khiến cho người Trung Quốc ngày nay vẫn còn cảm thấy xúc động.

Xây dựng Trung Quốc thành "Quốc gia giàu mạnh nhấ t thế giới"

Trung Quốc không những cần sánh vai tiến bước cùng Anh, Mỹ mà còn phải vượt trên họ - đây là chí hướng vĩ đại của Tôn Trung Sơn. Trong "Thư trình Lý Hồng Chương" viết năm 1894, Tôn

https://thuviensach.vn

Trung Sơn đã đề ra cương lĩnh cải cách của ông: Tận dụng tài năng của mọi người, tận dụng mọi cái lợi của đất đai, tận dụng mọi vật, để cho hàng hóa lưu thông thông suốt. Ông cho rằng bốn điều đó là con đường lớn tiến lên giàu mạnh, là cái gốc lớn để trị quốc. Nếu đạt được cả bốn điều ấy thì Trung Quốc "tất sẽ vượt châu Âu". Về sau Tôn Trung Sơn còn nhiều lần nói tới việc để thực hiện chủ nghĩa Tam Dân thì cần xây dựng một "quốc gia giàu mạnh nhất thế giới" vượt trên cả Âu, Mỹ.

Xây dựng Trung Quốc thành quốc gia có "Sáu cái tột bực" [Lục chí], "Bốn cái nhất" [Tứ tối] là mục tiêu phấn đấu suốt đời của Tôn Trung Sơn. Trong lòng ông, Trung Quốc nhất thế giới tức là một đất nước "Bốn cái nhất", "Sáu cái tột bực", tức là quốc gia mạnh nhất thế giới, quốc gia giàu nhất thiên hạ, quốc gia có nền chính trị tốt nhất, quốc gia dân chúng được hạnh phúc nhất. Cái gọi là quốc gia "Sáu cái tột bực" nghĩa là quốc gia lớn nhất, tốt nhất, tiến bộ nhất, trang nghiêm nhất, giàu mạnh nhất, yên vui nhất.

Làm sao để "Người Trung Quốc lập nên công trạng vĩ đại vẻ vang nhất của nhân loại trên trái đất" - đó là cảm giác sứ mênh mạnh mẽ của Tôn Trung Sơn. Ông còn đề xuất: Người Trung Quốc sẽ đảm bảo chủ trương hòa bình, chủ trương đại đồng, làm cho loài người trên trái đất sống hạnh phúc nhất; người Trung Quốc lập nên công trạng vĩ đại vẻ vang nhất, không những chỉ gìn giữ lợi ích của một dân tộc, một quốc gia mà còn giữ gìn lợi ích của nhân loại toàn thế giới.

Kể từ lần đầu phát động cuộc khởi nghĩa Quảng Châu năm 1895 bị thất bại phải lưu vong ngoài nước, Tôn Trung Sơn đi vòng quanh trái đất, chu du nhiều nước, một mặt khảo sát những cái được mất về chính trị và đạo lý thế nước mạnh yếu của các quốc gia, một mặt tiến hành cuộc vận động cách mạng. Cho tới trước cuộc khởi

https://thuviensach.vn

nghĩa Vũ Xương, ông đã bảy lần đi vòng quanh thế giới, cứ khoảng hai năm lại đi vòng trái đất một lần. Thời gian sống trên đời của Tôn Trung Sơn chỉ có 58 năm lẻ 8 tháng thì trong đó có khoảng 10 năm lẻ 1 tháng là sống tại vùng Âu Mỹ, tổng cộng đã tám lần đến vùng này. Mục tiêu lớn Trung Quốc "trở thành quốc gia giàu mạnh nhất thế giới" của Tôn Trung Sơn được xây dựng trên cơ sở ông có kinh nghiệm từng trải phong phú về thế giới.

Dân tộc Trung Hoa "là dân tộc ưu tú nhất thế giới"

Tôn Trung Sơn cho rằng dân tộc Trung Hoa là một dân tộc "bốn nhất". Trong "Chủ nghĩa Tam Dân" ông viết: "Dân tộc Trung Hoa là dân tộc lâu đời nhất thế giới, dân tộc lớn nhất thế giới, dân tộc văn minh nhất thế giới, cũng là dân tộc có sức đồng hóa lớn nhất thế giới. Tìm hiểu và xem xét dân tộc ta từ th ban đầu cho tới nay ít nhất phải có 5 - 6 nghìn năm. So với các dân tộc khác trên thế giới, dân tộc ta vẫn là nhiều nhất, lớn nhất. Đời đời nối tiếp cho tới ngày nay vẫn là dân tộc ưu tú nhất thế giới".

Dựa trên ưu thế trí lực của học sinh Trung Quốc học tại Mỹ có thành tích học tập tốt hơn học sinh Mỹ, Tôn Trung Sơn kêu gọi thế hệ trẻ Trung Quốc phải khiêm tốn học tập Mỹ và phải có quyết tâm, chí lớn và niềm tin đuổi, vượt Mỹ. Ngày 21 tháng 12 năm 1923, trong diễn thuyết trước cuộc mít tinh hoan nghênh của học sinh Lĩnh Nam Quảng Châu, Tôn Trung Sơn nói: "Tài trí thông minh vốn có của người Trung Quốc thể hiện ở chỗ dù ở bất cứ lớp học nào trong nhà trường trên đất Mỹ, số điểm bình quân thành tích học mỗi học kỳ của học sinh Trung Quốc đều giỏi hơn học sinh Mỹ. Đây là điều người Mỹ đều thừa nhận". Tôn Trung Sơn dùng lịch sử chứng minh Trung Quốc từng có thời kỳ giàu mạnh lâu dài hơn thời kỳ nghèo yếu. Ông cũng dùng tính cách dân tộc chứng minh người Trung Quốc quả thực giỏi hơn người nước ngoài.

https://thuviensach.vn

Tôn Trung Sơn cho rằng, với tư cách là một phần của dân tộc ưu tú nhất thế giới, mỗi người Trung Quốc nhất định phải có chí khí lớn vượt trên người Tây Dương(1) và người Đông Dương(2). Ông nói: "Vì nước ta đất rộng người đông, người Trung Quốc tài trí thông minh hơn nhiều so với người Tây Dương, Đông Dương, cho nên nếu nước ta được cải tạo xong, Trung Quốc cường thịnh sẽ còn vượt trên họ. Dĩ nhiên khi ấy người Trung Quốc được hạnh phúc hơn cả người Tây Dương và người Đông Dương. Mọi người đều phấn đấu vì tổ quốc, xây dựng quốc gia tốt nhất thế giới - đó mới là chí khí lớn. Mong mọi người từ hôm nay trở đi cần phải xây dựng được chí khí lớn ấy".

"Áp dụng chủ nghĩa mở cửa"

Quá trình Trung Quốc đi lên "nhất thế giới" là quá trình mở cửa hướng ra thế giới, học tập thế giới. Cần phải đi con đường "Mở cửa để dựng nước", "Mở cửa để đuổi và vượt". Ngày 23 tháng 10 năm 1912, trong diễn thuyết tại cuộc mít tinh hoan nghênh tổ chức ở Phủ Đô đốc An Huy, Tôn Trung Sơn nói: "Muốn phát triển thực nghiệp thì không thể không dùng chủ nghĩa mở cửa". Trong các cuộc họp bàn định cương lĩnh hành động với Đại Tổng thống Viên Thế Khải và các bộ trưởng của Viên tại Bắc Kinh, Tôn Trung Sơn đều ra chính sách mở cửa. Thế nào là chính sách mở cửa? Đó là để người nước ngoài đến Trung Quốc làm những việc kinh doanh công nghiệp, thương nghiệp. Hơn nữa từ xưa Trung Quốc đã thực hành chủ nghĩa mở cửa. Thời kỳ thịnh vượng nhất đời Đường, các nước ngoài như Ý, Thổ Nhĩ Kỳ, Ba Tư, Nhật Bản từng cử mấy vạn học sinh đến Trung Quốc học tập. Hồi ấy người nước ngoài đến Trung Quốc, người Trung Quốc không phản đối, đó là do Trung Quốc đang ở vào thời kỳ văn minh thịnh vượng nhất, từ trên xuống dưới mọi người đều hiểu rõ chủ nghĩa mở cửa chỉ có lợi, không có hại.

https://thuviensach.vn

Tôn Trung Sơn còn vạch ra: Nước Nhật đâ´t chỉ bă`ng hai tỉnh lớn của Trung Quô´c, dân cũng không nhiê`u hơn dân hai tỉnh lớn của Trung Quô´c, cách đây 40 năm họ cũng là một quô´c gia nhỏ nhâ´t, nghèo nhâ´t, yê´u nhâ´t. Thê´ nhưng từ sau cuộc Duy tân Minh Trị, trong 40 năm họ nghiễm nhiên được gọi là cường quô´c. Trên toàn câ`u chỉ có 6 - 7 nước được gọi là cường quô´c, thê´ mà Nhật Bản nghiễm nhiên là một trong 6 - 7 nước â´y. Nước Nhật đã áp dụng chủ nghĩa mở cửa. Dân quô´c Trung Hoa đâ´t rộng gâ´p 20 lâ`n nước Nhật, sô´ dân cũng nhiê`u gâ´p hơn 20 lâ`n, nên làm theo cách của Nhật, cũng áp dụng chủ nghĩa mở cửa. Nê´u vậy thì chỉ sau đây 3 - 5 năm ta sẽ giàu mạnh gâ´p 10 lâ`n Nhật. Tôn Trung Sơn nói: "Trung Quô´c nên mở mang sự nghiệp, cái nào trong nước không có vô´n thì vay vô´n nước ngoài. Nê´u ta thiê´u nhân tài thì dùng nhân tài nước ngoài. Nê´u cách làm của ta chưa tô´t thì ta dùng cách của nước ngoài. Kê´t quả chẳng phải là càng văn minh nhiê`u so với các nước Đông, Tây hay sao?".

"Nhâ´t thê´ giới" không thể sao chép, phải "có tinh thâ`n sáng chê´"

Từ hàm nghĩa Dân quô´c Trung Hoa, Tôn Trung Sơn nhâ´n mạnh ý nghĩa của sự sáng tạo. Ngày 15 tháng 7 năm 1916, trong diễn thuyê´t tại buổi uô´ng trà ở Thượng Hiê`n Đường, Thượng Hải, Tôn Trung Sơn đã giải thích vì sao không nói "Nước Cộng hòa Trung Hoa" mà phải nói "Dân quô´c Trung Hoa". Ý nghĩa của chữ "dân" là kê´t quả ông đã nghiên cứu hơn chục năm mới có được. Tôn Trung Sơn cho ră`ng nước cộng hòa của Âu - Mỹ sáng lập trước nước ta; quô´c dân thê´ kỷ XX nên có tinh thâ`n sáng tạo chứ không nên tự thoả mãn với cách bă´t chước quy chê´ đã hình thành từ thê´ kỷ XVIII-XIX. Nê´u tính năm tháng, tâ´t phải có một Dân quô´c Trung Hoa trang nghiêm rực rỡ xuâ´t hiện trên đại lục phương Đông, vượt trên các nước cộng hòa trên thê´ giới.

https://thuviensach.vn

Tôn Trung Sơn còn dùng sự khác biệt giữa thể chế chính trị "Ngũ quyền phân lập" của Dân quốc Trung Hoa với "Tam quyền phân lập" của các nước phương Tây để trình bày đặc sắc và ưu thế của thể chế chính trị Trung Quốc. Ngày 18 tháng 8 năm 1916, ông nói trong một bài diễn thuyết như sau: "Phần lớn các nước văn minh trên thế giới ngày nay đều dùng thể chế Tam quyền phân lập. Thực ra Tam quyền phân lập tuy có lợi nhưng cũng có nhiều cái hại, vì thế bỉ nhân từ 10 năm trước đã chủ trương Ngũ quyền phân lập. Vậy Ngũ quyền phân lập là gì? Trừ lập pháp, tư pháp và hành chính ra nay thêm hai thứ là phế truất và khảo thí. Hai chế độ này không phải là pháp chế mới của nước ta mà từ xưa đã có, phép hay ý đẹp thực đáng để các nước trên thế giới làm theo".

Từ chủ nghĩa Tam Dân của Tôn Trung Sơn đến chủ nghĩa Marx Trung Quốc hóa của Mao Trạch Đông rồi chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình, tất cả đều hé mở một đạo lý, đó là: sáng tạo dựng nước, dựng nước có đặc sắc riêng. Nói theo góc độ sáng tạo và đặc sắc thì "nhất thế giới" cũng là "duy nhất trên thế giới". Đế quốc đại Anh năm nào cũng là một sự độc đáo, trên thế giới chỉ có một nước Anh; về sau nước Mỹ cũng là sự độc đáo, trên thế giới chỉ có một nước Mỹ. Trung Quốc cũng là sự độc đáo, trên thế giới chỉ có một Trung Quốc mà thôi. Các quốc gia nhất thế giới trong thời kỳ cận đại đều là những quốc gia có đặc sắc riêng, đều là những quốc gia có tính sáng tạo. Họ vừa không phải là bản sao của nước nhất thế giới trước đó mà cũng không thể bị nước tiếp sau sao chép, tuy rằng họ đều học tập kẻ đi trước, tuy rằng kinh nghiệm của họ cũng có thể gợi ý cho kẻ đi sau, song tất cả các quốc gia nhất thế giới đều là nước lớn sáng tạo, là nước lớn có đặc sắc riêng, không thể sao chép được.

"Không có binh lực mạnh thì không thể dựng nước"

https://thuviensach.vn

Trong bài diễn thuyết hôm 20 tháng 9 năm 1912 tại cuộc mít tinh hoan nghênh của giới quân đội Sơn Tây, Tôn Trung Sơn nói: "Trong thế kỷ XX, các nước lập quốc đang tranh giành nhau, chưa thể tới thời đại Đại đồng, bởi thế nếu không có binh lực cường thịnh thì không thể dựng được nước".

Ngày 23 tháng 6 năm 1924 khi tiếp đoàn đại biểu giới lao công Phillippines, Tôn Trung Sơn có nói: "Cách đây hai nghìn năm, Trung Quốc cực mạnh, chẳng những một mình hùng cứ phương Đông mà cũng làm châu Âu khiếp sợ. Nhưng Trung Quốc đã mạnh lại dùng chủ nghĩa hòa bình lên lớp cho thế giới, dạy các nước khác từ bỏ chiến tranh, giành cuộc sống hòa bình; có điều khi Trung Quốc tuyên truyền bài học ấy thì các nước khác lại đang chuẩn bị lực lượng lớn lục quân, hải quân, gây nên kết cục như ngày nay. Họ thấy ta đất rộng nhiều sản vật, là một thị trường rất tốt nhưng lại thiếu trang bị quân sự, nho nhã yếu ớt, bèn từng bước chia cắt đất đai nước ta, mỗi nước chiếm một phạm vi thế lực". Từ mối quan hệ quốc tế "các nước xưng hùng xưng bá tranh giành đuổi bắt" và từ các bài học lịch sử của Trung Quốc, Tôn Trung Sơn vạch ra mối quan hệ giữa binh lực cường thịnh với dựng nước yên ổn.

Để xây dựng Trung Quốc thành "nước mạnh nhất thế giới", Tôn Trung Sơn đã ấn định một cương lĩnh quân sự khí thế hừng hực, ngày nay xem lại chúng ta vẫn cảm thấy rung động mãnh liệt. Trong bản cương lĩnh ấy, Tôn Trung Sơn đề xuất: "Kế hoạch huấn luyện 30 triệu nhân tài quân sự quốc phòng cơ bản, kế hoạch huấn luyện 10 triệu nhân tài kỹ thuật quốc phòng". Ngày 26 tháng 10 năm 1912, trong bài diễn thuyết tại cuộc mít tinh hoan nghênh của Liên hợp Quân chính học Nam Xương, Tôn Trung Sơn nói: "Từ nay, chúng tôi hy vọng các vị quyết tâm cố gắng phấn đấu nghiên cứu lý luận quân sự, làm cho 400 triệu đồng bào đều có tinh thần thượng võ".

https://thuviensach.vn

Hồi ấy, Trung Quốc có 400 triệu dân mà kế hoạch của Tôn Trung Sơn định huấn luyện 40 triệu nhân tài quân sự quốc phòng cơ bản và nhân tài kỹ thuật quân sự, tức chiếm một phần mười tổng số dân, đây là khí phách quân sự của một nhà chính trị.

Học Mỹ, vượt Mỹ

Tôn Trung Sơn cho rằng học Mỹ trước tiên phải học tinh thần lập quốc của người Mỹ; muốn đuổi và vượt Mỹ thì phải lập chí hướng lớn của quốc gia và dân tộc.

Tôn Trung Sơn ca ngợi "nước Mỹ là nước văn minh tiên tiến", "nước Mỹ là nước cộng hòa đầu tiên trên thế giới", có nhiều cái đáng để Trung Quốc học tập. Đồng thời với việc đề xuất học Mỹ, ông còn vững tin Trung Quốc có thể vượt Mỹ, cho dù cuối tháng 12 năm 1912 xuất hiện sự kiện sáu pháo hạm Mỹ tới Bạch Nga Đàm, Quảng Châu thị uy, Tôn Trung Sơn vẫn khuyến khích các học sinh Đại học Quảng Châu nên coi kinh nghiệm xây dựng đất nước của người Mỹ là tấm gương phấn đấu của cách mạng Trung Quốc, phải xác lập chí khí lớn đuổi và vượt Mỹ. Ngày 21 tháng 12 năm 1923, ông nói trong bài diễn thuyết tại cuộc mít tinh hoan nghênh của học sinh Lĩnh Nam Quảng Châu: "Hiện nay, các bạn đang học tập học vấn của Mỹ, thi môn lịch sử nước Mỹ. Nước Mỹ sở dĩ hưng thịnh là do cách mạng mà có. Khi tách ra khỏi Anh Quốc, nước Mỹ chỉ có 4 triệu dân, đất đai chỉ có 13 tỉnh, hoàn toàn là đất hoang hóa. Về dân số chẳng qua chỉ bằng một phần trăm của Trung Quốc hiện nay. Trung Quốc giờ đây có 400 triệu dân, đất đai có 22 tỉnh, sản vật vô cùng phong phú. Nếu có thể đi theo cách mạng Mỹ, nước Mỹ dùng một cái vốn nhỏ như thế mà còn gây dựng được cơ nghiệp lớn như ngày nay. Trung Quốc người đông của cải dồi dào, kết quả trong tương lai dĩ nhiên tốt hơn nước Mỹ".

https://thuviensach.vn

Tôn Trung Sơn cho rằng có những điều kiện thuận lợi trên nhiều mặt để Trung Quốc đuổi và vượt Mỹ. Trong "Kiến quốc phương lược", ông viết: "Trung Quốc đất đai rộng hơn nước Mỹ, còn về mặt vật sản, khoáng sản thì thực là giàu nhất thế giới. Nói về số dân thì có 400 triệu, cũng nhất thế giới. Tài trí thông minh của nhân dân từ xưa tới nay vẫn là vô song, 5000 năm văn hóa thế giới chưa từng có, trước đây cả trăm cả nghìn năm từng là cường quốc trên thế giới".

Ngày 10 tháng 10 năm 1919, trong bài "Thực nghiệp Trung Quốc nên phát triển ra sao", ông nói: "Trung Quốc ta đất rộng, sản vật phong phú như nước Mỹ, lại hơn Mỹ về nông sản dồi dào, khoáng sản phong phú. Nhân công lao động của ta nhiều gấp bốn lần nước Mỹ. Cái ta thiếu là vốn và nhân tài. Nếu ta có được hai yếu tố đó thì thực nghiệp của ta sẽ phát triển, chẳng những có thể sánh ngang Mỹ mà nên gấp bốn lần nước Mỹ".

https://thuviensach.vn

II. Mao Trạch Đông: "Đại Nhảy Vọt" vượt Anh đuổi Mỹ

Mao Trạch Đông cũng là một người theo chủ nghĩa "Nhất thế giới", tư tưởng chiến lược và thực tiễn "Nhất thế giới" của ông có tính khám phá, sáng tạo, dĩ nhiên cũng có tính hạn chế của lịch sử. Những vẻ vang và trục trặc, thành công và sai sót của ông đều có sắc thái truyền kỳ.

"Khai trừ hộ tịch của anh trên trái đất"

Mao Trạch Đông cho rằng đuổi kịp và vượt Mỹ là chức trách của Trung Quốc.

Trong bài phát biểu tại cuộc tọa đàm về vấn đề cải tạo xã hội chủ nghĩa công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa ngày 29 tháng 10 năm 1955, Mao Trạch Đông nói: "Mục tiêu của chúng ta là đuổi kịp Mỹ, hơn nữa phải vượt Mỹ. Nước Mỹ chỉ có hơn 100 triệu dân, nước ta có hơn 600 triệu dân, chúng ta nên đuổi kịp Mỹ. Rốt cuộc cần mấy chục năm, cái đó tuỳ vào sự cố gắng của mọi người; ít nhất là 50 năm đi, có lẽ là 75 năm; 75 năm tức là 15 kế hoạch 5 năm. Ngày nào đuổi kịp Mỹ, chúng ta mới có thể thở phào nhẹ nhõm. Bây giờ chúng ta chưa ra sao cả, cho nên bị người ta bắt nạt. Một quốc gia lớn như chúng ta, có nói khoác thì cũng ghê gớm lắm, lịch sử những mấy nghìn năm, đất rộng, sản vật dồi dào, dân đông nhưng mỗi năm sản xuất mới được hai triệu mấy chục nghìn tấn thép, giờ đây mới bắt đầu chế tạo ô tô, sản lượng còn rất ít, thực là chẳng ra sao cả. Cho nên các giới trong toàn quốc, kể cả giới công thương, các đảng phái Dân chủ, đều phải cố gắng xây dựng nước ta thành một quốc gia giàu mạnh. Chúng ta nên gánh lấy chức trách ấy trên phạm vi toàn thế giới. Cứ bốn người trên thế giới này có một

https://thuviensach.vn

người của chúng ta, không vươn lên thì không được, chúng ta nhất định phải giành lấy khẩu khí đó".

Mao Trạch Đông cho rằng Trung Quốc chỉ có vượt Mỹ thì mới có cống hiến lớn cho loài người. Năm 1956, Mao Trạch Đông viết trong bài "Kỷ niệm tiên sinh Tôn Trung Sơn" như sau: "Trung Quốc là quốc gia đất rộng 9,6 triệu kilômet vuông và có 600 triệu dân, Trung Quốc nên có cống hiến tương đối lớn cho nhân loại. Cống hiến ấy trong một thời kỳ dài trước đây còn quá ít ỏi. Điều đó làm chúng ta xấu hổ". Mao Trạch Đông nhấn mạnh: "Không những ta có khả năng vượt Mỹ mà điều đó hoàn toàn là cần thiết, hoàn toàn nên. Nếu không như vậy thì dân tộc Trung Hoa chúng ta không xứng đáng với các dân tộc toàn thế giới, cống hiến của chúng ta đối với nhân loại còn nhỏ".

Trong cách nhìn của Mao Trạch Đông, nếu Trung Quốc không thể vượt Mỹ thì phải khai trừ hộ tịch của Trung Quốc trên trái đất này! Năm 1956, trong hội nghị trù bị Đại hội VIII Đảng Cộng sản Trung Quốc, khi nói về vấn đề vượt Mỹ, Mao Trạch Đông chỉ ra: "Chúng ta đoàn kết tất cả mọi lực lượng có thể đoàn kết trong ngoài Đảng, trong ngoài nước, mục đích là để làm gì? Là để xây dựng một nhà nước xã hội chủ nghĩa vĩ đại. Một quốc gia như chúng ta có thể và nên dùng từ "vĩ đại". Đảng của chúng ta là một Đảng vĩ đại, nhân dân chúng ta là nhân dân vĩ đại, cuộc cách mạng của chúng ta là cuộc cách mạng vĩ đại, sự nghiệp xây dựng của chúng ta là sự nghiệp xây dựng vĩ đại. Trên trái đất chỉ có một quốc gia 600 triệu dân, đó là chúng ta. Trước đây người ta coi thường chúng ta là có lý do của họ. Vì anh chưa có cống hiến gì, một năm chỉ có vài trăm nghìn tấn thép, lại còn phải lấy thép của người Nhật để dùng. Tưởng Giới Thạch Quốc Dân Đảng chuyên chính 22 năm, mỗi năm chỉ làm được vài chục nghìn tấn thép. Hiện nay, chúng ta cũng chưa làm được nhiều, nhưng đã làm được một chút rồi, năm nay sẽ được

https://thuviensach.vn

4 triệu tấn, sang năm đột phá mức 5 triệu tấn, kế hoạch 5 năm lần thứ hai phải vượt 10 triệu tấn, kế hoạch 5 năm lần thứ ba có thể vượt 20 triệu tấn. Chúng ta phải cố gắng thực hiện mục tiêu này. Tuy rằng trên thế giới có khoảng 100 quốc gia, nhưng chỉ có vài quốc gia sản xuất được hơn 20 triệu tấn thép. Cho nên đất nước ta khi xây dựng nên sẽ là một nước xã hội chủ nghĩa vĩ đại, sẽ hoàn toàn thay đổi tình trạng lạc hậu 100 năm qua, thay đổi cái tình trạng bị người ta coi thường ấy, cái tình trạng không may ấy, hơn nữa sẽ đuổi kịp nước tư bản chủ nghĩa lớn mạnh nhất thế giới là nước Mỹ. Nước Mỹ chỉ có 170 triệu dân, dân số nước ta gấp mấy lần họ, tài nguyên ta cũng phong phú, điều kiện khí hậu không khác họ bao nhiêu, đuổi kịp là có thể được. Có nên đuổi kịp hay không đây? Hoàn toàn nên. Sáu trăm triệu người của anh đang làm cái gì thế? Đang ngủ ư? Nên ngủ hay là nên làm việc đây? Nếu nói nên làm việc, người ta 170 triệu dân có 100 triệu tấn thép, anh 600 triệu dân mà không làm ra 200 triệu, 300 triệu tấn thép ư? Anh đuổi không kịp người ta thì anh chẳng có lý do, thì anh chẳng vẻ vang thế được, cũng chẳng vĩ đại lắm. Nước Mỹ dựng nước mới có 180 năm, 60 năm trước đây họ cũng chỉ có 4 triệu tấn thép. Ta lạc hậu sau họ 60 năm. Nếu chúng ta có 50 năm, 60 năm nữa thì hoàn toàn nên đuổi kịp họ. Đây là một trách nhiệm. Anh có nhiều người như thế, anh có đất đai rộng như thế, tài nguyên phong phú thế, lại nghe nói anh làm chủ nghĩa xã hội, nghe đâu là có tính ưu việt, kết quả anh làm dăm sáu chục năm mà vẫn chưa thể đuổi kịp nước Mỹ, thế thì anh ra cái quái gì? Thế thì phải khai trừ hộ tịch của anh trên trái đất này thôi!”.

“Thời gian biểu” vượt Anh đuổi Mỹ

Đã mấy lần Mao Trạch Đông điều chỉnh “Thời gian biểu” đuổi và vượt Mỹ, qua đó có thể thấy được lịch trình tâm huyết đuổi Anh vượt Mỹ của ông.

https://thuviensach.vn

Ngày 18 tháng 11 năm 1957, trong bài phát biểu tại Hội nghị đại biểu các đảng Cộng sản và công nhân họp ở Moskva, Mao Trạch Đông từng nói: "Đô`ng chí Khrushchev [Khơ-rút-sô´p] có nói với chúng tôi là 15 năm sau Liên Xô có thể vượt Mỹ. Tôi cũng có thể nói, 15 năm sau chúng tôi có thể đuổi kịp hoặc vượt Anh Quô´c". Không lâu sau khi từ Liên Xô trở vê`, Mao Trạch Đông bèn triệu tập những người phụ trách các đảng phái Dân chủ và người không đảng phái làm cuộc tọa đàm, thông báo họ biê´t ý tưởng chiê´n lược vượt Anh đuổi Mỹ. Bài xã luận nhân dịp Tê´t Nguyên đán năm 1958 của "Nhân dân nhật báo" viê´t: Chuẩn bị dùng thêm thời gian từ 20 đê´n 30 năm để vượt Mỹ vê` kinh tê´.

Ngày 15 tháng 4 năm 1958, Mao Trạch Đông tiê´n thêm một bước nhận định: 10 năm có thể đuổi kịp Anh, thêm 10 năm nữa có thể đuổi kịp Mỹ. Nói 25 năm hoặc thời gian nhiê`u hơn một chút đuổi kịp Anh, Mỹ là để dư ra 5 - 7 năm. Khẩu hiệu 15 năm đuổi kịp Anh vẫn không thay đổi.

Tháng 5 năm 1958, tại Hội nghị lâ`n thứ hai Trung ương Đảng khóa VIII, Lý Phú Xuân đê` xuâ´t: 7 năm đuổi kịp Anh, 15 năm đuổi kịp Mỹ. Trong lời phê của mình, Mao Trạch Đông sửa lại là: 7 năm đuổi kịp Anh, thêm 8 hoặc 10 năm đuổi kịp Mỹ. Ngày 22 tháng 6 năm 1958, Mao Trạch Đông lại viê´t lời phê trên một bản báo cáo của Bạc Nhâ´t Ba như sau: "Vượt Anh không phải là 15 năm, cũng không phải là 7 năm, mà chỉ câ`n 2 - 3 năm; hai năm là có khả năng được". Thậm chí Mao Trạch Đông chủ trương ngoài mâ´y mục đóng tàu, ô tô, điện lực ra, sang năm là có thể vượt Anh.

Ngày 2 tháng 9 năm 1958, Mao Trạch Đông ra lời kêu gọi: "Hãy phâ´n đâ´u vì mục tiêu 5 năm đuổi gâ`n kịp nước Anh, 7 năm vượt Mỹ!".

https://thuviensach.vn

Nhằm thực thi chiến lược vượt Anh đuổi Mỹ, Mao Trạch Đông phát động phong trào "Đại Nhảy Vọt". Trong hội nghị Nam Ninh hồi đầu năm 1958, ông nói: "Tôi không tin là xây dựng lại khó hơn đánh trận?".

"Đại Nhảy Vọt" không thực hiện được mục tiêu vượt Anh đuổi Mỹ, ngược lại làm cho kinh tế Trung Quốc đình trệ và tụt lùi. Giấc mộng "Đại Nhảy Vọt" bị thất bại, nhiều người chết một cách không bình thường, tỷ trọng GDP của Trung Quốc trong tổng lượng GDP thế giới từ 5,46% năm 1957 tụt xuống 4,01% năm 1962, thấp hơn cả mức năm 1950 (4,59%). Do đó tình cảm xúc động của Mao Trạch Đông trong thực tiễn trở nên lý trí và bình tĩnh. Ngày 13 tháng 1 năm 1961, Mao Trạch Đông nói tại Hội nghị công tác Trung ương: "Bây giờ nhìn lại, thấy xây dựng chủ nghĩa xã hội không được vội quá như thế. Vội quá thì làm không được việc, càng vội thì càng làm không được, chẳng bằng chậm một chút, phát triển tiến lên theo kiểu làn sóng. Điều đó giống như người đi đường, đi một quãng phải nghỉ một lúc. Quân đội trong hành quân có nghỉ lớn, nghỉ nhỏ, kết hợp làm và nghỉ, có làm có nghỉ. Giữa hai chiến dịch cũng phải nghỉ để chỉnh đốn".

Về sau, hôm 30 tháng 1 năm 1962, trong Hội nghị công tác Trung ương mở rộng, Mao Trạch Đông phát biểu tổng kết bài học của "Đại Nhảy Vọt" như sau: "Nói về việc xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa lớn mạnh tại Trung Quốc, 50 năm chưa được, có thể cần 100 năm hoặc thời gian nhiều hơn. Sự phát triển chủ nghĩa tư bản kể từ thế kỷ XVII tới nay đã hơn 360 năm. Muốn xây dựng nền kinh tế xã hội chủ nghĩa lớn mạnh ở Trung Quốc, tôi ước tính cần bỏ ra hơn 100 năm. Trung Quốc người đông, nền tảng mỏng, kinh tế lạc hậu, muốn phát triển mạnh sức sản xuất, muốn đuổi kịp và vượt các nước tư bản tiên tiến nhất trên thế giới, tôi thấy không có thời gian hơn 100 năm là không được. Có thể chỉ cần vài

https://thuviensach.vn

chục năm, thí dụ có người nghĩ là 50 năm là có thể làm được điều đó. Nếu quả nhiên như thế thì ơn trời ơn đất, không thể có gì tốt hơn. Nhưng tôi khuyên các đồng chí chịu khó nghĩ nhiều hơn về các khó khăn, vì vậy hãy thiết tưởng thời gian lâu dài hơn một chút. Ba trăm mấy chục năm xây dựng nên nền kinh tế tư bản lớn mạnh; ở nước ta, trong ngoài 50 năm tới, trong ngoài 100 năm là thời đại vĩ đại chế độ xã hội trên thế giới triệt để biến đổi, là một thời đại long trời lở đất, bất cứ thời đại lịch sử nào trong quá khứ đều không thể sánh được. Cần chuẩn bị rút kinh nghiệm từ các thất bại và trục trặc gây ra bởi tính mù quáng, qua đó giành lấy thắng lợi cuối cùng. Xuất phát từ điểm đó, giả định thời gian lâu dài hơn một chút là có nhiều cái lợi, ngược lại giả định thời gian ngắn hơn là có hại".

Lộ trình vượt Anh đuổi Mỹ: "Đại Nhảy Vọt"

Trung Quốc muốn đuổi và vượt Mỹ tất phải "Đại Nhảy Vọt" - đây là ý tưởng kiên định của Mao Trạch Đông. Năm 1949, thu nhập bình quân đầu người Trung Quốc bằng 27 USD, lúc ấy thu nhập bình quân đầu người của châu Á là 44 USD. Thu nhập bình quân đầu người Trung Quốc năm 1952 chỉ tương đương 2,3% thu nhập bình quân đầu người của Mỹ. Có thể thấy muốn đuổi và vượt Mỹ, Trung Quốc tất phải "Đại Nhảy Vọt".

Cuộc Đại Nhảy Vọt của Trung Quốc hồi cuối thập niên 50 thế kỷ XX để lại bài học đau xót. Thế nhưng sự thất bại của mô hình "Đại Nhảy Vọt" xác định trong một thời kỳ lịch sử đặc biệt không có nghĩa là không thể tiến hành bất cứ hình thức "Đại Nhảy Vọt" nào.

Ngày 13 tháng 2 năm 1964, khi duyệt bản thảo Báo cáo công tác của chính phủ tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa III của Chu Ân Lai, Mao Trạch Đông có viết thêm một đoạn như sau: "Chúng ta không thể đi con đường cũ phát triển kỹ thuật của các nước trên thế

https://thuviensach.vn

giới, lê´t từng bước ở phía sau người ta. Chúng ta phải phá bỏ thói thường, tận sức áp dụng kỹ thuật tiên tiê´n, trong một thời kỳ lịch sử không quá dài xây dựng nước ta thành một cường quô´c hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa. "Đại Nhảy Vọt" mà ta nói chính là ý nghĩa â´y. Lẽ nào đó là việc không thể làm nổi ư? Là khoác lác, nổ súng lớn chăng? Không phải, có thể làm được. Đã không phải là khoác lác, cũng không phải là nổ súng lớn. Chỉ cần xem lại lịch sử của chúng ta là có thể biê´t. Chẳng phải là chúng ta đã vê` cơ bản đánh đổ bọn đê´ quô´c, phong kiê´n, tư bản bê` ngoài có vẻ lớn mạnh đâ´y ư? Chẳng phải là từ trên mảnh đâ´t một nghèo hai tră´ng, qua 15 năm cô´ gă´ng chúng ta đã đạt được trình độ khả quan vê` các mặt cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội đó sao? Không phải là chúng ta đã cho nổ được một quả bom nguyên tử đâ´y ư? Cái tên "Con bệnh phương Đông" mà trước kia người phương Tây gán cho chúng ta, bây giờ chẳng đã bị vứt bỏ rô`i đâ´y ư? Vì sao những việc giai câ´p tư sản phương Tây làm được thì giai câ´p vô sản phương Đông lại không làm được nhỉ? Tiên sinh Tôn Trung Sơn, nhà đại cách mạng Trung Quô´c, bậc tiê`n bô´i của chúng ta hô`i đâ`u thê´ kỷ này từng nói Trung Quô´c sẽ xuâ´t hiện một cuộc Đại Nhảy Vọt. Dự kiê´n â´y của tiên sinh tâ´t sẽ được thực hiện trong thời gian vài chục năm. Đây là một xu thê´ tâ´t nhiên, bâ´t cứ thê´ lực phản cách mạng nào cũng không thể ngăn chặn nổi".

Quan điểm *"Đại Nhảy Vọt"* của Mao Trạch Đông là phải đả phá thói thường, đi con đường mới. Cuộc "Đại Nhảy Vọt" ba năm bă´t đâ`u từ năm 1958 đã thâ´t bại, nhưng cuộc "Đại Nhảy Vọt" 30 năm bă´t đâ`u từ năm 1978 chẳng đã thành công đó sao? Muô´n nhanh chóng đuổi và vượt các nước phương Tây kinh tê´ phát triển, Trung Quô´c kinh tê´ lạc hậu không có "Đại Nhảy Vọt" thì không được. "Kiê´n quô´c phương lược" mà Tôn Trung Sơn viê´t, bản kê´ hoạch thực nghiệp tự tay ông dự thảo chính là phương lược và kê´ hoạch của cuộc "Đại Nhảy Vọt". Cuộc "Đại Nhảy Vọt" của Mao Trạch Đông

https://thuviensach.vn

không chỉ là cuộc nhảy vọt thâ´t bại năm 1958 â´y mà còn là thành tựu giành được do sự phâ´n đâ´u và đặt nê`n móng trong gâ`n 30 năm ông nă´m chính quyê`n. “Đại Nhảy Vọt” của Tôn Trung Sơn và Mao Trạch Đông tuy phát sinh tră´c trở, bị trục trặc do hạn chê´ bởi điê`u kiện khách quan và chủ quan, nhưng những bài học kinh nghiệm các vị tiên phong thu được là di sản quý báu để lại cho chúng ta. Cuộc “Đại Nhảy Vọt” năm 1958 đem lại tai nạn cho Trung Quô´c, nhưng 20 năm sau, bă´t đâ`u từ năm 1978, Trung Quô´c lại khởi đâ`u một cuộc “Đại Nhảy Vọt”. Trên cơ sở tổng kê´t và kê´ thừa người đi trước, Đặng Tiểu Bình đã thực hiện một cuộc “Đại Nhảy Vọt” thành công, bởi lẽ ông tìm ra quy luật “Đại Nhảy Vọt” trong xây dựng kinh tê´ ở Trung Quô´c, lập nên kỳ tích 30 năm cải cách mở cửa. Công cuộc cải cách mở cửa 30 năm â´y là cuộc “Đại Nhảy Vọt” thành công kéo dài 30 năm. Trung Quô´c ngày nay đi ra từ trong cuộc “Đại Nhảy Vọt” cải cách mở cửa, còn câ`n tiê´p tục nhảy vọt trên con đường phát triển một cách khoa học, câ`n dựa theo yêu câ`u của quan điểm phát triển một cách khoa học để tiê´n hành cuộc “Đại Nhảy Vọt” khoa học. Sau 30 năm thực hiện “Đại Nhảy Vọt” một cách khoa học, Trung Quô´c sẽ dẫn đâ`u thê´ giới.

https://thuviensach.vn

III. Đặng Tiểu Bình: Trí tuệ lớn "Giấu mình chờ thời"

Trong thời kỳ mới cải cách mở cửa, Đặng Tiểu Bình dẫn dắt nhân dân Trung Quốc xông tới nhất thế giới. Đó là hòa nhập vào thế giới để dẫn đầu thế giới, là làm nên công chuyện lớn trong "Giấu mình chờ thời"[(3)]. Việc xây dựng trật tự chính trị quốc tế mới và trật tự kinh tế quốc tế mới do Đặng Tiểu Bình đề ra đã thể hiện đầy đủ khí phách chiến lược của ông theo đuổi làm ăn lớn có tính thế giới.

Tiểu Bình, đại chí: Bản thiết kế tổng thể để Trung Quốc tiến lên nhất thế giới

Tuy rằng trong các bài nói và bài viết công khai của mình, Đặng Tiểu Bình chưa nhắc tới những từ ngữ như "Trung Quốc nhất thế giới", "đuổi và vượt Mỹ", song nguyện vọng của ông dẫn dắt nhân dân Trung Quốc xông tới nhất thế giới lại vô cùng mạnh mẽ. Sức mạnh xông tới nhất thế giới của ông trong cải cách mở cửa có cường độ lớn nhất, tốc độ nhanh nhất, khiến cho Trung Quốc ngày càng tiến gần tới nhất thế giới.

Là tổng kiến trúc sư của công cuộc cải cách mở cửa Trung Quốc, bản thiết kế tổng thể Trung Quốc do Đặng Tiểu Bình đề xuất được tiến hành thiết kế xoanh quanh mục tiêu xây dựng một cường quốc hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa làm cho Trung Quốc trở thành nhất thế giới. Bản thiết kế tổng thể của ông là cả một hệ thống có nội dung phong phú, bao gồm: một mục tiêu phấn đấu - xây dựng một cường quốc hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa, khiến Trung Quốc trở thành nhất thế giới; một lộ trình cơ bản - coi xây dựng kinh tế là trung tâm, kiên trì bốn nguyên tắc cơ bản, kiên trì

https://thuviensach.vn

cải cách mở cửa; ba giai đoạn phấn đấu - ba bước đi, từ no ấm, khá giả đến 50 năm đầu thế kỷ XXI thực hiện giấc mơ nước giàu mạnh; một đại chiến lược phát triển hòa bình - giấu mình chờ thời, có sự thành đạt.

"Cải cách mở cửa của Trung Quốc phải làm tốt hơn Duy tân Minh Trị của Nhật Bản" Công cuộc Duy tân Minh Trị là một kiểu mẫu về cải cách chấn hưng đất nước. Ngay từ ngày 24 tháng 5 năm 1975 Đặng Tiểu Bình đã chỉ ra: Duy tân Minh Trị là công cuộc hiện đại hóa do giai cấp tư sản mới nổi lên tiến hành; chúng ta là giai cấp vô sản, ta nên và có thể làm tốt hơn họ. Ngày 15 tháng 4 năm 1985, Đặng Tiểu Bình nhấn mạnh: "Việc chúng ta hiện nay đang làm là việc Trung Quốc mấy nghìn năm nay chưa từng làm. Cuộc cải cách này chẳng những ảnh hưởng tới Trung Quốc mà còn ảnh hưởng tới thế giới". Mục tiêu của Đặng Tiểu Bình là tiến hành một sự nghiệp vĩ đại "ảnh hưởng tới thế giới". Ông cho rằng: Công cuộc cải cách của chúng ta là một loại thử nghiệm chẳng những ở Trung Quốc mà cũng là thử nghiệm trong phạm vi quốc tế; chúng ta tin là cuộc cải cách này sẽ thành công. Nếu thành công thì có thể cung cấp một số kinh nghiệm nào đó cho sự nghiệp xã hội chủ nghĩa trên thế giới và sự phát triển của các nước chưa phát triển. Dĩ nhiên không phải là bê nguyên xi cho nước khác.

Ngày 7 tháng 4 năm 1990, trong bài phát biểu quan trọng "Chấn hưng dân tộc Trung Hoa", Đặng Tiểu Bình nói: "Sau Hội nghị toàn thể Trung ương lần III khóa XI, chúng ta tập trung lực lượng làm bốn hiện đại hóa, hướng tới việc chấn hưng dân tộc Trung Hoa. Trong một thời gian không lâu, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa sẽ trở thành một nước lớn về kinh tế, hiện nay đã là một nước lớn về chính trị rồi. Chiếc ghế tại Liên Hợp Quốc là của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Người Trung Quốc cần phấn chấn lên. Đại lục Trung Quốc đã có cơ sở khá tốt. Chúng ta còn có mấy

https://thuviensach.vn

chục triệu đô`ng bào yêu nước ở hải ngoại, họ mong mỏi Trung Quô´c hưng thịnh phát triển, điê`u này trên thê´ giới không đâu có. Chúng ta câ`n lợi dụng cơ hội để phát triển Trung Quô´c. Trong thê´ kỷ sau, Trung Quô´c sẽ râ´t có triển vọng".

Năm nào Tôn Trung Sơn thành lập "Hưng Trung Hội", đê` xuâ´t "Châ´n hưng Trung Hoa" tức là muô´n "vượt trên Âu Mỹ", lâ´y lại ngôi vị nhâ´t thê´ giới. Đặng Tiểu Bình nhâ´n mạnh châ´n hưng dân tộc Trung Hoa cũng là muô´n giành được địa vị nhâ´t thê´ giới cho Trung Quô´c. Hàm nghĩa của châ´n hưng Trung Hoa là nhâ´t thê´ giới; thực hiện công cuộc phục hưng vĩ đại tức là Trung Quô´c phải một lâ`n nữa trở thành nhâ´t thê´ giới.

Chiê´n lược "Ba bước đi": Xông tới nhâ´t thê´ giới Quá trình

Trung Quô´c đi lên nhâ´t thê´ giới sẽ là một quá trình như thê´ nào? Thập niên 80 thê´ kỷ XX Đặng Tiểu Bình từng đê` xuâ´t dùng thời gian 70 năm để thực hiện "Ba bước đi", tới khi kỷ niệm 100 năm dựng nước sẽ thực hiện mục tiêu chiê´n lược của Trung Quô´c. Bước thứ nhâ´t dùng 10 năm để đạt được mức no â´m, bước thứ hai lại dùng 10 năm nữa để đạt được mức sô´ng khá giả, bước thứ ba là trong thê´ kỷ XXI lại dùng thời gian 50 năm để thực hiện mục tiêu vĩ đại phục hưng dân tộc Trung Hoa. Đặng Tiểu Bình là người theo chủ nghĩa hiện thực, cũng là người theo chủ nghĩa lý tưởng. Lời căn dặn cuô´i cùng của ông cũng là lời khích lệ người Trung Quô´c: "Từ nay cho tới giữa thê´ kỷ sau sẽ là quãng thời gian râ´t quan trọng; chúng ta phải miệt mài làm việc vâ´t vả. Gánh trên vai chúng ta râ´t nặng, trách nhiệm lớn lă´m đâ´y!". Tại sao thời kỳ giữa thê´ kỷ XXI mà Đặng Tiểu Bình nói lại là thời kỳ râ´t quan trọng? Vì đó chính là thời kỳ Trung Quô´c đi lên nhâ´t thê´ giới.

https://thuviensach.vn

IV. Thế giới dự đoán về Trung Quốc

Sự phát triển của Trung Quốc có ảnh hưởng tới tương lai thế giới. Các nhà chính trị, chuyên gia thậm chí dân chúng một số nước lớn đều nhiệt tình dự đoán tương lai của Trung Quốc, hơn nữa đã hình thành một số nhận thức chung cơ bản.

Người Nhật: "Nhật Bản nhỏ hơn Trung Quốc"

"Chung sống như thế nào với Trung Quốc, người láng giềng khổng lồ không bá quyền?" - đây là vấn đề các giới dân chúng Nhật Bản bàn luận rộng rãi mấy năm nay. Nhật Bản nên tạo dựng một "quan điểm về Trung Quốc" như thế nào? Học giả Ohmae Kenichi(4), người được gọi là "Cha đẻ chiến lược của Nhật Bản" có những quan điểm đại diện cho người Nhật.

Năm 2009, trong các lần diễn thuyết và trong các bài viết của mình, Ohmae Kenichi nhiều lần chỉ ra: "Trước năm 2055, nền kinh tế Trung Quốc sẽ có quy mô gấp 10 lần Nhật Bản", nước Nhật cần một lần nữa thích nghi với "Tình trạng quốc lực Nhật chỉ bằng 10% quốc lực Trung Quốc", Nhật cần có "cảm giác quy mô" đánh giá đúng nước láng giềng Trung Quốc. Nhìn lại lịch sử hai nghìn năm trước đây, quy mô quốc lực Nhật luôn luôn bằng 10% Trung Quốc, từ sau Duy tân Minh Trị, tình trạng này mới có thay đổi, hiện nay chẳng qua là trở lại quan hệ tỷ lệ ngày xưa mà thôi. Nhật Bản tất phải tiếp nhận thực tế "Nhật nhỏ hơn Trung Quốc", cần làm một quốc gia "nhỏ mà mạnh". Thị trường Trung Quốc khổng lồ là cơ hội thương mại lớn của Nhật. Mấu chốt của việc các doanh nghiệp Nhật làm ăn thành công là ở chỗ họ có thể ôm lấy Trung Quốc hay không. Thí dụ việc xây dựng đường cao tốc, chiều dài tổng cộng của lưới đường cao tốc của Nhật vào khoảng 9.000 km, mà Trung Quốc mỗi năm cần xây dựng 8.000 km đường cao tốc.

https://thuviensach.vn

Mười mấ y năm nay Ohmae Kenichi nhiề u lầ n đi lại giữa Nhật và Trung Quố c, hiện nay mỗi năm ông định kỳ đế n Trung Quố c tám lầ n. Ông nói: "Ngày nay nghiên cứu thế giới không thể không nghiên cứu Trung Quố c". Ông cho rằ ng sau cuộc khủng hoảng tài chính lầ n này nước Mỹ đã rớt xuố ng thành một quố c gia hoàn toàn không còn phong độ và tư cách lãnh tụ thế giới nữa. Trong cuố n "Tạm biệt nước Mỹ?" ông kê ra ba đơn thuố c cho nước Mỹ: thứ nhấ t là xin lỗi toàn thế giới, thừa nhận mấ y sai lầ m lớn phạm phải trong tám năm qua như tấ n công Afghanistan, chiế m Iraq, gây ra cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầ u; thứ hai là trở thành một phầ n của thế giới, bàn bạc làm mọi việc, không được làm bá quyề n; thứ ba là từ bỏ chiế n tranh.

Cái sáng suố t biế t mình của Nhật Bản, khả năng thích ứng của Nhật Bản đố i với sự thay đổi tình hình thế giới thể hiện ở chỗ nước Nhật sau hơn 100 năm "Thoát Á nhập Âu" nay lại cao giọng muố n "Thân Mỹ nhập Á", "Thoát Âu nhập Á". Thế hệ mới các nhà chính trị Nhật cho rằ ng thế giới đang phát triển theo hướng lưỡng cực hóa là Mỹ và Trung Quố c, Nhật phải trở thành một cây cầ u trên Thái Bình Dương, phát huy tác dụng cầ u nố i giữa Mỹ với Trung Quố c. Nhật cầ n thay đổi chính sách ngoại giao "Theo đuôi Mỹ". Trong nửa đầ u năm 2009, tỷ trọng buôn bán của Nhật với Trung Quố c là 20,4%, với Mỹ là 13,7%, nhưng năm 1990 tỷ trọng buôn bán của Nhật với Mỹ là 27,4%, với Trung Quố c chỉ có 3,5%. Đây cũng là lầ n đầ u tiên sau chiế n tranh tỷ trọng buôn bán của Nhật với Trung Quố c vượt quá mức 20% và với châu Á đã vượt quá 50%; Nhật đã hình thành sự ỷ lại vào buôn bán với châu Á, trong đó Trung Quố c là trung tâm.

Người Mỹ: "Phương án Bắ c Kinh" sẽ thay cho "Đồ ng thuận Washington"

https://thuviensach.vn

Người Mỹ rất nhạy cảm với việc Trung Quốc đi tới "Nhất thế giới", trước đây 20 năm họ đã có dự kiến. Năm 1987, một người Mỹ là Paul Kennedy đưa ra ba dự đoán lớn về tình hình thế giới: thứ nhất, trong tương lai gần sẽ không có quốc gia nào có thể gia nhập nền "chính trị[5] đầu" gồm Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật và Cộng đồng kinh tế châu Âu (Kissinger thì cho rằng rất có thể có thêm Ấn Độ, hình thành nền "chính trị 6 nước"), những quốc gia này sẽ là các nước lớn cuối cùng. Thứ hai, cán cân lực lượng sản xuất của thế giới trên một số mặt đã từ Liên Xô, Mỹ và Cộng đồng kinh tế châu Âu nghiêng về phía Nhật và Trung Quốc. Tuy Trung Quốc còn lạc hậu sau Nhật nhưng Trung Quốc phát triển rất nhanh. Thứ ba, Trung Quốc trải qua cuộc phấn đấu gian khổ lâu dài, người lãnh đạo nước này hiện nay xem ra đang thực hiện một chiến lược hùng vĩ, tư tưởng nhất quán và có tầm nhìn xa, về mặt này họ sẽ thắng Moskva, Washington và Tokyo, càng không cần nói Tây Âu.

Cách đây mười mấy năm Brzezinski từng dự đoán: "Hơn hai chục năm sau Trung Quốc sẽ trở thành một nước lớn toàn cầu, thực lực của Trung Quốc đại để sẽ ngang với Mỹ và châu Âu". Trong "Kế hoạch năm 2020" gửi Quốc hội, Uỷ ban Tình báo nhà nước Mỹ viết: "Sự trỗi dậy của Trung Quốc sẽ như sự xuất hiện của nước Đức hồi thế kỷ XIX, nước Mỹ trong thế kỷ XX, là điều không thể tránh được".

Công ty Gold Sachs dự đoán đến năm 2027 quy mô nền kinh tế Trung Quốc sẽ vượt Mỹ; đến năm 2050 sẽ gấp đôi Mỹ.

Tạp chí "Chính sách thế giới" của Mỹ số ra mùa thu năm 2008 đăng bài "Sự trỗi dậy của Trung Quốc", trong đó viết: "Không nghi ngờ gì nữa, đến năm 2033 Trung Quốc có thể chiếm vị trí thứ nhất trong trật tự kinh tế thế giới, Mỹ sẽ đứng thứ hai". "Chúng tôi hy vọng chính phủ Mỹ và nhân dân Mỹ có thể bắt đầu suy nghĩ về

https://thuviensach.vn

hàm ý của bước ngoặt có ý nghĩa ranh giới â´y và suy nghĩ vê` cách thức đô´i phó". "Cùng với sự chuyển dịch vê` thời gian và sự xuâ´t hiện vâ´n đê` tăng trưởng kinh tê´ và phát triển, chúng ta sẽ nghe thâ´y nhiê`u hơn các Phương án Bă´c Kinh chứ không phải là Đô`ng thuận Washington".

Người Anh: "Trọng tâm thê´ giới chuyển vê` phía Đông"

Cuô´n sách "Khi Trung Quô´c thô´ng trị thiên hạ: Sự trỗi dậy của Vương quô´c trung ương và hô`i kê´t của thê´ giới phương Tây"5 đang làm châ´n động phương Tây. Tác giả sách này là Martin Jacques viê´t: "Việc nước Mỹ dâ`n dâ`n trở thành một nước lớn không phải độc nhâ´t vô nhị sẽ là một quá trình đau khổ đô´i với họ. Mỹ câ`n học cách nhìn thẳng, thích nghi với sự sa sút tương đô´i của mình... Lựa chọn xâ´u nhâ´t của nước Mỹ là ngăn chặn, ức chê´ Trung Quô´c, điê`u đó sẽ đưa thê´ giới trở lại rơi vào vũng lâ`y chiê´n tranh lạnh. Cuộc chiê´n tranh lạnh mới sẽ chỉ tăng tô´c quá trình tụt dô´c địa vị của nước Mỹ. Đô´i với toàn bộ thê´ giới phương Tây, sự trỗi dậy của Trung Quô´c sẽ làm sâu să´c thêm cảm giác hẫng hụt phổ biê´n của thê´ giới phương Tây. Phương Tây đang đi vào giai đoạn tự điê`u chỉnh để thích nghi lâu dài và đau khổ... Tôi sẵn lòng vỗ tay trước việc Trung Quô´c trỗi dậy trở thành lực lượng lãnh đạo thê´ giới. Việc Trung Quô´c trỗi dậy chẳng những chỉ làm thay đổi tình hình kinh tê´ thê´ giới mà còn thay đổi phương thức sô´ng và tư duy của chúng ta. Sự trỗi dậy của Trung Quô´c dự báo một thời đại mới să´p đê´n... Tới nửa sau thê´ kỷ XXI râ´t có thể Trung Quô´c sẽ trở thành quô´c gia mạnh nhâ´t thê´ giới; hệ thô´ng quô´c tê´ sẽ xảy ra biê´n đổi lớn. Bă´c Kinh sẽ trở thành thủ đô của thê´ giới. Thượng Hải cũng sẽ thay thê´ New York trở thành trung tâm kinh tê´ tài chính quô´c tê´".

Một bình luận viên của báo Anh "Người bảo vệ" dự đoán: "Sự chuyển biê´n của Trung Quô´c sẽ làm cho trọng tâm của thê´ giới

https://thuviensach.vn

chuyển dịch vê` phía Đông; thê´ kỷ XXI sẽ hoàn toàn không như hai thê´ kỷ trước đó, quyê`n lực sẽ không còn nă´m trong tay Âu Mỹ nữa".

Trong cuô´n "Biểu hiện lâu dài của kinh tê´ Trung Quô´c", nhà kinh tê´ nổi tiê´ng người Anh, giáo sư Madison có phân tích và cho ră`ng Trung Quô´c có thể trở thành nê`n kinh tê´ lớn nhâ´t thê´ giới vào năm 2015.

Tháng 5 năm 2008, think tank Anh Quô´c "Trung tâm cải cách châu Âu" đưa ra báo cáo nhận định trung tâm quyê`n lực thê´ giới đang chuyển vê` phía Đông. Đê´n năm 2020 quy mô kinh tê´ của Mỹ, châu Âu, Trung Quô´c sẽ tương đương nhau, GDP mỗi nê`n kinh tê´ này sẽ chiê´m 20% tổng lượng kinh tê´ toàn câ`u.

Tạp chí Anh "Nhà kinh tê´" trong một báo cáo có tên "Triển vọng thê´ giới năm 2008" có viê´t: Năm 2008 là năm đâ`u tiên mà nê`n chính trị và kinh tê´ thê´ giới sẽ "Thoát Mỹ nhập Trung Quô´c", nghĩa là năm đâ`u tiên từ "Trật tự thê´ giới do Mỹ chủ đạo" chuyển thành "Trật tự thê´ giới do Trung Quô´c chủ đạo".

Các nhà kinh tê´ toàn câ`u: "Chă´c chă´n sẽ vượt qua, chỉ là vâ´n đê` thời gian mà thôi" Từ tháng 6 năm 2009 trở đi, tờ "Thời báo Hoàn câ`u"[(6)] dùng thời gian hai tháng tiê´n hành một cuộc điê`u tra hỏi ý kiê´n 85 nhà kinh tê´ trên toàn câ`u, 80 trong sô´ đó đã tham gia cuộc điê`u tra này. Nội dung điê`u tra chủ yê´u đê` cập ba vâ´n đê`: Thứ nhâ´t, câ`n mâ´y năm để kinh tê´ thê´ giới phục hô`i trở lại mức trước khủng hoảng? Thứ hai, nê`n kinh tê´ hoặc quô´c gia nào sẽ đâ`u tiên phục hô`i từ khủng hoảng? Thứ ba, câ`n bao nhiêu năm để tổng sản lượng kinh tê´ Trung Quô´c đuổi kịp Mỹ?

Kê´t quả điê`u tra cho thâ´y sô´ người cho ră`ng để kinh tê´ thê´ giới phục hô`i trở lại mức trước khủng hoảng câ`n thời gian 3 - 5 năm

https://thuviensach.vn

chiếm đa số, lên tới 51 người; chỉ có 19 người cho rằng cần 1 - 2 năm và 9 người nói cần ít nhất 5 năm.

Có 66 học giả cho rằng Trung Quốc sẽ dẫn đầu phục hồi từ khủng hoảng; có 10 người nói Mỹ sẽ dẫn đầu phục hồi từ khủng hoảng; có 3 và 1 người cho rằng các nền kinh tế mới nổi lên khác hoặc quốc gia khác sẽ dẫn đầu phục hồi từ khủng hoảng.

Vấn đề cuối cùng, cho rằng tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc vượt Mỹ cần 10 năm có 18 người, chiếm 23%; cho rằng cần 20 năm có 37 người, chiếm 46%; cho rằng cần 30 năm có 14 người, chiếm 17%; cho rằng cần thời gian lâu hơn và không có khả năng vượt Mỹ có 6 người và 2 người.

Số học giả Mỹ tham gia điều tra phỏng vấn là 17 người, là nước có nhiều người nhất. Các nhà kinh tế Mỹ phản ứng kịch liệt nhất về vấn đề tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc vượt Mỹ; đa số họ cho rằng tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc vượt Mỹ cần thời gian 30 năm trở lên.

Kết quả điều tra nói lên ba điều có tính xu hướng: thứ nhất, tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc sẽ vượt Mỹ, đây là nhận thức chung của các chuyên gia, 78 trong số 80 chuyên gia đồng ý như vậy; thứ hai, có 37 người cho rằng Trung Quốc vượt Mỹ cần khoảng trên dưới 20 năm, là quan điểm chủ yếu; thứ ba, cho rằng tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc vượt Mỹ sẽ tạo ra cục diện mới của thế giới.

https://thuviensach.vn

V. Cường quốc số Một, người Trung Quốc đã chuẩn bị xong chưa?

Trung Quốc trỗi dậy với tốc độ quá nhanh, quy mô quá lớn, hoàn cảnh trỗi dậy quá phức tạp, mô thức trỗi dậy quá đơn độc, ảnh hưởng của sự trỗi dậy quá sâu sắc, chẳng những thế giới bên ngoài cảm thấy đột ngột và ngỡ ngàng, ngay cả người Trung Quốc chính mình cũng chưa chuẩn bị xong. Làm tốt việc chuẩn bị xông lên "Nhất thế giới" tỏ ra càng bức thiết khi tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc vượt qua Nhật.

Năm tiêu chí có ý nghĩa thế giới của "Trung Quốc thứ nhất": Sự chuẩn bị về "nhận thức"

Giá trị của "Nhất thế giới" là gì? Ý nghĩa của việc Trung Quốc trở thành nhất thế giới là ở đâu? Người Trung Quốc đương đại có đáng phấn đấu vì cái "Nhất thế giới" này hay không? Mọi người chưa nhất trí trong nhận thức đối với các vấn đề này. Nhưng để hình thành nhận thức chung trên các vấn đề đó, trước hết cần làm tốt việc "Chuẩn bị về nhận thức". Có người cho rằng hiện nay Trung Quốc còn lắm vấn đề hiện thực chưa giải quyết thì sao mà đi tranh nhất thế giới được. Có người cho rằng đi tranh ngôi nhất thế giới là ham hố việc lớn công to, là chuyện quá xa vời quần chúng nhân dân. Có người nói hãy giải quyết tốt những vấn đề Trung Quốc nhất thế giới tính từ dưới lên thì càng thực tế hơn. Nghe ra những ý kiến đó đều rất có lý, nhưng then chốt của nhận thức thống nhất là ở chỗ Trung Quốc trở thành nhất thế giới lại đúng là tạo ra môi trường và điều kiện chiến lược để Trung Quốc có thể từ khởi điểm và tầng nấc cao hơn giải quyết nhiều vấn đề cụ thể.

https://thuviensach.vn

Là kết cục của cuộc cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc với Mỹ, việc Trung Quốc nhất thế giới sẽ có năm ý nghĩa có tính tiêu chí như sau:

1. Trung Quốc trở thành nhất thế giới là kết quả cạnh tranh lâu dài giữa quốc gia đang phát triển lớn nhất thế giới với quốc gia phát triển lớn nhất thế giới, nó nói lên quốc gia đang phát triển có thể trở thành quốc gia phát triển, thậm chí vượt quốc gia phát triển.
2. Trung Quốc trở thành nhất thế giới là kết quả cạnh tranh lâu dài giữa quốcgia xã hội chủ nghĩa lớn nhất thế giới với quốc gia tư bản chủ nghĩa lớn nhất thế giới, nó nói lên tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc. Đây là lần đầu tiên một nước xã hội chủ nghĩa vượt một nước tư bản chủ nghĩa về tổng lượng sức sản xuất, lần đầu tiên ưu thế chính trị của chủ nghĩa xã hội xây dựng trên cơ sở ưu thế kinh tế xã hội chủ nghĩa. Mô hình xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc do sáng tạo nên kỳ tích "Nhất thế giới" cũng sẽ trở thành mô hình nhất thế giới, qua đó tỏa sáng rực rỡ. Trong thế giới cận đại, những nước tạo ra và chiếm hữu của cải nhiều nhất đều là các nước phương Tây. Sự trỗi dậy của Liên Xô sau Thế chiến II thể hiện xu thế mạnh mẽ đuổi vượt Mỹ. Nhưng Liên Xô dù là ở thời kỳ đỉnh cao cũng chỉ có sức mạnh kinh tế bằng 60% tổng giá trị sản xuất của Mỹ. Trong 100 năm trước khi nước Mỹ xưng bá chủ, các cường quốc châu Âu từng thay nhau chiếm ngôi nhất thế giới. Hai thế kỷ sau khi các nước phương Tây dẫn đầu thế giới về tổng lượng của cải, đã xuất hiện bước ngoặt có tính lịch sử là xét về quy mô kinh tế, phương Tây đang dần dần bị các nước đang phát triển đuổi và vượt. Đến khoảng năm 2030, tổng lượng kinh tế của Trung Quốc sẽ vượt Mỹ. Năm 2050, ba nền kinh tế lớn xếp hạng đầu trên thế giới sẽ là Trung Quốc, Mỹ, Ấn Độ. Các nước phương Tây già lão sẽ bái phục chịu thua.

https://thuviensach.vn

3. Trung Quốc trở thành nhất thế giới mang lại ý nghĩa mới cho sự "so sánh văn minh" giữa văn minh phương Đông với văn minh phương Tây, cho thấy không những văn minh phương Tây có thể mang lại sự tốt lành cho thế giới mà văn minh phương Đông cũng có thể dẫn dắt thế giới, hơn nữa văn minh phương Đông càng có sức hút lớn hơn, sức sống và sức sáng tạo mạnh hơn. Trong lịch sử thế giới cận đại, chủ yếu là các dân tộc nói tiếng Anh dẫn đầu thế giới, nhưng khi Trung Quốc trở thành nhất thế giới sẽ mở ra giai đoạn dân tộc dùng Hán ngữ dẫn đầu thế giới.
4. Trung Quốc trở thành "Nhất thế giới" sẽ phá tan sự "kỳ thị nhân chủng". Năm 1924, trong bài "Chủ nghĩa Tam Dân", Tôn Trung Sơn từng nói: "Trong việc so sánh người châu Á với người châu Âu, trước đây người ta cho rằng trên thế giới chỉ có người da trắng là thông minh tài trí, bất cứ việc gì đều bị người da trắng lũng đoạn". "Gần đây bỗng nhiên Nhật Bản nổi lên, qua đó có thể thấy việc người da trắng làm được thì người Nhật Bản cũng có thể làm được. Các chủng tộc trên thế giới tuy khác nhau về màu da nhưng khi nói về sự thông minh tài trí thì không thể nói có gì khác nhau". Nhật Bản tuy là nước phát triển song xưa nay chưa từng trở thành quốc gia "nhất thế giới". Cho tới nay những nước "nhất thế giới" đều là do người da trắng xây dựng nên. Trung Quốc trở thành "nhất thế giới" nói lên người da vàng cũng là chủng tộc ưu tú trên thế giới, không phải chỉ người da trắng mới là ưu tú. Những việc người da trắng làm được thì người da vàng cũng có thể làm được, hơn thế còn làm tốt hơn.
5. Trung Quốc trở thành nhất thế giới sẽ thay đổi cảm giác ưu việt về địa lý hình thành từ lâu ở phương Tây. Trong lịch sử thế giới cận đại, các quốc gia "nhất thế giới" đều nảy sinh ở vùng Âu - Mỹ. Châu Á là châu lục lớn nhất thế giới; nói về lý, châu Á nên xuất hiện một quốc gia "nhất thế giới". Trung Quốc trở thành nhất thế giới là niềm vinh quang của châu Á.

https://thuviensach.vn

Có thể thấy Trung Quốc trở thành nhất thế giới là sự tiến hành một sự nghiệp vĩ đại. Sự nghiệp đó chẳng những có ý nghĩa kinh tế mà có ý nghĩa chính trị, văn hóa, sẽ đem lại cho Trung Quốc những tài nguyên to lớn về chính trị, về đạo nghĩa. Ý nghĩa chính trị của nó tất sẽ chuyển hóa thành lợi ích thiết thân của mỗi người Trung Quốc. Có thể nói "Thiên hạ hưng vong, mọi người có trách nhiệm; Trung Quốc nhất thế giới, mọi người có lợi".

Nước lớn trỗi dậy phải có "chí lớn": sự chuẩn bị về "chí hướng"

Chuẩn bị về chí hướng là một sự chuẩn bị quan trọng khác không thể thiếu được khi người Trung Quốc tiến lên nhất thế giới.

Nước lớn trỗi dậy tất phải có "chí lớn", đây là một đặc điểm và quy luật quan trọng. Có "chí lớn" mới có thể trở thành "nước lớn". Mọi "quốc gia trỗi dậy" đều là quốc gia có lý tưởng và chí hướng "nhất thế giới", đều là quốc gia từng cạnh tranh giành nhất thế giới. Tiến lên nhất thế giới, đây là đặc trưng chung, tính cách chung của các nước lớn trên thế giới. Chính cái chí hướng, sự theo đuổi, tinh thần, tín ngưỡng và niềm tin "phải tạo dựng nước mình trở thành nhất thế giới" mới trở thành nguồn động lực làm cho dân tộc hưng vượng, quốc gia trỗi dậy. Một dân tộc thiếu ý chí hào hùng theo đuổi mục tiêu nhất thế giới thì rất khó trở thành một dân tộc ưu tú và quốc gia ưu tú trên thế giới. Các dân tộc ưu tú trên thế giới đều là dân tộc dám và biết cách giành lấy ngôi thứ nhất thế giới, đều là những dân tộc có thành tích xuất sắc và biểu hiện không tồi trong cuộc đua tranh giành lấy ngôi vị nhất thế giới.

Trong thời kỳ "nước lớn trỗi dậy", Bồ Đào Nha chỉ có một triệu dân; số dân một huyện lớn ở Trung Quốc hiện nay còn nhiều hơn họ. Ngày nay, Bồ Đào Nha vẫn là một nước nhỏ ở châu Âu, đất rộng có hơn 92 nghìn kilômet vuông, số dân vừa mới hơn 10 triệu. Thế nhưng vòng quanh khắp thế giới ngày nay, trừ châu Đại Dương ra,

https://thuviensach.vn

các đại lục khác trên trái đất đều có những quốc gia hoặc lãnh thổ dùng tiếng Bồ Đào Nha làm ngôn ngữ thứ nhất hoặc thứ hai. Đế quốc Bồ Đào Nha từng đứng trên trái đất như một người khổng lồ, chiều ngang trải qua 140 độ kinh, chiều dọc trải qua 70 độ vĩ; Ấn Độ dương, biển A Rập, một dải Nam Hải hầu như trở thành "ao nhà" của Bồ Đào Nha. Thời ấy một nhà thơ Bồ Đào Nha kiêu hãnh nói: "Ta là Bồ Đào Nha, ta lớn hơn cả thế giới này!". Đó chính là khí phách "Ta lớn hơn cả thế giới", làm cho Bồ Đào Nha trở thành "nhất thế giới" đầu tiên trên sân khấu quốc tế cận đại.

Người Hà Lan "nước nhỏ làm nên sự nghiệp lớn" có một bức họa "Nữ thần Amsterdam". Trong bức họa này, nữ thần Amsterdam đặt tay lên mô hình quả địa cầu. Bức tranh ấy dự kiến nước nhỏ Hà Lan ôm cả thế giới vào trong lòng mình, coi trái đất như một thứ đồ chơi trong tay. Khi là một nước lớn trỗi dậy, cả nước Hà Lan chỉ có chừng 1,7 triệu dân, thế mà trên vũ đài thế giới thế kỷ XVII Hà Lan một mình nổi sóng gió sáng tạo nên một thời đại hoàng kim.

Nhà văn nổi tiếng người Nga Dostoevsky(7) từng nói: "Một dân tộc thực sự vĩ đại mãi mãi không thèm đóng vai trò thứ yếu trong nhân loại, thậm chí chẳng thèm làm vai trò hàng đầu mà nhất định đóng vai trò độc nhất vô nhị". De Gaulle(8) có một danh ngôn: "Nếu nước Pháp không vĩ đại thì không trở thành nước Pháp". Ông cho rằng đặc điểm của nước Pháp là vĩ đại, tính cách của nước Pháp là vĩ đại, mục tiêu của nước Pháp cũng vĩ đại. Vĩ đại là "tín ngưỡng quốc gia" và "chí hướng quốc gia" của nước Pháp.

Dựng nước hai trăm năm nay, nước Mỹ luôn tiến lên trong tiếng hô "hình mẫu của thế giới", "quốc gia lãnh đạo", "thế kỷ Mỹ".

Cạnh tranh là thiên tính của loài người, sự cạnh tranh giữa các quốc gia là thiên tính của các quốc gia. Yếu tố cần nhất cho cạnh tranh là tự tin, có tự tin mới có thể tự cường. Quốc gia mạnh

https://thuviensach.vn

nhấ t phải có lòng tự tin, mà quố c gia thiế u sức mạnh lại càng cầ n có lòng tự tin. Trên thực tế những nước lớn trỗi dậy trong lịch sử chưa có nước nào lớn hơn Trung Quố c; về diện tích lãnh thổ, số dân, của cải, họ đề u không thể nào sánh được với Trung Quố c. Trong lịch sử thế giới cận đại tuyệt đại đa số các nước trỗi dậy đề u là nước nhỏ. Có nước nhỏ tí, lãnh thổ rộng chưa đầ y 100 nghìn kilômet vuông, số dân chỉ vào cỡ một triệu, thế mà trỗi dậy trở thành nước lớn nhấ t thế giới. Lịch sử trỗi dậy của một số nước lớn cho thấ y: cái lớn của nước lớn không phải ở lãnh thổ rộng, không phải là ở chỗ dân đông, mà là ở chỗ có chí hướng lớn, mục tiêu xa rộng. Nước lớn không có chí lớn thì tấ t sẽ suy thoái; nước nhỏ có chí lớn cũng có thể trỗi dậy.

Nế u nói thế kỷ XX là thế kỷ của chiế n tranh và đố i kháng, thế thì thế kỷ XXI sẽ là thế kỷ của sự cạnh tranh và đào thải. Trên vũ đài quố c tế thế kỷ mới nhiề u quố c gia đang tranh giành địa vị thố ng trị thế giới. Người Mỹ nói thế kỷ XXI vẫn là thế kỷ của Mỹ. Nhưng cựu Thủ tướng Ấ n Độ Vajpayee tuyên bố : "Thế kỷ XXI sẽ là thế kỷ của Ấ n Độ". Trên trường đua thế giới trong thế kỷ XXI đâu phải chỉ một vài nước có ý chí giành ngôi đầ u! Trung Quố c trong thế kỷ XXI nế u không thể trở thành nhấ t thế giới, không thể trở thành cường quố c số một thế giới thì tấ t nhiên sẽ là một quố c gia tụt lại, một quố c gia bị đào thải.

Dựa vào "chiế n lược" mà có được thời cơ chiế n lược: "Sự chuẩn bị về chiế n lược" Cơ may chỉ ưa chuộng những đầ u óc có chuẩn bị. Nó hậu đãi những quố c gia có sự chuẩn bị chiế n lược. Trong quá trình phát triển và trỗi dậy, một quố c gia, một dân tộc sẽ may mắ n gặp những thời kỳ cơ may chiế n lược hiế m có. Gặt hái được gì trong thời kỳ ấ y - điề u này tùy thuộc vào chấ t lượng và trình độ sự chuẩn bị chiế n lược của quố c gia đó.

https://thuviensach.vn

Sau ngày thành lập, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từng hai lần đáng tiếc bỏ qua cơ hội phát triển quốc gia. Lần đáng tiếc đầu tiên là đầu thập niên 50 thế kỷ XX. Hồi ấy Trung Quốc tiến hành thắng lợi cuộc chiến tranh chống Mỹ giúp Triều, Trung Quốc được thế giới công nhận là nước lớn về quân sự, môi trường an ninh quốc gia được cải thiện lớn, công cuộc xây dựng kinh tế có cơ hội phát triển tốt. Thế nhưng thời kỳ cơ may chiến lược quý báu ấy chỉ tận dụng được bốn năm thì bị các phong trào chỉnh phong chống phái hữu, và tiếp sau là Đại Nhảy Vọt, Công xã Nhân dân, Gió Cộng sản đặt dấu chấm hết và bị cắt đứt. Trong lúc ấy Nhật Bản đã lợi dụng được môi trường quốc tế thuận lợi, tận dụng có hiệu quả thời kỳ cơ may chiến lược, tiến hành phát triển bền vững, nhanh chóng thực hiện sự trỗi dậy về kinh tế.

Lần đáng tiếc thứ hai của nước Trung Quốc Mới là trong cuộc đấu tam giác ba nước Trung Quốc - Mỹ - Liên Xô đầu thập niên 70 thế kỷ XX, dưới sự đe dọa chiến lược của Liên Xô, mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ vào năm 1971 đang tiến theo hướng bình thường hóa khiến cho hoàn cảnh chiến lược của Trung Quốc được cải thiện rất nhiều. Trong 6 năm 1971-1976, số nước lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc lên tới 51 nước (trong 22 năm 1949 - 1970 tổng cộng chỉ có 54 nước lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc). Do tiến hành lâu dài cuộc Đại Cách mạng Văn hóa mà cơ may chiến lược tốt như vậy đã không được tận dụng hữu hiệu.

Thế nhưng sau cải cách mở cửa, do Trung Quốc có sự chỉ đạo chiến lược chính xác, sự chuẩn bị chiến lược đầy đủ nên mới có thể đối phó đúng đắn, nắm vững cơ hội phát triển, nhanh chóng tiến lên địa vị nước lớn kinh tế thế giới trong tình hình Liên Xô tan rã, kinh tế Nhật Bản đình trệ, Đông Nam Á khủng hoảng tài chính, Mỹ lún sâu trong vũng lầy chiến tranh Iraq và năm 2008 thế giới xảy ra khủng hoảng kinh tế.

https://thuviensach.vn

Thực tiễn của Trung Quốc cho thấy giá trị của cơ may chiến lược phụ thuộc vào chất lượng sự chuẩn bị chiến lược. Trung Quốc hiện nay đang ở vào thời kỳ không những là "thời kỳ cơ hội chiến lược" nói chung các nước lớn trỗi dậy, mà còn là "thời kỳ xông tới về chiến lược" giành lấy ngôi vị nhất thế giới, cần phải làm đầy đủ hơn sự chuẩn bị chiến lược, có sự sáng tạo chiến lược, thiết kế chiến lược và chỉ đạo chiến lược chất lượng tốt.

Trung Quốc bay lên cần dự trữ đủ thái độ "tỉnh táo": "Sự chuẩn bị về tâm lý"

Trở thành nhất thế giới, thành cường quốc số một - đó là mục tiêu lớn của Trung Quốc trong thế kỷ XXI. Để phấn đấu vì mục tiêu ấy, cần có tinh thần hăng hái dạt dào. Nhất thế giới vốn là truyền thống của Trung Quốc; cường quốc số một vốn là lịch sử của Trung Quốc. Thế nhưng truyền thống tốt đẹp ấy của quốc gia và dân tộc này từng một thời bị bỏ mất. Sự mất mát ấy có nguyên nhân là người Trung Quốc "tập thể ngủ quên". Chính như Tôn Trung Sơn năm 1924 từng nói, trong lịch sử cận đại, địa vị của Trung Quốc "tụt xuống ngàn trượng", "trong đó "nguyên nhân lớn nhất" là trước kia đánh mất tinh thần dân tộc chẳng khác gì ngủ quên; hiện nay cần khôi phục tinh thần dân tộc thì phải đánh thức để tỉnh dậy". Để con rồng lớn Trung Quốc thức tỉnh, cần tái lập chí hướng Trung Quốc thứ nhất, cần một lần nữa làm được Trung Quốc cống hiến thứ nhất, lần nữa làm hết trách nhiệm của Trung Quốc thứ nhất, lần nữa làm tròn giấc mơ Trung Quốc thứ nhất.

Một khi dân tộc Trung Quốc vĩ đại được "đánh thức dậy", đồng thời với nhiệt tình tràn trề, chúng ta còn phải giữ được thái độ bình tĩnh và tỉnh táo. Dù trong cách mạng hoặc trong xây dựng, Trung Quốc chúng ta đều từng mắc "bệnh nhiệt tình" cấp tính, từng gặp trục trặc, từng bị thất bại lớn. Ngày nay, trong tình hình cả nước

https://thuviensach.vn

sục sôi, toàn dân nông nổi, thì việc giữ thái độ bĩnh tĩnh, dự trữ một ít tỉnh táo là điề̀u đặc biệt bức thiế́t và quan trọng. Năm 2007 GDP Trung Quố́c đã vượt nước Đức, chiế́m vị trí thứ ba thế́ giới. Nhưng Trung Quố́c có 1,3 tỷ dân, nước Đức có 80 triệu, GDP bình quân đầ̀u người của Trung Quố́c bằ̀ng 2.604 đô-la Mỹ, của Đức là 40.162, bằ̀ng 15,4 lầ̀n Trung Quố́c. Cách biệt còn lớn lắ́m. Trung Quố́c cầ̀n có tinh thầ̀n hưng phấ́n đuổi và vượt, cũng vậy, cầ̀n có lý trí và tỉnh táo cao độ.

https://thuviensach.vn

Chương II - ĐỌ SỨC THẾ KỶ: CUỘC CHIẾN GIÀNH GIẬT "QUỐC GIA QUÁN QUÂN" GIỮA TRUNG QUỐC VỚI MỸ

Quô´c gia quán quân là quô´c gia giàu mạnh nhâ´t xuâ´t hiện trong quá trình cạnh tranh giữa các quô´c gia trên phạm vi toàn cầu kể từ sau khi hình thành hệ thô´ng thê´ giới cận đại, là quô´c gia dẫn đầu thê´ giới trong một thời gian, là quô´c gia in dâ´u â´n sâu đậm trên toàn thê´ giới, là quô´c gia có sức ảnh hưởng lớn nhâ´t trên thê´ giới.

I. Đổi ngôi Quán quân: 100 năm quay một vòng

Sự xuâ´t hiện và thay thê´ quô´c gia quán quân có đặc điểm và quy luật của nó. Quô´c gia quán quân khác loại hình thì có những bộ mặt khác nhau. Địa vị và tác dụng của quô´c gia quán quân thể hiện ở giá trị của nó đô´i với thê´ giới. Đại diện điển hình các quô´c gia quán quân xuâ´t hiện trên thê´ giới cận đại trong 500 năm qua là Bô` Đào Nha ở thê´ kỷ XVI, Hà Lan ở thê´ kỷ XVII, Anh Quô´c ở thê´ kỷ XVIII và XIX, nước Mỹ thê´ kỷ XX. Trung Quô´c sẽ trở thành quô´c gia quán quân ở thê´ kỷ XXI.

Động lực của nước lớn trỗi dậy

Động lực chủ yê´u làm cho thê´ giới phát triển tiê´n lên là sự cạnh tranh giữa các quô´c gia. Nê´u nói rằ`ng động lực phát triển trong nội bộ một nước là sự cạnh tranh giữa các giai cấ´p, tập đoàn, tầ`ng

https://thuviensach.vn

lớp, thì sau khi hình thành hệ thô´ng quô´c tê´, sự cạnh tranh giữa các quô´c gia chính là động lực phát triển thê´ giới, là động lực nước lớn trỗi dậy. Giáo sư Joseph Nye ở Học viện chính trị Kennedy thuộc Đại học Harvard từng nói: “Một sô´ sử gia cho rằ`ng giữa các quô´c gia châu Âu có sự cạnh tranh, đúng là điề`u này đã làm cho các quô´c gia đó luôn luôn tự phát triển. Tại châu Á, Trung Quô´c có địa vị chủ đạo, không nước nào có thể cạnh tranh với Trung Quô´c, vả lại trên vấ´n đề` đô´i phó với sự xâm lược của các quô´c gia phương Bắ´c, Trung Quô´c chỉ giải quyê´t nội bộ, vì thê´ họ không có động lực bành trướng lãnh thổ”. “Không nghi ngờ gì nữa, cách đây 1.500 năm Trung Quô´c là nước siêu lớn ở Đông Á. Hồ`i đó người châu Âu bắ´t đầ`u thám hiểm hàng hải, còn người Trung Quô´c thì giảm hoạt động này. Bởi vậy bạn sẽ thấ´y đa sô´ các nước lớn bành trướng sức mạnh tới mấ´y châu lục đề`u bắ´t nguồ`n từ châu Âu”.

Theo quan điểm của Nye, sở dĩ thê´ giới phương Tây phát triển nhanh đó là do giữa các quô´c gia phương Tây có sự cạnh tranh kịch liệt. Sự cạnh tranh gay gắ´t ấ´y giữa các quô´c gia đem lại động lực và sức sô´ng cho thê´ giới phương Tây. Nhưng trong thời kỳ cận đại sở dĩ phương Đông phát triển chậm, thậm chí trì trệ không tiê´n lên, đó là do chưa hình thành sự cạnh tranh giữa các quô´c gia.

Trên thê´ giới ngày nay, sô´ lượng quô´c gia tham gia cạnh tranh tăng lên rấ´t nhiề`u so với ngày trước. Trong thê´ kỷ XX, sô´ lượng quô´c gia có chủ quyề`n hợp pháp và giành được sự độc lập chính trị tăng lên một cách ổn định: thập niên 30 thê´ kỷ XX chỉ có khoảng 60 nước, đê´n cuô´i thê´ kỷ XX có chừng 190 nước. Đê´n tháng 9 năm 2002 sô´ nước thành viên Liên Hợp Quô´c lên tới 191 nước. Theo các tài liệu liên quan, tính đê´n năm 2008 trên thê´ giới tổng cộng có 225 quô´c gia và lãnh thổ, gồ`m 194 quô´c gia và 31 lãnh thổ. Thê´ giới đang phát triển và tiê´n bộ trong sự cạnh tranh và ganh đua giữa các quô´c gia. Sức sô´ng, động lực, sức sáng tạo của cộng đồ`ng

https://thuviensach.vn

quô´c tê´ bă´t nguô`n từ động lực thúc đẩy của sự cạnh tranh giữa các quô´c gia. Cạnh tranh giữa các quô´c gia, nhâ´t là cạnh tranh chiê´n lược giữa các nước lớn, là động lực lớn nhâ´t làm cho thê´ giới tiê´n lên.

Có thể chia mục tiêu sự cạnh tranh giữa các quô´c gia làm mục tiêu thâ´p nhâ´t và mục tiêu cao nhâ´t. Nhà lý luận quan hệ quô´c tê´ nổi tiê´ng người Mỹ Kenneth Neal Waltz cho ră`ng quô´c gia là "thể hành vi tương đô`ng coi sự tự bảo tô`n mình là mục tiêu thâ´p nhâ´t, coi tranh giành quyê`n dẫn dă´t thê´ giới là mục tiêu cao nhâ´t". Mục tiêu thâ´p nhâ´t của cuộc cạnh tranh giữa các quô´c gia là sự sinh tô`n tự thân của quô´c gia.Mục tiêu cao nhâ´t của cuộc cạnh tranh này là trở thành quô´c gia quán quân của thê´ giới, là giành lâ´y quyê`n dẫn dă´t thê´ giới. Trở thành nhâ´t thê´ giới, thành quô´c gia quán quân là mục tiêu cao nhâ´t và mức phâ´n đâ´u cao nhâ´t của cuộc cạnh tranh giữa các quô´c gia.

Cuộc vật lộn, phâ´n đâ´u, cạnh tranh của quô´c gia trên vũ đài thê´ giới gô`m bô´n tâ`ng nâ´c:

1. *An ninh*: An ninh là mục tiêu chiê´n lược cơ bản nhâ´t, cũng là quan trọng nhâ´t. Lịch sử phát triển và thê´ giới tiê´n bộ đê´n như ngày nay, tuyệt đại đa sô´ lợi ích an toàn của các quô´c gia dân tộc có được sự bảo đảm. Hiện nay 194 quô´c gia trên thê´ giới vê` cơ bản không tô`n tại nguy hiểm bị chinh phục và tiêu vong, chủ quyê`n quô´c gia của họ trên cơ bản là an toàn. Chỉ có mười mâ´y nước bị chiê´n tranh đe dọa và gây nhiễu.
2. *Phát triển*: Tuy thê´ giới tiê´n sang thời đại hòa bình và phát triển đã được nhiê`u năm nay, song sô´ quô´c gia thực sự có thể thực hiện phát triển tương đô´i lớn và nhanh thì chưa chiê´m đa sô´. Cộng tâ´t cả các nước phát triển và nước mới công nghiệp hóa cũng chẳng qua được 40 - 50 nước, chiê´m chứng 1/4 tổng sô´ quô´c gia trên thê´ giới.

https://thuviensach.vn

3. *Trỗi dậy*: Trong nhóm nước đang phát triển, các nước trỗi dậy là những nước có thể ảnh hưởng tới tình hình thế giới. Xưa nay không tồn tại và xuất hiện nhiều những nước như vậy. Trên thế giới 500 năm gần đây chỉ khoảng mười mấy nước có thể trỗi dậy. Hiện nay số nước có cơ hội, có điều kiện trỗi dậy trở thành cường quốc thế giới cũng chỉ là mấy nước đó.
4. *Quốc gia quán quân*: Đây là những quốc gia ở tầng cao tột cùng. Thông thường khoảng 100 năm mới xuất hiện một quốc gia quán quân. Tuy thế, trên thế giới cận đại 500 năm nay trước sau từng có 7 - 8 quốc gia tranh giành ngôi báu quốc gia quán quân, nhưng cũng chỉ mấy quốc gia đó thực sự tiến lên địa vị quốc gia quán quân. Một quốc gia muốn trở thành quốc gia quán quân trên thế giới tất phải là quốc gia trỗi dậy, nhưng quốc gia trỗi dậy không nhất định đều trở thành quốc gia quán quân. Từ một quốc gia sinh tồn, quốc gia đang phát triển, quốc gia đang trỗi dậy cho tới quốc gia quán quân là cả một quá trình phấn đấu thần kỳ.

Thay đổi quốc gia quán quân: sự thể hiện tập trung sức sống của thế giới

Khi các quốc gia cạnh tranh với nhau thì sẽ có quốc gia đào thải hoặc chiến thắng. Sự sa sút của quốc gia quán quân cũ, sự trỗi dậy của quốc gia quán quân mới và sự đổi vị trí giữa các nước đó thể hiện sức sống tiến bộ và phát triển của thế giới này. Sự ra đời của mỗi quốc gia quán quân mới cũng đánh dấu một lần nhảy vọt và tiến bộ có tính lịch sử của thế giới.

Trong phần mở đầu sách "Ngoại giao lớn", Kissinger viết: "Tựa như tồn tại một quy luật tự nhiên nào đó, mỗi thế kỷ đều có một nước lớn trỗi dậy, họ có sức mạnh, có ý chí, có sự khích lệ về trí thức và đạo đức, dựa vào giá trị của mình xây dựng lại toàn bộ hệ thống quốc tế".

https://thuviensach.vn

Thực ra từ hai nghìn năm trước, sử gia vĩ đại cổ Hy Lạp Herodotus căn cứ quá trình lịch sử thăng trầm của các thành bang Hy Lạp đã đưa ra một luận đoán nổi tiếng: sự suy vong của đô thị phồn hoa và sự trỗi dậy của đô thị nhược tiểu đã hùng hồn nói lên một kết luận: xưa nay tình hình tốt đẹp không bao giờ lâu dài. Điều này trên thực tế vạch ra quy luật phát triển không cân bằng trong cuộc cạnh tranh giữa các quốc gia, cũng là luật chu kỳ bá quyền: không thể nào bao giờ "phong cảnh bên này duy nhất tốt đẹp". Quốc gia quán quân sẽ phải bị thay thế, không thể bị một quốc gia độc quyền lâu dài.

Hồi thập niên 80 thế kỷ XX, nhà chính trị học quốc tế nổi tiếng người Mỹ George Modelski từng đưa ra lý thuyết "chu kỳ trăm năm" thay thế quốc gia bá quyền, cũng có thể gọi đó là lý thuyết chu kỳ trăm năm về "quyền lãnh đạo thế giới". Ông chia nền chính trị quốc tế 500 năm qua làm năm chu kỳ có tính thế kỷ (1495 - 2030), cứ cách khoảng 100 năm lại có một nước lớn trỗi dậy, lại xuất hiện một quốc gia bá quyền dẫn đầu hệ thống thế giới. Trong thời gian 500 năm ấy đã lần lượt xuất hiện các quốc gia bá quyền: Bồ Đào Nha thế kỷ XVI, Hà Lan thế kỷ XVII, Anh Quốc thế kỷ XVIII-XIX, Mỹ thế kỷ XX.

Dù là chu kỳ trăm năm "quốc gia bá quyền" hay là chu kỳ trăm năm "quyền lãnh đạo thế giới", điều đó nói lên trong quá trình rượt đuổi nhau cạnh tranh giữa các quốc gia, chưa có quốc gia quán quân vĩnh viễn. Nhiệm kỳ của quốc gia quán quân, tức là "nhiệm kỳ thế kỷ", "nhiệm kỳ trăm năm". Người ta thường nói "thế kỷ Hà Lan", "thế kỷ Anh Quốc", "thế kỷ Mỹ", nhiệm kỳ quán quân của các quốc gia quán quân này là một thế kỷ. Chế độ nhiệm kỳ hình thành tự nhiên của quốc gia quán quân là điều tốt đối với thế giới. Dù là muốn giữ vị trí quán quân hay là muốn tiến lên quán quân, họ đều mang lại cho thế giới sức sống và động lực phát

https://thuviensach.vn

triển. Sự thay thế quốc gia quán quân thể hiện trình độ vận động tổng thể của thế giới được nâng cao. Thí dụ sự xuất hiện nước Anh đem lại cho thế giới tin mừng công nghiệp hóa; nước Mỹ tiến lên vị trí quốc gia quán quân mang lại sự thay đổi mới cho thế giới; quốc gia quán quân mới xuất hiện sau Mỹ nhất định sẽ đem lại cho thế giới một cục diện mới.

Ba bộ mặt của "quốc gia quán quân"

Đại để có thể chia quốc gia quán quân thế giới ra làm ba kiểu loại.

Kiểu thực dân

Quốc gia quán quân "kiểu thực dân" là quốc gia thực hành "chủ nghĩa đế quốc thực dân"; các nước này thông qua sự chiếm đóng quân sự mà tiến hành trực tiếp thống trị, biến các nước yếu thành thuộc địa của mình, xây dựng đại đế quốc thực dân. Mấy nước lớn trỗi dậy thời kỳ đầu đều thuộc loại quốc gia quán quân "kiểu thực dân", gồm có Bồ Đào Nha, Hà Lan, Anh. Dựa vào logic kẻ cướp "phát hiện thì chiếm lĩnh", họ thực hành sự xâm chiếm bằng vũ lực, xây dựng nên những đế quốc thực dân khổng lồ.

Năm 1549, các thuộc địa ở châu Mỹ của Tây Ban Nha chiều Bắc Nam dài tổng cộng tới hơn 10 nghìn kilômet, trải rộng trên 67 độ kinh, tổng diện tích lên tới 25 triệu kilômet vuông.

Hà Lan thế kỷ XVII không những là một nước lớn về thương mại mà còn là một cường quốc thực dân. Hoạt động thực dân của Hà Lan chủ yếu tiến hành thông qua hai công ty Đông và Tây Ấn Độ[(9)]. Phạm vi thực dân của công ty Đông Ấn chủ yếu ở châu Á. Phạm vi thực dân của công ty Tây Ấn là ở châu Phi và châu Mỹ. Diện tích các thuộc địa do hai công ty này xây dựng ở hải ngoại lớn gấp 60 lần chính quốc Hà Lan.

https://thuviensach.vn

Anh Quốc là "đế quốc thực dân" với mục tiêu là chiếm lĩnh thế giới trong thời kỳ bành trướng tư bản. Các thuộc địa bị Đại Anh đế quốc xâm chiếm rộng tới hơn 30 triệu kilômet vuông, lớn gấp hơn 100 lần diện tích chính quốc, chiếm chừng 1/4 diện tích toàn bộ lục địa trên trái đất, số dân gần 400 triệu, gấp 9 lần số dân chính quốc. Trong 50 năm từ 1815 -1865, nước Anh đã tiến hành mở rộng và khai triển các thuộc địa của họ trên phạm vi thế giới với tốc độ bình quân mỗi năm 100 nghìn kilômet vuông, xây dựng nên một "đế quốc Mặt Trời không lặn", cũng xây dựng một hệ thống thương mại quốc tế phục vụ lợi ích của "đế quốc Mặt Trời không lặn" này. Các thuộc địa đó một mặt cung cấp nhiều nguyên liệu quý cho nước Anh, mặt khác cũng cung cấp kênh tiêu thụ ở nước ngoài cho các sản phẩm do nước Anh chế tạo. Tại nước Anh dần dần hình thành một "tam giác lành tính" gồm thuộc địa hải ngoại, thương mại quốc tế, và lực lượng hải quân hùng mạnh. Nước Anh trở thành một thế giới thuộc địa, thế giới buôn bán. Anh Quốc dùng hạm đội để hộ tống tàu buôn và kiểm soát thế giới. Năm 1865 nhà kinh tế Anh W. Stanley Jevons mô tả: "Những đồng bằng ở Bắc Mỹ và nước Nga là nơi trồng ngô của chúng ta, Canada và biển Baltic là khu rừng của chúng ta, châu Úc có những bãi chăn gia súc của chúng ta; Peru cho chúng ta bạc trắng, vàng của Nam Phi và Australia chảy về London; người Ấn Độ và người Trung Quốc trồng trà cho chúng ta; cà phê, mía và hương liệu của chúng ta trồng khắp quần đảo Đông Ấn Độ. Bông của chúng ta lâu nay trồng tại miền Nam nước Mỹ, hiện nay đang mở rộng đến tất cả mọi vùng ấm áp trên trái đất".

Kiểu bá quyền

Quốc gia quán quân "kiểu bá quyền" là quốc gia không coi chiếm đất và thôn tính đất đai nước khác là mục tiêu, mà thông qua sự dẫn dắt và kiểm soát thế giới để thực hiện lợi ích bá quyền

https://thuviensach.vn

của mình. Nế́u nói quố́c gia quán quân "kiểu thực dân" thuộc loại "kẻ cướp dã man" thế́ thì quố́c gia quán quân "kiểu bá quyề̀n" thuộc loại "kẻ cướp văn minh". Hai kẻ cướp ấ́y tuy có khác nhau nhưng đề̀u thuộc hàng kẻ cướp. Nước Mỹ là một tiêu bản của quố́c gia quán quân "kiểu bá quyề̀n". Chuyên gia lịch sử ngoại giao Mỹ Khổng Hoa Nhuận2 viế́t trong "Lịch sử mố́i quan hệ đố́i ngoại Mỹ Cambridge" như sau: "Từ năm 1776 trở đi người Mỹ luôn luôn xây dựng một bộ chế́ độ của mình nhằ̀m thích ứng với nhu cầ̀u tự thân không ngừng biế́n đổi của họ. Đúng thế́, họ tranh giành quyề̀n lực thế́ giới với người châu Âu. Chẳng khác gì người châu Âu, họ không thắ́ng nổi tham vọng giành quyề̀n lực thế́ giới, thậm chí cả sự thố́i nát của quyề̀n lực đó. Đó cũng là sự thực. Người Philippines, người Cuba, người Trung Quố́c và người Trung Mỹ có đầ̀y đủ lý do để cho rằ̀ng Mỹ chẳng khác gì các nước đế́ quố́c khác, đây cũng là sự thực.

Thế́ nhưng khác với các nước lớn khác, nước Mỹ có một đại lục lớn để sinh sôi nẩy nở và khai thác, nó không vì thừa dân mà khát khao chiế́m thuộc địa, cũng không vì thiế́u nguyên vật liệu mà thèm khát có những lãnh địa bảo hộ rộng lớn, đồ̀ng thời cũng không cầ̀n (như nước Nga) khát khao chiế́m lĩnh những vùng đấ́t rộng để làm đường đi tới các cảng biển mới xây dựng nhằ̀m tạo dựng một hệ thố́ng vận chuyển quan trọng". "Nước Mỹ không muố́n tham gia hàng ngũ của người châu Âu và người Nhật Bản tìm kiế́m lãnh thổ và trở thành đế́ quố́c thực dân. Các quan chức Mỹ chỉ muố́n giành được những mảnh đấ́t phân tán, diện tích tương đố́i nhỏ để dùng làm cơ sở bành trướng thương mại cầ̀n thiế́t. Khi sáng tạo và đánh giá thành tích công nghiệp, người Mỹ cũng không muố́n bắ́t chước người châu Âu, không muố́n dùng tiêu chuẩn của người châu Âu hoặc người Nhật... Xét về̀ mặt sáng tạo cái mới và xây dựng quy chế́, những người lãnh đạo tổ hợp công ty kiểu Mỹ vượt xa các đố́i thủ nước ngoài. Mố́i quan hệ giữa các tổ hợp đó với chính quyề̀n và

https://thuviensach.vn

các yêu cầu chính sách ngoại giao họ nêu ra với các quan chức nhà nước cũng khác hẳn các đối thủ của họ". "Nghe nói nước Mỹ là quốc gia dân tộc đầu tiên của thế kỷ XX. Đổi mới khoa học, dây chuyền công nghiệp hợp lý hóa và toàn cầu hóa, công ty đa quốc gia, quyền lực chính trị tập quyền hóa với cơ sở là hệ thống thông tin hiện đại, chủ nghĩa can thiệp quân sự, chủ nghĩa dân tộc cuồng nhiệt, chủ nghĩa chủng tộc cực đoan và cuộc cách mạng có ý nghĩa sâu xa - tất cả những cái đó đã cùng tạo dựng nên tiến trình phát triển của thế kỷ XX". Đoạn viết nói trên đã trình bày các đặc điểm nước Mỹ không dùng thủ đoạn thực dân để tạo dựng bá quyền.

Cho dù trong thời đại chiến tranh và cách mạng hay là trong thời đại hòa bình và phát triển, nước Mỹ bao giờ cũng là một "đế quốc bá quyền" lấy việc kiểm soát thế giới làm mục tiêu. Bá quyền Mỹ thể hiện trên các mặt chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa. Sau Đại chiến thế giới lần II, nước Mỹ xuất hiện với tư cách lãnh tụ chống chiến tranh phát xít của thế giới, có cái vốn chính trị to lớn, chủ đạo việc cấu trúc và xây dựng cơ chế quốc tế: xây dựng cơ chế an ninh tập thể của Liên Hợp Quốc, xác lập địa vị chủ đạo trong nền chính trị quốc tế, xây dựng Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, xác lập hệ thống tài chính thế giới lấy đồng USD làm hạt nhân; xây dựng hệ thống thương mại tự do quốc tế lấy cơ sở là hiệp định thuế quan thương mại; thực hành chiến lược ngăn chặn, đề xuất chủ nghĩa Truman, kế hoạch Marshall, xây dựng Tổ chức Công ước Đại Tây Dương NATO.

Mỹ là nước đề xướng, kiến tạo Liên Hợp Quốc và là nhà tài trợ lớn nhất cho Liên Hợp Quốc, cũng là nước hưởng lợi lớn nhất từ Liên Hợp Quốc. Mỹ luôn luôn thông qua việc thực hành bá quyền chế độ và bá quyền quyền lực để thực hiện lợi ích quốc gia của họ. Mỹ từng gọi Liên Hợp Quốc là "chính trị bạo tàn của đa số" và dựa theo nguyên tắc nước lớn nhất trí để thiết kế, xây dựng, lãnh

https://thuviensach.vn

đạo và kiểm soát tổ chức quốc tế quan trọng nhất thế giới này - Liên Hợp Quốc. Trong các hoạt động thời kỳ đầu của Liên Hợp Quốc, Mỹ kiểm soát và chi phối đa số ổn định trong Liên Hợp Quốc, thông qua cỗ máy biểu quyết này biến ý chí và nguyện vọng của họ thành hành động. Trong thời gian 1946 - 1953, đại hội Liên Hợp Quốc thông qua hơn 800 nghị quyết, tỷ lệ thành công của Mỹ là 97%, bất kỳ vấn đề an ninh quan trọng nào có liên quan tới Mỹ đều chưa bị thất bại. Mỹ còn là nước ủng hộ và lập nên nhiều tổ chức có tính khu vực. Cái gọi là nguyên tắc nước lớn nhất trí, thực chất là nguyên tắc nhất trí với Mỹ.

Tổng giá trị sản lượng công nghiệp của Mỹ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai chiếm hơn một nửa tổng sản lượng của toàn thế giới; Mỹ cho quân đội đến đóng tại 50 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Nước Mỹ dùng phương thức của họ để chủ đạo trật tự quốc tế. Mỹ và Liên Xô tiến hành cuộc chiến tranh lạnh kéo dài gần nửa thế kỷ với nội dung là tranh giành bá quyền thế giới.

Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, cuối cùng Mỹ xác lập được địa vị bá quyền của mình, hơn nữa còn thực hành chủ nghĩa đơn phương, liên tục nhiều lần phát động chiến tranh, khoe khoang vũ lực trước toàn thế giới. Một biểu hiện quan trọng của bá quyền Mỹ là muốn dùng mô hình Mỹ để cải tạo thế giới, muốn mở rộng dân chủ kiểu Mỹ trên toàn thế giới, muốn tiến hành Mỹ hóa toàn thế giới. Đây là sự mất dân chủ lớn nhất của bá quyền Mỹ trong mối quan hệ quốc tế, là sự chuyên chế và độc tài của bá quyền Mỹ.

Kiểu dẫn dắt

Quốc gia quán quân "kiểu dẫn dắt" là loại quốc gia quán quân không dùng thủ đoạn chinh phục để xây dựng nền văn minh, không thông qua bá quyền thế giới và phương pháp chinh phục để thực hiện lợi ích quốc gia của mình. Hiện nay Trung Quốc còn chưa phải

https://thuviensach.vn

là quô´c gia quán quân, song Trung Quô´c - quô´c gia quán quân tương lai này khẳng định sẽ là một quô´c gia quán quân "kiểu dẫn dă´t".

Sử gia nổi tiê´ng người Mỹ Brooks Adams cho rằ`ng các nê`n văn minh vĩ đại đê`u được xây dựng bă`ng phương pháp chinh phục, trung tâm cổ xúy văn minh thê´ giới chính là Mỹ chứ không phải ai khác, Mỹ nên nă´m cơ hội để bành trướng ra bên ngoài, nhâ´t là bành trướng vê` phía châu Á và vùng Thái Bình Dương, thực hiện ưu thê´ kinh tê´ của Mỹ trong phạm vi thê´ giới. Trên thực tê´ đây là một "Thuyê´t bành trướng có lý", "Thuyê´t chinh phục có lý", "Thuyê´t bá quyê`n có lý". Trước hê´t, nê`n văn minh chủ nghĩa tư bản phương Tây được tạo dựng bă`ng phương pháp chinh phục, nhưng điê`u này không thể chứng minh tâ´t cả mọi nê`n văn minh vĩ đại xưa nay đê`u được xây dựng bă`ng phương pháp chinh phục. Nê`n văn minh Trung Hoa được xây dựng không phải bă`ng phương pháp chinh phục.Thứ hai, nê´u nói các nê`n văn minh vĩ đại đê`u được xây dựng bă`ng phương pháp chinh phục, thê´ thì phương pháp chinh phục cũng trở thành thứ cùng tô`n vong với nê`n văn minh, không có chinh phục thì không có văn minh, không câ`n chinh phục là không câ`n văn minh, chinh phục cũng trở thành một phâ`n của văn minh. Điê`u này râ´t rõ ràng là thứ logic của kẻ cướp. Thứ ba, một sô´ nê`n văn minh vĩ đại trong quá khứ được xây dựng bă`ng phương pháp chinh phục, điê`u đó không có nghĩa là các nê`n văn minh sau này cũng đê`u phải được xây dựng bă`ng phương pháp chinh phục.

Nê`n văn minh trong tương lai sẽ là nê`n văn minh không câ`n dùng phương pháp chinh phục để tạo dựng. Trung Quô´c sẽ sáng tạo một kiểu nê`n văn minh có tính phi chinh phục. Chừng nào nê`n văn minh của nhân loại còn câ`n thông qua chinh phục để tạo dựng nên thì loại văn minh â´y là nê`n văn minh làm bạn với dã man, không

https://thuviensach.vn

phải là nề̀n văn minh thực sự cao cấ́p. Dùng phương pháp phi chinh phục để sáng tạo một loại văn minh phi chinh phục - đó là trách nhiệm của Trung Quố́c, là yêu cầ̀u mà tiế́n trình phát triển văn minh thế́ giới và những người yêu chuộng hòa bình, phát triển và văn minh trên thế́ giới đặt ra với Trung Quố́c, là cố́ng hiế́n mà người Trung Quố́c cầ̀n đóng góp cho văn minh thế́ giới. Cũng chỉ có truyề̀n thố́ng văn minh Trung Quố́c và nề̀n tảng văn minh Trung Quố́c mới có thể gánh vác nổi nhiệm vụ nặng nề̀ nâng cấ́p đổi đời văn minh thế́ giới như vậy.

Những quố́c gia quán quân trước nước Mỹ (kể cả Mỹ), không nước nào không có tính hai mang: một mặt thuộc vào quố́c gia quán quân dẫn đầ̀u ngọn trào phát triển thế́ giới và có quố́c lực tổng hợp thứ nhấ́t, mặt khác lại là quố́c gia bá quyề̀n sử dụng thủ đoạn chiế́m lĩnh và chinh phục để thố́ng trị hoặc kiểm soát người khác, xưng bá thế́ giới, áp chế́ những người bấ́t đồ̀ng chính kiế́n. Nhưng quố́c gia nhấ́t thế́ giới mà Trung Quố́c cầ̀n theo đuổi, quố́c gia quán quân mà Trung Quố́c cầ̀n tranh thủ trở thành lại là một loại quố́c gia quán quân kiểu hoàn toàn mới, chưa từng có trong lịch sử thế́ giới.

Brzezinski từng nói: “Xét về̀ lâu dài, nề̀n chính trị toàn cầ̀u nhấ́t định sẽ trở nên ngày càng không tương thích với tình trạng một quố́c gia độc đoán nắ́m sức mạnh bá quyề̀n. Cho nên nước Mỹ không những là siêu cường thực sự có tính toàn cầ̀u đầ̀u tiên và duy nhấ́t, mà rấ́t có thể cũng là siêu cường cuố́i cùng”. Nhìn từ xu thế́ phát triển của cộng đồ̀ng xã hội và thế́ giới loài người cũng thấ́y nước Mỹ sẽ là quố́c gia bá quyề̀n cuố́i cùng trên trái đấ́t này, thế́ giới sau đây sẽ không thể xuấ́t hiện một quố́c gia bá quyề̀n mới. Trong cuộc đua phát triển tiế́n bộ quố́c gia hế́t vòng này đế́n vòng khác, bao giờ cũng sẽ xuấ́t hiện tân quố́c gia quán quân dẫn đầ̀u thế́ giới, đã không thể không có quố́c gia quán quân, cũng

https://thuviensach.vn

chẳng thể có tình trạng một quô´c gia mãi mãi độc quyê`n chiê´m ngôi quán quân. Cho nên sự chấ´m dứt quô´c gia bá quyê`n không đô`ng nghĩa với sự chấ´m dứt quô´c gia quán quân. Trung Quô´c không làm quô´c gia bá quyê`n, điê`u đó không có nghĩa là không làm quô´c gia quán quân. Xét từ góc độ thê´ giới, quô´c gia quán quân kiểu thực dân đã kê´t thúc từ lâu, quô´c gia quán quân kiểu bá quyê`n cũng sẽ chấ´m dứt, nhưng quô´c gia quán quân kiểu thứ ba, tức quô´c gia quán quân kiểu dẫn dă´t của Trung Quô´c, là quô´c gia quán quân kiểu mới, tính chấ´t căn bản của nó không phải là tranh bá thê´ giới và xưng bá thê´ giới, mà là tranh thủ tiê´n lên phía trước và dẫn đâ`u thê´ giới.

Giá trị của “quô´c gia quán quân”

Dù ở thời đại nào, dù là quô´c gia quán quân kiểu loại nào, các quô´c gia quán quân đê`u có những đóng góp trên nhiê`u mặt cho lịch sử. Quô´c gia quán quân có bảy giá trị như sau:

Thúc đẩy nê`n văn minh có bước tiê´n mới

Trong lịch sử thê´ giới cận đại, mỗi lâ`n xuâ´t hiện một tân quô´c gia quán quân bao giờ cũng đem lại cho thê´ giới một làn gió mới, thúc đẩy xã hội loài người tiê´n sang một giai đoạn lịch sử mới, mang lại cho nê`n văn minh trái đâ´t một đợt khai hóa và tiê´n hóa, đem lại tin tô´t lành cho loài người. Tuy ră`ng quô´c gia quán quân kiểu thực dân và quô´c gia quán quân kiểu bá quyê`n cũng đem lại tai nạn và bâ´t hạnh cho cộng đô`ng quô´c tê´, nhưng không thể vì thê´ mà phủ định công trạng mà các quô´c gia đó đóng góp cho việc xây dựng cộng đô`ng quô´c tê´.

Khi đóng góp của một quô´c gia đô´i với thê´ giới không thể tiê´p tục xê´p hạng thứ nhâ´t thê´ giới thì quô´c gia đó cũng không thể tiê´p tục duy trì vị trí quô´c gia quán quân thê´ giới, nó phải nhường

https://thuviensach.vn

chiếc mũ quốc gia quán quân cho nước khác, tuy rằng có khi sự chuyển tiếp quốc gia quán quân cũ mới phải thực hiện bằng chiến tranh.

Mở ra một thời đại lịch sử mới

Thế giới cận đại từng trải qua mấy thời đại kích động lòng người, như "thời đại hàng hải lớn", "thời đại công nghiệp hóa", "thời đại tin học hóa". Sự khai mở các thời đại ấy đều gắn chặt với tên các quốc gia quán quân đó. Mỗi một quốc gia quán quân đều đã khai mở và cống hiến cho thế giới một "thời đại".

Bồ Đào Nha và Hà Lan đều sáng tạo và cống hiến cho nhân loại một thời đại "hàng hải lớn", một thời đại "phát hiện lớn về địa lý". Nó làm cho lịch sử loài người thực sự trở thành lịch sử thế giới, mở rộng vũ đài hoạt động của nhân loại tới toàn bộ thế giới, cuộc cạnh tranh tiến hành giữa các quốc gia trên phạm vi thế giới đã mạnh mẽ thúc đẩy tiến trình lịch sử nhân loại.

Thời đại công nghiệp hóa thế giới là do nước Anh mở ra. Ngày 1 tháng 5 năm 1851, Hội chợ quốc tế đầu tiên khai mạc tại nước Anh, Hội chợ này đã thể hiện trước thế giới sự phồn vinh và giàu có của nước Anh. Trước nước Anh, trên thế giới từng xuất hiện những cường quốc, nước lớn, nước giàu, nhưng chưa từng có một quốc gia như nước Anh, nhờ khai sáng một nền văn minh công nghiệp mà làm cho đất nước mình giàu mạnh tới trình độ như vậy, đến mức thực lực của nước Anh ngang bằng với thực lực của tất cả các quốc gia khác. Nước Anh thời đại công nghiệp hóa dẫn dắt trào lưu thế giới, khiến cho toàn thế giới đều đi lên con đường cách mạng công nghiệp. Trong lịch sử nhân loại, nước Anh đầu tiên chuyển biến từ kinh tế nông nghiệp sang kinh tế công nghiệp. Đây là nước công nghiệp đầu tiên trên thế giới. Sức mạnh công nghiệp của nước Anh tương đương với tổng sức mạnh công nghiệp của các nước khác trên

https://thuviensach.vn

thê´ giới. Năm 1860, sô´ dân nước Anh chỉ chiê´m 2% tổng sô´ dân toàn thê´ giới, 10% tổng sô´ dân châu Âu, thê´ mà sản phẩm công nghiệp do Anh sản xuâ´t lại chiê´m 40 - 50% tổng sản lượng toàn thê´ giới và 55 - 65% tổng sản lượng của châu Âu. Nước Anh thời đại công nghiệp hóa là nhà máy của thê´ giới; đó là cơ sở vật châ´t để nước Anh dẫn đâ`u thê´ giới, xưng bá thê´ giới và cô´ng hiê´n cho thê´ giới.

Mỹ trở thành quô´c gia quán quân cũng là do nước này có cô´ng hiê´n mang tính khai sáng kỷ nguyên mới của thê´ giới. Marx từng hê´t lời ca ngợi nước Mỹ là "Nơi trước nhâ´t sinh ra tư tưởng nước cộng hòa dân chủ vĩ đại", ca ngợi bản "Tuyên ngôn Độc lập" do các thuộc địa ở Bă´c Mỹ công bô´ năm 1776 là "Tuyên ngôn đâ`u tiên vê` quyê`n con người". Marx còn đánh giá cao bản "Tuyên ngôn Giải phóng" của Mỹ năm 1863. Ông từng thay mặt Quô´c tê´ I gửi lời chúc mừng chan chứa nhiệt tình: "Công nhân châu Âu tin chă´c là, cũng như cuộc chiê´n tranh Độc lập của Mỹ đã mở ra kỷ nguyên mới giai câ´p tư sản giành thă´ng lợi, cuộc chiê´n tranh chô´ng chê´ độ nô lệ của Mỹ sẽ mở ra kỷ nguyên mới giai câ´p công nhân giành thă´ng lợi. Họ tin rằ`ng cuộc chiê´n đâ´u chưa từng có trong lịch sử do người con trung thành của giai câ´p công nhân Abraham Lincoln3 lãnh đạo đâ´t nước mình tiê´n hành nhằ`m giải phóng các chủng tộc bị nô dịch và cải tạo chê´ độ xã hội là tiê´ng nói mở đâ`u của một thời đại să´p tới".

Với việc mở ra thời đại tin học hóa, nước Mỹ cũng đi ở hàng đâ`u thê´ giới, có cô´ng hiê´n hàng đâ`u. Năm 1992, sau khi được bâ`u làm Tổng thô´ng Mỹ, ông Clinton đã áp dụng chiê´n lược phát triển vê` sau được gọi là "kinh tê´ học Clinton", trong đó có một biện pháp chiê´n lược quan trọng là đẩy mạnh chính sách sản nghiệp công nghệ, tận dụng ưu thê´ lực lượng mạnh vê` nhân tài và khoa học kỹ thuật của nước Mỹ, dẫn đâ`u trào lưu mới phát triển công nghệ điện

https://thuviensach.vn

tử, công nghệ tin học của thế giới. Điều đó chẳng những tăng được sức cạnh tranh toàn cầu cho các sản phẩm của Mỹ, khiến cho nước Mỹ phát huy được tác dụng dẫn đầu trong lĩnh vực điện tử - tin học góp phần làm kinh tế thế giới tăng trưởng trong thế kỷ XXI, hơn nữa còn kéo cả thế giới tiến sang thời đại tin học hóa.

Xây dựng trật tự mới cho thế giới

Quốc gia quán quân là nhà thiết kế thế giới. Công việc thiết kế ấy gồm có: hình thành một cục diện quốc tế mới, xác lập một bộ chuẩn tắc quốc tế mới, sáng lập một bộ quy chế quốc tế mới, xây dựng một trật tự quốc tế mới, cấu trúc một hệ thống quốc tế mới, v.v.

Chuyên gia lịch sử ngoại giao Mỹ Warren Cohen từng nói: Khi tham gia cuộc Đại chiến thế giới lần thứ II, người Mỹ đã bắt đầu tiến hành thiết kế tổng thể thế giới sau chiến tranh. "Nếu nói bản thân Tổng thống quá quan tâm tới các vấn đề quân sự và chiến lược mà không có thời gian suy nghĩ nhiều về hình thế thế giới sau chiến thắng, thế thì những người khác lại càng có nhiều thời gian lao vào công việc thiết kế thế giới sau chiến tranh. Trong đó, đáng chú ý nhất là các cố gắng của chính phủ Mỹ. Hầu như là cùng với với việc chiến tranh sắp nổ ra, người ta đã bắt đầu tổ chức các nhóm nghiên cứu và tiểu ban tư vấn nhằm vào các công việc của thế giới trong tương lai, người ta triệu tập các quan chức và nghị sĩ, nhà báo, học giả, sĩ quan, tức mọi nhân viên liên quan trong ngành để tiến hành nghiên cứu và bàn thảo rộng rãi về mọi công việc sau chiến tranh, trong đó có việc chiếm đóng các nước thù địch, điều chỉnh lãnh thổ, an ninh quốc tế và tái xây dựng mối quan hệ thương mại, v.v. Cho dù hồi ấy sự thảo luận của các tiểu ban nói trên còn chưa vượt quá sự trao đổi tin tức và quan điểm, nhưng đã xuất hiện một số quan niệm đặc biệt xác định. Một khi Washington bắt đầu tìm kiếm sự chỉ đạo cụ thể sau chiến

https://thuviensach.vn

tranh, các quan niệm đó sẽ lập tức trở thành một phần trong chính sách chính thức của nước Mỹ. Rất rõ ràng, các quan niệm ấy thuộc kiểu Wilson4, hầu hết thành viên tham gia các nhóm nghiên cứu đều đồng ý rằng sau khi đánh bại các nước khối Trục thì bộ khung chủ yếu về giữ gìn trật tự và an ninh thế giới sẽ là phải khôi phục nguyên tắc hợp tác quốc tế chứ không phải là thế quân bình lỗi thời". Sau Đại chiến thế giới lần thứ II, nước Mỹ bắt đầu thi công theo bản thiết kế của mình, cực lực tạo dựng một thế giới phù hợp yêu cầu lợi ích của nước Mỹ.

Bản thiết kế tổng thể thế giới của quốc gia quán quân được thực hiện qua việc thi công cấu trúc "hệ thống thế giới". Hệ thống thế giới này chủ yếu gồm bốn cái có tính trụ cột: một là hệ thống kinh tế có tính thế giới; hai là hệ thống tư tưởng có tính thế giới; ba là hệ thống quân sự có tính thế giới; bốn là hệ thống quy tắc chế độ có tính thế giới.

Dẫn dắt trào lưu mới toàn cầu

Quốc gia quán quân là quốc gia hình mẫu của thế giới, quốc gia gương mẫu, là quốc gia đứng đầu thế giới. Quốc gia quán quân có khả năng nêu gương mạnh mẽ, có sức ảnh hưởng, sức lây nhiễm mạnh mẽ. Quốc gia quán quân vừa là "quốc gia đặc sắc" độc đáo, lại vừa là quốc gia có giá trị bắt chước quốc tế, bao giờ cũng được một nhóm đông đảo quốc gia khác học tập và bắt chước. Bởi vậy, quốc gia quán quân "hóa" thế giới là hiện tượng tất nhiên.

Khi nước Anh hát vang bài ca khải hoàn trong cao trào công nghiệp hóa, ánh mắt của toàn thế giới đều tập trung nhìn vào họ. Các nước trên thế giới đều theo đuổi ngôi sao Anh Quốc. Sự xuất hiện quốc gia quán quân Anh đã làm cho khắp năm châu xuất hiện làn sóng "Anh Quốc hóa thế giới". Công cuộc công nghiệp hóa

https://thuviensach.vn

của nước Anh đã tạo nên một đợt "Anh Quốc hóa" thế giới. Nước Anh dùng văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần để làm lễ rửa tội cho thế giới, mà thế giới cũng bằng lòng tiếp nhận tấm mình trong văn minh Anh Quốc.

Khi xuất hiện tân quốc gia quán quân là nước Mỹ, trên thế giới bèn xuất hiện làn sóng "Mỹ Quốc hóa thế giới", thể hiện trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa. Cùng với sự trỗi dậy của nước Mỹ, thế giới đều nhanh chóng "Mỹ hóa" trên các mặt văn hóa vật chất và văn hóa đại chúng. "Giấc mơ Mỹ" trở thành thứ người ta hướng tới, lối sống Mỹ trở thành thứ người ta theo đuổi một cách phổ biến. Ngay từ buổi giao thời giữa thế kỷ XIX với thế kỷ XX, các nhà quan sát nước ngoài đã bàn về ảnh hưởng phổ biến của hàng hóa Mỹ và lối sống Mỹ đối với toàn thế giới. Người Mỹ hưởng thụ tiêu chuẩn sống cao nhất thế giới là đối tượng hâm mộ của khắp nơi trên thế giới, dường như người Mỹ đại diện cho sự phồn vinh vật chất, sự thoải mái dễ chịu và một lối sống thoát khỏi sự rối loạn của thế giới cũ. Trước Đại chiến II, hầu hết các nước còn chưa có những sản phẩm hiện đại hóa như đồ điện, xe hơi, điện thoại - là những thứ vật phẩm đã trở thành cực kỳ phổ cập tại nước Mỹ. Điều đáng chú ý là hiện tượng đó trở nên nổi bật hơn từ sau năm 1919, hơn nữa do địa vị châu Âu bị suy thoái, tư tưởng "phương Tây suy thoái" trở nên phổ biến, do bị chiến tranh phá hoại và do một số nước châu Âu đuổi theo Mỹ về công nghiệp và thương mại, châu Âu cảm thấy mình ở vào thế phòng ngự, không còn là suối nguồn của trí tuệ và trung tâm văn minh nữa. Đứng trước sự tái tạo thế giới, châu Âu hầu như không còn có thể đưa ra thứ gì nữa. Nhiệm vụ gìn giữ hòa bình (không chỉ về mặt địa chính trị mà còn cả về mặt chính trị và văn hóa) không thể không nhờ cậy nước khác, trước hết là Mỹ. Nước Mỹ thực tế chưa bị chiến tranh gây ra tổn thương trở thành tượng trưng cho văn hóa vật chất và văn hóa đại chúng. Chẳng những trong nước Mỹ xảy ra sự đồng chất hóa mà toàn cầu cũng

https://thuviensach.vn

xảy ra sự đô`ng chấ´t hóa văn hóa Mỹ. Ba phát minh xe hơi, điện ảnh và máy thu thanh kê´t nô´i người Mỹ ở khắ´p mọi nơi lại với nhau cũng phát huy tác dụng như vậy trên toàn thê´ giới, bởi lẽ vê` cơ bản chúng đê`u là sản phẩm của nê`n văn minh Mỹ, sau chiê´n tranh, chúng truyê`n bá tới khắ´p mọi xó xỉnh trên thê´ giới.

Sáng tạo phát triển kỳ tích mới

Quô´c gia quán quân là quô´c gia sáng tạo kỳ tích cho nhân loại, và cũng chỉ có quô´c gia sáng tạo kỳ tích thì mới trở thành quô´c gia quán quân thê´ giới.

Thê´ kỷ XVII là thê´ kỷ của Hà Lan. Tiểu quô´c Hà Lan diện tích chỉ tương đương 2,5 lâ`n thành phô´ Bắ´c Kinh, sô´ dân chưa đâ`y hai triệu, thê´ mà đã viê´t nên một kỳ tích nước lớn trỗi dậy. Ngày 26 tháng 7 năm 1581 bảy tỉnh miê`n Bắ´c Netherlands tuyên bô´ thành lập nước Cộng hòa liên tỉnh, độc lập, tách ra khỏi Tây Ban Nha. Vì tỉnh Hà Lan lớn nhâ´t, kinh tê´ phát triển nhâ´t, cho nên gọi là nước cộng hòa Hà Lan.

Nước Cộng hòa Hà Lan là nước cộng hòa tư sản đâ`u tiên trong lịch sử thê´ giới. Hà Lan còn sáng tạo được những cái nhâ´t thê´ giới trên nhiê`u phương diện khác: nông nghiệp Hà Lan nhâ´t thê´ giới. Hô`i đó Hà Lan được gọi là “thánh địa Mecca nông nghiệp”, các sản phẩm từ sữa bò, rau củ hoa quả, nghê` làm vườn của Hà Lan đê`u nổi tiê´ng châu Âu, nước này trở thành nơi người châu Âu nào muô´n học kỹ thuật nông nghiệp tiên tiê´n tâ´t phải đặt chân tới. Giao thông vận tải trên biển của Hà Lan cũng nhâ´t thê´ giới, là “người đánh xe trên biển” của thê´ giới. Năm 1602, người Hà Lan thành lập công ty cổ phâ`n đâ`u tiên trên thê´ giới - Công ty Đông Â´n Độ liên hợp Hà Lan, thành lập Sở Giao dịch chứng khoán đâ`u tiên trên thê´ giới - Sở Giao dịch chứng khoán Amsterdam. Ngân hàng đâ`u tiên trên thê´ giới do Hà Lan sáng lập - Ngân hàng Amsterdam ra đời vào năm

https://thuviensach.vn

1609, sớm khoảng 100 năm so với Ngân hàng Anh Quốc. Hà Lan là quốc gia đầu tiên kinh tế tăng trưởng liên tục. Một trong hai đồng chủ nhân giải Nobel kinh tế năm 1993 là Douglass C. North từng đánh giá cao sự trỗi dậy của Hà Lan: "Trong thời kỳ đầu của lịch sử cận đại, Hà Lan đã trở thành lãnh tụ kinh tế của châu Âu", "Trong thực tế, Hà Lan là quốc gia đầu tiên đạt được sự tăng trưởng kinh tế liên tục theo ý nghĩa chúng ta xác định". Cho tới nay, người Hà Lan vẫn sống giàu có sung túc, các quy tắc buôn bán do người Hà Lan đặt ra vẫn ảnh hưởng tới thế giới.

Trong nửa sau thế kỷ XVII, Hà Lan có hơn 16.000 tàu buôn, chiếm ba phần tư tổng số vận chuyển của đội tàu buôn của cả châu Âu, tương đương bằng tổng số tàu buôn của bốn nước Anh, Pháp, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha cộng lại. Nếu lấy quốc gia làm đơn vị so sánh thì Hà Lan bằng 4 - 5 lần nước Anh, 7 lần nước Pháp. Hà Lan hầu như độc quyền về vận tải biển toàn cầu. Có người bình luận: "Người Hà Lan khai thác mật từ các nước khác... Na Uy là khu rừng của họ, hai bờ sông Rhein là vườn nho của họ, Ireland là bãi chăn nuôi gia súc của họ, Phổ, Ba Lan là vựa thóc của họ, Ấn Độ và các nước Ả Rập là vườn trái cây của họ". Amsterdam hồi thế kỷ XVII là trung tâm buôn bán của toàn châu Âu. Khi công thương nghiệp Hà Lan phát triển tới đỉnh cao, tích lũy tư bản của Hà Lan cao hơn tổng tích lũy tư bản của các nước châu Âu cộng lại, đầu tư ở ngoài nước nhiều hơn Anh Quốc 15 lần, trình độ công trường thủ công nghiệp của Hà Lan đứng đầu châu Âu.

Năm 1664, Thomas Mun, một người Anh nổi tiếng theo chủ nghĩa trọng thương từng nói: "Đây là một kỳ tích trên thế giới: một quốc gia nhỏ như vậy, to chưa bằng hai quận to nhất ở nước ta, tài nguyên thiên nhiên, thực phẩm, nguyên liệu gỗ hoặc các loại vũ khí cần thiết cho thời kỳ chiến tranh hay hòa bình đều ít tới mức không đáng kể, thế mà rốt cuộc nước ấy có dư thừa tất cả mọi

https://thuviensach.vn

thứ". Một đại gia sử học phái Niên giám người Pháp là Braudel từng diễn tả tâm trạng của người châu Âu đô´i với sự trỗi dậy của Hà Lan, ông viê´t: "Hô`i â´y người ta chỉ nhìn thâ´y một sô´ biểu hiện khiê´n thiên hạ hoa mă´t. Như thường lệ, người ta không chú ý tới quá trình chuẩn bị lâu dài, cho đê´n khi Hà Lan đạt được những thành tựu sáng chói, họ mới chợt tỉnh ngộ. Trong khoảnh khă´c, bâ´t cứ ai cũng không thể hiểu nổi làm sao một nước nhỏ mới đâ`u còn non nớt nay bỗng dưng mọi cái đê`u thành công, phát triển thâ`n tô´c, giàu mạnh vô song. Mọi người hăng hái bàn thảo vê` "bí quyê´t", "kỳ tích" và sự giàu có "kỳ lạ" của Hà Lan".

Marx từng hê´t lời ca ngợi kỳ tích trỗi dậy của nước Mỹ. Trong cuô´n "Hình thái ý thức của nước Đức", Marx viê´t: "Thí dụ hoàn thiện nhâ´t vê` quô´c gia hiện đại là Bă´c Mỹ".Trong "Siêu hình học chính trị kinh tê´ học", Marx gọi nước Mỹ là "quô´c gia tiê´n bộ nhanh nhâ´t tại Bă´c Mỹ".

Xây dựng mô hình mới ưu việt

Một quô´c gia áp dụng mô hình như thê´ nào để tạo dựng kê´t câ´u của mình, để vận hành và phát triển bản thân, điê`u đó quan hệ tới tính châ´t quô´c gia, sức sô´ng và tiê`n đô` của quô´c gia đó, là sức cạnh tranh quan trọng của quô´c gia. Quô´c gia quán quân đê`u là quô´c gia sáng tạo mô hình mới, cô´ng hiê´n mô hình phát triển, là quô´c gia có mô hình tiên tiê´n nhâ´t trên thê´ giới. Mô hình chính trị của nước Anh là mô hình tiên tiê´n nhâ´t trên thê´ giới hô`i â´y. Nước Anh sớm nhâ´t xác lập chê´ độ nhà nước hiện đại, gô`m các chê´ độ chính trị như chê´ độ nội các, chê´ độ quân chủ lập hiê´n, chê´ độ hai đảng, chê´ độ chính phủ chịu trách nhiệm trước quô´c hội. Một hệ thô´ng chê´ độ chính trị như thê´ đã bảo đảm nước Anh được yên ổn lâu dài và phát triển ổn định. Đóng góp của nước Anh vê` mô hình kinh tê´ cũng có tính vạch thời đại. Mô hình

https://thuviensach.vn

công nghiệp hóa của nước Anh có ảnh hưởng to lớn và lâu dài đô´i với thê´ giới.

Mô hình Mỹ chẳng những tạo dựng sự trỗi dậy và bá quyê`n của nước Mỹ, hơn nữa đô´i với thê´ giới nó còn phát huy được ảnh hưởng không quô´c gia nào có thể sánh nổi. Mỹ là nước lớn có thời gian dựng nước ngă´n nhâ´t thê´ giới, mà lại là nước lớn có lịch sử chê´ độ cộng hòa lâu dài nhâ´t. Trong thời gian hơn 200 năm sau khi nước Mỹ dựng nước, trên thê´ giới bình quân cứ hai nước thì có một nước chính phủ bị các thê´ lực khác lật đổ. Thê´ nhưng chính phủ Hợp Chủng Quô´c Hoa Kỳ ngược lại vẫn luôn luôn tiê´p tục ổn định cho tới ngày nay. Từ ngày lập quô´c cho đê´n nay nước Mỹ chưa hê` có đảo chính. Sau khi độc lập, nước Mỹ đã xây dựng được một thể chê´ chính trị có đặc să´c riêng không giô´ng các quô´c gia khác trên thê´ giới. "Hiê´n pháp Hợp chủng quô´c Hoa Kỳ" xác lập năm 1787 là bộ hiê´n pháp thành văn đâ`u tiên của giai câ´p tư sản trong lịch sử thê´ giới. Bộ hiê´n pháp này dựa trên cơ sở lý luận là tư tưởng dân chủ và nguyên tă´c dân chủ của giai câ´p tư sản, nó đã đâ`u tiên sáng tạo nên một hệ thô´ng chê´ độ quô´c gia và chê´ độ chính trị của giai câ´p tư sản lâ´y đặc trưng là chê´ độ cộng hòa dân chủ, bao gô`m chê´ độ cộng hòa, chê´ độ liên bang, chê´ độ Tổng thô´ng, chê´ độ tam quyê`n phân lập, chính phủ dân bâ`u, chê´ độ nhiệm kỳ của người lãnh đạo v.v. Chính quyê`n Mỹ được câ´u tạo bởi ba bộ phận lập pháp, hành pháp và tư pháp. Quô´c hội phụ trách việc lập pháp, nhưng các nghị quyê´t của Quô´c hội chỉ có hiệu lực sau khi được Tổng thô´ng phê chuẩn. Tổng thô´ng chủ trì công việc chính trị, nhưng các quan chức quan trọng do Tổng thô´ng bổ nhiệm và các hiệp ước do Tổng thô´ng ký kê´t thì phải được Thượng viện Quô´c hội phê chuẩn; Quô´c hội còn có quyê`n phê´ truâ´t và bãi miễn Tổng thô´ng; Tòa án Tô´i cao là cơ quan tư pháp chịu trách nhiệm xử lý mọi vâ´n đê` pháp luật và hiê´n pháp. Cơ chê´ phân quyê`n của nước Mỹ bảo đảm sự dân chủ hóa trình tự ra quyê´t sách, tránh được

https://thuviensach.vn

sự lạm dụng chức quyề̀n. Trong quá trình so sánh với các mô hình khác trên thế́ giới, nhấ́t là với "mô hình Liên Xô" trong cuộc đua chiế́n tranh lạnh kéo dài, "mô hình Mỹ" đã thể hiện tính kéo dài và ngoan cường của nó, là cơ sở và vố́n liế́ng quan trọng để nước Mỹ trước sau duy trì được ưu thế́ tự thân và ảnh hưởng rộng rãi tới thế́ giới.

Của cải tăng lên nhấ́t thiên hạ

Quố́c gia quán quân là nhà quán quân làm giàu trên thế́ giới, quán quân về̀ mặt của cải. Nước Anh lên ngôi bá chủ công nghiệp thế́ giới trong cuộc cách mạng công nghiệp. Năm 1850 họ sản xuấ́t một nửa sản phẩm kim loại, các sản phẩm từ bông và sắ́t thép của toàn thế́ giới, cũng như hai phầ̀n ba sản lượng than; họ đứng đầ̀u thế́ giới trong ngành đóng tàu và xây dựng đường sắ́t. Năm 1860, nước Anh sản xuấ́t 40 - 50% sản phẩm công nghiệp của thế́ giới, 55 - 60% sản phẩm công nghiệp của châu Âu. Ngoại thương của nước Anh năm 1850 chiế́m 20% tổng lượng buôn bán của thế́ giới; mười năm sau tăng lên 40%. Đồ̀ng Bảng Anh trở thành đồ̀ng tiề̀n quố́c tế́. Trong tình hình nước Anh chỉ chiế́m 0,2% diện tích lục địa thế́ giới, số́ dân hồ̀i ấ́y chỉ có hơn 10 triệu, chiế́m 2% số́ dân toàn thế́ giới hoặc 10% số́ dân châu Âu, thế́ mà nước này sở hữu năng lực công nghiệp hiện đại tương đương với 40 - 50% tiề̀m lực công nghiệp toàn cầ̀u; đồ̀ng Bảng Anh có uy quyề̀n vô địch thế́ giới.

Nước Mỹ sau Đại chiế́n thế́ giới lầ̀n thứ II có thực lực siêu cường. Giáo sư Lưu Kim Chấ́t, học giả ngành lịch sử quan hệ quố́c tế́ ở Đại học Bắ́c Kinh viế́t trong cuố́n "Chiế́n tranh lạnh" như sau: Mỹ đứng thứ nhấ́t trong thương mại quố́c tế́, các sản phẩm của Mỹ, trò giải trí tiêu khiển và lố́i số́ng Mỹ tràn ngập khắ́p thế́ giới. Tuy rằ̀ng trong chiế́n tranh có 410 nghìn người Mỹ bỏ mạng, song Mỹ là nước lớn duy nhấ́t không bị chiế́n tranh trực tiế́p phá hoại, hơn thế́ nữa, nề̀n kinh tế́ quố́c dân Mỹ mở rộng gấ́p đôi.

https://thuviensach.vn

Thời gian 1940 - 1945, lợi nhuận sau thuê của các công ty Mỹ lên tới 124,95 tỷ USD bằng 3,5 lần mức sáu năm trước chiến tranh. Sau chiến tranh, nước Mỹ tập trung ba phần tư tổng số vốn của toàn thế giới và hai phần ba năng lực sản xuất công nghiệp, chiếm gần 59% trữ lượng vàng của thế giới tư bản, sở hữu trên một nửa tổng trọng tải lực lượng tàu buôn toàn thế giới. Xuất khẩu của Mỹ chiếm một phần ba tổng lượng xuất khẩu toàn thế giới. Mỹ trở thành nước xuất khẩu tư bản và chủ nợ lớn nhất thế giới.

https://thuviensach.vn

II. Tái định vị mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ

Khi tiế́n sang thế́ kỷ XXI, cầ̀n tái định vị mố́i quan hệ Trung Quố́c - Mỹ. Mỹ hiện nay là quố́c gia quán quân thế́ giới, Trung Quố́c là quố́c gia quán quân tiề̀m tại của thế́ giới. Mố́i quan hệ giữa Mỹ với Trung Quố́c trong giai đoạn mới là một kiểu quan hệ giữa quố́c gia quán quân với quố́c gia quán quân tiề̀m tại. Mố́i quan hệ này vừa là quan hệ hợp tác chiế́n lược tấ́t phải tiế́n hành nhằ̀m giải quyế́t các vấ́n đề̀ lớn toàn cầ̀u, lại càng là mố́i quan hệ cạnh tranh chiế́n lược cầ̀n tiế́n hành xoay quanh việc tranh giành địa vị quố́c gia quán quân.

Mố́i quan hệ giữa "quố́c gia quán quân" với "quố́c gia quán quân tiề̀m tại": điểm cao khố́ng chế́ mố́i quan hệ quố́c tế́

Trong toàn bộ mố́i quan hệ quố́c tế́ của một thời đại, mố́i quan hệ cạnh tranh giữa các nước lớn chủ đạo toàn bộ mố́i quan hệ quố́c tế́. Mà vấ́n đề̀ nòng cố́t trong cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn là cạnh tranh địa vị quố́c gia quán quân. Cho nên trong toàn bộ hệ thố́ng lớn quan hệ quố́c tế́ thì mố́i quan hệ giữa quố́c gia quán quân với quố́c gia quán quân tiề̀m tại là mố́i quan hệ có ý nghĩa quyế́t định, là điểm cao khố́ng chế́ toàn bộ mố́i quan hệ quố́c tế́, là tuyế́n chính, là phầ̀n chính trong toàn bộ mố́i quan hệ quố́c tế́. Đứng trên điểm cao khố́ng chế́ đó, nắ́m lấ́y tuyế́n chính này, nắ́m bắ́t được cái giề̀ng mố́i này thì có thể nhìn xa trông rộng, kéo giề̀ng lên thì mắ́t lưới sẽ căng ra,... ở thế́ chủ động chiế́n lược. Nghiên cứu đặc điểm và quy luật mố́i quan hệ giữa quố́c gia quán quân với quố́c gia quán quân tiề̀m tại là một công việc có ý nghĩa chiế́n lược.

Mâu thuẫn giữa quố́c gia quán quân với quố́c gia quán quân tiề̀m tại là mâu thuẫn cơ bản của cộng đồ̀ng quố́c tế́

https://thuviensach.vn

Với tư cách là mâu thuẫn cơ bản của cộng đồ`ng quô´c tê´, mâu thuẫn giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại sẽ không biê´n chuyển theo ý chí của quô´c gia quán quân.

Vì quô´c gia quán quân và quô´c gia quán quân tiê`m tại đê`u là các quô´c gia có sức ảnh hưởng, quô´c lực tổng hợp và tiê`m lực phát triển lớn nhâ´t, cho nên sự cạnh tranh giữa các quô´c gia đó chẳng những quyê´t định địa vị quô´c gia của họ mà còn sẽ quyê´t định bô´ cục chiê´n lược của toàn thê´ giới. Bởi vậy mâu thuẫn giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại là loại mâu thuẫn ảnh hưởng và chê´ ngự các mâu thuẫn quô´c tê´ khác, là mâu thuẫn cơ bản của cộng đồ`ng quô´c tê´.

Hai cuộc đại chiê´n thê´ giới là kê´t quả của việc các mâu thuẫn quô´c tê´ trở nên gay gă´t. Mâu thuẫn quô´c tê´ nào đã châm ngòi cho hai cuộc chiê´n tranh thê´ giới này? Đó là mâu thuẫn giữa quô´c gia quán quân với các quô´c gia quán quân tiê`m tại. Mâ´y quô´c gia tranh giành bá quyê`n thê´ giới với Anh Quô´c đê`u là các quô´c gia quán quân tiê`m tại, kể cả nước Mỹ. Khác nhau là ở chỗ do không chỉ có một quô´c gia muô´n tranh bá thê´ giới với nước Anh, bởi thê´ đã xuâ´t hiện mâu thuẫn giữa một quô´c gia quán quân với mâ´y quô´c gia quán quân tiê`m tại, điê`u đó làm cho mâu thuẫn trở nên càng phức tạp, đâ´u tranh càng gay gă´t. Các quô´c gia quán quân tiê`m tại, chẳng hạn nước Đức áp dụng cách tiê´n hành "tranh giành đô´i kháng" với quô´c gia quán quân già lão là nước Anh. Nước Đức "cưỡng đoạt", "cưỡng chiê´m", nước Mỹ thì "khéo đoạt", "khéo chiê´m". Nhưng điê`u đó đê`u không thể thay đổi thực châ´t hai cuộc đại chiê´n thê´ giới, tức là việc giải quyê´t mâu thuẫn giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại, cuô´i cùng thực hiện sự giao tiê´p và hoán đổi địa vị quô´c gia quán quân. Tuyê´n chính trong mô´i quan hệ quô´c tê´ trong thời gian hai cuộc đại chiê´n thê´ giới là mô´i quan hệ mâu thuẫn, đâ´u tranh và đô´i

https://thuviensach.vn

kháng giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại. Mô´i quan hệ đó ảnh hưởng và quyê´t định tính châ´t và xu thê´ của toàn bộ mô´i quan hệ quô´c tê´.

Cuộc chiê´n tranh lạnh kéo dài gâ`n nửa thê´ kỷ cũng là sản phẩm của các mâu thuẫn quô´c tê´ cơ bản hình thành bởi mâu thuẫn giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại. Trong thời kỳ chiê´n tranh lạnh, mâu thuẫn cơ bản của cộng đô`ng quô´c tê´ không phải là mâu thuẫn vê` hình thái ý thức, không phải là mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa tư bản, không phải là mâu thuẫn giữa nước đang phát triển với nước phát triển, mà là mâu thuẫn giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại. Nước Mỹ là quô´c gia quán quân thời đại đó; Liên Xô là quô´c gia quán quân tiê`m tại cùng thời đại â´y. Thă´ng lợi của Mỹ trong chiê´n tranh lạnh là thă´ng lợi của cuộc chiê´n bảo vệ địa vị quán quân; thâ´t bại của Liên Xô trong chiê´n tranh lạnh là thâ´t bại của sự chạm trán giữa một quô´c gia quán quân tiê`m tại với quô´c gia quán quân.

Trỗi dậy và ức chê´ là hình thái cơ bản trong cuộc cạnh tranh chiê´n lược giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiê`m tại

Các quô´c gia quán quân đã giành được địa vị bá quyê`n đê`u có một kiểu tự tư bá chủ, bao giờ cũng coi việc giữ địa vị quán quân của mình là lợi ích nòng cô´t, họ lo lă´ng nhâ´t là việc bị quô´c gia quán quân tiê`m tại thay chỗ của mình . Ức chê´ và áp chê´ quô´c gia quán quân tiê`m tại là “thiên tính” của quô´c gia quán quân, là sự “tự tư quô´c gia” mà các quô´c gia quán quân không thể nào khă´c phục được. Nhưng quô´c gia quán quân tiê`m tại thì bao giờ cũng muô´n trỗi dậy, muô´n phá vòng vây, muô´n tiê´n lên mục tiêu nhâ´t thê´ giới. Bởi thê´ sự trỗi dậy của quô´c gia quán quân tiê`m tại và sự ức

https://thuviensach.vn

chê´ của quô´c gia quán quân đương nhiệm sẽ trở thành hình thức biểu hiện chủ yê´u của cuộc đâ´u tranh mâu thuẫn giữa hai bên.

Lợi ích chiê´n lược cơ bản, rủi ro chiê´n lược và sô´ phận tiê`n đô` của quô´c gia quán quân và quô´c gia quán quân tiê`m tại được tập trung thể hiện trong cuộc đâ´u tranh giữa trỗi dậy với ức chê´.

Chính sách cân bă`ng đại lục châu Âu do nước Anh thi hành lâu nay nhă`m mục đích không cho phép trên đại lục châu Âu xuâ´t hiện một quô´c gia quán quân tiê`m tại có thể cạnh tranh với nước Anh - quô´c gia quán quân hiện nay. Do áp dụng chiê´n lược lớn chiê´n tranh lạnh, cuô´i cùng nước Mỹ đã ngăn chặn được việc Liên Xô từ quô´c gia quán quân tiê`m tại tiê´n lên quô´c gia quán quân, đây là một thí dụ điển hình của sự ngăn chặn thành công.

Trong cuộc đâ´u tranh giữa ngăn chặn với trỗi dậy, phải chăng trỗi dậy là tiê´n bộ và trong sáng, ngăn chặn là bảo thủ và phản động? Vâ´n đê` này câ`n được phân tích cụ thể. Thí dụ sự trỗi dậy của các quô´c gia phát xít trên thê´ giới là phản động; sự ngăn chặn các quô´c gia phát xít thì có ý nghĩa tích cực. Trong chiê´n tranh lạnh, Liên Xô và Mỹ tiê´n hành đâ´u tranh giữa trỗi dậy với ngăn chặn, xét trên ý nghĩa tranh giành bá quyê`n thê´ giới, cuộc đâ´u tranh đó đi ngược lại tinh thâ`n thời đại và trào lưu lịch sử của hòa bình và phát triển. Bởi vậy câ`n phân biệt tính châ´t khác nhau của trỗi dậy, cũng câ`n phân biệt tính châ´t khác nhau của ngăn chặn, không phải là bâ´t cứ sự trỗi dậy nào đê`u là việc tô´t, cũng không phải bâ´t cứ sự ngăn chặn nào cũng là việc xâ´u. Cuộc đâ´u tranh giữa ngăn chặn với trỗi dậy xảy ra trong lịch sử thê´ giới từ thê´ kỷ XX trở đi chủ yê´u trải qua hai giai đoạn: một là hai nước Anh, Mỹ nhă`m vào hai nước Đức, Nhật và hai là Mỹ nhă`m vào Liên Xô. Có người nói mâ´y chục năm tới, nước Mỹ sẽ bao vây và ngăn chặn Trung Quô´c, đây sẽ là giai đoạn thứ ba. Mâu thuẫn trong các giai đoạn một và hai đê`u có tính đô´i kháng, thủ đoạn giải quyê´t mâu thuẫn là chiê´n tranh và

https://thuviensach.vn

chiế n tranh lạnh. Trong giai đoạn thứ ba, mâu thuẫn có tính chấ t cạnh tranh văn minh, cạnh tranh và hợp tác cùng tồ n tại là văn minh nhấ t.

Nước Mỹ mắ c "Hội chứng tổng hợp quán quân"

Sau khi giành được thắ ng lợi trong cuộc chiế n tranh lạnh, nước Mỹ chưa vui mừng được mấ y năm thì đã phát sinh "Hội chứng tổng hợp quán quân", rơi vào tình trạng thầ n kinh quá nhạy cảm đan xen nhiề u tâm trạng phức tạp như sợ hãi, tự phụ, lo lắ ng, mâu thuẫn, khó có thể tự thoát ra khỏi hội chứng này.

Nỗi lo sợ của "nước Mỹ quán quân"

Sau chiế n tranh lạnh, Mỹ xác lập mục tiêu chiế n lược quố c gia và lợi ích chiế n lược của họ vào việc xây dựng một trật tự quố c tế mới do Mỹ lãnh đạo, bảo đảm địa vị đặc biệt quố c gia quán quân của Mỹ không bị đe dọa và thách thức. Mỹ cho rằ ng sự thách thức lớn nhấ t là đế n từ đại lục châu Á, cho rằ ng quố c gia quán quân tiề m tại thách thức Mỹ thì ở trên đại lục này.

Năm 1997, chiế n lược gia người Mỹ là Brzezinski từng nói: sau chiế n tranh lạnh, "nước Mỹ đã vọt lên trở thành nước lớn siêu cường duy nhấ t trên thế giới; điề u này khiế n cho Mỹ cầ n vạch ra một chiế n lược đại lục Âu - Á hoàn chỉnh, toàn diện". Bởi lẽ "phầ n lớn các quố c gia tương đố i tự phụ, tương đố i năng nổ về chính trị đề u phân bố trên đại lục Âu - Á; trong lịch sử tấ t cả các quố c gia có ý định trở thành cường quố c đề u là ở đại lục Âu - Á; các quố c gia đông dân nhấ t và có dã tâm làm bá quyề n khu vực, như Trung Quố c và Ấ n Độ, cũng đề u ở đại lục này. Các quố c gia hình thành sự thách thức tiề m tàng đố i với địa vị bá chủ của Mỹ về chính trị và kinh tế cũng đề u ở đại lục Âu - Á; sáu đại cường quố c kinh tế xế p hạng ngay sau Mỹ và các quố c gia có chi phí quân sự lớn nhấ t

https://thuviensach.vn

cũng đề̀u ở đại lục Âu - Á; trong số́ các quố́c gia hạt nhân lớn công khai, chỉ có một nước ở đại lục Âu - Á. Đại lục này chiế́m 75% số́ dân toàn thế́ giới, hơn 60% GDP toàn thế́ giới và 75% dự trữ năng lượng của thế́ giới. Sức mạnh của các quố́c gia trên đại lục Âu - Á cộng lại thậm chí còn vượt cả nước Mỹ". Vì "đại lục Âu - Á nằ̀m trên đường trục của thế́ giới nên quố́c gia nào kiểm soát được đại lục Âu - Á thì có thể có ảnh hưởng quyế́t định đố́i với hai trong số́ ba khu vực lớn có năng lực kinh tế́ mạnh nhấ́t thế́ giới - Tây Âu và Đông Á. Xem bản đồ̀ thế́ giới là đủ hiểu, quố́c gia nào kiểm soát được đại lục Âu - Á thì hầ̀u như sẽ tự động kiểm soát được Trung Đông và châu Phi. Vì đại lục Âu - Á hiện nay đóng vai trò bàn cờ địa chính trị có ý nghĩa quyế́t định, việc sức mạnh của đại lục Âu - Á được phân phố́i như thế́ nào sẽ có ý nghĩa quan trọng quyế́t định đố́i với địa vị và di sản lịch sử của nước lớn nhấ́t thế́ giới là Mỹ".

Theo quan điểm của Brzezinski, địa vị nước lớn nhấ́t thế́ giới của Mỹ là lợi ích quố́c gia chủ yế́u của Mỹ; thực chấ́t chiế́n lược toàn cầ̀u của Mỹ là không cho phép xuấ́t hiện bấ́t cứ cường quố́c thế́ giới nào có thể đố́i chọi với Mỹ. Nế́u đã khẳng định quố́c gia quán quân tiề̀m tại sẽ xuấ́t hiện tại đại lục Âu - Á, thế́ thì Mỹ tấ́t phải tiế́n hành đề̀ phòng về̀ chiế́n lược. Brzezinski cho rằ̀ng Mỹ phải vạch ra chiế́n lược địa chính trị có thể tiế́p tục thực thi tại đại lục Âu - Á, gồ̀m cả chiế́n lược ngắ́n hạn khoảng 5 năm, chiế́n lược trung hạn khoảng 20 năm và chiế́n lược dài hạn trên 20 năm, "nhằ̀m ngăn ngừa sự xuấ́t hiện một liên minh đố́i địch cuố́i cùng có thể thách thức địa vị quan trọng số́ một của nước Mỹ, càng chưa cầ̀n nói bấ́t kỳ quố́c gia nào có ý định thách thức Mỹ, cho dù khả năng ấ́y không có gì đáng kể". Qua đây có thể thấ́y nước Mỹ đã mắ́c phải "Hội chứng sợ quán quân" - nỗi sợ hãi quố́c gia quán quân tiề̀m tại xuấ́t hiện ở vùng Âu - Á.

Sự tự phụ của "nước Mỹ quán quân"

https://thuviensach.vn

Sự tự phụ của nước Mỹ bắt nguồn từ niềm tự tin vào sức mạnh to lớn của mình, cũng bắt nguồn từ nhận thức cho rằng thế giới sau đây sẽ khó có thể hình thành một liên minh chống Mỹ.

Trong bài báo đăng trên tạp chí "Ngoại giao", hai người Mỹ là Stephen G. Brooks và William C. Wohlforth viết:

"Nhà bình luận chính trị người Đức Josef Joffe từng nói: "Lịch sử cho ta thấy những quốc gia bá quyền bao giờ cũng gây ra sự tự kết thúc bản thân. Các cường quốc thế giới xếp hạng thứ 2, 3, 4 sẽ thành lập liên minh đối kháng và trù tính âm mưu đánh bại quốc gia bá quyền. Điều đó đã được ứng nghiệm ở Napoleon, cũng như ở Louis XIV, Hitler và Stalin. Bá quyền dẫn tới lực lượng chống bá quyền càng lớn mạnh hơn, đây là quy luật già cỗi nhất trong chính trị quốc tế". Thế nhưng luận điểm nói trên chưa nhận thức được một vấn đề là địa vị của Mỹ sau chiến tranh có thể hợp với trào lưu lịch sử. Vị trí địa lý được thiên nhiên ưu đãi khiến cho nước Mỹ không dễ bị tấn công, sự đe dọa của Mỹ đối với các nước khác cũng nhỏ hơn nhiều so với các quốc gia bá quyền khác. Mấy nước có khả năng tiềm tàng thách thức Mỹ như Trung Quốc, Nga, Nhật, Đức đều có tình hình trái ngược với nước Mỹ. Khi các nước đó tăng cường lực lượng quân sự của mình nhằm chế ngự Mỹ thì ngược lại họ khó tránh khỏi trở thành mối đe dọa sát sườn đối với các nước láng giềng. Sức mạnh của Mỹ tuy có thể thu hút nhiều sự chú ý trên phạm vi toàn cầu, nhưng thông thường các quốc gia càng quan tâm hơn tới sự bố trí lực lượng trong vùng lân cận của mình chứ không quan tâm mấy tới thế quân bình có tính toàn cầu; cho dù bất cứ quốc gia thách thức tiềm tại nói trên phát động cuộc tấn công trăm phương nghìn kế đối với nước Mỹ thì các quốc gia trong vùng của nó hầu như tất nhiên sẽ nỗ lực chế ngự ngăn chặn nó; năng lực tiềm tàng và to lớn của Mỹ về mặt chuyển

https://thuviensach.vn

vận sức mạnh cũng sẽ tiến hành ngăn nhặn nó, hoặc trong trường hợp cần thiết có thể trừ bỏ các mối đe dọa mới xuất hiện".

"Hơn nữa, trong lịch sử, sự chế ngự quyền lực thì xảy ra tại một loạt các nước muốn duy trì hiện trạng, tìm kiếm khả năng ngăn chặn một quốc gia theo chủ nghĩa xét lại đang ở vào thời kỳ đi lên... Nhưng địa vị chúa tể của Mỹ hiện nay là nhằm duy trì tính chất hiện trạng. Vài chục năm nay, mấy nước lớn chủ yếu trong hệ thống quốc tế luôn luôn giữ quan hệ liên minh với Mỹ và họ đã thu được những cái lợi có tính thực chất trong mối quan hệ này. Giả thử họ chọn con đường chế ngự Mỹ thì chẳng những họ bỏ mất những cái lợi ấy, mà hơn nữa còn phải tốn công đi tìm kiếm một liên minh lâu dài, nhất trí với nhau dưới ánh mắt nhìn chòng chọc của Mỹ".

Nước Mỹ tự cho rằng cho dù tổng sản lượng nền kinh tế Trung Quốc có vượt Mỹ đi nữa thì Trung Quốc cũng khó có thể tranh cao thấp với Mỹ.

Stephen G. Brooks và William C. Wohlforth còn chỉ rõ: "Phần lớn các nhà phân tích nghiên cứu những quốc gia cạnh tranh ngang ngửa với Mỹ trong tương lai đều tập trung ánh mắt nhìn vào Trung Quốc. Bởi lẽ Trung Quốc là quốc gia duy nhất trong vài chục năm tới có tiềm lực đuổi kịp quy mô nền kinh tế của Mỹ. Nhưng cho dù GDP Trung Quốc cuối cùng đuổi kịp Mỹ đi nữa thì khoảng cách về năng lực kỹ thuật, quân sự và địa lý sẽ vẫn tiếp tục duy trì".

"Từ giữa thập niên 90 thế kỷ XX trở đi, trên mặt thu hẹp khoảng cách thua kém Mỹ về quốc lực tổng hợp, các chiến lược gia Trung Quốc đã trở nên ngày càng không tự tin, họ cho rằng trong thời kỳ cận kỳ sắp tới, Trung Quốc chưa có năng lực như vậy. Thống kê mới nhất của Trung Quốc cho thấy đến năm 2020 Trung Quốc sẽ có quốc lực bằng từ một phần ba tới một nửa quốc lực của Mỹ.

https://thuviensach.vn

50% lực lượng lao động Trung Quốc làm sản xuất nông nghiệp, chỉ một phần cực nhỏ của kinh tế Trung Quốc là thuộc vào ngành công nghệ cao. Hồi thập niên 90 thế kỷ XX, chi phí dành cho nghiên cứu phát triển khoa học kỹ thuật của Mỹ bằng 20 lần của Trung Quốc. Hầu hết vũ khí Trung Quốc lạc hậu sau Mỹ vài chục năm. Trung Quốc cũng không thể thay đổi thế thua kém về vị trí địa lý, Trung Quốc bị bao vây bởi các quốc gia có năng lực và động cơ ngăn chặn họ".

Bởi vậy, "Trong tương lai có thể dự kiến, nước Mỹ còn chưa thể đứng trước sự thách thức có tính toàn cầu. Không một quốc gia hoặc tập đoàn quốc gia nào mong muốn rơi vào tình trạng không thể không đối địch với Mỹ". Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, "nước Mỹ dành 5 - 14% GDP vào chi phí quốc phòng và duy trì năng lực răn đe hạt nhân khổng lồ. Để chứng tỏ quyết tâm và danh dự của nước Mỹ, 85.000 người Mỹ đã bỏ mạng trong hai cuộc chiến tranh ở châu Á. Đồng thời nhiều Tổng thống Mỹ đã áp dụng chính sách bên bờ miệng hố chiến tranh hạt nhân có thể nâng cấp xung đột thành sự hủy diệt hạt nhân có tính toàn cầu". "Trong vài chục năm tới, chưa nước nào có thể kết hợp được toàn bộ các ưu thế về tài nguyên, vị trí địa lý, tốc độ tăng trưởng kinh tế để tỷ thí cao thấp với Mỹ".

Sự bá đạo của "nước Mỹ quán quân"

Biểu hiện xấu nhất của sự bá đạo Mỹ là ở chỗ nước này độc quyền về địa vị quốc gia quán quân.

Năm 1998, trong báo cáo "Chiến lược an ninh quốc gia thế kỷ mới". Mỹ tuyên bố mục tiêu của họ là phải "lãnh đạo toàn thế giới", quyết không cho bất cứ nước lớn hoặc tập đoàn quốc gia nào thách thức địa vị lãnh đạo của Mỹ. Tháng 2 năm 1999, nhà lãnh đạo Mỹ lại tuyên bố: chỗ đứng của ngoại giao Mỹ trong thế kỷ XXI là

https://thuviensach.vn

thê´ giới “tâ´t phải và chỉ có một kẻ lãnh đạo”, nước Mỹ “có năng lực nhâ´t lãnh đạo thê´ giới này”, phải đưa tâ´t cả các quô´c gia vào “hệ thô´ng thê´ giới tự do”. Trong báo cáo “Chiê´n lược an ninh quô´c gia” công bô´ hô`i tháng 9 năm 2002, chính phủ Mỹ công khai tuyên bô´ “không cho phép bâ´t kỳ một cường quô´c quân sự đô´i địch nào trỗi dậy”, “không cho phép bâ´t cứ thê´ lực nước ngoài nào thách thức sức mạnh Mỹ như trong thời kỳ chiê´n tranh lạnh”.

Cuộc chơi Trung Quô´c - Mỹ chă´c chă´n là một cuộc đọ sức văn minh

Đâu là lô´i thoát cho nước Mỹ quán quân? Lô´i thoát là ở chỗ triệt để từ bỏ tư duy chiê´n tranh lạnh, nhảy ra khỏi cái vòng ma quái bá quyê`n ngăn chặn, cùng quô´c gia quán quân tiê`m tại Trung Quô´c xây dựng mô´i quan hệ hợp tác chiê´n lược kiểu mới. Đây là nguô`n gô´c lợi ích chung của Trung Quô´c và Mỹ, cũng là nhu câ`u xác lập nê`n hòa bình thê´ giới.

Mỹ là quô´c gia bá quyê`n văn minh nhâ´t, Trung Quô´c là quô´c gia trỗi dậy văn minh nhâ´t

Trong lịch sử thê´ giới cận đại, Mỹ là quô´c gia bá quyê`n văn minh nhâ´t, mà Trung Quô´c là quô´c gia trỗi dậy văn minh nhâ´t. Nê´u so sánh Trung Quô´c với Mỹ thì Trung Quô´c lại là quô´c gia văn minh hơn nước Mỹ. Do đó cuộc cạnh tranh chiê´n lược giữa hai nước Trung Quô´c và Mỹ tiê´n hành xung quanh mục tiêu tranh giành quô´c gia quán quân sẽ là cuộc cạnh tranh văn minh nhâ´t kể từ khi loài người có lịch sử. Cuộc cạnh tranh giữa hai nê`n văn minh lớn là văn minh Trung Quô´c và văn minh Mỹ tâ´t sẽ hình thành và sáng tạo nên một kiểu “cạnh tranh văn minh” mới, mở ra cho thê´ giới một mô hình mới cạnh tranh giữa các nước lớn, làm cho sự cạnh tranh giữa các nê`n văn minh đi lên quỹ đạo văn minh thực sự, qua đó giảm bớt cái giá phải trả cho cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn, hạ

https://thuviensach.vn

thấp giá thành tiến bộ của cộng đồng xã hội, nâng cao hiệu quả của cạnh tranh văn minh.

Là một quốc gia bá quyền văn minh, nước Mỹ có một khác biệt quan trọng với các quốc gia bá quyền khác ở chỗ nó không đe dọa sự sinh tồn của kẻ trỗi dậy, nhưng lại muốn hạn chế và khống chế sự phát triển của kẻ trỗi dậy. Trên ý nghĩa đó, bá quyền của Mỹ là bá quyền có mức độ, là ngăn chặn có mức độ, là bá quyền tương đối văn minh.

Trong lịch sử quan hệ Trung Quốc - Mỹ thì nước Mỹ với tư cách là quốc gia bá quyền văn minh nhất vừa thể hiện tính cách cường quyền và bá quyền của mình lại vừa thể hiện đặc điểm tương đối văn minh.Đặt nước Mỹ vào trong hàng ngũ "đế quốc" để tiến hành so sánh, trong mắt người Trung Quốc thì "đế quốc Mỹ" là đế quốc có lương tâm, đem ra so kè còn có thể coi là đế quốc biết đạo lý, là đế quốc bị người Trung Quốc căm ghét ở mức nhẹ nhất.

Trung Quốc trỗi dậy, nước Mỹ hưởng lợi.

Trung Quốc và Mỹ chẳng ai có thể thắng nổi ai, đây là kết luận của cuộc chiến tranh Triều Tiên. Trung Quốc và Mỹ chẳng ai có thể thay đổi được ai: Trung Quốc từ sớm đã thay đổi được tư duy cách mạng thế giới nhưng công cuộc diễn biến hòa bình và Tây hóa, phân hóa mà Mỹ tiến hành đối với Trung Quốc cũng không thành công. Trung Quốc và Mỹ trong thời đại kinh tế toàn cầu hóa ngày nay chẳng ai có thể xa rời được nhau, chẳng ai có thể thay thế được nhau, hai nước Trung Quốc - Mỹ chỉ có cạnh tranh cùng tồn tại, cạnh tranh hòa bình, cạnh tranh hợp tác, cạnh tranh cùng có lợi thì mới có thể cùng tồn tại, cùng phồn vinh, cùng thắng.

https://thuviensach.vn

Không những thế, trong quá trình Trung Quốc hòa bình trỗi dậy còn xuất hiện hiện tượng "Trung Quốc đại phát triển, nước Mỹ được lợi lớn". Mỹ là kẻ gặt hái được nhiều nhất các món lợi từ sự trỗi dậy của Trung Quốc. Trong cuốn "Thế giới phẳng: câu chuyện tóm tắt của thế kỷ XXI", một người Mỹ là Thomas Friedman viết: Sự phát triển nhanh chóng của Trung Quốc có lẽ sẽ ảnh hưởng tới việc làm của công nhân ngành chế tạo ở một số nước, nhưng đối với những người tiêu dùng khắp nơi trên thế giới thì các sản phẩm rẻ tiền của Trung Quốc đúng là tin mừng trời cho. Tạp chí "Fortune" số ra ngày 4 tháng 10 năm 2004 trích dẫn các số liệu nghiên cứu của Morgan Stanley cho biết, kể từ thập niên 90 thế kỷ XX, các sản phẩm rẻ tiền của Trung Quốc đã tiết kiệm cho người tiêu dùng Mỹ khoảng 600 tỷ USD; chi phí nhập khẩu các chi tiết máy mà các công ty ngành chế tạo Mỹ tiết kiệm được thì nhiều không kể xiết. Các khoản chi phí tiết kiệm được ấy đã giúp FED(10) có thể giữ mức lãi suất thấp lâu dài hơn, nhờ đó dân chúng Mỹ có khả năng mua nhà ở, các nhà buôn cũng có thể có nhiều vốn hơn để đổi mới việc kinh doanh. Hiện tượng "Trung Quốc phát triển, thế giới hưởng lợi", "Trung Quốc đại phát triển, nước Mỹ hưởng lợi lớn" đúng là một kỳ quan trong lịch sử thế giới.

Không thể coi lợi ích bá quyền là lợi ích cốt lõi của quốc gia quán quân

Các quốc gia quán quân xuất hiện trong lịch sử thế giới cận đại đều coi địa vị bá quyền là lợi ích cốt lõi của quốc gia để bảo vệ và giữ gìn, nhưng các quốc gia quán quân tiềm tại thì lại luôn luôn coi việc giành lấy địa vị bá quyền là lợi ích cốt lõi của quốc gia để tìm kiếm, theo đuổi. Kết quả dẫn tới vòng tuần hoàn ác tính trỗi dậy và ngăn chặn. Trong bầu không khí của chủ nghĩa yêu nước "lợi ích quốc gia trên hết", "lợi ích quốc gia là thiêng liêng nhất", "lợi ích quốc gia muôn năm", bất cứ thứ gì chỉ cần được dán nhãn mác

https://thuviensach.vn

“lợi ích quốc gia” thì là thứ thiêng liêng bất khả xâm phạm, thì phải “thề chết bảo vệ”. Hơn nữa, “lợi ích cốt lõi” trong lợi ích quốc gia lại càng là “vạch giới hạn thấp nhất không thể vượt qua”, là “vạch giới hạn tuyệt đối không thể giẫm lên”, nếu không thì tôi phải liều mạng với anh. Nhưng vấn đề là ở chỗ đối với quốc gia quán quân, cái gì là lợi ích quốc gia cốt lõi? Chả lẽ một quốc gia chỉ cần bước lên vị trí nhất thế giới thì phải có lợi ích bá quyền thế giới được sao?

Hiển nhiên cái thời đại coi lợi ích bá quyền là lợi ích cốt lõi của quốc gia quán quân nên hoàn toàn kết thúc rồi. Thế giới hòa nhập trong tương lai cần có quốc gia quán quân kiểu mới, tức quốc gia quán quân không coi lợi ích bá quyền là lợi ích cốt lõi của quốc gia mình.

Hãy nói về đương kim quốc gia quán quân ngày nay -nước Mỹ tìm kiếm và bảo vệ lợi ích quốc gia cốt lõi nào? Trên thực tế gồm hai phần: một là các lợi ích do sức mạnh kinh tế kỹ thuật và kinh tế tiên tiến của nước Mỹ dẫn đầu thế giới đem lại, đây là lợi ích quốc gia mà quốc gia quán quân tất nhiên phải có và nên được hưởng; hai là các lợi ích giành được do Mỹ thực hiện bá quyền dựa vào ưu thế quốc gia quán quân, đây là các lợi ích giành được bằng vốn liếng là sự bá quyền, là một loại thu nhập bá quyền và lợi ích bá quyền; phần lợi ích quốc gia này do Mỹ thực hiện bằng cách gây thiệt hại lợi ích của các quốc gia khác, không phải là lợi ích quốc gia chính đáng hợp lý; việc tìm kiếm và bảo vệ phần lợi ích đó chính là nguồn gốc gây ra sự rối loạn trên thế giới, phá hoại sự hòa nhập quốc tế. Mỹ sợ các quốc gia quán quân tiềm tại thách thức các lợi ích quốc gia cốt lõi của mình, trên thực tế là lo sợ để mất các lợi ích đen tối họ giành được nhờ bá quyền thế giới.

https://thuviensach.vn

Trung Quốc tiến lên nhất thế giới, tranh đấu làm quốc gia quán quân kiểu mới; hàm nghĩa và ý nghĩa của từ "kiểu mới" này là ở chỗ Trung Quốc vĩnh viễn không theo đuổi bá quyền thế giới, không tìm kiếm lợi ích bá quyền, mãi mãi không coi bá quyền thế giới là lợi ích cốt lõi của quốc gia mình.

Giúp thế giới ra khỏi "thời đại rừng rú" là trách nhiệm chung của hai nước Trung Quốc - Mỹ

Trong số tất cả các nước lớn xưng bá và tranh bá từ thời cận đại trở đi, Mỹ là quốc gia bá quyền văn minh nhất, bá quyền Mỹ là một loại bá quyền kiểu mới khác với các quốc gia khác; Trung Quốc là quốc gia trỗi dậy văn minh nhất, là một quốc gia lập chí chấm dứt bá quyền thế giới. Nếu thế thì sự cạnh tranh chiến lược giữa quốc gia quán quân tiềm tại là Trung Quốc với quốc gia quán quân già cỗi là nước Mỹ sẽ trở thành cơ hội tốt nhất để cộng đồng thế giới giành được tiến bộ lịch sử và có chuyển biến căn bản, có thể tạo ra một cục diện mới cho thế giới, xuất hiện một thành quả tiến bộ chưa từng có trong lịch sử. Đó tức là: Mỹ sẽ trở thành quốc gia bá quyền cuối cùng trong lịch sử nhân loại, lịch sử các quốc gia bá quyền sẽ chấm dứt tại Mỹ, đây là điều các chiến lược gia Mỹ cũng đã dự kiến thấy và từng trình bày. Đồng thời trong lịch sử thế giới lần đầu tiên sẽ xuất hiện một quốc gia quán quân không có tính bá quyền, đó là Trung Quốc.

Sự xuất hiện và tồn tại quốc gia bá quyền thì tương ứng với "thời đại rừng rú" của cộng đồng quốc tế. Còn việc chấm dứt quốc gia bá quyền và xuất hiện quốc gia phi bá quyền tất sẽ đem lại cho nhân loại một "thế giới văn minh" mới mẻ, "thế giới pháp chế", "thế giới dân chủ", "thế giới hài hòa", tất sẽ chấm dứt "thời đại rừng rú" của cộng đồng quốc tế. Sáng tạo một thế giới như vậy vừa là sứ mạng của Trung Quốc, vừa cũng là trách nhiệm của nước Mỹ.

https://thuviensach.vn

III. Mô hình mới của cuộc cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ

Cuộc cạnh tranh chiế´n lược Trung Quô´c - Mỹ trong thê´ kỷ XXI sẽ áp dụng một" mô hình cạnh tranh" như thê´ nào - đây là sự lựa chọn chiế´n lược quan trọng mà hai nước đề`u đứng trước. Lựa chọn mô hình cạnh tranh tức là định vị "con đường cạnh tranh", "tính chấ´t cạnh tranh" và "quy tă´c cạnh tranh". Việc Trung Quô´c công khai tuyên bô´ "phát triển hòa bình, trỗi dậy hòa bình" trên thực tê´ là lựa chọn một mô hình "cạnh tranh hòa bình". Tức là phải đưa cuộc cạnh tranh chiế´n lược với Mỹ vào quỹ đạo "cạnh tranh hòa bình", "đô´i đâ`u phi chiế´n tranh", từ đó làm cho cuộc cạnh tranh này có thể xúc tiế´n Trung Quô´c - Mỹ cùng phát triển, đem lại điề`u tô´t lành cho thê´ giới. "Mô hình cạnh tranh" trong thê´ kỷ XXI của cuộc đô´i đâ`u Trung Quô´c - Mỹ có quan hệ tới sô´ phận hai nước Trung Quô´c - Mỹ và tới tiề`n đô` của thê´ giới, nó cũng đánh dấ´u và thể hiện trình độ tiế´n hóa văn minh của cuộc chơi chiế´n lược nước lớn. Phân tích tiế´n trình lịch sử cuộc chiế´n giành giật quô´c gia quán quân trong thê´ giới cận đại, so sánh các mô hình khác nhau của cuộc cạnh tranh chiế´n lược nước lớn là điề`u có ý nghĩa quan trọng đô´i với việc lựa chọn và sáng tạo mô hình chiế´n lược của cuộc cạnh tranh Trung Quô´c - Mỹ.

Ba loại mô hình và ba giai đoạn của cuộc chiế´n giành giật "Quô´c gia quán quân"

Sự cạnh tranh giữa quô´c gia quán quân với quô´c gia quán quân tiề`m tại biểu hiện thành "cuộc chiế´n giữ mũ" của quô´c gia quán quân và "cuộc chiế´n giành mũ" của quô´c gia quán quân tiề`m tại. Cuộc chiế´n giành giật xung quanh địa vị quô´c gia quán quân â´y

https://thuviensach.vn

chủ yếu gồm ba mô hình đặc biệt xác định, thể hiện ở ba giai đoạn lịch sử:

Ba loại mô hình của cuộc chiến giành giật quán quân

Loại mô hình thứ nhất lấy chiến tranh làm hình thức cạnh tranh cao nhất, thông qua chiến tranh quy mô lớn tiến hành "quyết đấu". Loại cạnh tranh kiểu quyết đấu này bắt đầu từ sau khi hình thành hệ thống thế giới cho đến ngày kết thúc đại chiến thế giới lần thứ hai.

Loại mô hình thứ hai không dùng hình thức "đại chiến" để tiến hành "quyết đấu" mà dùng hình thức "chiến tranh lạnh" để tiến hành một cuộc "đối kháng" toàn diện. Cuộc cạnh tranh có tính đối kháng này kéo dài gần nửa thế kỷ.

Loại mô hình thứ ba là cuộc cạnh tranh chiến lược trong thế kỷ XXI giữa Trung Quốc với Mỹ, chẳng những đã thể hiện các đặc điểm mới, xu thế mới khác hẳn về cơ bản với hai loại mô hình cạnh tranh thứ nhất và thứ hai, hơn nữa còn sử dụng cách sáng tạo và văn minh chưa từng có trong lịch sử để tạo phúc cho hai nước, cho thế giới.

Ba giai đoạn của cuộc chiến giành giật quán quân

Thế kỷ XX của nhân loại là thế kỷ của chiến tranh và đối kháng. Thế kỷ XXI của loài người sẽ là thế kỷ của cạnh tranh và hợp tác. Thời gian từ đầu thế kỷ XX đến giữa thế kỷ XXI có thể chia làm ba cái 50 năm, trở thành ba giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn trong nửa đầu thế kỷ XX, đó là cuộc cạnh tranh dã man, cuộc cạnh tranh "rừng rú". Hai cuộc chiến tranh thế giới là những cuộc "giác đấu (tỷ thí sống mái)", kẻ thắng phải giết chết đối thủ. Kết cục "mi thua ta thắng" lấy tiền đề là "mi chết ta sống".

https://thuviensach.vn

Giai đoạn thứ hai là cuộc cạnh tranh chiến lược hồi nửa cuối thế kỷ XX, tuy không đẫm máu và tàn khốc như nửa đầu thế kỷ này song cũng là cuộc cạnh tranh theo nguyên tắc "mi yếu đi, ta mạnh lên", là trò chơi kết cục bằng số không[11]. Cuộc chiến tranh lạnh kéo dài ngót nửa thế kỷ là một trận "đấu quyền Anh", kẻ thắng đánh ngã đối phương. Cái kết cục "mi thua ta thắng" ấy có tiền đề là "mi ngã ta đứng", "mi yếu đi ta mạnh lên".

Giai đoạn thứ ba tức vòng mới của cuộc thi đấu cạnh tranh giành ngôi vị quốc gia quán quân giữa Trung Quốc với Mỹ, mối quan hệ giữa hai bên không phải là quan hệ "mi chết ta sống", "mi ngã ta đứng", "mi thua ta thắng", mà là mối quan hệ "anh vượt tôi đuổi", "anh sau tôi trước".

Cuộc cạnh tranh chiến lược trong thế kỷ XXI giữa hai nước Trung Quốc và Mỹ nên từ "bãi giác đấu" và "sàn đấu quyền Anh" tiến sang "sân thi đấu điền kinh"; hai nước Trung Quốc và Mỹ nên sáng tạo văn minh cạnh tranh quốc tế mới, mô hình cạnh tranh chiến lược nước lớn mới và quy tắc cạnh tranh chiến lược nước lớn mới. Tựa như loài người nhất định phải rời bỏ "rừng rậm" đi lên xã hội văn minh, cộng đồng quốc tế cũng nhất định phải từ bỏ các kiểu "luật rừng" tiến lên thế giới văn minh.

Tỉ thí "quyết đấu": "chiến tranh" là cuộc "cạnh tranh" tàn khốc nhất

Clausewitz[12] nói: "Chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị". Chiến tranh giữa các nước lớn là sự tiếp nối của chính trị nước lớn, đại chiến thế giới là sự tiếp tục của chính trị thế giới. Nhưng sự tiếp tục chính trị trong chiến tranh là quá ư tàn khốc; chính trị tiến hành bằng chiến tranh thì quá đẫm máu. Sự phát triển của văn minh nhân loại, sự tiến hóa của chính trị thế giới đòi hỏi phải

https://thuviensach.vn

có tư duy đổi mới đô´i với mô´i quan hệ giữa chiê´n tranh với chính trị.

Tư duy chiê´n lược của Bismarck đô´i với các cuộc "quyê´t đâ´u" nước lớn

Sau ngày nước Đức thô´ng nhâ´t, Bismarck[13] từng nhă´c nhở dân Đức như sau: "Dân tộc Đức sau khi trải qua thời kỳ chia rẽ lâu dài cuô´i cùng đã được thô´ng nhâ´t, bởi vậy chúng ta càng phải quý trọng tình hình tô´t đẹp không dễ có được này, cầ`n dô´c sức cho hòa bình và công bă`ng... Sau khi suy nghĩ kỹ vê` những cuộc tranh chấ´p quô´c tê´ sử dụng vũ lực, tôi cho rằ`ng không thể dùng phương thức quyê´t đâ´u đơn giản để giải quyê´t các mâu thuẫn này, dường như phương thức â´y quá không thỏa đáng".

Bismarck đưa ra khái niệm "phương thức quyê´t đâ´u" rô`i suy nghĩ và phủ định phương thức này. Thực ra Bismarck là một dũng sĩ dám "quyê´t đâ´u", chẳng những trong đời sô´ng riêng ông từng trải qua các cuộc quyê´t đâ´u với đô´i thủ, hơn nữa trong quá trình dùng phương thức quyê´t đâ´u thực hiện thô´ng nhâ´t nước Đức ông đã thi hành chính sách "Să´t và máu"; ông là người có năng lực, người hùng và người chiê´n thă´ng trong việc dùng phương thức quyê´t đâ´u để giải quyê´t mâu thuẫn quô´c tê´. Thê´ mà chính người khổng lô` dám và thạo tiê´n hành quyê´t đâ´u â´y sau khi suy ngẫm kỹ đã chân thành cho rằ`ng không thể dùng phương thức quyê´t đâ´u để xử lý các mâu thuẫn quô´c tê´, vì phương thức â´y quá ư không thỏa đáng. Thê´ nhưng trong quá trình giành giật và thay thê´ quô´c gia quán quân, dường như phương thức quyê´t đâ´u lại là phương thức duy nhâ´t, bao giờ cũng vậy, nguyên tă´c quyê´t đâ´u đê`u trở thành nguyên tă´c chỉ đạo cuô´i cùng.

Tổng kê´t lịch sử của các chiê´n lược gia vê` "quyê´t đâ´u" nước lớn

https://thuviensach.vn

Robert Gilpin, một học giả quan hệ quốc tế nổi tiếng phương Tây đương đại từng nói: Chưa có bất cứ thí dụ nào có thể chứng tỏ một quốc gia chiếm địa vị chi phối lại vì để tránh chiến tranh, mà đồng ý nhường quyền thống trị thế giới cho một cường quốc mới nổi.

Kết luận này của Gilpin phù hợp với thực tế cạnh tranh nước lớn trong lịch sử thế giới cận đại. Có chuyên gia nói thế giới cận đại có ba quốc gia giành được địa vị bá quyền, đó là Hà Lan hồi thế kỷ XVII, Anh hồi thế kỷ XIX và Mỹ trong thế kỷ XX. Những cuộc chiến tranh toàn cầu sản sinh ra ba quốc gia bá quyền nói trên đều kéo dài trong khoảng 30 năm. Thời gian 1914 - 1945, từ trong đống đổ nát của hai cuộc đại chiến thế giới, nước Mỹ nhảy lên ngai vàng quốc gia quán quân thế giới. Các quốc gia quán quân trong lịch sử cận đại không một nước nào không có nguồn gốc là "chúa rừng".

Theo lý luận "chu kỳ trăm năm" do nhà chính trị học quốc tế nổi tiếng người Mỹ George Modelski đề xuất vào thập niên 80 thế kỷ XX, sự thay đổi quốc gia quán quân và sự chuyển đổi quyền lãnh đạo thế giới đều được thực hiện qua chiến tranh bá quyền. Kể từ khi ra đời hệ thống quốc tế, các cuộc chiến tranh bá quyền đều xảy ra định kỳ, quốc gia thắng trong chiến tranh sẽ thống trị hệ thống thế giới trong thời gian bình quân khoảng trên dưới một thế kỷ. Ông cho rằng, tiếp sau Bồ Đào Nha ở thế kỷ XVI, Hà Lan ở thế kỷ XVII, Anh ở thế kỷ XVIII - XIX và Mỹ ở thế kỷ XX, trong thế kỷ XXI sẽ xuất hiện một quốc gia lãnh đạo mới, vào thập niên 20 - 30 thế kỷ XXI sẽ nổ ra một cuộc đại chiến thế giới mới. Logic của ông là: sự trỗi dậy của quốc gia quán quân mới tất phải thông qua cuộc đối đầu vũ lực, qua chiến tranh với quốc gia quán quân cũ để hoàn thành sự giao tiếp. Lý luận này không chỉ là tư duy chiến tranh lạnh mà là tư duy chiến tranh

https://thuviensach.vn

nóng, tư duy đại chiế n. Không thể tán đồ ng dự báo "sẽ nổ ra cuộc đại chiế n thế giới mới" của Modelski, nhưng kế t luận của ông cho rằ ng các cuộc chiế n giành giật quố c gia quán quân trong 500 năm trước thế kỷ XX đề u tiế n hành bằ ng phương thức "quyế t đấ u" đã vạch ra sự thực của lịch sử.

Nhìn vào lịch sử giao tiế p thay đổi quố c gia quán quân trong thế giới cận đại, tuy quá trình giao tiế p thay đổi quố c gia quán quân cũ mới là một quá trình vật lộn có tính tổng hợp lâu dài, song kế t cục cuố i cùng đề u được quyế t định bằ ng sự đố i đầ u vũ lực, là sự thay đổi bằ ng chiế n tranh, đây quả thực là một quy luật.

Cái giá nước Mỹ phải trả để đi lên ngai vàng quán quân

Khi nói về lịch sử cuộc chiế n giành giật quố c gia quán quân trong thế giới cận đại, dường như nước Mỹ là một hình mẫu của sự "lên ngôi hòa bình"; sự thay thế quán quân giữa Mỹ và Anh được hoàn thành với hình thức "phi chiế n tranh". Thực ra cái giá để nước Mỹ đi lên quán quân là chưa từng có trong lịch sử, chẳng qua là "Mỹ được đội vương miện, thế giới trả tiề n" mà thôi. Nước Mỹ nổi lên sau, trong quá trình thay thế bá chủ cũ là nước Anh, cái kiểu gọi là "thay thế hòa bình" đã thể hiện tường tận hế t mức sự "xảo quyệt kiểu Mỹ" và sự "tinh khôn kiểu Mỹ".

Sự thay thế bá quyề n giữa hai nước Anh, Mỹ tuy không giải quyế t bằ ng hình thức chiế n tranh nhưng lại thông qua sự đố i đầ u của hai nước trong hai cuộc đại chiế n thế giới, cuố i cùng Mỹ được lợi. Nế u không phải là nước Đức xông lên tuyế n thứ nhấ t trong cuộc quyế t đấ u giành giật bá quyề n qua đó làm cho nước Anh suy yế u nhiề u, thì giữa Mỹ và Anh cũng khó tránh khỏi sẽ thông qua chiế n tranh để thực hiện giao tiế p. Trước Thế chiế n II, Mỹ không ngừng hoàn thiện kế hoạch tác chiế n với nước Anh, và nước Anh cũng có kế hoạch tác chiế n chố ng Mỹ. Trên thực tế, cái

https://thuviensach.vn

gọi là sự chuyển giao hòa bình bá quyề̀n thế́ giới giữa hai nước Mỹ và Anh là sự chuyển giao mà nước Mỹ trả giá ít nhấ́t, nhưng đố́i với toàn thế́ giới lại là sự trả giá lớn nhấ́t, đó là cái giá của hai cuộc đại chiế́n thế́ giới, loài người phải chịu đựng tai họa chưa từng có trong lịch sử. Chiế́n tranh, đặc biệt là đại chiế́n thế́ giới đã trở thành điểm cao khố́ng chế́ cuộc cạnh tranh bá quyề̀n và con đường tấ́t phải đi qua khi thay thế́ bá quyề̀n. Cho nên cái gọi là hình thái đặc thù của sự thay thế́ bá quyề̀n thế́ giới giữa hai nước Anh, Mỹ hoàn toàn không thay đổi được quy luật sắ́t chiế́n tranh giữa các quố́c gia quán quân.

Cuộc đấ́u "quyề̀n Anh": "chiế́n tranh lạnh" là cuộc "cạnh tranh" trả giá cao Coi chiế́n tranh lạnh như một trận đấ́u "quyề̀n Anh" để phân tích thì sẽ có thể thấ́y sự tàn khố́c của chiế́n tranh lạnh là ở chỗ nhấ́t định phải đánh bại đố́i phương, phải tỷ thí xem ai thắ́ng bại. Mặt tiế́n bộ của chiế́n tranh lạnh là ở chỗ không cầ̀n lấ́y mạng của đố́i thủ, kẻ thua vẫn có thể giữ mạng số́ng.

"Tư duy chiế́n tranh lạnh" văn minh hơn "tư duy quyế́t đấ́u"

Sau khi chiế́n tranh lạnh chấ́m dứt, cả thế́ giới đề̀u phê phán "tư duy chiế́n tranh lạnh", coi nó là "ma quỷ" trong cạnh tranh giữa các nước lớn. Thực ra nế́u nhìn lại diễn biế́n lịch sử của hình thái tranh giành trong quá trình cuộc chiế́n giành giật quố́c gia quán quân, thì "chiế́n tranh lạnh" thực sự là một tiế́n hóa so với "chiế́n tranh nóng"; "tư duy chiế́n tranh lạnh" quả thực là một tiế́n bộ so với "tư duy chiế́n tranh"; dùng phương thức chiế́n tranh lạnh để tiế́n hành cuộc đua tài giữa các nước lớn cũng là một kiểu tương đố́i văn minh. "Chiế́n tranh lạnh" văn minh hơn đại chiế́n. Tuy rằ̀ng kiểu văn minh này bị buộc phải có, nó có nguyên nhân là lực lượng hai bên tương đố́i cân tài cân sức, và do tác dụng ngăn chặn đại chiế́n thế́ giới của vũ khí uy lực lớn trong thời đại nguyên tử.

https://thuviensach.vn

Ý nghĩa lịch sử của chiế n tranh lạnh là ở chỗ nó là một mô thức cạnh tranh chiế n lược, là một giai đoạn cạnh tranh chiế n lược nước lớn. Chiế n tranh lạnh có một đóng góp cho nề n văn minh nhân loại và tiế n trình quan hệ quố c tế : đó là nó không dùng hình thức đại chiế n thế giới để tiế n hành cạnh tranh chiế n lược giữa các nước lớn. Việc Liên Xô tan rã, chiế n tranh lạnh chấ m dứt, hệ thố ng quố c tế chuyển đổi đã đem lại một số vấ n đề lý luận: Tại sao chiế n tranh lạnh không chấ m dứt bởi việc Liên Xô bị thua trong xung đột quân sự? Vì sao cuộc chạy đua vũ trang lại không dẫn tới đại chiế n thế giới lầ n thứ III? Người ta có thể phê phán chiế n tranh lạnh nhưng thời kỳ chiế n tranh lạnh rố t cuộc là thời kỳ có bom nguyên tử mà không xảy ra chiế n tranh nguyên tử; là một thời kỳ có chạy đua vũ trang cực kỳ lớn mà lại không xảy ra chiế n tranh quân sự quy mô lớn; là một thời kỳ có mâu thuẫn thế giới mà không nổ ra chiế n tranh thế giới; là một thời kỳ có đe dọa hạt nhân mà chưa xảy ra tấ n công hạt nhân; bấ t kể so sánh với 50 năm trước chiế n tranh lạnh và so sánh với 20 năm sau chiế n tranh lạnh hay là so sánh với bấ t kỳ giai đoạn 50 năm nào kể từ năm 1500 trở lại đây, nó vẫn là thời kỳ xung đột quân sự nhỏ nhấ t và quy mô chiế n tranh tương đố i nhỏ. Thời kỳ chiế n tranh lạnh là thời kỳ siêu cường dùng cái giá tương đố i nhỏ để quyế t định thắ ng thua trong cạnh tranh chiế n lược, là thời kỳ dùng phương thức chiế n tranh lạnh để kế t thúc chiế n tranh lạnh. Lẽ nào đây chẳng phải là một thời kỳ đáng được gọi là “kỳ tích chiế n tranh lạnh” hay sao? Chúng ta cầ n nghiên cứu trí tuệ chính trị và sự huyề n diệu “trong chiế n tranh lạnh không có đại chiế n” của thời kỳ chiế n tranh lạnh này.

Sự tỉnh táo và lý trí của “tư duy chiế n tranh lạnh”

“Chiế n tranh lạnh” là một sáng kiế n chiế n lược của Mỹ dùng để đố i phó với Liên Xô, một phát minh chiế n lược của đế quố c văn minh đố i phó với chủ nghĩa bá quyề n Liên Xô.

https://thuviensach.vn

Tháng 2 năm 1946, chuyên gia vê` vâ´n đê` Liên Xô Kennan[14] lúc â´y đang làm Đại biện lâm thời Đại sứ quán Mỹ tại Liên Xô đã dâ`y công dự thảo một bức điện báo dài hơn 8.000 từ. Ngày 22 tháng 2, bức điện này được gửi vê` Mỹ, chia năm lâ`n gửi. Trong bức điện â´y Kennan trình bày toàn diện sự phân tích và kiê´n nghị của mình vê` các vâ´n đê` như "lý thuyê´t, ý đô`, chính sách và biện pháp thực hiện" của Liên Xô thời gian sau chiê´n tranh và đô´i sách chiê´n lược Mỹ nên áp dụng. Kennan cho rằ`ng mâu thuẫn giữa Mỹ và Liên Xô "không câ`n thiê´t giải quyê´t bằ`ng một cuộc xung đột quân sự toàn diện", bởi lẽ "chính quyê`n Xô Viê´t không như nước Đức Hitler, họ không có một quy hoạch hê` thô´ng, cũng không tiê´n hành các hoạt động mạo hiểm. Họ không làm việc theo một kê´ hoạch cô´ định, không liê`u lĩnh làm những chuyện rủi ro không câ`n thiê´t. Họ không hê` động lòng trước các logic lý trí nhưng lại râ´t nhạy cảm với logic vũ lực. Vì nguyên cớ đó, khi gặp phải các trở lực mạnh mẽ ở bâ´t kỳ một nơi nào đó, họ có thể dễ dàng rút lui, hơn nữa họ thường xuyên làm như vậy. Cho nên nê´u đô´i phương có một lực lượng vũ trang đủ mạnh và tỏ rõ ý đô` sẵn sàng dùng vũ lực, thì trên thực tê´ hâ`u như không câ`n dùng vũ lực". Đô`ng thời chính phủ Mỹ "câ`n cô´ gă´ng giáo dục" người Mỹ "đi tìm hiểu tình hình và sự thật vê` nước Nga"; phải không ngừng hoàn thiện xã hội Mỹ, tăng cường lòng tự tin, kỷ luật, sĩ khí và tinh thâ`n tập thể; "Câ`n phải lên kê´ hoạch giúp các nước khác và và đưa ra một bức tranh thê´ giới tích cực hơn, giàu tính xây dựng hơn, cũng là bức tranh chúng ta muô´n nhìn thâ´y", "Phải có dũng khí và lòng tự tin, kiên trì phương pháp của chúng ta và quan điểm đô´i với cộng đô`ng nhân loại".

"Bức điện báo dài" của Kennan đưa ra tư tưởng thi hành "ngăn chặn" Liên Xô, tư tưởng này đã được tâ`ng lớp quyê´t sách Mỹ tán thưởng. Kennan lập tức được chính phủ điê`u vê` Mỹ, vê` sau được đê` bạt làm giám đô´c Cơ quan Hoạch định chính sách của chính phủ Mỹ. Bộ trưởng Bộ Hải quân James Forrestal ra lệnh sao lại mâ´y

https://thuviensach.vn

trăm bản bức điện dài â´y dùng làm văn kiện phải đọc của các sĩ quan hải quân cao cấ´p. Sau này Kennan chỉnh lý bức điện â´y thành văn bản, lấ´y đầ`u đề` là "Căn nguyên hành vi của Liên Xô" gửi đăng trong tạp chí "Chính sách đố´i ngoại" (Mỹ) số´ tháng 7 năm 1947, trong đó ông tiế´n thêm một bước trình bày nội dung bức điện, đề` xuấ´t một bộ lý luận và chính sách ngăn chặn Liên Xô hoàn chỉnh. Có thể thấ´y là dưới điề`u kiện lịch sử hồ`i â´y, tư duy chiế´n tranh lạnh trong thực tế´ là một tư duy tương đố´i tỉnh táo của giới tinh anh hai nước Mỹ và Liên Xô, là một tư tưởng tương đố´i lý trí, nó cũng thể hiện tập trung trí tuệ chiế´n lược của đôi bên. Chiế´n tranh lạnh là sự ngăn chặn Liên Xô, cũng là sự ngăn chặn chiế´n tranh thế´ giới mới.

Thời đại "tư duy chiế´n tranh lạnh" đã kế´t thúc

Chiế´n tranh lạnh là một giai đoạn lịch sử trong cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn, tính văn minh của nó so với thời kỳ trước chiế´n tranh lạnh hoàn toàn không thể cung cấ´p tính hợp lý của việc nó tiế´p tục tồ`n tại sau chiế´n tranh lạnh. Chiế´n tranh lạnh có tính đố´i kháng, tính mạo hiểm cực lớn. Nó làm cho cả thế´ giới số´ng nơm nớp dưới lưỡi gươm sắ´c Damocles(15), biế´n cả trái đấ´t thành một trái bom lớn, loài người luôn luôn sinh tồ`n và số´ng trong thứ hòa bình lạnh giá. Nhân loại không thể nào chịu đựng nổi cái giá cao của chiế´n tranh lạnh.

Cuộc chiế´n tranh lạnh kéo dài ngót nửa thế´ kỷ giữa Mỹ với Liên Xô về` thực chấ´t là cuộc Đại chiế´n thế´ giới lầ`n thứ III dưới hình thái đặc biệt. Chiế´n tranh lạnh không phải là cuộc "thi đấ´u chung kế´t" giữa các nước lớn mà là một "đấ´u quyề`n Anh" giữa những người khổng lồ`. Trong hai cuộc đại chiế´n thế´ giới lầ`n trước, các nước lớn đua tài tranh bá quyề`n thế´ giới lấ´y thế´ giới làm chiế´n trường để tiế´n hành một cuộc "quyế´t đấ´u" tàn khố´c mi chế´t ta số´ng. Nhưng hai kẻ tham gia chiế´n tranh lạnh lại là hai đấ´u thủ quyề`n Anh đẳng cấ´p thế´ giới, họ lấ´y thế´ giới làm sân đấ´u

https://thuviensach.vn

quyề̀n Anh của mình để cạnh tranh một cuộc đấ́u quyế́t thắ́ng bại, tuy không phải là quyế́t số́ng chế́t, bên này nhấ́t định phải đánh bại, đánh ngã bên kia. Ngày nay khi hòa bình, phát triển và hợp tác đã trở thành yêu cầ̀u của thế́ giới và trào lưu thời đại thì mô hình cạnh tranh "kiểu đấ́u quyề̀n Anh" tuy không là cuộc quyế́t đấ́u phải lấ́y tính mạng của đố́i thủ, song cũng như mô hình cạnh tranh "kiểu quyế́t đấ́u", nó tấ́t nhiên sẽ bị thời đại đào thải, không còn được văn minh nhân loại nhắ́c tới nữa.

Thi đấ́u "điề̀n kinh": mô hình mới của cuộc cạnh tranh văn minh Trung Quố́c - Mỹ

Cuộc chơi Trung Quố́c - Mỹ trong thế́ kỷ XXI không thể là "kiểu quyế́t đấ́u", cũng không thể áp dụng "kiểu đấ́u quyề̀n Anh", mà chỉ là "kiểu thi đấ́u điề̀n kinh".

Hàm nghĩa của "thi đấ́u điề̀n kinh" Trung Quố́c - Mỹ

Cuộc "thi đấ́u điề̀n kinh" Trung Quố́c - Mỹ có hai tầ̀ng hàm nghĩa.

Thứ nhấ́t, đây là cuộc cạnh tranh của hai nước Trung Quố́c - Mỹ trong thế́ kỷ XXI xoay quanh chuyện giành giật quố́c gia quán quân, nó sẽ là cuộc cạnh tranh nước lớn văn minh nhấ́t trong lịch sử của loài người. Nó không phải là sự cạnh tranh đại chiế́n "kiểu quyế́t đấ́u", cũng không phải là cạnh tranh chiế́n tranh lạnh "kiểu đấ́u quyề̀n Anh", mà là cạnh tranh đua tài "kiểu thi đấ́u điề̀n kinh".

Thứ hai, đây là cuộc cạnh tranh có tính thế́ kỷ, là cuộc thi đấ́u điề̀n kinh giữa hai nước Trung Quố́c - Mỹ. Nó không phải là cuộc thi chạy 100 mét, cũng chẳng phải là cuộc thi chạy 10 nghìn mét, mà là một cuộc "thi đấ́u lớn kiểu marathon", là một cuộc đua đọ tài quả cảm, so nghị lực, đọ sức chịu đựng.

https://thuviensach.vn

Bởi vậy, cuộc "thi đấ u điề n kinh" cạnh tranh giữa hai nước Trung Quố c - Mỹ trong thế kỷ XXI sẽ có hai đặc điểm cơ bản nhấ t, đó là sự văn minh hóa cạnh tranh và tính lâu dài của cạnh tranh.

Khỏi phải giả u diễ m "thách thức" và "đố i thủ"

Bấ t cứ hoạt động cạnh tranh nào đề u không thể không có thách thức, cũng không thể không có đố i thủ. Thực chấ t của cạnh tranh và thi đấ u là thách thức, tức lấ y sự tồ n tại của đố i thủ làm tiề n đề . Cạnh tranh giữa các quố c gia cũng sẽ có thách thức. Hơn nữa, giữa quố c gia quán quân với quố c gia quán quân tiề m tại lại càng về khách quan hình thành một kiểu quan hệ đố i thủ có sự thách thức và nghênh chiế n giữa một bên giữ ngôi quán quân với một bên tranh ngôi quán quân. Bởi vậy, khỏi phải giả u diễ m thách thức, khỏi phải e ngại thách thức.

Ở đây, vấ n đề căn bản không ở chỗ có thách thức hay không mà ở chỗ tính chấ t và phương thức thách thức. Thách thức có tính "quyế t đấ u" là một tai nạn lớn "mi chế t ta số ng"; thách thức có tính "đấ u quyề n Anh" là sự trả giá nặng nề "ta thắ ng mi thua". Nhưng thách thức có tính "điề n kinh" thì nâng cao được thành tích thi đấ u của cả hai bên; kiểu thách thức này vừa là hình thái tấ t nhiên của cuộc thi đấ u bình thường mà cũng là sự khích lệ và thôi thúc đố i với hai bên tham gia cạnh tranh. Không cho phép thách thức là điề u vừa không thể được lại cũng bấ t lợi cho việc tăng động lực và sức số ng phát triển thế giới.

Thách thức nước lớn trong lịch sử thế giới cận đại là thách thức giữa các đố i thủ quyế t đấ u và đấ u thủ quyề n Anh; quố c gia bá quyề n mới nổi lên thông qua thách thức quố c gia bá quyề n cũ để xác lập địa vị bá quyề n của mình. Nhưng trải qua một giai đoạn, thực lực và quyề n lực suy yế u, xuấ t hiện một hoặc nhiề u quố c gia thách thức khác, lại thách thức quố c gia bá quyề n vố n có. Thí dụ

https://thuviensach.vn

Tây Ban Nha thách thức Bồ Đào Nha, Pháp thách thức Hà Lan; Pháp và Đức lần lượt thách thức Anh; Mỹ giúp Anh đối phó với sự thách thức năm 1914 - 1918; sau đó nước Mỹ bộc lộ toàn bộ tài năng trong cuộc Đại chiến Thế giới lần thứ II, trở thành quốc gia bá quyền rồi Mỹ lại đứng trước thách thức của Liên Xô. Rõ ràng các thách thức này đã đem lại tai nạn cho hai bên đối kháng nhau, thậm chí cho cả thế giới, đi ngược với trào lưu thế giới ngày nay. Cộng đồng quốc tế đã loại bỏ sự thách thức có tính "quyết đấu" và thách thức có tính "đấu quyền Anh" song lại không thể loại bỏ sự thách thức có tính chất "thi đấu điền kinh". Cộng đồng quốc tế là một "sân khấu quốc tế", mỗi một quốc gia đều muốn diễn thật tốt vai trò của mình trên sân khấu đó. Sân khấu quốc tế cũng là "sân thi đấu quốc tế" mà mỗi quốc gia đều là một vận động viên; tuy rằng quốc gia làm vận động viên và cá nhân làm vận động viên thì khác nhau rất nhiều song họ đều có nguyện vọng chung là lập được thành tích thi đấu tốt. Trong quá khứ, sân thi đấu quốc tế thực ra là một "sân giác đấu quốc tế"; về sau dần dần văn minh hóa trở thành "sân đấu quyền Anh"; hiện nay thì ngày càng trở thành "sân thi đấu điền kinh quốc tế". Cuộc cạnh tranh Thế vận hội về quốc lực tổng hợp của cộng đồng quốc tế diễn ra thường xuyên. Cái gọi là thách thức trong cuộc cạnh tranh chiến lược giữa hai nước Trung Quốc và Mỹ là sự cạnh tranh và thách thức trong các cuộc "thi chạy", "thi nhảy cao", thi thố tinh thần Olympic xem ai "nhanh hơn, cao hơn, xa hơn". Bởi vậy, cạnh tranh chiến lược Trung Quốc - Mỹ sẽ mang lại sức sống và sức thúc đẩy to lớn cho sự tiến bộ của nhân loại chứ không phải là đem lại tai họa cho thế giới.

Tám sự khác biệt lớn giữa cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ với cạnh tranh Mỹ - Liên Xô Cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ và cạnh tranh Mỹ - Liên Xô là hai loại cạnh tranh có tính chất khác nhau, chủ yếu gồm 8[(16)] đặc điểm chiến lược khác nhau, các đặc điểm đó quyết

https://thuviensach.vn

định cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ sẽ không trở thành một cuộc chiến tranh lạnh lần thứ hai.

1. Hoàn cảnh cạnh tranh khác nhau: Cạnh tranh Mỹ-Liên Xô là cạnh tranh giữa hai xã hội, là một thế giới hai xã hội, một trái đất hai thế giới. Liên Xô tổ chức được một xã hội xã hội chủ nghĩa với phe xã hội chủ nghĩa là một thể thống nhất, còn Mỹ thì tổ chức được một cái gọi là xã hội tự do, là một xã hội chủ nghĩa tư bản. Cộng đồng quốc tế chia rẽ làm hai xã hội không thể chung sống, thế giới chia rẽ làm hai thế giới đối kháng và đối địch - "thế giới tự do" và "thế giới cực quyền". Nhưng cuộc cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ trong thế kỷ XXI không phải là cạnh tranh giữa hai xã hội và hai thế giới, mà là cùng nhau xây dựng một thế giới mở, thế giới hòa hợp hòa bình và phát triển. Trung Quốc không tổ chức một thế giới khác đối kháng và đối lập với Mỹ, mà là hòa nhập với thế giới, hòa nhập quỹ đạo thế giới.
2. 2. Mục tiêu cạnh tranh khác nhau: Cuộc cạnh tranh giữa Mỹ với Liên Xô là cạnh tranh bá quyền thế giới. Nhưng đặc điểm quốc gia của Trung Quốc là không xưng bá. Trung Quốc cần "tranh thứ nhất" nhưng "không tranh bá". Trung Quốc muốn đi qua con đường không tranh bá để trở thành nhất thế giới, Trung Quốc muốn xây dựng một quốc gia không xưng bá lớn mạnh số Một thế giới. Trung Quốc không phải là quốc gia "loại hình cách mạng thế giới" theo kiểu Liên Xô, cũng không phải là quốc gia "loại hình xuất khẩu dân chủ" kiểu Mỹ. Trung Quốc là quốc gia loại hình hòa bình, hữu hảo, đặc sắc, phòng ngự. Cho nên Trung Quốc không cần vận dụng vũ khí chiến tranh lạnh để đối phó và xử lý mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ .
3. Nội dung cạnh tranh khác nhau: Cuộc cạnh tranh Mỹ-Liên Xô có sắc thái ý thức hệ mãnh liệt. Sự tấn công trên mặt hình thái ý thức giữa hai bên trên thực tế là tái bản của cuộc chiến "Thập tự quân". Nhưng cuộc cạnh tranh chiến lược trong thế kỷ XXI giữa

https://thuviensach.vn

Trung Quốc với Mỹ chủ yếu không phải là sự tranh đấu về hình thái ý thức. Trung Quốc trở thành một nước tư bản cũng chẳng có lợi ích chiến lược gì lớn đối với Mỹ; Trung Quốc làm một nước xã hội chủ nghĩa cũng không có tổn hại chiến lược gì đối với Mỹ. Chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc là chủ nghĩa xã hội "vô hại" với Mỹ. Cuộc cạnh tranh giữa Liên Xô và Mỹ là cuộc thi thố hơn kém giữa chủ nghĩa tư bản mô hình Mỹ với chủ nghĩa xã hội mô hình Liên Xô. Cuộc cạnh tranh Mỹ với Trung Quốc là sự làm quen với chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc. Chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc là chủ nghĩa xã hội không tranh bá, không xưng bá, chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc là chủ nghĩa xã hội kinh tế thị trường, là chủ nghĩa xã hội hòa nhập quỹ đạo với thế giới phương Tây, là chủ nghĩa xã hội cùng chung lợi ích với phương Tây. Cho nên tất nhiên Trung Quốc và Mỹ sẽ có sự thống nhất giữa cạnh tranh văn minh và hợp tác khăng khít.

4. Đội ngũ cạnh tranh khác nhau: Cuộc cạnh tranh chiến lược Liên Xô - Mỹ là cạnh tranh quần thể giữa hai liên minh, là cạnh tranh giữa hai phe, hai bên đều tổ chức một phe phái khổng lồ, cho dù là quốc gia không ở trong phe cũng phải có lập trường, phải tỏ rõ thái độ, phải phân chia chiến tuyến, phải đứng vào hàng ngũ. Nhưng cạnh tranh chiến lược Trung Quốc - Mỹ nhìn chung thì thuộc về cạnh tranh cá thể, hai bên đều không có liên minh quần thể và phe phái gì cả, khó có thể "phát động tấn công tập thể" với đối phương.
5. Tính chất cạnh tranh khác nhau: Mâu thuẫn và cạnh tranh giữa Liên Xô với Mỹ có tính đối kháng, vì Liên Xô muốn đánh đổ chế độ xã hội Mỹ mà Mỹ cũng muốn thay đổi chế độ xã hội của Liên Xô. Liên Xô muốn biến Cách mạng tháng Mười thành cách mạng thế giới. Mỹ thì muốn biến chế độ dân chủ Mỹ thành chế độ dân chủ của thế giới. Trong cuộc cạnh tranh chiến lược Liên Xô - Mỹ, hai bên đều tấn công chiến lược,

https://thuviensach.vn

đê`u xuâ´t khẩu mô hình. Liên Xô muô´n xuâ´t khẩu mô hình chủ nghĩa xã hội kiểu Liên Xô. Mỹ thì muô´n xuâ´t khẩu mô hình tự do dân chủ kiểu Mỹ. Hai bên đê`u muô´n dùng mô hình của mình để thay đổi và nhào nặn đô´i thủ, cải tạo và nhào nặn thê´ giới. Chủ nghĩa xã hội Liên Xô là chủ nghĩa xã hội kiểu tâ´n công, muô´n că´m cờ đỏ khă´p thê´ giới. Chủ nghĩa tư bản Mỹ cũng là chủ nghĩa tư bản kiểu tâ´n công và bành trướng, muô´n biê´n toàn thê´ giới thành thê´ giới dân chủ, thê´ giới tự do. Nhưng cuộc cạnh tranh chiê´n lược Trung Quô´c - Mỹ thì khác; Trung Quô´c không xuâ´t khẩu cách mạng, Trung Quô´c kiên trì đặc să´c của mình, đô`ng thời hòa nhập mình vào thê´ giới đa nguyên hóa.

6. Rủi ro cạnh tranh khác nhau: Cuộc cạnh tranh Liên Xô-Mỹ là cạnh tranh luôn luôn sẵn sàng gây đại chiê´n thê´ giới và chiê´n tranh hạt nhân; mâ´y lâ`n hai bên xảy ra nguy cơ chiê´n tranh đê`u suýt nữa biê´n thành đại chiê´n thê´ giới hủy diệt loài người. Nhưng có thể nói cạnh tranh chiê´n lược giữa Trung Quô´c với Mỹ trên mặt quân sự là sự cạnh tranh "Trung Quô´c - Mỹ không có đại chiê´n", "Trung Quô´c - Mỹ không có chiê´n tranh hạt nhân".
7. Nguyên tă´c cạnh tranh khác nhau: Cuộc cạnh tranh chiê´n lược Liên Xô - Mỹ tuân theo nguyên tă´c kê´t cục bă`ng sô´ không "mi chê´t ta sô´ng", "mi yê´u ta mạnh", "mi thă´ng ta thua". Nhưng cạnh tranh Trung Quô´c - Mỹ không có mục tiêu là "đánh gục", "chiê´n thă´ng" đô´i phương, xét vê` tổng thể thì hợp tác, cùng có lợi, cùng thă´ng, cùng phô`n vinh là các đặc điểm nổi bật. Thê´ giới này không thể không có nước Mỹ. Trái đâ´t này cũng không thể không có Trung Quô´c; nước Mỹ trong tương lai không thể tách rời một Trung Quô´c phô`n vinh, Trung Quô´c trong tương lai cũng câ`n có một nước Mỹ phô`n vinh.
8. Kê´t cục cạnh tranh khác nhau: Cạnh tranh chiê´n lược giữa Liên Xô với Mỹ làm cho thê´ giới vô cùng căng thẳng, phải trả giá cao.

https://thuviensach.vn

Nhưng cạnh tranh chiế́n lược Trung Quố́c - Mỹ sẽ là một quá trình có tính sáng tạo, hai nước sẽ đề̀u có sáng tạo mới trên các mặt cạnh tranh chính trị, cạnh tranh kinh tế́, cạnh tranh ngoại giao, cạnh tranh quân sự. Đây sẽ là cuộc cạnh tranh văn minh nhấ́t trong các cuộc cạnh tranh nước lớn kể từ ngày loài người có sử, đặc biệt là từ ngày hình thành Cộng đồ̀ng quố́c tế́ cận đại, hơn nữa sẽ sáng tạo được một kiểu văn minh cạnh tranh, thúc đẩy cạnh tranh chiế́n lược nước lớn trên thế́ giới lên một giai đoạn văn minh mới, làm cho thế́ giới càng văn minh, càng hòa bình, càng dân chủ, càng phát triển. Cạnh tranh chiế́n lược Trung Quố́c - Mỹ sẽ dùng một kiểu khác với cạnh tranh "kiểu chinh chiế́n" trước hai cuộc Đại chiế́n Thế́ giới, khác với cạnh tranh "kiểu chiế́n tranh lạnh" sau cuộc Đại chiế́n Thế́ giới lầǹ thứ II, sẽ dùng cạnh tranh "kiểu đường chạy đua" trên sân thi đấ́u quố́c tế́ để nâng cạnh tranh chiế́n lược quố́c gia trong quan hệ quố́c tế́ lên một giai đoạn mới - giai đoạn thứ ba. Cạnh tranh chiế́n lược giữa các quố́c gia là một loại trật tự chiế́n lược, quy luật chiế́n lược, văn hóa chiế́n lược, văn minh chiế́n lược. Mỹ không thể dùng tư duy và mô thức cạnh tranh với Liên Xô để đố́i phó với thực tiễn cạnh tranh chiế́n lược với Trung Quố́c.

Muố́n nước Mỹ phồ̀n vinh thì tấ́t phải để Trung Quố́c phồ̀n vinh

Một nhân tố́ quan trọng quyế́t định hai nước Trung Quố́c và Mỹ chỉ có thể đi con đường cạnh tranh mới "thi đấ́u điề̀n kinh" là mố́i lợi ích kinh tế́ càng ngày càng khăng khít giữa hai bên, là quy luật buôn bán chỉ có thể cùng nhau đi lên phồ̀n vinh. Năm xưa giữa Anh và Mỹ có quan hệ buôn bán khăng khít, Anh phụ thuộc vào lương thực nhập khẩu từ Mỹ, còn Mỹ là thị trường lớn nhấ́t của hàng dệt Anh, đặc biệt Anh có đầ̀u tư lớn tại nước Mỹ. Đế́n thập niên 50 thế́ kỷ XIX số́ chứng khoán chính phủ Mỹ do người Anh nắ́m giữ

https://thuviensach.vn

đã vượt quá tổng sô´ chứng khoán Mỹ do các nước châu Âu khác nă´m giữ. Năm 1857, tổng sô´ chứng khoán của bảy công ty đường să´t Mỹ niêm yê´t trên Sở Giao dịch chứng khoán London lên tới 80 triệu Bảng Anh. Thủ tướng Anh Liverpool từng nói: Bâ´t cứ ai "muô´n nước Anh phô`n vinh thì phải để cho nước Mỹ phô`n vinh". Thử xem lại sự phát triển quan hệ buôn bán giữa Trung Quô´c với Mỹ trong 30 năm qua và quy mô hiện nay đã đạt được cũng như triển vọng trong tương lai, có thể thâ´y một sự thực: Bâ´t cứ ai "muô´n nước Mỹ phô`n vinh thì đê`u phải để cho Trung Quô´c phô`n vinh".

Trong cộng đô`ng mạng nước Pháp một dạo từng có người đê` xướng "Tẩy chay hàng Trung Quô´c", song lập tức có cư dân mạng khác đáp lại: "Tẩy chay Trung Quô´c có nghĩa là trước hê´t chúng ta phải cởi hê´t quâ`n áo, vứt qua cửa sổ các thứ như điện thoại di động, chuột máy tính, bàn phím, màn hình máy tính, LCD, MP3, đô`ng hô` đeo tay, phụ tùng ô tô, xe máy v.v. Các bạn có thể làm được thê´ hay không?". Ngày nay bình quân mỗi người trên thê´ giới hàng năm đi một đôi giày Trung Quô´c sản xuâ´t, mua hai mét vải Trung Quô´c, ba chiê´c quâ`n hoặc áo Trung Quô´c may. Cuộc sô´ng của những người tiêu dùng phương Tây không thể rời khỏi hàng Trung Quô´c chê´ tạo. Trái khoán dollar Mỹ do Trung Quô´c mua bă`ng ngoại tệ kiê´m được từ xuâ´t khẩu đang giúp hệ thô´ng tài chính thê´ giới được ổn định. Nê´u kinh tê´ Trung Quô´c sụp đổ thì đó sẽ là tai nạn của thê´ giới. Cho dù tô´c độ tăng trưởng của Trung Quô´c chậm lại thì cũng đem lại hậu quả nghiêm trọng cho kinh tê´ thê´ giới. Một sô´ người hiểu biê´t ở phương Tây đã thâ´y rõ nhân tô´ gây ra sự đe dọa không phải là sự phát triển của Trung Quô´c mà là những trục trặc và thâ´t bại có thể xảy ra tại Trung Quô´c. Xét trên ý nghĩa đó, đúng là "Trung Quô´c phát triển, nước Mỹ đă´c lợi, thê´ giới có lợi".

Trung Quô´c và Mỹ cùng nhau sáng tạo "văn hóa mới cạnh tranh nước lớn"

https://thuviensach.vn

Chuyển dịch cuộc cạnh tranh chiến lược giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại từ sân đấu quyền Anh sang sân thi đấu điền kinh, đưa vào quỹ đạo "Thi đấu trên đường chạy", đây là một cuộc cách mạng trong chính trị quốc tế, là sự đổi mới có tính lịch sử của văn hóa cạnh tranh nước lớn. Về mặt này, sự xuất hiện Liên minh châu Âu là một sáng tạo vĩ đại, có ý nghĩa gợi ý sâu sắc đối với Trung Quốc và Mỹ trong thế kỷ XXI.

Trong hơn 1.100 năm trước Đại chiến Thế giới lần thứ II, giữa hai nước Pháp và Đức đã xảy ra hơn 200 cuộc chiến tranh, bình quân cứ năm năm lại đánh nhau một trận. Trong cuộc đối kháng và chinh chiến cả nghìn năm ấy, kẻ thua là kẻ thua bi thảm, kẻ thắng cũng là thắng bi thảm. Bài học đau đớn cả hai bên đều tổn thất đã mở lối chỉ đường cho các trí tuệ chính trị của họ. Cuộc Đại chiến Thế giới lần thứ II đã làm cho cục diện châu Âu thay đổi to lớn, qua đó thúc đẩy trào lưu tư tưởng đã có từ lâu "Liên hợp châu Âu", "Thống nhất châu Âu" một lần nữa trở nên thịnh hành. Ngay từ năm 1942, Churchilj[17] đã xem xét vấn đề chấn hưng uy phong châu Âu sau chiến tranh, ông đề xuất ý tưởng xây dựng "Hợp Chủng Quốc châu Âu". Tháng 3 năm 1943, đại hội toàn Âu [Pan-Europa] họp lần thứ năm tại New York, đại hội này do một nhân vật đã nhiều năm cổ xúy "chủ nghĩa liên bang châu Âu" là Richard Coudenhove-Kalergi đề xướng, đã chủ trương sau chiến tranh sẽ thành lập liên minh châu Âu. Tháng 9 năm 1946, Churchill đọc bài diễn văn "Bi kịch của châu Âu" tại trường đại học Zurich, kêu gọi "xây dựng một tổ chức giống như Hợp Chủng Quốc châu Âu". "Đại hội châu Âu" họp tại Hague từ ngày 7 đến ngày 10 tháng 7 năm 1948, có khoảng 800 đại biểu các nước tới dự, kể cả các nhân sĩ nổi tiếng như Winston Churchill, Édouard Herriot, Paul van Zeeland, Konrad Adenauer, v.v. Đại hội ra "Thư gửi nhân dân châu Âu", tỏ ý hy vọng có thể lập được một châu Âu thống nhất, một hiến chương nhân quyền châu Âu và toà án chấp hành hiến chương. Chủ nghĩa liên

https://thuviensach.vn

bang yêu cầu xây dựng một chính phủ liên bang có quyền lực siêu quốc gia. Sau Thế chiến II, Thủ tướng đầu tiên của Cộng hòa Liên bang Đức là Konrad Adenauer và Tổng thống đầu tiên của nền Cộng hòa Pháp thứ V là De Gaulle đã thành công hóa giải được mối thù hận mấy trăm năm giữa hai quốc gia. Tổ chức "Liên minh châu Âu" được khởi động bằng "động cơ" Pháp và Đức, nhờ hình thành được một thị trường thống nhất, đồng tiền chung, thành lập Nghị viện chung thậm chí lực lượng quân sự chung mà sản sinh được một khối liên hợp siêu mạnh.

Sự hợp tác và phát triển của châu Âu sau chiến tranh là một kỳ tích trong lịch sử nhân loại. Brzezinski nói: "Tôi cho rằng châu Âu đúng là một nhà tiên phong. Tại Mỹ có người coi thường châu Âu thậm chí dùng con mắt phê phán nhìn nhận sự liên minh của châu Âu. Đây là một quan niệm sai lầm... Trên cơ sở nhận thức chung, bình đẳng và tiếp thu, châu Âu đang thử sáng tạo một cơ cấu quốc gia siêu việt. Tôi cho rằng xét theo quan điểm lâu dài, thế giới cũng sẽ tổ chức như thế... Bởi vậy, sự thử nghiệm này của châu Âu là rất quan trọng; thử nghiệm đó thành công sẽ tốt cho lợi ích chung của chúng ta... châu Âu không phải là thứ trừu tượng, nó thể hiện sự giao lưu giữa các quốc gia và sự thay đổi đời sống nhân dân".

Giáo sư Joseph Nye ở Học viện chính trị Kennedy thuộc đại học Harvard khi trả lời phỏng vấn có nói: "Liên minh châu Âu là một thử nghiệm độc đáo trong lịch sử thế giới. Trước đây, có một số quốc gia liên hợp lại xây dựng một liên bang, như nước Mỹ hồi thế kỷ XVIII. Nhưng châu Âu rất độc đáo, họ không xây dựng liên bang mà xây dựng một liên minh có quan hệ khăng khít hơn các tổ chức quốc tế khác, hơn nữa các nước không bỏ mất địa vị quốc tế của mình. Hình thức này rất hay vì nó loại bỏ được mối quan hệ cạnh tranh và đấu tranh lẫn nhau giữa các quốc gia châu Âu trong thế kỷ trước, nhờ đó tránh được các hậu quả có tính phá hoại. Ngày nay,

https://thuviensach.vn

không thể nào tưởng tượng giữa Đức và Pháp lại có thể có chiến tranh. Liên minh châu Âu sẽ tiếp tục tồn tại, nó có lợi cho kinh tế và chính trị châu Âu, nó sẽ phát triển tiếp. Một số người cho rằng nó sẽ phát triển liên bang, nhất định sẽ có ngày châu Âu trở thành một quốc gia như nước Mỹ. Nhưng tôi nghi ngờ khả năng đó. Tôi đánh giá tốt sự phát triển của Liên minh châu Âu nhưng tôi không cho rằng nó sẽ phát triển thành một quốc gia liên bang".

Tiến trình thống nhất Liên minh châu Âu còn lạc quan hơn dự kiến của các nhà chính trị. Ngày 3 tháng 11 năm 2009, Liên minh châu Âu thông qua "Hiệp ước Lisbon" . Sau đó không lâu họ lại bầu ra "Tổng thống" và "Bộ trưởng Ngoại giao". Một "chuẩn quốc gia Liên minh châu Âu" đã xuất hiện trước mắt thế gian.

Nếu nói rằng mối quan hệ giữa các nước lớn châu Âu trải qua sự chuyển biến lịch sử từ cạnh tranh chiến tranh đến liên minh hợp tác, xây dựng một quốc gia thống nhất; nếu nói rằng Liên minh châu Âu là một sáng tạo vĩ đại đầu tiên của cuộc cạnh tranh nước lớn sau Thế chiến II, thế thì cuộc cạnh tranh chiến lược Trung Quốc - Mỹ trong 50 năm tới sẽ là sáng tạo thứ hai, tức sáng tạo mô hình văn minh mới của cuộc cạnh tranh nước lớn. Sự sáng tạo mô hình mới của cạnh tranh chiến lược Trung Quốc - Mỹ sẽ càng vĩ đại hơn sự sáng tạo Liên minh châu Âu. Bởi lẽ Liên minh châu Âu là một liên minh "đồng chất", là sự sáng tạo mối quan hệ quốc gia có chế độ xã hội và hình thái ý thức tương đồng, là sáng tạo trong phạm vi khu vực châu Âu, có tính hạn chế của nó. Nhưng việc sáng tạo thành công mô hình mới cạnh tranh chiến lược Trung Quốc - Mỹ lại là hai quốc gia có chế độ xã hội và hình thái ý thức khác nhau về chất; hai nước tiến hành sự sáng tạo có ý nghĩa toàn cầu sâu xa trên vị trí chiến lược của quốc gia quán quân và quốc gia quán quân tiềm tại. Sáng tạo này tất sẽ là một cống hiến vĩ đại

https://thuviensach.vn

cho sự cấu trúc thế giới dân chủ, thế giới hợp tác, thế giới văn minh và thế giới hòa nhập.

https://thuviensach.vn

IV. "Thế giới không bá quyền" là sứ mệnh và kết cục của cuộc chơi thế kỷ Trung Quốc - Mỹ

"Giấc mơ Trung Quốc" vừa là giấc mơ quốc gia của Trung Quốc lại vừa là giấc mơ thế giới của Trung Quốc. Mục tiêu lớn quốc gia của Trung Quốc thì gắn liền với mục tiêu lớn thế giới của Trung Quốc. Một nước lớn thế giới trước tiên cần nghĩ tới việc nên xây dựng một thế giới như thế nào, sau đó mới làm rõ việc nên xây dựng một quốc gia như thế nào. Bởi vậy, mục tiêu lớn của Trung Quốc không thể chỉ hạn chế ở Trung Quốc mà phải hướng tới thế giới.

Thế giới loài người trong thế kỷ XXI muốn trở thành một thế giới hòa bình, hòa hợp, hợp tác thì điều then chốt là phải trở thành một "thế giới không bá quyền". Bá quyền là mối đe dọa lớn nhất đối với hòa bình thế giới, là nguy hại lớn nhất với thế giới hòa hợp, là trở ngại lớn nhất cho sự hợp tác thế giới. Mục tiêu lớn thế giới trong thế kỷ XXI của Trung Quốc là xây dựng "thế giới không bá quyền". Chấm dứt "thế giới bá quyền" là sứ mệnh lịch sử của cuộc chơi thế kỷ Trung Quốc - Mỹ; xây dựng "thế giới không bá quyền" là kết cục tất nhiên của cuộc đua chung kết trăm năm Trung Quốc - Mỹ.

"Nước lớn trỗi dậy" và "Cuộc chuyển đổi thế giới"

Thế giới đang không ngừng chuyển đổi. Nước lớn trỗi dậy vừa là động lực chuyển đổi thế giới lại vừa là tiêu chí đánh dấu sự chuyển đổi ấy. Thế giới cận đại đang vận động trong mâu thuẫn nước lớn trỗi dậy hết làn sóng này sang làn sóng khác, trước sau trải qua ba cuộc chuyển đổi.

https://thuviensach.vn

Cuộc chuyển đổi thứ nhất là nước lớn phương Tây trỗi dậy: từ thế giới phong kiến sang thế giới tư bản

Lần chuyển đổi thứ nhất trong thế giới cận đại là chuyển đổi từ thế giới phong kiến sang thế giới tư bản. Động lực của cuộc chuyển đổi đó là sự trỗi dậy của một loạt quốc gia phương Tây, gồm Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Pháp, Anh Mỹ. Sự trỗi dậy của loạt quốc gia này về thực chất là sự trỗi dậy của chủ nghĩa tư bản, là một thế giới tư bản đã trỗi dậy. Các nước lớn phương Tây dùng sự trỗi dậy của chủ nghĩa tư bản để tuyên cáo sự suy tàn và diệt vong của chủ nghĩa phong kiến, bắt đầu thời đại chủ nghĩa tư bản thế giới hoàn toàn mới, khiến loài người chuyển đổi từ thế giới phong kiến thành thế giới tư bản.

Các nước lớn trỗi dậy thúc đẩy sự chuyển đổi lần thứ nhất của thế giới cận đại có một đặc điểm nổi bật là "trỗi dậy về quyền trên biển", "trỗi dậy bành trướng", "trỗi dậy thực dân", và "trỗi dậy chiến tranh". Kiểu trỗi dậy nguyên thuỷ, tàn khốc và dã man ấy là sự trỗi dậy phạm phải nhiều "tội tổ tông" bành trướng vũ lực và chinh phục thực dân. Nhưng rốt cuộc loài người đã thực hiện một cuộc chuyển đổi có tính lịch sử tương đối tiến bộ trong quá trình máu và lửa ấy.

Sự trỗi dậy nước lớn của Liên Xô là lần chuyển đổi thứ hai: từ thế giới tư bản sang "Một trái đất hai chế độ"

Lần chuyển đổi thứ hai của thế giới là sự trỗi dậy của Liên Xô và sự xuất hiện một loạt quốc gia xã hội chủ nghĩa, dẫn đến kết quả thế giới từ "thiên hạ nhất thống" của chủ nghĩa tư bản chuyển đổi thành "hai thế giới", một trái đất hai thế giới, một thế giới hai chế độ. Với tư cách là nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới, sự trỗi dậy của Liên Xô là kiểu trỗi dậy nước lớn đối kháng và đối lập với thế giới chủ nghĩa tư bản. Sự trỗi dậy của Liên Xô mở đầu một thời đại mới trong lịch sử thế giới - thời đại "một trái đất hai

https://thuviensach.vn

thê´ giới". Sự trỗi dậy đó đã châ´m dứt một thời đại lịch sử thê´ giới - thời đại chủ nghĩa tư bản nhâ´t thô´ng thiên hạ. Sự trỗi dậy của Liên Xô đã thực hiện sự chuyển đổi từ một thê´ giới do chủ nghĩa tư bản chủ đạo sang hai thê´ giới đô´i chọi nhau ngang ngửa là thê´ giới chủ nghĩa tư bản và thê´ giới chủ nghĩa xã hội.

Điê`u đó vừa đem lại sự căng thẳng mới vừa đem lại văn minh mới cho thê´ giới. Sở dĩ chủ nghĩa tư bản nguyên thủy truyê`n thô´ng có thể diễn biến thành chủ nghĩa tư bản tương đô´i văn minh và nhân đạo sau này, đó là do có hai loại nước lớn khác tính châ´t cạnh tranh và vật lộn với nhau, nước lớn xã hội chủ nghĩa "ép" nước lớn tư bản trở nên văn minh. Lâ`n chuyển đổi thứ hai của thê´ giới là bước tiê´n có tính lịch sử lâ`n thứ hai của thê´ giới. Nhưng cuộc cạnh tranh giữa Liên Xô với các nước lớn phương Tây không đi ra khỏi vòng tuâ`n hoàn cạnh tranh bá quyê`n. Liên Xô nổi lên bă`ng cuộc đâ´u tranh chô´ng bá quyê`n cuô´i cùng lại suy vong vì tranh giành bá quyê`n.

Sự trỗi dậy nước lớn của Trung Quô´c - lâ`n chuyển đổi thứ ba của thê´ giới: từ "thê´ giới có bá quyê`n" sang "thê´ giới không bá quyê`n"

Sự trỗi dậy của Trung Quô´c khác với sự trỗi dậy của các quô´c gia phương Tây, cũng khác với sự trỗi dậy của Liên Xô, bởi lẽ sự trỗi dậy của Trung Quô´c là trỗi dậy kiểu mới. Nó có đặc trưng thời đại rõ ràng, chủ yê´u nổi bật ở ba điểm:

1. Vê` mục tiêu trỗi dậy: Mục tiêu trỗi dậy của Trung Quô´c không phải là để giành bá quyê`n thê´ giới. Trung Quô´c trỗi dậy vừa không câ`n thách thức kẻ xưng bá cũng không đe dọa kẻ mạnh, lại càng không áp bức kẻ yê´u, mà là tự châ´n hưng mình, làm lợi cho thê´ giới. "Trung Quô´c phản đô´i mọi hình thức chủ nghĩa bá quyê`n và chính trị cường quyê`n, mãi mãi không xưng bá, mãi mãi không bành trướng". Lời tuyên bô´ này trong Báo cáo

https://thuviensach.vn

Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc vừa là lời cam kết trang nghiêm của Trung Quốc đối với thế giới, cũng là sự giới hạn rõ ràng của Trung Quốc đối với mục tiêu trỗi dậy của mình.

2. Về hoàn cảnh trỗi dậy: Trung Quốc trỗi dậy trong hoàn cảnh trỗi dậy của quần thể các nước đang phát triển. Trong quần thể các nước đang phát triển hiện nay không chỉ Trung Quốc có cơ sở và thực lực trỗi dậy mà một số quốc gia đang phát triển cũng tiến lên trình độ và tầng nấc trỗi dậy. Do việc Trung Quốc trỗi dậy được tiến hành trong trào lưu phát triển lớn của các quốc gia đang phát triển cho nên sự trỗi dậy đó có "cơ sở quần chúng" bền vững trên sân khấu quốc tế.
3. Về con đường trỗi dậy: Sự trỗi dậy của Trung Quốc là sự phát triển hòa bình, trỗi dậy hòa bình. Nó không phải là sự "trỗi dậy thực dân" thuở xưa mở đường bằng tàu chiến súng lớn, cũng chẳng phải là sự "trỗi dậy vũ lực". Sau này cả nước chinh chiến, đánh thành chiếm đất, cũng không phải là "trỗi dậy chiến tranh lạnh" mi chết ta sống, mi suy yếu ta đi lên. Sự trỗi dậy của Trung Quốc là "trỗi dậy hòa bình" chưa từng có trong lịch sử, thực thi một kiểu trỗi dậy "vừa không đánh kẻ khác cũng không bị kẻ khác đánh", là sự trỗi dậy phát triển hòa bình, hợp tác cùng thắng, cùng phồn vinh. Vì thế Trung Quốc trỗi dậy có ưu thế đạo nghĩa lớn mạnh.

"Thế giới không bá quyền" và "Thế giới không hạt nhân"

Tổng thống Mỹ Obama lên nắm chính quyền không lâu đã đề xuất muốn xây dựng "thế giới không hạt nhân", muốn tạo dựng một "Số không hạt nhân toàn cầu"[18]. Xây dựng "thế giới không hạt nhân" là một công trình hệ thống, cần có sự cố gắng toàn diện, nhưng vấn đề then chốt trong việc xây dựng "thế giới không hạt nhân" là xây dựng "thế giới không bá quyền".

https://thuviensach.vn

Nguy hiểm lớn nhất đối với hòa bình thế giới không phải là "vũ khí hạt nhân" mà là "vũ khí bá quyền"

Trước khi vũ khí hạt nhân ra đời, nguy hiểm lớn nhất đối với hòa bình thế giới là bá quyền, chứ không phải là một loại vũ khí lớn nào đó có trước vũ khí hạt nhân. Nguồn gốc của hai cuộc đại chiến thế giới là sự tranh giành bá quyền thế giới chứ không phải một hoặc nhiều loại vũ khí mới nào cả. Cuộc chiến tranh lạnh xuất hiện hồi thập niên 50 sau Thế chiến II cũng có nguồn gốc là bá quyền thế giới, nghĩa là chiến tranh lạnh là chiến tranh vì bá quyền thế giới. Hai nước Mỹ và Liên Xô vì bá quyền thế giới mà tranh nhau phát triển vũ khí hạt nhân và sở hữu rất nhiều loại vũ khí này. Vũ khí hạt nhân trở thành công cụ để họ tranh giành bá quyền thế giới. Chính mục tiêu chiến lược giành giật bá quyền thế giới quyết định nhu cầu chiến lược của hai nước này đối với vũ khí hạt nhân.

Trong thời gian chiến tranh lạnh, Trung Quốc phát triển và sở hữu vũ khí hạt nhân là để chống lại bá quyền, để giữ gìn sự sống còn, an toàn và sự phát triển của mình trong bá quyền Mỹ - Liên Xô bị chèn ép và đe dọa chiến tranh. Nếu không có sự đe dọa của bá quyền Mỹ và Liên Xô thì Trung Quốc sẽ không quan tâm và bức thiết cần phát triển và sở hữu vũ khí hạt nhân.

Sau chiến tranh lạnh, thế giới trở thành thế giới đơn cực, Mỹ trở thành thành siêu cường duy nhất, trên thế giới xuất hiện tình thế nghiêm trọng là sự phổ biến vũ khí hạt nhân, một số nước ra sức nghiên cứu chế tạo và phát triển vũ khí hạt nhân của nước mình. Nguyên nhân của tình trạng này là do cả thế giới đều nhìn thấy một thực tế trong tình hình mất một đối thủ chiến lược lớn là Liên Xô, không còn lực lượng nào ngăn cản nữa nên tâm lý bá quyền của Mỹ đã bành trướng, dựa vào ưu thế quân sự tuyệt đối, trước sau Mỹ đã phát động cuộc chiến tranh vùng Vịnh, chiến tranh Kosovo,

https://thuviensach.vn

chiế́n tranh Afghanistan và chiế́n tranh Iraq, tìm kiế́m lợi ích bá quyề̀n với mức độ lớn nhấ́t. Đã có một loạt quố́c gia "bị tấ́n công", cũng có mấ́y nước "chờ bị tấ́n công". Đứng trước sự đe dọa của bá quyề̀n Mỹ, một số́ nước lại chưa được "tái bảo đảm chiế́n lược" không bị Mỹ xâm phạm hoặc tấ́n công, trong tình hình đó các nước này đã coi việc sở hữu vũ khí hạt nhân là bùa hộ thân bảo vệ an ninh quố́c gia cho bản thân, họ tìm mọi cách để sở hữu được vũ khí hạt nhân. Bởi vậy, bá quyề̀n Mỹ là nguồ̀n gố́c chiế́n lược gây ra tình trạng phổ biế́n vũ khí hạt nhân trên thế́ giới. Sau chiế́n tranh lạnh, ngọn lửa chiế́n tranh liên tục cháy ở khắ́p nơi, nguồ̀n gố́c không phải là ở vũ khí mà là ở bá quyề̀n. Xét về̀ mặt chiế́n lược, nhiệm vụ đầ̀u tiên gìn giữ hòa bình thế́ giới không phải là "từ bỏ vũ khí hạt nhân" mà là "từ bỏ bá quyề̀n. Chỉ khi nào Mỹ "từ bỏ bá quyề̀n" thì thế́ giới mới có thể "từ bỏ vũ khí hạt nhân".

Trong thế́ giới có bá quyề̀n thì không thể xây dựng nổi "thế́ giới không hạt nhân"

Trong một "thế́ giới có bá quyề̀n" các nước "không vũ khí hạt nhân" dễ bị các quố́c gia bá quyề̀n đe dọa nhấ́t. Các quố́c gia đó đứng trước sức ép lớn sinh tử tồ̀n vong, trong tình hình không nhận được sự "tái bảo đảm chiế́n lược" không xâm lược, không tấ́n công từ các nước bá quyề̀n, trong tình hình môi trường an ninh chiế́n lược của quố́c gia mình chưa được bảo đảm cơ bản, vì để "có vũ khí hạt nhân tự bảo vệ", các nước đó sẽ không từ bỏ chính sách phát triển và sở hữu vũ khí hạt nhân.

Xây dựng "thế́ giới không bá quyề̀n" là sự "bảo đảm chiế́n lược" cho việc xây dựng "thế́ giới không hạt nhân". Trong một thế́ giới tồ̀n tại đe dọa của bá quyề̀n, dù là quố́c gia bá quyề̀n hoặc quố́c gia không bá quyề̀n, đề̀u có nhu cầ̀u chiế́n lược đố́i với vũ khí hạt nhân. Trong một thế́ giới không bá quyề̀n thì vũ khí hạt nhân sẽ trở thành thứ lỗi thời. Rõ ràng tại vùng nào đêm ngủ không cầ̀n

https://thuviensach.vn

đóng cửa thì mọi thứ vũ khí đề̀u là thừa. Bởi vậy, không có sự xuấ́t hiện "thế́ giới phi bá quyề̀n" thì sẽ không xuấ́t hiện "thế́ giới phi hạt nhân".

Bá quyề̀n là căn nguyên thúc đẩy phổ biế́n vũ khí hạt nhân. Quá trình đi tới "thế́ giới không hạt nhân" tấ́t nhiên là quá trình đi tới "thế́ giới không bá quyề̀n"; việc tiế́n hành thuận lợi "bỏ hạt nhân" đố́i với một số́ quố́c gia thì gắ́n liề̀n với tiế́n trình "bỏ bá quyề̀n" của một số́ quố́c gia, phải lấ́y "bỏ bá quyề̀n" để thúc đẩy "bỏ hạt nhân".

Không thể cung cấ́p sự "tái bảo đảm chiế́n lược" cho bá quyề̀n thế́ giới

Năm 2009, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ James Steinberg đưa ra một khẩu hiệu mới là "tái bảo đảm chiế́n lược". Ông nói: "Như chúng ta và các đồ̀ng minh của chúng ta phải tỏ rõ, chúng ta đã sẵn sàng hoan nghênh sự có mặt của Trung Quố́c như một nước lớn phồ̀n vinh và thành công; Trung Quố́c cũng phải bảo đảm với các quố́c gia trên thế́ giới là sự phát triển và sự không ngừng tăng vai trò toàn cầ̀u của họ sẽ không trả giá bằ̀ng an ninh và hạnh phúc của các quố́c gia khác".

Sự phát triển và trỗi dậy của Trung Quố́c không bắ́t các nước khác phải trả giá bằ̀ng an ninh và hạnh phúc của họ nhưng cũng không thể trao đổi bằ̀ng việc duy trì bá quyề̀n thế́ giới của một quố́c gia nào đó. Bá quyề̀n là sản phẩm và sự thể hiện của nguyên tắ́c "luật rừng"; một thế́ giới dân chủ hòa bình và hòa hợp không phải là "cánh rừng" cho kẻ mạnh ăn hiế́p kẻ yế́u, không cầ̀n "chúa rừng". Các nước lớn văn minh trong thế́ kỷ XXI có trách nhiệm dẫn đầ̀u từ bỏ "tư duy bá quyề̀n", loại trừ "cạnh tranh bá quyề̀n", chấ́m dứt "tuầ̀n hoàn bá quyề̀n". Sự tái bảo đảm chiế́n lược đố́i

https://thuviensach.vn

với thế giới của Trung Quốc là không giành giật bá quyền, không xưng bá, là đóng góp vào việc xây dựng một thế giới phi bá quyền.

Tái bảo đảm chiến lược: Trung Quốc không làm "kẻ thừa kế bá quyền thế giới"

Ngày 10 tháng 8 năm 2009, Thủ tướng Nhật Hatoyama viết bài dưới đầu đề "Triết học chính trị của tôi" đăng trên tạp chí "Voice" số tháng 9, trong đó có đoạn viết: "Nhật Bản nằm giữa nước Mỹ đang tiếp tục phấn đấu duy trì địa vị bá quyền và Trung Quốc đang mưu cầu trở thành quốc gia bá quyền, vì vậy giữ gìn sự độc lập chính trị và lợi ích quốc gia mình như thế nào là vấn đề làm đau đầu Nhật Bản cũng như các nước nhỏ và vừa ở châu Á". Thực ra Hatoyama chỉ mới nói đúng một nửa. Đúng vậy, Mỹ là quốc gia đang phấn đấu tiếp tục duy trì địa vị bá quyền, nhưng mục tiêu trỗi dậy của Trung Quốc đâu phải trở thành quốc gia bá quyền, mà là trở thành quốc gia phi bá quyền lớn mạnh.

Sự trỗi dậy của Trung Quốc không phải là sự trỗi dậy của bá quyền, mà là sự chấm dứt bá quyền thế giới. Cuộc cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc với Mỹ có mục tiêu không phải là thay đổi và thế chân địa vị bá chủ, không phải là bá quyền thế giới đổi bá chủ, mà là chấm dứt một thế giới bá quyền cũ, hình thành một thế giới mới không có bá quyền. Thế giới đang ở khúc ngoặt của lịch sử, của cải và quyền lực đang từ phương Tây chuyển sang phương Đông. Điểm ngoặt và chuyển đổi này là sự chuyển tiếp, chuyển đổi từ thế giới có bá quyền sang thế giới không bá quyền. Trung Quốc trỗi dậy đang kéo theo sự trỗi dậy của một thế giới mới, thúc đẩy sự hình thành một thế giới không bá quyền đa cực hóa.

Cuộc chơi chiến lược của hai nước Trung Quốc và Mỹ sẽ làm biến đổi sâu sắc bộ mặt thế giới và cũng thay đổi sâu sắc vận mạng hai nước. Trong cuộc chơi đại chiến lược này, nước Mỹ sẽ hoàn

https://thuviensach.vn

tâ´t sự chuyển đổi từ quô´c gia bá quyê`n sang quô´c gia phi bá quyê`n, Mỹ sẽ trở thành quô´c gia bá quyê`n "cuô´i cùng" trên hành tinh này. Còn Trung Quô´c thì sẽ trở thành quô´c gia quán quân thê´ giới phi bá quyê`n "đâ`u tiên" trong lịch sử nhân loại.

Mỹ không tìm kiê´m sự liên tục giữ chức bá quyê`n thê´ giới, Trung Quô´c thì không tìm kiê´m sự kê´ nhiệm. Đây mới là sự "tái bảo đảm chiê´n lược" mà hai nước Trung Quô´c - Mỹ câ`n cam kê´t với nhau.

"Cứu nước Mỹ": bá quyê`n không phải là mạch sô´ng của nước

Mỹ Nước Mỹ đã thực sự đê´n lúc câ`n được cứu rỗi. Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hillary đê` xuâ´t muô´n "cùng hội cùng thuyê`n" với Trung Quô´c, trên mức độ nào đó đã thể hiện tâm trạng này.

"Cứu nước Mỹ", cứu ra khỏi cuộc khủng hoảng tài chính, ủng hộ và giúp đỡ là cứu vớt cụ thể. Muô´n thực hành cứu căn bản, cứu tổng thể thì phải giúp nước Mỹ khă´c phục "bệnh bá quyê`n", đây là một chứng bệnh chí mạng vê` chính trị đe dọa thê´ giới mà cũng hủy hoại "quô´c vận" của nước Mỹ.

Mọi ră´c rô´i gây khó cho nước Mỹ đê`u có một căn nguyên chung, trên thực tê´ là "ră´c rô´i bá quyê`n"; mọi nguy cơ của Mỹ đê`u bă´t nguô`n từ "nguy cơ bá quyê`n"; sự suy thoái của nước Mỹ trên thực châ´t là "suy thoái bá quyê`n". Bởi lẽ trên thê´ giới hiện nay dựa vào bá quyê`n để châ´n hưng đâ´t nước, dựa bá quyê`n để làm nước mình giàu mạnh là đi ngược trào lưu lịch sử, bâ´t cứ nước nào kiên trì bá quyê`n thê´ giới đê`u tâ´t nhiên sẽ đi tới sa sút, suy tàn. Chỉ có chuyển biê´n thành "quô´c gia phi bá quyê`n", tiê´n lên "thê´ giới không bá quyê`n" thì mới thoát ra khỏi sự bị động chiê´n lược một cách căn bản và lâu dài.

https://thuviensach.vn

Bá quyê`n thê´ giới là khô´i u của cường quô´c thê´ giới. Nước lớn sẽ mâ´t mạng vì bá quyê`n. Logic lịch sử là bá quyê`n làm mâ´t nước, làm đâ´t nước lâ`m đường lạc lô´i, làm đâ´t nước suy sụp. Đô´i với nước Mỹ, bá quyê`n thê´ giới là con đường sa sút, suy tàn. Nó cũng là cái bẫy chiê´n lược đe dọa thê´ giới và đe dọa nước Mỹ. Cê`n phải kéo nước Mỹ ra khỏi cái bẫy chiê´n lược â´y. Nói cho đúng hơn, nước Mỹ phải tự cứu mình, phải tự giác nhảy ra khỏi cái bẫy bá quyê`n thê´ giới. Vâ´n đê` cơ bản vê` chiê´n lược của Mỹ không phải là cảnh giác và e sợ kẻ khác thách thức địa vị bá chủ của họ, mà là tự cứu mình nhanh chóng thoát ra khỏi cái bẫy bá quyê`n.

Tiê`n đô` và lô´i thoát của nước Mỹ trong tương lai là ở chỗ triệt để thay đổi tư duy chiê´n lược dựa bá quyê`n để châ´n hưng đâ´t nước, dựa bá quyê`n để làm cho nước mình giàu mạnh; giải cứu nước Mỹ từ tư duy bá quyê`n, chiê´n lược bá quyê`n, mục tiêu bá quyê`n, thực hiện sự chuyển đổi căn bản quô´c gia này, tức là từ quô´c gia bá quyê`n chuyển đổi thành quô´c gia không bá quyê`n, trở thành quô´c gia bình thường trên thê´ giới. Đâ´y sẽ là một cuộc cách mạng sâu să´c nhâ´t trong lịch sử nước Mỹ.

Để thê´ giới “vĩnh biệt bá quyê`n” là sứ mạng và cô´ng hiê´n của cuộc chơi Trung Quô´c - Mỹ

Thực châ´t mâu thuẫn Trung Quô´c - Mỹ là ở chỗ Mỹ theo đuổi chiê´n lược duy trì thê´ giới một cực, tiê´p tục giữ địa vị bá chủ thê´ giới. Nhưng trong trào lưu lớn đa cực hóa thê´ giới thì Trung Quô´c đứng ở đâ`u ngọn trào và nhanh chóng trỗi dậy. Hạt nhân mâu thuẫn Trung Quô´c - Mỹ là ở chỗ tương lai trật tự thê´ giới là một cực hay đa cực, là xây dựng một thê´ giới dân chủ đa cực hóa hay xây dựng một thê´ giới bá chủ đơn cực hóa; là tiê´p tục “thê´ giới có bá quyê`n” hay châ´m dứt bá quyê`n thê´ giới, sáng tạo một “thê´ giới không bá quyê`n”.

https://thuviensach.vn

Trong lịch sử cận đại, các cuộc chơi nước lớn đều xoay quanh sự thay đổi bá quyền thế giới. Kết quả của mỗi cuộc chơi đó đều là bá quyền cũ kết thúc, bá quyền mới bắt đầu; điều này trở thành số phận của nước lớn trỗi dậy, thành vòng tuần hoàn của cuộc chơi nước lớn.

Cuộc chơi nước lớn Trung Quốc - Mỹ trong thế kỷ XXI là một cuộc chơi nước lớn kiểu mới chưa từng có trong lịch sử. Cái mới của nó là ở chỗ: cuộc chơi ấy không xoay quanh sự "thay đổi bá quyền thế giới" mà triển khai xoay quanh sự "chấm dứt bá quyền thế giới". Sứ mạng lịch sử và kết cục lịch sử cuộc chơi chiến lược Trung Quốc - Mỹ là thực hiện sự chấm dứt lịch sử bá quyền thế giới.

Trung Quốc và Mỹ cần có sự "bảo đảm chiến lược", sự "cam kết chiến lược" đối với thế giới; đó là: coi "chấm dứt bá quyền thế giới, sáng tạo thế giới không bá quyền" làm sứ mạng của mình, từ đó thực hiện: Mỹ không làm bá chủ thế giới, Trung Quốc không tranh giành bá quyền thế giới, như Obama đề xuất xây dựng "Số không hạt nhân toàn cầu", đề xuất xây dựng "thế giới zero bá quyền"; như đề xuất xây dựng "thế giới không hạt nhân" đề xuất xây dựng "thế giới phi bá quyền".

https://thuviensach.vn

Chương III -"THỜI ĐẠI TRUNG QUỐC" là "THỜI ĐẠI PHÚC DA VÀNG" CỦA THẾ GIỚI

Sự xuất hiện mỗi quốc gia quán quân đều sẽ mở ra một thời đại. Mở ra thời đại Trung Quốc là trách nhiệm lịch sử của Trung Quốc, là tiêu chí thành công của sự trỗi dậy và phục hưng Trung Quốc, cũng là xu thế tất nhiên của tiến bộ lịch sử. Về bản chất, thời đại Trung Quốc là "Thời đại Phúc da vàng". Khi phê phán "Thuyết Họa da vàng" của phương Tây, Tôn Trung Sơn vạch rõ: Thời đại Trung Quốc trong tương lai không phải là thời đại "Họa da vàng" mà là thời đại "Ơn huệ da vàng", thời đại "Lợi ích da vàng", thời đại "Phúc da vàng". Thời đại Trung Quốc không phải là thời đại Trung Quốc đe dọa thế giới mà là thời đại Trung Quốc tạo phúc cho thế giới.

I. Thời đại Trung Quốc là thời đại "Địa vị lãnh tụ của Trung Quốc" xác lập thế giới

Tiêu chí thứ nhất của thời đại Trung Quốc là xác lập địa vị lãnh tụ trên thế giới, phát huy tác dụng dẫn dắt cộng đồng quốc tế.

Ngày 3 tháng 7 năm 2009 trong "Hội nghị think tank toàn cầu" họp ở Bắc Kinh, phóng viên "Tuần báo Thời đại" đã đối thoại với cựu chủ tịch Ủy ban châu Âu Romano Prodi về một số vấn đề nóng hổi. Phóng viên hỏi: "Phải chăng tình hình bố cục thế giới đang có thay đổi mạnh, Trung Quốc ở vào địa vị nào trong quá trình đó?". Prodi trả lời: "Thế vận hội Olympic Bắc Kinh thể hiện với

https://thuviensach.vn

thế giới một "Trung Quốc mỉm cười", có ảnh hưởng quan trọng đối với cộng đồng quốc tế. Cách đây không lâu, nhà lãnh đạo Trung Quốc lại tham dự Hội nghị Thượng đỉnh G20, sức ảnh hưởng chính trị của Trung Quốc lên cao chưa từng thấy; không có Trung Quốc thì G20 không họp được. Điều đó thể hiện Trung Quốc đang từng bước đi lên hàng ngũ nhà lãnh đạo thế giới".

Câu nói của Prodi về vấn đề "Trung Quốc đang từng bước đi lên hàng ngũ nhà lãnh đạo thế giới" chứng tỏ một sự thực ai cũng thấy trong cộng đồng quốc tế. Trong một thời gian dài, Trung Quốc bị bài xích ra ngoài hàng ngũ các nhà lãnh đạo thế giới, nhưng hiện nay đang từng bước tiến vào hàng ngũ này. Trung Quốc nên tiến vào hàng ngũ ấy, Trung Quốc ắt phải và cũng tất nhiên tiến vào hàng ngũ ấy.

Trung Quốc không có "Tội tổ tông"

Cho tới nay tất cả các nước lớn trỗi dậy trong lịch sử cận đại đều có lý lịch không tốt, đều có tiền sử phạm tội. Họ từng cạnh tranh xâm lược, thực dân, cướp đoạt, hai tay dính đầy máu. Nhưng Trung Quốc trỗi dậy là sự trỗi dậy văn minh, "sạch sẽ". Trung Quốc không "khám phá" thế giới "mới", không chiếm thuộc địa, không buôn bán nô lệ, không buôn bán thuốc phiện, không xâm lược nước ngoài. Trong số các nước lớn trên thế giới, Trung Quốc là quốc gia duy nhất không có "tội tổ tông", xuất thân trong sạch, lịch sử trong trắng, đạo đức cao thượng. Đây là điều kiện đạo đức quan trọng để Trung Quốc đảm đương nhiệm vụ lớn làm lãnh đạo.

Lịch sử trỗi dậy của các nước phương Tây là lịch sử phạm tội tổ tông. Tội tổ tông của các nước phương Tây là dùng cách tạo ra một châu Phi lạc hậu để dựng nên một châu Âu phát triển. Quá trình phát triển và hậu quả của việc buôn nô lệ vượt Đại Tây Dương thể hiện rõ ràng sự nghiêm trọng của tội tổ tông mà phương Tây phạm phải.

https://thuviensach.vn

Ngay từ thời kỳ "khám phá lớn vê` địa lý", châu Phi đã trở thành nguô`n "tích lũy nguyên thuỷ" cho tư bản châu Âu, trở thành "bãi săn bắ´t có tính thương mại người da đen". Năm 1492, Columbus phát hiện đại lục mới châu Mỹ, "đặt nê`n móng cho tệ nạn buôn bán nô lệ da đen". Theo ước tính, đâ`u thê´ kỷ XVII, hàng năm châu Phi xuâ´t đi hơn 10 nghìn người nô lệ. Quá trình buôn bán nô lệ qua Đại Tây Dương diễn ra điên cuô`ng ở châu Phi lâu tới bô´n thê´ kỷ. Thời gian thê´ kỷ XVII-XVIII là giai đoạn buôn nô lệ châu Phi diễn ra điên cuô`ng nhâ´t. Trong giai đoạn đó, ngoài người Bô` Đào Nha và Tây Ban Nha ra còn có người Anh, Hà Lan và người Pháp tiê´n hành hoạt động buôn nô lệ ở hai bờ Đại Tây Dương. Năm 1714, sau khi chiê´n tranh giành ngôi vua ở Tây Ban Nha châ´m dứt, căn cứ theo "Hiệp ước Utrecht", nước Anh giành được từ tay Tây Ban Nha đặc quyê`n buôn nô lệ châu Phi tại các thuộc địa của Tây Ban Nha trong thời gian 30 năm. Do kinh tê´ nông trại ở Mỹ phát triển nhanh câ`n nhiê`u nhân công lao động nô lệ, sô´ lượng tàu thuyê`n buôn nô lệ tăng mạnh. Lâ´y nước Anh làm thí dụ, năm 1709 Liverpool chỉ có một chiê´c tàu buôn nô lệ, năm 1730 tăng tới 15 chiê´c, năm 1771 tăng lên 105 chiê´c, năm 1792 lên tới 132 chiê´c. Marx vạch rõ: "Liverpool phát triển dựa vào buôn nô lệ". Thời gian 1709 - 1787, tổng trọng tải thương thuyê`n Anh dùng trong ngoại thương tăng 14 lâ`n, trong đó tăng nhiê`u nhâ´t là các tàu buôn nô lệ. Các nước khác ở châu Âu cũng kiê´m lời lớn từ việc buôn nô lệ châu Phi. Nantes và Bordeaux ở Pháp, Amsterdam ở Hà Lan, New York, Boston và Philadelphia ở Mỹ trên mức độ khác nhau đê`u là các đô thị thương mại phát triển lên nhờ buôn nô lệ. Trong thê´ kỷ XVIII, kiểu "buôn bán tam giác" phát triển cực thịnh.

"Buôn bán tam giác" gô`m ba hành trình đi biển: một là người châu Âu trước tiên đáp thuyê`n từ cảng nước mình sang bờ Tây châu Phi, dùng các sản phẩm rẻ tiê`n như rượu mạnh, hàng dệt may, đô` trang sức, súng đạn để đổi lâ´y hoặc cướp lâ´y nô lệ; hai là đưa nô lệ

https://thuviensach.vn

lên tàu thuyề̀n, chở đế́n thuộc địa ở châu Mỹ đổi lấ́y khoáng sản và nông sản; ba là cuố́i cùng chở nguyên vật liệu và sản phẩm từ châu Mỹ về̀ châu Âu, đem bán trên các thương trường. Kiểu buôn bán tam giác này làm cho những kẻ buôn nô lệ mỗi chuyế́n đi có thể kiế́m được lợi nhuận từ 100% đế́n 300%. Một nô lệ khi rời bờ biển châu Phi có giá 50 USD, đế́n châu Mỹ bán được 400 USD.

Các nhà lịch sử châu Phi chia lịch sử buôn nô lệ châu Phi trong thời cận đại làm ba giai đoạn: giai đoạn một từ giữa thế́ kỷ XV đế́n giữa thế́ kỷ XVII, là giai đoạn bắ́t đầ̀u tổ chức buôn nô lệ vượt Đại Tây Dương, phạm vi chủ yế́u tập trung tại hai bờ Đông Tây Đại Tây Dương. Giai đoạn hai từ giữa thế́ kỷ XVII đế́n nửa cuố́i thế́ kỷ XVIII, là giai đoạn việc buôn nô lệ châu Phi nhộn nhịp nhấ́t. Giai đoạn ba từ nửa cuố́i thế́ kỷ XVIII đế́n nửa cuố́i thế́ kỷ XIX, việc buôn nô lệ (nhấ́t là buôn nô lệ qua Đại Tây Dương) suy tàn dầ̀n.

Sách "Nạn buôn nô lệ châu Phi thế́ kỷ XV - XIX" có viế́t: tổng số́ nô lệ xuấ́t đi từ châu Phi trong thời gian thế́ kỷ XVI - XIX vào khoảng 15 - 30 triệu người; nế́u kể cả số́ người chế́t trong quá trình đi trên đường vận chuyển, thì tổng cộng là 210 triệu người. Lãnh tụ phong trào người da đen Mỹ ông Du Bois cho rằ̀ng trong thời gian nói trên, số́ nô lệ xuấ́t từ châu Phi sang châu Mỹ ít nhấ́t là 10 triệu người, nế́u kể cả số́ người chế́t dọc đường đi thì vào khoảng 60 triệu người. Sử gia Mỹ giáo sư Curtin đưa ra ước tính mới dựa trên số́ liệu các hồ̀ sơ lưu trữ, cho rằ̀ng từ giữa thế́ kỷ XV đế́n thế́ kỷ XIX có khoảng 11 triệu nô lệ xuấ́t đi từ châu Phi trong thời gian từ giữa thế́ kỷ XV tới thế́ kỷ XIX (không kể số́ chế́t khi bị bắ́t và khi chuyên chở họ). Nạn buôn nô lệ đã gây ra tai họa xã hội cho châu Phi, làm cho xã hội châu Phi suy thoái toàn bộ. Các nước phương Tây nên thành lập "Quỹ chuộc tội" với châu Phi.

Tây Ban Nha đã phạm tội tổ tông hãm hại tôn giáo. Thí dụ năm 1526, vua Tây Ban Nha Charles V hạ lệnh mỗi đội tàu thuyề̀n phải

https://thuviensach.vn

đem theo một nhà truyề̀n giáo, nế́u không sẽ không được rời cảng. Năm 1532, Charles V yêu cầ̀u Giáo hoàng phái 200 nhà truyề̀n giáo đế́n châu Mỹ La tinh. Theo ghi chép của nhà truyề̀n giáo nổi tiế́ng Las Casas, những người Tây Ban Nha xâm lược mỗi khi chinh phục được địa phương nào họ đề̀u ra lệnh dùng hình thức tử hình tàn khố́c nhấ́t và dùng vũ lực buộc dân chúng địa phương phải theo Ki Tô giáo và chấ́p nhận sự thố́ng trị của vua Tây Ban Nha. Ai không tuân lệnh sẽ lập tức bị giế́t. Đảo Andrés ban đầ̀u có 3 triệu người Indian, năm 1514 còn 14.000 người, cuố́i cùng còn lại có 200 người.

Marx nói: "Để chiế́m Malacca, người Hà Lan đã hố́i lộ Tổng đố́c Bồ̀ Đào Nha. Năm 1641, Tổng đố́c cho phép họ vào thành. Để "tiế́t kiệm" khoản chi 21.875 Bảng, họ đế́n ngay nhà riêng viên Tổng đố́c và giế́t ông ta. Họ đi đế́n đâu thì nơi ấ́y biế́n thành đấ́t hoang vu, người thưa thớt. Tỉnh Papaichton ở Guiana năm 1750 có hơn 80 nghìn dân, năm 1811 chỉ còn có 8.000 người. Điề̀u đó được gọi là thương nghiệp ôn hòa đấ́y!".

Nhật Bản, được gọi là "kẻ cướp của kẻ cướp" từng có tội tổ tông dã man tàn sát loài người. Sự tàn ác của Nhật nổi tiế́ng trong các nước phương Tây. Tháng 11 năm 1894, quân Nhật chiế́m Đại Liên, Lữ Thuận, tới đâu chúng cũng đố́t sạch, cướp sạch. Trong vụ thảm sát tại Lữ Thuận có 20 nghìn người Trung Quố́c bị giế́t, chỉ còn lại 36 người thuộc đội thu lượm xác chế́t được miễn bị sát hại. Báo chí châu Âu và Mỹ đã đưa tin về̀ hành vi tàn ác của quân Nhật. Báo "Thế́ giới New York" lên án: "Nhật Bản là con quái thú đội lớp da văn minh mà có xương cố́t dã man". Trong 15 năm Nhật tiế́n hành chiế́n tranh xâm lược Trung Quố́c, quân dân Trung Quố́c thương vong 35 triệu người, trong đó chế́t 20 triệu người, thiệt hại tài sản trực tiế́p 100 tỷ USD, thiệt hại kinh tế́ gián tiế́p 500 tỷ USD. Trong thời gian chiế́n tranh Thái Bình Dương, có hơn 1,11 triệu dân Phillippines hy sinh

https://thuviensach.vn

trong chiế´n đấ´u và bị tàn sát; nhân dân Việt Nam chỉ trong hai năm 1944 - 1945 bị chế´t đói 2 triệu người. Lao công người Indonesia bị bắ´t đi lao động chế´t khoảng 2 triệu người. Tại Malaysia, có hơn 100 nghìn người bị lính Nhật giế´t hại. Tại Thái Lan và Myama, riêng vụ cưỡng chế´ lao công đi làm đường sắ´t Thái - Myanma (còn gọi là con đường sắ´t chế´t chóc) đã có 12 nghìn tù binh và 250 nghìn lao công bị chế´t.

Mỹ là quố´c gia phạm tội tổ tông chồ`ng chấ´t. Ngày 16 tháng 9 năm 1620, 102 tín đồ` Thanh giáo Anh lên chiế´c thuyề`n "Hoa tháng Năm" qua 66 ngày đêm vượt biển đế´n đại lục Bắ´c Mỹ; năm sau chỉ còn lại 50 người. Nhưng năm 1621 họ gặt hái được một vụ mùa màng bội thu bèn làm lễ tạ ơn Thượng Đế´. Năm 1863, Tổng thố´ng Lincoln tuyên bố´ ngày Thứ Năm tuầ`n thứ 4 tháng 11 hàng năm là "Lễ Tạ Ơn", là ngày lễ hội quố´c gia, được nghỉ 4 ngày. "Lễ Tạ Ơn" là ngày lễ đặc sắ´c nhấ´t của nước Mỹ. Trong lòng người Mỹ, trên mức độ nào đó ngày lễ này còn quan trọng hơn Lễ Giáng Sinh. Muố´n nói cảm ơn, thì người Indian là ân nhân lớn nhấ´t của những người da trắ´ng đổ bộ lên đại lục châu Mỹ, nhưng người da trắ´ng lại lấ´y oán trả ơn. Năm 1703, trong hội nghị lập pháp, những người thực dân quyế´t định thưởng 40 Bảng cho bấ´t cứ ai lột được da đầ`u một người Indian và bắ´t được một người da đỏ. Mức thưởng này nâng lên 100 Bảng năm 1720. Năm 1744, giá một miế´ng da đầ`u đàn ông Indian trên 12 tuổi là 100 đồ`ng Bảng mới, một tù binh nam giới giá 105 Bảng, một phụ nữ hoặc trẻ em giá 50 Bảng, da đầ`u phụ nữ hoặc trẻ em giá 50 Bảng. Tại đại lục Bắ´c Mỹ, do sự hãm hại của người da trắ´ng mà cuộc số´ng khổ cực của người Indian kéo dài tới bố´n thế´ kỷ; dân tộc này hồ`i đầ`u thế´ kỷ XVI có gầ`n 3 triệu người, tới năm 1860 chỉ còn 340 nghìn; năm 1890 còn 270 nghìn, 1910 còn 220 nghìn. Đầ`u thế´ kỷ XX, tuy người Indian được hưởng tư cách công dân Mỹ nhưng chưa được hưởng các quyề`n lợi liên quan, tuy họ vẫn phải nộp thuế´ theo luật vẫn phải chấ´p hành phục dịch, ngược lại họ

https://thuviensach.vn

phải sô´ng trong vùng đâ´t că`n cỗi được khoanh vùng dành riêng cho họ. Cho nên nước Mỹ càng nên có "Lễ Chuộc Tội".

Là quô´c gia không có tội tổ tông, Trung Quô´c có tư cách nhâ´t đảm nhiệm vai trò quô´c gia lãnh tụ thê´ giới.

Trung Quô´c có gene văn hóa ưu tú nhâ´t

Ưu thê´ văn hóa, nội dung văn hóa của một dân tộc là điê`u kiện văn hóa đảm nhiệm quô´c gia lãnh tụ thê´ giới. Người Mỹ chỉ có một loại văn hóa - văn hóa chủ nghĩa tư bản. Trung Quô´c là viện bảo tàng, nơi tụ hội các loại văn hóa và truyê`n thô´ng văn minh của nhân loại. Người Trung Quô´c có nê`n văn hóa cổ đại lâu đời nhâ´t trên thê´ giới; đây là nê`n văn hóa truyê`n thô´ng duy nhâ´t chưa từng bị gián đoạn trong các hệ thô´ng văn hóa cổ điển trên thê´ giới. Người Trung Quô´c tập trung được nê`n văn hóa xã hội chủ nghĩa do chủ nghĩa Marx chỉ đạo, đây là nê`n văn hóa cách mạng không bị lật đổ trong tình trạng chủ nghĩa xã hội thê´ giới lâm vào hoàn cảnh khó khăn và thoái trào. Trong cải cách mở cửa, Trung Quô´c lại là quô´c gia học tập và hâ´p thụ văn hóa chủ nghĩa tư bản với quy mô lớn nhâ´t và thành công nhâ´t, qua đó hình thành nê`n văn hóa mở có đặc să´c rõ rệt. Văn hóa Trung Quô´c ngày nay là nê`n đại văn hóa trăm biển nghìn sông, Trung Quô´c có gene văn hóa ưu tú và tô´ châ´t văn hóa làm kẻ lãnh đạo thê´ giới.

Trung Quô´c có lý lịch và kinh nghiệm thành công lâu dài đảm nhiệm vai trò quô´c gia lãnh tụ

Có một quan điểm cho ră`ng "Trung Quô´c că`n làm cường quô´c chứ không că`n làm lãnh tụ" - điê`u này đáng để bàn thảo. Giới hạn mục tiêu Trung Quô´c trỗi dậy, Trung Quô´c phát triển và mục tiêu phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa trong phạm vi "làm cường quô´c" mà không làm "lãnh tụ" - luận điệu này tuy người Mỹ nghe

https://thuviensach.vn

thấy thì dễ chịu, song tiến hành sự hạn chế như vậy đối với việc Trung Quốc trỗi dậy và phục hưng rõ ràng là sự tự mình ngăn chặn mình. Mục tiêu lớn của Trung Quốc trong thế kỷ XXI quyết không thể chỉ hạn chế ở làm "cường quốc".

Thế giới toàn cầu hóa ngày một trở thành con thuyền lớn để loài người cùng hội cùng thuyền, chuyện ai làm kẻ cầm lái con thuyền lớn ấy thì có quan hệ tới tiền đồ và số phận của toàn cầu. Nhưng việc để nước Mỹ tiếp tục làm người cầm lái rõ ràng ngày một lực bất tòng tâm, mọi người ngày càng không yên tâm với nước Mỹ. Tháng 11 năm 2009 Obama thăm Trung Quốc, một lần nữa dấy lên trong giới truyền thông thế giới một đợt bàn thảo nhiệt tình về "vai trò người lãnh đạo" thế giới của Trung Quốc. "Nhật báo phố Wall" viết: "Cộng đồng quốc tế lo lắng đang mong muốn Trung Quốc đảm đương vai trò lãnh đạo".

Việc dụ dỗ Trung Quốc quá sớm gánh lấy vai trò nhà lãnh đạo thế giới có thể là cái bẫy của Mỹ. Thế nhưng cũng đúng là chẳng thể cứ để người Mỹ cầm lái mãi con thuyền lớn này của thế giới, bởi lẽ anh chàng Mỹ lão làng trên con thuyền này đã gây ra khủng hoảng khắp nơi trên thế giới, làm cho con thuyền lớn ấy bị hư hỏng nhiều chỗ. Muốn tự cứu mình và cứu thế giới thì Trung Quốc phải chuẩn bị làm người cầm lái. Dĩ nhiên do tình hình con thuyền lớn thế giới ấy phức tạp, xuất hiện nhiều vấn đề có tính toàn cầu, thế giới đa cực hóa đang hình thành, e rằng không quốc gia nào có thể một mình cầm lái cho cả thế giới. Nhưng điều đó cũng chẳng thể trở thành lý do để Trung Quốc không thể làm quốc gia lãnh tụ.

Quốc gia lãnh tụ không có nghĩa là "quốc gia bá quyền". Anh và Mỹ từng là quốc gia lãnh tụ của thế giới, họ cũng đều là quốc gia bá quyền của thế giới. Song điều đó không thể quyết định quốc gia lãnh tụ trong thời đại hậu Mỹ tất nhiên phải là quốc gia

https://thuviensach.vn

bá quyê`n. Ý nghĩa của việc Trung Quô´c trở thành quô´c gia lãnh tụ thê´ giới là ở chỗ nó châ´m dứt mô´i liên hệ huyê´t thô´ng giữa quô´c gia lãnh tụ với quô´c gia bá quyê`n và làm nên kỳ tích quô´c gia lãnh tụ không phải là quô´c gia bá quyê`n, mở ra một thời đại mới trong lịch sử thê´ giới có quô´c gia lãnh tụ mà không có quô´c gia bá quyê`n.

Quô´c gia dân chủ không phải là quô´c gia "không lãnh tụ", mà là quô´c gia nơi chê´ độ dân chủ sinh ra lãnh tụ, là quô´c gia sinh ra lãnh tụ dân chủ. Thê´ giới dân chủ, thê´ giới đa cực hóa cũng không phải là thê´ giới không có "quô´c gia lãnh tụ", mà là thê´ giới không có "quô´c gia bá quyê`n". Cái mà thê´ giới dân chủ cần là "quô´c gia lãnh tụ" không xưng bá. Thê´ giới đa cực hóa càng cần "quô´c gia lãnh tụ" có thể làm cho thê´ giới hòa hợp với nhau. Bởi vậy, dù là quô´c gia dân chủ hay thê´ giới dân chủ đê`u cần có lãnh tụ, chỉ có điê`u vị lãnh tụ â´y sinh ra một cách dân chủ, là lãnh tụ dân chủ cao độ, chứ không phải là lãnh tụ kiểu quân chủ.

Bao giờ Trung Quô´c có thể trở thành quô´c gia lãnh tụ của thê´ giới, có thể đi lên cương vị lãnh đạo - dĩ nhiên điê`u đó Trung Quô´c phải lượng sức mà làm, cần một quá trình; cho dù đã làm người cầm lái thì cũng phải liên hợp mọi người cùng lái. Nê´u vì nhiệm vụ cầm lái nặng nê` mà căn bản từ bỏ mục tiêu lớn Trung Quô´c làm "quô´c gia lãnh tụ", mãi mãi chỉ đáp con thuyê`n lớn do người Mỹ cầm lái, - trên thực tê´ như vậy là thiê´u lòng tự tin, cũng là thiê´u chí tiê´n thủ.

Trung Quô´c mãi mãi không xưng bá, Trung Quô´c quyê´t không làm kẻ đứng đâ`u - đây là một tư tưởng chiê´n lược tinh túy. Song phải hiểu một cách biện chứng vê` tư tưởng "không làm kẻ đứng đâ`u". Bởi lẽ kẻ "đứng đâ`u" thê´ giới trước đây đê`u là bá chủ, làm kẻ đứng đâ`u tức là làm "bá chủ", đứng đâ`u nghĩa là xưng bá, dĩ nhiên mãi mãi không thể làm kẻ "đứng đâ`u" như thê´. Trước kia có

https://thuviensach.vn

một sô´ quô´c gia làm "kẻ đứng đâ`u", tức làm "kẻ đứng đâ`u" một liên minh, nghĩa là trong cuộc cạnh tranh toàn câ`u và khu vực, một sô´ quô´c gia họp thành liên minh để đô´i kháng với liên minh do một sô´ quô´c gia khác họp thành, làm "kẻ đứng đâ`u" liên minh như vậy tức là làm "chủ liên minh"; Trung Quô´c không thể làm "kẻ đứng đâ`u" như thê´. Nhưng Trung Quô´c không làm "kẻ đứng đâ`u" với ý nghĩa bá chủ và chủ liên minh, không có nghĩa là Trung Quô´c không xuâ´t đâ`u lộ diện, không có nghĩa là mãi mãi không phát huy địa vị và tác dụng quô´c gia lãnh tụ trên thê´ giới.

Trên lĩnh vực phát triển kinh tê´ thê´ giới, Trung Quô´c phát huy tác dụng đâ`u tàu; trên lĩnh vực giữ gìn hòa bình thê´ giới, thúc đẩy sự phát triển chung, Trung Quô´c phát huy tác dụng hài hòa; trên mặt đô´i phó với các khó khăn toàn câ`u, tăng cường hợp tác quô´c tê´, Trung Quô´c phát huy tác dụng đi đâ`u, Trung Quô´c phát huy tác dụng dẫn dă´t tiê´n bộ của toàn thê´ giới. Trên mặt đô´i ngoại, Trung Quô´c tạo dựng trật tự quô´c tê´ mới ổn định, công bă`ng, hòa bình; trên mặt đô´i nội, Trung Quô´c làm cho dân chúng được sô´ng bình yên hạnh phúc - sao lại không làm như vậy? Cho nên Trung Quô´c trong thê´ kỷ XXI vừa phải làm cường quô´c vừa lại không thể thoái thác làm lãnh tụ.

Trung Quô´c có lý lịch và kinh nghiệm 1.000 năm làm quô´c gia nhâ´t thê´ giới, có truyê`n thô´ng tô´t làm quô´c gia lãnh tụ. Đây là một tài sản quý giá. Thực hiện sự phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa là lâ`n thứ hai đi lên nhâ´t thê´ giới, một lâ`n nữa làm nên vinh quang quô´c gia quán quân. Trung Quô´c từng trải qua sự tôi rèn trong quá trình nổi lên - suy thoái - tái trỗi dậy, từ nhâ´t thê´ giới đê´n tụt hậu bị đánh, lâ`n nữa trở lại nhâ´t thê´ giới mới, Trung Quô´c sẽ trở thành quô´c gia có kinh nghiệm lãnh đạo phong phú nhâ´t. Trung Quô´c đi lên cương vị lãnh đạo thê´ giới, nhâ´t định là kẻ lãnh đạo ưu tú nhâ´t.

https://thuviensach.vn

Trên vấn đề quyền lãnh đạo cần có chí khí của Washington

Chí khí của Tổng thống khai quốc Mỹ Washington có hai biểu hiện vĩ đại: thứ nhất, trong hoàn cảnh lớn toàn cầu hội ấy phổ biến thực hành chế độ quân chủ, trong tình hình một số sĩ quan đề cử ông làm hoàng đế, Washington đã kiên quyết cự tuyệt sự quyến rũ của chế độ quân chủ mà đi đầu thành lập "chế độ cộng hòa" cho nước Mỹ, làm cho nước này trở thành quốc gia đầu tiên trên trái đất theo chế độ cộng hòa tiên tiến. Thứ hai, sau khi liên tục hai nhiệm kỳ làm Tổng thống nước Mỹ, trong tình hình cả nước đồng lòng mong ông ở lại và các giới nhất trí đề cử ông tranh cử Tổng thống nhiệm kỳ thứ ba, ông kiên quyết không chịu, lại dẫn đầu nước Mỹ thực hiện "chế độ nhiệm kỳ" Tổng thống Mỹ. Chí khí ấy của Washington làm một nhân vật lãnh tụ cũng nên trở thành chí khí của quốc gia lãnh tụ. Chí khí của Washington trong nền chính trị quốc nội cũng nên trở thành tấm gương trong chính trị quốc tế của nước Mỹ. Đáng tiếc là trên vấn đề địa vị lãnh tụ cộng đồng quốc tế nước Mỹ đã thể hiện sự tự tư nghiêm trọng. Một báo cáo của công ty Mỹ Rand có tên "Từ ngăn chặn đến lãnh đạo toàn cầu: nước Mỹ và thế giới sau chiến tranh lạnh" có đoạn viết: "Là kẻ thắng trong chiến tranh lạnh, nước Mỹ có mấy lựa chọn chiến lược lớn, có thể từ bỏ trách nhiệm lãnh đạo toàn cầu, chuyển sang lo việc nội bộ nước Mỹ; có thể từng bước giao quyền lãnh đạo, tức giảm tác dụng toàn cầu và khuyến khích xuất hiện một bố cục quân bình thế lực kiểu cũ trên cơ sở phạm vi thế lực; cũng có thể xác lập mục tiêu chiến lược trung tâm là củng cố địa vị lãnh đạo toàn cầu và loại trừ sự trỗi dậy của các địch thủ toàn cầu". Lựa chọn của nước Mỹ là: "Đảm đương nhiệm vụ lãnh đạo toàn cầu và coi trọng việc mãi mãi ngăn chặn sự trỗi dậy của một địch thủ toàn cầu khác hoặc ngăn chặn cục diện thế giới đa cực - đây là phương châm chỉ đạo lâu dài tốt nhất. Một thế giới do Mỹ lãnh đạo có nhiều nhất những điều tốt: Thứ nhất, môi trường tổng thể càng cởi mở thông thoáng

https://thuviensach.vn

hơn, các quan niệm giá trị của Mỹ như dân chủ, thị trường tự do và pháp chế càng được hoan nghênh. Thứ hai, càng dễ hợp tác đối phó các vấn đề quan trọng như phổ biến vũ khí hạt nhân, sự đe dọa của bá quyền khu vực và xung đột cường độ thấp. Thứ ba, có thể loại trừ sự trỗi dậy của một địch thủ toàn cầu khác, qua đó tránh được một cuộc chiến tranh lạnh hoặc nóng toàn cầu và các tai họa do chiến tranh mang lại, kể cả giao tranh hạt nhân toàn cầu. Cho nên so với cục diện quân bình thế lực hai cực hoặc đa cực thì địa vị lãnh đạo toàn cầu của Mỹ càng có lợi cho sự ổn định toàn cầu".

Trên vấn đề quyền lãnh đạo toàn cầu, nước Mỹ nên học Washington. Phát triển quốc gia cũng như phát triển cá nhân đều không nên tham quyền cố vị. Đây là sự văn minh và tiến bộ của nước Mỹ, cũng là sự may mắn và điều tốt lành của thế giới.

Điều đáng mừng là nhân dân Mỹ không ủng hộ bá quyền Mỹ mà ủng hộ thế giới dân chủ. Huntington từng nói: các quan chức Mỹ "ca ngợi nước Mỹ là kẻ bá chủ nhân từ", tâng bốc Mỹ là "siêu cường kiểu phi đế quốc đầu tiên", nhưng "trong một cuộc thăm dò ý kiến năm 1997, chỉ có 13% người mong muốn nước Mỹ chiếm địa vị chủ đạo trong các công việc quốc tế, 74% hy vọng Mỹ thực hiện cùng chia sẻ quyền lực với các quốc gia khác", "Mỹ thiếu mất một cơ sở chính trị quốc nội để xây dựng thế giới đơn cực hóa".

Không được biến "quốc gia lãnh tụ" thành "quốc gia bá quyền"

Trong lịch sử thế giới cận đại, quốc gia lãnh tụ của cộng đồng quốc tế đồng thời đều là quốc gia bá quyền, là quốc gia lãnh tụ có tính bá quyền; các quốc gia lãnh tụ ấy đồng thời là quốc gia bá chủ. Trong tương lai, khi làm quốc gia lãnh tụ thế giới, Trung Quốc phải thay đổi tính chất đó, là quốc gia lần đầu tiên thực hiện sự chuyển biến căn bản "quốc gia lãnh tụ" không đồng

https://thuviensach.vn

nghĩa là “quốc gia bá quyền”, trở thành quốc gia lãnh tụ đầu tiên không có tính chất bá quyền trong thời đại hậu Mỹ.

Từ sau khi các nhà hàng hải châu Âu qua những khám phá lớn về địa lý, qua việc kết nối liên thông về địa lý các xã hội vùng phân tán tại nhiều châu lục trên trái đất, liên kết họ lại thành cộng đồng quốc tế, trên trái đất đã nảy sinh một nhu cầu mới, đó là nhu cầu “trật tự quốc tế”, tức là nhu cầu lãnh đạo thế giới và quản lý thế giới. Nhưng sự hình thành trật tự quốc tế phải trải qua một quá trình lịch sử lâu dài. Lịch sử của cộng đồng quốc tế đã có 500 năm nhưng cho tới nay trật tự quốc tế lý tưởng vẫn chưa thực sự hình thành; để trật tự quốc tế đạt tới trình độ như trật tự quốc gia, còn cần đi một quãng đường khá dài.

Đại để có thể chia lịch sử diễn tiến sự phát triển quyền lãnh đạo thế giới ra làm ba giai đoạn.

Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn “vô chủ”: Có cộng đồng quốc tế mà không có trật tự quốc tế. Giai đoạn này có đặc trưng cơ bản là “kẻ mạnh là kẻ cướp”, “kẻ có năng lực là thổ phỉ”, một số ít quốc gia dựa vào vũ lực để tiến hành cướp bóc, giết chóc quốc gia hoặc các vùng khác, thực hiện vơ vét sạch trơn, tiêu diệt các nền văn minh khác. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hà Lan thời xưa đều là những điển hình kẻ mạnh là kẻ cướp của cộng đồng quốc tế thời kỳ đầu. Trong cánh rừng nguyên thủy cộng đồng quốc tế vừa mới thành lập, các quốc gia này thi hành “luật rừng” Hobbles[19] cá lớn nuốt cá bé. Đó là thời kỳ nguyên thủy của cộng đồng quốc tế. Giai đoạn này ở vào thời gian trước khi chấm dứt cuộc Chiến tranh 30 năm[20] trong những năm từ 1500 đến 1648, kéo dài chừng 150 năm.

Giai đoạn thứ hai là giai đoạn “bá chủ”, tức giai đoạn kẻ mạnh làm chúa, làm bá chủ. Bắt đầu từ sau cuộc Chiến tranh 30 năm, kể từ

https://thuviensach.vn

năm 1648, cộng đồ`ng quố´c tê´ bă´t đâ`u có trật tự quố´c tê´ đâ`u tiên, tiế´n sang thời đại qua chiế´n tranh mà sinh ra bá chủ, dựa vào bá chủ để xây dựng và duy trì trật tự quố´c tê´. Quố´c gia bá chủ điển hình trong thời đại bá chủ là nước Anh và nước Mỹ, đại diện điển hình của trật tự quố´c tê´ thời đại bá chủ là "nề`n hòa bình dưới sự thố´ng trị của Anh Quố´c" và "nề`n hòa bình dưới sự thố´ng trị của Mỹ". Giai đoạn này bă´t đâ`u từ năm 1648 cho tới nay, đã trải qua ba thê´ kỷ rưỡi.

Giai đoạn thứ ba là giai đoạn "dân chủ": Tiêu chí căn bản của giai đoạn này là Trung Quố´c tiế´n lên cương vị quố´c gia lãnh tụ, là sự dân chủ hóa quan hệ quố´c tê´ và dân chủ hóa cộng đồ`ng quố´c tê´.

Sự lãnh đạo bá quyề`n thê´ giới của Mỹ đã trở nên lạc lõng với thời đại, Mỹ không còn xứng đáng với chức vụ quố´c gia lãnh tụ; sự lãnh đạo có tính chấ´t bá quyề`n của Mỹ ngày càng bị phê phán nhiề`u. Cựu Thủ tướng Malaysia Mahathir Mohamad khi trả lời phỏng vấ´n của đài truyề`n hình Trung Quố´c đã nói: "Nước Mỹ có cơ hội rấ´t tố´t để thể hiện nề`n văn minh của họ, điề`u không may là nhà lãnh đạo Mỹ lại dùng phương thức xâm phạm để thể hiện sức mạnh của họ, kể cả quyề`n ưu tiên đánh trả, cũng tức là trong tình hình chưa bị quố´c gia khác tấ´n công mà nước Mỹ cho rằ`ng họ có quyề`n tấ´n công và chinh phục quố´c gia khác. Điề`u đó làm các nước nhỏ rấ´t lo lắ´ng. Đây không phải là vai trò nước Mỹ nên đảm đương, Mỹ nên làm một công dân quố´c tê´ tố´t, nên tán thành thông qua một tổ chức quố´c tê´ như Liên Hợp Quố´c để giám sát mố´i quan hệ quố´c tê´ và biểu hiện của các nước. Tôi cho rằ`ng Mỹ có thể trở thành một quố´c gia rấ´t tố´t, có thể gánh vác trách nhiệm thê´ giới. Nhưng trừ khi Mỹ thiế´t lập được sự cân bằ`ng với các quố´c gia khác, nế´u không Mỹ sẽ bă´t nạt các nước nhỏ yế´u. Một nhà lãnh đạo tố´t không nên có tính xâm lược, nên làm những việc phù hợp đạo đức. Gây chiế´n tranh chinh phục nước khác, giế´t hại

https://thuviensach.vn

nhân dân, đó không phải là nhà lãnh đạo tô´t; nên phát triển nước mình, đem lại cho nhân dân đời sô´ng tô´t hơn, nhưng không thể vì thê´ mà tâ´n công và xâm lược nước khác, cướp đi những thứ của nước khác. Chẳng hạn chớ nên vì để nhân dân nước mình sô´ng tô´t mà chinh phục một nước có nhiê`u dâ`u mỏ, mà nên qua câ`n cù lao động, phát triển công nghiệp để đạt được mục đích đó. Có thể cô´ gă´ng đem lại đời sô´ng tô´t cho nhân dân nhưng không được trả giá bă`ng sự hy sinh quô´c gia khác. Chinh phục nước khác, lâ´y đi tài nguyên của người ta để mình sử dụng, đó là khái niệm vương quô´c cổ hủ, là sai lâ`m".

Là quô´c gia lãnh tụ mới, Trung Quô´c sẽ không đi con đường bá quyê`n của Mỹ mà sẽ gìn giữ hòa bình và hòa hợp toàn câ`u.

Trung Quô´c câ`n học Mỹ: "Hoãn xưng vương"

Năm 1895, GDP nước Mỹ vượt nước Anh, trở thành nhâ´t thê´ giới. Năm 1945, nửa thê´ kỷ sau khi GDP Mỹ vượt Anh, tức sau Thê´ chiê´n II nước Mỹ mới thay thê´ địa vị lãnh tụ thê´ giới của Anh. Hiện nay GDP Trung Quô´c còn chưa vượt Mỹ, sau khi vượt Mỹ 50 năm hãy nói chuyện địa vị lãnh tụ thê´ giới cũng chưa muộn, vì thê´ nước Mỹ căn bản chẳng câ`n căng thẳng. Trung Quô´c cũng phải "Nă´m chă´c giành nhâ´t thê´ giới, ổn thỏa gánh trách nhiệm nặng", chưa vội đảm nhận vai trò lãnh tụ thê´ giới. Đây cũng là yêu câ`u của giâ´u mình chờ thời. Để cho Mỹ lưu nhiệm một thời gian nữa, như vậy đô´i với các bên đê`u tô´t cả.

Thực ra, Mỹ hoãn xưng vương hoàn toàn không phải là tự giác, mà là bâ´t đă´c dĩ. Xưa nay Mỹ â´p ủ hoài bão xưng bá thê´ giới, thậm chí trước khi Mỹ trở thành một quô´c gia, những người đâ`u tiên từ các nước châu Âu vượt biển đê´n châu Mỹ đã có lý tưởng và hoài bão xây dựng tại Bă´c Mỹ những "thành phô´ trên đỉnh núi", muô´n làm "cây hải đăng thê´ giới" dẫn dă´t nhân loại. Họ tự cho ră`ng mình là

https://thuviensach.vn

người dân được Thượng Đế lựa chọn, lãnh đạo thế giới là "số phận trời định". Nhưng vì sức mạnh của Mỹ có hạn, trong thời gian trước cuối thế kỷ XIX, nước Mỹ chỉ có thể tuân theo chiến lược chủ nghĩa cô lập. Đại chiến Thế giới lần thứ I là một bước ngoặt quan trọng làm yếu các nước lớn châu Âu, làm sức mạnh Mỹ trỗi dậy. Trong thời gian chiến tranh, tổng lượng kinh tế Mỹ vượt quá tổng lượng kinh tế các quốc gia châu Âu cộng lại, điều đó làm tăng mạnh lòng ham muốn lãnh đạo thế giới của nước Mỹ, họ muốn lập tức đi lên cương vị lãnh đạo thế giới. Tổng thống Mỹ Woodrow Wilson công bố "Kế hoạch 14 điểm"[(21)] đề xướng thành lập Hội Quốc Liên[(22)], tung ra cương lĩnh thi hành chính sách nước Mỹ lãnh đạo thế giới, vẽ nên bản thiết kế nước Mỹ chế ngự thế giới, đây là lý luận và thực tiễn quan trọng của việc nước Mỹ thiết kế thế giới và lãnh đạo thế giới. Nhưng do nước Mỹ vừa mới bộc lộ tài cán trước thế giới mà thực lực kinh tế hùng hậu của anh nhà giàu mới phất này hãy còn chưa đủ mức có thể chuyển hóa thành năng lực chiến lược chủ đạo tình hình lớn của thế giới, uy tín của Mỹ còn khó thu phục các quốc gia khác trên đại sân khấu thế giới; Anh Quốc và Pháp, những đế quốc già lão này hãy còn chút oai phong rớt lại, "Giấc mơ Mỹ" lãnh đạo thế giới của ông Wilson chẳng những bị ngăn chặn trên sân khấu quốc tế mà ngay ở trong nước cũng vậy. Kết quả là nước Mỹ chưa trở thành kẻ lãnh đạo thế giới; bản thân Wilson cũng tổn thọ, ông qua đời trong chuyến lữ hành mệt mỏi du thuyết về "Giấc mơ Mỹ", trở thành một đoạn lịch sử thê lương. Vì vậy nước Mỹ chưa thể kịp thời đi lên cương vị lãnh đạo thế giới, thực hiện "Giấc mơ lãnh tụ", đành trở lại quỹ đạo chủ nghĩa biệt lập.

Trung Quốc thế kỷ XXI muốn trở thành thành lãnh tụ thế giới phải trải qua sự nỗ lực trong nửa thế kỷ, ba giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất: trong quá trình rượt đuổi và tiến gần nước Mỹ phải tích cực tham gia việc lãnh đạo thế giới; giai đoạn thứ hai: trong tình hình song song tiến bước với Mỹ, phải cùng Mỹ lãnh đạo thế giới;

https://thuviensach.vn

giai đoạn thứ ba: một thời gian sau khi vượt Mỹ, Trung Quốc phải có tác dụng chủ đạo trong việc lãnh đạo và quản lý thế giới, trở thành kẻ lãnh đạo chủ yếu của thế giới. Hiện nay Trung Quốc đang tích cực tham gia lãnh đạo, đang đi tới cùng nhau lãnh đạo; giai đoạn này đại để cần kéo dài trong 20 - 30 năm.

Con đường Trung Quốc đi lên cương vị quốc gia lãnh tụ là con đường từ "Tự đứng trong cánh rừng" tới "Mọc cao trong cánh rừng", từ hòa nhập vào hệ thống quốc tế tới chủ đạo hệ thống quốc tế. Không có năng lực đứng độc lập trong cánh rừng các dân tộc trên thế giới thì không có tư cách hòa nhập thế giới. Nhưng hòa nhập thế giới, đi vào quỹ đạo chung của thế giới lại không phải là mục tiêu của chúng ta, mà chúng ta phải làm nên công chuyện, trở thành quốc gia lãnh tụ dẫn đường thế giới, chủ đạo thế giới, lãnh đạo thế giới.

https://thuviensach.vn

II. Thời đại Trung Quốc là thời đại "mô hình phát triển Trung Quốc" ưu việt so với thế giới

Sự cạnh tranh giữa các quốc gia, nhất là cạnh tranh giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại, về bản chất là "cạnh tranh kiểu mô hình", tức cạnh tranh về mô hình dựng nước, mô hình phát triển. Về bản chất, sức cạnh tranh quốc gia là sức cạnh tranh của mô hình; kết cục tốt thắng xấu thải trong sự so sánh và lựa chọn của các mô hình khác nhau trong lịch sử sẽ quyết định địa vị, tiền đồ và số phận của quốc gia. Nói cho tới cùng, "cạnh tranh mô hình" giữa các nước lớn là sự cạnh tranh về trình độ văn minh và chỉ số hạnh phúc, là sự cạnh tranh mà lòng người thế gian hướng đến, tức là xem xem mô hình nào có sức sống và sức sáng tạo hơn, có sức hút và sức ngưng tụ hơn.

Lôi kéo hoặc chia rẽ: cuộc đọ sức giữa ba loại mô hình

Kể từ thế kỷ XX trên sân khấu quốc tế đã lần lượt xuất hiện cuộc cạnh tranh và đọ sức kéo dài giữa ba loại mô hình có ảnh hưởng tới lịch sử thế giới và tiền đồ loài người, đó là "mô hình phương Tây", "mô hình phương Bắc" và "mô hình phương Đông". Mô hình phương Tây đại diện là Mỹ, mô hình phương Bắc đại diện là mô hình Liên Xô; mô hình phương Đông tức là mô hình chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc được sáng tạo ra trong 30 năm cải cách mở cửa, tức mô hình Trung Quốc.

Cuộc cạnh tranh giữa mô hình Liên Xô với mô hình Mỹ xuyên suốt thế kỷ XX. Còn cuộc cạnh tranh giữa mô hình Trung Quốc với mô hình Mỹ sẽ xuyên suốt thế kỷ XXI; độ sâu, độ rộng và độ dài (nói về thời gian) của cuộc cạnh tranh này sẽ có ảnh hưởng vượt xa hiệu ứng chiến lược của cuộc cạnh tranh mô hình Mỹ - Liên Xô.

https://thuviensach.vn

Sau khi chiế n tranh lạnh chấ m dứt, người phương Tây phổ biế n tin vào "Thuyế t hộ i kế t lịch sử"[23], cho rằ ng mô hình chính trị dân chủ kiểu phương Tây là mô hình chính trị cuố i cùng và cũng là mô hình lý tưởng nhấ t trong lịch sử; dùng nề n dân chủ phương Tây để cải tạo và xây dựng thế giới trở thành sứ mạng và trách nhiệm của thế giới phương Tây; dân chủ và tự do kiểu phương Tây cũng sẽ trở thành sức mạnh mề m lớn nhấ t của phương Tây để chinh phục thế giới. Nhưng thế giới phương Tây đã nhanh chóng nhìn thấ y cái bị lịch sử chấ m dứt chỉ là mô hình Liên Xô mà thôi, còn việc kế t thúc mô hình Liên Xô và việc kế t thúc mô hình xã hội chủ nghĩa căn bản là hai chuyện khác nhau. Cuộc cạnh tranh chiế n lược giữa hai nước Mỹ - Liên Xô sau Thế chiế n II là cạnh tranh mô hình quố c gia; thấ t bại của Liên Xô là thấ t bại của một kiểu mô hình quố c gia.

Sau hộ i kế t lịch sử của mô hình Liên Xô, lịch sử của mô hình Trung Quố c đã bắ t đầ u; nó thể hiện sức làm gương, sức thuyế t phục, sức ảnh hưởng và sức cạnh tranh có tính thế giới, tỏ rõ triển vọng mới cho sự tiế n bộ của xã hội loài người và sự phát triển của lịch sử thế giới, song đồ ng thời cũng thể hiện mặt non nớt trẻ trung của nó. Trên sân khấ u thế giới thế kỷ XXI, sự cạnh tranh về mô hình dựng nước và mô hình phát triển tập trung thể hiện ở sự cạnh tranh giữa mô hình phương Tây và mô hình phương Đông, cũng tức là cạnh tranh giữa mô hình Mỹ và mô hình Trung Quố c. Sau khi đánh bại mô hình Liên Xô, mô hình Mỹ lên tới đỉnh điểm của nó. Tuy rằ ng trong cuộc cạnh tranh với mô hình Trung Quố c ở thế kỷ XXI, mô hình Mỹ ngạo mạn đã để lộ triệu chứng suy thoái - cuộc khủng hoảng tài chính có tính thế giới bắ t đầ u từ nước Mỹ đã lung lay nặng nề địa vị và ảnh hưởng của mô hình Mỹ.Nhưng trong thế giới hiện nay, mô hình Mỹ vẫn chiế m cao điểm nhấ t thế giới. Mô hình Trung Quố c tuy đã giành được những thành tựu cả thế giới đề u biế t nhưng còn ở trong giai đoạn bước đầ u, với tư cách là một đề

https://thuviensach.vn

tài mới, nó còn nhiề u việc phải làm. Muố n thắ ng trong cuộc cạnh tranh thế kỷ này, Trung Quố c phải làm cho mô hình quố c gia của mình trở nên tiên tiế n và ưu việt hơn mô hình Mỹ.

Không tiế n lên thì sẽ chế t: Bài học của mô hình Liên Xô

Trong lịch sử thế giới cận đại, mô hình Liên Xô là một mô hình có công lao to lớn, có ba công trạng lịch sử lớn.

Công trạng thứ nhấ t, trong cuộc Đại chiế n Thế giới lầ n thứ II, Liên Xô đảm đương vai trò chủ lực chố ng phát xít, Liên Xô chịu thiệt hại lớn nhấ t trong cuộc chiế n tranh này. Theo thố ng kê, số thương vong của quân dân Liên Xô lên tới hơn 60 triệu người, trong đó chế t 27 triệu người; hơn 1.700 thành phố và hơn 70 nghìn làng bị đánh phá cướp bóc, thiệt hại vật chấ t lên đế n 679 tỷ Rúp. Riêng Liên Xô chiế m 41% tổng thiệt hại của các nước tham gia Đại chiế n Thế giới lầ n thứ II. Khi chiế n tranh chấ m dứt, Liên Xô được công nhận là cường quố c quân sự hàng đầ u thế giới. Tổng thố ng Mỹ Roosevelt nói: "Hồ ng quân và nhân dân Liên Xô đã buộc lực lượng vũ trang Hitler đi tới con đường hoàn toàn thấ t bại, qua đó họ được nhân dân Mỹ chân thành và mãi mãi khâm phục".

Công trạng thứ hai, trong việc xây dựng kinh tế, Liên Xô đã giành được thành tựu to lớn "Thứ nhì thế giới" về tổng sản lượng kinh tế.

Công trạng thứ ba, mô hình Liên Xô buộc chủ nghĩa tư bản đi tới văn minh. Chủ nghĩa tư bản nguyên thủy thời kỳ đầ u là chủ nghĩa tư bản dã man đẫm máu; chủ nghĩa tư bản độc quyề n là chủ nghĩa tư bản tàn khố c; còn chủ nghĩa phát xít càng là chủ nghĩa tư bản điên cuồ ng. Chủ nghĩa xã hội của mô hình Liên Xô trong cuộc đấ u tranh đố i lập, đố i kháng với chủ nghĩa tư bản đã buộc chủ nghĩa tư bản truyề n thố ng chuyển biế n theo hướng trở thành chủ nghĩa tư bản

https://thuviensach.vn

hiện đại, đi tới văn minh, qua đó nâng cao được trình độ văn minh của toàn thế giới. Mô hình Liên Xô đã biến mất nhưng chủ nghĩa Marx và chủ nghĩa xã hội đã giành được thắng lợi vĩ đại, bởi lẽ loại chủ nghĩa tư bản nguyên thủy dã man thời kỳ đầu mà chủ nghĩa Marx cần lật đổ ấy đã không còn tồn tại trên thế giới. Hơn nữa, cái chủ nghĩa tư bản gây đại chiến thế giới, xâu xé thế giới mà Lenin và Stalin muốn tiêu diệt ấy cũng đã không tồn tại nữa.

Nếu nói rằng chủ nghĩa tư bản nguyên thủy do sự áp bức và bóc lột tàn khốc mà thúc ép dẫn tới sự ra đời chủ nghĩa xã hội của cuộc cách mạng vô sản, thế thì chủ nghĩa xã hội cách mạng lại thúc ép sự sản sinh một chủ nghĩa tư bản tương đối văn minh. Về sau do sự trì trệ, xơ cứng thậm chí rũa nát của mô hình Liên Xô, chủ nghĩa tư bản hiện đại tương đối văn minh một lần nữa trong sức ép của cuộc cạnh tranh và so sánh mô hình lại buộc mô hình Liên Xô đi tới tan rã. Nhưng số phận bất hạnh mô hình Liên Xô sụp đổ và ưu thế so sánh của mô hình Mỹ lại thúc ép sự ra đời tại Trung Quốc một chủ nghĩa xã hội cải cách mở cửa, xuất hiện một mô hình Trung Quốc căn bản khác với mô hình Liên Xô và lại có thể cạnh tranh với mô hình Mỹ. Có thể thấy là cuộc cạnh tranh giữa các mô hình khác nhau tuân theo quy luật tốt thắng xấu thua, hình thành trào lưu tiến bộ của thế giới, cung cấp động lực phát triển lịch sử. Một mô hình có ảnh hưởng thế giới, cho dù nó từng làm nên sự nghiệp vẻ vang đến đâu, chỉ cần nó xuất hiện sự "ngạo mạn của mô hình", rơi vào tình trạng "xơ cứng", thậm chí trở thành sự "biến chất mô hình", "rũa nát mô hình", thế thì tất nhiên nó sẽ bị vứt vào sọt rác của lịch sử. Muốn giữ được sức sống và sức cạnh tranh, mô hình Trung Quốc tất phải có sức sáng tạo lâu bền, phải có sức sáng tạo hơn mô hình Mỹ, như vậy mới có thể có tư cách và năng lực cạnh tranh làm quốc gia lãnh tụ.

https://thuviensach.vn

Hấp thu kinh nghiệm của nhiều nước: bí quyết của "mô hình Singapore"

Lý Quang Diệu nói: "Không có một Vạn lý Trường thành giữa chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội; họ có thể bổ khuyết cho nhau, hoàn thiện lẫn nhau".

Một vị nguyên lão của Đảng Hành động nhân dân Singapore là ông Rajaratnam từng nói: cái gọi là con đường Singapore tức là chủ nghĩa xã hội về chính trị và chủ nghĩa tư bản về kinh tế. Nghĩa là sử dụng biện pháp chủ nghĩa tư bản để làm ra của cải, vận dụng phương pháp của chủ nghĩa xã hội để phân phối của cải.

Là một cường quốc kiểu mini, sự trỗi dậy của Singapore là một kỳ tích. Bí quyết của huyền thoại Singapore là ở đâu? Theo cách nói của Lý Quang Diệu và Rajaratnam, bí quyết là ở chỗ "chủ nghĩa hợp thành" trăm sông đổ về biển. Đặc điểm và quy luật mô hình Singapore là ở đó. Thành công của Singapore là kết quả sự bổ khuyết lẫn nhau, hoàn thiện lẫn nhau giữa chủ nghĩa xã hội với chủ nghĩa tư bản.

Thế nào là chủ nghĩa Marx? Bản thân chủ nghĩa Marx là thứ chủ nghĩa hợp thành có tính phê phán, tính cách mạng, tính sáng tạo. Chủ nghĩa Marx là thành quả của văn minh nhân loại đem tất cả mọi thứ có giá trị sáng tạo bởi các xã hội nguyên thuỷ, xã hội nô lệ, xã hội phong kiến, đặc biệt là xã hội chủ nghĩa tư bản gộp lại mà thành.

Thế nào là chủ nghĩa xã hội? Chủ nghĩa xã hội là chủ nghĩa hợp thành có tính phê phán, tính cách mạng, tính sáng tạo. Trong bản đề cương "Nhiệm vụ hiện nay của chính quyền Xô Viết" viết năm 1918, khi vạch rõ việc không sử dụng các thành tựu công nghệ và văn hóa mà chủ nghĩa tư bản đã đạt được thì không thể thực hiện được

https://thuviensach.vn

chủ nghĩa xã hội, Lenin có nhấn mạnh nhà nước xã hội chủ nghĩa cần "vui vẻ hấp thu mọi cái tốt của nước ngoài":

Chính quyền Xô Viết + trật từ đường sắt của nước Phổ + kỹ thuật và tổ chức Tơ rớt[24] của nước Mỹ + nền giáo dục quốc dân Mỹ v.v. = chủ nghĩa xã hội".

Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc dĩ nhiên khác với "chủ nghĩa hợp thành" của Singapore. Nhưng công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc cũng là quá trình học tập thế giới, hợp thành trăm sông đổ vào biển và sáng tạo. Chủ nghĩa hợp thành là một tư tưởng chiến lược của chủ nghĩa Marx, cũng là cái đem lại ưu thế sức mạnh cho chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc. Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc là sự tổng hòa những thứ tốt của Trung Quốc và những thứ tốt của nước ngoài, đặc biệt là sự tổng hòa những thứ tốt của các nước tư bản trên thế giới.

Dùng sáng tạo cái mới để dẫn dắt thế giới là sứ mạng của "mô hình Trung Quốc"

Tất cả các quốc gia quán quân, quốc gia lãnh tụ trên thế giới không nước nào không là quốc gia sáng tạo mô hình mới, đều dùng đặc sắc để dựng nước, dùng sáng tạo để chấn hưng đất nước, chứ không phải là quốc gia có tính sao chép, phục chế, copy. Đặc sắc của Mỹ khác với của Anh, đặc sắc của Trung Quốc cũng khác với của Mỹ. Muốn trở thành quốc gia lãnh tụ thế giới, Trung Quốc phải sáng tạo và cống hiến một mô hình mới cho thế giới này. Trung Quốc không thể sao chép, kể cả Trung Quốc không thể sao chép kẻ khác, kẻ khác cũng không thể sao chép Trung Quốc. Là quốc gia hình mẫu và nêu gương cho thế giới, quốc gia quán quân, quốc gia lãnh tụ chỉ có thể được tham khảo chứ không thể sao chép. Nói theo ý nghĩa đó, bản chất của "đặc sắc Trung Quốc" tức là sáng tạo cái mới, sứ mạng của "mô hình Trung Quốc" là sáng tạo.

https://thuviensach.vn

Tính sáng tạo, tính đổi mới của Trung Quốc chủ yếu thể hiện trên ba mặt:

1. Xét từ ý nghĩa và góc độ chủ nghĩa xã hội, mô hình Trung Quốc phải giải quyết những vấn đề mô hình Liên Xô chưa giải quyết. Về mặt này, mô hình Trung Quốc đã thành công lớn.
2. Xét từ góc độ phát triển văn minh nhân loại, cần giải quyết những vấn đề mà mô hình phương Tây, đặc biệt là mô hình Mỹ chưa giải quyết, thí dụ các vấn đề nghiêm trọng xuất hiện trong cuộc khủng hoảng tài chính có tính thế giới năm 2008, vấn đề chủ nghĩa bá quyền trong lĩnh vực quan hệ quốc tế. Về mặt này, Mỹ và Trung Quốc đang tăng cường liên hợp lãnh đạo và quản lý thế giới, hợp tác giải quyết các vấn đề nóng hổi và khó khăn, đạt được những thành tích rõ ràng, con đường hợp tác đang mở rộng.
3. Cần giải quyết những vấn đề thắt cổ chai ảnh hưởng tới sự phát triển một cách khoa học của Trung Quốc. Thí dụ vấn đề chênh lệch thu nhập quá lớn, vấn đề chống tham nhũng. Mô hình của quốc gia lãnh tụ vừa phải là mô hình phát triển quốc gia một cách khoa học và lành mạnh, cũng phải là mô hình giải quyết các vấn đề và mâu thuẫn của thế giới, là mô hình hữu hiệu trong việc giải quyết các mâu thuẫn có tính thế giới và các khó khăn có tính toàn cầu. Sức sống, sức cạnh tranh, sức ảnh hưởng của mô hình Trung Quốc phụ thuộc vào năng lực và tiềm lực của mô hình này trong việc giải quyết hữu hiệu các vấn đề Trung Quốc và các vấn đề thế giới. Năng lực và tiềm lực đó về cơ bản là một loại sức sáng tạo, sức đổi mới.

https://thuviensach.vn

III. Thời đại Trung Quốc là thời đại "Giá trị quan Trung Quốc" dẫn dắt thế giới

Có quan điểm cho rằng quốc gia hạng nhất xuất khẩu văn hóa và giá trị, quốc gia hạng hai xuất khẩu kỹ thuật và quy tắc, quốc gia hạng ba xuất khẩu sản phẩm và sức lao động. Thời đại Trung Quốc chẳng những là thời đại tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc nhất thế giới, chẳng những là thời đại năng lực sản xuất vật chất của Trung Quốc nhất thế giới, mà còn là thời đại tinh thần Trung Quốc, văn hóa Trung Quốc đi ra thế giới, trở thành giai điệu văn hóa chính của thế giới.

"Tây hóa" biến thành "Đông hóa"

Khi nói tới chuyện các nước phương Tây đẩy mạnh chiến lược Tây hóa, phân hóa Trung Quốc, ai nấy đều căm phẫn bừng bừng. Có người nói: thời xưa bọn địa chủ tư bản sợ đảng Cộng sản đỏ hóa, sau này chúng ta liệu có thể làm cho "Tây hóa" biến thành " Đông hóa", làm cho "Mỹ hóa" trong toàn cầu hóa biến ra thành "Trung Quốc hóa" có tính thế giới được chăng? Chả lẽ đấy không phải là một mục tiêu phấn đấu của người Trung Quốc mấy thế hệ sau đây ư? Chẳng phải là một chỉ số tiến bộ của người Trung Quốc mấy chục năm sau đó ư? Chẳng phải là tiêu chí văn hóa của Trung Quốc với tư cách là một quốc gia lãnh tụ đấy sao?

Văn hóa Trung Quốc vốn dĩ là nền văn hóa có sức sống nhất trên thế giới, nó không những là nền văn hóa duy nhất không bị ngắt quãng trong các nền văn hóa cổ đại của thế giới, mà còn có năng lực chinh phục kẻ chinh phục. Trong lịch sử dân tộc Trung Hoa từng có các ghi chép "thất bại về quân sự", nhưng không có ghi chép "thất bại về văn hóa". Cho dù về quân sự, dân tộc Trung Hoa

https://thuviensach.vn

nhấ t thời bị chinh phục, nhưng sau một thời gian lại có thể, về văn hóa, đồng hóa và chinh phục kẻ chinh phục. Như nhà văn Mỹ Montero từng viết: "Chinh phục Trung Quốc dường như là quăng gươm xuống biển, sức chống đỡ tựa hồ rất nhỏ, nhưng sau đó ít lâu thép sẽ rỉ sét, hơn nữa bị thôn tính. Quá trình thôn tính rất triệt để, sau vài thế hệ chỉ có các triết gia mới biết ai là kẻ chinh phục, ai là kẻ bị chinh phục".

Nền văn hóa Trung Quốc là nền văn hóa khó bị đồng hóa nhất trên thế giới, nó có sức ngưng tụ lớn mạnh. Mỹ là một nước lớn của dân di cư, được gọi là "cái nồi hầm nhừ" các loại văn hóa khác nhau. Nhưng cái nồi to hầm nhừ văn hóa ấy của nước Mỹ đau đầu nhất với văn hóa Trung Quốc, bởi lẽ văn hóa Mỹ khó đồng hóa văn hóa Trung Quốc; thậm chí điều ấy đã trở thành nguyên nhân quan trọng nảy sinh làn sóng bài Hoa ở Mỹ cuối thế kỷ XIX.

Sau nội chiến, nước Mỹ ra sức xây dựng đường sắt, rất nhiều công nhân người Hoa bắt đầu di cư sang Mỹ. Năm 1882, sức ép bài xích người Hoa từ các nơi như bang California khởi xướng tăng mạnh, dẫn đến kết quả nước Mỹ ban hành "Luật bài xích người Hoa", quy định ngừng nhận người Hoa nhập cư trong mười năm, sau đó kéo dài vô thời hạn. Năm 1889, Toà án Tối cao Mỹ phán quyết "bài Hoa" là hợp Hiến pháp, lý do: người Hoa thuộc vào một loại nhân chủng khác, "Họ không thể đồng hóa được", quan hệ giữa họ với dân chúng địa phương là "hoàn toàn xa lạ, sống riêng một khu, cố giữ tập quán sinh hoạt của nước họ". Nếu không hạn chế nạn "xâm nhập của người phương Đông" này thì sẽ gây nên mối "đe dọa nền văn minh của chúng ta".

Văn hóa Trung Quốc có lịch sử 5.000 năm, nguồn gốc xa xưa, rộng lớn sâu sắc, sao có thể bị nền văn hóa sinh sau đẻ muộn mới có mấy trăm năm của Mỹ đồng hóa được. Dĩ nhiên trong thời kỳ

https://thuviensach.vn

cận đại, văn hóa Trung Quốc cũng chịu sự thách thức của văn hóa phương Tây, chịu sự xâm thực của "Gió Âu mưa Mỹ". Cho tới nay thế giới phương Tây vẫn còn thi hành chiến lược Tây hóa và phân hóa Trung Quốc. Cái mà người Trung Quốc thời kỳ cận đại gọi là "Gió Tây", "Tây hóa" tức là nói sự tấn công và ảnh hưởng đến từ thế giới phương Tây. Cái gọi là "phương Tây" và "Thế giới phương Tây" vừa có phạm vi địa lý lại vừa có hàm nghĩa chính trị.

Văn minh phương Tây hoặc lịch sử phương Tây có thể chia làm ba giai đoạn: *một* là giai đoạn Địa Trung Hải, *hai* là giai đoạn Tây Âu, *ba* là giai đoạn Bắc Đại Tây Dương. Trong giai đoạn Địa Trung Hải và giai đoạn Tây Âu, tức từ cổ đại tới cận đại, cái gọi là "thế giới phương Tây" đại để là nói về vùng phía Tây châu Âu. Sau thế kỷ XV, người châu Âu bắt đầu vượt đại dương phát triển ra ngoài nước. Xét theo quan điểm địa lý, thế giới phương Tây là một thế giới biển. Vùng phía Tây châu Âu vốn là một bán đảo lớn, mà trên bán đảo lớn ấy lại nhô ra một số bán đảo nhỏ. Người Trung Quốc mở cửa là thấy núi, người phương Tây thì mở cửa là thấy biển. "Phương Tây" hiện nay là nói châu Âu và Mỹ; về hàm nghĩa chính trị là nói nền văn minh tư bản.

Trong mấy trăm năm nay luôn luôn là văn minh phương Tây "hóa" thế giới; thế giới đang trong quá trình "Tây hóa". Trung Quốc cũng nảy sinh biến đổi trong sự tấn công và ảnh hưởng của "Gió Âu mưa Mỹ". Vì trên mặt vật chất và văn hóa, phương Tây đều ở vào địa vị có thế mạnh. Giờ đây Trung Quốc vẫn cứ phải cảnh giác và tẩy chay chiến lược Tây hóa và phân hóa của thế giới phương Tây. Điều đó phản ánh về văn hóa Trung Quốc vẫn ở vào địa vị "lấy yếu thắng mạnh". Khi khai mở thời đại Trung Quốc, Trung Quốc chẳng những phải sáng tạo nên sức mạnh kinh tế và của cải vật chất có thể vượt Mỹ mà còn phải sáng tạo được một nền văn hóa càng có sức ảnh hưởng, càng có sức thu hút trên thế giới hơn so

https://thuviensach.vn

với văn hóa Mỹ, và một nê`n văn hóa không thể bị Mỹ diễn biế´n hòa bình mà ngược lại có thể diễn biế´n hòa bình nước Mỹ. Bao giờ văn hóa Trung Quố´c có năng lực diễn biế´n hòa bình nước Mỹ, có năng lực "Đông hóa" thế´ giới phương Tây, khiế´n nước Mỹ cũng phải tẩy chay sự diễn biế´n hòa bình do văn hóa Trung Quố´c gây ra đố´i với Mỹ, khiế´n phương Tây kinh ngạc kêu lên "phương Tây sẽ bị Đông hóa", "toàn cầ`u hóa tức là Trung Quố´c hóa", khi â´y mới đích thực là "thời đại Trung Quố´c" vê` mặt tinh thầ`n và văn hóa.

Dĩ nhiên, trong thời đại Trung Quố´c, khi Trung Quố´c có nê`n văn minh vật chấ´t và văn minh tinh thầ`n lớn mạnh, thì Trung Quố´c sẽ không tiế´n hành chiế´n lược "Đông hóa" đố´i với thế´ giới phương Tây, đặc biệt với nước Mỹ - đây lại là chỗ Trung Quố´c văn minh hơn Mỹ. Nhưng thứ gì càng tự nhiên, càng văn minh thì lại càng có thể thịnh hành trên thế´ giới. Cho nên trong thế´ giới sau này "Đông hóa" và "Trung Quố´c hóa" chẳng cầ`n phải thi hành thì cũng sẽ thịnh hành; khi â´y nước Mỹ sẽ khó tránh khỏi bị "diễn biế´n hòa bình", sẽ diễn biế´n trở nên văn minh hơn ngày nay.

Quố´c gia không có "ngọn cờ văn hóa" không thể làm quố´c gia lãnh tụ của thế´ giới

Quố´c gia lãnh tụ là ngọn cờ văn hóa của thế´ giới. Dẫn dắ´t thế´ giới trước hế´t là dẫn dắ´t văn hóa. Quố´c gia nào có những giá trị quan lớn ảnh hưởng tới thế´ giới, có thể cắ´m vững chắ´c ngọn cờ văn hóa của mình lên đỉnh cao của văn hóa thế´ giới thì mới có thể trở thành quố´c gia lãnh tụ thế´ giới.

Mỹ là quố´c gia giỏi chiế´m điểm cao khố´ng chế´ đạo nghĩa quố´c tế´. Jefferson là nhân vật đại diện sớm nhấ´t cho chủ nghĩa lý tưởng và chủ nghĩa tự do trong lịch sử Mỹ, sau đó tới Wilson, Franklin Roosevelt, Clinton. Họ không những coi hình thái ý thức là thủ đoạn chiế´n lược và nguyên tắ´c chiế´n lược, nội dung chiế´n

https://thuviensach.vn

lược, mà còn coi đó là mục tiêu chiế n lược để theo đuổi. Jefferson gắ n liề n sự bành trướng ngoài nước của Mỹ với việc truyề n bá dân chủ tự do Mỹ. Wilson liên hệ hòa bình thế giới với việc xây dựng nề n dân chủ kiểu Mỹ. Roosevelt gắ n liề n việc sắ p xế p bố n cường quố c với bố n tự do lớn. Clinton gắ n liề n trật tự quố c tế với dân chủ, nhân quyề n. Tấ t cả những điề u đó đề u trở thành ngọn cờ văn hóa tư tưởng của nước Mỹ.

Tấ t cả các quố c gia lãnh tụ thế giới đề u từng có những giá trị quan lớn có thể ngưng tụ bản thân nước mình, ảnh hưởng và vẫy gọi thế giới. Có quố c gia tuy chưa phải là nhấ t thế giới về của cải vật chấ t song lại có những sáng tạo văn hóa hàng đầ u thế giới, có thể giương ngọn cờ văn hóa ảnh hưởng tới thế giới, qua đó có thể phát huy tác dụng dẫn dắ t văn hóa đố i với thế giới.

Thí dụ Liên Xô lầ n đầ u tiên trên thế giới giương cao ngọn cờ thắ ng lợi của chủ nghĩa xã hội. Ngay tố i hôm sau ngày Cách mạng tháng Mười thắ ng lợi, Đại hội Đại biểu lầ n thứ II các Xô Viế t công nhân binh sĩ toàn Nga đã nhấ t trí thông qua "Sắ c lệnh hòa bình" có ý nghĩa cột mố c lịch sử do Lenin tự tay soạn thảo, trình bày rõ nguyên tắ c cơ bản chính sách đố i ngoại của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầ u tiên, thể hiện nguyện vọng mạnh mẽ chố ng chính sách chiế n tranh và xâm lược của bè lũ đế quố c, thực hiện hòa bình, bình đẳng dân tộc, dân tộc tự quyế t, xoá bỏ ngoại giao bí mật. Trong "Thư gửi công nhân Mỹ", Lenin đã trình bày rõ chính sách đố i ngoại của nước Nga Xô Viế t: nước này đã "Thoát ra khỏi cuộc chiế n tranh của bè lũ đế quố c, giương ngọn cờ hòa bình, ngọn cờ chủ nghĩa xã hội trước toàn thế giới".

Chính sách ngoại giao hòa bình của chính phủ Xô Viế t Nga đã làm rung chuyển thế giới, cũng làm rung chuyển Tổng thố ng Mỹ Wilson. Bước lên sân khấ u thế giới trong điề u kiện lịch sử mới, ông Wilson ra sức đem lại bộ mặt mới cho chính sách ngoại giao Mỹ.

https://thuviensach.vn

“Nguyên tắc 14 điểm” là “Hiến chương thế giới” của nền “ngoại giao mới” do ông thi hành sau Thế chiến I; ngoại giao công khai, dân chủ tự quyết, Hội Quốc Liên là những cột trụ và nền tảng của nền “ngoại giao mới” do Wilson thi hành, nhằm đối phó với nền ngoại giao cũ của bè lũ đế quốc, và cũng dùng để ngăn chặn chủ nghĩa Lenin.

Là hai nhà chính trị lớn của hai quốc gia Nga Xô Viết và Mỹ, Lenin và Wilson đại diện cho quốc gia mình đề ra các “thế giới quan”, “giá trị quan” có tính sáng tạo, đua nhau cắm ngọn cờ của mình lên điểm cao của văn hóa thế giới. Đó là những ngọn cờ dẫn dắt thế giới, là ngọn cờ thế giới của một quốc gia.

Dĩ nhiên, “sự giác ngộ của quốc gia” thường thường không đồng bộ với nhận thức của nhà chính trị. Khi một dân tộc còn thiếu sự chuẩn bị đầy đủ và giác ngộ cần thiết trên vấn đề làm lãnh tụ thế giới, khi ngọn cờ văn hóa dẫn dắt thế giới của một quốc gia nhất thời còn khó giương cao lên được, thì lý tưởng cao cả thường hay trở thành bi kịch. “Bi kịch Wilson” là một điển hình. Là nhà lý tưởng chủ nghĩa cao thượng, Wilson vốn dĩ muốn giương cao ngọn cờ văn hóa Mỹ cho thế giới này, muốn cắm ngọn cờ văn hóa dẫn dắt thế giới của Mỹ lên điểm cao văn hóa của thế giới, thế nhưng ông đã gặp trắc trở.

Sử gia Mỹ nổi tiếng Warren Cohen phân tích như sau trong cuốn “Lịch sử quan hệ đối ngoại Mỹ - Cambridge”:

Vào thời điểm các quốc gia bá quyền châu Âu đi tới hồi kết, chủ nghĩa Wilson đưa ra một bộ khung xác định quan hệ đối ngoại cho nước Mỹ, kết hợp sức mạnh quân sự, tài nguyên kinh tế và sáng tạo văn hóa của nước Mỹ, muốn vượt qua những biện pháp giải quyết công việc quốc tế mà các quốc gia có chủ quyền tiến hành theo phương thức truyền thống chỉ vì lợi ích riêng của mình

https://thuviensach.vn

mà bỏ qua lợi ích của toàn thế giới: chiến tranh và chuẩn bị chiến tranh được coi là quy chế hành vi; thế quân bình trở thành nguyên tắc chỉ đạo đường lối ngoại giao. Wilson đưa ra thách thức đối với những lề thói và ý tưởng đó, ông mong muốn mỗi quốc gia không những chỉ phục vụ lợi ích của mình mà cũng phải phục vụ lợi ích chung của toàn thế giới. Ông nói, nước Mỹ nên sử dụng năng lực của mình để "phục vụ toàn nhân loại", các quốc gia khác cũng nên làm như vậy. Kết quả cuối cùng là chủ nghĩa quốc gia hòa nhập với chủ nghĩa quốc tế, các quốc gia chủ quyền cũng chỉ có ý nghĩa trong mối quan hệ với toàn bộ thế giới.

Trong 10 năm tiếp sau, "các nhà hiện thực chủ nghĩa" lên án chủ nghĩa quốc tế của Wilson là chủ nghĩa lý tưởng ngây thơ ấu trĩ. Trên thực tế, chủ nghĩa quốc tế hình thành tư tưởng Wilson không hoàn toàn là chủ nghĩa lý tưởng mà là một loại chủ nghĩa quốc tế bén rễ sâu vào lợi ích chung của các nước và chí hướng chung của những người siêu việt biên giới quốc gia ở các nơi trên thế giới, trong đó có cả một số động lực văn hóa cơ bản. Trên mức độ nhất định, chủ nghĩa Wilson chủ trương đặt văn hóa vào địa vị trung tâm của các mối quan hệ quốc tế. Tính chất quan trọng trên sân khấu quốc tế của việc nước Mỹ trỗi dậy hồi đầu thế kỷ XX không những là do Mỹ đã trở thành cường quốc quân sự và kinh tế chủ yếu, mà càng là do nước Mỹ đã đưa yếu tố văn hóa vào các công việc của thế giới, do công cuộc toàn cầu hóa của Mỹ đã trở thành sự kiện chính của thế kỷ XX. Sự đối lập giữa Wilson với Thượng viện Mỹ xung quanh vấn đề Hòa ước là một bi kịch. Nhằm giành sự ủng hộ của nhân dân Mỹ, từ tháng 9 năm 1919, Wilson bắt đầu làm một cuộc du hành lớn trên chặng đường tổng cộng 8.000 dặm Anh trong thời gian 21 ngày. Nhưng trước khi có thể đánh giá kết quả của chuyến đi ấy, ông đã đột quỵ tại Colorado, đánh dấu chuyến đi đó trở thành một giấc mộng không thể thực hiện. Do Thượng viện và nhân dân Mỹ đều chưa sẵn sàng tiếp thu

https://thuviensach.vn

trật tự quốc tế do Wilson đề xuất, các nước khác thì lại càng xa cách với ý tưởng đó, vì thế nước Mỹ không tham gia Hội Quốc Liên, điều đó chứng tỏ nước Mỹ đã quyết định dừng lại ở trình độ như các quốc gia khác. Thất bại của Wilson không có nghĩa là chủ nghĩa Wilson bị tiêu vong. Tại châu Âu và nhiều nước khác trên thế giới ngày càng có nhiều người đi theo chủ nghĩa Wilson lý tưởng; họ và sức mạnh truyền thống của họ đã có ảnh hưởng lớn trên mặt tạo dựng thế giới sau chiến tranh.

Wilson là nhà tiên phong trong lĩnh vực dùng văn hóa Mỹ dẫn dắt thế giới. Những nhà tiên phong thường gặp bi kịch, thậm chí phải hy sinh bản thân. Rốt cuộc tới sau Thế chiến II, ngọn cờ văn hóa Mỹ dẫn dắt thế giới mới cắm lên điểm cao văn hóa thế giới và nước Mỹ cũng bước lên địa vị quốc gia lãnh tụ thế giới.

Giương cao “Ngọn cờ Trung Quốc” dẫn dắt và vẫy gọi thế giới

Trong thời gian Thế chiến I, Tổng thống Mỹ Wilson dẫn đầu phát cao ngọn cờ “Phi thực dân hóa”, “Dân tộc tự quyết”, “An ninh tập thể”, giành được sự tán đồng rộng rãi của cộng đồng quốc tế đối với nước Mỹ đang trỗi dậy. Nước Mỹ hiện đại đang giương cao ngọn cờ “tự do, dân chủ, nhân quyền”, dùng các giá trị quan cốt lõi của nước Mỹ để ảnh hưởng tới thế giới.

Trong thời đại toàn cầu hóa, Trung Quốc đang trỗi dậy giương cao ngọn cờ hòa bình, phát triển, hợp tác, xây dựng thế giới hài hòa, làm cho các giá trị quan Trung Quốc đi ra thế giới.

Xây dựng “thế giới dân chủ” không có bá quyền là nội dung quan trọng của giá trị quan chủ yếu của Trung Quốc, là sức hấp dẫn lớn để Trung Quốc vẫy gọi và dẫn dắt thế giới. Cùng với sự đa cực hóa cục diện thế giới, dân chủ hóa quan hệ quốc tế, đa dạng hóa mô hình phát triển, “xây dựng thế giới dân chủ” đã trở thành

https://thuviensach.vn

nguyện vọng chung. Nế u nói rằ ng trong thời đại ngày nay, xây dựng quố c gia dân chủ là điề u mọi người đề u hướng tới, thế thì xây dựng "thế giới dân chủ" trong thế giới hiện nay cũng được các quố c gia đồ ng lòng hướng tới, là tiế ng hò reo nhấ t trí của cộng đồ ng quố c tế. Đặc trưng quan trọng của thế giới dân chủ là không có bá quyề n. Để thực hiện phi bá quyề n hóa thế giới, cầ n thực hiện ba điề u bình đẳng: bình đẳng chế độ xã hội, bình đẳng mô hình phát triển và bình đẳng văn hóa tôn giáo.

Xây dựng thế giới dân chủ là hành động quan trọng thúc đẩy thế giới tiế n bộ, là nhiệm vụ khẩn cấ p thời nay. Quyề n lực không có giám sát và chế ước tấ t nhiên sẽ là quyề n lực thố i nát. Quyề n lực quố c tế mấ t sự ngăn cản và chế ước cũng sẽ trở thành bá quyề n. Vấ n đề cơ bản cầ n giải quyế t trong việc xây dựng thế giới dân chủ là vấ n đề bá quyề n thế giới. Bá quyề n là vấ n đề căn bản ảnh hưởng tới hòa bình và hài hòa thế giới. Có thế giới dân chủ mới có thế giới hòa bình; có thế giới dân chủ thì mới có thế giới hài hòa; trên cơ sở thế giới dân chủ mới có sự hợp tác thực sự bình đẳng giữa các quố c gia.

Trong xây dựng thế giới dân chủ, vấ n đề quan trọng đầ u tiên không phải là biế n các quố c gia trên thế giới đề u trở thành có chế độ dân chủ kiểu Mỹ, mà là không có bá quyề n, không làm bá quyề n trong cộng đồ ng quố c tế. Bá chủ thế giới là sự phá hoại lớn nhấ t đố i với dân chủ thế giới, chủ nghĩa bá quyề n là mố i đe dọa lớn nhấ t với hòa bình thế giới. Mỹ đề xuấ t "Thuyế t hòa bình của quố c gia dân chủ", còn Trung Quố c thì nêu ra "Thuyế t hòa bình của thế giới dân chủ", "Thuyế t hòa bình phi bá quyề n". Chủ nghĩa bá quyề n là nguồ n gố c của chiế n tranh, thế giới dân chủ là sự bảo đảm cho hòa bình.

"Thế giới dân chủ" thực sự lý tưởng là một thế giới như thế nào? Loại "thế giới dân chủ" này gồ m ba hàm nghĩa: một là mỗi

https://thuviensach.vn

quô´c gia trên thê´ giới đê`u trở thành "quô´c gia dân chủ", dĩ nhiên là có các quô´c gia dân chủ mang đặc sắ´c của các nước, là các quô´c gia dân chủ đa dạng hóa, không thể chỉ là các quô´c gia dân chủ kiểu phương Tây, lại càng không thể chỉ là các quô´c gia dân chủ kiểu Mỹ. Tiêu chuẩn quô´c gia dân chủ không thể do nước Mỹ â´n định; không thể để nước Mỹ làm trọng tài của quô´c gia dân chủ. Hai là, mỗi quô´c gia trên thê´ giới đê`u hưởng chủ quyê`n quô´c gia với tư cách quô´c gia chủ quyê`n, có thể giám sát, chê´ ước và chê´ tài quô´c gia muô´n làm bá quyê`n. Ba là, quô´c gia lãnh tụ trên thê´ giới không thể chỉ do một quô´c gia độc quyê`n chiê´m giữ, quyê`n lãnh đạo thê´ giới cũng phải thực hành chê´ độ nhiệm kỳ. Nước nào suy yê´u thì phải kín đáo rút lui. Đây là mặt quan trọng trong chê´ độ dân chủ thê´ giới, chê´ độ dân chủ quô´c tê´.

Có người nói: "Bảo vệ nhân quyê`n là vũ khí hạt nhân chính trị của Mỹ, nhưng chô´ng bá quyê`n lại là vũ khí hạt nhân chính trị của Trung Quô´c".

Cũng có người nói: "Xây dựng quô´c gia dân chủ là một đột phá khẩu khi Mỹ công kích Trung Quô´c, nhưng xây dựng thê´ giới dân chủ là một đột phá khẩu khi Trung Quô´c công kích Mỹ".

Thực ra bảo vệ nhân quyê`n, xây dựng quô´c gia dân chủ cũng là một nội dung quan trọng của ngọn cờ văn hóa Trung Quô´c, nhưng trên lá cờ văn hóa Mỹ không có nội dung chô´ng bá quyê`n thê´ giới và xây dựng thê´ giới dân chủ phi bá quyê`n hóa. Cho nên ngọn cờ văn hóa Trung Quô´c được că´m trên điểm cao văn hóa cao hơn ngọn cờ Mỹ.

Ngọn cờ Trung Quô´c có tác dụng dẫn dă´t thê´ giới tô´t hơn ngọn cờ Mỹ. Ngọn cờ văn hóa của quô´c gia lãnh tụ là ngọn cờ thê´ giới do quô´c gia dân tộc giương cao, có thể gây nên sự cộng hưởng vượt biên giới.Đây là sức mạnh mê`m lớn nhâ´t của quô´c gia lãnh

https://thuviensach.vn

tụ, là tiêu chí văn hóa và thương hiệu tinh thần của quốc gia lãnh tụ. Ngọn cờ văn hóa Trung Quốc trình bày tính cách và tấm lòng quốc tế của Trung Quốc, thể hiện lợi ích chung và mối quan tâm chung của thế giới. Bởi vậy, ngọn cờ Trung Quốc là ngọn cờ dựng ở Trung Quốc nhưng hướng ra thế giới, là ngọn cờ có thể ngưng tụ lòng dân nước mình và cũng có thể kích động thế giới.

Gây dựng "Tinh thần Trung Quốc" thích ứng với yêu cầu thời đại

Quốc gia lãnh tụ thế giới tất phải là lãnh tụ tinh thần của thế giới. Sở dĩ nước Mỹ có thể trở thành quốc gia lãnh tụ thế giới, điều đó không tách rời với "Tinh thần Mỹ". Tinh thần Mỹ vừa dẫn dắt nước Mỹ trỗi dậy và cũng ảnh hưởng tới thế giới.

Muốn trở thành quốc gia lãnh tụ thế giới thì Trung Quốc cũng tất phải có "Tinh thần Trung Quốc". Xưa nay Trung Quốc là một nước lớn tinh thần, có tinh thần truyền thống hình thành đã mấy nghìn năm, có tinh thần cách mạng hình thành trong các thời kỳ chiến tranh mấy chục năm, cũng có tinh thần cải cách mở cửa hình thành trong 30 năm gần đây. Sử gia người Anh Toynbee(25) từng coi "tinh thần thế giới" mà dân tộc Trung Hoa hình thành lâu đời là một di sản lịch sử có ảnh hưởng quan trọng tới thế giới tương lai. Song cũng chẳng cần phải giấu diếm một sự thực: thời kỳ 30 năm sau "Cách mạng văn hóa", một số nơi, một số người coi đó là thời đại vật chất, là thời đại thiết thực hưởng lợi; một số người dùng đầu óc kinh tế dọn dẹp mất sân vườn tinh thần, một số người Trung Quốc về của cải vật chất trở thành đại phú hào, thành giai cấp "hữu sản", nhưng ngược lại về của cải tinh thần và đời sống văn hóa lại rơi vào cảnh nghèo khó, họ cách rất xa mục tiêu "khá giả" về tinh thần.

https://thuviensach.vn

Người phương Tây nói, kinh tế thị trường không có nhà thờ là nền kinh tế thị trường đáng sợ, sẽ trở thành nền kinh tế ma quỷ. Trong nền kinh tế thị trường ở thế giới phương Tây, thị trường cộng với nhà thờ dùng để hạn chế sự điên cuồng của tham vọng kiếm lợi; cho dù như vậy vẫn cứ khó có thể tránh xảy ra khủng hoảng. Nền kinh tế thị trường Trung Quốc không dựa vào nhà thờ song phải có tinh thần của mình. Kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa là sự thống nhất thị trường với tinh thần. Trong thời kỳ kinh tế kế hoạch, Trung Quốc có tinh thần mà không có thị trường, hiện nay thì có thị trường mà thiếu tinh thần. Bởi vậy, cần gây dựng "tinh thần Trung Quốc" thích ứng với yêu cầu của thời đại. Để trau dồi tinh thần đó, Trung Quốc cần một lần nữa có "thời đại tinh thần" rực lửa, "thời đại văn hóa" phồn vinh. Trước khi trở thành một nước lớn tinh thần, cường quốc tinh thần, Trung Quốc sẽ chưa thể trở thành quốc gia lãnh tụ thế giới.

Tinh thần Trung Quốc là một hệ thống; niềm tin lý tưởng là hạt nhân của tinh thần Trung Quốc. Trong sách "Nhớ Trương Học Lương" có viết: "Năm xưa quân Bắc phạt đánh đâu thắng đấy, đánh cho quân đội Trực hệ và Phụng hệ tan tác. Một hôm Trương đại soái[(26)] gọi Trương thiếu soái[(27)] đến nghiên cứu vấn đề này. Đại soái nói: "Tiểu Lục Tử, ta nghĩ chưa ra chuyện này, chúng ta cần súng có súng, cần trọng pháo có trọng pháo, còn có một trung đoàn sơn pháo Đức độc nhất vô nhị, mang ra mà bắn địch quân chẳng phải là được đấy ư... tại sao lại không thắng nổi thế nhỉ?". Thiếu soái nói: "Thưa cha, ta có súng có pháo, lại có trung đoàn sơn pháo Đức, người ta thì không có, nhưng cha chưa nghĩ đến chuyện này ư? Người ta có Chủ nghĩa Tam Dân, ta thì không có!". Đại soái không phục: "Chủ nghĩa Tam Dân" cái trò ấy là cái quái gì, ta còn có "Chủ nghĩa Ngũ Dân" kia. Hai hôm sau, đại soái lại gọi thiếu soái đến: "Tiểu Lục Tử, con nói đúng đấy! Ta còn thiếu cái "chủ nghĩa Tam Dân" kia. Ta tuy còn chưa ăn no cao lương vùng Đông Bắc này

https://thuviensach.vn

nhưng ta rút lui thôi". "Chủ nghĩa Tam Dân" là lý tưởng và niề̀m tin; có nó thì có sức mạnh, có lòng dân, có chí hướng, những nhà quân phiệt kia không chịu phục cũng chẳng được. Về̀ quân sự là như thế́, về̀ các mặt khác sao lại không như vậy; trong nước là thế́, trên thế́ giới sao lại không như thế́".

Quố́c gia lãnh tụ thế́ giới là quố́c gia sản xuấ́t tinh thầ̀n, là quố́c gia xuấ́t khẩu văn hóa. Trung Quố́c hiện nay là nước lớn chế́ tạo sản phẩm vật chấ́t nhưng còn chưa là nước lớn chế́ tạo văn hóa tinh thầ̀n. Trung Quố́c phải trở thành "nhà máy thế́ giới" về̀ văn hóa tư tưởng, làm cho văn hóa Trung Quố́c đi ra thế́ giới, trở thành nước lớn xuấ́t khẩu văn hóa lớn nhấ́t thế́ giới. Thố́ng kê cho thấ́y, hàng năm Trung Quố́c nhập khẩu hơn chục nghìn đầ̀u sách, chiế́m 10 - 15% lượng giao dịch thị trường sách quố́c nội, nhưng số́ lượng sách hàng năm Trung Quố́c xuấ́t đi thì chỉ có hơn nghìn loại, thật đáng buồ̀n. Cho dù xuấ́t siêu thương mại vật chấ́t bằ̀ng bao nhiêu cũng không thể nào bù lại được loại "nhập siêu thương mại văn hóa" này. Hiện nay các nơi trên thế́ giới đang dùng những sản phẩm vật chấ́t do Trung Quố́c chế́ tạo; bao giờ các nơi trên thế́ giới sử dụng nhiề̀u sản phẩm văn hóa tinh thầ̀n của Trung Quố́c, bao giờ các sản phẩm trên thị trường văn hóa năm châu chủ yế́u là thứ "chế́ tạo tại Trung Quố́c" thì thế́ giới sẽ chuyển sang thời đại tinh thầ̀n Trung Quố́c, thời đại văn hóa Trung Quố́c.

Thế́ kỷ XXI: văn hóa Trung Quố́c lãnh đạo thế́ giới

Tháng 11 năm 2007, "Diễn đàn văn hóa chiế́n lược Trung Hoa lầ̀n thứ nhấ́t" diễn ra tại Đại lễ đường nhân dân Bắ́c Kinh. Siêu sao học giả Trung Quố́c Quý Tiễn Lâm gửi thư chúc mừng Diễn đàn, trong đó có đoạn như sau: Trong bài "Thế́ kỷ XXI: thời đại của văn hóa phương Đông" tôi có viế́t: "Nhìn toàn bộ thế́ kỷ này có thể thấ́y văn hóa Trung Quố́c chiế́m địa vị lãnh đạo trên thế́ giới, đó là 30 năm nước chảy bên Đông. Từ cuố́i triề̀u nhà Minh, khi văn

https://thuviensach.vn

hóa phương Tây qua đạo Thiên Chúa truyề̀n vào Trung Quố́c, tới nay đã mấ́y trăm năm. Văn minh vật chấ́t của chủ nghĩa tư bản phương Tây đem lại phúc lợi rấ́t lớn cho loài người, nhưng mặt khác cũng đem lại tai nạn, bệnh ung thư, bệnh AIDS, nạn thiế́u nguồ̀n nước ngọt, môi trường bị ô nhiễm, cân bằ̀ng sinh thái bị phá hoại, vân vân. Làm thế́ nào bây giờ? Loài người cho tới ngày nay muố́n đi qua giai đoạn 30 năm nước chảy bên Tây, chúng ta phải như khi chạy tiế́p sức, trên cơ sở văn hóa phương Tây, đón lấ́y cây gậy tiế́p sức ấ́y, dùng phương thức tư duy tổng hợp của văn hóa phương Đông để loại bỏ những tệ nạn nói trên". Tôi còn viế́t: "Tôi cho rằ̀ng tư duy phân tích siêu hình của phương Tây đã đi tới đầ̀u cuố́i đoạn đường, còn tư duy tổng hợp tìm kiế́m cái tổng thể của phương Đông tấ́t sẽ thay thế́ nó. Văn hóa phương Tây lấ́y cơ sở là phân tích cũng sẽ theo đó mà suy vi; dĩ nhiên văn hóa phương Đông lấ́y tổng hợp làm cơ sở sẽ nổi lên thay thế́ nó. "Thay thế́" không phải là "tiêu diệt", mà là trên cơ sở trình độ văn hóa phương Tây đã đạt được trong mấ́y trăm năm qua, dùng phương thức tư duy tổng hợp của phương Đông nhìn bằ̀ng con mắ́t tổng thể và liên hệ phổ biế́n, lấ́y văn hóa phương Đông làm chủ đạo, hấ́p thu tinh hoa trong văn hóa phương Tây, phát triển nề̀n văn hóa của loài người lên tới một giai đoạn cao hơn. Trong thế́ kỷ XXI sẽ có thể thấ́y rõ sự thế́ chỗ ấ́y. Thế́ kỷ XXI là thời đại của văn hóa phương Đông, đây là một quy luật khách quan không thể chuyển dịch bởi nguyện vọng chủ quan của mọi người". Tôi muố́n dùng những lời trên để chúc mừng "Diễn đàn văn hóa chiế́n lược Trung Hoa lầ̀n thứ nhấ́t". Giấ́c mộng văn hóa, niề̀m tin văn hóa và lời dự đoán văn hóa của Quý Tiễn Lâm như sau: thế́ kỷ XXI là thời đại của văn hóa phương Đông, thời đại văn hóa Trung Quố́c chiế́m địa vị lãnh đạo trên thế́ giới; đây là một quy luật khách quan không thể chuyển dịch bởi nguyện vọng chủ quan của con người. Cũng như khi chạy tiế́p sức, người Trung Quố́c cầ̀n phải dựa trên cơ sở văn hóa phương Tây, đón lấ́y cây gậy tiế́p sức đó.

https://thuviensach.vn

Chương IV - DÙNG TÍNH CÁCH TRUNG HOA XÂY DỰNG "VƯƠNG ĐẠO TRUNG QUỐC"

Ngày 28 tháng 11 năm 1924, khi dự buổi mít tinh hoan nghênh của 5 đoàn thể Hội nghị Thương nghiệp Kobe ở Nhật Bản, Tôn Trung Sơn đọc "Diễn văn trước các đoàn thể Hội nghị Thương nghiệp Kobe", trong đó ông nói: "Văn hóa phương Đông là Vương đạo(29), văn hóa phương Tây là Bá đạo; nói vương đạo là chủ trương nhân nghĩa đạo đức, nói bá đạo là chủ trương công lợi cường quyê`n. Nói nhân nghĩa đạo đức là dùng chính nghĩa công lý để cảm hóa người; nói công lợi cường quyê`n là dùng súng ô´ng phương Tây để áp bức con người".

Bản chấ´t văn hóa của "Vương đạo" là nhân nghĩa đạo đức. Tức là theo nguyên tắ´c "Kỷ sở bấ´t dục, vật thi ư nhân [Điê`u mình không muô´n thì chớ đem lại cho người khác]", kiên trì thái độ bình đẳng, công bă`ng, thành tín, rộng lượng, vận dụng sức mạnh nhân nghĩa đạo đức để cảm hóa người ta, chứ không phải là áp bức người; yêu câ`u mọi người có đạo đức chứ không phải yêu câ`u mọi người sợ uy quyê`n, là dùng lý để thuyê´t phục người ta chứ không phải dùng sức mạnh trị người ta. Trong thê´ kỷ XXI, cái "Trung Quô´c vương đạo" chúng ta câ`n xây dựng là một nước Trung Quô´c lớn mạnh không làm bá quyê`n, không áp bức người khác, đạo đức cao thượng, đáng thân mật đáng kính nể.

I. Sức thu hút của "Tính cách Trung Hoa"

https://thuviensach.vn

Mỗi quốc gia đều có tính cách của mình; nó thể hiện tính chất quốc gia. Trung Quốc có tính cách của mình, thể hiện tính chất quốc gia Trung Quốc.

Yêu hòa bình mà không lạm dụng vũ lực: Nỗi kinh ngạc của các học giả Anh, Mỹ

Nhà triết học Anh Bertrand Russell từng nói: "Ham muốn thống trị kẻ khác (của người Trung Quốc) rõ ràng yếu hơn nhiều so với người da trắng. Nếu trên thế giới có một dân tộc "kiêu hãnh tới mức không chịu đánh nhau", thì dân tộc đó là Trung Quốc. Thái độ bẩm sinh của người Trung Quốc là khoan dung và hữu hảo, dùng lễ đối xử với người khác và mong muốn được đền đáp". Russell cho rằng tính cách của người Trung Quốc bất lợi cho chiến tranh, là kiểu tính cách hướng về hòa bình. Ông rất ngạc nhiên về tinh thần khoan dung và nhẫn nại mãnh liệt trong tính cách của người Trung Quốc.

Học giả Mỹ cận đại Brzezinski nói: "Khi đế quốc Trung Hoa tới lúc cực thịnh, nó có thể kiêu ngạo liếc nhìn toàn cầu, không cường quốc nào có khả năng thách thức địa vị đế quốc của nó; giả thử Trung Quốc có dã tâm bành trướng thì cũng chẳng có quốc gia nào đủ sức chống lại. Đế quốc Trung Hoa không quá ư cưỡng chế quyền uy trung ương lên đầu các dị tộc hoặc các thuộc quốc ở xung quanh nó về địa lý".

Qua đó có thể thấy Trung Quốc là một quốc gia không xâm lược các nước nhược tiểu, lại cũng là một quốc gia không đe dọa các nước xung quanh. Không những không coi các nước nhược tiểu là kẻ địch, không động một tý là dùng chiến tranh đối xử với họ, hơn nữa còn dùng thái độ khiêm nhường để hòa giải mâu thuẫn, dùng đạo nghĩa và lợi ích để tiến hành vỗ về an ủi, thậm chí nhiều lần kết thân với đối thủ, biến kẻ địch thành thân thích. Thí dụ hoàng đế

https://thuviensach.vn

Khang Hy đời nhà Thanh gả con gái mình cho Cát Nhĩ Đan thủ lĩnh Mông Cổ từng gây ra phản loạn. Mãi cho tới khi Cát Nhĩ Đan lật lọng thất thường, cuối cùng Khang Hy bắt đắc dĩ mới phải tiêu diệt hắn.

Dân tộc Trung Hoa dùng lòng yêu mình để yêu người, tuân theo nguyên tắc chiến lược người không đụng đến ta thì ta không đụng đến người, là một dân tộc nhân ái, dân tộc lương thiện yêu hòa bình mà không lạm dụng vũ lực. Đúng như Tôn Trung Sơn từng nói: "Dân tộc Trung Hoa ta hòa bình, tôn trọng pháp luật, đó là bẩm tính, trừ phi bắt đắc dĩ xuất phát từ nhu cầu tự vệ thì quyết không chịu dễ dàng gây chiến tranh".

Quốc lực lớn mạnh mà không chinh phục: quan sát của Matteo Ricci

Người Trung Quốc khác hẳn người châu Âu, vì Trung Quốc là quốc gia tuy quốc lực lớn mạnh nhưng không có tham vọng chinh phục. Đây là kết luận của nhà truyền giáo người Ý Matteo Ricci(30) cách đây 400 năm, sau khi ông đã sinh sống khảo sát ở Trung Quốc trong 30 năm.

Thời xưa trong số những người châu Âu từng đến Trung Quốc có hai người nổi tiếng nhất, đó là Marco Polo đời nhà Nguyên và Matteo Ricci đời nhà Minh. Tháng 8 năm 1582 Matteo Ricci đến Macau, sau đó đến Triệu Khánh, Thiều Châu, Nam Xương, Nam Kinh, Bắc Kinh; tháng 5 năm 1610 tạ thế và an táng tại Bắc Kinh.

Theo quan điểm của Matteo Ricci thì Trung Quốc là một quốc gia kỳ lạ khác với châu Âu. Cương vực Trung Quốc rộng lớn vô biên, dân đông không đếm xuể, vật sản nhiều loại, cực kỳ phong phú. Tại vương quốc trung ương này cho dù họ có lục quân và hải quân trang bị tốt, có thể dễ dàng chinh phục các nước lân cận, nhưng bất kể

https://thuviensach.vn

quốc vương hay là nhân dân của ông lại đều chưa từng nghĩ tới việc tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược. Họ hoàn toàn thỏa mãn với những thứ họ có và hoàn toàn không hăng hái muốn chinh phục. Về mặt này họ khác hẳn người châu Âu. Người châu Âu thường bất mãn với chính phủ mình, thèm muốn có những thứ người nước khác được hưởng thụ. Các quốc gia phương Tây đã bị ý tưởng xưng bá thế giới hành hạ làm cho sức cùng lực kiệt, thậm chí họ chẳng thể được như người Trung Quốc đã làm trong thời gian dài lâu tới mấy nghìn năm là giữ gìn được di sản tổ tiên để lại. Matteo Ricci là một người châu Âu, thế mà ông thực thà vạch ra được "tính cách hòa bình" không tha thiết chinh phục của người Trung Quốc từ vua cho đến dân, điều đó thể hiện phẩm cách không kiêng dè người thân ở châu Âu của ông.

Người Ý Matteo Ricci ở xa tít tận chân trời đã thể nghiệm được tính cách Trung Quốc ngay trên đất Trung Quốc, ở gần Trung Quốc có cựu Thủ tướng Malaysia Mahathir Mohamad thì từ tầm nhìn của "người hàng xóm" nói về lĩnh hội của mình: "Giao thương giữa Malaysia với Trung Quốc đã có lịch sử hơn 1.000 năm, ở Malaysia có rất nhiều người Trung Quốc, xưa nay chúng tôi chưa bao giờ bị Trung Quốc chinh phục. Thế nhưng người châu Âu từ ngoài xa 8.000 dặm Anh lại chinh phục chúng tôi. Cho nên thái độ của Trung Quốc khác châu Âu. Trung Quốc đến đây vì buôn bán, người châu Âu đến đây không vì buôn bán mà vì chiến tranh. Cuối cùng họ chinh phục bạn hàng của mình. Bởi vậy chúng tôi không e ngại Trung Quốc mà e ngại người châu Âu".

Trung Quốc hùng mạnh mấy nghìn năm mà các quốc gia nhược tiểu ở xung quanh như An Nam[31], Miến Điện[32], Thái Lan vẫn có thể giữ được độc lập. Về sau gió Âu thổi tới phương Đông, An Nam bị Pháp tiêu diệt, Miến Điện bị Anh tiêu diệt, Cao Ly bị Nhật tiêu diệt. Chính sách "Giúp kẻ nhỏ yếu và kẻ gặp khó khăn"[33] của

https://thuviensach.vn

Trung Quốc hình thành sự tương phản rõ rệt với chính sách "cá lớn nuốt cá bé" của phương Tây.

Quốc lực lớn mạnh mà không chinh phục - theo sự khảo chứng của Tôn Trung Sơn tính cách này của Trung Quốc hình thành từ đời Hán. Thời nhà Hán nói chung các nhà ngôn luận lớn đều cực lực phản đối chủ nghĩa đế quốc, trong đó nổi tiếng nhất là "bàn luận việc bỏ quận Châu Nhai" [tức sự kiện "Khí Châu Nhai Nghị"] [(34)][note6] phản đối Trung Quốc mở rộng lãnh thổ, chủ trương không thể cùng Man Di phía Nam tranh giành đất đai. Bởi vậy, vào thời nhà Hán Trung Quốc chủ trương không chiến tranh với người nước ngoài; tư tưởng hòa bình của Trung Quốc ở thời nhà Hán đã thể hiện rất đầy đủ. Đến đời Tống, Trung Quốc không những không xâm lược nước khác mà ngược lại bị người khác xâm lược, cuối cùng nhà Tống bị Mông Cổ tiêu diệt. Sau khi mất nhà Tống, tới triều Minh mới phục quốc. Sau khi triều Minh phục quốc thì không xâm lăng nước ngoài nữa.

Một số người châu Âu cũng hiểu rằng nếu Trung Quốc là một quốc gia hăng hái đi chinh phục nước khác thì lịch sử châu Âu đã phải viết lại. Paul Braken giáo sư đại học Yale (Mỹ) nói: "Mọi người đã quên mất là trước đây 500 năm Trung Quốc là siêu cường duy nhất trên thế giới. Khi nhiều người châu Âu còn ở nhà tường đất thì Trung Quốc đã là quốc gia kinh tế và quân sự hùng mạnh nhất trên trái đất. 100 năm trước khi châu Âu bắt đầu thống trị châu Á và châu Mỹ, Trung Quốc đã có hải quân lớn mạnh và giỏi nhất thế giới. Nếu không phải là sự ngẫu nhiên của lịch sử thì có thể ngày nay châu Âu nói tiếng Trung Quốc".

Tài nguyên thiếu mà không bành trướng: So sánh với Âu - Mỹ

Mọi người hay dùng từ "đất đai rộng lớn, sản vật phong phú" để hình dung Trung Quốc; trên thực tế vì đông dân nên Trung Quốc

https://thuviensach.vn

rất căng thẳng về tài nguyên. Điều đó dẫn tới cạnh tranh kịch liệt, mâu thuẫn gay gắt hơn. Phương Tây có thói quen chiến lược là xuất khẩu mâu thuẫn, qua xâm lược bành trướng ra bên ngoài để chuyển hóa mâu thuẫn nội bộ thành mâu thuẫn bên ngoài nhằm hòa hoãn khủng hoảng trong nước. Nhưng đặc điểm của Trung Quốc là dù tài nguyên căng thẳng đến đâu cũng thà chịu đấu tranh nội bộ dù trời long đất lở chứ không gây chiến tranh chiếm đất bên ngoài. Trung Quốc không có thuộc địa.

Do các nguyên nhân về khí hậu và địa mạo (lắm núi và sa mạc), xét theo tiêu chuẩn quốc tế, tỷ lệ đất canh tác được so với tổng diện tích lãnh thổ của Trung Quốc là rất nhỏ. Trung Quốc là quốc gia loài người định cư từ rất xa xưa nhưng tới cuối thế kỷ XX diện tích đất trồng trọt chỉ chiếm có 10% tổng diện tích lãnh thổ, ở châu Âu tỷ lệ này là trên một phần tư. Bình quân diện tích đất canh tác của mỗi người lao động nông nghiệp Trung Quốc chỉ có một phần ba hec ta, còn ở Mỹ là 99 hec ta. Trong 1.000 năm qua số dân Trung Quốc từ 55 triệu tăng lên tới 1,3 tỷ người, tăng gần gấp 22 lần. So với châu Âu và Mỹ, Trung Quốc trước nay đều phải chịu một sức ép dân số đối với đất đai vô cùng nặng nề. Trong thiên niên kỷ trước đây, so với người châu Âu hồi trung thế kỷ hoặc hiện đại, người Trung Quốc ăn rất ít thực phẩm thịt, người lớn không ăn sữa, hầu như không tồn tại các sản phẩm chế biến từ sữa. Sự phụ thuộc vào tiêu dùng lương thực thì có liên quan với nạn thiếu đất, bởi lẽ protein và nhiệt lượng hấp thu từ lương thực (chứ không phải từ thực phẩm động vật), càng ít có nhu cầu đất đai. Nhưng trong tình hình đó người Trung Quốc vẫn không bành trướng ra khai thác ở nước ngoài. Tài nguyên dù căng thẳng tới đâu cũng không đi xâm lược và cướp đoạt đất đai và tài nguyên của người khác. Xưa nay Trung Quốc chưa từng xảy ra cái gọi là chiến tranh tài nguyên với các nước khác. Trung Quốc là anh chàng đàn ông khoẻ mạnh dù chết đói cũng không cướp thức ăn của kẻ khác.

https://thuviensach.vn

Phòng ngự tự vệ mà không tấn công trước: Đánh giá của người Nhật

Làm một nước văn minh, làm người thầy đề cao nhân nghĩa; người không xâm phạm ta, ta không xâm phạm người, không tấn công trước; phản kích tự vệ có lý, có lợi, có kiềm chế; lấy ân báo oán, không trả thù. Trung Quốc chưa bao giờ tấn công trước, đây lại là một đặc điểm của tính cách Trung Quốc.

Daisaku Ikeda, một nhân sĩ tôn giáo, nhà văn hóa và nhà hoạt động xã hội nổi tiếng Nhật Bản từng nói: "Về bản chất, người Trung Quốc theo chủ nghĩa thận trọng, mong muốn nước mình được hòa bình yên ổn. Trên thực tế, chỉ cần không xâm phạm trước Trung Quốc thì người Trung Quốc không bao giờ tấn công kẻ khác trước. Trong lịch sử cận đại, các cuộc chiến tranh Thuốc phiện, chiến tranh Trung Quốc - Nhật Bản, chiến tranh Triều Tiên và các cuộc chiến tranh có liên quan đến Trung Quốc cho tới nay, dù là loại chiến tranh nào đều có thể gọi là chiến tranh tự vệ. Trong quan hệ quốc tế cận đại, Trung Quốc chưa có tiền lệ "tấn công trước"".

Katō Shūichi nhà sử học văn minh Nhật khi trả lời phỏng vấn của Đài Truyền hình Trung ương từng nói: "Trong xử lý quan hệ với nước ngoài, Nhật Bản có tính công kích tương đối mạnh, khi cảm thấy có nguy cơ thì thường ra tay trước. Nhật luôn dựa vào sức mạnh quân sự, trong thời gian rất ngắn đột nhiên có hành động quân sự một cách bùng nổ, có tính cực đoan, tính giật cục. Trung Quốc tương đối bình tĩnh, khó thấy nơi nào Trung Quốc sử dụng vũ lực trước tiên."

Văn minh quân sự Trung Quốc từng làm thế giới cảm động. Sau thắng lợi chiến tranh chống Nhật, Trung Quốc từ bỏ khoản bồi thường chiến tranh của Nhật; thi hành chính sách giáo dục, cải tạo

https://thuviensach.vn

và cuố i cùng phóng thích các phạm nhân chiế n tranh Nhật; nuôi dưỡng trẻ con mồ côi do quân Nhật xâm lược bỏ lại, thể hiện tấ m lòng lấ y ân trả oán. Trong chiế n tranh chố ng Mỹ giúp Triề u, Trung Quố c thực hành chính sách nhân đạo với tù binh chiế n tranh. Tù binh Mỹ nói: "Trung Quố c là quố c gia văn minh nhấ t thế giới". Thân nhân tù binh Mỹ viế t thư ca ngợi chính sách ưu đãi tù binh của quân đội Trung Quố c "như người mẹ". Trong cuộc chiế n tranh phản kích tự vệ với Ấ n Độ, trong tình hình thắ ng lớn, quân đội Trung Quố c không thừa thắ ng truy kích mà dứt khoát rút về tuyế n kiểm soát thực tế vố n có để tỏ thành ý hòa bình. Không những thả toàn bộ tù binh mà Trung Quố c còn chủ động trả lại rấ t nhiề u vũ khí trang bị cho phía Ấ n Độ. Trong lịch sử chiế n tranh thế giới chưa từng có tiề n lệ như vậy.

Bao dung văn minh mà không xung đột: Cảm nhận của người Do Thái

Nề n văn minh Trung Quố c có tấ m lòng rộng mở, trong bầ u không khí văn minh Trung Hoa không có sự đụng độ, đố i kháng giữa các nề n văn minh mà chỉ có cái bắ t tay văn minh, cái ôm nhau văn minh, sự bao dung văn minh, sự hòa hợp văn minh, cứu trợ văn minh.

Thủ tướng Israel Ehud Olmert từng nói: "Chúng tôi có tình cảm yêu mế n sâu sắ c với nhân dân Trung Quố c và cảm ơn họ khôn xiế t về việc người Do Thái ở Thượng Hải và Cáp Nhĩ Tân được đố i xử ấ m áp và hữu hảo trong thế kỷ XX và trong thời gian Thế chiế n II".

Trong lịch sử từng có một số người Do Thái đế n Trung Quố c, lập phường hội của họ tại các nơi như Khai Phong. Các đoàn thể của người Do Thái trên thế giới đề u rấ t có sức ngưng tụ, đó là do sự phân biệt đố i xử và sức ép lớn đế n từ bên ngoài khiế n người Do

https://thuviensach.vn

Thái vì để sống còn và phát triển mà không thể không lập đoàn thể. Nhưng ở Trung Quốc thì lại xuất hiện ngoại lệ độc đáo, cũng chỉ ở Trung Quốc, do không phải chịu bất cứ sức ép từ bên ngoài và sự kỳ thị mà các đoàn thể người Do Thái thực hiện được việc hòa nhập với nền văn hóa Trung Quốc. Hồi thế kỷ XIX khi người phương Tây đến Trung Quốc thấy các đoàn thể Do Thái từ lâu đã thực hiện hòa nhập với văn hóa Trung Quốc, hai nền văn hóa này đã khó tách ra khỏi nhau, họ cảm thấy ngạc nhiên và khó tin. Tính cách văn minh phương Tây gây ra sự xung đột giữa các nền văn minh khác nhau, nhưng tính cách văn minh Trung Quốc thì thực hiện sự hòa nhập các nền văn minh.

Từ thời viễn cổ cho tới thời kỳ lập triều đại nhà Thanh, người Trung Quốc luôn luôn giữ quan hệ khăng khít với các nước xung quanh, không hề kỳ thị thương nhân và giáo sĩ nước ngoài. Tấm Bia Cảnh giáo ở Tây An nói lên việc các nhà truyền giáo nước ngoài hồi thế kỷ 7 sau công nguyên đã tiến hành truyền bá Phúc Âm tại vùng này. Phật giáo truyền vào Trung Quốc thời nhà Hán, nhân dân rất nhiệt tình hoan nghênh tôn giáo mới này. Sau đó Phật giáo ngày một phồn thịnh, nay đã là một trong ba tôn giáo lớn chủ yếu ở Trung Quốc. Không những giáo sĩ mà các thương nhân cũng được phép tự do du lịch dọc ngang trong nội bộ đế quốc Trung Hoa. Thậm chí mãi cho đến cuối đời nhà Minh, Trung Quốc còn chưa có chút dấu hiệu bài ngoại nào cả. Một trăm năm trước, Tôn Trung Sơn từng kêu gọi người Mỹ như sau: “người Trung Quốc về bản tính không phải là dân tộc bế quan tỏa cảng, không phải là dân tộc bài ngoại”.

Về sau vì sao lại xuất hiện hiện tượng “bài ngoại”. Đó là do phương Tây dùng tàu chiến súng lớn xâm lược và cướp bóc Trung Quốc, người Trung Quốc chỉ có thể vùng lên chống lại. Nói đúng ra đây không phải là “bài ngoại” mà là “kháng ngoại”.

https://thuviensach.vn

Vương đạo lập quốc mà không bá đạo: khái quát của Tôn Trung Sơn

Tính cách của Trung Quốc là tính cách vương đạo chứ không phải bá đạo; Trung Quốc dựa vương đạo để dựng nước chứ không dựa bá đạo để dựng nước. Vương đạo là tôn chỉ quốc gia của Trung Quốc cũng là đạo đức quốc gia của Trung Quốc.

Nói về đạo đức quốc gia Trung Quốc dùng vương đạo để dựng nước, trong bài "Chủ nghĩa Tam Dân" của Tôn Trung Sơn năm 1924 có trình bày cặn kẽ: "Nói tới đạo đức vốn có của Trung Quốc cho đến nay người Trung Quốc chưa thể quên, trước hết là trung hiếu, thứ hai là nhân ái, thứ ba là tín nghĩa, sau nữa là hòa bình. Rất nhiều người nước ngoài làm ăn tại Trung Quốc thường hay ca ngợi người Trung Quốc, họ bảo người Trung Quốc nói một câu còn giữ chữ tín hơn cả bản hợp đồng người nước ngoài lập ra. Còn nói về chữ "nghĩa", ở thời đại rất cường thịnh Trung Quốc cũng không đi tiêu diệt nước ngoài. Thí dụ Cao Ly thời xưa trên danh nghĩa là phiên thuộc của Trung Quốc, thực ra là một nước độc lập. Trung Quốc cường thịnh mấy nghìn năm mà Cao Ly vẫn tồn tại; Nhật Bản mới mạnh lên chưa đầy 20 năm đã diệt Cao Ly rồi. Trung Quốc mấy nghìn năm tha thiết yêu hòa bình đều xuất phát từ bẩm tính. Nói về cá nhân thì trọng khiêm nhường, nói về chính trị thì "kẻ nhân ái có thể thống nhất thiên hạ"[35], khác hẳn người nước ngoài. Vì thế đạo đức cổ xưa của Trung Quốc như trung hiếu, nhân ái, tín nghĩa cố nhiên là hơn hẳn người nước ngoài; nói tới đạo đức hòa bình thì lại càng cao hơn người nước ngoài. Loại đạo đức đặc biệt tốt ấy là tinh thần dân tộc ta. Sau này chúng ta không những phải gìn giữ mà còn phải phát huy tinh thần đó".

Con đường đúng đắn của loài người là Vương đạo: Tính cách Trung Hoa nhất định sẽ đi ra thế giới

https://thuviensach.vn

Lịch sử thế giới cận đại là lịch sử của sự đối lập chiến lược văn hóa giữa các nước lớn, của sự cạnh tranh giữa văn hóa phương Đông với văn hóa phương Tây, là lịch sử so sánh và xung đột giữa văn hóa vương đạo với văn hóa bá đạo. Ngày 28 tháng 11 năm 1924, trong bài "Diễn thuyết trước các đoàn thể của hội nghị Thương nghiệp Kobe" tại Nhật Bản, Tôn Trung Sơn nêu ra một vấn đề như sau: Nếu so sánh văn hóa bá đạo với văn hóa vương đạo, rốt cuộc loại văn hóa nào có ích cho chính nghĩa và nhân đạo? Loại nào có lợi cho dân tộc và quốc gia? Câu trả lời của Tôn Trung Sơn trong bài nói trên là: Trào lưu văn hóa thế giới là văn hóa công lợi cường quyền của phương Tây sẽ phải phục tùng văn hóa nhân nghĩa đạo đức của phương Đông. Đó tức là bá đạo phải phục tùng vương đạo; văn hóa thế giới ngày càng hướng tới phía tươi sáng. Trong bài diễn thuyết đó Tôn Trung Sơn có nhắc nhở nước Nhật một câu: "Gần đây châu Á học văn hóa võ công của châu Âu, nước Nhật học hoàn hảo nhất. Dân tộc Nhật Bản các bạn đã học được văn hóa bá đạo của Âu - Mỹ, lại có bản chất của văn hóa vương đạo châu Á, từ nay trở đi đối với tiền đồ văn hóa thế giới, rốt cuộc là làm chó săn chim mồi cho bá đạo phương Tây hay là làm tướng sĩ bảo vệ vương đạo phương Đông, việc này quốc dân Nhật Bản các bạn nên thận trọng suy xét lựa chọn".

Trong sách *"Triển vọng thế kỷ XXI"*, sử gia người Anh Toynbee dự báo: "Thống nhất thế giới là con đường tránh để loài người tự sát tập thể. Dự đoán sự thống nhất thế giới sẽ được thực hiện trong hòa bình. Về điểm này trong số các dân tộc hiện nay thì dân tộc có sự chuẩn bị đầy đủ nhất là dân tộc Trung Hoa; hai nghìn năm qua họ đã trau dồi được một phương pháp tư duy độc đáo".

https://thuviensach.vn

II. TÍNH CÁCH TRUNG HOA LÀM NÊN"HIỆN TƯỢNG TRUNG QUỐC"

“Quô´c gia bá đạo” tâ´t nhiên sẽ thể hiện các “hiện tượng bá đạo” như “cường quyê`n”, “xâm lược”, “chiê´m lĩnh”, “thực dân” - đó là biểu hiện của bản châ´t quô´c gia bá đạo. “Trung Quô´c vương đạo” thể hiện “hiện tượng Trung Quô´c” - đó là sự thể hiện của tính châ´t quô´c gia Trung Quô´c, như Trung Quô´c “cao thượng”, văn minh”, “từ thiện”.

Quô´c gia Anh ngữ có cả đô´ng, quô´c gia Hán ngữ chỉ có một

Trong 6 ngôn ngữ làm việc của Liên Hợp Quô´c có 5 ngôn ngữ đê`u không phải là ngôn ngữ chính thức của một quô´c gia mà là ngôn ngữ chính thức của nhiê`u quô´c gia. Theo thô´ng kê, Anh ngữ là ngôn ngữ chính thức của 45 quô´c gia trên thê´ giới. Các quô´c gia như Anh, Mỹ, Canada, Australia, New Zealand v.v. đê`u lâ´y tiê´ng Anh làm tiê´ng mẹ đẻ.

Toàn thê´ giới có 200 triệu người nói tiê´ng Pháp, trong đó chỉ có 60 triệu là người Pháp; hơn 20 nước dùng tiê´ng Pháp làm ngôn ngữ chính thức.

Toàn thê´ giới hiện nay có 110 triệu người nói tiê´ng Đức; có 3 quô´c gia dùng tiê´ng Đức làm ngôn ngữ chính thức duy nhâ´t, đó là Đức, Áo (Austria), Lích-ten-xten (Liechtenstein).

Toàn thê´ giới có 350 triệu người nói tiê´ng Tây Ban Nha, hơn 20 quô´c gia dùng tiê´ng Tây Ban Nha làm ngôn ngữ chính thức.

Ngôn ngữ chính thức của Liên Xô là tiê´ng Nga; sau khi Liên Xô tan rã thành 15 quô´c gia, có 4 nước dùng tiê´ng Nga làm ngôn ngữ

https://thuviensach.vn

chính thức, đó là Nga, Belarus, Kazakhstan và Kirghistan.

Hiện nay, chỉ có một quốc gia dùng Hán ngữ làm tiếng mẹ đẻ và ngôn ngữ chính thức, đó là Trung Quốc.

Trên thế giới này từ xưa tới nay chỉ có một quốc gia dùng Hán ngữ làm ngôn ngữ chính thức. Điều đó nói lên quốc gia ấy xưa nay chưa bao giờ xâm lược nước khác, chưa bao giờ bành trướng bản thân. Còn mấy chục quốc gia Anh ngữ trước kia đều là quốc gia bị đế quốc Anh chinh phục và chiếm làm thuộc địa, trước tiên bị người Anh chiếm lĩnh, sau đó chiếm hữu.

Xưa nay Trung Quốc chưa bao giờ xây dựng "Trung Quốc ở ngoài nước"

Sự trỗi dậy của các quốc gia phương Tây trước sau đều gắn liền với xâm lược nước ngoài, bành trướng, thực dân, buôn bán nô lệ da đen. Đoàn thám hiểm của nhà hàng hải Bồ Đào Nha Henry năm 1411 mang từ châu Phi về hơn chục nô lệ da đen. Đây là mở đầu nạn buôn bán nô lệ do người châu Âu tiến hành trực tiếp từ châu Phi. Sau đó công việc thám hiểm của ông tiến hành đồng thời với việc chiếm thuộc địa và buôn bán nô lệ. Phát hiện thấy vùng đất nào là chiếm lĩnh vùng đó; đoàn thám hiểm in dấu chân ở đâu, nơi ấy tức là đường biên giới quốc gia Tây Ban Nha. Đặc biệt năm 1481 sau khi vua Bồ Đào Nha(36) là Joao II lên ngôi bèn tuyên bố xây dựng "Đế quốc Bồ Đào Nha ở ngoài nước". Nhưng Trung Quốc xưa nay chưa từng xây dựng "Trung Quốc ở ngoài nước", không có lịch sử xây dựng "Trung Quốc quốc ngoại".

Vì sao người Trung Quốc không xây dựng "Trung Quốc ở ngoài nước"? Không phải do Trung Quốc không có năng lực hàng hải và năng lực chinh phục, mà do Trung Quốc không có ý muốn bành trướng. Ở phương Tây, các quốc gia hàng hải lớn hễ phát hiện vùng

https://thuviensach.vn

đâ´t mới là chiê´m lĩnh ngay, còn Trung Quô´c thì phát hiện nhưng không chiê´m lĩnh, phát hiện rô`i lại có quan hệ hữu hảo.

Trên các vâ´n đê` Tây Tạng, Tân Cương của Trung Quô´c, các quô´c gia phương Tây còn tung hỏa mù công kích Trung Quô´c. Trên mạng Interrnet có lưu hành rộng rãi bài viê´t của một thanh niên Trung Quô´c phản bác luận điệu của phương Tây. Người thanh niên Trung Quô´c 21 tuổi â´y du học tại Canada, anh làm một video clip có tên "Tây Tạng xưa kia, hiện nay, sau này mãi mãi là một bộ phận của Trung Quô´c", nhă`m nói với mọi người một sự thực: nê´u người phương Tây từ tâ´t cả các nơi ở châu Mỹ, châu Đại Dương, châu Phi, châu Á đê`u cuô´n gói rút vê` châu Âu thì Trung Quô´c sẽ rút khỏi Tây Tạng; nê´u không thì chớ nên bàn các vâ´n đê` â´y với chúng tôi. Nê´u phương Tây thật sự có thể làm thê´ thì một nửa sô´ quô´c gia châu Âu hiện có sẽ biê´n khỏi trái đâ´t này.

Người Trung Quô´c "lá rụng vê` cội", người Anh Quô´c "bén rễ bô´n biển"

Người Trung Quô´c khi rời tổ quô´c ra đi bao giờ cũng nghĩ ră`ng mình khó có thể bỏ quê nhà mà sẽ "lá rụng vê` cội". Nhưng người Anh khi rời nước mình thì sẽ dựng nhà mới tại địa điểm tô´t trên vùng đâ´t mới chiê´m lĩnh ở ngoài nước, thành lập một quô´c gia mới do họ làm chủ. Người Anh gieo hạt khă´p nơi ở ngoài nước, bén rễ bô´n biển. Vào các triê`u đại nhà Hán, thời kỳ Tam Quô´c, đời nhà Tùy, đâ`u thê´ kỷ XIII Trung Quô´c đê`u có những con đường tơ lụa, gô`m con đường tơ lụa trên đâ´t liê`n và con đường tơ lụa trên biển. Trung Quô´c có các khám phá lớn vê` địa lý sớm hơn nhiê`u so với người châu Âu, nhưng người Trung Quô´c có "khám phá lớn" mà không có "chiê´m lĩnh lớn".

Cũng là sự di chuyển dân nhưng Trung Quô´c không có "Giâ´c mơ Trung Quô´c ở ngoài nước" mơ ước xây dựng quô´c gia mới ở bên

https://thuviensach.vn

ngoài biên giới. Còn người châu Âu thì dùng uy lực của tàu chiến súng lớn để thực hiện "Giấc mơ thực dân ở ngoài nước" hết lần này đến lần khác. Sự trỗi dậy của châu Âu được thực hiện bằng cách đưa hơn 60 triệu người di cư ra ngoài nước, thành lập các thuộc địa ở khắp nơi. Nước Anh di dân ra ngoài nước, khai thác các thuộc địa, lập nên nhiều "Nước Anh ở ngoài nước". Còn người Trung Quốc thì trước sau đều ở trên đất nước mình, dựa sức mình để giải quyết các vấn đề của mình. Chính quyền Trung Quốc không tổ chức di cư một lượng lớn dân ra ngoài nước; tuy rằng vì nhiều lý do, Trung Quốc có 60 triệu người Hoa ở ngoài nước nhưng xưa nay họ chưa từng vì mẫu quốc mà lập thuộc địa ở ngoài nước, xưa nay chưa bao giờ lập một "Trung Quốc ở ngoài nước".

Ngày nay, nhiều quốc gia Anh ngữ trên thế giới tuy từ lâu đã không còn là một quốc gia nữa, song do mối quan hệ huyết thống khăng khít giữa các quốc gia đó với nhau nên họ thường dễ liên kết thành liên minh, đặc biệt khi dưới sự thúc đẩy của những lợi ích chiến lược chung nào đó thì nhân tố ấy sẽ nẩy mầm. Ngày 5 tháng 3 năm 1946 trong bài "Diễn thuyết Bức màn sắt" nổi tiếng, Churchill từng kêu gọi xây dựng mối quan hệ đặc biệt giữa Anh với Mỹ, nhằm thực hiện sự thống trị thế giới của các dân tộc nói tiếng Anh, "Không có sự liên hợp anh em của các đồng bào dân tộc Anh ngữ mà tôi nói, thì sẽ không thể nào thực hiện được việc ngăn ngừa chiến tranh một cách hữu hiệu và tiếp tục phát triển tổ chức thế giới".

Trung Quốc xưa nay chưa từng có kế hoạch lớn chinh phục thế giới

Trong thế giới cận đại, tất cả các nước lớn trỗi dậy đều đưa ra và thực thi kế hoạch chiến lược xâu xé thế giới, bá quyền thế giới. Từ cổ xưa Trung Quốc đã là một nước văn minh, lễ nghĩa, nhân nghĩa, thành tín, một nước phòng ngự. Bởi vậy, khái niệm "thiên hạ"

https://thuviensach.vn

của người Trung Quốc xưa nay chưa từng vượt ra ngoài cương thổ Trung Quốc. Tầng lớp tinh anh trong các triều đại Trung Quốc bao giờ cũng nói trời nói đất trong quốc gia của mình, định sách lược tác chiến trong lều trại của mình, lôi kéo hoặc chia rẽ. Từ đế quốc Tần cho tới nước Trung Quốc Mới, trong tư duy chiến lược của dân tộc Trung Hoa xưa nay chưa có tư duy chinh phục hoặc thống trị thế giới.

Trung Quốc chưa sản sinh ra loại cương lĩnh chiến lược và kế hoạch chiến lược chinh phục thế giới như kiểu "Tờ sớ Tanaka" từng ra đời tại Nhật Bản, trong đó viết: "Nếu muốn chinh phục thế giới trước tiên phải chinh phục Trung Quốc; nếu muốn chinh phục Trung Quốc, trước tiên phải chinh phục Mãn Châu Mông Cổ" .

Trung Quốc chưa hề đẻ ra loại cương lĩnh và kế hoạch có tên "*Tác phẩm bí mật mưu đồ hùng vĩ của Hoàng đế Đức*" (tên gốc là "*Cuộc tác chiến của Trẫm*") lấy thống trị thế giới làm mục tiêu, yêu cầu phải "chinh phục Pháp, thần phục Nhật Bản, quyết chiến Mỹ" từng ra đời tại nước Đức. Ngày 18 tháng 12 năm 1940, mục tiêu chiến lược này của nước Đức lại được cụ thể hóa thành mệnh lệnh tác chiến số 21 tấn công Liên Xô, do Hitler ký, có mật hiệu là "Kế hoạch Barbarossa". Bản kế hoạch này yêu cầu trước khi kết thúc chiến tranh với nước Anh phải đánh tan Liên Xô bằng một cuộc viễn chinh chớp nhoáng; sau khi đánh tan Liên Xô và giải quyết xong vấn đề nước Anh sẽ cùng Nhật Bản "quét sạch thế lực của bọn Anglo-Saxon tại Bắc Mỹ". Dự kiến lực lượng lính thủy đánh bộ hùng mạnh sẽ xuất phát từ các căn cứ tại Greenland, Băng Đảo (Iceland), quần đảo Azores và Brazil đổ bộ lên bờ biển Đông Bắc Mỹ; xuất phát từ quần đảo Aleutian và quần đảo Hawaii đổ bộ lên bờ biển phía Tây nước Mỹ. Vì thế Bộ Thống soái quân đội Đức không những đã ấn định kế hoạch tường tận cho cuộc chiến tranh

https://thuviensach.vn

xâm lược Liên Xô mà còn â´n định kê´ hoạch xâm lược dài hạn thô´ng trị thê´ giới tâ´n công Anh và Mỹ.

Trung Quô´c chưa hê` đẻ ra loại kê´ hoạch chiê´n lược như "*Di chúc của Peter I*" từng xuâ´t hiện tại nước Nga; trong đó Đại đê´ Peter[37] nói dân tộc Nga mãi mãi được ánh sáng của thâ`n thánh soi đường và được thâ`n thánh phù hộ, có sứ mạng thô´ng trị toàn bộ châu Âu. Ở thời đại châu Âu là trung tâm thê´ giới thì chinh phục và thô´ng trị châu Âu cũng tức là chinh phục và thô´ng trị thê´ giới. Tại Trung Quô´c cũng chưa hê` xuâ´t hiện ý tưởng chiê´n lược như kiểu "Biê´n Thái Bình Dương thành ao nhà của nước Mỹ".

Trung Quô´c có "viễn hàng", châu Âu có "viễn chinh"

Vào cuô´i đời nhà Minh, Trung Quô´c là trung tâm kinh tê´ của thê´ giới, tổng sản lượng kinh tê´ Trung Quô´c chiê´m 45% của thê´ giới. Sản lượng să´t thời nhà Minh gâ´p 2,5 lâ`n đời Bă´c Tô´ng, đâ`u năm Vĩnh Lạc lên tới 9.700 tâ´n. Hô`i â´y Nga là nước sản xuâ´t să´t nhiê`u nhâ´t châu Âu cũng chỉ có 2.400 tâ´n. Lực lượng quân sự, nhâ´t là lực lượng hải quân thời nhà Minh cực kỳ hùng mạnh. Sử gia nổi tiê´ng Needham cho ră`ng có lẽ hải quân triê`u nhà Minh giỏi hơn bâ´t kỳ nước châu Á nào, thậm chí vượt qua bâ´t kỳ nước châu Âu nào, tâ´t cả các nước châu Âu liên kê´t lại cũng chẳng thể địch nổi hải quân triê`u nhà Minh. Paul Kennedy viê´t: một phâ`n ba sản lượng să´t thép dùng vào việc sản xuâ´t binh khí của đê´ quô´c Minh. Triê`u nhà Minh hùng mạnh mà không viễn chinh, vì triê`u Minh không muô´n bành trướng.

Trịnh Hòa, nhà hàng hải lớn triê`u Minh ngày 11 tháng 7 năm 1405 dẫn một hạm đội quy mô lớn bă´t đâ`u một hành động dũng cảm 7 lâ`n ra biển Tây. Đê´n năm 1433, hạm đội Trịnh Hòa trong thời gian gâ`n 30 năm đã lâ`n lượt tới Thái Bình Dương, Â´n Độ Dương, xa nhâ´t tới tận Hô`ng Hải và bờ biển phía Đông châu Phi,

https://thuviensach.vn

hành trình qua hơn 30 nước và vùng lãnh thổ. Trịnh Hòa 7 lần đến 4 biển, nói chung mỗi lần có khoảng 27.000 người đi theo, phải dùng hơn 260 thuyền, trong đó có hơn 60 thuyền quý loại lớn và vừa, những chiếc thuyền quý này có lượng dãn nước ước tính khoảng 1.500 tấn.

Trong đời mình, Columbus từng nhiều lần đi biển tới châu Mỹ, lúc ít nhất sử dụng 3 chiếc thuyền, nhiều nhất là 17 chiếc, nói chung lượng dãn nước của mỗi thuyền khoảng 100 - 200 tấn, nhân viên đi theo ít nhất là 90 người, nhiều nhất là 1.200 - 1.500 người. Da Gama[38] trước sau đi biển đến Ấn Độ 2 lần, loại thuyền ông dùng có lượng dãn nước vào khoảng 50 - 120 tấn.

Trong 30 năm đi biển, quân đội Trung Quốc lần lượt đến hơn 30 quốc gia, chưa từng dùng vũ lực chiếm một quốc gia nào, không thành lập một thuộc địa nào ở ngoài nước mình, chưa từng cướp đoạt của cải của một quốc gia nào mà làm sứ giả hữu hảo thúc đẩy giao lưu kinh tế, văn hóa, là những chuyến đi biển hòa bình hữu hảo. Về sau những thuộc địa bị các quốc gia thực dân phương Tây từ xa ngàn dặm đến phương Đông chinh phục đều là những nơi Trịnh Hòa mấy chục năm trước từng đi qua. Vì sao Trung Quốc "có viễn hàng [đi biển xa] mà không có viễn chinh"? Đó là do Trung Quốc tuy có lực để bành trướng và chiếm thuộc địa nhưng lại không có ý muốn bành trướng và chiếm lĩnh.

Năm 1433 trong chuyến viễn dương lần thứ 7, Trịnh Hòa ốm chết. Do sự nghiệp đi biển xa của ông bị nhiều đại thần phản đối hoàng đế mới lên ngôi của triều Minh ra lệnh: "Đình chỉ việc đưa thuyền quý đi các phiên quốc Tây Dương". Từ đó sự nghiệp hàng hải của Trung Quốc bị hoàn toàn bãi bỏ, thuyền quý của Trịnh Hòa bị bỏ xó tại cảng Thái Thương và dần dần bị mục nát. Không những thế, Binh Bộ triều Minh còn đốt hết các xưởng đóng thuyền và tất cả tài liệu, bản vẽ Trịnh Hòa từng bỏ nhiều năm ra để làm.

https://thuviensach.vn

Thê´ kỷ XV trong lịch sử thê´ giới là thời gian quan trọng để loài người đi từ thời đại lục địa sang thời đại biển; hô`i â´y Trung Quô´c có lực lượng biển mạnh nhâ´t nhưng lại kiên quyê´t rút ra khỏi biển cả. Hegel từng xúc động nói: "Người Trung Quô´c quay đâ`u lại, xoay lưng vê` phía biển". Khi người Trung Quô´c quay lưng lại với biển thì người châu Âu lại xông ra biển, mở đâ`u các khám phá địa lý lớn của thời đại biển, chiê´m nhiê`u thuộc địa đâ´t rộng và cướp đoạt tài nguyên ở ngoài nước.

Paul Kennedy còn vạch ra: "Trong tâ´t cả các nê`n văn minh thời kỳ trước cận đại, không có nê`n văn minh quô´c gia nào phát triển hơn, tiên tiê´n hơn văn minh Trung Quô´c". Paul Kennedy cho rằ`ng nhân tô´ chính khiê´n Trung Quô´c tụt hậu thuâ`n túy là tính bảo thủ của tâ`ng lớp quan lại sùng bái học thuyê´t Khổng Tử. Tâ´t cả các quan lại quan trọng đê`u quan tâm ủng hộ và phục hô`i quá khứ, chứ không phải là sáng tạo tương lai sán lạn hơn trên cơ sở bành trướng và buôn bán ra ngoài nước, điê`u đó đã gây nên sự chán ghét của tâ`ng lớp chủ chô´t và tư bản tư nhân trong toàn bộ đê´ quô´c.

Sự phê phán của người phương Tây vê` việc người Trung Quô´c từ bỏ biển cả chẳng phải là từ một mặt khác chứng minh không bành trướng, không cướp đoạt, không chiê´m thuộc địa là khuynh hướng ý thức chủ yê´u của Trung Quô´c hô`i đó đâ´y ư?

Có mâ´y quô´c gia tuyên bô´ không sử dụng vũ khí hạt nhân trước tiên?

Có bao nhiêu quô´c gia tuyên bô´ không sử dụng vũ khí hạt nhân trước tiên? Hiện nay, trên thê´ giới có 8 quô´c gia hạt nhân công khai (cộng thêm Triê`u Tiên); nhiê`u nước có vũ khí hạt nhân nhiê`u hơn Trung Quô´c; cũng có râ´t nhiê`u nước ít vũ khí hạt nhân hơn Trung Quô´c, nhưng cho tới nay, quô´c gia tuyên bô´ không sử dụng vũ khí hạt nhân trước tiên thì chỉ có một, đó là Trung Quô´c.

https://thuviensach.vn

Mỹ là nước có vũ khí hạt nhân sớm nhất thế giới, là nước sử dụng vũ khí hạt nhân trước nhất, cũng là nước có số lượng vũ khí hạt nhân nhiều nhất và có kỹ thuật hạt nhân tiên tiến nhất thế giới, có lực lượng quân sự thông thường mạnh nhất thế giới, thế nhưng lại không chịu tuyên bố không sử dụng vũ khí hạt nhân trước tiên. Cho tới nay, Trung Quốc là nước đầu tiên và cũng là duy nhất tuyên bố không trước tiên sử dụng vũ khí hạt nhân. Trên vấn đề vũ khí hạt nhân, Trung Quốc và Mỹ thể hiện tính cách quốc gia khác nhau rất nhiều.

Không những là quốc gia sở hữu vũ khí hạt nhân đầu tiên tuyên bố mình không sử dụng vũ khí hạt nhân trước tiên mà Trung Quốc còn tuyên bố không sử dụng vũ khí hạt nhân đối với các nước và khu vực không sở hữu vũ khí hạt nhân. Trung Quốc đơn phương gánh vác nghĩa vụ các nước hạt nhân khác không chịu gánh vác. Trung Quốc không giúp nước khác phát triển vũ khí hạt nhân, chính phủ Trung Quốc nhất quán tuân theo chính sách không chủ trương, không khuyến khích, không làm thế kỷ phổ biến vũ khí hạt nhân.

Trên vấn đề vũ khí hạt nhân, chiến lược hạt nhân của Trung Quốc có tính phòng ngự. Vũ khí hạt nhân của Trung Quốc không dùng để giết người mà là để phòng thân.

Toàn thế giới vui mừng nghe thấy Tổng thống Mỹ Obama đưa ra lời kêu gọi xây dựng "thế giới phi hạt nhân". Xây dựng thế giới phi hạt nhân là một nhiệm vụ nặng nề. Để xây dựng "thế giới phi hạt nhân" trước hết phải xây dựng một "thế giới các nước hạt nhân tuyên bố không trước tiên sử dụng vũ khí hạt nhân". Là nước đề xuất thế giới phi hạt nhân, liệu nước Mỹ có thể lấy Trung Quốc làm gương, tuyên bố với toàn thế giới là "Nước Mỹ không sử dụng vũ khí hạt nhân trước tiên" được chăng?

https://thuviensach.vn

Trung Quô´c có “Tám cái không làm” với Mỹ

Cùng với sự trỗi dậy của Trung Quô´c, “Thuyê´t Trung Quô´c đe dọa” đang bị người ta bàn tán â`m ĩ. Nước khác lo ngại “Trung Quô´c đe dọa” còn có thể thông cảm chứ người Mỹ la hét “Thuyê´t Trung Quô´c đe dọa” thì quả là người bình thường không thể tưởng tượng nổi. Tính cách Trung Quô´c quyê´t định việc nước Mỹ sẽ không bị Trung Quô´c đe dọa.

Trung Quô´c có “Tám cái không làm” với Mỹ, Mỹ cũng có “Tám điê`u yên tâm” với Trung Quô´c.

1. Người Trung Quô´c không phải là người Nhật Bản trước năm 1945 - giữa Trung Quô´c với Mỹ sẽ không có “Vụ Trân Châu cảng”.
2. Người Trung Quô´c không phải là người Đức trong thời gian hai cuộc Thê´ chiê´n - Trung Quô´c sẽ không dùng vũ lực thách thức thê´ giới, sẽ không bă´n phát súng, quả đại bác trước tiên vào nước Mỹ.
3. Người Trung Quô´c không phải là người Nga trước năm 1991 - không cà`n dùng thủ đoạn chiê´n tranh lạnh để đô´i phó với nó, Trung Quô´c sẽ không gây chiê´n tranh lạnh với Mỹ.
4. Tuy lạc hậu hơn Mỹ vê` kỹ thuật quân sự nhưng Trung Quô´c bâ´t kỳ lúc nào cũng không “bă´n nhà`m” sứ quán Mỹ. Cho nên đại sứ quán Mỹ ở bâ´t kỳ nơi nào trên thê´ giới đê`u không cà`n đê` phòng bị máy bay Trung Quô´c “bă´n nhà`m”.
5. Máy bay trinh sát quân sự Trung Quô´c sẽ không bay tới bờ biển phía Tây nước Mỹ, gây ra vụ “đâm nhau” với máy bay quân sự Mỹ ở trước cửa nước Mỹ, sẽ không để cho phi công Mỹ bị đâm rơi xuô´ng biển.
6. Giả thử nước Mỹ có vùng nào đó đòi độc lập, đòi ly khai, Trung Quô´c sẽ không nhúng tay, không làm “Dự luật quan hệ” với cái vùng đòi độc lập, đòi ly khai â´y của nước Mỹ, càng không bán vũ khí cho họ.

https://thuviensach.vn

7. Trung Quô´c sẽ không thi hành chiê´n lược “Đông hóa, phân hóa” với nước Mỹ, không thực thi chiê´n lược “diễn biê´n hòa bình” với nước Mỹ.
8. Trung Quô´c sẽ không tổ chức bâ´t cứ “đô`ng minh”, “liên minh” nào hữu hình hoặc vô hình nhă`m vào nước Mỹ. Thê´ nhưng trên tám mặt kể trên, nước Mỹ có thể làm cho Trung Quô´c yên tâm được không?.

https://thuviensach.vn

III. "Binh pháp Trung Quốc" hòa bình trên hết

Tính cách một quô´c gia, một dân tộc sẽ có thể hiện đột xuâ´t và trực tiê´p trên lĩnh vực văn hóa quân sự của họ. Trung Quô´c là một nước lớn vê` văn hóa quân sự, "Binh pháp Trung Quô´c" là của báu vê` văn hóa quân sự Trung Quô´c, là biểu hiện và kê´t tinh trên lĩnh vực quân sự của văn hóa chính trị Trung Quô´c. Xuâ´t phát từ binh pháp Trung Quô´c để xem xét tính cách Trung Quô´c là một góc độ quan sát quan trọng.

"Chỉ Qua Vi Vũ": "Binh pháp hòa bình"

"Binh pháp hòa bình" của Trung Quô´c "Chỉ Qua Vi Vũ"(39) nghĩa là coi mục đích và mục tiêu "dùng vũ lực" định chuẩn ở việc "ngưng giáo", cũng tức là coi mục tiêu cuô´i cùng của đâ´u tranh quân sự định chuẩn ở "hòa bình" chứ không phải định chuẩn ở "chiê´n thă´ng". Như vậy nghĩa là nói, văn hóa quân sự Trung Quô´c không những là văn hóa đánh thă´ng chiê´n tranh, giành thă´ng lợi, mà mặt quan trọng hơn, là văn hóa ngăn ngừa chiê´n tranh, giành lâ´y hòa bình.

Cách đây 5.000 năm tổ tiên Hoa Hạ khi sáng tạo chữ "Vũ" (Võ) trên mai rùa, xương thú vật, đã tuân theo tinh thâ`n "ngưng giáo" [Chỉ Qua], đem lại hàm nghĩa hòa bình cho chữ "Vũ". Truyê`n thô´ng Hoa Hạ "Chỉ Qua Vi Vũ" quyê´t định mục đích "Thượng Võ" [tôn sùng võ lực] của Trung Quô´c là để "Ngưng giáo" [Chỉ Qua], quyê´t định thực châ´t "Thượng Võ" của Trung Quô´c là "Thượng Hòa" [tôn sùng hòa bình].

Binh pháp Trung Quô´c có một danh ngôn là "Tự cổ tri binh phi hiê´u chiê´n" [Dịch ý: Từ đời xưa, những người giỏi binh pháp thì không hiê´u chiê´n][(40)][note2]; lý tưởng của quân nhân Trung Quô´c

https://thuviensach.vn

là “Tự cổ tri binh vi hòa bình” [Dịch ý: Từ đời xưa, những người giỏi binh pháp thì dùng binh vào mục đích vì hòa bình]. Mức độ cao nhất trong nghiên cứu quân sự, thực tiễn quân sự không phải là “đánh bại kẻ địch” mà là “giành lấy hòa bình”. Cho nên binh pháp Trung Quốc là “Binh pháp hòa bình”. Giá trị cốt lõi của binh pháp Trung Quốc không phải là “Thắng lợi trên hết” mà là “Hòa bình trên hết”. Xét về năng lực “đánh bại kẻ địch” thì người Mỹ có thể được coi là đứng hàng đầu thế giới, nhưng năng lực “giành hòa bình” của họ thì thực sự chưa thể được khen ngợi. Từ sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, các cuộc chiến tranh “đánh bại kẻ địch” do Mỹ tiến hành chưa có lần nào thất bại, nhưng các nỗ lực “giành hòa bình” sau chiến tranh của Mỹ thì lại chưa lần nào thành công; toàn bộ chiến trường thuận lợi về quân sự đều trở thành cái bẫy và vũng lầy đối với quân đội Mỹ. Công nghệ cao về quân sự của Mỹ và “Binh pháp Mỹ” không thể giải nguy khốn cho quân đội Mỹ. Phải chăng người Mỹ cần tăng cường học tập và nghiên cứu Binh pháp Trung Quốc?

“Đánh phủ đầu sau”: “Binh pháp phòng ngự”

“Binh pháp phòng ngự” kiểu “đánh phủ đầu sau” của Trung Quốc tức là “Không tấn công”, không làm chuyện đánh phủ đầu trước, không khiêu chiến kẻ khác, không trước tiên nổ súng.

Xưa nay quân đội Trung Quốc có câu cửa miệng là “Biết lo xa sẽ tránh được tai họa”, “Luôn sẵn sàng chiến đấu”, bao giờ cũng dựa vào sự chuẩn bị sẵn sàng. Quân đội và quân nhân Trung Quốc không dùng cách tấn công đánh phủ đầu trước để giành chủ động chiến lược mà dùng sự chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với sự tấn công của kẻ khác, dùng “lo xa” để bảo đảm “tránh tai họa”.

Không nổ súng trước, chỉ xuất binh khi có lý do, đánh phủ đầu sau - đó là nguyên tắc chiến lược cơ bản. Điều đó trên căn bản

https://thuviensach.vn

quyết định tính phi tấn công, tính phi xâm lược, tính phi gây chiến của văn hóa quân sự Trung Quốc, quyết định việc văn hóa quân sự Trung Quốc trên tầng nấc chiến lược không phải là văn hóa có tính tấn công mà là văn hóa phòng ngự, văn hóa có tính tự vệ, văn hóa có tính phản kích.

Tuy được thế giới công nhận là binh pháp huyền diệu nhưng binh pháp Trung Quốc chủ yếu không nói về tấn công mà nói về phòng ngự; nhấn mạnh đánh phủ đầu sau chứ không phải là đánh phủ đầu trước.

Đặc trưng căn bản của văn hóa quân sự Trung Quốc là phòng ngự tích cực về chiến lược, điều đó không phủ định giá trị về mặt nghệ thuật tấn công của binh pháp Trung Quốc. Chỉ có điều mục đích căn bản của kiểu tấn công này vẫn là để phòng ngự chứ không phải là để chiếm lĩnh; để giữ thành chứ không phải để bành trướng. Hán Vũ Đế tài ba mưu lược, quân đội nhà Hán tiến sâu vào sa mạc đi xa đánh Hung Nô cũng nhằm mục đích lấy tấn công làm phòng thủ, lấy chinh phạt làm phòng ngự, vẫn thuộc về phòng ngự tích cực.

Tính chất phòng ngự của văn hóa quân sự Trung Quốc được cả thế giới công nhận. Học giả Mỹ nổi tiếng John King Fairbank nói: "Các nhà quyết sách Trung Quốc xưa nay đều nhấn mạnh chiến tranh mặt đất có tính phòng ngự, khác hẳn với lý thuyết tấn công của chủ nghĩa bành trướng thương mại thể hiện trong hành động của các đế quốc châu Âu". Thomas Cleary[41] nói: "Trung Quốc hạn chế việc sử dụng vũ lực vào mục đích phòng ngự là xuất phát từ ảnh hưởng của tư tưởng đạo đức Đạo gia và Nho giáo. Chiến tranh chỉ là thủ đoạn bất đắc dĩ, hơn nữa phải có lý do chính đáng, đó thông thường là chiến tranh phòng ngự nhưng không loại trừ chiến tranh có tính trừng phạt nhằm ngăn chặn hành vi kẻ mạnh bắt nạt kẻ yếu". Nhà truyền giáo phương Tây Matteo Ricci sống ở Trung

https://thuviensach.vn

Quốc gần 30 năm thời kỳ Vạn Lịch triều Minh từng nói: Quân đội triều Minh là quân đội có số lượng nhiều nhất, trang bị tốt nhất trên thế giới mà ông từng thấy, nhưng đội quân này hoàn toàn chỉ dùng vào phòng ngự, không có bất kỳ ý đồ nào xâm lược nước khác.

Theo thống kê của các sử gia Nga, thời gian 1700 - 1870, trong số 38 cuộc chiến tranh người Nga tiến hành trong gần 170 năm chỉ có 2 cuộc chiến tranh có tính phòng ngự, còn lại 36 cuộc đều có tính tấn công. Nhưng trong lịch sử mấy nghìn năm của Trung Quốc rất khó thấy tiền lệ Trung Quốc chủ động tấn công quốc gia và dân tộc khác trong tình hình không bị công kích.

"Không đánh mà thắng": "Binh pháp mưu lược"

"Binh pháp mưu lược" không đánh mà thắng nghĩa là trong đấu tranh quân sự không dùng sức mạnh để quyết định thắng lợi mà dùng mưu kế để giành chiến thắng. Xưa nay các nhà quân sự Trung Quốc đều nhấn mạnh "Nghĩ kế trước, đánh trận sau", "Định mưu trước, hành động sau", "Điều quan trọng trong dụng binh là trước tiên lập mưu". Họ coi trọng sự vận dụng mưu lược và sách lược, hoặc dùng cái uy quân sự để đe dọa, hoặc dùng hôn nhân để hòa hiếu, dùng cách vây thành để ngăn trở, hoặc dùng bổng lộc để ban ơn, hoặc dùng hàng hóa để thông thương, hoặc dùng cách giáo hóa để đối phương nhớ ơn mình v.v. nhằm đạt tới mức độ "đánh nhỏ mà thắng", "không đánh mà thắng". Trung Quốc thời cổ đã hình thành truyền thống "dùng mưu kế"; "36 chước" nổi tiếng lưu truyền xa gần. Binh pháp Trung Quốc là phương thức và phương pháp tư duy "tôn sùng mưu kế", "dùng mưu kế". Binh pháp Trung Quốc kiên trì "Dùng mưu lược thắng địch là trình độ dụng binh cao nhất", "Không đánh mà hàng phục được toàn bộ kẻ địch"(42), tìm kiếm và thực hiện sự thống nhất giữa giành chiến thắng quân sự với hạ thấp trả giá cho chiến tranh.

https://thuviensach.vn

Học giả Mỹ Arthur Waldran tổng kết như sau: Tư duy chiến lược Trung Quốc xưa nay đều tôn sùng dùng binh lực (lực) nhỏ nhất, thông qua dùng mưu kế (kế hoặc sách) để tận dụng tối đa các điều kiện khách quan (thế)".

Thực chất của "Binh pháp mưu lược" Trung Quốc là từ chối (các biện pháp) dã man, giảm thương vong. Binh pháp Trung Quốc tôn sùng giữ nguyên vẹn thành thị, không chủ trương đánh thành chiếm đất, phá thành, tàn sát thành, là loại "Binh pháp văn minh", "Binh pháp nhân nghĩa". Văn minh và hiệu quả của dùng mưu kế để chiến thắng là ở chỗ hạ thấp giá thành đấu tranh quân sự, giảm thiểu cái giá phải trả cho việc giành chiến thắng và hòa bình. Binh pháp Trung Quốc thể hiện văn minh quân sự Trung Quốc.

"Bàn về chiến tranh" của châu Âu khác với "Binh pháp Tôn Tử" của Trung Quốc

Nước Đức là quê hương của Clausewitz; sách "Bàn về chiến tranh" là kiệt tác của người Đức. Họ đọc *"Bàn về chiến tranh"* với nhiệt tình chẳng kém gì người Trung Quốc đọc *"Binh pháp Tôn Tử"*. Đặc biệt là các nhà chính trị và nhà quân sự Đức, có ai không đọc "*Bàn về chiến tranh"*?

"Bàn về chiến tranh" được gọi là "*Binh pháp Tôn Tử*" của châu Âu. Nhưng binh pháp châu Âu và binh pháp Trung Quốc phản ánh tính cách khác nhau và đại diện cho các phẩm cách khác nhau. Tại châu Âu, chính là các cuộc đại chiến ở đây đã thúc đẩy sự ra đời binh pháp châu Âu, mà binh pháp châu Âu lại thúc đẩy một bước đại chiến châu Âu và đại chiến thế giới. Không ít nhà chiến lược và nhà quân sự châu Âu từng trải qua hai cuộc đại chiến thế giới đều có cùng một nỗi tiếc nuối, đó là họ chưa được đọc "*Binh pháp Tôn Tử*" sớm một chút.

https://thuviensach.vn

Hoàng đế Đức William đệ nhị, người gây ra đại chiến thế giới lần thứ nhất, sau chiến tranh có dịp đọc "Binh pháp Tôn Tử" của Trung Quốc, bất giác ông buồn bã thở dài nói: "Giả thử 20 năm trước ta có thể được đọc "Binh pháp Tôn Tử" của Trung Quốc thì chắc hẳn đã chẳng gây nên bi kịch nước Đức mất nước thế này". Đại gia chiến lược phương Tây Liddell Hart(43), người được gọi là Clausewitz thế kỷ XX, năm 1963 từng viết lời tựa cho bản dịch tiếng Anh cuốn "Tôn Tử", trong đó có câu: "Trong thời đại trước đại chiến thế giới lần thứ nhất, tư tưởng quân sự châu Âu chịu ảnh hưởng sâu sắc từ tác phẩm lớn "Bàn về chiến tranh" của Clausewitz. Giả thử ảnh hưởng ấy có thể được điều hòa và cân bằng bởi tư tưởng Tôn Tử, thì tai nạn to lớn mà nền văn minh nhân loại phải chịu trong hai cuộc đại chiến thế giới ở thế kỷ này nhất định đã giảm được không ít".

Sau chiến tranh, sách "Binh pháp Tôn Tử" được tiêu thụ rất nhiều ở châu Âu, về sau lại được ưa chuộng trên toàn cầu. Sức thu hút của "Binh pháp Tôn Tử" trên thực tế phản ánh sức thu hút của văn hóa quân sự Trung Quốc.

Trung Quốc là một nước lớn về binh pháp thế giới nhưng Trung Quốc xưa nay không phải là một nước lớn chiến tranh thế giới. Binh pháp Trung Quốc là binh pháp chính trị, binh pháp hòa bình, binh pháp phòng ngự, binh pháp mưu lược, binh pháp nhân nghĩa, binh pháp đạo đức, binh pháp văn minh và binh pháp lấy mềm trị cứng, lấy tĩnh thắng động. Bộ "Binh pháp Tôn Tử" là biểu hiện điển hình của văn hóa quân sự Trung Quốc, tập trung phản ánh tính cách quân sự Trung Quốc, cũng là biểu hiện đột xuất của tính cách chính trị Trung Quốc trong lĩnh vực quân sự.

https://thuviensach.vn

IV. "Đế quốc Trung Hoa" mạnh mà không xưng bá

Đê´ quô´c Trung Hoa là đê´ quô´c có thời gian tô`n tại dài nhâ´t trong lịch sử thê´ giới, một "đê´ quô´c trường thọ" danh bâ´t hư truyê`n. Nhưng đê´ quô´c Trung Hoa tuân thủ lý tưởng "Kẻ làm vua không bă´t nạt thiên hạ, kẻ làm đê´ không phụ hàng xóm", trước sau luôn luôn là "Lớn mà không ngang ngược", "mạnh mà không xưng bá". "Đại đê´ quô´c" này và "Đại hoàng đê´" của nó đê`u có đặc să´c vương đạo rõ rệt.

Nhà Tâ`n mạnh cớ sao "Xây Trường thành"?

Đặc trưng của "đê´ quô´c" là hùng mạnh và tâ´n công, xâm lược và bành trướng. Trong lịch sử, đê´ quô´c Trung Hoa là một đê´ quô´c lớn mạnh, nhưng dường như đê´ quô´c này khác với tâ´t cả các đê´ quô´c trên thê´ giới, vì đê´ quô´c hùng mạnh này là một đê´ quô´c có tính thủ thành, một đê´ quô´c có tính phòng ngự, đê´ quô´c kiểu tự vệ, là một đê´ quô´c kiểu đạo đức, đê´ quô´c có tính hòa bình, một đại cường quô´c có thể thân thiện, tin cậy.

Khởi điểm "đê´ quô´c" của đê´ quô´c Trung Hoa bă´t đâ`u từ Tâ`n Thủy Hoàng. Là "Thủy hoàng đê´" (hoàng đê´ đâ`u tiên) của đê´ quô´c Trung Hoa, Tâ`n Thủy Hoàng là người kiê´n tạo đại đê´ quô´c đâ`u tiên trong lịch sử Trung Quô´c. Đê´ quô´c Tâ`n xây Trường thành, Đại đê´ Tâ`n Hoàng trở thành người thiê´t kê´ và lãnh đạo công trình phòng ngự vĩ đại nhâ´t trên thê´ giới. Sau khi Tâ`n Thủy Hoàng thô´ng nhâ´t Trung Quô´c, lực lượng quân sự nước này lớn mạnh, ông ra lệnh cho đại tướng Mông Điê`m tiê´n lên phía Bă´c thảo phạt Hung Nô, nhă`m mục đích lâ´y tâ´n công làm phòng thủ. Sau khi đuổi Hung Nô, thu hô`i các vùng đâ´t bị chiê´m,

https://thuviensach.vn

thì bắt đầu xây Trường thành nhằm để người Hồ không thể tiến xuống phía Nam xâm chiếm đất đai của Trung Quốc. Nhưng triều Tần xây Trường thành không dùng làm đường biên giới mà xây bên trong cương vực triều Tần. Chỉ có ở Trung Quốc mới thấy một kỳ quan như vậy: làm công sự phòng ngự giữ thế thủ trong tình hình quốc lực đang ở vào thế mạnh.

Nhà Tần mạnh mà xây Trường thành, điều đó thể hiện đặc tính thủ thành của đế quốc Trung Hoa. Trung Quốc mấy lần có cao trào xây Trường thành đều không phải vào lúc nước này suy yếu mà vào lúc cường thịnh. Việc xây dựng với quy mô lớn Trường thành nhà Tần và Trường thành nhà Minh đều xảy ra vào thời quân lực quốc gia hùng mạnh. Trường thành là một tín hiệu của đế quốc Trung Hoa, cũng là một ký hiệu của đế quốc Trung Hoa. Hàm nghĩa của Trường thành là thủ thành không tấn công, chung sống hòa bình.

Đời Hán - Đường vì sao sợ "triều cống"?

Trong khi nghiên cứu các hệ thống thế giới, việc so sánh hai hệ thống sau đây rất có ý nghĩa thuyết minh: "hệ thống phong cống" Đông Á và "hệ thống thực dân" châu Âu.

"Hệ thống phong cống" Đông Á: trong hệ thống này người ta coi đế quốc Trung Hoa là "Thượng quốc", một số quốc gia xung quanh là "Phiên thuộc quốc"; giữa phiên thuộc quốc với thượng quốc duy trì một mối quan hệ tiến cống và hồi tặng, dùng sợi dây đó duy trì hệ thống láng giềng hữu hảo. Đây là một hệ thống giúp đỡ lẫn nhau hữu hảo có tính địa phương. Trung Quốc thời cổ có ưu thế về chính trị, kinh tế và văn hóa; ưu thế này đem lại sức hút và sức ảnh hưởng tự nhiên giữa Trung Quốc với các nước xung quanh hình thành mối quan hệ khu vực "nhiều vì sao vây xung quanh mặt trăng". Trên danh nghĩa, một số tiểu quốc dựa dẫm vào

https://thuviensach.vn

vương triê`u thô´ng trị Trung Quô´c đã thực hiện định kỳ cô´ng nạp Trung Quô´c. Loại "hệ thô´ng phong cô´ng" có nội dung chủ yê´u và đặc trưng nổi bật là thông thương và giao lưu văn hóa thì khác xa mô´i quan hệ phụ thuộc vê` chính trị, trên thực tê´ là có nghĩa vụ hiệp định, lại càng khác với mô´i quan hệ giữa hệ thô´ng thực dân với các thuộc địa của phương Tây. Trung Quô´c xưa nay không phải là quô´c gia theo chủ nghĩa thực dân; cho tới nay trên thê´ giới không có bâ´t kỳ quô´c gia hoặc vùng nào từng là thuộc địa của đê´ quô´c Trung Hoa.

Vào thời Hán - Đường, mô´i quan hệ giữa Trung Quô´c với các nước xung quanh được phương Tây gọi là "quan hệ triê`u cô´ng". Vê` bản châ´t, mô´i quan hệ triê`u cô´ng này là loại quan hệ giao lưu "có đi có lại mới toại lòng nhau", nó giô´ng như sự đi lại thăm hỏi giữa những người thân thích, không phải là quan hệ chinh phục, quan hệ thô´ng trị, quan hệ khô´ng chê´, cũng không phải là quan hệ lãnh đạo. Nê`n văn minh Hoa Hạ "gieo rắ´c khắ´p bô´n biển", các nước xung quanh "tám phương đê´n triê`u kiê´n", thể hiện sức thu hút của quô´c gia trung tâm, thể hiện lực hướng tâm của nê`n văn minh Trung Hoa mà các quô´c gia xung quanh ngưỡng mộ. Trong mô´i quan hệ triê`u cô´ng â´y, các tiểu quô´c xung quanh chẳng những nhận được lợi ích vật châ´t thực tê´ mà hơn nữa, do được sự sách phong của đê´ quô´c trung ương có nê`n văn minh phát triển cao, họ còn có thể nhận được địa vị "chính thô´ng", tăng cường được tính hợp pháp nắ´m chính quyê`n, là một loại lợi ích chính trị.

Người nước ngoài nhìn nhận "hệ thô´ng phong cô´ng" Đông Á như thê´ nào? Matteo Ricci viê´t trong "Trung Quô´c Tạp ký" như sau: "Phía Đông có 3 nước, phía Tây có hơn 53 nước, phía Nam có hơn 55 nước, phía Bắ´c có 3 nước, tâ´t cả đê`u triê`u cô´ng Trung Quô´c. Thật ra các nước cô´ng nạp khi đê´n Trung Quô´c giao nộp cô´ng phẩm, sô´ tiê`n họ lâ´y từ Trung Quô´c còn nhiê`u hơn râ´t

https://thuviensach.vn

nhiều so với số vật phẩm họ đã tiến cống, vì thế chính quyền Trung Quốc không quan tâm đến việc có cống nạp hay không".

Matteo Ricci hồi ở Trung Quốc đã phát hiện ra bí mật của việc các nước xung quanh "cống nạp" đế quốc Trung Hoa; thực ra đây là một phát hiện hơi muộn. Việc xưa nay các nước xung quanh hăng hái cống nạp đế quốc Trung Hoa đều là việc gây khó dễ cho đế quốc này. Bởi lẽ "Thượng quốc" Trung Hoa áp dụng một kiểu chính sách "ban ơn" đối với các "Phiên thuộc quốc" xung quanh, cố gắng làm trách nhiệm "khoản đãi", duy trì một kiểu quan hệ "thể diện". Ngay từ thời nhà Hán, do thực hiện ưu đãi các quốc gia đến triều cống, phải biếu tặng lại một lượng lễ vật nhiều vài lần, vài chục lần lượng "cống phẩm", lâu ngày làm như vậy dẫn đến quốc khố rỗng tuếch. Thời nhà Đường "vạn quốc lai triều" (nhiều quốc gia đến triều cống) làm cho triều đình không kham nổi gánh nặng hồi tặng, đành phải ra quy định hạn chế số lần triều cống, chỉ cho phép nước triều cống bao nhiêu năm mới đến cống nạp một lần nhằm hạn chế nhiệt tình của các nước "tranh nhau đến triều cống".

Tại sao "khởi nghĩa nông dân" ở Trung Quốc nhiều nhất thế giới?

Lịch sử thế giới cận đại cho ta thấy một hiện tượng thú vị: đế quốc Trung Hoa có nhiều cuộc "nội chiến", còn các đế quốc phương Tây thì có nhiều "ngoại chiến". Các cuộc khởi nghĩa của nông dân Trung Quốc số lượng nhiều, quy mô lớn thật là nhất thế giới; số lượng chiến tranh trong nước nhiều vượt xa chiến tranh đối ngoại.

Đế quốc Trung Hoa lúc hùng mạnh thì không tấn công nước khác, khi tài nguyên cạn kiệt, mâu thuẫn nội bộ nổi bật cũng không bao giờ dùng cách gây tranh chấp, gây chiến tranh, bành trướng ra

https://thuviensach.vn

ngoài và cướp bóc nước khác để đổ vấy khó khăn, chuyển dịch mâu thuẫn, hòa hoãn nguy cơ. Trong lịch sử Trung Quốc, nông dân thường xuyên nổi dậy, quy mô khởi nghĩa lớn, điều này có nguyên nhân quan trọng là Trung Quốc thiếu đất trồng trọt, cạnh tranh lợi ích gay go dẫn đến mâu thuẫn xã hội trở nên gay gắt. Trong lịch sử, một số quốc gia phương Tây có thói quen sử dụng các biện pháp như di cư dân ra nước ngoài khai thác thuộc địa, gây chiến tranh cướp đất, qua cách chuyển dịch mâu thuẫn ra bên ngoài và chuyển dịch sự chú ý của dân chúng để hòa hoãn quan hệ trong nước mình, thông qua đấu tranh đối ngoại để hòa hoãn đấu tranh giai cấp trong nước, thông qua chiến tranh với bên ngoài để giải tỏa cạnh tranh trong nước. Nhưng đế quốc Trung Hoa xưa nay không dùng phương pháp hướng ngoại mà bao giờ cũng vận dụng phương pháp hướng nội, tập trung giải quyết ở trong nước mọi mâu thuẫn, kết quả là mâu thuẫn giai cấp trong nước trở nên gay gắt, chính quyền cũ bị lật đổ, xã hội thay đổi triều đại, phải trả giá nặng nề.

Đó là đế quốc Trung Hoa, cho dù ở vào thời đại khủng hoảng chính trị quốc nội vẫn cứ hướng vào trong nước, chỉ tự hành hạ mình mà quyết không nhìn ra ngoài để gán mâu thuẫn, gây chiến tranh ở ngoài nước.

“Đại đế” Hoa Hạ giống như “đại ca”

Tính cách đế quốc Hoa Hạ gắn chặt với bẩm tính của các hoàng đế gây dựng và lãnh đạo đế quốc Trung Hoa. Từ Tần Hoàng đại đế cho tới Hán Vũ đại đế, các vị “đại đế” thét ra lửa này trong lịch sử Trung Quốc đều không phải là những đại đế xâm lược, đại đế bành trướng, mà là đại đế phòng ngự, đại đế tự vệ. Tần Thủy Hoàng tiến đánh 6 nước nhằm giải quyết các vấn đề nội chính của Trung Quốc hồi ấy, sau khi thực hiện thống nhất Trung Quốc, ông chỉ lo xây dựng Trường thành.

https://thuviensach.vn

Các vị anh quân minh chủ Trung Quốc bao triều đại trước dù là người dựng cơ nghiệp hay người giữ cơ nghiệp, đều làm nên sự nghiệp trong cương thổ quốc gia mình, trừ ngoại lệ là khi dân tộc Trung nguyên bị các dân tộc thiểu số bên ngoài như dân tộc Mông Cổ diệt vong. Cho nên các đại đế Trung Quốc khác với các đại đế Pháp "dùng gươm vẽ bản đồ châu Âu" như Louis XIV, Napoleon. Khi châu Âu tiến sang thời đại hàng hải lớn, bắt đầu bành trướng thì ở Trung Quốc có tình hình ngược lại. Khi Minh Thái tổ dựng nước đã quyết định cố thủ nội địa Trung Quốc mà không phát triển ra ngoài; ông từng truyền lại rành mạch cho con cháu: quân đội triều Minh mãi mãi không chinh phục 15 nước, gồm Triều Tiên, Nhật Bản, An Nam...

Năm 1421 có hơn 1.200 sứ thần, thương nhân các nước đến Nam Kinh trong một đợt. Sau khi đến Trung Quốc, họ được hoàng đế và các đại thần Trung Quốc thịnh tình khoản đãi, khi về nước họ lại có sứ thần Trung Quốc hộ tống. Các quốc vương, hoàng hậu và đại thần nước ngoài đều coi việc họ được đến thủ đô Trung Quốc là một dịp may lớn.

Đế quốc Trung Hoa giỏi đối đãi với các nước nhỏ, nước yếu. Hoàng đế Trung Quốc đối xử với vua các tiểu quốc như anh cả đối xử với em nhỏ. Mạnh mà không đánh kẻ yếu, lớn mà không đánh kẻ nhỏ bé; lấy đức trị thiên hạ, lấy nhân đãi bốn phương, đó là tính cách và phẩm cách, trình độ và tiết tháo của Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

V. Thiên hạ vô địch, "Trung Quốc và Mỹ có khác nhau"

Trong một thế giới có quan hệ cạnh tranh, đối kháng và đối địch thì một quốc gia hùng mạnh, một dân tộc vĩ đại có thể theo đuổi trình độ lý tưởng như thế nào?

Hai loại mức độ: sự mô tả của "Binh pháp Tôn Tử" "Binh pháp Tôn Tử" cho rằng: "Chưa thể coi bách chiến bách thắng là tài giỏi nhất; không cần giao chiến mà có thể hàng phục được toàn bộ kẻ địch mới là tài giỏi nhất"(44). "Binh pháp Tôn Tử" chỉ ra hai trình độ chiến lược khác nhau: một là trình độ "không cần giao chiến mà có thể hàng phục được toàn bộ kẻ địch", đây là trình độ cao nhất, là trình độ lý tưởng, là trình độ "tài giỏi nhất"; còn trình độ "Bách chiến bách thắng" thì là trình độ dưới một bậc, thấp một bậc, là trình độ "chưa thể coi là tài giỏi nhất". Trên thế giới ngày nay, tuy Trung Quốc và Mỹ đều là các quốc gia theo đuổi "Thiên hạ vô địch", nhưng lại ở hai trình độ khác nhau. Cái thiên hạ vô địch của họ khác nhau về bản chất.

Cái thiên hạ vô địch của Mỹ là đánh bại bất kỳ kẻ địch nào, đây là một loại sức mạnh; còn thiên hạ vô địch của Trung Quốc là không gây ra bất kỳ thù địch nào – đây là một loại trình độ. Tính cách quốc gia Mỹ có thể khái quát bằng một chữ "bá", còn tính cách quốc gia Trung Quốc thì có thể khái quát bằng một chữ "nhân". Nước Mỹ muốn duy trì trên thế giới một tình trạng "Kẻ xưng bá thì vô địch", còn lý tưởng Trung Quốc tìm kiếm trên thế giới là "Kẻ nhân từ vô địch".

"Vô địch thiên hạ" của Trung Quốc: vô địch của kẻ Nhân

https://thuviensach.vn

Vô địch thiên hạ của Trung Quốc là không gây bất kỳ sự thù địch nào. Trên thế giới, Trung Quốc không định vị bất cứ quốc gia nào là kẻ địch của mình. Với ý nghĩa ấy Trung Quốc là quốc gia không có kẻ địch, Trung Quốc đúng là vô địch thế giới - trên thế giới này không có quốc gia nào là kẻ địch của mình.

Mục tiêu "Vô địch thiên hạ" của Trung Quốc có ba hàm nghĩa cụ thể:

1. Không vì tìm kiếm bá quyền thế giới mà làm kẻ địch của thiên hạ. Quốc gia tìm kiếm bá quyền thế giới bao giờ cũng coi các quốc gia khác là đối tượng bá quyền của mình, loại quốc gia như thế tất nhiên sẽ đắc tội với thiên hạ, trở thành quốc gia đối địch với thiên hạ. Trung Quốc không tìm kiếm bá quyền thế giới, cho nên mối quan hệ giữa Trung Quốc với các quốc gia khác không phải là quan hệ giữa bá quyền với bị bá quyền, Trung Quốc sẽ không đối địch với thiên hạ.
2. Không vì theo đuổi hiệu ứng "địch thủ" mà cố tình gây thù địch. Nước Mỹ xưa nay có truyền thống cố tình gây thù địch, đây là một đặc trưng và nội dung quan trọng của tư duy chiến lược Mỹ. Người Mỹ cảm thấy không có kẻ địch và địch thủ thì bản thân mình không tỉnh táo được, quốc gia không có lực ngưng tụ và động lực, vì thế họ bao giờ cũng phải tìm kiếm và xác định kẻ địch, đây là một kiểu nhu cầu chiến lược của Mỹ. Nhưng Trung Quốc thì theo đuổi "Muôn nghìn quốc gia sống hòa hợp với nhau"(45), tạo dựng hoàn cảnh không có kẻ địch và địch thủ. Trung Quốc coi "Khắp nơi không có kẻ địch"(46) là lý tưởng của mình, coi "Bạn bè khắp 5 châu" là tiêu chí thành công của mình. Trên thế giới ngày nay, Trung Quốc không định vị bất kỳ quốc gia nào là "kẻ địch" của mình.
3. Không đề cao vũ lực mà thèm muốn dùng bạo lực thắng địch. Văn hóa quân sự Trung Quốc đề cao "Biến khiên mộc gươm

https://thuviensach.vn

đao thành ngọc ngà tơ lụa”[47]. Thí dụ “Chính sách hòa thân” trong lịch sử Trung Quốc tức là biến địch thủ thành thân thích, biến kẻ địch thành người thân. Trung Quốc dùng phương pháp hòa bình để hóa giải mâu thuẫn địch ta chứ không đề cao vũ lực, lấy chiến tranh đối phó chiến tranh, không mê tín vào việc dùng chiến tranh và vũ lực để giải quyết vấn đề. Lấy ngọc ngà tơ lụa hóa giải gươm đao thì mới có hòa bình. Nhưng lấy chiến tranh đối phó chiến tranh thì thắng lợi tạm thời ấy sẽ gieo hạt giống mãi mãi thù hận, thường là có thắng lợi nhưng không có hòa bình. Khi cái giá phải trả cho thắng lợi và di chứng về sau vượt quá thu hoạch của thắng lợi thì đó là một loại thắng lợi có tính tai nạn. Kiểu vô địch thiên hạ như vậy trên thực tế là gây ra sự đối địch càng lớn càng lâu dài. Trình độ cao nhất của văn hóa quân sự Trung Quốc không phải là “chiến thắng” - “đã đánh thì phải thắng” mà là “Không đánh mà thắng”. “Quan điểm thắng lợi” của Trung Quốc là “Thắng mà không gây oán thù”, “Thắng mà không gây đối địch”. Kiểu thắng lợi ấy sẽ không đem lại cừu hận và kẻ địch mới cho kẻ thắng.

Nói cho đến cùng, “Thiên hạ vô địch” của Trung Quốc là “Người nhân ái thì không có kẻ địch”[48].

“Vô địch thiên hạ” của Mỹ: vô địch của kẻ xưng bá

Nếu nói “Vô địch thiên hạ” mà Trung Quốc theo đuổi là một lý tưởng, tức không gây thù địch trong thiên hạ, không dùng vũ lực để bắt các nước khác thần phục, thế thì “Vô địch thiên hạ” mà nước Mỹ theo đuổi là một sức mạnh, là dùng quả đấm để ra oai, xây dựng và dựa vào một sức mạnh vượt bậc ”Đánh khắp thiên hạ không có đối thủ”.

https://thuviensach.vn

“Vô địch thiên hạ” kiểu Mỹ chỉ là dùng bạo lực chế ngự bạo lực, kết quả kẻ địch bị Mỹ đánh bại càng nhiều thì kẻ địch nước Mỹ càn đối phó cũng càng lắm.

Sau chiến tranh lạnh, Mỹ trở thành quốc gia mạnh nhất thế giới, một siêu bá duy nhất. Nhưng đồng thời với đó, Mỹ lại trở thành quốc gia kém an toàn nhất thế giới, nguyên nhân là ở chỗ tuy Mỹ có sức mạnh quân sự thiên hạ vô địch nhưng lại không có sức mạnh đạo đức thiên hạ vô địch.

Mối nguy lớn nhất của việc đối địch với thế giới là trở thành kẻ địch của thế giới

Nước Mỹ “Kẻ xưng bá vô địch” gây ra đối địch khắp nơi, là nước Mỹ kém an toàn nhất.

Sau chiến tranh lạnh, nước Mỹ không ngừng tạo ra hàng loạt quốc gia đối địch với mình, gồm có mấy cái gọi là “quốc gia côn đồ”, mấy “quốc gia “Trục ác quỷ”, mấy nước phải tiến hành tấn công hạt nhân và hơn 40 nước phi dân chủ, hầu như Mỹ coi một nửa số quốc gia trên thế giới là đối thủ, kẻ địch của mình. Sau “Vụ 11 tháng 9”, trước tiên Mỹ xác định tính chất của Iran, Iraq và Triều Tiên là “Trục ác quỷ”. Về sau lại đưa Cuba, Libya và Syria vào danh sách ấy. Trong “Báo cáo đánh giá tình hình hạt nhân” do Bộ Quốc phòng Mỹ đưa ra có liệt nhiều nước như Trung Quốc, Nga, Iraq, Triều Tiên, Iran, Libya, Syria vào danh sách mục tiêu tấn công hạt nhân, đề xuất đánh phủ đầu trước. “Chiến lược tình báo quốc gia năm 2009” Mỹ mới công bố gần đây lại coi Trung Quốc và Nga là thách thức chủ yếu của Mỹ, đồng thời còn đưa ra một loạt kẻ thách thức thứ yếu.

Giáo sư Lester Thurow, nhà kinh tế ở Học viện Công nghệ Massachusetts viết: “Đế quốc La Mã kéo dài được 1.000 năm, đế

https://thuviensach.vn

quô´c Anh được 200 năm, tại sao chúng ta chỉ duy trì được chưa đê´n 50 năm mà đã bă´t đầ`u đi xuô´ng dô´c?" Thử hỏi, một quô´c gia coi mâ´y chục nước trên thê´ giới là đô´i thủ và kẻ địch của mình thì sao lại không đi tới suy tàn?

Tháng 3 năm 2007, trong "Cơ hội lầ`n thứ hai: Ba nhiệm kỳ Tổng thô´ng và nguy cơ của siêu cường Mỹ", Brzezinski đã tổng kê´t bài học gây thù địch của 3 vị Tổng thô´ng Mỹ trong 15 năm qua - Bush cha, Clinton, Bush con. Ông cho rằ`ng sau chiê´n tranh lạnh, trên thực tê´ Tổng thô´ng Mỹ đã trở thành vua của thê´ giới, nước Mỹ năm 1991 ở vào thê´ an toàn hơn năm 1945, khi â´y Mỹ không có đô´i thủ và kẻ địch trên thê´ giới, nước Mỹ đứng trước cơ hội nghìn năm khó gặp. Nhưng 15 năm sau, khi trở thành siêu cường duy nhâ´t toàn cầ`u thì nước Mỹ lại phát hiện thâ´y mình đang ở trong một thê´ giới đầ`y rẫy thái độ thù địch vê` chính trị, trở thành một quô´c gia dân chủ cô độc đáng sợ. Sự thù địch của thê´ giới Hô`i giáo đô´i với Mỹ không ngừng tăng lên, Trung Đông bị làm rô´i tung lên, Iran ngày càng lớn mạnh ở vùng Vịnh Ba Tư, Nga đùng đùng giận dữ, Trung Quô´c đang xúc tiê´n xây dựng Khô´i Cộng đô`ng Đông Á, Nhật ngày càng cô lập ở châu Á, làn sóng dân chủ hóa và làn sóng chô´ng Mỹ ở châu Mỹ La tinh đô`ng thời dâng cao, các cơ chê´ không phổ biê´n hạt nhân đứng trước nguy cơ sụp đổ, uy tín và hình ảnh đạo đức của Mỹ trên toàn thê´ giới bị tổn hại nặng nê`, ba Tổng thô´ng Mỹ kéo nước Mỹ tới tình cảnh khó khăn râ´t nguy hiểm. Tổng thô´ng Bush con dùng biện pháp đô´i phó với chủ nghĩa khủng bô´ là luôn kêu to "Sói đê´n rô`i", cô´ ý gây ra không khí căng thẳng trong cả nước, khuê´ch đại các hoạt động khủng bô´ quô´c tê´ rời rạc lên tới độ cao khiê´n ông ta có thể tự mệnh danh mình là "Tổng thô´ng thời chiê´n", biê´n nước Mỹ thành một quô´c gia cô lập tự mình đóng kín, mọi người tự cảm thâ´y nguy hiểm. Trong 15 năm sau chiê´n tranh lạnh â´y, "Ba Tổng thô´ng Mỹ lãnh đạo siêu cường duy nhâ´t trên thê´ giới đê`u có biểu hiện râ´t tô`i tệ", Bush con lại càng

https://thuviensach.vn

là “Tổng thô´ng có tính tai nạn”. Bush cha đóng vai trò “Cảnh sát thê´ giới”; Clinton đóng vai “Người quảng cáo” phúc lợi xã hội; Bush con đóng vai trò “Đội trưởng đội bảo vệ”. Brzezinski cho rằ`ng Bush cha chỉ đáng được điểm “B”, Clinton chỉ được điểm “C”, Bush con chỉ đáng được điểm “F”, bởi lẽ với tư cách là lãnh tụ toàn cầ`u, khi nước Mỹ có quô´c lực mạnh nhâ´t thê´ mà ba vị Tổng thô´ng này lại làm cho nước Mỹ thầ`n hô`n nát thầ`n tính, người người tự vệ, làm cho quô´c gia lớn mạnh nhâ´t thê´ giới trở thành quô´c gia không có cảm giác an toàn nhâ´t thê´ giới.

Râ´t rõ ràng, một quô´c gia gây thù địch khă´p nơi trên thê´ giới cho dù lớn mạnh vô song cũng sẽ không thể trở thành một quô´c gia an toàn.

https://thuviensach.vn

VI. Thiên tính Hoa Hạ "tìm về cội nguồn sâu xa"

"Tính cách Trung Quốc" độc đáo là thứ trên thế giới không đâu có; vậy mảnh đất và điều kiện hình thành nó là gì? Nhân tố nào tạo dựng nên những tính cách ưu tú của dân tộc Trung Hoa như hòa bình, lương thiện, không xâm lược, không bành trướng, nhân nghĩa, hữu ái? Đây là một vấn đề không dễ trả lời.

Khác biệt rất lớn giữa văn minh nông nghiệp với văn minh du mục và văn minh hàng hải

Nền văn minh của nhân loại được sáng tạo trong thực tiễn sinh tồn và phát triển của nhân loại. Văn minh nhân loại trước hết là một loại phương thức sinh tồn và phát triển. Có bao nhiêu phương thức sinh tồn và phát triển thì có bấy nhiêu hình thức văn minh. Tính cách của một dân tộc có mối liên quan nguyên thủy nhất, trực tiếp nhất, quan trọng nhất với phương thức sinh tồn và phát triển của dân tộc ấy.

Xét theo tình hình lịch sử thế giới, văn minh nông canh, văn minh du mục, văn minh hàng hải là ba phương thức sinh tồn khác nhau của loài người, cũng là ba hình thức văn minh khác nhau. Ba loại văn minh ấy thể hiện trên tính cách dân tộc khác nhau của các dân tộc nông canh, dân tộc du mục, dân tộc hàng hải; mức độ khác nhau rất lớn.

Dân tộc du mục là dân tộc cần chinh chiến và giỏi chinh chiến, là dân tộc quân sự bẩm sinh. Là dân tộc trên lưng ngựa, họ sống dựa vào ngựa và cung tên, du mục di chuyển chỗ ở, là dân tộc bẩm sinh có tính tấn công. Dân tộc du mục là một trại lính lưu động, mỗi người đều có thể cầm dao cầm súng, đều là chiến sĩ. Du mục, săn bắn, chinh chiến, ba cái đó hòa làm một; khi mùa đông cỏ khô

https://thuviensach.vn

nước cạn, khi xảy ra bão tuyết, hạn hán thì xâm nhập và cướp tài sản của các vùng nông canh trở thành nhu cầu duy trì sự sống còn của họ. Cho nên dân tộc du mục bẩm sinh có đặc tính lưu động và tấn công. Trên thực tế dân tộc hàng hải là dân tộc du mục trên biển. Nhìn chung các vùng sinh sống của dân tộc hàng hải là những vùng bán đảo đất đai cằn cỗi không thích hợp trồng trọt; họ đành phải dựa vào nghề đi biển, qua bành trướng ra ngoài nước mà giành lấy của cải, qua khai thác thị trường ngoài nước và lập các thuộc địa, qua tranh giành bá quyền buôn bán mà thực hiện sự phát triển dân tộc mình. Do đó thương nghiệp và chinh phục kết hợp chặt chẽ với nhau, thuyền buôn và thuyền chiến đi bên nhau, bành trướng và chiến tranh mở ra con đường làm giàu, bản thân chiến tranh trở thành công nghiệp làm ra của cải, trở thành một phương thức sinh tồn và phương thức phát triển, trở thành con đường sống của dân tộc.

Văn minh nông nghiệp là một loại văn minh tự cấp tự túc, sống bằng sức lao động của mình. So với văn minh du mục và văn minh hàng hải thì phương thức sinh tồn này thiếu tính mạo hiểm và tính rủi ro nhưng giàu tính ổn định và tính hướng nội. Bất kỳ sự rối ren hoặc chiến tranh loạn lạc nào trong xã hội cũng đều là tai họa đối với văn minh nông canh. Mưa thuận gió hòa, đất nước thái bình, nhân dân yên ổn là yêu cầu nội tại của văn minh nông canh. Vì vậy văn minh nông canh là văn minh "phi tiến công", văn minh "phi chiến tranh". Từ xưa Trung Quốc là một nước lớn văn minh nông canh, có xu hướng nội tại "cần ổn định, cần yên bình", hình thành đặc chất văn hóa chiến lược yêu hòa bình không bành trướng.

"Truyền thống đại lục" khác rõ ràng với "truyền thống biển cả"

Hoàn cảnh địa lý là điều kiện vật chất khách quan mà một quốc gia và dân tộc dựa vào đó để sinh tồn và phát triển. Hoàn

https://thuviensach.vn

cảnh địa lý có tác dụng quan trọng đô´i với xu hướng chiê´n lược của một quô´c gia và dân tộc. Nhìn chung, có hoàn cảnh địa lý như thê´ nào thì sẽ hình thành truyê`n thô´ng văn hóa như thê´.

Dân tộc Trung Hoa có truyê`n thô´ng đại lục điển hình. Nê`n văn minh Hoa Hạ chủ yê´u bă´t nguô`n tại lưu vực "Lưỡng Hà" của Đông Á, tức lưu vực Hoàng Hà và lưu vực Trường Giang. Lưu vực Lưỡng Hà rộng rãi, màu mỡ và trù phú tạo ra một không gian đâ`y đủ để dân tộc Trung Hoa kinh doanh và phát triển; khai thác và bảo vệ mảnh đâ´t trù phú giàu có này là lợi ích cô´t lõi của dân tộc Trung Hoa; ngăn chặn và đánh lui "mô´i đe dọa phương Bă´c" đê´n từ các dân tộc du mục là nhiệm vụ quô´c phòng lâu dài của dân tộc Trung Hoa. Từ sau năm 1840, các cuộc tâ´n công đê´n từ trên biển trở thành mô´i đe dọa chủ yê´u mà dân tộc Trung Hoa phải hứng chịu. Hô`i đó cuộc quyê´t đâ´u giữa quyê`n lục địa (lục quyê`n) của Trung Quô´c và quyê`n trên biển (hải quyê`n) của phương Tây là nhă`m mục đích giữ gìn sự nguyên vẹn quyê`n lục địa của Trung Quô´c, chứ không phải là tranh châ´p quyê`n trên biển với phương Tây. Trước sau, chủ quyê`n của Trung Quô´c chưa đột phá phạm vi quyê`n lục địa. Bởi vậy, văn hóa chiê´n lược Trung Quô´c trước sau vẫn là loại văn hóa bảo vệ quyê`n lục địa kiểu phòng ngự chứ không phải là loại văn hóa tranh giành quyê`n trên biển kiểu tâ´n công. Điê`u đó quyê`n định tính khu vực, tính quyê`n lục địa và tính hướng nội của tính cách quô´c gia Trung Quô´c.

Văn minh phương Tây có đặc trưng biển rõ nét. Hoàn cảnh địa lý sinh ra nê`n văn minh phương Tây là "Vùng ba biển", tức Địa Trung Hải và biển Adriatic(49), biển Aegean(50) nô´i liê`n với nó. Địa Trung Hải là đâ`u nguô`n và cái nôi của văn minh phương Tây. Việc mở mang vê` sau này của văn minh phương Tây từ Bô` Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan đê´n Anh Quô´c cũng tiê´n hành theo tuyê´n bờ biển phía Tây đại lục châu Âu. Cho nên văn minh phương Tây có dã

https://thuviensach.vn

tính của cạnh tranh quyề̀n trên biển, tựa như biển cả thì sóng dữ hơn sông lớn.

Phương Tây mải "cạnh tranh giữa các quố́c gia", Trung Quố́c mệt mỏi vì đố́i phó "sự hưng thịnh và suy vong của các vương triề̀u"

Các quố́c gia dân tộc phương Tây hình thành muộn hơn Trung Quố́c rấ́t nhiề̀u. Nề̀n văn minh phương Tây được phát triển trong một thế́ giới chia rẽ và phân tán cao độ. Sự cạnh tranh, xung đột và đố́i kháng giữa các nước phương Tây kéo dài bỏ phí một thời gian rấ́t lâu. Trên đại lục châu Âu thì có cuộc "Chiế́n tranh 30 năm" lôi kéo toàn bộ châu Âu vào đó. Nế́u nói văn hóa chiế́n lược phương Tây được triển khai và tiế́n hành xung quanh sự "đố́i kháng và cạnh tranh giữa các quố́c gia", từ đầ̀u đế́n cuố́i có tính đố́i ngoại mạnh mẽ, thế́ thì văn hóa chiế́n lược Trung Quố́c được triển khai và tiế́n hành xung quanh sự "hưng thịnh và suy thoái của đế́ quố́c" và sự "thay đổi triề̀u đại", có tính hướng nội mạnh mẽ.

Nhìn bao quát lịch sử Trung Quố́c có thể thấ́y sự "nội tranh" xảy ra trong các triề̀u đại Trung Quố́c vượt xa sự cạnh tranh, chiế́n tranh với bên ngoài. Nội tranh ở Trung Quố́c trước hế́t biểu hiện ở sự tranh giành quyề̀n lực, tranh giành địa vị chính thố́ng nội bộ giai cấ́p thố́ng trị; thứ hai, biểu hiện ở chiế́n tranh giữa giai cấ́p thố́ng trị với giai cấ́p lao động rộng rãi. Xét về̀ số́ lượng và quy mô, các cuộc khởi nghĩa của nông dân Trung Quố́c xế́p vào loại nhấ́t thế́ giới. Trung Quố́c thực hiện "đại thố́ng nhấ́t" từ rấ́t sớm, nhưng sự đố́i phó với nguy cơ nội bộ, giải quyế́t mâu thuẫn nội bộ, làm tố́t việc cân bằ̀ng và chỉnh hợp nội bộ, từ đầ̀u đế́n cuố́i đề̀u có liên quan tới vấ́n đề̀ cơ bản là sự hưng thịnh hoặc suy tàn của các vương triề̀u và sự thực hiện thay đổi chính quyề̀n; đặc trưng chủ yế́u của tư duy chiế́n lược ở đây là "nhìn vào bên trong". Học giả Mỹ Wallerstein tác giả của "Hệ thố́ng thế́ giới hiện đại" cho rằ̀ng nề̀n văn minh Trung Quố́c đi con đường "bành trướng nội

https://thuviensach.vn

bộ", là một con đường phát triển kiểu nội hàm; xưa nay Trung Quốc chưa từng có một vương triều coi bành trướng ra bên ngoài là quốc sách cơ bản của mình.

Thách thức chủ yếu đối với các quốc gia phương Tây thì đến từ thế giới bên ngoài cạnh tranh kịch liệt với nhau; vấn đề căn bản họ cần giải quyết là qua chiến tranh và bành trướng đối ngoại, đánh bại đối thủ cạnh tranh để tìm lấy sự sống còn và phát triển. Cho nên đặc trưng nổi bật của tư duy chiến lược phương Tây là "nhìn ra ngoài". Thí dụ Tổng thống thứ 15 nước Mỹ là James Buchanan từng tuyên bố: "Phép sinh tồn của quốc gia chúng ta là bành trướng; cho dù chúng ta muốn đi ngược lại cũng không thể được".

Sự khác nhau giữa Trung Quốc với phương Tây về phương hướng cai trị đất nước, ảnh hưởng khác nhau đối với tính cách quốc gia và dân tộc, đây là một nhân tố quan trọng không thể coi nhẹ.

Theo đuổi "thẳng cong phải trái" hay là tôn sùng "lực lượng lợi ích": sự đối lập về giá trị quan

Tính cách dân tộc là biểu hiện tập trung của văn hóa chiến lược dân tộc, là thể hiện tập trung của giá trị quan cốt lõi của dân tộc. Hình thái ý thức chính của Trung Quốc lấy tư tưởng Nho giáo làm chủ đạo là một hệ thống giá trị lấy đạo đức, đạo nghĩa làm trung tâm. Đặc trưng quan trọng của văn hóa chiến lược và giá trị quan Trung Quốc là có quan niệm "thiện ác", "đúng sai" rất mãnh liệt: coi trọng cao độ sức mạnh của "đạo nghĩa", nhấn mạnh "Kẻ có đạo nghĩa thì được nhiều người ủng hộ, kẻ vô đạo ít người ủng hộ"(51), "Kẻ hay làm điều bất nghĩa ắt sẽ tự vấp ngã"(52); về mặt quân sự thì kiên trì "Làm mọi việc đều có lý do chính đáng"(53), coi trọng "Quân đội chiến đấu vì sự nghiệp chính nghĩa"(54) và "Chiến tranh vì chính nghĩa"(55).

https://thuviensach.vn

Khác với văn hóa chiế́n lược của Trung Quố́c theo đuổi "Chủ nghĩa đạo nghĩa", văn hóa chiế́n lược của phương Tây tuân theo nguyên tắ́c "Chủ nghĩa công lợi"[55]. Trong quan hệ giữa các quố́c gia, nề̀n ngoại giao "chủ nghĩa hiện thực" của phương Tây lấ́y việc theo đuổi quyề̀n lực và lợi ích làm mục tiêu, lấ́y cường quyề̀n và sức mạnh làm thủ đoạn, chú trọng cân nhắ́c lợi ích và lợi hại, chứ không phải là phán đoán đạo đức và đạo nghĩa. Trong quá trình trỗi dậy, thế́ giới phương Tây tuân theo logic giới tự nhiên "Mọi sinh vật đề̀u cạnh tranh với nhau, đó là sự lựa chọn của thiên nhiên; kẻ thích nghi thì sẽ số́ng còn" của học thuyế́t Darwin-xã-hội[56], theo logic "luật rừng", theo phép tắ́c của giới động vật là "cá lớn nuố́t cá bé"; tôn sùng cường quyề̀n và vũ lực, ưa chiế́n tranh và chinh phục. Bismarck nói: "Nế́u kẻ mạnh áp chế́ kẻ yế́u thì đó chỉ là một quy luật cạnh tranh sinh tồ̀n không thể chê vào đâu được".

Thế́ giới phương Tây trường kỳ tôn sùng nguyên tắ́c "lợi ích cao hơn tấ́t cả"; Trung Quố́c từ xưa tới nay kiên trì nguyên tắ́c "đạo nghĩa cao hơn tấ́t cả", điề̀u đó hình thành sự khác biệt căn bản giữa phương Đông với phương Tây trên vấ́n đề̀ văn hóa chiế́n lược và giá trị quan chủ yế́u; đây là nhân tố́ văn hóa hình thành tính cách Trung Quố́c.

Tính cách Trung Quố́c trọng đạo nghĩa; địa vị và tác dụng quan trọng của đạo nghĩa trong văn hóa chiế́n lược Trung Quố́c cũng quyế́t định sự phán xét và suy nghĩ về̀ đạo nghĩa, trở thành nhân tố́ quan trọng trong chính sách chiế́n lược của Trung Quố́c. Trong cuộc chiế́n tranh Triề̀u Tiên, trên mặt quyế́t sách chiế́n lược Mỹ từng phán đoán sai lầ̀m về̀ hành động của Trung Quố́c, việc này có nhiề̀u nguyên nhân, nhưng có liên quan lớn tới vấ́n đề̀ Mỹ đánh giá thấ́p phầ̀n nhân tố́ đạo nghĩa trong quyế́t sách chiế́n lược quân sự của Trung Quố́c.

https://thuviensach.vn

VII. "Trung Quốc vương đạo" mãi mãi không đổi màu

"Trung Quô´c vương đạo" là bản să´c nhà nước Trung Quô´c. Khi Trung Quô´c trở thành quô´c gia lớn mạnh nhâ´t thê´ giới thì bản să´c â´y cũng không thể thay đổi. Làm thê´ nào mới có thể mãi mãi giữ được bản să´c "Trung Quô´c vương đạo"? Làm thê´ nào để tính cách Trung Hoa có sức hút tỏa khă´p bô´n phương có thể mãi mãi không xảy ra biê´n dị?

"Một vạn năm nữa chúng tôi cũng không xâm lược nước khác"

Ngày 30 tháng 1 năm 1962, Mao Trạch Đông nói tại hội nghị công tác trung ương mở rộng như sau: "Năm 1961 tôi có nói chuyện với Montgomery(57)..., ông â´y bảo: "50 năm nữa, các ngài sẽ giỏi lă´m". Ý của ông â´y là sau đây 50 năm chúng ta sẽ lớn mạnh, hơn nữa sẽ có thể "xâm lược" người ta; trong vòng 50 năm thì chưa được như thê´. Năm 1960 khi đê´n Trung Quô´c ông â´y đã nói cho tôi biê´t quan điểm â´y. Tôi nói: "Chúng tôi là người theo chủ nghĩa Mác - Lê, nhà nước chúng tôi là nhà nước xã hội chủ nghĩa chứ không phải nhà nước tư bản chủ nghĩa; bởi thê´ 100 năm, 1 vạn năm nữa chúng tôi cũng sẽ không xâm lược ai cả".

Trong bài nói quan trọng ngày 29 tháng 5 năm 1984, Đặng Tiểu Bình cũng chỉ rõ: "Trung Quô´c hiện nay thuộc thê´ giới thứ ba, trong tương lai sẽ phát triển giàu mạnh lên nhưng vẫn thuộc thê´ giới thứ ba. Trung Quô´c mãi mãi không xưng bá, mãi mãi không bă´t nạt người khác". Ngày 4 tháng 4 năm 1986, Đặng Tiểu Bình lại nói: "Nê´u Trung Quô´c 1 tỷ dân không kiên trì chính sách hòa bình, không chô´ng chủ nghĩa bá quyê`n, hay là nê´u theo đà phát triển kinh tê´, Trung Quô´c tự mình làm bá quyê`n, thê´ thì đó là một tai

https://thuviensach.vn

nạn với thế giới, cũng là sự tụt lùi của lịch sử. Trung Quốc 1 tỷ người kiên trì chủ nghĩa xã hội, kiên trì chính sách hòa bình, làm được hai điều ấy thì chúng ta đi đúng đường, thì sẽ có cống hiến tương đối lớn cho nhân loại".

Mãi mãi không bắt nạt kẻ khác là lý tưởng Trung Quốc từng kiên định theo đuổi trong 100 năm tai họa Trung Quốc bị bắt nạt. Sinh thời Tôn Trung Sơn nhiều lần nói: "Dân tộc Trung Hoa sau khi phục hưng nhất thiết không thể học kiểu bá đạo của phương Tây đi khắp nơi chinh phạt trả thù mà nên ra sức giữ vương đạo phương Đông, chủ trì công lý và chính nghĩa của thế giới". Sinh thời, Mao Trạch Đông từng tuyên bố với toàn thế giới là: Trung Quốc "không xưng bá".

Mãi mãi không bắt nạt kẻ khác là lời cam kết trang trọng của Trung Quốc với thế giới tương lai, là quốc sách cơ bản mà Trung Quốc mãi mãi kiên trì.

Bênh vực kẻ yếu trên thế giới

Năm 1924, Tôn Trung Sơn viết trong bài "Chủ nghĩa Tam Dân": "Ngày nay chúng ta khôi phục lại chủ nghĩa dân tộc mà Trung Quốc đã bị mất, dùng sức mạnh của 400 triệu dân để bênh vực kẻ yếu trên thế giới, điều ấy mới đáng coi là chức phận trời trao của 400 triệu dân ta".

Tôn Trung Sơn cho rằng khi Trung Quốc tiến lên địa vị nhất thế giới, chẳng những chúng ta phải khôi phục địa vị dân tộc mà còn phải có trách nhiệm lớn đối với thế giới. Nếu Trung Quốc không thể gánh vác nổi trách nhiệm ấy thì Trung Quốc giàu mạnh lên sẽ là mối hại lớn đối với thế giới chứ không phải là có lợi lớn cho thế giới. Rốt cuộc Trung Quốc cần gánh vác trách nhiệm gì đối với thế giới? Nghĩa là chúng ta phải trước hết quyết định một chính

https://thuviensach.vn

sách, phải giúp kẻ yế˙u, cứu kẻ nguy khô˙n. Nế˙u nhân dân cả nước đề̀u xác lập được chí nguyện như vậy thì dân tộc Trung Quố˙c mới có thể phát triển tiế˙n lên. Nế˙u không xác lập được chí nguyện â˙y thì dân tộc Trung Quố˙c sẽ không có hy vọng.

Hoan nghênh Mỹ cân bằng Trung Quố˙c

Ngày 27 tháng 10 năm 2009, Lý Quang Diệu đọc bài diễn văn "Trật tự thế˙ giới sẽ tái cân bằng" tại buổi chiêu đãi kỷ niệm 25 năm thành lập "Hội đồ̀ng Thương mại Mỹ - Asean" ở Washington. Ngôn luận của bài diễn văn này đại diện điển hình cho "Thuyế˙t cân bằng Trung Quố˙c" của cộng đồ̀ng quố˙c tế˙. Lý Quang Diệu cho rằ̀ng khi Trung Quố˙c trỗi dậy thành một cường quyề̀n chóp bu, các quố˙c gia khác ở châu Á không thể địch nổi, nế˙u Mỹ không tích cực tham dự các công việc của châu Á - Thái Bình Dương và cân bằng sức mạnh kinh tế˙, quân sự của Trung Quố˙c, thì Mỹ sẽ mấ˙t địa vị lãnh đạo toàn cầ̀u.

Cân bằng Trung Quố˙c như thế˙ nào? Không ngoài ba loại cân bằng trên các ý nghĩa sau. *Loại thứ nhấ˙t* là cân bằng lấ˙y "ngăn chặn" làm nội dung cố˙t lõi, thực chấ˙t của kiểu cân bằng này là ngăn chặn; kiểu cân bằng Trung Quố˙c trên ý nghĩa này tức là ngăn chặn Trung Quố˙c. Bởi vậy, dĩ nhiên phải kiên quyế˙t ngăn cản. *Loại thứ hai* là cân bằng lấ˙y "thích ứng" làm nội dung cố˙t lõi, tức phải căn cứ theo tỷ trọng mới của việc thay đổi lực lượng mà cấ˙u trúc và hình thành bố˙ cục hệ thố˙ng mới; kiểu cân bằng này cầ̀n được tích cực thúc đẩy. *Loại thứ ba* là cân bằng lấ˙y "chế˙ ngự" làm nội dung cố˙t lõi, tức là tiế˙n hành chế˙ ngự đố˙i với một loại sức mạnh tăng trưởng nhanh chóng và sức mạnh chóp bu thế˙ giới, sao cho nó không đế˙n mức do mấ˙t sự giám sát và chế˙ ước mà dẫn tới mấ˙t cân bằng nghiêm trọng sức mạnh và hành vi. Nên có thái độ hoan nghênh kiểu cân bằng trên ý nghĩa thứ ba này.

https://thuviensach.vn

Nguyên nhân bên trong của việc hình thành chủ nghĩa bá quyề̀n là việc thi hành chính sách nhà nước cường quyề̀n bá đạo. Nguyên nhân bên ngoài của việc tồ̀n tại chủ nghĩa bá quyề̀n là thiế́u sự chế́ ước hữu hiệu của ngoại lực. Sau khi chiế́n tranh lạnh chấ́m dứt, chủ nghĩa bá quyề̀n Mỹ hế́t sức ngông cuồ̀ng đi khắ́p nơi vung gậy múa súng, chỉ vì Mỹ là siêu cường duy nhấ́t không có sức mạnh nào ngăn trở chế́ ước nó.

Để xây dựng "Trung Quố́c vương đạo", giữ gìn tính cách Trung Quố́c, đề̀ phòng sau khi trở thành nhấ́t thế́ giới, mạnh nhấ́t thế́ giới rồ̀i sẽ tiêm nhiễm thói xấ́u bá quyề̀n kiểu Mỹ, muố́n vậy phải dựa vào "đức trị", dựa "tự khép mình vào khuôn khổ", lại phải dựa "pháp chế́", dựa vào sự chế́ ngự và ngăn chặn của ngoại lực. Truyề̀n thố́ng "Trung Quố́c vương đạo" mấ́y nghìn năm lịch sử chưa đủ để bảo đảm Trung Quố́c sau khi nhảy lên đỉnh cao sức mạnh chóp bu thế́ giới thì nhấ́t định sẽ là "Trung Quố́c vương đạo", thì nhấ́t định sẽ không phát sinh sự biế́n dị tính cách quố́c gia. Một nước Mỹ thiế́u sự giám sát quố́c tế́ và chế́ ngự quố́c tế́ hữu hiệu đã đem lại cho thế́ giới tình trạng điên cuồ̀ng của chủ nghĩa bá quyề̀n, khiế́n thế́ giới gặp tai họa, và cũng làm cho nước Mỹ suy tàn. Một thế́ giới mấ́t cân bằ̀ng lực lượng thì khó có thể trở thành thế́ giới ổn định, hòa bình. Trung Quố́c đi con đường mới trỗi dậy hòa bình không muố́n trỗi dậy thành một "siêu cường" không chịu sự ràng buộc, tách ra khỏi sự chế́ ước của cộng đồ̀ng quố́c tế́. Thế́ giới hòa hợp mà Trung Quố́c cầ̀n xây dựng trước hế́t là sự hòa hợp giữa Trung Quố́c với thế́ giới, là cân bằ̀ng Trung Quố́c với thế́ giới. Ngày 7 tháng 5 năm 1978, trong bài "*Thực hiện bố́n hiện đại hóa, mãi mãi không xưng bá*", Đặng Tiểu Bình có nói: "Trung Quố́c mãi mãi không xưng bá. Giờ đây mọi người có thể hiểu tư tưởng này, vì Trung Quố́c hiện nay còn rấ́t nghèo, hoàn toàn là một nước thuộc thế́ giới thứ ba. Vấ́n đề̀ là sau này khi chúng ta đã phát triển rồ̀i thì có làm chủ nghĩa bá quyề̀n hay không. Nế́u khi

https://thuviensach.vn

â´y Trung Quô´c vênh vang xưng vương xưng bá trên thê´ giới, hoa chân múa tay, như thê´ thì sẽ tự khai trừ ra khỏi "giới tịch" thê´ giới thứ ba, khẳng định sẽ không còn là nước xã hội chủ nghĩa nữa".

Thê´ giới tương lai cầ`n cân bă`ng lại Trung Quô´c. Trung Quô´c tương lai cũng cầ`n một thê´ giới cân bă`ng. Trung Quô´c hoan nghênh Mỹ cân bă`ng Trung Quô´c trên ý nghĩa tích cực, Trung Quô´c cũng hoan nghênh thê´ giới cân bă`ng Trung Quô´c trên ý nghĩa tích cực.

Tóm lại, bảo đảm "Trung Quô´c vương đạo" mãi mãi không đổi màu, xây dựng "Trung Quô´c vương đạo" lớn mạnh nhâ´t thê´ giới là phải xây dựng một đại cường quô´c mãi mãi không bă´t nạt kẻ khác, một đại cường quô´c bênh vực kẻ yê´u trên thê´ giới, thâ´y việc nghĩa thì hăng hái làm, một đại cường quô´c có thể hữu hiệu ngăn chặn bá quyề`n lại có thể bị thê´ giới chê´ ước hữu hiệu.

https://thuviensach.vn

Chương V -CHIẾN LƯỢC LỚN CẦN CÓ TƯ DUY CHIẾN LƯỢC

Chiế´n lược quyế´t định phương hướng và tiế`n đô` của quô´c gia, dân tộc. Chiế´n lược là mạng sô´ng của quô´c gia và dân tộc. Điề`u căn bản nhâ´t trong cái gọi là sự thịnh suy của nước lớn là sự thịnh suy vê` chiế´n lược của nước lớn. Chiế´n lược đúng thì nước nhỏ cũng có thể trỗi dậy; chiế´n lược có sai sót thì nước lớn cũng có thể suy thoái. Nước yê´u, trước hê´t là yê´u vê` chiế´n lược. Nước mạnh trước hê´t là mạnh vê` chiế´n lược, một cường quô´c nê´u mâ´t ưu thê´ vê` chiế´n lược thì sẽ từ mạnh trở thành yê´u. Châ´n hưng quô´c gia, trước hê´t là châ´n hưng vê` chiế´n lược, vâ´n đề` cơ bản là châ´n hưng chiế´n lược. Trên ý nghĩa đó, sự trỗi dậy của nước lớn vê` thực châ´t là trỗi dậy vê` chiế´n lược. Chiế´n lược là cái giê`ng, khi kéo giê`ng lên thì mă´t lưới căng ra.

I. Nước lớn cần phải lớn về chiến lược

Một quô´c gia không có chiế´n lược thì không thể trở thành nước lớn; quô´c gia có chiế´n lược không đúng thì không thể trở thành nước mạnh. Cái lớn của nước lớn là lớn vê` chiế´n lược; cái mạnh của một cường quô´c là mạnh vê` chiế´n lược. Nước lớn trỗi dậy, trước hê´t là trỗi dậy vê` chiế´n lược; cạnh tranh chiế´n lược là cô´t lõi của cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn. Chiế´n lược là mạng sô´ng của quô´c gia, là sức cạnh tranh chủ yê´u của quô´c gia.

Sai lâ`m chiế´n lược là “sai lâ`m chê´t người”

Từ xưa Trung Quô´c đã là một nước lớn có tư tưởng chiế´n lược phong phú; trong kho tàng quý báu tư tưởng chiế´n lược của thê´

https://thuviensach.vn

giới, phần đóng góp của Trung Quốc rất lớn. Thế nhưng trong tiến trình lịch sử thế giới hiện đại, Trung Quốc lại lạc hậu về chiến lược. "Lạc hậu thì bị đánh", cái lạc hậu ấy lộ ra và thể hiện ở sự lạc hậu về trình độ khoa học kỹ thuật và kinh tế, nhưng ở tầng nấc sâu đó là sự lạc hậu về tư duy chiến lược và tư tưởng chiến lược. Bi kịch của Trung Quốc cận đại là một loại "bi kịch chiến lược". Sự lạc hậu và bị động về chiến lược là nguyên nhân căn bản dẫn đến tai nạn của quốc gia và dân tộc. Sự vùng lên của Trung Quốc cận đại trước hết là sự đổi mới tư duy chiến lược và sáng tạo tư tưởng chiến lược. Từ chiến lược cách mạng của Tôn Trung Sơn và Mao Trạch Đông tới chiến lược cải cách mở cửa của Đặng Tiểu Bình đều là sự sáng tạo chiến lược của dân tộc Trung Hoa. Để thích ứng với nhu cầu của sự trỗi dậy và phục hưng Trung Quốc, chiến lược của Trung Quốc trong thế kỷ XXI phải tạo dựng nên một "Trung Quốc chiến lược". Cái gọi là Trung Quốc chiến lược tức trên mặt chiến lược Trung Quốc phải có sự vượt qua và nhảy vọt mang tính lịch sử, phải trở thành một nước lớn về chiến lược, cường quốc chiến lược. "Trung Quốc chiến lược" có ba tiêu chí về chiến lược như sau: một là có chiến lược dài hạn vượt qua hiện tại; hai là có chiến lược thế giới vượt qua cục bộ; ba là có năng lực thực tiễn chuyển hóa tư tưởng chiến lược thành nguyên tắc chiến lược, phương châm chiến lược, hành động chiến lược và cục diện chiến lược.

Trung Quốc trong thế kỷ XXI đang tiến về phía "Trung Quốc chiến lược": xét về tính lâu dài, chiến lược Trung Quốc đã xây dựng được chiến lược phát triển tới ngày kỷ niệm 100 năm dựng nước, đó là "chiến lược thế giới"; xét về tính toàn cục đã bắt đầu từ hòa nhập thế giới tiến tới ý tưởng dẫn dắt và thiết kế thế giới, sẽ hình thành một "chiến lược thế giới" của Trung Quốc; xét về tính thực tiễn cũng đã thể hiện sự chuyển hóa nhanh chóng và chuyển đổi khoa học từ tư tưởng chiến lược tới quyết sách chiến

https://thuviensach.vn

lược, từ năng lực tư duy chiế´n lược tới năng lực thực hiện chiế´n lược, hình thành tuâ`n hoàn lành tính của lý luận chiế´n lược và thực tiễn chiế´n lược chứ không sa vào tình trạng nói suông chiế´n lược. Trong giai đoạn hiện tại Trung Quô´c còn cách mục tiêu "Trung Quô´c chiế´n lược" một khoảng cách khá dài.

Nhà nước cũng như cá nhân không thể không phạm sai lâ`m. Nhưng sai lâ`m chiế´n lược là thứ sai lâ`m Nhà nước không được mă´c phải. Bởi lẽ sai lâ`m chiế´n lược là sai lâ`m chê´t người.

Nhà tư tưởng chiế´n lược phương Tây Beaufre(58) cho rằ`ng "Sự vô tri vê` chiế´n lược là sai lâ`m chí mạng"! Trên sân khâ´u thê´ giới cận đại, trong quá trình cạnh tranh giữa các nước lớn, sở dĩ một sô´ quô´c gia rớt lại và lụn bại là do có vâ´n đê` vê` chiế´n lược, phạm phải những "sai lâ`m chí mạng". Nước Đức trong hai cuộc thê´ chiế´n, nước Nhật trong Thê´ chiế´n II, Liên Xô bại trận trong chiế´n tranh lạnh đê`u là do mă´c phải "sai lâ`m chí mạng" - sai lâ`m chiế´n lược. Trong các nước phương Tây, Mỹ là nước có lý lịch chiế´n lược tô´t, trong thời gian hơn 200 năm tuy cũng mă´c không ít sai lâ`m, cũng đã xuâ´t hiện một sô´ cuộc khủng hoảng lớn, kể cả khủng hoảng tài chính năm 2008, nhưng râ´t ít xuâ´t hiện những sai sót lớn vê` quyê´t sách chiế´n lược dẫn đê´n sự tụt lùi lớn của quô´c gia. Nước Mỹ luôn giữ được sự ổn định nhâ´t định, giữ được cơ hội sô´ng còn và sức sô´ng, còn tiê´p tục đi tới trên con đường của mình. Có thể thâ´y sự cạnh tranh giữa các nước lớn trước hê´t là cuộc đua cạnh tranh không phạm sai lâ`m chiế´n lược, ít phạm sai lâ`m chiế´n lược.

Vì sao Nhật Bản muô´n dẫn dă´t Trung Quô´c phạm sai lâ`m

Có chuyên gia Trung Quô´c kể lại chuyện sau: Tháng 9 năm 2004, một tay trùm phái hữu Nhật đê´n Trung Quô´c thăm Bă´c Kinh, Tây An, Trùng Khánh, Thượng Hải. Sau khi vê` nước, tay này

https://thuviensach.vn

đã phát biểu tại một cuộc họp cấp cao phái hữu Nhật như sau: Xem lại tiến trình hiện đại hóa của Trung Quốc và Nhật thì Nhật đã thất bại, nguyên nhân là Nhật dựa vào học tập hết mình để giành được ưu thế kỹ thuật và dùng ưu thế này hưởng phúc 100 năm nay. Bây giờ Trung Quốc bắt đầu học tập. Xét về mặt kỹ thuật thì việc Trung Quốc đuổi kịp Nhật chỉ là vấn đề thời gian mà thôi chứ không còn là vấn đề có khả năng hay không; một khi chênh lệch trình độ kỹ thuật Trung Quốc và Nhật bị thu hẹp thì ưu thế thiên nhiên, ưu thế địa - chính trị của Trung Quốc sẽ thể hiện ra và Trung Quốc sẽ là vua ở châu Á. Chỉ cần Trung Quốc không mắc những sai lầm lớn, cho dù họ luôn mắc các sai lầm nhỏ thì sự trỗi dậy của Trung Quốc là điều tất nhiên. Có người hỏi ông ta: thế thì Nhật làm sao đây? Ông này nói: "Thế thì phải dẫn dắt Trung Quốc mắc sai lầm lớn. Việc Nhật có thể làm là trong giai đoạn hiện tại cần găng cố dụ dỗ Trung Quốc mắc các sai lầm lớn nhằm giảm tốc độ trỗi dậy của họ". Lại hỏi: Nếu Trung Quốc không mắc sai lầm lớn thì sao? Lão trùm kia trả lời: "Thế thì Nhật hãy làm tốt việc chuẩn bị bám vào Trung Quốc thôi".

Đó là sự nhạy cảm ở tầng sâu của người Nhật, là sự lo xa cao độ của người Nhật, cũng là sự chuẩn bị tâm lý mà họ đã bắt đầu. Dĩ nhiên, mục tiêu phát triển của Trung Quốc quyết không phải là "vua châu Á" mà là "vua trái đất", "vua thế giới". Điều này nêu ra những yêu cầu cao hơn đối với việc Trung Quốc không mắc sai lầm chiến lược.

Trong cuộc cạnh tranh nước lớn, một số nước lớn thường dùng thủ đoạn dẫn dắt đối phương phạm phải các sai lầm chiến lược chết người, đây là một thủ đoạn ngăn chặn rất khôn khéo và cũng rẻ tiền nhất. Bởi vậy, yếu tố quan trọng nhất của an ninh quốc gia là an ninh chiến lược quốc gia. Bảo đảm an ninh chiến lược

https://thuviensach.vn

quô´c gia là không mă´c các sai lâ`m chiê´n lược chê´t người, là sự đúng đă´n và tiên tiê´n của chiê´n lược quô´c gia.

Dẫn dă´t Trung Quô´c phạm sai lâ`m nhă`m làm suy yê´u sức cạnh tranh của Trung Quô´c, giữ gìn địa vị nước mình trên thê´ giới, ưu thê´ của nước mình trong cạnh tranh giữa các nước lớn. Đó là nỗi chờ mong của nước Nhật, sao lại không phải là tiê´ng lòng của nước Mỹ nhỉ?

Trung Quô´c trỗi dậy, chiê´n lược phải đi trước

Năm 1987, giáo sư sử học Paul Kennedy ở Đại học Yale đã nghiên cứu các điê`u kiện có lợi và bâ´t lợi đô´i với sự trỗi dậy của Trung Quô´c. Ông vạch ra: Trung Quô´c là nước nghèo nhâ´t trong các nước lớn chủ yê´u trên thê´ giới, đô`ng thời địa vị chiê´n lược của Trung Quô´c có lẽ là xâ´u nhâ´t. Dĩ nhiên đó là hai nhân tô´ bâ´t lợi hạn chê´ Trung Quô´c trỗi dậy. Nhưng ông cũng chỉ ra hai điê`u kiện có lợi cho sự trỗi dậy của Trung Quô´c: một là những người lãnh đạo Trung Quô´c đã hình thành "một chiê´n lược hùng vĩ, tư tưởng nô´i tiê´p liên tục và có tâ`m nhìn xa; vê` mặt này họ vượt qua Moscow, Washington và Tokyo, càng không câ`n nói Tây Âu"; hai là Trung Quô´c sẽ "duy trì nê`n kinh tê´ phát triển tiê´n lên bê`n vững; có thể hy vọng trong vòng vài chục năm nước này sẽ có biê´n đổi lớn".

Là một nhà chiê´n lược Mỹ, mâ´y câu nói trên của Paul Kennedy đã thể hiện ba nhận thức chiê´n lược sâu să´c: một là ông cho ră`ng Trung Quô´c đã hình thành một chiê´n lược, chiê´n lược đó hùng vĩ, tư tưởng nô´i tiê´p liên tục và giàu tâ`m nhìn xa; hai là ông cho ră`ng chiê´n lược đã hình thành của Trung Quô´c vượt qua Moscow, Washington, Tokyo và Tây Âu; ba là ông cho ră`ng chiê´n lược Trung Quô´c đã hình thành sẽ đem lại lợi ích chiê´n lược lớn cho họ, tức là sẽ làm cho Trung Quô´c duy trì được nê`n kinh tê´ phát triển bê`n vững đi lên, khiê´n người ta có thể hy vọng trong vòng vài chục

https://thuviensach.vn

năm nước này sẽ có thay đổi lớn. Nên nói thêm: kiế́n giải chiế́n lược này rấ́t chính xác. Sự trỗi dậy của Trung Quố́c bắ́t đầ̀u từ sự chuyển biế́n chiế́n lược và sáng tạo mới về̀ chiế́n lược. Sự trỗi dậy ấ́y trước hế́t là sự trỗi dậy của chiế́n lược Trung Quố́c. Với tư cách nước lớn trỗi dậy, Trung Quố́c trước hế́t trỗi dậy một chiế́n lược nước lớn, trỗi dậy một đại chiế́n lược. Không có sự trỗi dậy đại chiế́n lược thì không có sự trỗi dậy của Trung Quố́c. Đại chiế́n lược Trung Quố́c dẫn dắ́t sự trỗi dậy của Trung Quố́c.

https://thuviensach.vn

II. Bốn giai đoạn của đại chiến lược Trung Quốc

Trung Quốc là nước lớn trên thế giới, bất kể sự thịnh và suy, trỗi dậy hoặc vấp ngã của nó đều có ảnh hưởng lớn tới thế giới. Đại chiến lược cứu quốc và đại chiến lược hưng quốc của đảng Cộng sản Trung Quốc có hai đặc trưng nổi bật: một là tính thế giới của đại chiến lược Trung Quốc - mối liên hệ khăng khít với thế giới; hai là tính giai đoạn của đại chiến lược Trung Quốc - là một quá trình phát triển. Sự tiến hóa của đại chiến lược Trung Quốc có bốn giai đoạn, thể hiện bốn kiểu hình thái chiến lược.

Làm thế nào để "tự lập trên thế giới": chiến lược sinh tồn

Trước khi thành lập nước Trung Quốc mới, đại chiến lược Trung Quốc cần giải quyết một vấn đề cơ bản là dân tộc Trung Hoa sẽ tự lập như thế nào trong "cánh rừng" các dân tộc trên thế giới. Đại chiến lược của Trung Quốc trong giai đoạn này trên thực tế là chiến lược cứu vong, chiến lược bảo tồn giống nòi, là chiến lược sinh tồn của một dân tộc. Nội dung chính của nó thể hiện là chiến lược cách mạng của Trung Quốc. Sau khi dựng nước, trong 30 năm cho tới trước ngày cải cách mở cửa, trên thực tế vẫn là sự tiếp nối của giai đoạn này, tức vấn đề làm thế nào duy trì sự sống còn và độc lập của mình trong hoàn cảnh chiến lược bị cô lập, bị phong tỏa. Trong giai đoạn chiến lược đó tư tưởng Mao Trạch Đông là hình thái lý luận cơ bản của đại chiến lược Trung Quốc.

Làm thế nào để "hòa nhập thế giới": chiến lược phát triển

Sau "Cách mạng Văn hóa", đại chiến lược Trung Quốc xảy ra một lần thay đổi quan trọng, đó là thực thi chiến lược cải cách mở cửa. Chiến lược cải cách mở cửa trên thực tế là chiến lược Trung Quốc hòa nhập vào thế giới, là bước chuyển biến từ chiến lược tự

https://thuviensach.vn

lập trên thế giới sang chiến lược Trung Quốc chủ động hòa mình vào thế giới, là một bước nâng cao của Trung Quốc từ chiến lược sinh tồn tới chiến lược phát triển. Từ đó sự phát triển của Trung Quốc đi từ "tuần hoàn bên ngoài cơ thể" độc lập bên ngoài hệ thống thế giới tiến sang tuần hoàn nội bộ cơ thể ở bên trong hệ thống thế giới. Trong giai đoạn mới của đại chiến lược Trung Quốc này, lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng "Ba Đại diện" là hình thái lý luận cơ bản.

"Dẫn đầu thế giới" như thế nào: chiến lược trỗi dậy

Sau khi tiến sang giai đoạn mới của thế kỷ XXI, Trung Quốc đã tăng tốc nhịp điệu trỗi dậy của nước lớn. Trên thực tế giai đoạn mới của thế kỷ mới là giai đoạn Trung Quốc "nước lớn trỗi dậy", nhanh chóng đuổi và vượt các nước phát triển phương Tây, dứt khoát đuổi theo nước phát triển nhất thế giới, xông tới mục tiêu dẫn đầu thế giới. Từ phát triển hòa nhập thế giới tới trỗi dậy dẫn đầu thế giới, quá trình đó đặt ra yêu cầu mới đối với đại chiến lược Trung Quốc. Trong giai đoạn chiến lược này, quan điểm phát triển một cách khoa học là hình thái lý luận cơ bản của đại chiến lược Trung Quốc.

"Lãnh đạo thế giới" như thế nào: chiến lược lãnh tụ

Trong vài chục năm tới, Trung Quốc sẽ phát triển vượt Mỹ, đây là vấn đề ngay cả người Mỹ cũng đang bàn luận. Trung Quốc và Mỹ phải cùng nhau lãnh đạo, quản lý và quản trị thế giới này, điều đó trước tiên do người Mỹ đưa ra. Trên mặt phát triển kinh tế, Trung Quốc đã thể hiện được năng lực và tiềm lực dẫn đầu thế giới, nhưng hiển nhiên sứ mạng và nhiệm vụ của Trung Quốc trên mặt lãnh đạo thế giới đang ngày một nặng hơn. Đại chiến lược Trung Quốc từ chiến lược sinh tồn tự lập trên thế giới, chiến lược phát triển hòa nhập thế giới, chiến lược trỗi dậy dẫn đầu thế giới,

https://thuviensach.vn

cuô´i cùng tới chiê´n lược lãnh tụ lãnh đạo thê´ giới, là quỹ tích cơ bản tiê´n cùng thời đại của đại chiê´n lược của một dân tộc vĩ đại, một quô´c gia vĩ đại. Chiê´n lược lãnh tụ lãnh đạo thê´ giới là giai đoạn cao nhâ´t và mức cao nhâ´t của đại chiê´n lược Trung Quô´c, cũng là cô´ng hiê´n lớn nhâ´t của đại chiê´n lược Trung Quô´c đô´i với Trung Quô´c và thê´ giới.

Qua các phân tích nói trên có thể thâ´y việc xác lập và phát triển, chuyển biê´n và nâng cao đại chiê´n lược Trung Quô´c được tiê´n hành và thực hiện nhằ`m thích ứng với các yêu cầ`u nhiệm vụ chiê´n lược của quô´c gia và dân tộc Trung Quô´c trong các thời kỳ lịch sử khác nhau. Nhiệm vụ chiê´n lược mà quô´c gia phải thực thi là động lực giúp ra đời đại chiê´n lược quô´c gia; sự sáng tạo đại chiê´n lược quô´c gia lại là bảo đảm cơ bản sự hoàn thành nhiệm vụ chỉ đạo chiê´n lược quô´c gia và thực hiện mục tiêu chiê´n lược quô´c gia.

https://thuviensach.vn

III. Ba tầng nấc của đại chiến lược Trung Quốc

Đại chiến lược Trung Quốc quyết định bởi mục tiêu lớn của Trung Quốc. Có mục tiêu lớn như thế nào thì nên có đại chiến lược như thế ấy.

Trung Quốc trong thế kỷ XXI với tư cách là một nước lớn trỗi dậy, nước lớn phục hưng, nước lớn lãnh tụ, đại chiến lược Trung Quốc không thể chỉ thiết kế Trung Quốc mà còn phải thiết kế châu Á, thiết kế thế giới. Đại chiến lược Trung Quốc là sự thống nhất ba bộ phận: chiến lược quốc gia, chiến lược châu Á, chiến lược toàn cầu của Trung Quốc. Đó là ba bộ phận cấu thành hữu cơ, là một hệ thống chiến lược. Đại chiến lược Trung Quốc phải xử lý công bằng khéo léo quốc gia mình, xử lý công bằng khéo léo châu Á và thế giới. Đại chiến lược Trung Quốc trong thế kỷ XXI phải giải quyết ba vấn đề cơ bản: xây dựng một Trung Quốc như thế nào; xây dựng một châu Á như thế nào; xây dựng một thế giới như thế nào.

Xây dựng một Trung Quốc như thế nào

Xây dựng một nước Trung Quốc như thế nào - đây là nội dung mà chiến lược Trung Quốc trước tiên cần thiết kế và cấu trúc. Trung Quốc xã hội chủ nghĩa do Mao Trạch Đông lãnh đạo xây dựng, Trung Quốc xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc do Đặng Tiểu Bình lãnh đạo tạo dựng, đều là sự thiết kế chiến lược và cấu trúc chiến lược một Trung Quốc như thế nào. Nội dung tầng thứ nhất của đại chiến lược Trung Quốc là thiết kế và cấu trúc một Trung Quốc như thế nào và xây dựng ra sao một Trung Quốc như thế.

https://thuviensach.vn

Trong khi Trung Quốc nhanh chóng tiến lên theo hướng trỗi dậy và phục hưng thì một số người làm rùm beng "Thuyết Trung Quốc đe dọa". Trong tình hình một số nước còn có nhiều nghi hoặc về sự phát triển sau này của Trung Quốc thì việc xây dựng một Trung Quốc như thế nào, Trung Quốc phải làm một nước lớn thế giới như thế nào, là một công việc cần tiến hành thể hiện chiến lược, giải thích chiến lược và tuyên truyền chiến lược. Nhưng không thể chỉ giới hạn mục tiêu chiến lược của sự trỗi dậy và phục hưng Trung Quốc ở chỗ chỉ trỗi dậy về kinh tế, làm một nước lớn kinh tế trên thế giới mà thôi. Quan điểm cho rằng sự trỗi dậy của Trung Quốc không phải là trỗi dậy về hình thái ý thức, không phải là trỗi dậy về sức mạnh quân sự, không phải là trỗi dậy về khoa học kỹ thuật, cho rằng Trung Quốc trỗi dậy là trỗi dậy về kinh tế, là trỗi dậy thành một "nước lớn kinh tế", một "nước lớn GDP" - quan điểm đó là sự ngộ nhận chiến lược. Nếu theo sự định vị như vậy đối với mục tiêu lớn của Trung Quốc, sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa chỉ là sự phục hưng kinh tế, ý tưởng này thực là hại nước hại dân.

Một Trung Quốc không có sự phát triển và trỗi dậy về hình thái ý thức là một Trung Quốc linh hồn mất thiêng, là một Trung Quốc có thể trọng mà không có chỉ số thông minh, một "nước giàu" không có "quân đội mạnh", một nước lớn thiếu an ninh, một nước lớn không có sáng tạo khoa học kỹ thuật, một nước lớn không thể thực hiện trỗi dậy về khoa học kỹ thuật; trong thời đại kinh tế tri thức khi khoa học kỹ thuật là sức sản xuất thứ nhất cũng chẳng trở thành cường quốc kinh tế. Chỉ giới hạn mục tiêu trỗi dậy của Trung Quốc ở trỗi dậy về kinh tế thì sẽ chỉ có thể xây dựng được một nước lớn thọt chân, nước lớn như thế không thể duy trì được bao lâu. Xây dựng một nước lớn như vậy coi như bằng hủy hoại sự nghiệp vĩ đại trỗi dậy và phục hưng Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Xây dựng một Châu Á như thế nào

Trung Quốc ngày nay phát triển trong hoàn cảnh toàn cầu hóa, cũng tiến lên trong hoàn cảnh khu vực hóa. Trung Quốc phải lãnh đạo thế giới, trước hết phải lãnh đạo Châu Á.

Hơn một nửa số dân thế giới sinh sống tại Châu Á, 6 trong số 10 nước lớn nhất thế giới thì ở Châu Á, 30% lượng xuất khẩu của thế giới đến từ Châu Á.Trung Quốc muốn kinh doanh thế giới thì trước hết phải kinh doanh được Châu Á.

Kissinger nói: "Cơ chế quốc tế vốn có đang trải qua sự biến đổi căn bản, trọng tâm thế giới đang chuyển từ Đại Tây Dương sang Thái Bình Dương. Các quốc gia chủ chốt trên thế giới chủ yếu nằm ở Châu Á hoặc sau này sẽ chủ yếu là các quốc gia Châu Á. Chúng ta phải quản lý sự trỗi dậy của họ, họ cũng có thể phản đối sự quản lý của chúng ta".

Có thể nói, Châu Á là vùng có sức sống và tiềm lực nhất toàn cầu trong thế kỷ XXI. Xây dựng một Châu Á như thế nào là điều rất quan trọng đối với việc xây dựng một thế giới như thế nào.

Sau Thế chiến II, người Châu Âu đã thành công về tư duy chiến lược và thiết kế chiến lược đối với sự phát triển châu Âu, thành tích mà Liên minh châu Âu giành được ngày nay là một chứng cớ mạnh mẽ.

Thời đại chiến quốc của châu Âu đã chấm dứt từ lâu, "Châu Âu chiến quốc" đã trở thành "Châu Âu liên minh", thể hiện sức sống và tiềm lực lớn mạnh trên sân khấu quốc tế. Nhưng thời đại chiến quốc của Châu Á thì mới bắt đầu; ba nước Trung Quốc, Nhật, Ấn Độ đang trình diễn phiên bản Châu Á của Tam quốc Diễn nghĩa. Tại Châu Á, không chỉ có 1, 2 nước "mưu toan cướp Trung

https://thuviensach.vn

nguyên". Từ lâu các nhà chính trị Â´n Độ đã tuyên bô´ "Thê´ kỷ XXI là thê´ kỷ của Â´n Độ".

Xây dựng một Châu Âu như thê´ nào, cách xây dựng Châu Âu ra sao, người châu Âu đã có "đại chiê´n lược châu Âu" của mình, hơn nữa thông qua thực hiện đại chiê´n lược â´y họ đã giành được những thành tích đáng kiêu hãnh.

Xây dựng một Châu Á như thê´ nào, cách xây dựng Châu Á ra sao - người Châu Á cũng bă´t đâ`u suy nghĩ vê` vâ´n đê` này. Các nhà lãnh đạo Australia và Nhật đâ`u tiên đưa ra ý tưởng "Khô´i cộng đô`ng châu Á". Việc xây dựng châu Á câ`n học hỏi kinh nghiệm của Liên minh châu Âu nhưng không phải và cũng không thể sao chép mô hình Liên minh châu Âu. Việc xây dựng châu Á câ`n trí tuệ và sự sáng tạo của người châu Á. Trong việc sáng tạo "mục tiêu châu Á", "mô hình châu Á", "con đường châu Á", "chiê´n lược châu Á", Trung Quô´c sẽ phát huy tác dụng độc đáo.

Xây dựng một thê´ giới như thê´ nào

Thê´ giới câ`n một Trung Quô´c như thê´ nào, Trung Quô´c câ`n một thê´ giới như thê´ nào, hai vâ´n đê` này gă´n chặt với nhau. Xây dựng một Trung Quô´c thành công sẽ có lợi cho việc xây dựng một thê´ giới tô´t đẹp hơn. Nhưng xây dựng một thê´ giới như thê´ nào cũng là chuyện râ´t quan trọng đô´i với Trung Quô´c. Trung Quô´c câ`n một thê´ giới như thê´ nào, Trung Quô´c phát huy tác dụng dẫn dă´t thê´ giới câ`n sáng tạo một thê´ giới ra sao - đây là câu hỏi mà đại chiê´n lược Trung Quô´c tâ´t phải trả lời.

Thực châ´t của đại chiê´n lược Trung Quô´c là chiê´n lược "quô´c gia quán quân", chiê´n lược "quô´c gia lãnh tụ"; khi Trung Quô´c trở thành quô´c gia lãnh tụ thê´ giới, đó là phương lược lãnh đạo của Trung Quô´c đô´i với thê´ giới, là phương lược Trung Quô´c dẫn dă´t toàn câ`u sáng tạo thê´ giới mới. Bởi vậy, tâ`ng nâ´c cao nhâ´t

https://thuviensach.vn

và mức độ cao nhất của đại chiến lược Trung Quốc là quy hoạch tổng thể và thiết kế lâu dài thế giới này. Trung Quốc muốn dẫn dắt thế giới, làm lãnh tụ thế giới thì tất phải quy hoạch và thiết kế thế giới.

Thế giới quá quan trọng, không thể giao nó cho nước Mỹ

Kinh nghiệm lịch sử chứng tỏ việc thiết kế và quy hoạch thế giới, việc thu xếp trật tự thế giới là một vấn đề lớn liên quan tới chiến tranh và hòa bình, tới hạnh phúc của thế giới. Sau khi cuộc chiến tranh Napoleon chấm dứt, trong quãng thời gian 1815 - 1914, châu Âu duy trì được gần 100 năm thái bình yên ổn; thế kỷ XIX là thời đại vàng của sự phát triển ổn định văn minh phương Tây. Sở dĩ xuất hiện tình hình này là do tại hội nghị Viena họp sau khi chấm dứt chiến tranh Napoleon năm 1815, người ta đã có sự thu xếp tương đối văn minh và khôn ngoan về việc tái thiết châu Âu sau chiến tranh, làm cho châu Âu trong thế kỷ XIX từ đầu đến cuối có thể giữ được về đại thể sự cân bằng quyền lực, từ đó duy trì được nền hòa bình tương đối trong 100 năm.

Thế nhưng trong thời gian 1914 - 1945 châu Âu liên tiếp xảy ra hai cuộc Thế chiến gây tai họa cho cả thế giới. Một nguyên nhân quan trọng gây ra tình hình này là ở chỗ việc thu xếp trật tự quốc tế sau Thế chiến I là rất tồi tệ, kém xa hội nghị Viena năm 1815. Ngày 28 tháng 6 năm 1919, vào lúc Hòa ước kết thúc Thế chiến I hoàn tất nghi thức ký kết tại điện Versailler ở Paris nước Pháp, nguyên soái Ferdinand Foch đương kim Tổng tư lệnh liên quân biết tin này đã xúc động nói: “Đây không phải là hòa bình, đây chỉ là cuộc ngưng chiến 20 năm”. Thực tế sau đó chứng minh dự đoán này. Sự thu xếp trật tự thế giới của Hội nghị hòa bình Paris là cuộc ngưng chiến tạm thời 20 năm với cái giá phải trả là 4 năm đại chiến ở Châu Âu.

https://thuviensach.vn

Trí tuệ chiến lược và công hiến chiến lược của nước lớn tập trung thể hiện ở chỗ phải xây dựng cơ chế, trật tự, bộ khung cho hòa bình và phát triển thế giới, cũng tức là không những phải thắng chiến tranh mà phải giành được hòa bình. Kinh nghiệm lịch sử chứng tỏ gây chiến tranh dễ hơn nhiều so với giành hòa bình. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, lẽ ra đây là một thời cơ có thể tiến hành quy hoạch và thiết kế tốt hơn trật tự thế giới, mở ra một cục diện mới, nhưng nước Mỹ lại đi theo con đường chủ nghĩa đơn phương, chủ nghĩa bá quyền lên tới tột đỉnh. Mỹ chẳng những làm chính mình tồi tệ hơn mà cũng làm thế giới trở nên rối tung.

Giáo sư Joseph Nye ở Học viện chính trị Kennedy Đại học Harvard nói: "Nguyên tắc làm một nước lớn thế giới là không thể chỉ chú ý lợi ích của mình mà phải đi tìm phương pháp mình có lợi, người khác cũng có lợi. Một nước lớn thế giới lý tưởng nên từ góc độ rộng rãi hơn tìm kiếm lợi ích quốc gia mình, nên kết hợp sức mạnh mềm có lực thu hút với sức mạnh cứng, hơn nữa nếu họ quan tâm tới nước khác thì sẽ tăng cường sức mạnh mềm của mình. Nước lớn lý tưởng nên xem xét cơ chế quốc tế trong phạm vi rộng hơn, hơn nữa không chỉ phục vụ lợi ích của mình mà cũng chiếu cố lợi ích của các nước khác".

Xét về điểm này thì Trung Quốc thích hợp hơn Mỹ trong việc lãnh đạo thế giới, tiến hành tái thiết trật tự toàn cầu.

Nhà chính trị Pháp Clemenceau(59) nói: "Chiến tranh quá quan trọng, không thể giao nó cho các tướng lĩnh". De Gaulle nói: "Chính trị quá quan trọng, không thể giao nó cho các chính khách". Một chuyên gia Trung Quốc nói: "Thế giới quá quan trọng, không thể giao cho nước Mỹ. Trung Quốc phải làm nhà thiết kế thế giới, Trung Quốc sẽ "thiết kế thế giới", Trung Quốc phải dẫn dắt thế giới đi tới một tương lai tốt đẹp hơn".

https://thuviensach.vn

Trong việc quy hoạch và thiết kế thế giới, Trung Quốc cần đưa ra những thứ tốt hơn Mỹ; trong việc lãnh đạo thế giới, Trung Quốc cần có cương lĩnh chính trị tốt hơn Mỹ. Trung Quốc đề xuất xây dựng "thế giới hòa hợp", đây là một cống hiến về thiết kế chiến lược thế giới.

https://thuviensach.vn

IV. Đại chiến lược Trung Quốc học gì ở Mỹ?

Trong sô´ tâ´t cả các nước lớn trỗi dậy, kinh nghiệm của Mỹ có ý nghĩa nhâ´t đô´i với Trung Quô´c. Sự trỗi dậy của Mỹ có đặc điểm nhanh, thuận lợi, trả giá nhỏ, hiệu quả lợi ích cao, là sự trỗi dậy thông minh nhâ´t, trí tuệ nhâ´t, nghệ thuật nhâ´t, ly kỳ nhâ´t. Sự trỗi dậy của nước Mỹ đứng trước tình trạng các đô´i thủ cạnh tranh vừa nhiê`u lại vừa hùng mạnh. Đức, Nhật, Liên Xô lâ`n lượt tiê´n hành cạnh tranh chiê´n lược và đua tài với Mỹ, nhưng cuô´i cùng Mỹ thă´ng.

Kinh nghiệm trỗi dậy của Mỹ chủ yê´u thể hiện trên ba mặt: một là Mỹ có kinh nghiệm đột phá sự ngăn chặn, trỗi dậy thành công; hai là Mỹ có kinh nghiệm ngăn chặn kẻ khác, bảo vệ bá quyê`n; ba là Mỹ có kinh nghiệm ngăn chặn chia rẽ, giữ gìn sự thô´ng nhâ´t quô´c gia.

Con đường nước Mỹ đi qua trên ba phương diện này đê`u là tài sản chiê´n lược quý giá Trung Quô´c có thể tham khảo. Trung Quô´c nghiên cứu kinh nghiệm của Mỹ vê` mặt ngăn chặn kẻ khác và bảo vệ bá quyê`n là nhă`m thông qua tìm hiểu các thủ đoạn của Mỹ ngăn chặn kẻ khác để xem xét việc ứng phó hữu hiệu với sự ngăn chặn của Mỹ. Trên thê´ giới ngày nay Mỹ là quô´c gia duy nhâ´t có thể ngăn chặn Trung Quô´c trỗi dậy. Bởi vậy, Trung Quô´c muô´n trỗi dậy thành công thì phải học tập Mỹ, nghiên cứu Mỹ, đô´i phó với Mỹ. Trên vâ´n đê` nước lớn trỗi dậy, Mỹ là người thâ`y tô´t nhâ´t của Trung Quô´c.

Mỹ là nước lớn chiê´n lược

Có người tiê´n hành so sánh đô´i chiê´u người Mỹ với người Nhật và cho ră`ng trên các kê´ sách mưu tính nhỏ có thể người Mỹ không bă`ng người Nhật, nhưng trên chiê´n lược lớn thì sự cao minh của

https://thuviensach.vn

người Mỹ vượt xa người Nhật; Mỹ là "nước nhỏ về toan tính, nước lớn về chiến lược".

Nước lớn trỗi dậy là lớn về chiến lược. Nước lớn trỗi dậy thành công là thành công của chiến lược lớn. Trong thời gian hơn 200 năm, nước Mỹ từng mắc không ít sai lầm, nhưng rất ít xuất hiện, có thể nói là chưa từng xuất hiện những sai sót về quyết sách chiến lược dẫn đất nước tới chỗ xảy ra sự tụt lùi lớn. Lịch sử trỗi dậy của nước Mỹ chứng tỏ họ là một nước lớn chiến lược thành công, trên chiến lược lớn họ là một tay đại sừng sỏ.

Washington đầu tiên đề xướng "chủ nghĩa biệt lập": sự ra đời đại chiến lược "chủ nghĩa độc lập" Mỹ

Có thể nói chủ nghĩa biệt lập là đại chiến lược đầu tiên của nước Mỹ sau ngày lập quốc, là giai đoạn lịch sử thứ nhất và hình thái đầu tiên của đại chiến lược Mỹ.

Chủ nghĩa biệt lập có căn nguyên sâu xa ở nước Mỹ, là truyền thống hình thành từ thời đại Washington. Chủ nghĩa này cho rằng "Tân thế giới" (Tây bán cầu) ưu việt hơn thế giới cũ, không muốn gắn kết với châu Âu thối nát và lạc hậu, lại càng không muốn bị cuốn vào các tranh chấp ở châu Âu. Hàm nghĩa cơ bản của chủ nghĩa biệt lập là: nước Mỹ không cuốn vào công việc của châu Âu, nước Mỹ thi hành chính sách ngoại giao độc lập không chịu sự kiềm chế của châu Âu. Về thực chất, chủ nghĩa biệt lập thích ứng với nền độc lập quốc gia Mỹ, kiên trì sự độc lập của Mỹ về ngoại giao; nó cũng là một kiểu chiến lược thủ thành trong tình hình nước Mỹ mới thành lập, thực lực còn chưa đủ mạnh.

Tư tưởng chiến lược của chủ nghĩa biệt lập Mỹ được thể hiện sâu sắc nhất trong bài diễn thuyết từ biệt của khai quốc công thần Washington ngày 17 tháng 9 năm 1796. Nhà chính luận Pháp

https://thuviensach.vn

Tocqueville(60) có viết một đoạn bình luận đặc sắc trong danh tác "*Nền dân chủ Mỹ*" xuất bản năm 1835 như sau:

"Có hai người cho tới nay vẫn có ảnh hưởng đối với việc chỉ đạo chính sách ngoại giao Mỹ, người thứ nhất là Washington, người thứ hai là Jefferson. Washington có một bức thư đáng ca ngợi gửi đồng bào mình, chúng ta có thể coi đó là di chúc chính trị của bậc vĩ nhân này. Bức thư viết:

'Trên mặt chính sách đối ngoại, quy tắc hành xử chủ yếu của chúng ta là: mở rộng thông thương buôn bán với nước ngoài, hết sức cố gắng ít có quan hệ chính trị với nước ngoài. Nói về các hiệp ước chúng ta đã ký kết, chúng ta phải hết sức tôn trọng. Nhưng chúng ta cũng chỉ làm thế mà thôi".

"Các nước châu Âu có những lợi ích căn bản liên quan lẫn nhau, những lợi ích ấy nếu không phải là căn bản không có liên quan tới chúng ta thì cũng là có quan hệ cực kỳ xa xôi với chúng ta. Bởi vậy, tất nhiên họ sẽ rơi vào tình trạng thường xuyên không ngừng tranh chấp, nhưng nguồn gốc tranh chấp ấy về bản chất không liên quan tới chúng ta. Cho nên từ nay về sau muốn dùng sợi dây nhân tạo gắn kết chúng ta với các biến động chính trị hàng ngày của châu Âu, hoặc gắn kết chúng ta với sự chia rẽ và hợp nhất của các nước châu Âu lúc thì đối địch nhau, lúc thì làm bạn với nhau – đó là việc rất không khôn ngoan".

"Vị trí địa lý của chúng ta một mình một cõi, xa cách các nước khác đã thúc đẩy và cho phép chúng ta có thể áp dụng đường lối khác mọi người. Giả thử dưới sự quản trị của một chính phủ có hiệu suất, chúng ta tiếp tục tồn tại như một dân tộc, thì trong tương lai không xa chúng ta sẽ có thể không phải chịu các thiệt hại vật chất do sự xâm lược của nước ngoài, có thể áp dụng lập trường giúp chúng ta bất kỳ lúc nào cũng có thể giữ nền trung lập được tôn trọng, có thể

https://thuviensach.vn

làm cho các nước giao chiế n vì không kiế m được chút lợi lộc nào từ chúng ta mà không dám nhă m mă t làm bừa khiêu khích chúng ta, có thể căn cứ theo nguyên tă c lợi ích và chính nghĩa của chúng ta mà lựa chọn hòa bình hoặc chiế n tranh".

"Vì sao lại từ bỏ lợi ích do vị trí địa lý độc đáo đem lại? Vì sao lại rời bỏ căn cứ của mình mà chạy đế n căn cứ ở nước ngoài? Vì sao phải gă n liề n vận mệnh của chúng ta với vận mệnh của một bộ phận nào đó của châu Âu, qua đó làm cho nề n hòa bình và phồ n vinh của chúng ta dính dáng với dã tâm, sự đố i kháng, lợi hại, sự tuỳ tiện của người châu Âu?".

"Chính sách đúng đă n của chúng ta là tránh mãi mãi liên kế t đồ ng minh với bấ t cứ nước ngoài nào. Ý tôi muố n nói chúng ta cầ n hành động không chịu sự ràng buộc như hiện nay; xin chớ hiểu lời tôi là tôi chủ trương không tôn trọng các hiệp ước hiện có. Xưa nay thành thực bao giờ cũng là phương sách tố t nhấ t; trong công việc nhà nước tôi tuân theo châm ngôn này không kém gì trong việc riêng. Bởi vậy, tôi nhă c lại lầ n nữa, chúng ta phải tuân thủ các hiệp ước căn cứ theo bản nghĩa của hiệp ước. Nhưng tôi cho rằ ng việc mở rộng hiệp ước hoặc ký kế t hiệp ước mới đề u là không cầ n thiế t và không khôn ngoan".

"Trước sau như một phải chú ý áp dụng các biện pháp thích đáng nhằ m để mình giữ được thế phòng ngự được người khác tôn trọng, trong trường hợp gặp nguy hiể m bấ t trắ c cũng có thể lợi dụng một cách an toàn liên minh tạm thời".

Trước đoạn nói trên, Washington có nói một danh ngôn chí lý đáng khâm phục: "Một quố c gia bao giờ cũng quen căm ghét hoặc ưa thích một quố c gia khác, thì quố c gia đó giố ng như một kẻ nô lệ, tức trở thành kẻ nô lệ của lòng yêu và ghét của mình". Hoạt động chính trị của Washington bao giờ cũng tuân theo những châm ngôn

https://thuviensach.vn

đó. Trong khi tâ´t cả các nước khác trên thê´ giới đê`u cuô´n vào chiê´n tranh thì ông lại làm cho đâ´t nước mình giữ được hòa bình. Ông cho rằ`ng lợi ích căn bản của người Mỹ là quyê´t không dính dáng tới sự tranh châ´p nội bộ châu Âu, và ông coi điểm này là chuẩn tă´c hành động của ông".

"Jefferson còn đi xa hơn, châm ngôn của ông vê` chính sách đô´i ngoại là: Người Mỹ quyê´t không đòi hỏi nước ngoài cho mình đặc quyê`n nào, nhă`m tránh để mình bị ép phải nhường đặc quyê`n cho nước ngoài".

"Chính sách đô´i ngoại của Mỹ là một kiểu chính sách chờ xem mà họ thi hành râ´t tô´t. Chính sách đó yêu câ`u không làm điê`u mình không muô´n làm, chứ không phải là việc gì cũng làm".

Diễn thuyê´t từ biệt có tính di chúc chính trị của Washington là bản tuyên ngôn của chiê´n lược Mỹ, được gọi là cương lĩnh nguyên tă´c đô´i ngoại của chủ nghĩa biệt lập Mỹ, giá trị chiê´n lược của nó không kém gì "Sức mạnh biển" [Trung Quô´c dịch là "Bàn vê` quyê`n trên biển"] của Mahan(61). Di chúc chính trị của Washington là kê´t tinh trí tuệ chiê´n lược của các bậc khai quô´c công thâ`n Mỹ, là sự sáng tạo của trí tuệ chiê´n lược Mỹ thời đại đó, là tư tưởng chỉ đạo thực tiễn chiê´n lược Mỹ 100 năm sau đó. Di chúc chính trị của Washington vừa là chiê´n lược lớn, phương châm lớn của nước Mỹ, cũng là tư tưởng lớn, lý thuyê´t lớn chiê´n lược của Mỹ. Di chúc này có thể sánh ngang bâ´t kỳ trước tác tư tưởng chiê´n lược kinh điển nào trên thê´ giới. Di chúc chiê´n lược Washington và trước tác chiê´n lược của Mahan là hai tiêu chí đánh dâ´u nước Mỹ từ chiê´n lược thủ thành tiê´n tới chiê´n lược bành trướng.

"Chủ nghĩa Monroe" ra đời: sự hình thành đại chiê´n lược "chủ nghĩa bá quyê`n khu vực" của Mỹ

https://thuviensach.vn

Nê´u nói rằ`ng trong diễn văn từ biệt của mình, Washington đã â´n định đại chiê´n lược chủ nghĩa biệt lập cho nước Mỹ và đại chiê´n lược đó là giai đoạn thứ nhâ´t và hình thái đầ`u tiên của đại chiê´n lược Mỹ, thê´ thì chủ nghĩa Monroe(62) là giai đoạn hai và hình thái thứ hai của đại chiê´n lược Mỹ.

"Chủ nghĩa biệt lập" trên thực tê´ là "chủ nghĩa độc lập" của chiê´n lược ngoại giao Mỹ, tức là sau khi giành được độc lập quô´c gia từ sự thô´ng trị thuộc địa của Anh, nước Mỹ trên chính sách ngoại giao nhà nước cũng phải độc lập thoát ra khỏi hệ thô´ng châu Âu và sự ràng buộc của châu Âu, không thể rơi vào sự tranh châ´p của hệ thô´ng châu Âu, không thể trở thành một quân cờ trên bàn cờ lớn châu Âu. Cũng tức là nước Mỹ mới thành lập phải thi hành chính sách ngoại giao độc lập tự chủ của mình. Còn chủ nghĩa Monroe thì lại là trên cơ sở độc lập vê` ngoại giao, nước Mỹ từ chủ nghĩa độc lập quô´c gia đi tới chủ nghĩa bá quyê`n khu vực trong phạm vi châu Mỹ. "Chủ nghĩa Monroe" là chủ nghĩa bá quyê`n khu vực của nước Mỹ tại châu Mỹ, là chiê´n lược chủ nghĩa bá quyê`n ở châu Mỹ, là chiê´n lược bá quyê`n châu Mỹ của nước Mỹ, là chiê´n lược tranh giành châu Mỹ của Mỹ và châu Âu, là chiê´n lược của Mỹ bài xích châu Âu tại châu Mỹ. Đây là một giai đoạn chuyển tiê´p của Mỹ đi lên bá quyê`n thê´ giới, là một giai đoạn trung gian.

Sau khi dựng nước, chính sách ngoại giao của Mỹ tuân theo nguyên tă´c chủ nghĩa biệt lập do Washington â´n định, không liên minh với bâ´t kỳ quô´c gia nào, không bị cuô´n vào công việc của châu Âu. Nhưng ngay từ đầ`u thê´ kỷ XIX Mỹ đã coi châu Mỹ La tinh là sân sau của mình, không cho người khác xà xẻo. Năm 1823, chính phủ Mỹ đưa ra "chủ nghĩa Monroe" nổi tiê´ng, không cho phép châu Âu lập thuộc địa tại châu Mỹ. Tư tưởng cô´t lõi của chủ nghĩa này là "Châu Mỹ là châu Mỹ của người châu Mỹ", trên thực tê´ là muô´n biê´n châu Mỹ thành châu Mỹ của người Mỹ. Đê` xuâ´t chủ nghĩa

https://thuviensach.vn

Monroe là một bước nhảy vọt quan trọng của đại chiến lược Mỹ, là bước nhảy vọt từ chủ nghĩa độc lập quốc gia tới chủ nghĩa bá quyền khu vực.

Ngày 2 tháng 12 năm 1823, Tổng thống Mỹ James Monroe đưa ra Thông điệp do John Quincy Adams soạn thảo, nội dung chủ yếu về mặt ngoại giao trong Thông điệp này được gọi là "Tuyên ngôn Monroe", nội dung chính gồm ba nguyên tắc cơ bản: - nguyên tắc "Phản đối các quốc gia châu Âu cướp thuộc địa ở châu Mỹ"; - nguyên tắc "không can thiệp"; - nguyên tắc "hệ thống châu Mỹ".

Cái gọi là nguyên tắc "Phản đối các quốc gia châu Âu cướp thuộc địa ở châu Mỹ", trong bản Thông điệp có nói: Do đã giành được và giữ được trạng thái tự do và độc lập, đại lục châu Mỹ từ nay không thể lại bị coi là nơi bất cứ quốc gia châu Âu nào sẽ dùng làm thuộc địa".

Nguyên tắc này do Mỹ đề ra tuy có bao gồm nguyên tắc chống chủ nghĩa thực dân nhưng ý đồ thực sự là nhằm bảo đảm quyền lợi bành trướng lãnh thổ của Mỹ, hạn chế và ràng buộc các nước châu Âu tiến hành bành trướng mới tại châu Mỹ, chống lại việc bất kỳ quốc gia châu Âu nào lập thuộc địa mới và tiến hành chuyển nhượng thuộc địa tại châu Mỹ. Đây là nguyên tắc ngoại giao dùng để bảo đảm nước Mỹ có thể mở rộng lãnh thổ của mình trong điều kiện sức chưa đủ mạnh.

Cái gọi là "Nguyên tắc không can thiệp" gồm hai tầng ý nghĩa: một là không cho phép các nước châu Âu can thiệp công việc của châu Mỹ. Bản Thông điệp chỉ rõ: "Các chính phủ đã tuyên bố độc lập và đang duy trì độc lập (qua xem xét thận trọng và căn cứ theo nguyên tắc chính nghĩa, chúng ta đã thừa nhận nền độc lập của họ) nếu bị bất kỳ quốc gia châu Âu nào tiến hành can thiệp nhằm áp bức họ hoặc dùng các phương thức khác khống chế số phận họ

https://thuviensach.vn

thì chúng ta chỉ có thể cho rằng đó là biểu hiện của ý đồ không hữu hảo đối với nước Mỹ". Hai là nước Mỹ không can thiệp vào châu Âu. Thông điệp vạch ra: "Chúng tôi chưa từng và trong tương lai sẽ không can thiệp vào các thuộc địa hoặc nhượng địa của bất kỳ quốc gia châu Âu nào. Nguyên tắc không can thiệp ấy gồm hai nguyên tắc "can thiệp" và "không can thiệp". Nghĩa là Mỹ phản đối bất kỳ quốc gia nào của châu Âu can thiệp vào công việc của châu Mỹ, nhưng Mỹ lại có quyền can thiệp công việc của châu Mỹ; can thiệp công việc châu Mỹ trở thành quyền lợi chỉ nước Mỹ mới có. Bởi vậy, tuyên ngôn Monroe trở thành công cụ để Mỹ dùng để phản đối các quốc gia ngoài châu Mỹ can thiệp công việc của châu Mỹ.

Về cái gọi là "nguyên tắc hệ thống châu Mỹ", bản thông điệp chỉ rõ: "Về mặt này, chế độ chính trị của các nước thuộc Liên minh (ý nói đồng minh thần thánh) rất khác với chế độ chính trị của châu Mỹ... Chúng tôi sẽ cho rằng ý đồ muốn khai triển chế độ của họ sang bất kỳ bộ phận nào trên bán cầu chúng tôi đều sẽ gây nguy hại đối với hòa bình và an toàn của chúng tôi". Thông điệp viết tiếp: "Các quốc gia Liên minh không thể khai triển chế độ chính trị của họ tới bất kỳ quốc gia nào bên phía chúng tôi mà không gây nguy hại cho sự an toàn và hạnh phúc của chúng tôi... Bởi vậy, chúng tôi cũng không thể ngồi yên mà nhìn sự can thiệp ấy dưới bất kỳ phương thức nào".

Thông điệp ca ngợi chủ nghĩa cộng hòa của châu Mỹ, dứt khoát chia tách châu Mỹ coi như một hệ thống hoàn toàn khác với châu Âu của chủ nghĩa quân chủ chuyên chế. Đây là nguyên tắc "hệ thống châu Mỹ" tách rời châu Mỹ với châu Âu. Hàm nghĩa của "hệ thống châu Mỹ" là "châu Mỹ là châu Mỹ của người châu Mỹ", nhưng điều cốt lõi của nó là "châu Mỹ là châu Mỹ của người Mỹ", mục đích là ngăn chặn và tiến một bước bài xích ảnh hưởng chính trị của các cường quốc châu Âu tại Tây bán cầu, làm cho châu Mỹ và châu

https://thuviensach.vn

Âu “thoát ly tiếp xúc”, dọn đường cho Mỹ bành trướng tại Tây bán cầu.

Bản thông điệp nói trên đại diện cho chính sách của chính phủ Mỹ đối với châu Mỹ La tinh; trước đó Mỹ chưa hề bàn bạc gì với các nước Mỹ La tinh mà đã phát đi bản thông điệp này với tư cách người bảo hộ của các nước đó. Chủ nghĩa Monroe là sản phẩm nhằm bảo vệ lợi ích bành trướng hiện có và trong tương lai sẽ có của giai cấp tư sản Mỹ trong tình hình quốc tế phức tạp: tồn tại thực tế ý đồ của đồng minh thần thánh các thế lực phản động quốc tế muốn can thiệp vũ trang vào châu Mỹ La tinh, giai cấp tư sản Anh Quốc và Mỹ tranh giành gay gắt châu Mỹ La tinh, giữa hai nước Nga và Mỹ đang có xung đột sâu sắc.

Tuyên ngôn Monroe trở thành một nguyên tắc cơ bản trong chính sách đối ngoại của Mỹ. Tuyên ngôn đó tuyên truyền tư tưởng dân chủ cộng hòa của giai cấp tư sản chống lại chế độ chuyên chế quân chủ phong kiến của châu Âu, về khách quan, nó ủng hộ sự độc lập của các nước Mỹ La tinh, ngăn cản dã tâm của các cường quốc Anh, Pháp, Nga muốn bành trướng thế lực chính trị, kinh tế và lập thuộc địa mới tại châu Mỹ, tuyên ngôn này có ý nghĩa tiến bộ nhất định. Thế nhưng Tuyên ngôn Monroe dùng chiêu bài “châu Mỹ là châu Mỹ của người châu Mỹ”, trên thực tế nó là tuyên ngôn của nước Mỹ muốn lập sự thống trị của mình tại khu vực châu Mỹ và tranh bá với các cường quốc châu Âu. Cùng với sự phát triển của lịch sử nước Mỹ, Tuyên ngôn Monroe từng có tác dụng tiến bộ đã trở thành công cụ để Mỹ tiến hành xâm lược bành trướng, phục vụ việc thực hiện “châu Mỹ là châu Mỹ của người Mỹ”.

Dưới ngọn cờ chủ nghĩa Monroe, nước Mỹ tiến hành bành trướng lãnh thổ điên cuồng tại đại lục châu Mỹ. Những năm 30 - 40 thế kỷ XIX, nước Mỹ cướp được Texas từ Mexico; thời gian 1842 - 1844 Mỹ đẩy Anh ra khỏi Oregon; những năm 1846 - 1848, Tổng thống Mỹ

https://thuviensach.vn

James Knox Polk phát động cuộc chiế n tranh xâm lược Mexico, cướp đoạt hơn một nửa toàn bộ lãnh thổ Mexico. Thời gian 1819-1853, qua những phương thức cướp đoạt, thôn tính, mua rẻ tiế n hành trên đại lục Bắ c Mỹ, nước Mỹ đã mở rộng lãnh thổ thêm 1,3 triệu dặm vuông Anh, tương đương khoảng 80% tổng diện tích lãnh thổ nước Mỹ trước năm 1819, bao gồ m vùng đấ t rộng lớn của 6 bang California, Nevada, Utah, Colorado, Arizona, New Mexico. Tới trước giữa thế kỷ XIX, lãnh thổ Mỹ đã từ dải đấ t hẹp và dài của 13 bang dọc bờ biển Đại Tây Dương mở rộng đế n tận bờ biển Thái Bình Dương.

Chủ nghĩa Monroe là bản tuyên ngôn người Mỹ làm chủ châu Mỹ. Nó khôn khéo kế t hợp lợi ích của nước Mỹ với lợi ích của châu Mỹ thời đó. Đặc điểm của chủ nghĩa Monroe là "Hai phản đố i, một độc lập": dùng chế độ cộng hòa dân chủ tư sản phản đố i chế độ chuyên chế quân chủ châu Âu; dùng độc lập dân tộc phản đố i sự thố ng trị thực dân của châu Âu; tức dùng hai phản đố i để lôi kéo châu Mỹ, bài xích châu Âu, qua đó giành châu Mỹ lại cho nước Mỹ, để nước Mỹ một mình lấ n chiế m và kiểm soát châu Mỹ.

Mahan sáng lập "Thuyế t sức mạnh biển": đại chiế n lược Mỹ đi ra ngoài nước

Giai đoạn thứ ba và hình thái thứ ba của đại chiế n lược Mỹ được đánh dấ u bằ ng việc Mahan sáng lập "Thuyế t sức mạnh biển"; thuyế t này làm cho đại chiế n lược Mỹ từ chiế n lược bá quyề n châu Mỹ mở rộng thành chiế n lược biển nhằ m xây dựng "đế quố c Thái Bình Dương". Chủ nghĩa tư bản Mỹ tiế n sang giai đoạn chủ nghĩa đế quố c vừa vặn đúng vào lúc lãnh thổ nước Mỹ mở rộng về phía Tây đế n bờ biển Thái Bình Dương. Nước Mỹ xuyên suố t đại lục Bắ c Mỹ, hoàn tấ t tiế n trình mở rộng Tây tiế n từ Đại Tây Dương tới Thái Bình Dương. Do đấ t đai miề n Tây đã khai thác hế t, thị trường trong nước phân chia đã xong, mâu thuẫn giai cấ p

https://thuviensach.vn

ngày một gay gắ t, các nhà tư bản độc quyề n Mỹ bèn chĩa mũi nhọn xâm lược ra ngoài biển. Nhưng vào lúc â y lãnh thổ thế giới đã bị các đế quố c già lão xâu xé xong xuôi, còn lại ba nước nửa độc lập là Trung Quố c, Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ. Ba nước này ngày â y thuộc diện ba bệnh nhân ố m yế u của thế giới, là đố i tượng để các cường quố c đâ u đá kịch liệt.

Nước Mỹ yêu cầ u phân chia lại thế giới. Vào thời đó nước Mỹ xuấ t hiện một lớp người theo chủ nghĩa bành trướng như Mahan, Theodore Roosevelt, Henry Cabot Lodge, và hình thành một thế lực chính trị xã hội. Tuy số người này không nhiề u song họ có địa vị cao, năng lực hoạt động mạnh. Theodore Roosevelt mới đầ u là Trợ lý Bộ trưởng Bộ Hải quân, sau làm phó Tổng thố ng rồ i Tổng thố ng Mỹ. Henry Cabot Lodge từng nhiề u năm làm Thượng nghị sĩ, Chủ tịch Ủy ban Đố i ngoại Thượng viện. Họ cổ xuý cho cái gọi là "Thuyế t đế quố c Thái Bình Dương", tập trung phản ánh dục vọng mạnh mẽ của tập đoàn tài chính phố Wall muố n bành trướng ra ngoài. Những người này đã có ảnh hưởng lớn đố i với việc â n định và thực thi chính sách ngoại giao Mỹ. Họ tự cho mình là kẻ thành tâm tin phục thuyế t sức mạnh biển và "Thuyế t đế quố c Thái Bình Dương" do Mahan tuyên truyề n; họ là những người làm ra "chính sách lớn". Bọn họ cực lực chủ trương tăng cường hải quân, cướp đoạt các căn cứ địa, xưng bá trên biển. Cái gọi là "chính sách lớn" chủ yế u là nói chiế m Cuba, các căn cứ trên biển Ca-ri-bê, đào kênh Panama, chiế m các đảo Hawaii, Phillippines giữa biển Thái Bình Dương, xây dựng đế quố c Thái Bình Dương. Cuố i thế kỷ XIX, để quán triệt chính sách này, Mỹ đã tiế n hành một loạt hoạt động xâm lược. Việc phát động cuộc chiế n tranh Mỹ - Tây Ban Nha, việc đẩy mạnh chính sách mở cửa các nước là những thách thức của quố c gia mới trỗi dậy là Mỹ với các đế quố c thực dân châu Âu già lão, nhằ m giành lấ y và mở rộng ảnh hưởng quố c tế của nước Mỹ.

https://thuviensach.vn

Bản thiết kế "chủ nghĩa thế giới" của Roosevelt: đỉnh cao của đại chiến lược Mỹ

Lý tưởng và bản thiết kế "chủ nghĩa thế giới" của Roosevelt(63) trước ngày kết thúc Thế chiến II là giai đoạn bốn và hình thái thứ tư của đại chiến lược Mỹ.

Sau Thế chiến I, chiến lược đi ra thế giới của Wilson gặp trắc trở. Nhưng nỗ lực của Wilson rốt cuộc là một thử nghiệm của nước Mỹ. Tiến trình Thế chiến II đem lại cơ hội rất tốt cho việc Mỹ xây dựng bá quyền thế giới. Sau năm 1943, Roosevelt tỏ ý rõ ràng là "quyền lực mà nước Mỹ đã giành được - quyền lực đạo nghĩa, chính trị, kinh tế và quân sự" "đem lại cho nước Mỹ trách nhiệm lãnh đạo cộng đồng quốc tế và theo đó là cơ hội cũng đến". Trước khi Thế chiến II kết thúc, tập đoàn lãnh đạo Mỹ với đại diện là Roosevelt và Hull(64) từng đưa ra một số ý tưởng và biện pháp sau này được sử gia Arthur Meier Schlesinger Jr gọi là "chủ nghĩa thế giới". Họ cho rằng chiến tranh đã làm cho cơ cấu thế quân bình truyền thống của châu Âu bị phá hoại nặng, cần phải dựa vào Mỹ, Liên Xô và Anh Quốc để duy trì trật tự thế giới. Mỹ nên và có thể ở trong thế giới này, thông qua tổ chức Liên Hợp Quốc để giữ gìn kết cục an ninh tập thể thay cho thế quân bình và phạm vi thế lực của các nước lớn, bảo đảm địa vị lãnh tụ thế giới của Mỹ.

Thời kỳ đầu sau chiến tranh, hoài bão "chủ nghĩa thế giới" của Roosevelt và sắc thái mê hồn của "chủ nghĩa lý tưởng" của ông vẫn là nguyên tắc cơ bản trong chính sách ngoại giao Mỹ. Tới đầu năm 1946, ý kiến về tính chất thế giới sau chiến tranh và phương châm của Mỹ đối với Liên Xô đã dần dần hình thành. Luồng ý kiến chủ yếu ở Mỹ cho rằng Liên Xô đã từ bạn đồng minh trong chiến tranh trở thành đối thủ tranh giành bá quyền thế giới, Liên Xô đã không còn là bạn hợp tác mà là đối tượng cần ngăn chặn.

https://thuviensach.vn

Quỹ tích phát triển đại chiến lược của Mỹ sau ngày lập quốc là một quá trình tiến theo thời gian. Đây là một quá trình đi từ chiến lược độc lập ngoại giao nhà nước đến chiến lược bá quyền khu vực châu Mỹ của chủ nghĩa Monroe, rồi đến chiến lược đế quốc biển xông ra khỏi châu Mỹ tiến ra ngoài nước, cuối cùng vào sau Thế chiến II đạt tới đỉnh cao của mình trong chiến lược "chủ nghĩa thế giới" lấy xưng bá toàn cầu làm mục tiêu. Trong quá trình đó đại chiến lược Mỹ thích ứng với nhu cầu nước Mỹ trỗi dậy, dẫn dắt thực hiện sự trỗi dậy của nước Mỹ. Thành công trỗi dậy của nước Mỹ cũng là thành công của tư tưởng chiến lược Mỹ.

Văn hóa Mỹ không phải là văn hóa "phi chiến lược"

Cụ Nữu Tiên Chung chuyên gia chiến lược học nổi tiếng viết trong "*Nghiên cứu chiến lược*" như sau: Người Mỹ coi trọng kỹ thuật mà không coi trọng tư tưởng, coi trọng quản lý mà không coi trọng chiến lược. Bởi vậy, văn hóa chiến lược Mỹ là một loại văn hóa "phi chiến lược".

Ông còn nêu lên bối cảnh độc đáo của sự hình thành văn hóa chiến lược Mỹ: *một*, từ ngày dựng nước tới nay nước Mỹ về địa lý luôn cách ly với thế giới bên ngoài, đây cũng là căn nguyên của chủ nghĩa biệt lập. *Hai*, trong quá trình khai sơn phá thạch, các vấn đề người Mỹ phải đối mặt đều là vấn đề đời sống hiện thực bức thiết, hình thành tâm trạng ăn xổi ở thì chỉ cầu lợi trước mắt. *Ba*, Mỹ là nước không có truyền thống lịch sử lâu đời, cho nên trên dưới cả nước đều phổ biến thiếu ý thức lịch sử. *Bốn*, xã hội Mỹ là xã hội công nghiệp hóa cao độ, hầu như người Mỹ đều là kỹ sư cả, vì thế đối với bất kỳ vấn đề nào đều muốn tìm kiếm giải đáp có tính kỹ thuật.

Kiểu nhận thức nói trên [của Nữu Tiên Chung] không phù hợp với thực tế quá trình chiến lược Mỹ.

https://thuviensach.vn

Văn hóa chiến lược của một quốc gia trước hết thể hiện trên sự theo đuổi chiến lược của quốc gia đó. Mục tiêu của người Mỹ có tính chiến lược rất mạnh. Những người thực dân Mỹ đầu tiên đến Tân đại lục đều có lý tưởng là muốn xây dựng trên mảnh đất mới này một quốc gia mới khác với Cựu đại lục truyền thống, mong muốn có thể dựa theo ý chỉ của Thượng Đế xây dựng một thành phố trên đỉnh núi, trở thành hình mẫu của thế gian. Tri thức mà người Mỹ ban đầu cần tìm kiếm gồm hai mặt: một là hướng lên Thượng Đế theo đuổi tín ngưỡng siêu việt tinh thần; hai là hướng về đời sống thế tục theo đuổi việc tìm kiếm kinh nghiệm và các tri thức lý trí về sự huyền diệu của thế giới vật chất. Một quần thể chiến lược và mục tiêu chiến lược như vậy đã quyết định việc họ tất nhiên phải tôn sùng và sáng tạo nền văn hóa chiến lược.

Văn hóa chiến lược Mỹ sau ngày dựng nước đã có nhiều sáng tạo ảnh hưởng sâu sắc tới thế giới. Thí dụ sáng tạo chiến lược trong cuộc cách mạng độc lập Mỹ, sáng tạo chiến lược trong cuộc chiến tranh thống nhất nước Mỹ, sáng tạo chiến lược "Chính sách Mới" của Roosevelt, thiết kế thế giới sau Thế chiến II của người Mỹ, dù trên mặt nội chính hoặc ngoại giao đều có rất nhiều sáng tạo đi đầu lịch sử, xuất sắc trên thế giới. Dấu vết chiến lược và quỹ tích đại chiến lược Mỹ đều nói lên Mỹ là một nước lớn chiến lược, cường quốc chiến lược. Văn hóa chiến lược của một quốc gia, tính chiến lược của văn hóa quốc gia chủ yếu thể hiện trên sự thực hiện chiến lược, tư duy chiến lược và việc giải quyết các vấn đề chiến lược lớn của quốc gia đó. Quốc gia nào không xuất sắc về chiến lược thì không thể là quốc gia trỗi dậy thành công. Tuy là nước có lịch sử ngắn nhất trong số các nước lớn trỗi dậy, nhưng quá trình thực hiện chiến lược hưng quốc của Mỹ rất đặc sắc. Tuy là quốc gia tôn sùng kỹ thuật, chú trọng thực dụng nhưng Mỹ cũng là một quốc gia chiến lược phát triển tốt. Tuy có

https://thuviensach.vn

khuyêt điểm chỉ câu lợi trước mắt nhưng Mỹ cũng có ưu điểm biết suy tính trước sau. Bởi vậy, văn hóa Mỹ không phải là văn hóa "*phi chiến lược*".

Nghệ thuật "trỗi dậy rẻ tiền" của Mỹ

Sự trỗi dậy của Mỹ có đặc điểm là tốc độ nhanh, giá thành thấp, trả giá nhỏ, nếu so với tình hình một số nước lớn trả giá đắt để tiến hành trỗi dậy nhưng kết quả là "trỗi mà không dậy được" thì có thể nói sự trỗi dậy của Mỹ là trỗi dậy giá rẻ nhất.

Hoàn cảnh địa lý được thiên nhiên ưu đãi là một nhân tố quan trọng khiến nước Mỹ có thể trỗi dậy một cách rẻ tiền.Hầu như mỗi người đến Mỹ lần đầu đều cảm thấy choáng ngợp trước hoàn cảnh thiên nhiên của nước này. Nước Mỹ ở giữa hai đại dương lớn nhất thế giới, lãnh thổ rộng hơn 9,3 triệu kilômet vuông, có những con sông dài dọc ngang đất nước, những cánh rừng um tùm, những đồng bằng màu mỡ, những đồng cỏ bao la, các hồ nước phân bố khắp nơi, khoáng sản dồi dào, và tài nguyên biển giàu có ẩn giấu trong hai đại dương. Nước Mỹ chiếm hết mọi "địa lợi". Lenin từng nói, nước Mỹ "ở vào địa vị an toàn nhất xét về điều kiện địa lý". Trong lịch sử loài người không có bất kỳ nước lớn nào sau khi lập quốc lại có thể bỏ ra chi phí ít như thế vào công việc đảm bảo an ninh quốc gia, hơn nữa trong một thời gian dài như vậy không phải lo lắng về việc an ninh quốc gia bị các thế lực bên ngoài xâm phạm. Kể từ năm 1865, sau khi chấm dứt cuộc chiến tranh Nam Bắc, trên đất liền nước Mỹ chưa hề xảy ra chiến tranh quy mô lớn. Trong 120 năm từ cuộc chiến tranh chống nước Anh cho tới khi xảy ra vụ Trân Châu cảng, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nước Mỹ hầu như chưa bị đe dọa lần nào. Chỉ có sau khi xuất hiện các loại vũ khí sát thương quy mô lớn như vũ khí hạt nhân thì khoảng cách an toàn của nước Mỹ mới bị mất đi, các vụ tập kích khủng bố

https://thuviensach.vn

lại làm lung lay phòng tuyê´n tâm lý "bê´n cảng an toàn" của người Mỹ.

Sở dĩ sự trỗi dậy của Mỹ là trỗi dậy rẻ tiề`n, không những là nhờ sự ưu việt về` hoàn cảnh địa lý mà điề`u quan trọng hơn là do trong quá trình trỗi dậy, nước Mỹ đã thể hiện một kiểu "trỗi dậy trí tuệ", "trỗi dậy nghệ thuật", "trỗi dậy thông minh". Dĩ nhiên sự trỗi dậy của Mỹ cũng là một kiểu "trỗi dậy ma lanh", thậm chí trên một sô´ mặt còn là sự trỗi dậy bỉ ổi và tàn nhẫn. Người ta có những ý kiê´n khác nhau về` vâ´n đề` tính nghệ thuật hoặc tính ma lanh của sự trỗi dậy â´y.

Nước Mỹ vừa giỏi "trỗi dậy" lại vừa giỏi "ngăn chặn"

Quá trình nước lớn trỗi dậy hầ`u như bao giờ cũng là một quá trình ngăn chặn và đột phá ngăn chặn. Trong lịch sử thê´ giới cận đại, trong cuộc giành giật quô´c gia quán quân, có ba thí dụ thành công điển hình có thể đột phá sự ngăn chặn của quô´c gia quán quân già lão mà trỗi dậy trở thành quô´c gia quán quân mới như sau: một là Hà Lan đột phá sự ngăn chặn của Tây Ban Nha để xây dựng đê´ quô´c thương mại; hai là nước Anh đột phá sự ngăn chặn của các quô´c gia đại lục châu Âu (gồ`m Hà Lan, Pháp, Tây Ban Nha) để xây dựng đê´ quô´c công nghiệp; ba là Mỹ đột phá sự ngăn chặn của Anh, trở thành đê´ quô´c mạnh nhâ´t thê´ giới.

Trong quá trình trỗi dậy của Mỹ, nước Anh chưa có được địa vị thê´ mạnh nổi trội như Mỹ hiện nay. Đầ`u tiên Anh không thể ngăn trở sự độc lập của nước Mỹ, sau đó không thể chiê´m lại Mỹ trong cuộc chiê´n tranh năm 1812 (vì Anh lo ngại đại lục châu Âu lại nổ ra chiê´n tranh lầ`n nữa); tiê´p đó, Anh lại không thể làm tan rã nề`n kinh tê´ Mỹ sau chiê´n tranh. Nhưng điề`u này cũng không thể coi là các cường quô´c châu Âu như Anh đã vì thê´ mà thừa nhận sự trỗi dậy của Mỹ mà họ vẫn chờ dịp áp chê´ Mỹ. Có thể nói, cuộc đâ´u tranh ngăn chặn và chô´ng ngăn chặn xuyên suô´t trong quá trình

https://thuviensach.vn

nước lớn trỗi dậy, mà quá trình trỗi dậy của nước Mỹ là quá trình không ngừng đột phá sự ngăn chặn của Anh.

Nước Mỹ trỗi dậy trong sự ngăn chặn đã thể hiện đầ̀y đủ "trí tuệ kiểu Mỹ", "khôn ngoan kiểu Mỹ", sự "xảo quyệt kiểu Mỹ" và "bỉ ổi kiểu Mỹ". Từ ngày có tình trạng cạnh tranh quố́c gia trên phạm vi thế́ giới, Mỹ là nước trả giá ít nhấ́t - cái giá phải trả cho sự trỗi dậy (cuộc chiế́n giành giật bá quyề̀n) thấ́p nhấ́t, cái giá dùng để giữ gìn bá quyề̀n (cuộc chiế́n bảo vệ bá quyề̀n) cũng là nhỏ nhấ́t. Xét về̀ nội dung trực tiế́p thể hiện, hai cuộc Thế́ chiế́n là sự tranh giành giữa Anh Quố́c, một quố́c gia bá quyề̀n thế́ giới già lão, với nước Đức, kẻ thách thức mới; nhưng nế́u xét về̀ giá trị và ý nghĩa của kế́t cục cuố́i cùng thì hai cuộc Thế́ chiế́n đó đã thực hiện sự thay đổi bá quyề̀n giữa Mỹ với Anh, nước Mỹ nghiễm nhiên có thể không tranh giành mà lại được hưởng, hoặc nói đấ́u tranh ít mà thu lợi lớn. Đó là một nghệ thuật cạnh tranh cao siêu nhường nào! Trong thời gian 1898 - 1920 Mỹ chẳng những giành được quyề̀n chủ đạo khu vực châu Mỹ mà còn thực hiện được sự hòa giải có tính lịch sử với quố́c gia bá quyề̀n Anh, rố́t cuộc quố́c gia bá quyề̀n hiện thực đã liên kế́t đồ̀ng minh với quố́c gia bá quyề̀n tương lai. Sau Đại chiế́n Thế́ giới lầ̀n II Mỹ đi lên vị trí quố́c gia bá quyề̀n rồ̀i lại tiế́n hành một cuộc chiế́n bảo vệ bá quyề̀n kéo dài nửa thế́ kỷ với Liên Xô. Đố́i với Mỹ, thực chấ́t của cuộc chiế́n tranh lạnh là một cuộc chiế́n bảo vệ bá quyề̀n. Tôn Tử nói "không cầ̀n giao chiế́n mà có thể hàng phục được toàn bộ kẻ địch"; nước Mỹ nghiễm nhiên có thể "không cầ̀n giao chiế́n mà có thể hàng phục được quố́c gia khác", một nước "dùng chiế́n tranh lạnh để khuấ́t phục nước khác", làm nên kỳ tích cạnh tranh chiế́n lược nước lớn trong lịch sử thế́ giới cận đại.

Nước Mỹ có hai thành công chiế́n lược: một là thành công thực hiện nước lớn trỗi dậy; hai là thành công ngăn chặn hữu hiệu nước

https://thuviensach.vn

lớn trỗi dậy thách thức địa vị bá quyề`n của mình (tức ngăn chặn được Liên Xô). Mỹ là quố´c gia vừa giỏi trỗi dậy lại vừa giỏi ngăn chặn, xứng đáng là tấ´m gương trên cả hai mặt "thực hiện nước lớn trỗi dậy" và "ngăn chặn nước lớn trỗi dậy".

Việc nghiên cứu kinh nghiệm của Mỹ trỗi dậy dưới cường quyề`n hay là tìm hiểu biện pháp Mỹ từng dùng cường quyề`n để áp chế´ sự trỗi dậy đề`u có ý nghĩa đố´i với việc suy nghĩ về` nghệ thuật trỗi dậy của Trung Quố´c. Trung Quố´c cầ`n tham khảo trí tuệ và nghệ thuật "trỗi dậy kiểu Mỹ", ngăn cản sự xảo quyệt, bỉ ổi và tàn khố´c của trỗi dậy kiểu Mỹ, tạo dựng một mô hình mới nước lớn trỗi dậy văn minh nhấ´t thế´ giới - về` tính chấ´t trỗi dậy là sự "trỗi dậy phi bá quyề`n", về` đạo đức trỗi dậy là sự trỗi dậy cao thượng, trên con đường trỗi dậy là "trỗi dậy hòa bình", trên mặt trí tuệ trỗi dậy là "trỗi dậy một cách nghệ thuật".

Hạ thấ´p giá thành: không tự làm khổ mình

Nước lớn trỗi dậy cầ`n có tài nguyên chiế´n lược, nhưng một nước lớn dù lớn đế´n đâu đi nữa thì tài nguyên chiế´n lược nó có thể sử dụng thậm chí có thể dùng để cá cược, cũng là hữu hạn. Tiêu hao lớn nhấ´t về` tài nguyên chiế´n lược của một quố´c gia là tiêu hao "nội đấ´u" và tiêu hao "ngoại tranh". Nhưng chính là trên cả hai mặt "nội đấ´u" và "ngoại tranh", nước Mỹ đề`u có thể hạ thấ´p một cách hữu hiệu sự tiêu hao tài nguyên, tiế´t kiệm đáng kể tài nguyên. Tuyệt chiêu tiế´t kiệm tài nguyên chiế´n lược của Mỹ là "không tự hành hạ mình" trên quố´c tế´ cũng như trong nội bộ nước mình.

Tocqueville từng nói: "Hơn 60 năm qua... tấ´t cả các nước châu Âu nế´u không bị chiế´n tranh phá hoại thì cũng bị các tranh chấ´p nội bộ làm cho lụn bại. Trong toàn bộ nề`n văn minh thế´ giới chỉ có nhân dân Mỹ được bình yên vô sự. Hầ`u như toàn bộ châu Âu đề`u

https://thuviensach.vn

bị các cuộc cách mạng làm cho trời long đất lở, nhưng nước Mỹ thì lại chẳng xảy ra sự rối loạn như vậy".

Warren Cohen cũng nói: "Tại các nước khác, ít nhất là ở nhiều quốc gia trong đó, các biến đổi chính trị gây ra xung đột giai cấp và sự đối kháng về phân phối kinh tế, gây ra sự mất ổn định mà người Mỹ cho là phi cộng hòa chủ nghĩa. Tình hình quan hệ căng thẳng ấy cũng tồn tại ở nước Mỹ, nhưng nói chung đều được thuyên giảm tương đối. Người Mỹ không thể hiểu nổi sự tương phản ấy, tức 3 - 4 quốc gia như nước Pháp đấu đá với nhau liên hồi kỳ trận mà riêng một nước Mỹ thì lại hộc tốc đi về tương lai".

So với các nước lớn khác, quá trình trỗi dậy của Mỹ có thời gian trạng thái chiến tranh ngắn nhất, thời gian xây dựng hòa bình lâu nhất; điều này tương phản rõ rệt với nước Anh. Trong thời gian 75 năm (1688 - 1763), đế quốc Anh hầu như có một nửa thời gian đánh nhau. Trong quá trình trỗi dậy, nước Mỹ giành được môi trường phát triển hòa bình lâu dài. Sở dĩ được như vậy, một mặt do nước Mỹ có hoàn cảnh địa lý độc đáo, khiến họ có được sự bảo đảm an toàn thiên nhiên ưu đãi; mặt khác là do từ sau ngày lập quốc, nước Mỹ thi hành chính sách ngoại giao theo chủ nghĩa biệt lập, không "can dự" các công việc của châu Âu. Nhờ thế khi nội bộ các nước lớn châu Âu xảy ra đấu tranh giai cấp long trời lở đất, khi giữa các cường quốc châu Âu xảy ra những cuộc tranh giành đẫm máu thì nước Mỹ lại có thể tập trung công sức tiến về tương lai. Sự tương phản ấy giữa Mỹ với châu Âu đã dự báo châu Âu suy tàn và nước Mỹ trỗi dậy. Qua đây có thể thấy kiên trì không tự hành hạ mình, hạ thấp sự trả giá vì các biến đổi trong nước và hạ thấp giá thành cạnh tranh quốc tế là một nguyên nhân quan trọng khiến nước Mỹ có thể trỗi dậy với giá thành nhỏ.

Trai cò giữ nhau: ngư ông được lợi

https://thuviensach.vn

Con đường trỗi dậy của nước Mỹ được xây dựng trên đố´ng tro tàn do các nước lớn khác cạnh tranh chém giê´t lẫn nhau để lại. Con đường nước Mỹ trỗi dậy đi lên bá quyề`n thê´ giới là con đường trỗi dậy có giá thành rấ´t thấ´p đố´i với nước Mỹ, song xét về` mặt những tổn thấ´t mà thê´ giới phải gánh chịu, xét về` giá thành mà thê´ giới phải bỏ ra vì chuyện ấ´y, thì sự trỗi dậy của nước Mỹ lại là sự trỗi dậy đắ´t giá nhấ´t. Trong quá trình đó, nước cờ cạnh tranh của Mỹ là vừa dữ dội, vừa gây tổn thấ´t, vừa nham hiểm lại vừa độc ác, vừa quỷ quyệt.

Ngay từ năm 1941, khi Hitler tấ´n công Liên Xô, Tổng thố´ng Truman ngày ấ´y còn là thượng nghị sĩ bang Missouri đã nói, nước Mỹ nên áp dụng chính sách giữa Liên Xô và Đức là "Nế´u thấ´y Đức đang thắ´ng trong cuộc chiế´n này thì ta nên ủng hộ Nga; khi Nga giành được thắ´ng lợi thì ta nên giúp Đức; dùng phương pháp này ta có thể để họ tàn sát lẫn nhau hế´t mức".

Các nhà chính trị Mỹ khi tổng kế´t quyề`n thuật của Mỹ từng nói: Mỹ là cầ`u thủ dự bị trên sân thi đấ´u bóng bầ`u dục chính trị thê´ giới, bao giờ cũng ngồ`i trên hàng ghế´ dự bị, chờ cho tới khi hai bên thi đấ´u mệt bã người thì mới vào sân thu dọn tàn cục. Trong hai cuộc Thê´ chiế´n, nước Mỹ đề`u vào cuộc sau cùng. Kẻ sau rố´t nhập cuộc chỉ có cố´ng hiế´n ở chỗ là cọng rơm cuố´i cùng làm lưng con lạc đà khuỵu xuố´ng nhưng lại thu được chiế´n lợi phẩm là cả con lạc đà(65).

Nế´u xét về` kế´t quả cuố´i cùng và ý nghĩa lâu dài thì hai cuộc Thê´ chiế´n trong thê´ kỷ XX thực ra chỉ phục vụ nước Mỹ mà thôi. Nhìn bề` ngoài, hai cuộc đại chiế´n thê´ giới ấ´y là hai lầ`n nước Đức thách thức địa vị bá chủ thê´ giới, là hai lầ`n nước Anh tiế´n hành cuộc chiế´n bảo vệ địa vị bá chủ của mình. Trên thực tê´, đó là sự chuyển đổi đường cong Mỹ thay thê´ địa vị của Anh. Thắ´ng lợi của hai cuộc đại chiế´n thê´ giới ấ´y là thắ´ng lợi của Anh, song đó là

https://thuviensach.vn

thắ´ng lợi của kẻ suy tàn, là thắ´ng lợi đổi lâ´y bă`ng hậu quả tăng tô´c sự suy tàn của mình, là thắ´ng lợi bi thảm. Trong chiê´n tranh, Anh đã thắ´ng nước Đức, nhưng trên địa vị quô´c gia thì Anh lại là kẻ thua trận, thua Mỹ. Kẻ thực sự thắ´ng trong hai cuộc đại chiê´n thê´ giới là nước Mỹ, chính là nước Anh đã dô´c toàn lực ra vì Mỹ mà đánh bại Đức; cũng chính là nước Đức đã vì Mỹ mà đánh ngã Anh.

Mô hình Mỹ thay thê´ Anh thật khôn ngoan, xảo quyệt. Anh trả tiê`n để Mỹ giành được bá quyê`n thê´ giới. Nước Anh thắ´ng hai cuộc chiê´n tranh có tính thê´ giới nhưng lại mâ´t đi một đê´ quô´c, mâ´t đi địa vị sô´ một thê´ giới, đưa Mỹ lên ngôi báu bá quyê`n thê´ giới. Trai cò giữ nhau, ngư ông được lợi. Mỹ chính là ngư ông.

Trong sự hợp tác và liên minh với Anh, nước Mỹ đã thay thê´ địa vị của Anh. Cuộc cạnh tranh chiê´n lược, giao tiê´p chiê´n lược giữa Mỹ và Anh được thực hiện qua sự hợp tác chiê´n lược và liên minh chiê´n lược giữa Mỹ với Anh. Đây là sự may mắ´n chiê´n lược của Mỹ, là kỳ tích, là đặc sắ´c chiê´n lược.

Chuẩn bị chiê´n tranh: chớ có ảo tưởng

Dưới sự chỉ đạo của tư duy chiê´n lược “Không có kẻ địch và bạn bè vĩnh cửu, chỉ có lợi ích quô´c gia mới là vĩnh cửu”, trong quá trình trỗi dậy nước Mỹ bao giờ cũng có sự chuẩn bị đâ`y đủ vê` chiê´n tranh, kể cả đô´i với nước Anh vô´n là đô`ng minh trong Thê´ chiê´n I.

Sau Đại chiê´n Thê´ giới lâ`n thứ I, Mỹ đứng trước tình hình cạnh tranh bá quyê`n trên biển với Anh và Nhật. Năm 1919, Hội nghị các tướng lĩnh Mỹ cùng với Bộ Tác chiê´n Hải quân thảo luận vê` thái độ mà nước Anh có thể áp dụng. Hội nghị các tướng lĩnh Mỹ cho rằ`ng có tô`n tại khả năng Mỹ, Anh xung đột với nhau; khi Anh tác chiê´n với Mỹ thì Nhật sẽ dứt khoát đứng vê` phía Anh.

https://thuviensach.vn

Tháng 3 năm 1920, Mỹ ấ n định hai kê hoạch tác chiế n: một "Kê hoạch màu da cam" tác chiế n với Nhật trên Thái Bình Dương, là sự sửa đổi lầ n hai bản "Kê hoạch da cam" năm 1911, và "Kê hoạch đỏ - da cam" tác chiế n với Anh và Nhật trên Đại Tây Dương và Thái Bình Dương. Qua kê hoạch tác chiế n của hải quân Mỹ có thể thấ y việc có tồ n tại đồ ng minh với Anh hay không chẳng những ảnh hưởng trực tiế p tới sự bố trí chiế n lược của Mỹ và với sự so sánh lực lượng của Mỹ tại vùng Thái Bình Dương, hơn nữa còn ảnh hưởng tới địa vị chiế n lược toàn cầ u của Mỹ. Mỹ tấ t phải chia hạm đội của mình ra sử dụng trên hai đại dương.

Trong báo cáo hàng năm làm trong thời gian 1922 - 1924, Vụ Kê hoạch chiế n tranh của Bộ Hải quân Mỹ đề u có nhận định như sau: Anh và Nhật vẫn là hai quố c gia có thể tranh giành quyề n kiểm soát biển với Mỹ, dẫn đế n sự tồ n tại điểm đố i lập giao chiế n giữa Mỹ với hai quố c gia Anh, Nhật hoặc với một quố c gia. Hải quân Mỹ chuẩn bị chiế n tranh trước hế t với Nhật, thứ hai là với Anh hoặc với sự liên hợp Anh - Nhật. Xét tình hình quố c tế cuố i thập niên 20 - 30 thế kỷ XX, đố i tượng tác chiế n có khả năng nhấ t của Mỹ vẫn là Nhật, "chiế n tranh màu da cam được coi là cuộc chiế n có khả năng xảy ra nhấ t", "Da cam" cũng trở thành kê hoạch tác chiế n chủ yế u nhấ t của quân đội Mỹ. Trong hơn 10 năm hoạch định kê hoạch này, tuy có mấ y lầ n sửa chữa song nội dung chính của việc chuẩn bị "đơn độc tiế n hành một trận tấ n công Nhật trên Thái Bình Dương" thì vẫn không thay đổi.

Cuố i thập niên 30 thế kỷ XX, Mỹ mới bắ t đầ u dầ n dầ n thay đổi tư tưởng chiế n lược. Tháng 2 năm 1938 Mỹ sửa đổi "Kê hoạch da cam", ngoài việc giữ tư tưởng cơ bản tác chiế n tấ n công Nhật trên Thái Bình Dương vố n có, đã sơ bộ đánh giá sự đe dọa của Đức và Ý đế n từ bên kia bờ Đại Tây Dương. Tháng 2 năm 1939, Roosevelt đề nghị Quố c Hội tăng cường cả thảy 16 căn cứ hải quân,

https://thuviensach.vn

trong đó sô´ căn cứ ở vùng Thái Bình Dương thì gâ´p 3 lâ`n sô´ căn cứ tại vùng Ca-ri-bê. Điê`u đó phản ánh tư tưởng chiê´n lược coi Thái Bình Dương là trọng điểm vẫn chưa triệt để thay đổi. Chỉ tới khi tháng 3 năm 1939, Đức chiê´m toàn bộ Tiệp Khă´c rô`i nêu yêu câ`u lãnh thổ đô´i với Ba Lan, sau đâ´y tháng 4 năm 1939 Uỷ ban Liên hợp Lục Hải quân Mỹ mới đê` xuâ´t bản báo cáo vạch ra: nê´u cả hai đại dương đô`ng thời có đe dọa thì nên giữ thê´ thủ trên Thái Bình Dương, giữ đủ sô´ quân đội, lâ´y Hawaii làm căn cứ địa, bảo vệ "Tam giác chiê´n lược" (Hawaii - Alaska - Panama). Điê`u đó có ý nghĩa là tư tưởng cơ bản tâ´n công Nhật trên Thái Bình Dương đã bị hủy bỏ, trở thành bước ngoặt chuyển biê´n tư tưởng chiê´n lược của quân đội Mỹ.

Trên cơ sở đó, tháng 6 năm 1939 Ủy ban Liên hợp Lục hải quân Mỹ â´n định một kê´ hoạch tác chiê´n mới - "Kê´ hoạch câ`u vô`ng", đặt ra 5 tình huô´ng cho cuộc chiê´n tranh có thể xảy ra trên hai đại dương và â´n định 5 phương án tương ứng. Trong đó, phương án "Câ`u vô`ng sô´ 5" giả thiê´t Mỹ, Anh, Pháp liên hiệp tác chiê´n, đô`ng thời với việc bảo đảm an toàn cho Tây bán câ`u, sẽ sớm đưa quân Mỹ tới Đại Tây Dương và xuâ´t quân tại châu Âu và châu Phi để hiệp đô`ng Anh và Pháp áp dụng chiê´n lược tâ´n công Đức và Ý. Trên Đại Tây Dương sẽ giữ thê´ phòng ngự chiê´n lược cho tới khi đánh bại các nước khô´i Trục châu Âu thì mới triển khai phản công chiê´n lược đánh Nhật trên Thái Bình Dương. "Câ`u vô`ng sô´ 5" gâ`n giô´ng nhâ´t với kê´ hoạch chiê´n tranh Mỹ đã thi hành trên thực tê´ trong Đại chiê´n Thê´ giới lâ`n II, đánh dâ´u sự dâ`n dâ`n hình thành tư tưởng chiê´n lược "Châu Âu thứ nhâ´t". Mãi cho tới tháng 1 năm 1941 khi Bộ Tham mưu hai nước Anh và Mỹ kê´t hợp nhau â´n định kê´ hoạch "ASC-1" thì phương châm đại chiê´n lược "Châu Âu thứ nhâ´t" mới được chính thức xác định.

https://thuviensach.vn

Sự chỉ đạo chiế n lược của Mỹ thể hiện trên chiế n lược quân sự, tính dự kiế n về` chiế n tranh, tính kiên quyế t trong chuẩn bị chiế n tranh đề`u rấ t mạnh, hơn nữa còn có thể căn cứ theo sự biế n đổi tình thế quố c tế mà kịp thời thay đổi đố i tượng tác chiế n, kịp thời điề`u chỉnh phương châm chiế n lược, qua đó nắ m quyề`n chủ động chiế n lược. Thành công của chiế n lược quân sự Mỹ đã phát huy tác dụng đặc biệt đố i với thành công trỗi dậy của nước Mỹ.

Giấ u mình chờ thời: chậm xuấ t đầ`u lộ diện

Trong nghệ thuật trỗi dậy của Mỹ có một điểm là "Giấ u mình chờ thời [nguyên văn tiế ng Trung Quố c: Thao quang dưỡng hố i] đặc sắ c Mỹ", tức là cho dù hiện nay đã có điề`u kiện ưu việt để làm lãnh tụ thế giới thì cũng chưa vội xuấ t đầ`u lộ diện và đứng mũi chịu sào.

Warren Cohen từng nói: "Lịch sử chuyển biế n thế giới thời gian 1913 - 1945 cũng là lịch sử biến đổi vai trò thế giới của nước Mỹ. Châu Âu từng đóng vai trò trung tâm mố i quan hệ quố c tế tác động tới các nơi trên toàn cầ`u, kể cả Mỹ, từ sau Thế chiế n I đã đánh mấ t địa vị bá quyề`n. Niên đại sau năm 1817 đánh dấ u sự trỗi dậy của Mỹ với tư cách là lãnh tụ toàn cầ`u; cho dù ngay khi không lợi dụng lực lượng quân sự để thực sự phát huy tác dụng lãnh đạo (như thập niên 20 thế kỷ XX) thì Mỹ cũng cung cấ p tài nguyên kinh tế và văn hóa để xác định và duy trì trật tự toàn cầ`u. Thực sự có một trường hợp ngoại lệ là giữa thập niên 30 thế kỷ XX, nước Mỹ né tránh quyề`n lãnh đạo quố c tế hoặc sự hợp tác quố c tế trên các tầ`ng nấ c và lùi về` chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa đơn phương; nhưng cho dù vào hồ`i ấ y, sử dụng ngôn từ của Joseph Nye thì vẫn có thể thấ y rõ sớm muộn thì nước Mỹ đề`u sẽ phải nhấ t định lãnh đạo".

https://thuviensach.vn

Khi Thế chiến II sắp thắng lợi, "Roosevelt và các đồng sự hy vọng nước Mỹ sẽ trỗi dậy từ trong chiến tranh, tiến tới trở thành quốc gia mạnh nhất thế giới. Khác với Thế chiến I, sau cuộc chiến tranh này họ quyết tâm phải lãnh đạo thế giới. Lần này họ cần lập ra một trật tự thế giới có thể tăng tiến lợi ích của Mỹ, khiến cho nước Mỹ chẳng những có thể tăng được của cải và quyền thế của mình mà còn có thể phổ cập giá trị quan của mình tới bất kỳ xó xỉnh nào trên thế giới. Mỹ không thể một lần nữa lẩn tránh trách nhiệm nước lớn mà nên cung cấp một kiểu quyền lãnh đạo cần thiết cho việc lập nên trật tự kinh tế quốc tế theo chủ nghĩa tự do - lấy cơ sở là tự do thương mại và hối suất tiền tệ ổn định, tạo dựng sự phồn vinh các dân tộc chưa từng thấy. Nước Mỹ ắt phải lãnh đạo thế giới nhằm ngăn chặn sự sống lại của cường quyền Đức, Nhật, ngăn chặn sự trỗi dậy của các cường quyền khác noi gương đế quốc Hitler và Nhật".

"Giấu mình chờ thời" mang đặc sắc Mỹ là truyền thống chủ nghĩa biệt lập từng bén rễ sâu ở nước Mỹ. Sức mạnh của truyền thống đó lớn tới mức khi nước Mỹ có đủ lực lượng làm lãnh tụ thế giới, khi một số nhân vật tinh anh Mỹ muốn xuất đầu lộ diện và đứng mũi chịu sào trong cộng đồng xã hội quốc tế, thì họ vẫn gặp trục trặc, trắc trở. "Bi kịch Wilson" xuất hiện sau Thế chiến I là một thí dụ thực tế điển hình.

Sau khi sức mạnh kinh tế Mỹ trở thành quán quân thế giới, nước Mỹ trải qua nửa thế kỷ mới từ "Giấu mình chờ thời" đi lên cương vị lãnh tụ thế giới.

Chiến tranh Mỹ - Tây Ban Nha năm 1898 là một cột mốc quan trọng đánh dấu nước Mỹ từ chủ nghĩa biệt lập chuyển sang nền ngoại giao theo chủ nghĩa thế giới. Năm 1899 Mỹ đề xuất "chính sách mở cửa" về Trung Quốc(66). Năm 1904 Roosevelt nêu "suy

https://thuviensach.vn

luận” về chủ nghĩa Monroe là hành động tăng cường sự chuyển biế́n đó.

“Nguyên tắ́c 14 điểm” về việc xử lý vấ́n đề̀ hòa bình sau chiế́n tranh do Wilson đề̀ xuấ́t đầ̀u năm 1918, trên thực tế́ là một bản kế́ hoạch tranh giành bá quyề̀n, cũng là bản kế́ hoạch nước Mỹ muố́n dẫn dắ́t và lãnh đạo thế́ giới. Ba điề̀u khoản quan trọng trong đó đề̀u là điề̀u khoản giành giật bá quyề̀n thế́ giới: một là hủy bỏ các hiệp ước bí mật, tức là phải ngăn chặn các cường quố́c châu Âu bí mật chia chác thế́ giới sau lưng Mỹ; hai là nhấ́n mạnh dân tộc tự quyế́t, tức là muố́n làm tan rã hệ thố́ng thực dân cũ của các cường quố́c châu Âu; ba là đề̀ nghị xây dựng “Hội Quố́c Liên”, đây là ý đồ̀ muố́n thao túng hệ thố́ng an ninh quố́c tế́ sau Thế́ chiế́n I.

Sự phá sản của bàn kế́ hoạch tranh giành bá quyề̀n này có nguyên nhân như sau: nước Mỹ hồ̀i ấ́y tuy đã là cường quố́c quân sự, kinh tế́ nhưng vẫn còn yế́u về̀ chính trị quố́c tế́ và ngoại giao, các nước lớn khác trên thế́ giới chưa sẵn sàng chấ́p nhận Mỹ lãnh đạo và chủ đạo các công việc thế́ giới, mặt khác cũng do ý tưởng Mỹ lãnh đạo thế́ giới còn chưa trở thành dòng chính trong dư luận nội bộ nước Mỹ. Bởi vậy, tuy Wilson đã “thắ́ng chiế́n tranh” nhưng lại để “mấ́t hòa bình”, tuy đã thiế́t kế́ được bản vẽ thế́ giới tươi đẹp nhưng lại không thể nào thi công được.

Sau Thế́ chiế́n II, Roosevelt qua việc xây dựng liên minh chố́ng phát xít đã xây dựng thành công cơ cấ́u an ninh quố́c tế́ mà Wilson chưa xây dựng được - Liên Hợp Quố́c, và thông qua nguyên tắ́c “5 nước lớn nhấ́t trí” và “Quyề̀n phủ quyế́t của nước lớn” hình thành từ đó, đã đảm bảo được địa vị chủ đạo của Mỹ tại Liên Hợp Quố́c.

https://thuviensach.vn

Trong Đại chiế n Thế giới lầ n thứ II, các ngành kinh tế Mỹ nhấ t là ngành công nghiệp quân sự đề u phát triển nhanh chóng. Tới năm 1945, thu nhập quố c dân của Mỹ tăng hơn gấ p đôi năm 1939, tổng trọng tải của đội tàu buôn lên tới 57 triệu tấ n, chiế m 2/3 đội tàu buôn toàn thế giới, lượng vàng và kim loại quý Mỹ sở hữu cũng chiế m 59% toàn thế giới, đồ ng dollar Mỹ trở thành đồ ng tiề n mạnh thực sự duy nhấ t trên thế giới hồ i ấ y. Trong thương mại quố c tế Mỹ cũng chiế m địa vị lũng đoạn. Sức mạnh quân sự Mỹ chẳng những thâm nhập khắ p đại lục châu Âu mà còn chiế m cứ nhiề u địa điểm chiế n lược quan trọng tại các vùng khác trên thế giới. Sự độc quyề n về vũ khí hạt nhân càng làm cho Mỹ trở thành cường quố c quân sự có sức răn đe nhấ t. Sức mạnh quân sự, kinh tế, chính trị của Mỹ sau chiế n tranh tạo điề u kiện để Mỹ trở thành vai chính trên sân khấ u chính trị thế giới và lấ p đầ y những khoảng trố ng do các nước châu Âu để lại.

Thế nhưng có sức mạnh chủ đạo thế giới còn cầ n có quyế t sách chiế n lược và dã tâm chủ đạo thế giới - điề u đó phụ thuộc vào việc nước Mỹ có thoát ra khỏi chính sách "chủ nghĩa biệt lập" hay không. Xét thấ y "chủ nghĩa quố c tế" của Wilson sau Thế chiế n I từng bị thấ t bại, để tránh giẫm lên vế t xe đổ cũ, chính phủ Roosevelt trong thời gian chiế n tranh đã bắ t tay chuẩn bị về chính sách và dư luận.

Sau vụ Trân Châu cảng, chính phủ Mỹ thành lập Ủy ban Tư vấ n chính sách đố i ngoại sau chiế n tranh, do Bộ trưởng Ngoại giao Cordell Hull và Thứ trưởng Ngoại giao Sumner Welles làm chánh, phó chủ tịch, nhằ m ấ n định chính sách bố trí trật tự thế giới sau chiế n tranh. Tại hội nghị ba nguyên thủ (Mỹ, Anh, Liên Xô) họp trong thời gian chiế n tranh, Roosevelt đã chuyển hóa các chính sách đó thành sự thu xế p cụ thể sau chiế n tranh, cố gắ ng biế n đồ ng minh thời chiế n thành cơ chế hợp tác thu xế p thế giới sau chiế n

https://thuviensach.vn

tranh do Mỹ chủ đạo. Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hull và những người khác đã cố gắng làm cho công chúng Mỹ tin rằng việc tham gia thu xếp trật tự kinh tế quốc tế sau chiến tranh và khôi phục cơ chế buôn bán tự do nhiều bên là điều không thể thiếu được đối với sự duy trì phồn vinh kinh tế Mỹ sau chiến tranh. Bộ trưởng Tài chính Henry Morgenthau đề xuất với Thượng viện là Mỹ cần xây dựng một hệ thống thế giới nhằm sao cho "các doanh nhân có thể tiến hành buôn bán quốc tế và đầu tư quốc tế theo nguyên tắc thương mại".

Khi chiến tranh chấm dứt, ở Mỹ vẫn có những người chủ trương không nên can thiệp vào công việc của châu Âu. Đúng là chính phủ Mỹ từng có một thời gian định thu hẹp lực lượng Mỹ tại châu Âu, song tình hình suy yếu của các quốc gia Tây Âu đã khiến cho các nhà quyết sách Mỹ đi tới nhận định: hoặc là mặc kệ Tây Âu xảy ra các rối loạn chính trị, kinh tế nghiêm trọng, qua đó đe dọa hệ thống chủ nghĩa tư bản thế giới, hoặc là xuất đầu lộ diện tiến hành can thiệp với quy mô lớn. Sức mạnh của Mỹ và lợi ích chiến lược toàn cầu của Mỹ đã làm cho nước này lựa chọn sự can thiệp. Vì thế mà có "Hiệp định tài chính Anh - Mỹ" tháng 12 năm 1945 và các biện pháp khác viện trợ châu Âu.

Nước Mỹ cảnh giác như thế nào với những cái "bẫy chiến lược"

Nước Mỹ có một đặc điểm quan trọng là luôn luôn giữ được sự cảnh giác chiến lược cao độ đối với các thế lực nước ngoài. Truyền thống chiến lược này bắt đầu từ nhà lãnh đạo khai quốc công thần Washington.

Washington nói: phải luôn luôn cảnh giác với mọi âm mưu quỷ kế của nước ngoài

https://thuviensach.vn

Trong diễn văn từ biệt năm 1796, Washington từng nhắc nhở nhân dân Mỹ như sau: “Nên xoá bỏ phản cảm thâm căn cố đế có nguồn gốc từ lâu với một số quốc gia cá biệt cũng như tình cảm tốt đẹp mạnh mẽ đối với các quốc gia khác, không có gì quan trọng hơn điều này... để đối phó với mọi âm mưu quỷ kế của các thế lực nước ngoài... một dân tộc tự do nên luôn luôn giữ tinh thần cảnh giác”.

Câu nói này của Washington là lời khuyên bảo chân thành tình sâu nghĩa nặng đối với nhân dân Mỹ, là lời cảnh báo đầy ý thức phòng xa, cũng là kết tinh trí tuệ chiến lược của bậc công thần khai quốc, là tổng kết kinh nghiệm cuộc đời đấu tranh của Washington.

Theo quan điểm của Washington, các thế lực nước ngoài đều có âm mưu quỷ kế; một dân tộc tự do chẳng những phải có tinh thần cảnh giác đối với các âm mưu đó mà còn phải thêm hai chữ “luôn luôn”, phải lúc nào cũng giữ được cảnh giác, một phút cũng không được lơ là, buông lỏng.

Dĩ nhiên không thể chỉ dùng quan điểm của “Thuyết âm mưu” để xem xét các thế lực nước ngoài và các vấn đề quốc tế, nhưng cũng không thể chỉ dùng quan điểm của “Thuyết phi âm mưu” để xem xét. Thế giới này có âm mưu quỷ kế, vì vậy ắt phải cảnh giác, hơn nữa, phải như Washington yêu cầu người Mỹ - lúc nào cũng cảnh giác.

“Bẫy Bismarck” và “Thống kê của De Gaulle”

Trong cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, “âm mưu quỷ kế của các thế lực nước ngoài” như Washington nói là thứ thường thấy không bao giờ không có.

https://thuviensach.vn

“Bẫy Bismarck” trong cuộc cạnh tranh Pháp - Đức thế kỷ XIX là một thí dụ điển hình. Trong chiến tranh Phổ - Pháp thời gian 1870 - 1871(67), Phổ thắng Pháp, Hoàng đế Pháp bị bắt làm tù binh. Nhưng nội bộ nước Phổ xảy ra sự chia rẽ sâu sắc về chính sách đối với Pháp. Đại sứ Đức tại Pháp nhiệm kỳ đầu tiên là Harry von Arnim chủ trương khôi phục chế độ hoàng đế của Pháp. Nhưng xuất phát từ mục đích chiến lược muốn Pháp trở nên bị cô lập, rối ren và suy yếu để sau này khó có thể cạnh tranh với Đức, Bismarck chủ trương khôi phục nền cộng hòa Pháp. Bismarck cho rằng một chính quyền cộng hòa không ổn định sẽ ở vào trạng thái cô lập bị cách ly trong một châu Âu mà chế độ quân chủ chiếm địa vị thống trị. Năm 1872, trong một bản tấu trình, Bismarck viết: “Đối với châu Âu vương triều liên hợp, quả núi lửa Paris (chính quyền cộng hòa không ổn định) không có chút nguy hiểm nào, nó sẽ tự cháy tự tắt”. Bismarck kiên trì để Pháp lập chế độ cộng hòa, để Pháp như một quả núi lửa không ổn định suốt ngày phun ra dân chủ, rơi vào tình trạng rối ren mất ổn định - đây là trạng thái lý tưởng có lợi nhất cho nước Đức. Nhưng Arnim ngoan cố kiên trì ý kiến của mình, cuối cùng ông này bị cách chức và bị tố cáo phạm tội phản quốc.

Bảy mươi năm sau âm mưu của Bismarck, De Gaulle tiến hành phân tích thống kê vạch ra một cách rõ ràng nguyên nhân thất bại của Pháp. Ông cho rằng thất bại chiến lược của Pháp có một nguyên nhân quan trọng là trước chiến tranh nội bộ nước Pháp diễn ra tình trạng các đảng phái đấu tranh gay gắt với nhau, chính phủ thay xoành xoạch làm cho nhà nước rệu rã kiệt sức. Chính là chế độ nghị viện của nền Cộng hòa thứ III dẫn tới “Trong 65 năm 1875 - 1940, nước Pháp đã thay đổi 102 khoá chính phủ mà nước Anh chỉ mới thay đổi có 20 khoá chính phủ, nước Mỹ chỉ mới thay có 14 nhiệm kỳ Tổng thống”. De Gaulle nhiều lần thấy bất cứ Thủ tướng nào mới nhậm chức liền phải hứng chịu vô số các đòi hỏi quá khắt khe và lời phê bình, “Cho dù cố gắng hết sức cũng vẫn

https://thuviensach.vn

chẳng thể ứng phó nổi, càng chưa nói tới việc nắm tình hình toàn cục. Nghị viện quyết không ủng hộ Thủ tướng, họ chỉ làm những việc kín đáo hãm hại Thủ tướng và từ bỏ Thủ tướng. Các bộ trưởng là kẻ địch chính trị của Thủ tướng. Dư luận báo chí và lợi ích đảng phái đều coi Thủ tướng là đối tượng dĩ nhiên để oán trách. Mọi người đều biết Thủ tướng chỉ có thể tại chức trong một thời gian rất ngắn, Thủ tướng cũng là người đầu tiên biết chuyện ấy".

Bẫy Bismarck để lại di hại cho tới thập niên 50 thế kỷ XX. Nền Cộng hòa thứ IV [Pháp] xác lập năm 1947 thay đổi xoành xoạch chính phủ. Thời gian 1947 - 1958 từng 24 lần thay đổi chính phủ, bình quân thời gian sống của mỗi chính phủ chỉ có hơn 5 tháng, hơn nữa có hai chính phủ chỉ tồn tại đúng một ngày: chính phủ Christian Pineau ngày 17-18 tháng 2 năm 1955 và chính phủ Antoine Pinay ngày 17-18 tháng 10 năm 1957. De Gaulle chủ trương Nghị viện Chế hiến(68) có quyền lập pháp và quyền giám sát chính phủ nhưng không được thay chính phủ nắm chính quyền. Chính phủ nên "có chức, có quyền và ổn định". Do chính phủ lâm thời chỗ nào cũng bị Nghị viện Chế hiến cản trở níu kéo, ngày 20 tháng 1 năm 1946 De Gaulle tức giận từ chức. Mãi cho tới tháng 9 năm 1958, khi bản hiến pháp nền Cộng hòa thứ V tăng cường đáng kể quyền lực của Tổng thống được thông qua, sau khi được bầu làm Tổng thống nhiệm kỳ thứ nhất, De Gaulle mới có điều kiện để triển khai hoài bão chính trị của mình.

Tích cực đẩy mạnh việc xây dựng nền dân chủ mang đặc sắc Trung Quốc là một nhiệm vụ quan trọng. Nhưng một số thế lực nước ngoài lại cổ xuý Trung Quốc nên thực thi chế độ đại dân chủ kiểu Mỹ, dùng đại dân chủ để làm Trung Quốc rối loạn, trì trệ. Đây là một cái bẫy, một âm mưu. Đối với vấn đề này Trung Quốc cũng phải ghi nhớ lời cảnh báo của Washington là luôn luôn cảnh giác với âm mưu quỷ kế của các thế lực nước ngoài.

https://thuviensach.vn

Không thể không có tư tưởng đề phòng Mỹ: số phận lịch sử của "Thuyết âm mưu" và "Thuyết cạm bẫy"

Vấn đề chiến lược số một của dân tộc Trung Hoa trong thế kỷ XXI khi hướng ra thế giới là đối mặt với nước Mỹ; đối tượng Trung Quốc cần hợp tác nhất là Mỹ, đối tượng Trung Quốc cần cảnh giác nhất cũng là Mỹ.

Mỹ là quốc gia luôn luôn cảnh giác với mọi âm mưu quỷ kế của các thế lực nước ngoài, và cũng là quốc gia giỏi sử dụng âm mưu quỷ kế, cài cạm bẫy chiến lược. Mỹ từng dùng cạm bẫy chiến lược chạy đua vũ trang để đối phó với Liên Xô. Mỹ là tay cự phách về chiến tranh lạnh, có truyền thống chiến tranh lạnh và tư duy chiến tranh lạnh sâu nặng. Chiến tranh lạnh trên thực tế là cuộc chiến cạm bẫy, cuộc chiến âm mưu, cuộc chiến quỷ kế. Trung Quốc không thể không có tư tưởng đề phòng nước Mỹ.

Để đối phó Trung Quốc, Mỹ có nhiều chỗ có thể đặt cạm bẫy. Họ có thể cài cạm bẫy chính trị, xuất khẩu và đầu tư đại dân chủ vào Trung Quốc, làm cho Trung Quốc rối loạn. Họ có thể cài cạm bẫy kinh tế, gây khủng hoảng tài chính, chiến tranh tài chính, cuỗm lấy những đồng tiền mồ hôi và máu nhân dân Trung Quốc cần cù làm ra mà tiết rẻ không nỡ tiêu pha. Họ có thể cài cạm bẫy quân sự, tạo điều kiện để Trung Quốc đánh trận thua ở một vùng nóng nào đấy xung quanh Trung Quốc. Họ có thể đặt cạm bẫy ngoại giao, xúi bẩy quan hệ, gây mâu thuẫn, hình thành một liên minh chống Trung Quốc nào đó.

Tháng 1 năm 2007, giám đốc Ban chính sách ngoại giao của "Trung tâm cải cách châu Âu" Mark Leonard cho rằng năm 2020 là năm ranh giới của thế kỷ XXI, Trung Quốc sẽ thay thế Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới. Nền chính trị toàn cầu sẽ từ chính trị đơn cực chuyển biến thành chính trị đa cực. Chính sách

https://thuviensach.vn

gọi là “cân bằng thế lực” mà Mỹ thi hành có hai vĩ độ: - duy trì địa vị một siêu cường của Mỹ; - tại từng vùng đều dùng phương thức ủng hộ chính quyền dân chủ để duy trì thế quân bình ở vùng đó. Thí dụ tại châu Âu, Mỹ lấy Liên minh châu Âu làm lực lượng cân bằng và ngăn chặn Nga; tại châu Á, Mỹ cùng Australia, Ấn Độ, Nhật kết thành liên minh nhằm ngăn chặn Trung Quốc.

Một nhân sĩ quốc tế cho rằng: thành tựu quan trọng nhất của sức mạnh mềm Trung Quốc là Bắc Kinh có thể phòng ngừa được bất kỳ liên minh quốc tế nào hình thành trên chiến lược ngăn chặn sự trỗi dậy của Trung Quốc. Thế giới sau này sẽ không có “Liên minh chống Mỹ”. Nhưng thế giới sau này phải chăng nhất định không có “Liên minh chống Trung Quốc”?

Quá trình tiến bộ của văn hóa loài người đi từ văn hóa Hobbes(69) tới văn hóa Locke(70) và văn hóa Kant(71) vừa là một quá trình dài lâu vừa cũng là một quá trình quanh co lắt léo. Trong quá trình đó nếu đánh mất sự cảnh giác đối với các âm mưu quỷ kế của thế lực nước ngoài thì ắt hẳn sẽ thất bại lớn. Bởi vậy, vẫn nên gượng nhẹ đối với sự phê phán “Thuyết âm mưu”, “Thuyết cạm bẫy”. Các phần tử tinh anh càng không được dùng ảo tưởng “Thuyết phi âm mưu” thậm chí “Thuyết Thiên thần” để làm quần chúng nhân dân u mê.

Hãy ghi nhớ lời khuyên chân thành của Washington: “Vì để đối phó với các âm mưu quỷ kế của thế lực nước ngoài, một dân tộc tự do nên luôn luôn giữ tinh thần cảnh giác”. Trung Quốc trước sau như một nên giương cao ngọn cờ lớn “Thuyết hợp tác, “Thuyết hữu hảo”, “Thuyết bạn bè”, tranh thủ được càng nhiều càng tốt sự thống nhất nhận thức của cộng đồng quốc tế. Nhưng Trung Quốc cũng quyết không thể không nghe thấy tiếng chuông cảnh báo của “Thuyết ngăn chặn”, “Thuyết âm mưu”, “Thuyết cạm

https://thuviensach.vn

bẫy”, cần phải luôn luôn giữ tinh thần cảnh giác với các âm mưu quỷ kế của thế lực nước ngoài.

https://thuviensach.vn

Chương VI - KHÔNG ĐƯỢC CÓ ẢO TƯỞNG VỚI NƯỚC MỸ

Cần có hy vọng về nước Mỹ nhưng không được thoát ly thực tế. Cần có lý tưởng về mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ nhưng không được lý tưởng hóa. Tăng cường niềm tin chiến lược lẫn nhau là điều có ý nghĩa quan trọng đối với việc giữ gìn và phát triển mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ, song đồng thời với việc tăng cường "niềm tin chiến lược lẫn nhau" cũng phải đề phòng "ảo tưởng chiến lược".

Người Mỹ có "Giấc mơ Mỹ", giấc mơ đó có hai hàm nghĩa: xét từ góc độ phấn đấu của cá thể công dân Mỹ thì "Giấc mơ Mỹ" là "Giấc mơ lập nghiệp" làm cho cá nhân công dân và gia đình họ vượt trội hơn người khác; xét từ mục tiêu phấn đấu của dân tộc và quốc gia Mỹ thì "Giấc mơ Mỹ" là "Giấc mơ lãnh tụ" xưng bá thế giới, chủ đạo thế giới. Nước Mỹ xưa nay chưa bao giờ giao động trong việc bảo vệ và giữ gìn địa vị quốc gia lãnh tụ thế giới; trong cuộc chơi bảo vệ địa vị lãnh tụ của mình, nước Mỹ chưa bao giờ nhún nhường. Vấn đề chủ yếu hàng đầu đối với Trung Quốc trong thế kỷ XXI là không được có ảo tưởng với nước Mỹ.

I. Ảo tưởng chiến lược chẳng khác gì tự sát

Ảo tưởng chiến lược là sai lầm dễ mắc nhất của nhà chính trị, cũng là thứ sai lầm mà nhà chính trị không được mắc phải nhất. Trong cuộc chơi giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại, làm thế nào để quốc gia quán quân tiềm tại tránh được sự hướng dẫn sai lầm chiến lược đến từ quốc gia quán quân?

https://thuviensach.vn

Làm thế nào để tránh nảy sinh ảo tưởng chiến lược? Trên mặt này, trong cuộc chơi chiến lược với Đại Anh đế quốc, các lãnh tụ khai quốc của nước Mỹ đã thể hiện được trí tuệ lớn và sự tỉnh táo cao độ. Thế nhưng "chính sách xoa dịu"1 của các nhà chính trị châu Âu thi hành trước Thế chiến II thì chẳng những mang lại tai họa cho nước mình mà còn cho cả thế giới. Tâm nguyện tốt đẹp Tôn Trung Sơn gửi gắm vào các nước Mỹ, Nhật, Nga chỉ nhận được sự tiếc nuối chiến lược.

Lời răn của Adams

John Adams từng làm đại sứ Mỹ tại Anh nhiệm kỳ đầu tiên, về sau làm Tổng thống Mỹ thứ hai, năm 1816 ông đưa ra lời tiên đoán: "Nước Anh mãi mãi chẳng thể trở thành bạn của chúng ta, cho đến khi nào chúng ta trở thành chủ nhân của họ". Tiên đoán của Adams đã có tác dụng như tiếng chuông cảnh báo nhắc nhở nước Mỹ không được có ảo tưởng đối với nước Anh - đề phòng nước Anh là điều không thể thiếu.

Trong hai cuộc đại chiến thế giới, Anh đều là bạn của Mỹ, nhưng cũng chỉ ở thời kỳ cuối chiến tranh mới trở thành bạn bè, bởi lẽ Anh cần được Mỹ cứu; dẫu rằng nước Mỹ hồi đó không phải là chủ nhân mà là ân nhân cứu mạng của Anh. Sau khi Thế chiến II chấm dứt, nước Mỹ đại ân nhân cứu mạng của Anh từ đó trở thành chủ nhân nước Anh, và Anh cũng từ đó trở thành người bạn trung thực và kiên định của nước Mỹ.

Ngày nay, nếu có người dựa theo tư duy của John Adams nhà chính trị lớn nước Mỹ năm xưa mà nói: "Nước Mỹ mãi mãi chẳng thể trở thành bạn của Trung Quốc, cho tới khi Trung Quốc trở thành chủ nhân nước Mỹ". Thế thì khẳng định nói như vậy là không được, người Mỹ không chấp nhận, người Trung Quốc cũng không đồng ý. Bởi lẽ Trung Quốc không muốn có một chủ nhân, Trung Quốc

https://thuviensach.vn

cũng không muố´n làm chủ nhân của người khác. Nhưng khi quố´c lực tổng hợp, địa vị quố´c gia và ảnh hưởng quố´c tê´ của Trung Quố´c vượt Mỹ thì khẳng định nước Mỹ sẽ là một người bạn râ´t chân thành của Trung Quố´c. Mố´i quan hệ Trung Quố´c - Mỹ khi â´y sẽ tố´t đẹp hơn bâ´t cứ thời kỳ nào trong lịch sử.

Anh trở thành bạn của Mỹ sau khi Mỹ trở thành chủ nhân của nước Anh. Mỹ trở thành bạn của Trung Quố´c sau khi Trung Quố´c vượt Mỹ. Sự lớn mạnh và vượt trội của Mỹ so với Anh Quố´c vê` cơ bản đã chuyển biế´n mố´i quan hệ Mỹ - Anh, biế´n nước Anh thành bạn tố´t của nước Mỹ. Sự lớn mạnh và vượt trội của Trung Quố´c so với Mỹ cũng sẽ vê` cơ bản chuyển biế´n mố´i quan hệ Trung Quố´c - Mỹ, nhờ thê´ Mỹ thực sự trở thành bạn đáng tin cậy, bạn lâu dài của Trung Quố´c.

Lời tiên đoán của John Adams thể hiện sự tỉnh táo chiế´n lược và trí tuệ chiế´n lược kiểu Mỹ, có tác dụng nhă´c nhở Trung Quố´c ngày nay câ`n đê` phòng ảo tưởng chiế´n lược.

Nỗi lo của Hitler

Trước Đại chiế´n Thê´ giới lâ`n thứ II, phâ`n lớn các nhà chính trị đương quyê`n ở phương Tây hô`i â´y (trừ Louis Barthou của Pháp, Winston Churchill, Alfred Dull Cooper của Anh) đê`u chưa nhận thức rõ vê` bản châ´t của Hitler, họ vẫn ảo tưởng thông qua nhượng bộ có thể đổi lâ´y hòa bình, tin ră`ng nước Đức Quố´c xã là phòng tuyê´n kiên cường ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản lan tràn sang phương Tây. Bởi vậy, họ bật đèn xanh cho mọi hành động của Hitler.

Khi xác định chính sách châ´n chỉnh lực lượng vũ trang nước Đức, Hitler từng lo lă´ng nói với các tướng lĩnh của hă´n: “Giờ phút xây dựng quân đội quố´c phòng Đức là giờ phút nguy hiểm nhâ´t. Lúc

https://thuviensach.vn

â´y sẽ thâ´y là nước Pháp có hay không có nhà chính trị. Nê´u có, thì Pháp sẽ không cho chúng ta thời gian mà sẽ vô` lâ´y chúng ta".

Đáng tiê´c là bâ´t kể tại nước Pháp hay nước Anh, thứ mà hai nước này thiê´u nhâ´t lại chính là các nhà chính trị có đâ`u óc chiê´n lược tỉnh táo. Nhưng tư tưởng của các nhà chính trị tỉnh táo lại chưa thể trở thành lực lượng chính và chủ đạo ý thức quyê´t sách, kê´t quả làm cho "trào lưu tư tưởng xoa dịu" và "chính sách xoa dịu" dâ`n dâ`n trở thành quô´c sách cơ bản trong các quô´c gia phương Tây hô`i thập niên 30 thê´ kỷ XX. Hô`i â´y các nhà chính trị châu Âu do chưa nhận thức đâ`y đủ vê` bản châ´t của chủ nghĩa phát xít nên đã rơi vào ảo tưởng chiê´n lược "xoa dịu có thể tránh được tai họa", kê´t quả suýt nữa họ bị mâ´t mạng.

Trong cộng đô`ng quô´c tê´ hiện nay, hòa bình, phát triển, hợp tác là dòng chính của thời đại, nhưng vẫn tô`n tại nguy hiểm của chủ nghĩa bá quyê`n, vì thê´ không được có ảo tưởng với chủ nghĩa bá quyê`n.

Ảo mộng của Tôn Trung Sơn

Nhă`m thực hiện lý tưởng cách mạng kiê´n quô´c, Tôn Trung Sơn từng ôm â´p ba giâ´c mộng lớn đô´i với Nhật, Mỹ, Nga:

"Giâ´c mơ Nhật Bản" - giữ gìn tình hữu nghị anh em, dìu dă´t nhau, tạo dựng sự phô`n vinh chung của Trung Quô´c và Nhật.

"Giâ´c mơ Mỹ" - mong đợi tình hữu nghị thâ`y trò giữa Mỹ với Trung Quô´c sẽ giúp gây dựng Trung Quô´c thành một nước cộng hòa phương Đông kiểu Mỹ.

"Giâ´c mơ Nga" - coi Nga là thâ`y, chô´ng lại thê´ lực chủ nghĩa tư bản phương Tây, thực hiện nguyện vọng tô´t đẹp Trung Quô´c hoàn toàn độc lập.

https://thuviensach.vn

Rô´t cuộc ba giâ´c mơ lớn â´y đê`u trở thành cõi huyê`n ảo. Bởi lẽ bâ´t kể Nhật, Mỹ hay Nga, họ đê`u coi sự phục hưng Trung Quô´c là mô´i đe dọa đô´i với họ, họ không muô´n Trung Quô´c lớn mạnh như họ.

Thực ra trong lịch sử cận đại, các nhân vật tinh anh Trung Quô´c không ngừng ôm â´p những ý nghĩ không tưởng và mong chờ không thiê´t thực đô´i với nước Mỹ, kể cả đảng Bảo Hoàng của Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu lãnh đạo Trung Quô´c đi lên con đường cải lương không đổ máu, nhưng ảo mộng vê` mặt này của Tôn Trung Sơn, một người chủ trương cách mạng không ngừng, là một điê`u đặc biệt đáng tiê´c.

Trên vâ´n đê` đô´i với sự trỗi dậy của nước lớn khác, bâ´t kỳ nước lớn nào cũng không có tâ´m lòng rộng mở. Trong mô´i quan hệ quô´c gia, nhâ´t là quan hệ giữa các nước lớn, hâ`u như chưa có nước lớn nào mong muô´n nước lớn khác cũng lớn mạnh như mình, càng chưa nói tới việc có nước lớn nào thích nhìn thâ´y nước lớn khác mạnh hơn mình.

Nê´u nói rằ`ng trong quan hệ người - người vẫn có kẻ hy vọng người khác hơn mình, thê´ thì trong mô´i quan hệ giữa các quô´c gia, đặc biệt là các nước lớn, sẽ không có tâm nguyện mong kẻ khác hơn mình. Nước lớn hiện hữu quyê´t không để nước lớn khác trong mô´i quan hệ với mình lại xuâ´t hiện hiện tượng “con hơn cha”. Bởi vậy, việc một nước lớn này muô´n qua việc xây dựng tình hữu nghị anh em, thâ`y trò với một nước lớn khác để cùng lớn mạnh, thì đó chỉ là một loại ảo tưởng tô´t đẹp. Kê´t quả cuô´i cùng người ta đã thâ´y ba quô´c gia gây ra tai nạn lớn nhâ´t và đe dọa lớn nhâ´t đô´i với an ninh của Trung Quô´c lại chính là Nhật, Nga và Mỹ. Thời kỳ đâ`u thê´ kỷ XX chủ yê´u là đê´ quô´c Nhật, thời kỳ sau chủ yê´u là đê´ quô´c Mỹ và đê´ quô´c xã hội Liên Xô.

https://thuviensach.vn

Ở thời đại Tôn Trung Sơn, Nhật, Nga, Mỹ không muố´n Trung Quố´c lớn mạnh. Trong thê´ kỷ XXI họ có muố´n Trung Quố´c lớn mạnh không? Họ có mong muố´n Trung Quố´c lớn mạnh hơn họ hay không?

Ngày 14 tháng 8 năm 1949, Mao Trạch Đông viê´t bài *"Vứt bỏ ảo tưởng, chuẩn bị đâ´u tranh"*, vạch rõ bản châ´t đê´ quố´c trong chính sách đố´i với Trung Quố´c của Mỹ, phê bình ảo tưởng đố´i với Mỹ của một sô´ người. Mố´i quan hệ Trung Quố´c - Mỹ ngày nay cầ`n tăng cường hợp tác, song phải kiên quyê´t "vứt bỏ" "ảo tưởng" đố´i với Mỹ, phải có sự "chuẩn bị", "đâ´u tranh".

https://thuviensach.vn

II. Quốc gia quán quân tiềm tại là đối thủ tự nhiên của quốc gia quán quân

Trong lịch sử thế giới cận đại, quốc gia quán quân và quốc gia quán quân tiềm tại bao giờ cũng là đối thủ của nhau trên sân khấu quốc tế. Trong việc đối phó với các vấn đề quốc tế cụ thể, họ có thể hợp tác, có mối quan hệ đối tác với nhau; nhưng điều đó không thể thay đổi và làm mờ nhạt mối quan hệ cạnh tranh với nhau trên vấn đề địa vị quốc gia. Trong tình hình có mấy quốc gia quán quân tiềm tại, nhằm thực hiện chính sách chia để trị và nhằm đối phó quốc gia quán quân tiềm tại có tính thách thức lớn nhất, quốc gia quán quân có thể lập quan hệ đồng minh với các quốc gia quán quân tiềm tại khác. Chỉ cần trên sân khấu quốc tế có một quốc gia quán quân tiềm tại thì sự cạnh tranh giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại sẽ gay gắt thêm, mối quan hệ đối thủ càng nổi bật.

Cùng với sự trỗi dậy nhanh chóng của Trung Quốc và sự sa sút tương đối của Mỹ trong cuộc khủng hoảng tài chính, mối "quan hệ đối tác chiến lược có tính xây dựng" giữa Trung Quốc với Mỹ hình thành nhằm đối phó và giải quyết các vấn đề toàn cầu mà hai nước cùng đối mặt sẽ ngày một thắt chặt. Nhưng "cuộc chiến giành giật quán quân" trên vấn đề địa vị quốc gia giữa hai nước cũng sẽ gay go hơn, "mối quan hệ đối thủ chiến lược có tính cạnh tranh" giữa hai nước sẽ nổi bật hơn. Đây là xu thế tất nhiên không thay đổi bởi ý chí của hai nước.

Hai nước Trung Quốc và Mỹ nhất định sẽ đi lên sân thi đấu

Trên sân vận động, cặp đối thủ cạnh tranh gay go nhất là quán quân và á quân. Á quân muốn làm quán quân, quán quân muốn

https://thuviensach.vn

giữ chức quán quân, điều đó đều có tính bẩm sinh.

Trong cuộc cạnh tranh giữa các quốc gia, nhất là giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại, mối quan hệ giữa hai quốc gia này cũng là quan hệ đối thủ tự nhiên. Dĩ nhiên, quốc gia á quân ở đây trở thành đối thủ tự nhiên của quốc gia quán quân phải là quốc gia á quân có quyết tâm và có năng lực cạnh tranh với quốc gia quán quân; nếu một quốc gia á quân không có chí hướng, năng lực và tiềm lực cạnh tranh với quốc gia quán quân, thì quốc gia á quân đó sẽ không thể trở thành đối thủ của quốc gia quán quân hiện có. Cũng vậy, một quốc gia thứ ba tạm thời xếp sau á quân có sở hữu và thể hiện được thực lực, tiềm lực và xu thế vượt qua quốc gia á quân và bám đuổi quốc gia quán quân, thì quốc gia thứ ba này được đương kim quốc gia quán quân đối xử như là đối thủ cạnh tranh lớn nhất của mình. Trừ phi quốc gia thứ ba ấy từ bỏ mục tiêu bám đuổi của mình, hoặc quốc gia quán quân hiện hữu chuẩn bị từ bỏ địa vị quốc gia quán quân của mình, không cạnh tranh cuộc chiến bảo vệ địa vị của mình nữa, chủ động nhường vị trí quán quân hoặc phó mặc cho số phận quyết định.

Định mệnh lịch sử chính là ở chỗ: Trung Quốc là quốc gia nhất định phải tranh làm quốc gia quán quân và Mỹ lại là quốc gia nhất định phải bảo vệ địa vị quán quân. Như vậy, một cuộc chiến giành quán quân và giữ quán quân không thể tránh được sẽ quyết định hai nước Trung Quốc và Mỹ đều đi lên sân thi đấu.

Tiên đoán đề phòng người Hoa năm 1942 của người Mỹ

Việc khảo sát lịch sử một cách toàn diện đối với quá trình nước Mỹ phòng ngừa Trung Quốc trỗi dậy là một nhiệm vụ cần các chuyên gia mới làm được. Song le chuyện Mỹ nhằm trúng Trung Quốc trên sân thi đấu quốc tế đâu phải là chuyện sau chiến tranh lạnh; ngay từ thời kỳ Nhật tiến hành chiến tranh xâm lược

https://thuviensach.vn

Trung Quốc hồi thập niên 40 thế kỷ XX đã có văn bản ghi chép rõ ràng chuyện đó. Điều này cho thấy, người Mỹ trong khi có tính cách chỉ cầu lợi trước mắt, đồng thời họ đúng là còn có toan tính sâu xa.

Không lâu sau khi chiến tranh Thái Bình Dương nổ ra, chuyên gia vấn đề quốc tế nổi tiếng người Mỹ Nicholas John Spykman[72] trong tác phẩm nổi tiếng "*Chiến lược Mỹ trong chính trị thế giới: nước Mỹ và sự cân bằng quyền lực*" đã vạch ra: "Chính sách của nước Mỹ sau chiến tranh nên được xác định dưới sự chỉ đạo của chiến lược duy trì thế cân bằng ở châu Âu và châu Á... lợi ích của Mỹ không phải là quyền lực thống nhất mà là quyền lực phải cân bằng... Nhưng vấn đề chủ yếu sau chiến tranh sẽ không phải là Nhật mà là Trung Quốc... Một Trung Quốc quân sự hóa, hiện đại hóa, đầy sức sống, có 400 triệu dân sẽ là mối đe dọa không những với Nhật Bản mà còn cả với địa vị tại châu Á của các nước lớn phương Tây... Nếu muốn duy trì được thế cân bằng tại Viễn Đông hiện nay và sau này thì Mỹ sẽ không thể không áp dụng chính sách bảo vệ Nhật Bản". Cuốn sách này được viết trong tình hình sau vụ Trân Châu cảng năm 1941, cả nước Mỹ trên dưới đồng lòng cùng căm thù chống Nhật; cuốn sách đó không những gây ra phản ứng lớn trong dư luận Mỹ hồi ấy mà cho tới nay vẫn là một cuốn sách tham khảo cần đọc khi nghiên cứu chiến lược quốc gia của Mỹ.

Khi chiến tranh lạnh vừa chấm dứt, khi những làn khói xanh còn đang bốc lên từ đống đổ nát của Liên Xô tan rã, nước Mỹ đã bắt đầu tìm kiếm đối thủ cạnh tranh mới, và họ hướng ánh mắt về phía Trung Quốc dĩ hòa vi quý.

Ngày 17 tháng 9 năm 1992, tạp chí "*Nghiên cứu chính sách*" do một think tank nổi tiếng là Quỹ Truyền thống Mỹ[73] chủ trì, có

https://thuviensach.vn

đăng bài báo viết: “Sau khi trải qua những sai lầm bước đi đầu tiên trong một thế kỷ, xem ra Trung Quốc cuối cùng đã kiên định đi lên con đường kinh tế phát triển nhanh chóng, quân sự thể hiện được thực lực, và điều đó đúng là sẽ gây nên phản ứng tại châu Á và trên toàn thế giới. Sự việc này có ảnh hưởng lớn tới lợi ích kinh tế và lợi ích an ninh của Mỹ”. “Trên thế giới, Trung Quốc là nước lớn duy nhất đang nhanh chóng tăng cường lực lượng quân sự, hơn nữa Trung Quốc là một thí dụ thực tế đầu tiên về việc chế độ cộng sản đang đáp ứng nguyện vọng kinh tế của nhân dân mình”. Qua đó, “Thuyết Trung Quốc đe dọa” bị làm rùm beng. Những người cổ xuý cho luận điệu này thậm chí cho rằng trong thời kỳ cận đại, Trung Quốc bị các nước phương Tây bắt nạt quá nhiều cho nên Trung Quốc nhất định chờ dịp trả thù.

Sau năm 1992, cùng với sự phát triển nhanh chóng của kinh tế Trung Quốc, Mỹ bắt đầu quan tâm hơn về cái gọi là mối đe dọa Trung Quốc có thể đem lại đối với địa vị chủ đạo của Mỹ. Năm 1995, một quan chức cấp cao Bộ Quốc phòng Mỹ tỏ ý: “Điều chúng tôi quan tâm nhất là sự lớn mạnh của Trung Quốc.

Nếu tốc độ phát triển kinh tế của Trung Quốc cho tới nay lại tiếp tục thêm 10 năm nữa thì sự kiện lớn nhất về chiến lược cuối thế kỷ XX sẽ là sự phục hưng của Trung Quốc”. Từ tiên đoán lớn chiến lược “Vấn đề chủ yếu sau chiến tranh sẽ không phải là Nhật Bản mà là Trung Quốc” do người Mỹ nêu ra năm 1942 cho tới tuyên ngôn chiến lược “sự kiện lớn nhất về chiến lược cuối thế kỷ XX sẽ là sự phục hưng của Trung Quốc”, do Bộ Quốc phòng Mỹ nêu ra năm 1995, cuối cùng nước Mỹ đã hoàn tất việc định vị vai trò của Trung Quốc; vấn đề Trung Quốc trở thành sự việc lớn nhất đối với chiến lược của nước Mỹ, Trung Quốc vinh dự trở thành tuyển thủ số một được nước Mỹ quán quân coi trọng nhất, sắp hứng chịu cú ra đòn đầm bốc kiểu Mỹ.

https://thuviensach.vn

Trung Quốc bị Mỹ chọn làm đối thủ, không muốn cũng phải làm

Rất nhiều người Trung Quốc mong sao Mỹ không chọn Trung Quốc làm đối thủ. Nhiều người nói Trung Quốc tuân theo chính sách "Bốn không" - không khiêu khích thách thức địa vị bá chủ của Mỹ; không thách thức trật tự thế giới; không coi Mỹ là đối thủ và địch thủ cạnh tranh; Trung Quốc không phải là mối đe dọa đối với nước Mỹ. Trung Quốc chỉ muốn làm đối tác chiến lược có tính xây dựng của Mỹ, tức là muốn hợp tác với Mỹ, hữu hảo với Mỹ. Cho dù các nguyện vọng và mong đợi ấy là chân thành, quý giá và khó có thể có được, song điều đó không thể khiến Trung Quốc tránh được số phận là đối thủ của Mỹ.

Rốt cuộc Trung Quốc có làm đối thủ cạnh tranh chiến lược của Mỹ hay không? Sự định vị đó không chuyển dịch theo ý chí của Trung Quốc. Một số nhà chiến lược Mỹ từng nói rõ, nước Mỹ có đề phòng quốc gia nào hay không, điều đó không quyết định ở ý chí của quốc gia ấy mà phụ thuộc vào sức mạnh của quốc gia ấy. Kissinger cũng từng nói: "Xét về mặt địa chính trị, nước Mỹ cực kỳ rộng lớn, tài nguyên và số dân vượt xa nhiều nước ở đại lục Âu Á. Nếu tại bất cứ nửa nào của đại lục Âu Á - châu Âu hoặc châu Á - xuất hiện một nước lớn chiếm địa vị chi phối thì đó là tiêu chí rõ ràng của sự đe doạ chiến lược đối với nước Mỹ, bất kể có chiến tranh lạnh hay không đều như nhau. Bởi lẽ tập đoàn hình thành từ đó sẽ có năng lực vượt Mỹ về kinh tế và cuối cùng về quân sự. Mỹ cần chống lại mối nguy hiểm này, cho dù nước lớn ở vào địa vị chi phối đó tỏ ra rất hữu hảo đi nữa; bởi lẽ một khi ý đồ hữu nghị ấy thay đổi thì nước Mỹ sẽ phát hiện thấy năng lực tiến hành chống trả hữu hiệu và xoay chuyển tình hình của mình đã yếu đi rất nhiều".

https://thuviensach.vn

Theo quan điểm của người Mỹ, ý nguyện của quốc gia là không đủ tin cậy, cái người Mỹ nhìn thấy là sức mạnh. Đặc điểm quan trọng trong tư duy chiến lược của người Mỹ là: sức mạnh quyết định địa vị, sức mạnh quyết định tính chất, sức mạnh quyết định mối quan hệ. Mối quan hệ giữa hai nước như thế nào, điều đó không quyết định bởi ý chí và nguyện vọng nhà nước mà quyết định bởi sức mạnh. Người Mỹ chọn đối thủ chiến lược của mình không lấy tiêu chuẩn là hình thái ý thức và ý chí lương thiện mà căn cứ theo tiêu chuẩn là mức độ sức mạnh. Một chuyên gia Mỹ nói, riêng sự thực phát triển nhanh chóng là đủ để Trung Quốc đi lên con đường xung đột với Mỹ.

Đây là quan điểm chiến lược của Mỹ, là tư duy của Mỹ. Trên thế giới này chỉ có nước Mỹ là nhất thế giới, thế thì quốc gia nào có tốc độ phát triển nhanh nhất bám sát nước Mỹ nhất thì quốc gia ấy không tránh khỏi trở thành đối thủ của nước Mỹ một cách có tính lịch sử, dù muốn hay không muốn cũng phải làm. Chỉ cần anh ở vào địa vị phát triển nhanh nhất, chỉ cần trên sân đua quốc lực tổng hợp, anh cách nước Mỹ gần nhất, thế thì anh phải hưởng thụ đãi ngộ và địa vị "đối thủ" nước Mỹ dành cho anh. Trừ khi anh thiếu chí tiến thủ hoặc bị Mỹ ngăn chặn được, nếu không anh chớ có nghĩ tới chuyện thoát khỏi "số phận" bị đưa vào diện là "đối thủ" của nước Mỹ. Trung Quốc trong thế kỷ XXI từ lâu đã vinh dự được Mỹ chọn là đối thủ của họ, không muốn làm cũng ắt phải làm. Như Kissinger nói "bất kể có chiến tranh lạnh hay không cũng như nhau", "cho dù nước lớn đó tỏ ra rất thân thiện" cũng không được.

Mâu thuẫn cơ bản giữa Trung Quốc với Mỹ là gì?

Mỹ là nước phát triển lớn nhất thế giới, Trung Quốc là nước đang phát triển lớn nhất thế giới, mâu thuẫn giữa hai nước này là gì?

https://thuviensach.vn

Học giả Mỹ Ezra Voge[74] từng tổng kết 10 mâu thuẫn lớn giữa hai nước Trung Quốc - Mỹ như sau: - vấn đề Đài Loan, - vấn đề Tây Tạng, - vấn đề Nam Hải [Việt Nam gọi là biển Đông], - vấn đề kinh tế, - vấn đề các tổ chức nhiều bên và tổ chức quốc tế, - vấn đề quan điểm đối với mối đe dọa tiềm tàng ở châu Á, - vấn đề liên minh chiến lược, - vấn đề phổ biến vũ khí, - vấn đề nhân quyền, - vấn đề môi trường.

Những mâu thuẫn này đều là mâu thuẫn cụ thể nhưng chưa vạch ra được các mâu thuẫn căn bản giữa hai nước. Thực ra, mâu thuẫn căn bản giữa Trung Quốc với Mỹ là mâu thuẫn giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại, là mâu thuẫn giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân dự bị.

Brzezinski từng nói, Mỹ là "nước lớn toàn cầu đầu tiên", cũng là "siêu cường toàn cầu cuối cùng". Mục tiêu chiến lược của Mỹ là giữ vững ngôi vị nhất thế giới; mục tiêu chiến lược của Trung Quốc là xông tới ngôi vị nhất thế giới. Như vậy hai nước tất nhiên sẽ xảy ra va chạm, về khách quan là một loại mâu thuẫn. Cho nên mâu thuẫn căn bản này là mâu thuẫn quyết định cuộc đua giành quán quân vòng mới của thế giới.

Mỹ là nước tư bản chủ nghĩa lớn nhất thế giới, Trung Quốc là nước xã hội chủ nghĩa lớn nhất thế giới. Sự khác nhau về chế độ xã hội và hình thái ý thức là nguồn gốc quan trọng và nội dung quan trọng của mâu thuẫn giữa hai nước này. Nhưng mâu thuẫn căn bản giữa Trung Quốc với Mỹ không phải là mâu thuẫn về hình thái ý thức; vấn đề thứ nhất mà Mỹ quan tâm Trung Quốc không phải là anh mang họ xã hội chủ nghĩa hay tư bản chủ nghĩa, mà là anh mạnh hay yếu. Mỹ không ngại Trung Quốc làm chủ nghĩa xã hội mà chỉ ngại Trung Quốc lớn mạnh. Nước Mỹ thà có một Trung Quốc xã hội chủ nghĩa không phát triển chứ không muốn có một Trung Quốc tư bản chủ nghĩa lớn mạnh. Chỉ cần Trung Quốc

https://thuviensach.vn

không bám đuổi và vượt qua Mỹ, không có chuyện cuố i cùng thay thế Mỹ trở thành quố c gia lãnh tụ thế giới thì Trung Quố c làm chủ nghĩa xã hội cũng được nước Mỹ bao dung, hợp tác và viện trợ. Chỉ cầ n Trung Quố c muố n trỗi dậy trở thành nhấ t thế giới, muố n trở thành quố c gia quán quân thế giới, thế thì cho dù Trung Quố c có tư bản chủ nghĩa hơn cả chủ nghĩa tư bản của Mỹ thì cũng sẽ bị Mỹ kiên quyế t ngăn chặn.

Các mâu thuẫn căn bản ẩn giấ u và lợi ích căn bản giữa hai nước Trung Quố c, Mỹ là sự cạnh tranh địa vị quố c gia, là mâu thuẫn cạnh tranh quố c gia lãnh tụ, là nước nào sẽ chủ đạo thế giới. Các mâu thuẫn căn bản trong thế kỷ XXI giữa Mỹ với Trung Quố c về cơ bản quyế t định mục tiêu cố t lõi đại chiế n lược của Mỹ đố i với Trung Quố c, không phải là sự "Tây hóa" Trung Quố c trên hình thái ý thức mà là "làm suy yế u" Trung Quố c trên vấ n đề thực lực quố c gia, "hạ thấ p" Trung Quố c trên vấ n đề địa vị quố c tế, là sự "làm chậm" Trung Quố c trên vấ n đề phục hưng quố c gia. Cái gọi là "Tây hóa", "phân hóa", "làm xấ u" đều là các thủ đoạn chiế n lược "làm yế u" Trung Quố c, "làm chậm" sự trỗi dậy và phục hưng Trung Quố c, nhằ m mục tiêu sao cho Trung Quố c trong thế kỷ XXI không muố n đuổi và vượt Mỹ, khiế n cho thế kỷ XXI vẫn là "thế kỷ của Mỹ" chứ không phải là "thế kỷ Trung Quố c".

Mố i quan hệ Trung Quố c - Mỹ trong thế kỷ XXI: cạnh tranh chiế n lược, hợp tác chiế n lược, cải tạo chiế n lược

Mố i quan hệ Trung Quố c - Mỹ trong thế kỷ XXI là mố i quan hệ phức tạp nhấ t trong lịch sử quan hệ giữa các nước lớn; về mặt địa vị quố c tế, nó là mố i quan hệ cạnh tranh chiế n lược; về mặt lợi ích chung, là quan hệ hợp tác chiế n lược; về mặt hình thái ý thức, là quan hệ cải tạo chiế n lược. Đây là một hệ thố ng quan hệ tam vị nhấ t thể, giai điệu chính của nó là quan hệ cạnh tranh chiế n lược. Mố i quan hệ cạnh tranh chiế n lược là mố i quan hệ có tác

https://thuviensach.vn

dụng chủ đạo trong hệ thố´ng quan hệ Trung Quố´c - Mỹ. Ba mặt trên cũng có thể nói là "Một trung tâm, hai điểm cơ bản" của quan hệ Trung Quố´c - Mỹ: lấ´y cạnh tranh chiế´n lược làm trung tâm, lấ´y hợp tác chiế´n lược và cải tạo chiế´n lược làm hai điểm cơ bản.

Trên mặt địa vị chiế´n lược, hai nước Trung Quố´c và Mỹ có quan hệ cạnh tranh chiế´n lược, tức quan hệ đố´i thủ chiế´n lược. Sự khác biệt và đố´i lập vè` lợi ích chiế´n lược của hai nước tấ´t nhiên dẫn đế´n sự cạnh tranh chiế´n lược. Là quố´c gia quán quân của thế´ giới hiện nay, cũng là quố´c gia bá quyè`n của thế´ giới, nước Mỹ e ngại tác động do sự trỗi dậy của Trung Quố´c đem lại cho Mỹ. Vấ´n đè` cơ bản mà sự trỗi dậy của Trung Quố´c đặt ra với thế´ giới là: trong thế´ kỷ XXI, ai sẽ dẫn dắ´t cuộc chạy đua của thế´ giới? Trên vấ´n đè` địa vị chiế´n lược căn bản của quố´c gia này, Trung Quố´c với Mỹ có mố´i quan hệ đố´i thủ cạnh tranh chiế´n lược.

Trên mặt lợi ích chung, Trung Quố´c và Mỹ có quan hệ hợp tác chiế´n lược, tức quan hệ đố´i tác chiế´n lược. Trong thế´ kỷ XXI, Trung Quố´c và Mỹ là đố´i thủ cạnh tranh lớn nhấ´t, cũng là đố´i tác hợp tác lớn nhấ´t. Trong tình hình nè`n kinh tế´ các nước trong công cuộc toàn cầ`u hóa trở thành khố´i cộng đồ`ng cùng số´ phận một nước phồ`n vinh thì tấ´t cả đè`u phồ`n vinh, trong tình hình quản trị toàn cầ`u trở thành cơ sở và điè`u kiện ắ´t phải có của sự phát triển bấ´t kỳ một quố´c gia dân tộc nào, thì Trung Quố´c và Mỹ là hai nước lớn trên thế´ giới tấ´t phải hợp tác với nhau.

Chiế´n lược gia người Mỹ Thomas Barnett nói: "Kỳ tích châu Á và việc Trung Quố´c trỗi dậy với tư cách là một nước siêu lớn của ngành chế´ tạo không phải là sự báo đáp tồ`i đố´i với công cuộc đầ`u tư của chúng ta. Chớ nên quên là trong 10 năm qua, châu Á đã có tác dụng không thể coi nhẹ đố´i với tăng trưởng kinh tế´ của chúng ta. Không một quố´c gia nào trong số´ các "quố´c gia nòng cố´t" có thể tự làm

https://thuviensach.vn

được hê´t mọi việc. Chúng ta ngày càng giô´ng như ngô`i trên một cỗ xe hai ngựa, cùng tiê´n cùng lùi".

Trên mặt hình thái ý thức, hai nước Trung Quô´c và Mỹ có mô´i quan hệ cải tạo chiê´n lược, tức quan hệ ảnh hưởng lẫn nhau. Trong quá trình cạnh tranh và hợp tác giữa hai nước, văn hóa Mỹ có ảnh hưởng tới Trung Quô´c, văn hóa Trung Quô´c cũng sẽ cải tạo nước Mỹ. Trong cải cách mở cửa, Trung Quô´c học tập thê´ giới, kể cả học tập và tham khảo một sô´ điê`u có ích của Mỹ. Tác dụng cải tạo của Trung Quô´c đô´i với Mỹ không chỉ thể hiện trên tâ`ng nâ´c trong nước mà còn cả trên tâ`ng nâ´c quô´c tê´, làm cho nước Mỹ từ quô´c gia dân chủ kiểu quô´c nội dâ`n dâ`n tiê´n hóa thành quô´c gia phi bá quyê`n trên quô´c tê´. Sự thiê´u lực lượng chê´ ước quô´c tê´ là nguyên nhân quan trọng dẫn đê´n hậu quả chủ nghĩa bá quyê`n Mỹ hoạt động ngông cuô`ng. Dùng sự lớn mạnh phi bá quyê`n của Trung Quô´c để chê´ ước Mỹ, dùng văn hóa hòa hợp của Trung Quô´c để cải tạo văn hóa bá quyê`n của Mỹ sẽ có thể làm cho nước Mỹ hướng vê` phía dân chủ hóa và văn minh hóa trong mô´i quan hệ quô´c tê´.

Hai nước Trung Quô´c và Mỹ dù là cạnh tranh chiê´n lược hoặc hợp tác chiê´n lược đê`u nên có tính xây dựng. Cạnh tranh có tính xây dựng là một loại cạnh tranh lành tính, nó loại bỏ sự cạnh tranh dùng phương thức chiê´n tranh, vượt qua mô thức chiê´n tranh lạnh. Sự hợp tác có tính xây dựng là nói sự hợp tác theo hướng không dùng sự hy sinh công bă`ng và chính nghĩa quô´c tê´, nhă`m vào và gây tổn hại cho lợi ích của bên thứ ba. Cạnh tranh và hợp tác có tính xây dựng phải là "cạnh tranh có mức độ" - không thể cạnh tranh vô hạn độ; "hợp tác có nguyên tă´c"phải là không được hợp tác vô nguyên tă´c. Quan hệ cạnh tranh hợp tác có tính xây dựng giữa Trung Quô´c với Mỹ phù hợp lợi ích của Trung Quô´c, của Mỹ, cũng phù hợp lợi ích hòa bình và phát triển hòa bình thê´ giới.

"Việc lớn sô´ một " của Tổng thô´ng Mỹ là gì?

https://thuviensach.vn

Sau khi nước Mỹ bước lên cương vị lãnh đạo thế giới phương Tây thì việc bảo vệ "quyền lãnh đạo" của nước Mỹ đã trở thành cốt lõi của lợi ích quốc gia Mỹ.

Chiến tranh lạnh là cuộc chiến giành giật "quyền lãnh đạo" thế giới kéo dài tới hơn 40 năm, triển khai giữa Mỹ với Liên Xô. Sau chiến tranh lạnh, trong các văn kiện chiến lược hàng năm nước Mỹ công bố như Báo cáo chiến lược an ninh quốc gia, Báo cáo đánh giá quốc phòng 4 năm, Báo cáo Quốc phòng, Thông điệp Liên bang của Tổng thống, việc bảo đảm địa vị lãnh đạo của Mỹ đối với thế giới đều là nhiệm vụ hàng đầu của chiến lược an ninh quốc gia Mỹ. Cái gọi là "An ninh nước Mỹ" trước tiên là an ninh cho địa vị bá quyền, địa vị lãnh đạo của Mỹ đối với thế giới. Cái gọi là lợi ích quốc gia Mỹ, trọng tâm là địa vị bá quyền, địa vị lãnh đạo thế giới của Mỹ.

Giáo sư chính trị học Đại học Chicago John J. Mear-sheimer khi trả lời phỏng vấn của Đài Truyền hình Trung ương Trung Quốc từng nói: "Đối với ngài Tổng thống, chiến lược căn bản nhất của nước Mỹ là: thứ nhất, phải chiếm địa vị lãnh đạo thế giới phương Tây... Thứ hai, phải bảo đảm trong phạm vi toàn cầu không có đối thủ cạnh tranh với nước Mỹ. Tức là nói không có một quốc gia nào khác dùng phương thức chúng tôi chủ đạo thế giới phương Tây để chủ đạo khu vực của họ. Trong thế kỷ XX, Mỹ đã ra sức bảo đảm Nhật, Đức và Liên Xô không thể thống trị châu Á hoặc châu Âu, bởi lẽ Mỹ không muốn có những kẻ cạnh tranh như vậy. Tình hình hiện nay là Mỹ rất rõ ràng đã trở thành nước lớn mạnh nhất thế giới và không có đối thủ cạnh tranh hoặc đối thủ cạnh tranh tiềm tại. Trong một thời gian, tình hình này không thể thay đổi".

Điểm cao khống chế hiện nay của chiến lược quốc gia Mỹ là: ngăn ngừa sự xuất hiện kẻ cạnh tranh chiến lược, kẻ thách thức bá quyền, kẻ tiến bước ngang hàng, kẻ thay thế bá quyền. Tổng

https://thuviensach.vn

thô´ng Mỹ suô´t năm bận bịu giải quyê´t các loại mâu thuẫn. Nhưng vâ´n đê` chiê´n lược căn bản nhâ´t Tổng thô´ng Mỹ quan tâm là địa vị bá quyê`n thê´ giới của Mỹ, là trên toàn cầu không có đô´i thủ cạnh tranh hoặc đô´i thủ cạnh tranh tiê`m tại. Có thể nói, chiê´n lược của Tổng thô´ng Mỹ là chiê´n lược giữ chiê´c mũ bá quyê`n. Đây là tâ`m mă´t thê´ giới của Tổng thô´ng Mỹ, là đặc trưng chiê´n lược của Tổng thô´ng Mỹ.

Xây dựng thê´ giới hòa hợp cần tăng cường tinh thần cạnh tranh

Trong thê´ kỷ XXI, Trung Quô´c có một cơ hội, đó là cơ hội cạnh tranh một vòng mới giành quán quân thê´ giới với Mỹ. Cái gọi là cơ may chiê´n lược, mức độ cao nhâ´t của nó là ở đây. Không thể để mâ´t thời cơ, thời cơ râ´t khó trở lại.

Cơ chê´ của Mỹ là cơ chê´ cạnh tranh, gồ`m hai mặt cạnh tranh trong nước và cạnh tranh quô´c tê´. Trên mặt cạnh tranh quô´c tê´, Mỹ là cao thủ của chủ nghĩa bá quyê`n. Cạnh tranh trong nước gồ`m: cạnh tranh giữa hai đảng, cạnh tranh giữa các ngành của chính phủ, cạnh tranh giữa các bang, cạnh tranh giữa bên quân đội với địa phương, cạnh tranh giữa các quân chủng với nhau, cạnh tranh giữa tư bản nhà đâ´t với tư bản tài chính, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp mới cũ, cạnh tranh giữa các nhà tư bản lớn nhỏ, và cạnh tranh giữa các cá nhân. Người Mỹ được hun đúc trong chủ nghĩa Darwin xã hội, tôn sùng giá trị của cạnh tranh, coi năng lực cạnh tranh xuâ´t sắ´c là phẩm châ´t một cá nhân cần phải có, lâ´y đó để ca ngợi. Nhưng chính là sự cạnh tranh trên các phương diện ở Mỹ đã tạo ra sự cân bă`ng chê´ ước lẫn nhau, thực hiện kê´t hợp cơ chê´ cạnh tranh với cơ chê´ cân bă`ng, bảo đảm sức sô´ng và sự ổn định của nước Mỹ.

Thê´ giới hòa hợp không phải là dựa vào một chữ “Hòa” là có thể tạo dựng nên. Cũng như thê´ giới hòa bình không phải là dựa vào một

https://thuviensach.vn

chữ “Hòa” mà có. Nguyên tắ́c “luật rừng” trong trật tự quốc tế vẫn tồn tại, trong tình hình chủ nghĩa bá quyền vẫn tồn tại, bất kể sự xây dựng “quốc gia dân chủ” bên trong một quốc gia hay xây dựng “thế giới dân chủ” trong cộng đồng quốc tế, đều không phải là một chữ “Hòa” là có thể tạo dựng nên. “Hòa” là một loại thủ đoạn, càng là một loại kết quả. Bất luận thế giới hòa bình, thế giới hòa hợp, thế giới dân chủ, tất cả đều là một loại kết quả cạnh tranh, đều là một kiểu cân bằng lực lượng.

Nhưng trong một thời kỳ lịch sử tương đối dài trước đây, do người Trung Quốc thiếu tinh thần cạnh tranh và lực lượng cạnh tranh, một mực tôn sùng văn hóa “Hòa”, “Hòa vi quý”, “Hòa vi thượng”, kết quả không những làm cho trong nước thiếu động lực và sức sống mà cũng chẳng phát huy được tác dụng nên có của mình để tạo dựng sự cân bằng thế giới. Cho nên khi bàn về tính cách Trung Quốc, trong nội dung đả kích tính quốc dân Trung Quốc, Lỗ Tấn có nêu ra một điều quan trọng là “buồn rầu khi thấy người khác gặp sự không may, bực tức và tiếc nuối khi thấy người khác không chịu đấu tranh”. Lỗ Tấn không thấy hài lòng và hâm mộ mà thấy phẫn nộ với tính cách “bất tranh (không tranh đấu)” của Trung Quốc. Ông cho rằng, sự “bất tranh” của Trung Quốc là nguyên nhân quan trọng gây nên những nỗi bất hạnh và đau lòng.

Tân Trung Quốc do Mao Trạch Đông dẫn dắ́t thế hệ người cách mạng Trung Quốc “tranh đấu” mà ra từ trong cuộc chiến tranh mấy chục năm. Trung Quốc trỗi dậy là do Đặng Tiểu Bình và mấy thế hệ nhà lãnh đạo đảng dẫn dắ́t một thế hệ cải cách Trung Quốc, trong cuộc đấu tranh phức tạp “Giấu mình chờ thời” mà giành được. Bước sang thế kỷ XXI, chỉ có trong quá trình cạnh tranh quốc gia quán quân và xông tới ngôi vị quốc gia lãnh tụ thì Trung Quốc mới có thể cuối cùng thực hiện sự phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa.

https://thuviensach.vn

III. Nước Mỹ đã kiềm chế Nhật vươn lên như thế nào?

Sau Thế chiến II, nước Mỹ nhảy lên địa vị quốc gia quán quân thế giới. Trong nửa cuối thế kỷ XX Mỹ đã thành công tiến hành hai cuộc chiến bảo vệ vương miện quán quân: lần thứ nhất là trong nội bộ phe tư bản phương Tây, Mỹ đã ngăn chặn thành công sự vươn lên của Nhật Bản, một quốc gia có cùng hình thái ý thức với Mỹ. Lần thứ hai là ngăn chặn thành công sự cạnh tranh của Liên Xô, một nước có hình thái ý thức khác với Mỹ. Tiến sang thế kỷ XXI, Mỹ bắt đầu cuộc chiến bảo vệ vương miện quốc gia quán quân lần thứ ba, tức đối phó toàn diện với sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Ba cuộc chiến nói trên là ba chiến dịch lớn giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại, ba chiến dịch có tính chiến lược tiến hành xoay quanh quyền chủ đạo thế giới và quyền lãnh đạo thế giới; ba chiến dịch này thuộc ba loại khác nhau. Trong ba chiến dịch lớn kể trên, Mỹ đã thắng hai - áp chế thành công Nhật Bản, ngăn chặn thắng lợi Liên Xô. Nhưng trong chiến dịch thứ ba đối phó với Trung Quốc, liệu Mỹ còn có thể thắng được hay không?

Sự phung phí tài nguyên chiến lược của Mỹ làm cho ngày "Nhật Bản số Một" đến sớm hơn

Chủ nghĩa bá quyền là một loại lợi ích bá quyền. Chủ nghĩa bá quyền cũng phải trả giá cho bá quyền. Nhưng chủ nghĩa bá quyền không có tiết chế sẽ gây ra sự lãng phí tài nguyên chiến lược, qua đó làm suy yếu địa vị bá quyền của nó.

Nước Mỹ sau chiến tranh đã lên tới đỉnh cao của bá quyền. Nhưng chiến tranh Triều Tiên và chiến tranh Việt Nam làm cho

https://thuviensach.vn

Mỹ phải trả giá chiến lược đau đớn, gây nên sự phung phí lớn tài nguyên chiến lược và sự sa sút sức mạnh bá quyền của Mỹ, tạo ra cho Nhật và các nước lớn công nghiệp châu Âu những cơ hội và điều kiện trỗi dậy về kinh tế.

Warren Cohen từng viết: "Sau thất bại trong Thế chiến II, Nhật dùng 99% ngân sách nghiên cứu triển khai vào sản xuất dân dụng, nhờ đó dễ dàng chiếm được thị trường Mỹ, còn Mỹ thì dùng 50% ngân sách nghiên cứu triển khai vào chế tạo vũ khí và trang bị quân sự... Sự nổi lên của các quốc gia thương mại như Nhật và Đức cho dù không xuất phát từ tự nguyện, các quốc gia này lựa chọn thương mại chứ không dùng biện pháp quân sự để tạo ra của cải và sức mạnh... Do cuộc chiến tranh không lý trí ở Việt Nam, ít nhất nước Mỹ đã làm cho cái ngày "Nhật Bản số Một" đến sớm hơn. Cơ hội tạo dựng một phong cách lãnh đạo hậu bá quyền hoàn toàn mới cùng với của cải và sức mạnh của nước Mỹ thế là đã bị phung phí mất".

Trong thập niên 80 thế kỷ XX, mấy lực lượng chính trị như Nhật, châu Âu, Trung Quốc không ngừng trỗi dậy, cạnh tranh gay gắt với Mỹ trên các mặt năng lượng, thị trường, thương mại; cùng với những điều đó, tiếng hò hét "châu Âu tự chủ", "Nhật Bản số Một" làm cho hệ thống đồng minh của Mỹ bị thách thức. Đặc biệt là thành tựu kinh tế của Nhật đã gây ra tác động gần như lật đổ đối với kinh tế Mỹ. Địa vị kinh tế "nước Mỹ số Một" trở nên hết sức nguy cấp.

Thành tích kinh tế của Nhật Bản dẫn đầu thế giới, làm rung chuyển nước Mỹ

Cùng với đà phát triển kinh tế Nhật sau chiến tranh, từ cuối thập niên 50 thế kỷ XX giữa Mỹ và Nhật xuất hiện sự cọ xát về

https://thuviensach.vn

thương mại, đế´n thập niên 80 đã phát triển tới mức "cọ xát có tính tổng hợp".

Phạm vi cọ xát thương mại Nhật - Mỹ đã không còn giới hạn ở các sản phẩm cá biệt mà mở rộng đế´n sự va chạm trên các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn, tài chính cho tới cơ cấ´u ngành nghề`. Trong lĩnh vực công nghệ mũi nhọn, bán dẫn thuộc về` ngành sản xuấ´t trung tâm; "cuộc chiế´n bán dẫn" là một thí dụ điển hình về` chiế´n tranh công nghệ cao giữa Nhật với Mỹ. Vì Mỹ phát minh ra bán dẫn nên mới đầ`u Mỹ chiế´m ưu thế´ tuyệt đố´i. Năm 1977, sản phẩm bán dẫn Mỹ chiế´m 3% trên thị trường Nhật, tỷ lệ này của Nhật tại Mỹ chỉ có 1,6%. Nhưng tới thập niên 80 thế´ kỷ XX, Nhật đi sau về` trước, vượt Mỹ. Kế´t quả là các bộ nhớ dùng trong siêu máy tính Mỹ đề`u là hàng Nhật; các trang bị quân sự và vũ khí cấ´p cao cũng dùng chi tiế´t bán dẫn Nhật chế´ tạo. Theo thố´ng kê của "Hội công nghiệp bán dẫn Mỹ", doanh số´ thị trường bán dẫn Mỹ năm 1984 là 11,6 tỷ USD, năm 1987 tăng lên 18,1 tỷ USD, trong đó tỷ lệ của Nhật từ 14% tăng lên 20%. Trong thời kỳ đó tỷ lệ của Nhật trên thị trường bán dẫn thế´ giới từ 38% tăng lên 43%. Xét về` sản phẩm công nghệ mũi nhọn, tỷ lệ chiế´m hữu của máy tính Nhật trên thị trường Mỹ từ 1% năm 1980 tăng lên 7,2% năm 1984; tỷ lệ máy móc thông tin từ 1,8% tăng lên 3,6%; các cấ´u kiện điện tử từ 3,2% tăng lên 7,2%; các thiế´t bị điện tử như ti vi và máy ghi âm từ 27,1% tăng lên 40,2%. Do hàng điện tử Nhật xuấ´t khẩu sang Mỹ tăng mạnh, tiế´ng nói phê phán Nhật trong dư luận Mỹ ngày một lên cao. Tháng 7 năm 1987 từng có người đập máy thu thanh do hãng Toshiba chế´ tạo ngay trước toà nhà Quố´c hội Mỹ để tỏ ý phản đố´i, yêu cầ`u cấ´m toàn diện việc nhập sản phẩm Toshiba vào Mỹ.

Cuố´i thập niên 80 thế´ kỷ XX, Nhật không ngừng xâm nhập nề`n công nghiệp quố´c tế´, và mua nhiề`u tài sản của Mỹ, trong đó có cả toà tháp Rockefeller "tượng trưng cho nước Mỹ" và công ty điện

https://thuviensach.vn

ảnh Columbia "linh hồn của nước Mỹ". Vì Nhật ở vào địa vị chủ nợ của Mỹ, cho dù hối suất đồng dollar Mỹ và đồng Yen điều chỉnh lên xuống ra sao thì nhập siêu thương mại khổng lồ của Mỹ đối với Nhật trong một thời gian dài vẫn khó có thể cải thiện được. Giữa thập niên 80 thế kỷ XX, Nhật đã trở thành chủ nợ lớn nhất trên thế giới và Mỹ trở thành con nợ lớn nhất thế giới.

Tương phản lớn giữa kinh tế Nhật với kinh tế Mỹ thể hiện nổi bật trên bốn mặt sau đây: thứ nhất, địa vị của hai nước Nhật - Mỹ trong nền kinh tế thế giới xuất hiện thay đổi lớn, tỷ lệ của Nhật trong tổng GDP toàn thế giới từ 2,2% năm 1955 tăng lên 12% năm 1986, còn tỷ lệ của Mỹ trong cùng thời kỳ đó giảm từ 36,3% xuống còn 25,7%. Thứ hai, khoảng cách về khoa học kỹ thuật giữa hai nước rút ngắn lại. Trong lĩnh vực khoa học mũi nhọn, Nhật không ngừng thách thức Mỹ. Đến năm 1980, tỷ lệ của Nhật trong xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao toàn thế giới tăng gần gấp đôi còn Mỹ thì giảm 16,67%. Trong 83 lĩnh vực khoa học kỹ thuật được xét, Nhật đã đuổi kịp hoặc vượt Mỹ trên 35 lĩnh vực; trên 18 lĩnh vực khác, mỗi nước đều có sở trường riêng. Thứ ba, địa vị của Nhật trong hoạt động kinh tế đối ngoại nổi trội. Trong 16 năm thời gian 1970 - 1986, quy mô xuất khẩu của Nhật tăng 10 lần, còn Mỹ chỉ tăng gấp đôi. Thặng dư thương mại với Mỹ của Nhật năm 1980 là 9,9 tỷ USD, năm 1986 tăng lên tới 58,6 tỷ. Đầu tư nước ngoài của Nhật tăng thần tốc, tỷ lệ tăng trưởng hàng năm thời gian 1980 - 1986 lên tới 19,45%, còn Mỹ chỉ là 3,2%. Thứ tư, địa vị tài chính quốc tế của Nhật và Mỹ phát sinh đảo ngược. Thập niên 80 thế kỷ XX, Nhật trở thành "nước chủ nợ ròng" số một thế giới, còn Mỹ trở thành "nước con nợ ròng" lớn nhất thế giới. Tài sản ròng đối ngoại của Nhật năm 1986 lên tới 180,4 tỷ USD, tổng nợ của Mỹ lên tới 263,6 tỷ USD.

Thập niên 80 thế kỷ XX trở thành những năm nước Nhật nổi đình đám. Cuối năm 1985, tài sản ròng của Nhật ở nước ngoài vượt

https://thuviensach.vn

Anh và CHLB Đức, trở thành nước chủ nợ lớn nhất thế giới. Đến năm 1988, Nhật trở thành nước lớn về đầu tư, nước lớn chủ nợ, nước lớn tài chính. Năm 1987, GDP của Nhật chiếm 15% tổng GDP toàn thế giới, bằng 56% GDP Mỹ. Năm 1988, GDP bình quân đầu người của Nhật vượt Thuỵ Điển, nhảy lên vị trí thứ nhất thế giới.

Kinh tế Nhật nhanh chóng trỗi dậy làm cho ảnh hưởng quốc tế của Nhật tăng mạnh. Đầu thập niên 80 thế kỷ XX, tại phương Tây dấy lên phong trào học tập Nhật. Bộ trưởng Bộ Lao động Mỹ Marshall đi thăm Nhật về nói: "Năng suất lao động của Nhật năm nào cũng tăng, về mặt quan hệ chủ - thợ và kinh doanh của các doanh nghiệp, người Nhật có những ưu điểm mà Mỹ không có, chúng ta cần phải học tập cách quản lý này của Nhật". Đại sứ Anh tại Nhật, Will Ford viết trong báo cáo gửi chính phủ Anh như sau: "Nếu giới doanh nghiệp Anh không sáng tạo ra công nghệ riêng của mình, không nhập công nghệ mới của Nhật và các nước ngoài thì cuối thế kỷ này nước Anh sẽ tụt xuống thành một quốc gia nhỏ về công nghiệp". Ông đề nghị chính phủ Anh cử đại diện thường trú tại Nhật để phụ trách vấn đề này nhằm học tập người Nhật tốt hơn. Liên minh châu Âu trước kia chế nhạo người Nhật là những "kẻ mắc chứng ngộ độc lao động sống trong hang thỏ", nay thay đổi quan điểm. Một người phụ trách nói: "Giống như ngày xưa người Nhật học chúng ta, ngày nay chúng ta cũng nên cố gắng đuổi theo và học người Nhật trong các lĩnh vực tiên tiến". Nước Pháp xưa nay nhấn mạnh tự chủ, nay cũng đề xuất "Nước mà chúng ta nên học tập không phải là châu Âu mà là Nhật".

Hồi ấy, khắp nơi trên thế giới đua nhau mở các cuộc hội thảo học "bí quyết thành công" của Nhật. Các đoàn khảo sát lũ lượt kéo đến nước Nhật. Riêng một cơ quan phụ trách năng suất lao động Nhật trong thời gian tháng 4 đến tháng 8 năm 1980 đã tiếp hơn 20 đoàn đến thăm.

https://thuviensach.vn

Năm 1988, hội phí do Nhật nộp cho Liên Hợp Quốc chiếm 10,84% tổng hội phí của tổ chức này, vượt Liên Xô, chiếm hàng thứ hai. Vào thập niên 80 thế kỷ XX, Nhật không những trở thành nước có xuất siêu lớn nhất thế giới và nước chủ nợ lớn nhất thế giới, mà trong nhiều ngành công nghệ cao Nhật đã thách thức ưu thế dẫn đầu của các doanh nghiệp Mỹ. Có một dạo khắp nơi bàn tán om sòm về việc Nhật sẽ thay Mỹ chiếm địa vị bá chủ nền kinh tế thế giới.

Nhật là đồng minh quan trọng của Mỹ đồng thời cũng là đối thủ cạnh tranh hùng mạnh về kinh tế. Sự cọ sát giữa Nhật với Mỹ chẳng những xuyên suốt thập niên 80 mà còn liên tục chỉ có tăng không giảm. Năm 1982, nhập siêu thương mại của Mỹ với Nhật là 7 tỷ USD, năm 1983 lên tới 19 tỷ USD, 1984 bằng 37 tỷ USD; sau năm 1984 mỗi năm đều vào cỡ trên dưới 50 tỷ USD.

Mấy lần cọ xát thương mại Nhật - Mỹ phần lớn đều kết thúc bằng sự nhân nhượng của Nhật. Năm 1988, Quốc hội Mỹ thông qua "Luật thương mại tổng hợp", yêu cầu trả đũa đối với các quốc gia không công bằng trong buôn bán. Tháng 5 năm 1989, căn cứ theo điều khoản 301 luật đó, Mỹ tuyên bố Nhật là "quốc gia buôn bán không công bằng". Tiếp đó hai bên bắt đầu đàm phán. Cuối thập niên 80, cọ xát thương mại ngày càng gay gắt khiến cho tinh thần dân tộc của hai nước tăng lên. Thặng dư buôn bán Nhật tích lũy được rất lớn, vốn của Nhật "ào ào xâm nhập" nước Mỹ, thổi lên làn gió mua tài sản của Mỹ. Các doanh nghiệp và tài sản nhà đất đều trở thành đối tượng Nhật mua lại, xu thế mua rất mạnh mẽ gây ra sự lo lắng trong công chúng Mỹ. Nhất là năm 1989, công ty Sony và công ty bất động sản Mitsubishi Nhật mua công ty giải trí và làm phim Columbia và trung tâm Rockefeller New York. Công ty giải trí - làm phim Columbia là tượng trưng cho văn hóa nghe nhìn của

https://thuviensach.vn

nước Mỹ, trung tâm Rockefeller là kiế n trúc tiêu biểu của nước Mỹ. Hai vụ mua bán lớn này đã kích thích mạnh tình cảm công chúng Mỹ.

Trên mặt kinh tế, Nhật hung hăng bức bách Mỹ, khiế n cho "Thuyế t Nhật Bản đe dọa" trở thành một trào lưu tư tưởng tại nước Mỹ. Bên trong bên ngoài Quố c hội Mỹ â `m ỹ tiế ng la hét đòi "Trị cho Nhật Bản một trận", "Trả đũa Nhật Bản", "Ngăn chặn Nhật Bản". Dư luận cho rằ `ng "Sức mạnh kinh tế Nhật đe dọa Mỹ còn hơn cả sức mạnh quân sự của Liên Xô", "Nế u không coi trọng sự xâm lược vê `kinh tế của Nhật Bản thì nước Mỹ sẽ khó mà làm chủ được số phận của mình". Sự cọ sát kinh tế giữa Nhật với Mỹ đã vượt quá phạm vi kinh tế, vê `thực chấ t đã nâng lên đế n mức là sự cọ sát tình cảm của dân chúng; sự đố i kháng vê `tâm lý xã hội đã trở thành cuộc chiế n giữa hai nước.

Nhật Bản có thể nói "Không": nước Nhật muố n làm trụ cột của thế giới, muố n đóng vai chính trong lịch sử

Năm 1989, Akio Morita Chủ tịch Hội đồ `ng Quản trị công ty Sony và Shintaro Ishihara nghị sĩ đảng Dân chủ Tự do cùng nhau viế t cuố n sách "Nhật Bản có thể nói Không". Cuố n sách này kịch liệt phê phán đả kích việc Mỹ thực hiện chính sách kinh tế thương mại "Bă t rễ từ thành kiế n nhân chủng lệch lạc", khuyế n khích Nhật từ bỏ "ý thức nước nhỏ" hình thành sau Thế chiế n II và ý thức khuấ t phục theo Mỹ, đi con đường độc lập tự chủ, "gánh vác trách nhiệm nặng nê `là cột trụ trung lưu thời đại mới", trở thành vai chính sáng tạo lịch sử thế giới mới. Việc xuấ t bản cuố n sách kể trên đã "làm rung chuyển mố i quan hệ Mỹ - Nhật". Dư luận Mỹ cho rằ `ng, cuố n sách này đã "công bố trước thế giới sự phẫn nộ và kiêu ngạo của người Nhật". Trong bố i cảnh như vậy, mố i quan hệ Mỹ - Nhật bước sang thập niên 90 thế kỷ XX.

https://thuviensach.vn

“Nhật Bản muốn bắt đầu chuyển đi biển xa lần thứ ba”, “Nhật Bản muốn trở thành một đám mây ngũ sắc dẫn dắt thế giới” - đây là lời tuyên bố của Thủ tướng Nhật Zenko Suzuki năm 1981 tại buổi chiêu đãi trọng thể do Hội Nhật Bản tổ chức tại New York, về sau được người ta gọi là “Lần khai quốc [mở nước] thứ ba” hoặc “Khởi điểm mới thứ ba”.

Lần khai quốc thứ nhất của Nhật là nói năm 1853 hạm đội Mỹ buộc Mạc Phủ Tokugawa khai quốc; sau đó qua cuộc Duy tân Minh Trị khiến Nhật trở thành một trong các cường quốc thế giới. Lần khai quốc thứ hai là nói sau Thế chiến II, nước Nhật trải qua sự phục hưng nhanh chóng trở thành nước lớn kinh tế thứ hai thế giới phương Tây, hoàn thành sứ mạng đuổi kịp các nước phát triển Âu Mỹ. Lần khai quốc thứ ba bắt đầu từ thập niên 80 thế kỷ XX, Nhật muốn từ một nước hưởng lợi bị động biến thành nước sáng tạo tích cực, với mục tiêu phấn đấu là từ “nước lớn kinh tế” đi lên “nước lớn chính trị”.

Viện Nghiên cứu tổng hợp Nomura của Nhật Bản xuất bản cuốn “*Xã hội kiểu chín muồi Nhật Bản*”, trong đó có nói rõ: “Nước Nhật đứng trước thời cơ chuyển đổi quan trọng trong lịch sử”, “Hơn 100 năm nay, Nhật luôn luôn lấy các quốc gia tiên tiến Âu - Mỹ làm mục tiêu, lấy phát triển kinh tế làm trục chính, toàn tâm toàn ý đi theo con đường muốn trở thành quốc gia tiên tiến”, “Hiện nay mục tiêu Nhật Bản cần giành được đã biến mất trên đường kéo dài của trục phát triển kinh tế”, “Trọng tâm phát triển từ nay về sau của Nhật Bản không còn ở trên trục phát triển kinh tế nữa mà sẽ là phát triển nhiều mặt hoặc phát triển kiểu nhiều trục”, “Trong quá trình chuyển sang thế kỷ XXI từ nay trở đi Nhật sẽ nâng cao trình độ chín muồi để làm quốc gia tiên tiến”.

Trong “*Sách Trắng kinh tế*” đưa ra hồi đầu thập niên 80 thế kỷ XX chính phủ Nhật chính thức tuyên bố “Nhật Bản đã hoàn

https://thuviensach.vn

thành sứ mạng đuổi và vượt các quốc gia phát triển ở Âu, Mỹ", và trong "Triển vọng dài hạn về chính sách công nghiệp thập niên 80" có đề ra từ nay trở đi sẽ từ "thời đại mô phỏng và theo đuổi khai hóa văn minh" tiến sang "thời đại khai phá văn minh sáng tạo và dẫn đầu".

Năm 1981, Thủ tướng Zenko Suzuki khi sang thăm Mỹ đã nói rõ hơn: "Phải thay đổi tư thế bị động trước đây áp dụng", "thi hành tinh thần chủ động của mình", "dùng phương thức tương xứng nhất với tài cán và năng lực của Nhật để phát huy tác dụng tương xứng với lực lượng và địa vị của Nhật". Năm 1982, vài ngày trước hôm nhậm chức Thủ tướng Nhật, ông Yasuhiro Nakasone nói với nguyệt san "Chính luận": "Cho tới nay chúng ta luôn cố gắng đuổi theo một đám mây trên đỉnh đèo mà hiện nay đám mây đó đã biến mất, chúng ta cần sáng tạo một đám mây mới". Nước Nhật cần từ quốc gia kiểu bám đuổi, quốc gia kiểu bắt chước chuyển sang quốc gia kiểu sáng tạo, quốc gia kiểu khai phá, quốc gia kiểu dẫn dắt, thể hiện chí khí lớn của nước Nhật.

Nhật Bản trở thành đối thủ số một của Mỹ

Nhật Bản - bạn đồng minh của Mỹ đã trở thành đối thủ chiến lược số một của Mỹ.

Nước Mỹ hồi thập niên 80 thế kỷ XX vừa phải đối kháng Liên Xô lại vừa phải ngăn chặn Nhật Bản, đồng thời đứng trước hai đối thủ chiến lược. Do xu thế Nhật tranh giành bá chủ kinh tế thế giới rất mạnh mẽ cho nên khắp nước Mỹ ai ai cũng cảm thấy nguy cơ Nhật Bản ngày một gay gắt. Cảm giác nguy cơ của người Mỹ đối với Nhật Bản thể hiện trên bốn mặt sau:

1. "Thuyết Nhật Bản đe dọa" lan tràn khắp nước Mỹ. Theo kết quả cuộc điều tra dư luận tiến hành hồi tháng 1 năm 1989 của

https://thuviensach.vn

công ty dư luận "Tập đoàn Nội tình Mỹ" tại Boston, 63% dân Mỹ cho rằng "So với lực lượng quân sự Liên Xô thì sức mạnh kinh tế Nhật tạo ra sự đe dọa lớn hơn đối với việc bảo đảm an ninh của nước Mỹ". Báo chí đưa tin, một văn bản truyền đọc tại Quốc hội Mỹ viết: "Mỹ đang đứng trước hai loại chiến tranh thế giới, tức đấu tranh quân sự với Liên Xô và đấu tranh kinh tế, kỹ thuật với Nhật", "Vũ khí hạt nhân của Mỹ đủ để ngăn chặn Liên Xô phát động tấn công quân sự nhưng Mỹ lại chưa có biện pháp kinh tế tương đương với vũ khí hạt nhân đủ để ngăn chặn cuộc tấn công của Nhật", "Nếu Nhật thừa thắng xông lên thì cuối cùng Mỹ sẽ rơi vào cảnh trở thành thuộc địa kinh tế của Nhật". Văn bản này cảnh báo: "Nhật Bản đã bắt đầu đe dọa sự tồn tại của nước Mỹ". Như vậy Mỹ đã công nhiên xếp nước đồng minh của mình là Nhật Bản vào bên phía Liên Xô, coi là một trong các đối tượng Mỹ tiến hành "hai loại chiến tranh thế giới". Qua đó có thể thấy cảm giác nguy cơ đối với Nhật của Mỹ nghiêm trọng tới mức nào.

2. Mỹ cực kỳ lo ngại trước dã tâm chiến lược của Nhật Bản. Về chính trị, Mỹ lo ngại Nhật lấy nước lớn kinh tế làm hậu thuẫn để chiếm địa vị lãnh đạo thế giới, áp đảo Mỹ. Sau khi Mỹ rơi xuống địa vị "nước con nợ" số một không ít người Mỹ cảm thấy rất lo ngại về sự thách thức mạnh mẽ của Nhật, cho rằng địa vị lãnh đạo và năng lực lãnh đạo có tính toàn cầu của Mỹ đang có nguy hiểm. Về kinh tế, Mỹ lo ngại bị Nhật khống chế. Cuối thập niên 80 thế kỷ XX, đầu tư của Nhật tại Mỹ tăng mạnh, ngoài việc mua bất động sản ra, Nhật còn bắt đầu trực tiếp đầu tư vào các nhà máy, xí nghiệp Mỹ. Năm 1987, khoản đầu tư Nhật dùng vào lĩnh vực này lên tới 30,9 tỷ USD, tăng 1/3 so với năm 1986. Người Nhật còn mua các doanh nghiệp Mỹ, thí dụ công ty lốp xe và cao su Firestone Tire & Rubber nổi tiếng nước Mỹ bị người Nhật mua với giá 2,6 tỷ USD. Tính đến năm 1987, người Nhật đã nắm tới 110 tỷ USD các loại cổ phiếu, trái khoán và

https://thuviensach.vn

công trái Mỹ. Sự xâm nhập mạnh mẽ của tư bản Nhật làm cho không ít người Mỹ lo ngại nước Mỹ sẽ rơi vào cảnh ngộ trở thành thuộc địa kinh tế của Nhật Bản.

3. Về quân sự, Lầu Năm Góc lo ngại Nhật sẽ đe dọa an ninh của Mỹ. Ngày càng có nhiều người Mỹ cho rằng sự đe doạ quân sự của Liên Xô đối với Mỹ sẽ không còn là thách thức nghiêm trọng nhất nữa mà Nhật sẽ đe dọa an ninh của Mỹ hơn cả Liên Xô. Nước Nhật về thực lực kinh tế sẽ vượt Mỹ, nếu về quân sự lại lớn mạnh hơn thì sẽ vô cùng nguy hiểm đối với Mỹ. Nhân vật quan trọng phụ trách soạn thảo chính sách an ninh Mỹ là Brent Scowcroft từng viết bài trình bày ý: "Từ nay trở đi không nên yêu cầu Nhật Bản tăng tỷ lệ của ngân sách quốc phòng". Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ Lawrence Eagleburger viết bài chỉ rõ, việc tăng cường lực lượng phòng vệ Nhật Bản sẽ tổn hại lợi ích của Mỹ. Kissinger rung chuông báo động mọi người: "Nhật Bản có thể trở thành nước lớn về quân sự".
4. Nhật Bản tăng mạnh niềm tin đòi chia sẻ quyền lực với Mỹ. Vào lúc cảm giác nguy cơ của Mỹ đối với Nhật không ngừng tăng lên thì phía Nhật cũng tăng tốc bước đi tiến tới trở thành nước lớn chính trị, ra sức đòi giành được quyền phát ngôn nhiều hơn trong việc tái phân phối quyền lực ở phương Tây. Trước tiên là ra sức thay đổi nền "ngoại giao theo đuôi" nghiêng một bên về phía Mỹ, thi hành ngoại giao tự chủ, công khai đề xuất đòi đóng vai trò "một trong các quốc gia chủ yếu giữ gìn trật tự quốc tế". Tháng 9 năm 1989, Thủ tướng Nhật Kaifu Toshiki khi đến thăm Mỹ đã công khai tuyên bố "Nhật Bản không còn là anh học trò nhỏ ngoan ngoãn vâng lời ông thầy Mỹ nữa mà là hợp tác bình đẳng, có lúc là đối tác cạnh tranh". Ông còn đề nghị Mỹ giảm bớt các nghĩa vụ gánh vác trên toàn cầu, để Nhật Bản có "đóng góp quốc tế" tương xứng với nước mình. Do sức mạnh kinh tế sa sút, Mỹ không thể không yêu cầu Nhật chia sẻ nghĩa vụ với mình. Nhật cũng tăng nhanh viện trợ ra nước ngoài, trở

https://thuviensach.vn

thành nước lớn sô´ một trên thê´ giới vê` viện trợ đô´i ngoại. Hàm nghĩa thực sự của việc Thủ tướng Kaifu Toshiki nhâ´n mạnh yêu câ`u chia sẻ nghĩa vụ với Mỹ là muô´n chia sẻ quyê`n lực với Mỹ. Cô´ vâ´n đặc biệt của Bộ Công nghiệp Nhật Bản Kuroda nói: "Mỹ phải xem xét vâ´n đê` chia sẻ quyê`n lực kèm theo chia sẻ nghĩa vụ." Cựu Bộ trưởng Ngoại giao Nhật Okita Saburo cũng nói: "Giờ đây Mỹ câ`n thay đổi tâm lý và phương pháp tư duy của họ", "Nê´u Mỹ muô´n nước khác giúp họ xử lý vâ´n đê` kinh tê´ thê´ giới thì họ ă´t phải đô`ng ý để chúng tôi chia sẻ quyê`n quyê´t sách hoặc quyê`n chịu trách nhiệm". Trước kia khi cọ xát giữa Nhật với Mỹ được giảm bớt, đa phâ`n là phía Nhật nhân nhượng, giờ đây thì Nhật dám nói "Không" với Mỹ.

Sự thăng trâ`m của các cường quô´c" thôi thúc ý thức lo hoạn nạn của người Mỹ

Năm 1979, học giả Ezra Vogel ở đại học Harvard xuâ´t bản cuô´n "*Nhật Bản sô´ Một*", gây ra phản ứng lớn trên toàn thê´ giới, trở thành sách bán chạy nhâ´t tại Mỹ và Nhật.

Năm 1987, giáo sư lịch sử Paul Kennedy tại Đại học Yale xuâ´t bản sách "*Sự thăng trâ`m của các cường quô´c*"(75). Đây lại là một cuô´n sách bán chạy phổ biê´n khă´p thê´ giới.

Nê´u nói "*Nhật Bản sô´ Một*" là từ sự trỗi dậy của Nhật Bản nói lên sự tụt lại của Mỹ, thê´ thì "Sự thăng trâ`m của các cường quô´c" đã trực tiê´p vạch ra sự sa sút của Mỹ. Trong sách này, Paul Kennedy vạch ra toàn diện các triệu chứng suy thoái của Mỹ. Ông tuyên bô´ "Tô´c độ sa sút tương đô´i của Mỹ thậm chí còn vượt cả Liên Xô". Ông lớn tiê´ng kêu gọi: vâ´n đê` nước Mỹ hiện nay đang đương đâ`u không phải là vâ´n đê` có sa sút hay không mà là làm thê´ nào để sa sút một cách có thể diện như đê´ quô´c Anh năm xưa. Có một dạo

https://thuviensach.vn

“Thuyết nước Mỹ suy thoái” trở thành đề tài bàn tán nóng hổi trên khắp nước Mỹ.

Hai cuốn sách “Nhật Bản số Một” và “Sự thăng trầm của các cường quốc” phản ánh nỗi lo lắng hoạn nạn của giới tinh anh Mỹ. “Thuyết nước Mỹ suy thoái” không chỉ là ý kiến của vài học giả mà là cả một quần thể lớn tiếng báo động dân chúng Mỹ. Nỗi lo lắng của quần thể tinh anh đã kéo theo và đẩy mạnh cả một trào lưu tư tưởng của toàn bộ xã hội Mỹ. Nhiều người Mỹ cho rằng, Mỹ có thể chiếm thế thượng phong trong cuộc cạnh tranh giữa phương Đông với phương Tây, nhưng trong cuộc cạnh tranh kinh tế với Nhật và châu Âu thì Mỹ lại là kẻ thua, thậm chí đánh mất địa vị siêu cường. Ý thức nguy cơ mãnh liệt là động lực số một thúc đẩy nước Mỹ ứng phó với sự thách thức.

Phản công chiến lược: ném bom nguyên tử tài chính

Trong tình hình Nhật nhanh chóng trỗi dậy, chính phủ Mỹ đặt mục tiêu cơ bản trong chính sách đối với Nhật là bảo đảm địa vị lãnh đạo của Mỹ, buộc Nhật chia sẻ trách nhiệm. Nói cụ thể là: trên vấn đề thương mại song phương, bắt Nhật phải nhượng bộ Mỹ, giúp Mỹ giảm thâm hụt thương mại; về mặt kinh tế, yêu cầu Nhật đóng góp nhiều hơn nhưng đề phòng Nhật Bản lợi dụng viện trợ và đầu tư để ảnh hưởng tới môi trường chiến lược của Mỹ; về chính trị, cho phép Nhật phát huy tác dụng nhiều hơn nhưng không cho phép thay thế Mỹ; về quân sự, dưới tiền đề duy trì sự lãnh đạo tuyệt đối của Mỹ, để Nhật nâng cao năng lực phòng vệ, cùng Mỹ chia sẻ chi phí bảo đảm an ninh. Chiến lược toàn cầu của Mỹ trong thời gian chiến tranh lạnh có hai cột trụ quan trọng: một là Khối Bắc Đại Tây Dương NATO, hai là đồng minh Mỹ - Nhật.

Mối quan hệ Mỹ - Nhật xưa nay được coi là hòn đá tảng trong chính sách châu Á của Mỹ. Nhiều năm nay hai nước này luôn mâu

https://thuviensach.vn

thuẫn với nhau trên vấn đề phòng vệ an ninh. Mỹ oán trách Nhật Bản dốc toàn lực phát triển kinh tế mà không chịu chi tiền cho phòng vệ an ninh, là vị "khách đi tàu an ninh không mua vé", ra sức ăn chạc kinh phí của Mỹ, yêu cầu Nhật chia sẻ nhiều hơn trách nhiệm phòng vệ. Nhưng Nhật đã là một nước lớn kinh tế và đang theo đuổi địa vị nước lớn chính trị, không phải là quốc gia Mỹ có thể tuyệt đối khống chế được. Mỹ muốn Nhật chia sẻ gánh nặng chi phí và trách nhiệm, Nhật thì muốn chia sẻ quyền lợi với Mỹ.

Sự phản kích của Mỹ đối với Nhật về cơ bản đã giành lại quyền chủ động chiến lược của Nhật, chủ yếu dựa vào hai thủ đoạn: một là thi hành chiến tranh tài chính với Nhật, coi như dùng vũ khí hạt nhân tài chính tấn công Nhật; hai là sáng tạo "nền kinh tế Mới" với đặc trưng cơ bản là tin học hóa và toàn cầu hóa.

Nói về hậu quả chí mạng của việc Mỹ sử dụng vũ khí hạt nhân tài chính tấn công kinh tế Nhật, giáo sư Tề Thế Vinh ở khoa lịch sử Đại học Sư phạm Thủ đô cho biết: năm 1999, nước Mỹ chiếm 4,5% tổng số dân toàn thế giới mà sử dụng 85% vốn lưu động và 72% dự trữ của thế giới, điều đó cho thấy Mỹ vẫn chiếm địa vị bá chủ trong lĩnh vực tiền tệ thế giới. Do địa vị đặc biệt của đồng dollar Mỹ trong nền kinh tế thế giới khiến Mỹ có thể qua điều khiển tỷ giá hối đoái của đồng tiền này - chủ yếu là sụt giá biên độ lớn, để gán khó khăn kinh tế lên đầu các nước khác. Sau "Hiệp định Quảng trường"(76) ký kết giữa Mỹ với Đức và Nhật năm 1985, tỷ giá hối đoái của đồng Yen Nhật tăng gấp đôi trong hai năm, bong bóng kinh tế Nhật nổ vỡ dẫn đến cuộc suy thoái kinh tế kéo dài 10 năm của nước này. Điều đó nói lên Mỹ có thể lợi dụng địa vị bá quyền của đồng dollar để đánh bại đối thủ mà giành lấy phần thắng.

Cái gọi là "Hiệp định Quảng trường" là cuộc họp Bộ trưởng Tài chính năm nước Mỹ, Anh, CHLB Đức, Pháp và Nhật tại khách sạn Quảng trường, công bố "Hiệp định Quảng trường" bày tỏ hy vọng

https://thuviensach.vn

nâng cao một mức nhất định tỷ giá hối đoái của các đồng tiền chính đối với đồng USD. Sau đó Nhật buộc phải nâng giá trị đồng Yen Nhật; trong một năm sau đó, hối suất của đồng Yen Nhật tăng 60%, dẫn tới hậu quả từ sau thập niên 90 thế kỷ XX, kinh tế Nhật xuất hiện tình trạng sa sút liền trong gần 10 năm, đến năm 2005 mới bắt đầu nhích lên từ từ. "Hiệp định Quảng trường" buộc Nhật Bản phải mở cửa chính sách tiền tệ, đồng Yen tăng giá chẳng khác gì chiếc diều đứt dây, nền kinh tế bong bóng sụp đổ, nước Nhật giống như con rùa bị lật ngửa mặt lên trời, trong một thời gian dài không trở mình được. Trong thời gian 1993-2000, nước này liên tục thay 7 Thủ tướng, nhiệm kỳ bình quân của mỗi Thủ tướng chưa đầy một năm.

Đồng thời với việc sử dụng vũ khí tiền tệ đánh cho Nhật thất điên bát đảo, Mỹ còn khởi động chuyến tàu nhanh Kinh tế Mới, bỏ Nhật xa tít đằng sau mình. Nhật giải quyết không hiệu quả nạn kinh tế bong bóng, tình trạng kinh tế đình trệ xuất hiện xu thế kéo dài. Đến giữa thập niên 90 thế kỷ XX, kinh tế Mỹ phục hồi mạnh mẽ, hơn nữa lại nhờ cuộc cách mạng tin học mà có được sức cạnh tranh trội hơn các nước khác.

Từ đầu thập niên 90 thế kỷ XX, nhiều người Mỹ lo lắng về việc sức cạnh tranh kinh tế của Mỹ suy yếu và sút kém, về sự suy sụp địa vị bá quyền của Mỹ. Nhưng khi thập niên 90 kết thúc, chẳng những không xuất hiện tình trạng suy sụp tuyệt đối của Mỹ họ từng lo ngại, mà xu thế sa sút tương đối thực lực nền kinh tế Mỹ sau chiến tranh Việt Nam cũng được xoay chuyển.

Sau khi trải qua tình trạng suy thoái nhẹ cuối 1990 tới đầu 1991 (theo thống kê của Bộ Thương mại Mỹ, tăng trưởng kinh tế quý 4 năm 1990 là âm 1,6%; quý 1 năm 1991 là âm 2,8%), kinh tế Mỹ tiến sang thời kỳ phát triển nhanh chóng, kéo dài. Cho đến cuối năm 1999, kinh tế Mỹ thực hiện tăng trưởng dài hạn liên tục 105 tháng

https://thuviensach.vn

(vòng tăng trưởng này cuố i cùng chấ m dứt vào quý 4 năm 2000, thời gian liên tục tăng trưởng là 114 tháng). Đây là quãng thời gian tăng trưởng trong hòa bình dài nhấ t của kinh tế Mỹ kể từ giữa thế kỷ XIX. Hồ i ấ y, các nước Tây Âu khố n khổ vì tỷ lệ thấ t nghiệp cao, kinh tế không còn hơi sức tăng trưởng; bong bóng kinh tế Nhật nổ vỡ, nề n kinh tế rơi vào tình trạng đình trệ. Kinh tế Mỹ xuấ t hiện tình trạng tăng trưởng như huyề n thoại, một mình nổi bật trong số các nước phát triển. Tỷ lệ của kinh tế Mỹ trong nề n kinh tế thế giới cũng ngừng sa sút mà tăng trở lại. Năm 1990, tỷ lệ GDP của Mỹ, EU và Nhật là 1,88 : 2,07 : 1; GDP của Mỹ chiế m 25,29% tổng GDP toàn thế giới. Tới năm 2000 tỷ lệ này tăng lên đế n 27,07%, đạt 7.898 tỷ USD. Tỷ lệ GDP của Mỹ, EU và Nhật bấ y giờ là 2,2 : 2,2 : 1.

Tấ t cả các chỉ tiêu cơ bản của kinh tế Mỹ đề u chuyển biế n tố t toàn diện. Đây không những là hiện tượng hiế m thấ y trong chu kỳ kinh tế hiện đại của Mỹ mà cũng không phù hợp với lý thuyế t dòng chính của kinh tế học phương Tây. Đã xuấ t hiện hiện tượng Kinh Tế Mới hoàn toàn khác với hiện tượng kinh tế truyề n thố ng.

Hiện tượng Kinh Tế Mới này chủ yế u có 3 biểu hiện:

1. Trong thời gian nhậm chức, Tổng thố ng Clinton đã tiêu diệt triệt để được thâm hụt ngân sách liên bang vượt quá 200 tỷ USD, từ 1998 bắ t đầ u chuyển sang dôi dư tài chính, hơn nữa còn thực hiện tăng trưởng kinh tế hàng năm bình quân trên 3%. Nước Mỹ giảm được thâm hụt ngân sách, áp dụng chính sách tài chính có tính thắ t chặt mà không gây ra suy thoái kinh tế.
2. Trong quá trình tăng trưởng kinh tế hồ i thập niên 90 thế kỷ XX, nước Mỹ luôn luôn giữ được tỷ lệ thấ t nghiệp dưới 5% và tỷ lệ lạm phát thì luôn luôn được kiề m chế ở mức 2%, thậm chí thấ p hơn. Lý thuyế t kinh tế truyề n thố ng cho rằ ng tỷ lệ thấ t nghiệp thấ p dưới mức tự nhiên thì sẽ dẫn đế n lạm phát

https://thuviensach.vn

cao, nhưng lý thuyết này đã mất thiêng trước nền Kinh Tế Mới.

3. Năng suất lao động được nâng cao rõ rệt mà tỷ lệ hồi vốn luôn giữ ở mức cao, thị trường cổ phiếu lại càng liên tục tăng điểm mạnh.

Địa vị bá chủ của kinh tế Mỹ được củng cố và tăng cường là nhờ sự xuất hiện của hiện tượng Kinh Tế Mới. Hiện tượng này bắt nguồn từ sự bứt phá của nước Mỹ dẫn đầu thế giới về công nghệ tin học. Thập niên 90 thế kỷ XX ngành tin học có tỷ suất cống hiến 35% đối với tăng trưởng kinh tế Mỹ. Số người có việc làm trong ngành tin học (theo nghĩa rộng gồm cả thông tin, truyền thông v.v.) chiếm khoảng 60% tổng số lao động Mỹ; ngành máy tính và thông tin chiếm 8,2% GDP năm 1998[77], trở thành ngành sản xuất lớn nhất vượt cả ngành xe hơi và xây dựng. Ngành tin học không những thông qua sự phát triển tự thân mà còn thông qua khả năng cải tạo các ngành sản xuất truyền thống mà nâng cao đáng kể năng suất lao động, giảm tiêu hao năng lượng và vật liệu, tăng cường năng lực tăng trưởng bền vững. Từ giữa thập niên 90 thế kỷ XX trở đi, sức cạnh tranh quốc tế của Mỹ liên tục xếp thứ nhất thế giới. Mỹ cải thiện được tình trạng lạc hậu một thời trong các lĩnh vực công nghệ linh kiện điện tử, công trình kỹ thuật, công nghệ gia công, giành được tiến bộ mới, dẫn đầu bỏ xa các nước khác về mặt phát triển các công nghệ mới quan trọng xây dựng trên cơ sở tin học, chiếm địa vị chủ động. Đồng thời Mỹ củng cố hơn nữa địa vị của mình trong các lĩnh vực có ưu thế truyền thống như sinh vật, môi trường, thiết kế công trình.

Gợi ý từ chiến dịch lớn ngăn chặn Nhật Bản của Mỹ

Việc Mỹ tiến hành ngăn chặn Nhật để lại cho mọi người ba điểm gợi ý:

https://thuviensach.vn

1. Trên vấn đề "Mỹ thứ nhất" hay "Nhật thứ nhất", trong cuộc cạnh tranh giữa quốc gia quán quân với quốc gia quán quân tiềm tại, nhân tố hình thái ý thức và chế độ xã hội mãi mãi đứng hàng thứ hai, suy nghĩ về lợi ích quốc gia, địa vị quốc gia bao giờ cũng xếp thứ nhất. Khi Nhật tiến sát Mỹ về kinh tế, ảnh hưởng tới địa vị quốc gia quán quân và quốc gia lãnh tụ của Mỹ thì Mỹ có thể xếp nước xã hội chủ nghĩa Liên Xô ra đằng sau mà coi Nhật - quốc gia có cùng hình thái ý thức và chế độ xã hội với Mỹ - là đối thủ số một.
2. Trong cuộc cạnh tranh chiến lược giữa các quốc gia, trong cuộc cạnh tranh giành địa vị căn bản trên thế giới, vào thời khắc then chốt của cuộc chơi chiến lược, cái gọi là "âm mưu" và "cạm bẫy" có thể được sử dụng và có thể phát huy tác dụng. "Hiệp định Quảng trường" ký kết với Nhật do Mỹ thao túng là một âm mưu tài chính, một cạm bẫy tài chính, một cuộc chiến tranh tiền tệ. Bởi vậy, không phải là không có lý do sử dụng "Thuyết âm mưu" và "Thuyết cạm bẫy" trên sân khấu quốc tế .
3. Trong cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn, muốn về cơ bản giành được quyền chủ động chiến lược, muốn thật sự trở thành kẻ thắng, chỉ dựa vào vốn cũ là không được, chỉ dựa vào "Thuyết âm mưu" và "Thuyết cạm bẫy" cũng như chỉ dựa vào việc ngăn chặn sự phát triển của đối thủ là không đủ. Vấn đề mấu chốt, nhân tố quyết định vẫn là phải thiết thực phát triển lực lượng bản thân, trong sáng tạo và khai thác phải hình thành ưu thế lớn mạnh vượt đối thủ. Trong thập niên 90 thế kỷ XX, Mỹ có thể bỏ xa Nhật, nhân tố "Kinh tế Mới" phát huy tác dụng lớn nhất giành thắng lợi. Cho nên cuộc đua Mỹ thắng Nhật này vừa phải dựa vào việc làm giảm tốc độ tiến bộ của đối thủ lại càng phải dựa vào việc tăng tốc độ tiến lên của mình.

https://thuviensach.vn

IV. Mỹ ngăn chặn sự cạnh tranh của Liên Xô như thế nào

Nê´u nói rằ`ng việc Mỹ ngăn chặn Nhật là sự ngăn chặn "bên trong mặt trận", là sự ngăn chặn nội bộ đô`ng minh, thê´ thì việc Mỹ ngăn chặn Liên Xô là sự ngăn chặn "bên ngoài mặt trận", ngăn chặn đô´i thủ bên ngoài khô´i đô`ng minh của Mỹ. Hơn nữa chiê´n dịch này là một chiê´n dịch "marathon" kéo dài gâ`n nửa thê´ kỷ.

Chiê´n tranh lạnh là phát minh chiê´n lược của Mỹ

Khái niệm chiê´n tranh lạnh là do người Mỹ sáng tạo và đưa ra. Thượng nghị sĩ Mỹ Bernard Baruch trong một bài nói chuyện hôm 16 tháng 4 năm 1947 lâ`n đâ`u tiên đê` xuâ´t khái niệm "chiê´n tranh lạnh". Nhà bình luận nổi tiê´ng người Mỹ Lippmann đã viê´t một loạt bài vê` vâ´n đê` này. Từ đó trở đi khái niệm "chiê´n tranh lạnh" được lưu hành và sử dụng rộng rãi. "Chiê´n tranh lạnh" trở thành danh từ chuyên dùng trong chính sách của Mỹ sau chiê´n tranh, nhâ´t là trong chính sách đô´i với Liên Xô, nó cũng được cộng đô`ng quô´c tê´ tán đô`ng và tiê´p thu rộng rãi.

"Chiê´n tranh lạnh" là gì? Đâu là định nghĩa của "chiê´n tranh lạnh". Có ba loại định nghĩa:

Một là định nghĩa của Liên Xô; họ cho rằ`ng chiê´n tranh lạnh là chính sách Mỹ và các nước đê´ quô´c khác áp dụng để đô´i phó với các nước xã hội chủ nghĩa, trước tiên là Liên Xô, trong thời kỳ sau Thê´ chiê´n II, từ thập niên 40 tới thập niên 60 thê´ kỷ XX, nhằ`m mục đích huỷ hoại thành quả thă´ng lợi của Thê´ chiê´n II, tước đoạt thành quả thă´ng lợi của nhân dân Liên Xô và các lực lượng hòa bình và dân chủ thê´ giới. Chiê´n tranh lạnh phản ánh lợi ích của giai câ´p tư sản độc quyê`n phản động nhâ´t ở phương Tây, đặc biệt là giai

https://thuviensach.vn

cấp tư sản độc quyền Mỹ. Chiến tranh lạnh là sự đối kháng lợi ích địa chính trị giữa hai tập đoàn lớn quân sự - chính trị. Mâu thuẫn giữa hai tập đoàn này biểu hiện nổi bật nhất trên vấn đề tập đoàn phương Tây phân biệt đối xử với Liên Xô và các nước đồng minh của Liên Xô về kinh tế, thương mại và khoa học kỹ thuật, và có ý định kiềm chế các nước này.

Hai là định nghĩa của Mỹ về chiến tranh lạnh. Các học giả Mỹ cho rằng chiến tranh lạnh là sự đối kháng toàn diện (trừ xung đột quân sự trực tiếp) giữa các quốc gia có xung đột lợi ích, là một trạng thái đối lập giữa phương Đông với phương Tây.

Ba là định nghĩa của các học giả Trung Quốc. Họ cho rằng chiến tranh lạnh là một loại hiện tượng đối kháng toàn diện giữa phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu với phe phương Tây do Mỹ đứng đầu trong thời kỳ sau Thế chiến II. Trừ xung đột quân sự trực tiếp ra, sự đối kháng đó bao trùm tất cả mọi lĩnh vực chính trị, quân sự, kinh tế và hình thái ý thức, là một trạng thái hòa bình ẩn chứa nguy cơ chiến tranh, cũng là một loại chiến tranh biểu hiện bằng hình thái hòa bình.

"Chiến tranh lạnh" bắt đầu từ bao giờ? Trên vấn đề này hai vai chính tiến hành chiến tranh lạnh mỗi kẻ nói một khác. Tại Liên Xô cũ và nước Nga chủ yếu có ba quan điểm: một là lấy Cách mạng Tháng Mười làm khởi điểm. Hai là lấy sự kiện Mỹ ném bom nguyên tử làm khởi điểm, cho rằng tháng 8 năm 1945, Mỹ ném hai quả bom nguyên tử, nước bị ném bom là Nhật Bản, nước rung động là Liên Xô, toàn thế giới thì sợ hãi; Mỹ không những giành được thắng lợi cuối cùng trong tác chiến chống Nhật Bản mà còn thành công trong việc phô diễn sức mạnh với Liên Xô, qua đó dẫn đến sự bùng nổ chiến tranh lạnh. Ba là lấy ngày ra đời chủ thuyết Truman làm khởi điểm.

https://thuviensach.vn

Tại Mỹ có năm quan điểm về thời điểm bắt đầu chiến tranh lạnh:

1. Chiến tranh lạnh là mô hình cơ bản của mối quan hệ Mỹ - Liên Xô, chiến tranh lạnh bắt đầu từ sau Thế chiến II. Căn cứ theo các hiệp định ký trong thời chiến, hai nước Liên Xô và Mỹ bố trí phạm vi thế lực chính trị của mình. Thời gian 1947 - 1948 là thời khắc quan trọng, các tiêu chí chủ yếu là việc thành lập Cục Tình báo trung ương CIA Mỹ, cuộc khủng hoảng Berlin, sự kiện Tháng Hai Tiệp Khắc, chiến tranh Triều Tiên.
2. Chiến tranh lạnh là sự đối lập và cạnh tranh về hình thái ý thức, thời gian 1917 - 1920 là lựa chọn tốt nhất - Cách mạng Tháng Mười, nước Nga Xô Viết rút ra khỏi chiến tranh, can thiệp vũ trang, sự thành lập Quốc tế Cộng sản.
3. Chiến tranh lạnh bắt đầu trong thời gian giữa hai cuộc Thế chiến.
4. Chiến tranh lạnh bắt đầu từ Thế chiến II.
5. Chiến tranh lạnh bắt đầu từ tháng 8 năm 1945 khi Mỹ ném bom nguyên tử xuống đất Nhật Bản.

Các chuyên gia và học giả Trung Quốc cho rằng lý thuyết ngăn chặn do Kennan đề xuất đã cung cấp cho nước Mỹ cơ sở lý luận tư tưởng tư duy chiến tranh lạnh; Diễn văn "Bức màn sắt" của Churchill(78) mở màn cho chiến tranh lạnh; tiêu chí đánh dấu chiến tranh lạnh chính thức bắt đầu là sự ra đời chủ thuyết Truman. Chiến trường chủ yếu của chiến tranh lạnh là châu Âu, dần dần lan ra toàn thế giới. Vai chính trong chiến tranh lạnh là Mỹ và các nước đồng minh phương Tây, Liên Xô và các nước thành viên Khối Hiệp ước Warsawa; Trung Quốc và nhiều nước đang phát triển khác đều bị cuốn vào cuộc chiến tranh lạnh này với mức độ khác nhau.

https://thuviensach.vn

Chiế́n tranh lạnh, "lạnh" ở chỗ nào?

"Chiế́n tranh lạnh" không có khói súng của đại chiế́n thế́ giới, không có đao kiế́m vung lên; vậy cái "lạnh" của chiế́n tranh lạnh ở đâu? Thực ra cái "lạnh" căn bản nhấ́t của chiế́n tranh lạnh là ở tư duy. Tư duy chiế́n tranh lạnh là một loại tư duy giế́t người không thấ́y máu, tiêu diệt một quố́c gia mà không thay đổi sắ́c mặt. Cho nên để nhận thức cái "lạnh" của chiế́n tranh lạnh, điề̀u quan trọng là cần vạch ra bản chấ́t của tư duy chiế́n tranh lạnh.

Cái gọi là "tư duy chiế́n tranh lạnh" là ý tưởng chiế́n lược có tính căn bản, nguyên tắ́c chiế́n lược và phương thức chiế́n lược được dựa vào, được tuân theo trong cuộc chơi giành giật bá quyề̀n thế́ giới giữa Mỹ và Liên Xô, là tư tưởng chỉ đạo việc tiế́n hành chiế́n tranh lạnh của hai nước này. Về̀ bản chấ́t, tư duy chiế́n tranh lạnh là một loại tư duy bá quyề̀n. Tư duy của hai bên tiế́n hành chiế́n tranh lạnh là tư duy tranh giành bá quyề̀n thế́ giới, là tư duy được tiế́n hành xung quanh cuộc cạnh tranh giành bá quyề̀n thế́ giới.

"Tư duy chiế́n tranh lạnh" chủ yế́u có sáu đặc điểm:

1. Tư duy rừng rú "Một núi không có hai hổ". Đây là tư duy của chúa sơn lâm, kẻ mạnh thì làm chúa, kẻ bá chủ là vua, không cho phép xuấ́t hiện kẻ thách thức và kẻ cạnh tranh, không ngừng tìm kiế́m đố́i thủ để tiế́n đánh và ngăn chặn. Tư duy chiế́n tranh lạnh sợ xuấ́t hiện thế́ giới đa cực, ngăn cản sự hình thành thế́ giới dân chủ.
2. Tư duy đặc quyề̀n "Lấ́y lợi ích bá quyề̀n làm lợi ích quố́c gia". Mỗi một quố́c gia chủ quyề̀n trong cộng đồ̀ng quố́c tế́ đề̀u có lợi ích quố́c gia của mình. Nhưng lợi ích quố́c gia không phải là tuỳ ý vô hạn độ; cũng như lãnh thổ quố́c gia, lợi ích quố́c gia có biên giới của mình. Nhưng tư duy chiế́n tranh lạnh của quố́c gia tranh giành bá quyề̀n có một đặc điểm và nội dung quan

https://thuviensach.vn

trọng là coi bá quyề̀n thế́ giới là lợi ích quố́c gia của mình và ra sức giành lấ́y, qua đó khoác lên hành động tranh giành bá quyề̀n thế́ giới của mình chiế́c áo "lợi ích quố́c gia", họ cũng coi việc cộng đồ̀ng quố́c tế́ ngăn cản hành động đó là tổn hại lợi ích quố́c gia của mình, từ đó ra sức đả kích các nước khác. Coi bá quyề̀n là một loại lợi ích để tìm kiế́m, coi lợi ích bá quyề̀n là lợi ích quố́c gia để giành lấ́y và giữ gìn, trên thực tế́ là dùng cách tổn hại lợi ích của toàn bộ cộng đồ̀ng quố́c tế́ để thỏa mãn lợi ích đặc quyề̀n của một quố́c gia bá quyề̀n và một dân tộc bá quyề̀n.

3. Tư duy tuyệt đố́i "dùng nguy hiểm tuyệt đố́i của đố́i phương để thực hiện an toàn tuyệt đố́i của mình". Trên lĩnh vực an ninh quố́c gia, tư duy chiế́n tranh lạnh thể hiện thành "Thuyế́t an ninh bá quyề̀n", tức là cho rằ̀ng việc bảo đảm an ninh của một cường quố́c thế́ giới chỉ có thể là bá quyề̀n thế́ giới. Muố́n an toàn thì phải thực hiện bá quyề̀n thế́ giới, không có bá quyề̀n thì không có an ninh. Bởi vậy, vì để giành được an ninh quố́c gia thì phải giành được bá quyề̀n thế́ giới. Do đó mà dố́c sức tăng cường vũ trang, tiế́n hành chạy đua vũ trang, tìm kiế́m ưu thế́ tuyệt đố́i về̀ sức mạnh quân sự, dùng cách đặt đố́i thủ ở vào thế́ nguy hiểm tuyệt đố́i để bảo đảm và thực hiện an ninh tuyệt đố́i của mình. Kế́t quả dẫn đế́n cuộc chạy đua vũ trang trên toàn thế́ giới, làm gay gắ́t tình trạng căng thẳng trên thế́ giới, cũng tạo ra sự mấ́t an ninh hơn nữa cho chính mình; khi rơi vào cảnh theo đuổi an ninh tuyệt đố́i thì càng đặt bản thân vào tình trạng mấ́t an ninh. Bá quyề̀n không phải là sự bảo đảm cho an ninh tuyệt đố́i. Xây dựng sự an ninh tuyệt đố́i của mình trên cơ sở sự tuyệt đố́i mấ́t an ninh của kẻ khác chứ không phải là xây dựng trên cơ sở an ninh chung, tấ́t nhiên dẫn đế́n hậu quả tấ́t cả đề̀u không có an ninh, hình thành "tình cảnh khó khăn về̀ an ninh".

https://thuviensach.vn

4. Tư duy số´ không “Cạnh tranh không thể bảo đảm đôi bên cùng thă´ng”. Tư duy chiê´n tranh lạnh tiê´n hành cạnh tranh ác tính theo quy tă´c luật chơi kê´t cục bă`ng số´ không, hai bên đô´i kháng đê`u cho ră`ng bên mình được tức là bên đô´i thủ mâ´t. Trong mô´i quan hệ đôi bên, trong cuộc cạnh tranh với nhau, không thă´ng tức là thua, không được tức là mâ´t. Không có kê´t cục hai bên cùng thă´ng, không có lợi ích chung.
5. Tư duy loại trừ kẻ khác “một trái đâ´t không thể có hai chê´ độ”. Ngay từ tháng 3 năm 1947, Tổng thô´ng Mỹ Truman đã tuyên bô´: “Toàn thê´ giới nên áp dụng chê´ độ của Mỹ; chỉ khi nào trở thành một chê´ độ thê´ giới thì chê´ độ của Mỹ mới có thể tô`n tại tiê´p”. Theo tư duy của Truman, thê´ giới này chỉ có thể tô`n tại một chê´ độ, đó là chê´ độ của Mỹ, các chê´ độ khác không có quyê`n sinh tô`n. Tư duy chiê´n tranh lạnh kê´t án tử hình các chê´ độ xã hội và hình thái ý thức khác với mình. Bá quyê`n vê` hình thái ý thức của Mỹ cho ră`ng nê`n văn minh nhân quyê`n, dân chủ và Ki Tô giáo của Mỹ đang đứng trước mô´i đe dọa nghiêm trọng từ nê`n kinh tê´ kê´ hoạch của các nước xã hội chủ nghĩa, bọn khủng bô´ chuyên chê´ và thuyê´t vô thâ`n; hai chê´ độ chính trị kinh tê´, hai phương thức sô´ng và hai giá trị quan thì có mô´i quan hệ như nước với lửa, sự đô´i kháng và đâ´u tranh giữa chúng chỉ dẫn tới kê´t quả có ta thì không có ngươi, trong hai chọn một. Sứ mệnh của Liên Xô là đào mô` chôn chủ nghĩa tư bản Mỹ; Mỹ thì muô´n quẳng chê´ độ Xô Viê´t vào sọt rác lịch sử. Tư duy chiê´n tranh lạnh không cho phép thê´ giới này xuâ´t hiện và tô`n tại tình trạng “Một trái đâ´t hai chê´ độ”, “Một trái đâ´t nhiê`u chê´ độ”; nó bóp chê´t sức sô´ng đa dạng hóa của thê´ giới.
6. Tư duy liên minh “Không là bạn tức là thù”. Tư duy chiê´n tranh lạnh căn cứ theo hình thái ý thức mà nghiêm ngặt vạch đường phân giới, hai bên tự xây dựng chiê´n lũy của mình, thực hành chiê´n lược đô`ng minh, tìm kiê´m ưu thê´ địa chính trị, tiê´n

https://thuviensach.vn

hành sự đô´i kháng tập đoàn, đem cả thê´ giới đưa vào hệ thô´ng chiê´n tranh lạnh, làm cho cả thê´ giới bị đám mây chiê´n tranh lạnh trùm lâ´y.

Chiê´n tranh lạnh "chiê´n" vì cái gì

Người Mỹ nói: "Chiê´n tranh lạnh là cuộc chiê´n giành quyê`n lãnh đạo thê´ giới".

Giáo sư Warren Cohen, nhà lịch sử lỗi lạc của nước Mỹ nói:

"Vì sao vào cuô´i thập niên 40 thê´ kỷ XX, Mỹ và Liên Xô áp dụng thái độ đe dọa lẫn nhau? Vì sao thái độ đó có thể kéo dài đê´n cuô´i thập niên 80 thê´ kỷ XX? Chúng ta có thể dùng ba loại phương pháp nghiên cứu đan xen nhau để tìm ra được đáp án trên ba mặt".

"Trước tiên, người lãnh đạo Mỹ tiê´p nhận trách nhiệm nước lớn mà mọi người đê`u nhìn vào, lãnh đạo thê´ giới và sáng tạo một trật tự thê´ giới mới. Thứ hai, đặc tính của hai nước Mỹ và Liên Xô đã tạo ra hành vi quá đáng của xã hội công dân một nước (quô´c gia thê´ mạnh của Mỹ và mô hình chính phủ thê´ yê´u) và một nước khác lại không tô`n tại kiểu xã hội công dân â´y (thể chê´ chính trị Stalin cực quyê`n cao độ). Thứ ba là môi trường an ninh".

"Nê´u nước Mỹ không có quyê´t tâm lãnh đạo thê´ giới thì khó tưởng tượng có chuyện xuâ´t hiện chiê´n tranh lạnh. Nê´u Mỹ lựa chọn quan niệm "chủ nghĩa châu lục" (hướng vê` chính sách hợp tác chính trị, kinh tê´ với các nước cùng châu Mỹ và có tính châ´t bài xích các châu lục khác) do một sô´ nhà trí thức đê` xướng hô`i thập niên 30 thê´ kỷ XX, hoặc chính sách tự câ´p tự túc do một sô´ nhà trí thức khác hô`i thập niên 60 thê´ kỷ XX cực lực chủ trương, thì động lực phát triển thê´ giới sau chiê´n tranh sẽ khác đi râ´t nhiê`u. Song le các nhà lãnh đạo Mỹ trong thời gian một đời người đê`u rút ra kê´t luận như sau: chính là do Mỹ trô´n tránh trách nhiệm lãnh đạo thê´

https://thuviensach.vn

giới sau Thế chiến I nên mới tạo điều kiện cho Adolf Hitler và bọn quân phiệt Nhật Bản có dịp tạm thời hoành hành, mới làm cho cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới và Thế chiến II trở thành hiện thực. Liên tưởng tới câu cách ngôn của nhà thơ và nhà triết học Mỹ George Santayana[79] Ai quên quá khứ thì người đó nhất định sẽ giẫm lên vết xe đổ, người Mỹ đã rút ra được bài học từ các sử gia và từ giữa thập niên 40 thế kỷ XX họ ứng dụng nó vào trong thực tiễn".

"Mục tiêu của họ là sáng tạo một trật tự thế giới có thể tăng tiến lợi ích của Mỹ. Trong trật tự thế giới đó, của cải và quyền thế của Mỹ sẽ không ngừng tăng lên, các quan niệm giá trị người Mỹ trân trọng sẽ mở rộng ra toàn thế giới".

Trong con mắt người Mỹ, sở dĩ Adolf Hitler và bọn quân phiệt Nhật Bản có thể hoành hành, sở dĩ cuộc đại suy thoái kinh tế toàn cầu và Thế chiến II trở thành hiện thực, bài học là ở chỗ nước Mỹ đã lẩn tránh trách nhiệm lãnh đạo thế giới, không kịp thời gánh lấy sứ mạng người lãnh đạo thế giới. Đây là một sai lầm có tính lịch sử và là điều đáng tiếc về chiến lược của nước Mỹ. Vì để không "giẫm lên vết xe đổ", sau Thế chiến II nước Mỹ tất phải bước lên cương vị lãnh đạo thế giới và tất phải tiến hành chiến tranh lạnh với Liên Xô nhằm duy trì địa vị lãnh đạo ấy. Bởi thế theo quan điểm của người Mỹ thì chiến tranh lạnh là cuộc chiến vì quyền lãnh đạo thế giới.

Chiến tranh lạnh giữa Mỹ với Liên Xô, bất kể là cuộc đấu tranh và xung đột giữa chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa Marx tiến hành trên tầng nấc hình thái ý thức, đấu tranh giữa chế độ chính trị kinh tế tư bản chủ nghĩa với chế độ chính trị kinh tế xã hội chủ nghĩa tiến hành trên tầng nấc chế độ xã hội, hay là cuộc chạy đua vũ trang, nhất là chạy đua vũ khí hạt nhân tiến hành nhằm giành ưu thế quân sự trên tầng nấc quân sự, thì thực chất đều là keo vật

https://thuviensach.vn

và đọ sức tiế́n hành xung quanh bá quyề̀n thế́ giới (quyề̀n lãnh đạo thế́ giới).

Chiế́n tranh lạnh là một cuộc chiế́n tranh giành bá quyề̀n dây dưa kéo dài trong tình hình hai cường quố́c thế́ giới hình thành sau khi kế́t thúc Thế́ chiế́n II - Mỹ và Liên Xô đề̀u muố́n tranh bá quyề̀n thế́ giới, trong tình hình hai loại hình thái ý thức xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa đề̀u muố́n chủ đạo hình thái ý thức thế́ giới, trong tình hình chế́ độ xã hội chủ nghĩa và chế́ độ tư bản đề̀u muố́n thay thế́ đố́i phương, dưới điề̀u kiện vũ khí hạt nhân trở thành vũ khí chiế́n lược của cuộc cạnh tranh giữa các nước lớn, lấ́y bá quyề̀n thế́ giới làm mục tiêu, lấ́y thực lực quân sự làm hậu thuẫn, lấ́y hình thái ý thức làm ngọn cờ, lấ́y mặt trận, liên minh làm hình thức tổ chức.

Chiế́n tranh lạnh là một cuộc đấ́u tranh giữa ngăn chặn với chố́ng ngăn chặn do quố́c gia quán quân là Mỹ tiế́n hành với quố́c gia á quân là Liên Xô. Chiế́n tranh lạnh là hệ thố́ng quố́c tế́ song song tồ̀n tại đố́i kháng và đố́i thoại, cạnh tranh và hợp tác, ngăn chặn và câu kế́t, đấ́u tranh và thỏa hiệp. Nó cũng là trạng thái hòa bình ẩn chứa ý đồ̀ giế́t nhau và nguy cơ chiế́n tranh, là chiế́n tranh đặc chủng tiế́n hành dưới hình thức hòa bình. Chiế́n tranh lạnh sử dụng thủ đoạn chủ yế́u là chạy đua vũ trang, đấ́u tranh ngoại giao, sức ép kinh tế́ và khoa học kỹ thuật, đố́i lập hình thái ý thức và chiế́n tranh gián điệp. Nguồ̀n gố́c của "chiế́n tranh lạnh" là sự theo đuổi bá quyề̀n. Cuộc chiế́n tranh lạnh giữa Mỹ và Liên Xô tiế́n hành vì tranh giành bá quyề̀n.

Trọng tài của "chiế́n tranh lạnh" là "phát triển"

Thế́ giới bao giờ cũng phải tiế́n lên phía trước. Chiế́n tranh lạnh giữa Mỹ với Liên Xô nhằ̀m mục đích bá quyề̀n thế́ giới mà trọng tài của chiế́n tranh lạnh lại là sự "phát triển". Logic của tiế́n

https://thuviensach.vn

bộ lịch sử biế́n cuộc chiế́n tranh lạnh Mỹ - Liên Xô thành một cuộc cạnh tranh và ganh đua "phát triển" không thể chuyển dịch theo ý chí con người, và căn cứ theo thành tích của họ để thực hành nguyên tắ́c giỏi thắ́ng kém thua.

Cuộc cạnh tranh và ganh đua phát triển quyế́t định thành bại của hai phía tham gia chiế́n tranh lạnh. Trong quá trình cạnh tranh bá quyề̀n thế́ giới, hai nước Mỹ và Liên Xô vừa nói xấ́u nhau, công kích nhau trên vấ́n đề̀ hình thái ý thức và chế́ độ xã hội, lại vừa mở hế́t tố́c lực phát triển kinh tế́ và xã hội, rượt đuổi nhau. Mỹ tâng bố́c cuộc cạnh tranh giữa hai nước là cuộc đấ́u tranh giữa hai lố́i số́ng, đấ́u tranh giữa thế́ giới tự do với thế́ giới cực quyề̀n. Mỹ tuyên bố́ nề̀n văn minh vật chấ́t trình độ cao của họ, điề̀u kiện sinh hoạt ưu việt và phương thức hoạt động tự do của họ có sức thu hút vô song. Liên Xô thì công kích Mỹ là chủ nghĩa tư bản thố́i nát giãy chế́t. Về̀ căn bản, sự so sánh đố́i chiế́u hai nước Mỹ và Liên Xô quyế́t định tình thế́ cạnh tranh của hai bên, quyế́t định sự lên lên xuố́ng xuố́ng và biế́n đổi quanh co lắ́t léo trong quá trình cạnh tranh giữa hai nước.

Tuy nước Mỹ có quố́c lực tổng hợp đứng đầ̀u thế́ giới nhưng trong quá trình cạnh tranh Mỹ - Liên Xô, phía Mỹ từng xuấ́t hiện tình hình thoái trào và bị động. Thập niên 70 thế́ kỷ XX là những năm tồ̀i tệ trong tiế́n trình lịch sử của nước Mỹ, những năm tháng nảy sinh lắ́m vấ́n đề̀ và mấ́t lòng tin. Hồ̀i đó kinh tế́ Mỹ liên tục suy thoái, số́ người thấ́t nghiệp lên tới 8 triệu, nhân dân Mỹ mấ́t lòng tin với chính phủ, họ tỏ ra bi quan với tiề̀n đồ̀ của mình. Các cuộc thăm dò dân ý cho thấ́y so với năm 1958 thì tình hình năm 1978 có biế́n đổi lớn: tỷ lệ người cho rằ̀ng chính phủ Mỹ chỉ phục vụ một thiểu số́ người giàu tăng từ 18% lên 74%; tỷ lệ người cho rằ̀ng chính phủ Mỹ không thể đưa ra phán đoán chính xác từ 25% tăng lên 70%; cho rằ̀ng chính phủ Mỹ chịu sự thố́ng trị của những người

https://thuviensach.vn

không biết mình làm gì từ 28% tăng lên 56%. Trong Thông điệp Liên bang đầu tiên, Tổng thống Reagan thừa nhận trong số 10 người được hỏi ý kiến thì 6 người cảm thấy bi quan về tiền đồ của mình. Trong vòng sơ tuyển Tổng thống tại bang New Hampshire hồi tháng 2 năm 1980, Reagan xúc động nói: "Một số người Mỹ lớn tuổi nhớ lại thời gian trước Thế chiến II, hồi ấy người Mỹ ở mọi nơi trên thế giới, dù họ làm gì đi nữa, chỉ cần đeo chiếc huy hiệu có quốc kỳ Mỹ thì họ có thể đi bất cứ nơi nào. Ngày nay ngược lại, người Mỹ nảy sinh nguy cơ tín nhiệm và lòng tin, đánh mất sự tôn trọng của bạn bè và kẻ địch; đây thực sự là một chuyện buồn". Phát triển là đạo lý muôn thuở, nếu bị động trong phát triển thì sẽ đánh mất sự chủ động trong cạnh tranh.

Reagan nhậm chức Tổng thống Mỹ vào thời gian nước Mỹ đang ở vào thoái trào, gặp nhiều khó khăn, có thể nói tình trạng nát bét như tương, Tổng thống Reagan đã cố gắng tái tạo lại uy lực quốc gia, chủ yếu tập trung công sức giải quyết các vấn đề trong nước, tăng tốc phát triển, thông qua việc chấn hưng kinh tế và tăng cường lực lượng quân sự để đạt mục tiêu chấn hưng sức mạnh quốc gia. Ông áp dụng một loạt biện pháp chiến lược, đặc biệt là ngày 13 tháng 8 năm 1981 ký luật giảm thuế biên độ lớn, quyết định trong ba năm sẽ giảm 25% thuế thu nhập. Luật này trở thành chất xúc tác cho sự phục hưng và phồn vinh nền kinh tế Mỹ. Bắt đầu từ nửa cuối năm 1982, chính phủ Reagan thực hành chính sách "ba cao": thâm hụt ngân sách cao, lãi suất cao, hối suất đồng USD cao, nhằm kích thích sự phục hồi và phát triển kinh tế. Tháng 12 năm 1982, kinh tế Mỹ đi ra khỏi đáy vực. Năm 1983, GDP Mỹ thực tế tăng 3,6%; năm 1984 kinh tế tăng trưởng 6,5%, là tốc độ tăng trưởng cao nhất trong 30 năm gần đây. Tỷ lệ lạm phát trong ba năm hạ xuống còn 3,9%, mức thấp nhất trong 17 năm. Trong hai năm đã tạo ra 7,3 triệu việc làm. Reagan thi hành chiến lược tái chấn hưng sức mạnh quốc gia, sức mạnh quân sự, dùng thực lực để tìm kiếm

https://thuviensach.vn

hòa bình. Chi phí quân sự của Mỹ tăng từ 171 tỷ USD năm 1981 lên 376 tỷ USD năm 1986.

Mọi người nói thời kỳ Reagan là thời kỳ tấn công, thời kỳ phát động tổng công kích Liên Xô dưới ngọn cờ chủ nghĩa tân bảo thủ. Cơ sở và hậu thuẫn để thực hành chiến lược tiến công là phát triển kinh tế. Tại nước Mỹ, chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa bảo thủ liên tục thay nhau ở vào địa vị lãnh tụ. Thập niên 30 - 40 thế kỷ XX, chủ nghĩa tự do thịnh hành, kinh tế Mỹ phồn vinh, địa vị chiến lược hùng mạnh, nước Mỹ là lãnh tụ thế giới phương Tây, là kẻ mạnh trong cuộc cạnh tranh Mỹ - Liên Xô, song cũng tích lũy nhiều loại mâu thuẫn.

Từ thập niên 70 trở đi, chủ nghĩa tân bảo thủ nổi lên trong thế giới tư bản và dần dần trở thành trào lưu tư tưởng chính. Đặc điểm của chủ nghĩa tân bảo thủ là: hữu khuynh hóa về chính trị, chống cộng sản mạnh mẽ về hình thái ý thức, chủ trương tiến hành cuộc thánh chiến không đội trời chung, cuộc thập tự chinh với chủ nghĩa cộng sản. Trong lĩnh vực kinh tế, tuân theo lý thuyết của phái cung ứng, chủ nghĩa tân bảo thủ khai tử chính sách phúc lợi xã hội. Chủ nghĩa tân bảo thủ kiên trì tư tưởng chiến lược hai cực đối đầu nhau, tích cực đẩy mạnh ngoại giao sức mạnh và triển khai chạy đua vũ trang nhằm giữ gìn lợi ích quốc gia. Niềm tin cơ bản của Reagan là chính quyền nhỏ, thu thuế thấp, giảm bớt phúc lợi, tăng cường quốc phòng. Ông tôn sùng vũ lực, mê say chiến tranh lạnh, kiên quyết chống Liên Xô, chống cộng sản. Các cố vấn của Reagan chủ trương ban lãnh đạo Liên Xô phải lựa chọn giữa thay đổi chủ nghĩa cộng sản theo phương hướng của phương Tây hay là tiến hành chiến tranh, không có phương thức giải quyết nào khác hoặc phương thức chiếu cố cả hai.

Tiến sang thập niên 80 thế kỷ XX, mục tiêu chiến lược của Mỹ đối với Liên Xô không phải là cùng chung sống với Liên Xô nữa mà

https://thuviensach.vn

là phải thay đổi thể chế của Liên Xô, đạt được mục tiêu không đánh mà thắng. Dưới sự chỉ đạo của chủ nghĩa tân bảo thủ, chính phủ Reagan ấn định "chính sách tổng hợp" tam vị nhất thể đối với Liên Xô, đó là chạy đua vũ trang, trừng trị về kinh tế, dự án chiến tranh giữa các vì sao SDI, nhằm thách thức toàn diện Liên Xô trên các mặt quân sự, kinh tế và kỹ thuật. Trong giai đoạn này, sở dĩ chính phủ Reagan có thể phát động thế tiến công, tiến hành "chính sách tổng hợp" tam vị nhất thể cứng rắn đối với Liên Xô, đó là nhờ dựa trên cơ sở kinh tế Mỹ phát triển tốt. Ba mặt của "chính sách tổng hợp" này, mặt nào cũng dựa vào sự nâng đỡ của sức mạnh kinh tế.

Thời kỳ tiến công của Reagan và thời kỳ phát triển của kinh tế Mỹ lại trùng với thời kỳ trì trệ của Brezhnev. Hồi giữa và cuối thập niên 70 thế kỷ XX, Liên Xô tiến sang thời kỳ đình trệ, biểu hiện chủ yếu là thể chế chính trị, kinh tế truyền thống ngày một xơ cứng đã nghiêm trọng ngăn cản sự phát triển xã hội và kinh tế; bệnh giáo điều, quan liêu thịnh hành, quyền lực tập trung cao độ; dân chủ hữu danh vô thực; kinh tế tăng trưởng chậm; mâu thuẫn xã hội và dân tộc hé lộ; trong sự so sánh và cạnh tranh sức mạnh với Mỹ, Liên Xô ngày một rơi vào địa vị bất lợi; cơ cấu quan liêu và đội ngũ cán bộ khổng lồ do Liên Xô xây dựng đã phình to ác tính dưới thời Brezhnev.

Theo thống kê năm 1982, đơn vị cấp Bộ (Bộ và Ủy ban) và các đơn vị trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng có tới 110 đơn vị. Thời gian 1975 - 1983, tổng số nhân viên các cơ quan quản lý trong toàn Liên Xô tăng mạnh lên 3 triệu, hình thành một đội ngũ cán bộ đông tới 21 triệu người. Các cơ quan quản lý từ trung ương tới địa phương chồng chéo nhau. Ngành công nghiệp và xây dựng Liên Xô lập hơn 40 bộ toàn liên bang và liên bang kiêm nước cộng hòa, đặt hơn 700 tổng cục quản lý, tiến hành quản lý thông qua kế hoạch hơn 50 nghìn doanh

https://thuviensach.vn

nghiệp. Hơn 6 triệu cán bộ lãnh đạo thao túng hoạt động kinh tế́ nhà nước. Số́ cán bộ quản lý trong ngành nông nghiệp tới 3 triệu người, đông hơn cả tổng số́ nông dân Mỹ.

Cán bộ Liên Xô áp dụng chế́ độ ủy nhiệm và trên thực tế́ là chế́ độ suố́t đời, khiế́n cho đội ngũ cán bộ phổ biế́n già hóa. Đại hội Đảng Cộng sản Liên Xô lần thứ XXVI bầu ra Bộ Chính trị có 25 người thì toàn bộ là bộ sậu từ đại hội XXV, tuổi bình quân của Bộ Chính trị là 70,1 tuổi, của Ban Thư ký là 68 tuổi. Cán bộ chỉ chịu trách nhiệm với cấ́p trên, trình độ người lãnh đạo hạ thấ́p nhanh chóng, cơ quan chính trị thi hành chế́ độ "đào thải tự nhiên chiều ngược", đề bạt một loạt người tầm thường, không có năng lực, không ngay thẳng, còn những người có tài và dám đề xuấ́t ý kiế́n thì không được dùng. Bệnh quan liêu, tham nhũng thịnh hành, không ít người mê muội với việc tranh chức tước và kiế́m tiền, chẳng những hình thành một tầng lớp quý tộc đặc quyền mà còn chuyển giao đặc quyền đó cho con cháu, hình thành chế́ độ kế́ thừa đặc quyền. Brezhnev thích được ca tụng công đức.

Năm 1976, báo "*Sự Thật*" lần đầu mở chuyên mục 7 ngày liền chúc thọ Brezhnev 70 tuổi. Các bài viế́t đầy những lời lẽ a dua nịnh bợ tởm lợm. Giới yế́u nhân chính trị Liên Xô gọi Brezhnev là "lãnh tụ của chúng ta", "nhân vật vĩ đại nhấ́t thời đại chúng ta", tuyên bố́ nhân dân Liên Xô khắ́p nơi đều đang "đọc, đọc lại, quên ăn quên ngủ nghiên cứu các trước tác của Brezhnev", bởi lẽ đó là "suố́i nguồn trí tuệ tư tưởng vô cùng vô tận". Năm 1975, Brezhnev bệnh tình rấ́t nặng, hồi ấ́y ông ta tập trung quyền hành lớn trong tay mình, Liên Xô tiế́n sang thời kỳ người già trị quố́c, bệnh nhân trị quố́c. *"Hồi ký Gorbachov"* viế́t: "Brezhnev đã không thể tiế́p tục lãnh đạo Đảng và Nhà nước, các cuộc họp Bộ Chính trị càng ngày càng rút ngắ́n thời gian. Brezhnev ngồi đấ́y mà không hay biế́t gì, không biế́t mình đang ở đâu, cuộc họp có những ai dự, mình nên

https://thuviensach.vn

làm gì. Thường xuất hiện tình hình như thế này: Ông ta ngồi và đọc các bài phát biểu ngắn gọn do trợ lý dự thảo và đánh máy cỡ chữ đặc biệt to, có lúc còn đọc không nổi, câu trước câu sau không ăn nhập với nhau. Hình như ông ta đã hiểu được điều đó, chỉ dùng con mắt buồn rầu nhìn mọi người". Các thành viên dự họp vì muốn chấm dứt cảnh hành hạ mọi người ấy nên đều vội vã thông qua các nghị quyết rồi rời phòng họp với tâm trạng bất an. Andropov nắm quyền lãnh đạo 14 tháng, trừ đi thời gian ốm đau, thực tế làm việc chưa đầy nửa năm. Chernenko là một viên chức điển hình trong chế độ Liên Xô, tư tưởng bảo thủ, khi lên nắm chính quyền trên thực tế đã mất khả năng làm việc, trong thời gian hơn một năm không có công trạng gì cả.

Không có phát triển thì không có sức thu hút và sức cạnh tranh. Chủ nghĩa xã hội mô hình Liên Xô đi tới tận cùng, sự sụp đổ của phe Liên Xô khó mà tránh được. Trong đó cuộc trốn chạy lớn của công dân Cộng hòa dân chủ (CHDC) Đức là một màn kinh điển. Tây Berlin là cái tủ kính của thế giới tư bản, cái gương của lối sống phương Tây. Theo thống kê, trong các năm 1948 - 1960 trước sau có 2,5 triệu người CHDC Đức di cư sang Cộng hòa Liên bang (CHLB) Đức, con số này tương đương 20% tổng số dân CHDC Đức! Riêng trong năm 1961 có 200 nghìn người CHDC Đức chạy trốn sang CHLB Đức. Phần lớn họ chạy từ Đông Berlin sang Tây Berlin. Năm 1989 CHDC Đức bắt đầu có nhiều người ra đi. Ngày 4 tháng 11 năm 1989, Đông Berlin nổ ra cuộc biểu tình của nửa triệu người. Trong 24 tiếng đồng hồ từ ngày 11 đến 14 giờ ngày 12, tổng cộng có 540 nghìn người CHDC Đức đi sang CHLB Đức. Đến ngày 13, cảnh sát CHDC Đức nói họ đã cấp visa du lịch cho 5,18 triệu người. Hải quan CHDC Đức cho biết thời gian từ ngày 9 tới 27 tháng 11 đã có 16,90 triệu người CHDC Đức và 2,40 triệu ô tô đi qua trạm biên phòng. Nhiều đợt công dân CHDC Đức đã ra đi, họ từ bỏ lối sống đã mất sức thu hút họ.

https://thuviensach.vn

Một điề̀u kiện quan trọng để chiế́n tranh lạnh có thể duy trì lâu dài là thế́ cân bằ̀ng về̀ "lực lượng". Thực lực có thể đố́i kháng nhau của Liên Xô và Mỹ là điề̀u kiện vật chấ́t và cơ sở vật chấ́t của chiế́n tranh lạnh. Lực lượng răn đe của hai bên hình thành cục diện cân bằ̀ng răn đe; nề̀n hòa bình xây dựng trên cơ sở đố́i kháng ngang bằ̀ng thực lực là một kiểu cầ̀m cự ở thế́ cân bằ̀ng, là một cuộc kéo co chiế́n lược. Trong quá trình phát triển, khoảnh cách chênh lệch giữa hai bên bị nới rộng, thế́ cân bằ̀ng bị phá vỡ, cũng tức là kế́t thúc cuộc chơi kéo co chiế́n lược này.

Bình tâm xem xét "chiế́n tranh lạnh"

Nói chiế́n tranh lạnh nghìn năm công tội, nhưng vẫn cầ̀n có sự đánh giá khách quan về̀ địa vị lịch sử của chiế́n tranh lạnh. Trong lịch sử thế́ giới cận đại, quá trình tranh giành bá quyề̀n của các nước lớn chưa bao giờ ngừng, nhưng nói một cách so sánh thì chiế́n tranh lạnh vẫn là một cuộc cạnh tranh văn minh nhấ́t.

Nói chiế́n tranh lạnh là một cuộc chiế́n văn minh, chủ yế́u thể hiện ở ba mặt sau:

1. 1. Mục tiêu của chiế́n tranh lạnh tương đố́i văn minh. Liên Xô và Mỹ tranh giành "ba quyề̀n" đố́i với thế́ giới: quyề̀n chủ đạo, quyề̀n lãnh đạo và bá quyề̀n. Rố́t cuộc, không thể đánh đồ̀ng điề̀u đó với quyề̀n chiế́m lĩnh, quyề̀n thố́ng trị, quyề̀n thực dân đố́i với thế́ giới mà trước kia các nước lớn tranh giành nhau, là mục tiêu chiế́n lược tương đố́i văn minh.
2. Thủ đoạn của chiế́n tranh lạnh tương đố́i văn minh. Tuy chiế́n tranh lạnh sử dụng nhiề̀u thủ đoạn, cũng xuấ́t hiện nhiề̀u lầ̀n nguy cơ khủng hoảng, nhưng rố́t cuộc Mỹ và Liên Xô không có xung đột quân sự trực tiế́p, không xảy ra đại chiế́n thế́ giới, đặc biệt không nổ ra chiế́n tranh hạt nhân. Tình hình có cạnh tranh lớn mà không có chiế́n tranh lớn là điề̀u chưa từng có trong lịch

https://thuviensach.vn

sử. Điề̀u đó cũng thể hiện sự kiề̀m chế́ và lý trí của hai bên, đây là sự tiế́n bộ và tiế́n hóa văn minh của chính trị thế́ giới.
3. Kế́t cục của chiế́n tranh lạnh tương đố́i văn minh. So sánh với việc kẻ thắ́ng xử lý và bố́ trí kẻ thua trong thời gian sau Thế́ chiế́n I và II, có thể thấ́y chiế́n tranh lạnh vẫn có sự kiề̀m chế́ và tương đố́i văn minh.
4. Chiế́n tranh lạnh trả giá tương đố́i nhỏ. Cái giá phải trả của chiế́n tranh lạnh tuy rằ̀ng nặng nề̀, nhưng với tư cách là một cuộc cạnh tranh nước lớn không đánh mà thắ́ng, rố́t cuộc là tương đố́i rẻ so với giá của các cuộc chiế́n tranh giữa các nước lớn trong quá khứ.

Chiế́n tranh lạnh là sản phẩm của thời đại. Ở thời đại đó loài người chịu đựng không nổi cái giá của cuộc đại chiế́n thế́ giới, lại càng không chịu nổi cái giá của chiế́n tranh hạt nhân; bởi thế́ nước lớn muố́n tranh quyề̀n bá chủ thế́ giới chỉ có thể áp dụng hình thức chiế́n tranh lạnh. Chiế́n tranh lạnh là một sản phẩm lỗi thời, bởi lẽ thời đại ngày nay nhân loại chịu không nổi cái giá của chiế́n tranh lạnh, số́ phận của chiế́n tranh lạnh chỉ có thể đưa vào viện bảo tàng, vào sọt rác. Cuộc cạnh tranh chiế́n lược của các nước lớn vẫn sẽ tiế́p tục, dùng phương thức phi chiế́n tranh lạnh để tiế́p tục.

Các gợi ý từ chiế́n tranh lạnh

Chiế́n tranh lạnh là một giai đoạn của cuộc cạnh tranh chiế́n lược giữa các nước lớn trong lịch sử thế́ giới, là một mô hình cạnh tranh nước lớn dưới điề̀u kiện lịch sử nhấ́t định. Chiế́n tranh lạnh đem lại nhiề̀u gợi ý đố́i với sự cạnh tranh giữa các nước lớn.

Tính tấ́t nhiên và tính ngẫu nhiên của chiế́n tranh lạnh

Sự nảy sinh chiế́n tranh lạnh có tính tấ́t nhiên nhưng cũng có tính ngẫu nhiên nhấ́t định. Có người nói, nế́u Tổng thố́ng

https://thuviensach.vn

Roosevelt sô´ng thêm được năm năm nữa thì mô´i quan hệ Mỹ - Liên Xô sẽ phát triển ra sao?

Mỹ là quô´c gia rấ´t chú trọng dân ý. Tình hình dân ý ở Mỹ trước khi bắ´t đầ`u chiê´n tranh lạnh như thê´ nào? Trước ngày kê´t thúc Thê´ chiê´n II, tuy một sô´ quan chức Mỹ đã coi Liên Xô là kẻ địch tiê´p sau, nhưng cuộc thăm dò dân ý tiê´n hành vào tháng 12 năm 1945 cho thấ´y chỉ có hơn 1/3 người Mỹ dự đoán trong 1/4 thê´ kỷ tiê´p sau sẽ có một trận đại chiê´n và họ coi Liên Xô là quô´c gia sẽ gây ra chiê´n tranh. Cuộc thăm dò dân ý tháng 9 năm 1946 thì cho thấ´y chỉ có 8% người Mỹ đô`ng ý từ bỏ sự hòa giải với Liên Xô, còn 74% người cho rằ`ng hai nước Mỹ và Liên Xô đê`u có trách nhiệm vê` mô´i bấ´t hòa đã xuấ´t hiện giữa hai nước. Có thể thấ´y ý thức chiê´n tranh lạnh không phải là luô`ng chính trong ý thức của người dân Mỹ. Ý thức chiê´n tranh lạnh của dân chúng Mỹ là do sự tuyên truyê`n và kích động của giới tinh anh Mỹ gây nên. Nê´u giới tinh anh Mỹ không phải là phái chủ trương chiê´n tranh lạnh, nê´u họ hướng dẫn dư luận theo một hướng khác thì sự thể có lẽ đã khác đi.

Luô`ng chính của "dân ý" Mỹ không phải là chiê´n tranh lạnh, thê´ thì "quan ý" trong chính phủ Mỹ phải chăng cũng nghiêng vê` phía chiê´n tranh lạnh? Cũng chẳng phải là thê´. Các nhà chính trị Mỹ chô´ng chiê´n tranh lạnh có những người thái độ khá kiên quyê´t. Sau Thê´ chiê´n II, chính sách cứng rắ´n đô´i với Liên Xô của Tổng thô´ng Truman đã chủ đạo chính trường Mỹ, nhưng cũng có người phản đô´i. Thí dụ Henry A. Wallace Bộ trưởng Bộ Thương mại trong chính phủ Truman chủ trương tiê´p tục thi hành chính sách Mỹ hợp tác chung sô´ng với Liên Xô của Roosevelt, chủ trương trên cơ sở phạm vi thê´ lực và thê´ cân bằ`ng, Mỹ và Liên Xô tiê´n hành sắ´p xê´p, tiê´p tục duy trì mô´i quan hệ đô`ng minh trong thời chiê´n tranh, chủ trương bảo đảm an ninh của Liên Xô tại Đông Âu nhằ`m đạt được sự thông cảm vê` chính trị với Liên Xô, để chủ

https://thuviensach.vn

nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản tiế n hành cạnh tranh "cơ sở hữu hảo", trong tình hình toàn thế giới đề u mở cửa thương mại. Wallace công khai công kích chính sách cứng rắ n của Mỹ đố i với Liên Xô, cho rằ ng chủ nghĩa Truman chẳng khác gì lời tuyên chiế n với Liên Xô, là "sự mạo hiểm ngu ngố c", sẽ dẫn toàn thế giới tiế n vào "thế kỷ khủng bố ". Truman thì lên án Wallace là "kẻ theo chủ nghĩa hòa bình", là nhân vật nguy hiểm hơn các các phầ n tử thân Quố c xã trong thời kỳ Thế chiế n II, là "phầ n tử gây rố i" phục vụ Stalin. Kế t quả Wallce bị mấ t chức. Truman dùng chính sách ngăn chặn thay thế chính sách hợp tác nước lớn và an ninh tập thể của Roosevelt, cũng từ đó đánh dấ u chấ m hế t chủ nghĩa biệt lập của Mỹ.

Dễ dàng nhận thấ y sự khác biệt giữa ý tưởng hợp tác nước lớn và an ninh tập thể của Roosevelt với chính sách cứng rắ n đố i với Liên Xô của Truman, đã có ảnh hưởng khác nhau đố i với nước Mỹ và tình hình thế giới sau chiế n tranh. Lịch sử không thể giả thiế t, nhưng có thể tranh thủ và sáng tạo tương lai. Trong tính tấ t nhiên và tính ngẫu nhiên của chiế n tranh lạnh có không gian để người ta phát huy tính năng động chủ quan và tính sáng tạo. Trong nội bộ nước lớn, làm thế nào để hình thành nhận thức đúng đắ n, tránh được các sai lầ m về quan niệm chiế n lược; giữa các nước lớn cạnh tranh với nhau, làm thế nào để hình thành nhận thức chung về chiế n lược, ngăn ngừa sự bóp méo ý tưởng chiế n lược, là những vấ n đề trọng đại quyế t định số phận quố c gia và tiề n đồ thế giới.

Trên vấ n đề đố i với nước Mỹ, Trung Quố c ngày nay kiên trì "tăng cường tín nhiệm, mở rộng sự đồ ng thuận chung, phát triển hợp tác, không làm chuyện đố i kháng". Đây là một ý tưởng mới trong cuộc cạnh tranh nước lớn. Sự cố gắ ng của Trung Quố c không chỉ vì để đóng góp cho việc mở ra tình hình mới trong mố i

https://thuviensach.vn

quan hệ Trung Quốc - Mỹ, hơn nữa còn hình thành ảnh hưởng chiến lược tích cực đối với tình hình thế giới.

So sánh mô hình Liên Xô với mô hình Mỹ

Mục tiêu của cuộc chiến tranh lạnh Mỹ - Liên Xô là giành quyền bá chủ thế giới, nhưng kết cục cuộc cạnh tranh lại phụ thuộc vào sự phát triển. Cho nên trong thực tiễn, chiến tranh lạnh là sự so sánh lớn hai loại mô hình phát triển, là sự so sánh lớn mô hình Liên Xô với mô hình Mỹ. Kết quả so sánh là chủ nghĩa tư bản đặc sắc Mỹ chiến thắng chủ nghĩa xã hội mô hình Liên Xô.

Mô hình Liên Xô là một sáng tạo vĩ đại trong lịch sử nhân loại, nhưng từ sau khi hình thành vào thập niên 30 thế kỷ XX, mô hình Liên Xô tự cho mình là "ưu việt", suốt nửa thế kỷ không biến đổi gì cả, mấy chục năm vẫn như cũ, cuối cùng sa vào tình trạng trì trệ và xơ cứng, đánh mất động lực phát triển và sức sống. Còn chủ nghĩa tư bản mô hình Mỹ thì trong cuộc đại khủng hoảng hồi thập niên 30 được trải qua sự cải tạo "Chính sách Mới" của Roosevelt sau đó lại có điều chỉnh, khiến cho mô hình Mỹ so với mô hình Liên Xô càng có sức sống và tiềm lực phát triển. Điều này về căn bản đã quyết định kết cục và số phận cuộc cạnh tranh giữa hai bên.

Lý tưởng của một quốc gia chỉ có thể được thực hiện qua mô hình lý tưởng. Áp dụng mô hình phát triển cứng nhắc thì cho dù anh thuộc vào "chủ nghĩa" nào đi nữa, sẽ đều không có sức sống, sức ngưng tụ và sức cạnh tranh. Mô hình phát triển quốc gia ắt phải không ngừng phát triển, không thể dựa vào "xuất thân" màu đỏ, không thể "ăn vào vốn cũ". Một mô hình phát triển chỉ có thể đi trước mô hình khác trong so sánh quốc tế, đặc biệt là ưu việt hơn mô hình phát triển của đối thủ, thì mới làm cho quốc gia ở vào vị thế thuận lợi trong cuộc cạnh tranh. Sự trỗi dậy của Trung Quốc là sự trỗi dậy của mô hình chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung

https://thuviensach.vn

Quô´c; bâ´t kỳ mô hình nào khác trên thê´ giới đê`u không thể sánh được với sức sô´ng phát triển của mô hình này. Nhưng mô hình Trung Quô´c vẫn còn đang không ngừng sáng tạo cái mới; nó đã làm nên huyê`n thoại châ´n động cả thê´ giới và thể hiện tiê`m lực to lớn.

Cạnh tranh hình thái ý thức và sự thành bại của chiê´n tranh lạnh

Cuộc cạnh tranh giữa Mỹ và Liên Xô in đậm màu sắ´c hình thái ý thức chưa từng có tiê`n lệ trong lịch sử cạnh tranh chiê´n lược giữa các nước lớn. Chiê´n tranh lạnh từ đâ`u đê´n cuô´i diễn ra dưới ngọn cờ hình thái ý thức. Cái gọi là cạnh tranh phát triển không những là phát triển kinh tê´ mà còn là phát triển hình thái ý thức. Tư tưởng chủ nghĩa Marx, hình thái ý thức chủ nghĩa xã hội trỗi dậy trong trào lưu tư tưởng phê phán và chôn vùi chủ nghĩa tư bản, ban đâ`u vô´n có ưu thê´ lớn mạnh. Song le cái ưu thê´ đó cầ`n được duy trì trong sự phát triển; sự đình trệ và xơ cứng sẽ làm mâ´t ưu thê´.

Đáng tiê´c là sau Thê´ chiê´n II, nhâ´t là sau khi Stalin qua đời, Liên Xô trước sau không còn chiê´m được điểm cao khô´ng chê´ trong lĩnh vực hình thái ý thức có thể kích động và vẫy gọi nhân dân thê´ giới, không hình thành được ưu thê´ hình thái ý thức của mình. Kê´t quả là chẳng những không được lòng dân trên mặt so sánh lợi ích vật châ´t mà trên mặt tinh thâ`n và văn hóa cũng khó giành được sự thuận lòng quy phục của thiên hạ. Một sô´ nội dung hình thái ý thức do Liên Xô đê` ra khó giành được sự tán đô`ng của nhân dân trong nước mình mà trên quô´c tê´ cũng không thể giành được sự chủ động vê` đạo nghĩa, thậm chí càng bị cô lập trên thê´ giới. Trong mô´i quan hệ với Trung Quô´c, Liên Xô thi hành chủ nghĩa Sô-vanh, biê´n Trung Quô´c từ bạn đô`ng minh thành kẻ địch. Liên Xô đưa ra thuyê´t chủ quyê`n hữu hạn, thuyê´t chuyên chính quô´c tê´, đưa xe tăng vào Tiệp Khắ´c càng làm mâ´t lòng dân và sự ủng hộ của các nước khác. Nghị quyê´t của Liên Hợp Quô´c lên án Liên Xô xâm

https://thuviensach.vn

nhập Afghanistan từ năm 1980 trở đi ngày càng được nhiề̀u nước ủng hộ: năm 1986 được 122 nước tán thành, chỉ có 19 nước ủng hộ.

Trên mặt coi trọng sự chiế́m lĩnh điểm cao đạo đức, nước Mỹ có nhiề̀u chỗ đáng chú ý. Từ chính sách ngoại giao theo chủ nghĩa lý tưởng của Tổng thố́ng Wilson, "bố́n tự do lớn" của Roosevelt cho đế́n ngoại giao nhân quyề̀n của Tổng thố́ng Carter, sức mạnh mề̀m hình thái ý thức ở trong và ngoài nước của Mỹ đề̀u có khả năng cạnh tranh chiế́n lược. Chính sách ngoại giao Mỹ trong thời kỳ Thế́ chiế́n I đã bao hàm nhân tố́ nhân quyề̀n, Tổng thố́ng Wilson đưa ra chính sách ngoại giao theo chủ nghĩa lý tưởng, tuyên truyề̀n rộng rãi nước Mỹ không tìm kiế́m lợi ích riêng, "chỉ bảo vệ quyề̀n lợi của loài người". Điề̀u đó đã coi sự tôn nghiêm của quố́c gia và cái gọi là nhân quyề̀n là cơ sở quan trọng của chính sách Mỹ.

Nề̀n ngoại giao chủ nghĩa lý tưởng do Tổng thố́ng Wilson đề̀ xuấ́t đã có ảnh hưởng quan trọng tới Tổng thố́ng Roosevelt. Trong Thông điệp Liên bang ngày 6 tháng 1 năm 1941, Roosevelt đề̀ xuấ́t xây dựng an ninh tập thể và tìm kiế́m "một thế́ giới có bố́n loại tự do cơ bản của loài người", đó là: tự do ngôn luận và phát biểu ý kiế́n; tự do dùng cách của mình để tôn thờ Thượng Đế́; tự do không lo thiế́u thố́n; tự do không lo sợ hãi. Ngày 9 tháng 8 năm 1941, Roosevelt và Churchill ký "*Hiế́n chương Đại Tây Dương*", trong đó nhắ́c lại các nguyên tắ́c cơ bản nói trên: sau khi chiế́n thắ́ng phát xít, thế́ giới cầ̀n xây dựng hòa bình, làm cho nhân dân các nước an cư lạc nghiệp, số́ng tự do, không phải lo sợ gì, không lo thiế́u thố́n. Các văn kiện quố́c tế́ sau này công bố́ như "*Tuyên ngôn Liên Hợp Quố́c*" và "*Hiế́n chương Liên Hợp Quố́c*" đề̀u nhắ́c lại các nguyên tắ́c và điề̀u văn liên quan tới nhân quyề̀n cơ bản.

Sau chiế́n tranh, chính phủ Mỹ luôn luôn quan tâm vấ́n đề̀ nhân quyề̀n, vì những cái đó liên quan tới giá trị quan của nước Mỹ cũng như tới hình ảnh cùng địa vị lãnh tụ thế́ giới của Mỹ. Nhưng

https://thuviensach.vn

trước giữa thập niên 70 thế kỷ XX, chính phủ Mỹ về căn bản không ràng buộc nhân quyền với ngoại giao. Tổng thống Carter muốn lãnh đạo phong trào nhân quyền trên toàn thế giới, cho rằng nêu cao nhân quyền sẽ trở thành trào lưu của thế giới trong tương lai, nước Mỹ cần đứng trên đỉnh ngọn sóng trào lưu ấy, nhấn mạnh nhân quyền là linh hồn và tinh túy của chính sách ngoại giao Mỹ, là nhân tố quan trọng xác định mối quan hệ ngoại giao với các nước khác. Tuyên bố nhân quyền là hòn đá tảng của chính sách ngoại giao Mỹ, nhân quyền trở thành ngọn cờ thế giới của Mỹ, trở thành điểm cao khống chế hình thái ý thức Mỹ, là giá trị phổ cập mà nước Mỹ tuyên truyền rộng rãi. Mỹ dùng nhân quyền để chế ước chủ quyền, mượn cớ bảo vệ nhân quyền để đẩy mạnh bá quyền thế giới, tăng cường khả năng tiến hành cạnh tranh chiến lược với Liên Xô.

Phát triển là đạo lý muôn thuở, không những chỉ là phát triển kinh tế mà còn là phát triển tư tưởng, tinh thần, phát triển văn hóa, phát triển hình thái ý thức. Cuộc cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc với Mỹ có một lĩnh vực quan trọng là cạnh tranh giữa giá trị quan của Trung Quốc với giá trị quan của Mỹ, lĩnh vực này là miền quê linh hồn của mọi người. Hình thái ý thức của Trung Quốc phải có điểm cao khống chế của mình, giá trị quan của Trung Quốc phải có sức truyền cảm thế giới, giá trị quan Trung Quốc phải có giá trị quan phổ quát thế giới. Một Trung Quốc có thể dẫn dắt thế giới về mặt tinh thần thì mới có thể trở thành "quốc gia linh hồn" của thế giới.

Thời đại chiến tranh lạnh và thời đại phi chiến tranh lạnh

Chiến tranh lạnh là một mô hình cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nó cũng là sự trả giá cho cuộc cạnh tranh đó, hơn nữa còn là cái giá cao khó có thể gánh chịu nổi. Chiến tranh lạnh chẳng những đem số phận hai nước Liên Xô và Mỹ ra đánh cược mà còn đem số

https://thuviensach.vn

phận của toàn nhân loại ra đánh cược. Nói về hai bên thắng thua trong cuộc chiến tranh lạnh, cố nhiên bên thua thì thua thảm hại, còn bên thắng thì sao lại không phải là thắng một cách thảm hại, thắng sát nút!

Cái giá phải trả cho chiến tranh lạnh rất nặng nề. Không những gây ra tình trạng mở rộng cuộc đấu tranh giai cấp trong cộng đồng quốc tế mà chiến tranh lạnh còn mở rộng đấu tranh giai cấp nội bộ nước mình. Chính sách chiến tranh lạnh của Mỹ thể hiện ở sự ngăn chặn Liên Xô và cũng thể hiện ở phong trào "Tuyên thệ trung thành" trong nước Mỹ. Ngày 21 tháng 3 năm 1947, Tổng thống Truman ra mệnh lệnh số 9835 yêu cầu tiến hành một đợt thẩm tra an ninh đối với 2,5 triệu viên chức nhà nước. Đợt điều tra lòng trung thành này còn mở rộng tới 3 triệu thành viên trong lực lượng vũ trang và 3 triệu người làm thuê cho các doanh nghiệp nhận thầu đơn hàng ngành quốc phòng. Như vậy tại nước Mỹ ít nhất có 8 triệu người thường xuyên sống trong nỗi ám ảnh cần chứng minh lòng trung thành của họ. Nếu cộng thêm gia đình của họ thì nước Mỹ có 20 triệu người đứng trước mối đe dọa bị thẩm tra bất cứ lúc nào. Cuối cùng cả đến lòng trung thành của Tổng thống Mỹ cũng bị nghi ngờ. Ngày 6 tháng 11 năm 1953, Bộ trưởng Tư pháp Mỹ buộc tội Truman có ý định bao che cho một gián điệp Liên Xô. Các đảng viên Cộng sản Mỹ phải đăng ký với toà án, nếu không sẽ bị án tù hai năm.

Cái giá phải trả về mặt kinh tế của chiến tranh lạnh cũng rất lớn. Hồi giữa thập niên 20 thế kỷ XX, mối quan hệ buôn bán giữa Mỹ với Liên Xô được phát triển nhất định, lần lượt xuất hiện các tổ chức thương mại dân doanh. Mỹ trở thành một trong các nhà cung cấp lớn nhất cho Liên Xô các thiết bị cần cho công cuộc xây dựng Liên Xô, cũng như đã bắt đầu tiến hành đầu tư và hợp tác kỹ thuật tại Liên Xô. Đến năm 1931 có khoảng 40 công ty lớn của Mỹ

https://thuviensach.vn

đã ký 134 thoả thuận hợp tác kỹ thuật với Liên Xô, có chừng 1.000 kỹ sư Mỹ làm việc ở Liên Xô, 842 cán bộ Liên Xô sang đào tạo tại Mỹ. Năm 1933, Mỹ và Liên Xô lập quan hệ ngoại giao, năm 1937 Mỹ cho Liên Xô hưởng chế độ tối huệ quốc. Nhưng sau khi chiến tranh lạnh bắt đầu, kim ngạch thương mại phương Tây với phương Đông chỉ còn chiếm 1,3% tổng kim ngạch thương mại toàn thế giới, năm 1956 cũng chỉ có 2,6%. Mối quan hệ kinh tế giữa Mỹ với Liên Xô không thể phát triển trong một thời gian dài.

Cái giá phải trả cho chiến tranh lạnh của hai "phe" cũng rất cao. Chiến tranh lạnh tiến hành đối kháng lẫn nhau dưới hình thức phe và liên minh. Liên Xô gánh chịu rất nặng cho việc duy trì phe xã hội chủ nghĩa. Theo ước tính của phương Tây, năm 1986 mỗi ngày Liên Xô cung cấp cho Cuba 1,3 triệu USD, mỗi năm là 5 tỷ USD; cho Afghanistan mỗi ngày 12 triệu USD; cho Việt Nam mỗi ngày 8 triệu USD; cho Ethiopia mỗi ngày 3 triệu USD. Còn có một số liệu thống kê nữa: trong thời gian 1986-1990, hàng năm Liên Xô viện trợ Việt Nam 2,5 tỷ USD, ngoài ra còn 1 tỷ USD viện trợ quân sự. Trong 5 năm đó, Liên Xô cung cấp cho Mông Cổ 3 tỷ USD. Liên Xô đã cung cấp cho Cuba 3,5 tỷ USD viện trợ kinh tế và quân sự, chưa kể các khoản viện trợ gián tiếp và ưu đãi về vật tư.

Cuộc chiến tranh lạnh kéo dài nửa thế kỷ là một đợt kiểm nghiệm, một sự tuyên án, cũng là một bài học. Cạnh tranh ác tính kiểu chiến tranh lạnh là tai nạn của nhân loại; kết cục của chiến tranh lạnh là lời tuyên án của lịch sử; bài học của chiến tranh lạnh cũng làm cho thế giới đi tới sự đồng thuận là cần sáng tạo một thế giới không có chiến tranh lạnh.

https://thuviensach.vn

V. Mỹ sẽ ngăn chặn Trung Quốc như thế nào

Trong cuộc giành giật ngôi vị quốc gia quán quân, Mỹ là tay thiện nghệ về khoản ngăn chặn đối thủ. Trong chuyện này, Mỹ vừa thạo đánh tốc chiến lại cũng có khả năng chịu đựng đánh lâu dài. Khi ngăn chặn Nhật Bản, trên căn bản Mỹ dùng cách đánh nhanh thắng nhanh; khi ngăn chặn Liên Xô, Mỹ lại dùng chiến tranh lâu dài. Giờ đây Mỹ muốn tiến hành "cuộc chiến bảo vệ vương miện quán quân" lần thứ ba của họ - cuộc chiến ngăn chặn Trung Quốc.

Đặc điểm nổi bật của việc Mỹ ngăn chặn Trung Quốc Việc Mỹ ngăn chặn Trung Quốc trong thế kỷ XXI có bốn đặc điểm.

1. Có tính tất nhiên về bản chất. Mỹ ngăn chặn Nhật Bản một cách không lịch sự, ngăn chặn Liên Xô một cách không nương nhẹ; Mỹ ngăn chặn Trung Quốc cũng có thể là "không chớp mắt", "không do dự". Tổng thống Obama tuyên bố Mỹ không tìm kiếm sự ngăn chặn Trung Quốc. Thực ra Mỹ luôn luôn ngăn chặn Trung Quốc: không thừa nhận Trung Quốc là "quốc gia dân chủ", thế chẳng phải là "ngăn chặn chính trị" đối với Trung Quốc đó sao? Không thừa nhận "địa vị kinh tế thị trường" của Trung Quốc chẳng phải là "ngăn chặn kinh tế" đối với Trung Quốc ư? Mỹ làm rùm beng "Thuyết Trung Quốc đe dọa quân sự", gây sức ép và liên minh các quốc gia châu Âu thực hành cấm vận vũ khí đối với Trung Quốc, hạn chế xuất khẩu công nghệ cao và khoa học công nghệ quân sự sang Trung Quốc, đồng thời liên tục bán vũ khí tiên tiến cho Đài Loan, đấy chẳng phải là sự "ngăn chặn quân sự" đối với Trung Quốc hay sao? Mỹ thọc tay vào vấn đề Đài Loan, can thiệp tình hình eo biển Đài Loan, ngăn cản Trung Quốc thống nhất đất nước, chẳng những là ngăn chặn mà còn là can thiệp nội chính Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Cho nên trên vấn đề đối phó Trung Quốc, Mỹ sẽ không "từ bỏ ngăn chặn, lập tức thành Phật".

2. Có tính nghệ thuật cao. Nếu nói việc Mỹ ngăn chặn Nhật Bản chủ yếu là sự ngăn chặn kinh tế đơn nhất, ngăn chặn Liên Xô là ngăn chặn phe chủ nghĩa xã hội một cách rạch ròi biên giới, trận tuyến rõ ràng, thế thì việc Mỹ ngăn chặn Trung Quốc sẽ là sự ngăn chặn trong liên hệ khăng khít và trong hợp tác, là sự thống nhất hợp tác với ngăn chặn. Điều đó nâng cao yêu cầu đối với nghệ thuật ngăn chặn của Mỹ. Thí dụ có học giả Trung Quốc nói, trong mối quan hệ với Mỹ, Trung Quốc cần tuân theo chiến lược "đi xe không mất tiền", đáp chiếc chiến xa bá quyền của Mỹ để đi con đường phục hưng của mình. Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ Hillary thì kêu gọi Mỹ cần "cùng hội cùng thuyền" với Trung Quốc. Cả hai bên Trung Quốc và Mỹ đều rất thông minh cũng rất nghệ thuật. Nhưng không thể phủ nhận một điểm: chiếc xe mà người Trung Quốc đi nhờ không mất tiền ấy là xe của người Mỹ và do người Mỹ lái, con thuyền mà hai nước cùng hội cùng thuyền ấy cũng do người Mỹ cầm lái. Như vậy lên xe và thuyền của người ta thì tính mạng của mình sẽ không hoàn toàn do mình làm chủ nữa. Trung Quốc có thể thăng cấp lên làm "tay lái phụ" giúp Mỹ đối phó với các rủi ro, song le như thế lại giúp làm nổi bật địa vị người cầm lái của Mỹ. Mỹ cho đối thủ cùng với mình ngồi chung một xe, cùng đáp một con thuyền, đó là sự khống chế khôn ngoan hơn, là nghệ thuật ngăn chặn cao minh hơn.
3. Có tính lâu dài của "cuộc chơi thế giới". Để ngăn chặn Nhật Bản xốc tới địa vị nhất thế giới, Mỹ tuy đã tiến hành một cuộc chơi chiến lược căng thẳng nhưng thời gian cuộc chơi đó chẳng qua cũng chỉ khoảng 10 năm, 8 năm gì đó, thời kỳ chủ yếu cũng chỉ độ vài năm mà thôi, dùng cách đánh lẻ tẻ không tập trung cũng có thể trừng trị xong Nhật Bản. Việc ngăn chặn Liên Xô thì gian khổ hơn nhiều, chẳng những thời gian kéo dài gần nửa

https://thuviensach.vn

thê´ kỷ mà giữa chừng đã mâ´y lâ`n giă`ng co, mâ´y lâ`n cục diện tiê´n công phòng thủ có biê´n đổi, trong cuộc chơi với Liên Xô, Mỹ đã dùng cách thay đổi đường đi nước bước và "đường quyê`n tổ hợp". Song quá trình Mỹ ngăn chặn Trung Quô´c sẽ là một "cuộc chơi trăm năm". Cuộc "đô´i đâ`u thê´ kỷ" Trung Quô´c - Mỹ không thể qua vài đường quyê`n tổ hợp là thâ´y rõ kê´t cục mà là một cuộc cạnh tranh kiểu "marathon".

4. Cả`n có tính sáng tạo chiê´n lược chưa từng thâ´y. Việc Mỹ ngăn chặn Trung Quô´c cả`n được đổi mới và sáng tạo, phải "tiê´n cùng thời đại", bởi lẽ thời đại sau chiê´n tranh lạnh thì khác với thời đại chiê´n tranh lạnh. Trung Quô´c khác với Nhật Bản và Liên Xô, tuy kinh nghiệm ngăn chặn Nhật Bản và Liên Xô là thứ hữu dụng cho việc ngăn chặn Trung Quô´c, nhưng cũng chỉ có tác dụng hữu hạn. Tháng 11 năm 2009, Tổng thô´ng Obama sang thăm Trung Quô´c, mang theo món quà ông tặng Chủ tịch Hô` Cẩm Đào là một bộ cờ vây. Kỳ thủ Trung Quô´c Nhiê´p Vệ Bình viê´t trên blog: "Món quà này có ý nghĩa sâu xa, cờ vây là trò chơi trí tuệ, chơi cờ là cuộc đâ´u trí lực, chưa tỷ thí thì quan hệ thân mật với nhau, khi tỷ thí thì nổi gió cuộn sóng, giâ´u nhau từng nước cờ. Nghĩ lại thì thâ´y Obama cũng có cái ý â´y". Rõ ràng trên bàn cờ lớn cuộc chơi Trung Quô´c - Mỹ, nê´u Obama áp dụng cách chơi cũ đã dùng với Nhật Bản và Liên Xô thì không ổn. Mỹ là quô´c gia kiểu đổi mới. Kể từ năm 1901 lâ`n đâ`u trao giải Nobel, tới nay đã 108 năm, nước Mỹ có hơn 200 người đoạt giải này, là nước lớn kiểu đổi mới có cô´ng hiê´n lớn nhâ´t. Nhưng việc làm thê´ nào để ngăn chặn Trung Quô´c một cách hữu hiệu, đây là vâ´n đê` lớn hơn và khó hơn giải Nobel, là công trình sáng tạo câ´p quô´c gia thứ nhâ´t của nước Mỹ trong thê´ kỷ XXI. Liệu Mỹ có đủ trí tuệ để ngăn chặn Trung Quô´c không?

Mỹ gặp khó khăn gì trong việc đô´i phó sự trỗi dậy của Trung Quô´c ?

https://thuviensach.vn

Trong nửa cuố́i thế́ kỷ XXI, nước Mỹ giành được thắ́ng lợi giữ vương miện quán quân trước hai quố́c gia quán quân tiề̀m tại là Nhật Bản và Liên Xô, có thành tích thắ́ng cả hai cuộc chiế́n và tích lũy được nhiề̀u kinh nghiệm đố́i phó với quố́c gia quán quân tiề̀m tại, tuy vậy trong thế́ kỷ XXI trước đố́i thủ kiểu hoàn toàn mới là Trung Quố́c, Mỹ khó tránh được cảm giác vô kế́ khả thi. Trung Quố́c là đố́i thủ cạnh tranh kiểu loại thứ ba, khác với Nhật Bản và Liên Xô mà Mỹ từng chạm trán sau Thế́ chiế́n II; đây là đố́i thủ Mỹ không thể dùng biện pháp cũ để đố́i phó, và trong thời gian ngắ́n Mỹ cũng rấ́t khó nghĩ ra biện pháp mới để đố́i phó hữu hiệu đố́i thủ. Muố́n giành được chiế́n tích ba trận ba thắ́ng, Mỹ gặp khó khăn trên bố́n mặt sau.

1. Trung Quố́c thuộc vào diện "trỗi dậy lương thiện", khó mà xác định được tính chấ́t của Trung Quố́c. Trung Quố́c quá lương thiện, tới mức các thế́ lực bảo thủ nhấ́t ở Mỹ cũng khó có thể định nghĩa đơn giản Trung Quố́c là kẻ địch của nước Mỹ. Tổng thố́ng Mỹ Bush con nổi tiế́ng tôn thờ chủ nghĩa tân bảo thủ, quen với tư duy "không là địch thì là bạn", cũng nói: "Mố́i quan hệ Mỹ với Trung Quố́c là một cặp quan hệ song phương phức tạp nhấ́t, là mố́i quan hệ không phải là kẻ địch cũng không phải là bạn bè, cũng là kẻ địch cũng là bạn bè". Kissinger thì nói: Chúng ta không có kẻ địch vĩnh viễn, chúng ta sẽ căn cứ theo hành động của họ chứ không theo hình thái ý thức để đánh giá quố́c gia khác, nhấ́t là nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa". Cả Tổng thố́ng Bush con lẫn cựu Bộ trưởng Ngoại giao Kissinger đề̀u nhận định khó có thể gọi Trung Quố́c là gì; điề̀u đó chứng tỏ chiế́n lược của Mỹ đố́i với Trung Quố́c đúng là cầ̀n được đổi mới. Đúng là Mỹ còn thiế́u kinh nghiệm đố́i phó với một đố́i thủ lương thiện, văn minh thế́ này.
2. Trung Quố́c kiên trì "trỗi dậy mề̀m mỏng", như nước chảy mây bay, khó mà ngăn cản. Trong cuố́n "Chiế́n lược về̀ một đấ́t

https://thuviensach.vn

nước hùng mạnh của Trung Quốc[80]", ông Haruo Ozaki, nghiên cứu viên chủ nhiệm ban nghiên cứu châu Á thuộc Trung tâm Nghiên cứu kinh tế Nhật Bản viết: Trên chiến lược cường quốc, Trung Quốc cảnh giác nhất là chạm trán với "hệ thống siêu cấp" của Mỹ. Bởi vậy, về kinh tế, Trung Quốc tăng cường mối quan hệ dựa vào nhau , trên vấn đề an ninh Đông Á và vấn đề Đài Loan, Trung Quốc tránh đối lập có tính thực chất. Nhưng chính sách Trung Quốc của Mỹ còn do dự bất định đã làm sâu sắc thêm sự nghi kỵ giữa hai nước Trung Quốc và Mỹ, về khách quan nó ủng hộ tiếng nói "tăng cường quân đội chống Mỹ". Về mặt chiến lược, Trung Quốc nhấn mạnh điều hòa phối hợp nhiều bên, hợp tác trong vùng, tạo hoàn cảnh bên ngoài thuận lợi, nhấn mạnh cấu trúc dựa vào nhau mà tồn tại, hợp tác và thể chế nhiều bên cùng thắng. Quan điểm của vị chuyên gia Nhật Bản nói trên là có tầm nhìn. Nước Mỹ tôn sùng sức mạnh, mê tín vũ lực; Trung Quốc tôn sùng mưu lược, lấy nhu thắng cương, thực hành trỗi dậy mềm mỏng, trỗi dậy một cách mưu lược, một cách văn minh, hòa bình, khiến cho "chiến lược quả đấm" của Mỹ như đá ném xuống nước, như gươm đâm bị bông, không những khó ra tay mà cũng khó phát huy uy lực.

3. Trung Quốc trước sau bao giờ cũng "trỗi dậy trong hệ thống", khó bài xích. Bắt đầu từ cải cách mở cửa, Trung Quốc hòa nhập vào thế giới, kết nối với quốc tế, phát triển trong một hệ thống cùng với Mỹ, trỗi dậy trên cùng một sân chơi chứ không tự mình lập riêng một hệ thống. Như vậy vừa không tốn giá thành xây dựng hệ thống, lại cũng tiết kiệm chi phí bảo trì hệ thống, hơn nữa còn không phải gánh chịu rủi ro thách thức hệ thống thế giới, đối kháng hệ thống thế giới, cũng làm cho Mỹ khó tìm được cớ và nắm được cái thóp để ngăn chặn Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

4. Trung Quốc thực hành "trỗi dậy cùng có lợi", trói chặt sự trỗi dậy của mình với sự phồn vinh của nước Mỹ, hai nước hoặc là cùng phồn vinh, hoặc là cùng tổn thương, khiến Mỹ khó mà hại người lợi mình, làm hại Trung Quốc thì sẽ bất lợi cho Mỹ. Sở dĩ có thể hình thành cục diện kiểu trỗi dậy cùng có lợi, trỗi dậy ràng buộc nhau, trỗi dậy đan xen nhau như thế là do kinh tế toàn cầu hóa tạo điều kiện. Cạnh tranh và hợp tác với đối thủ chiến lược kiểu mới như Trung Quốc sẽ có thể làm cho Mỹ giành được lợi ích chiến lược lớn nhất. Trên ý nghĩa nhất định, trên mức độ tương đối, sự trỗi dậy của Trung Quốc ngược lại trở thành phúc lợi của Mỹ, trở thành cơ may để Mỹ duy trì được sự phồn vinh, khiến cho Mỹ cũng có thể gặt hái được thu nhập ngoài mong đợi do Trung Quốc trỗi dậy mang lại. Bởi vậy, so với sự trỗi dậy của các nước lớn khác thì sự trỗi dậy của Trung Quốc có lợi nhất cho Mỹ. Qua thực hiện trỗi dậy cùng có lợi, Trung Quốc kết nối hai nước thành một khối chung lợi ích chứ không phải là đối kháng lợi ích, nhất là qua việc dùng lợi ích kinh tế hóa giải mâu thuẫn chính trị, dùng giới thương mại chế ước giới chính trị, thường thường có thể thu được những hiệu quả bất ngờ. Thí dụ Hội Thương mại Mỹ, Ủy ban Thương mại toàn quốc Mỹ đều tích cực đẩy mạnh quan hệ Trung Quốc - Mỹ. Trong 5 - 6 năm sau năm 1986, trong các cuộc biện luận hàng năm về chế độ tối huệ quốc đối với Trung Quốc, trong cuộc biện luận về chế độ đãi ngộ thương mại bình thường có tính vĩnh viễn đối với Trung Quốc các năm 1999 - 2000, hai cơ quan này đều phát huy tác dụng hết sức quan trọng. Quan hệ kinh tế thương mại đã trở thành cơ sở quan trọng phát triển quan hệ Trung Quốc - Mỹ, trở thành nhân tố ổn định quan hệ hai nước, là lĩnh vực có biến số nhỏ nhất, triển vọng phát triển sáng sủa nhất trong quan hệ Trung Quốc - Mỹ. Tháng 6 năm 1991, trên vấn đề cho Trung Quốc hưởng chế độ tối huệ quốc, một số công ty Mỹ tới tấp đi du thuyết, mấy chục nghìn người Mỹ viết thư gửi Quốc hội

https://thuviensach.vn

Mỹ yêu cầu không hủy bỏ chế độ tối huệ quốc với Trung Quốc. Ngày 12 tháng 3 năm 1992, 298 công ty lớn và 37 đoàn thể thương mại Mỹ liên danh viết thư gửi Tổng thống Clinton, yêu cầu vô điều kiện kéo dài chế độ tối huệ quốc với Trung Quốc. Đầu tháng 5 năm 1994, 800 công ty, hội thương mại, tổ chức nông nghiệp, tổ chức tiêu dùng Mỹ liên danh viết thư cho Tổng thống Clinton mạnh mẽ yêu cầu ông ủng hộ Mỹ tiếp tục buôn bán với Trung Quốc và kéo dài chế độ tối huệ quốc với Trung Quốc, tách rời trừng phạt thương mại với nhân quyền. Người phụ trách các công ty lớn Boeing, Du Pont, MacDonald, CocaCola lần lượt phát biểu ý kiến gây ảnh hưởng tới chính phủ Mỹ. Điều đó đã khiến cho Tổng thống Clinton ngày 26 tháng 5 ra tuyên bố kéo dài đãi ngộ tối huệ quốc với Trung Quốc và tách vấn đề nhân quyền ra khỏi vấn đề kéo dài đãi ngộ tối huệ quốc với Trung Quốc hàng năm.

Bốn mặt kể trên phản ánh đặc điểm của sự trỗi dậy của Trung Quốc, cũng gây ra khó khăn cho sự lựa chọn chiến lược của Mỹ. Nhớ lại năm xưa sau Thế chiến II, trong vòng hai năm Mỹ đã hình thành đại chiến lược đối phó Liên Xô. Năm 1947, trong bài viết "*Căn nguyên các hành vi của Liên Xô*", George Kennan đưa ra chiến lược bao vây Liên Xô. Trong bài phát biểu hôm 16 tháng 4 năm 1947, thượng nghị sĩ Mỹ Bernard Baruch đưa ra một khái niệm chiến lược cốt lõi là "chiến tranh lạnh". Đại chiến lược cạnh tranh giữa Mỹ và Liên Xô là chiến lược "chiến tranh lạnh", chiến lược ngăn chặn.

Chiến tranh lạnh chấm dứt đã 20 năm nay, vậy đại chiến lược của Mỹ đối phó với Trung Quốc là gì? Trung Quốc đã đưa ra đại chiến lược trỗi dậy hòa bình, phát triển hòa bình. Còn Mỹ thì sao? Giờ đây Mỹ còn chưa hình thành đại chiến lược cạnh tranh với Trung Quốc, đại chiến lược ấy chưa xác định, còn đang mù mờ.

https://thuviensach.vn

“Dẫn đường” cho sự trỗi dậy của Trung Quốc, “quản lý” sự trỗi dậy của Trung Quốc

Trong đại chiến lược của Mỹ đối phó Trung Quốc, Mỹ muốn “dẫn đường” cho sự trỗi dậy của Trung Quốc, muốn “quản lý” sự trỗi dậy của Trung Quốc, muốn “ôm lấy” sự trỗi dậy đó - các chủ trương này của Mỹ đáng để chúng ta quan tâm. Ba chủ thuyết: “Thuyết dẫn đường”, “Thuyết quản lý”, “Thuyết ôm ấp” là một biểu hiện quan trọng trong tư duy đại chiến lược của Mỹ đối với Trung Quốc.

Về “Thuyết dẫn đường”, các think tank Mỹ cho rằng Trung Quốc trỗi dậy đang phát ra cho thế giới một làn sóng như sóng thần, nước Mỹ cần “đối phó sự trỗi dậy của Trung Quốc”, “xây dựng chiến lược đối với Trung Quốc”, chiến lược đó là phải “dẫn đường sự trỗi dậy của Trung Quốc”, cho dù con thuyền lớn Trung Quốc ấy lướt nhanh như thế nào, chỉ cần do Mỹ dẫn đường thì sẽ không có đe dọa gì. Muốn thế thì cần tiếp tục kiên trì chiến lược tiếp xúc do Nixon đầu tiên đưa ra. Cựu Cố vấn Lầu Năm Góc Thomas Barnett ngày 6 tháng 8 năm 2007 viết bài đề xuất: “Nếu khôn ngoan thì Mỹ nên theo cách nước Anh đối xử với chúng ta cách đây một thế kỷ, dùng cách lung lạc mua chuộc để đối phó sự trỗi dậy của Trung Quốc. Chúng ta chớ nên ngăn chặn Trung Quốc, ngược lại, nên dẫn dắt sự trỗi dậy của họ nhằm phù hợp với mục tiêu chiến lược của chúng ta”.

Về “Thuyết quản lý”. Henry Kissinger nói: “Thể chế quốc tế vốn có hiện đang trải qua sự biến đổi về căn bản, trọng tâm của thế giới đang từ Đại Tây Dương chuyển dịch sang Thái Bình Dương. Các quốc gia quan trọng trên thế giới thì ở châu Á, hoặc sau này sẽ chủ yếu là các quốc gia châu Á, chúng ta tất phải quản lý sự trỗi dậy của họ, họ cũng có thể chống lại sự quản lý của chúng ta”. James

https://thuviensach.vn

Steinberg nói: “Mục tiêu của Mỹ không nên là ngáng trở và ngăn chặn Trung Quốc mà nên là ‘quản lý sự trỗi dậy của Trung Quốc’”.

Về “Thuyết ôm ấp”, tháng 9 năm 2005, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ hồi ấy là Robert Zoellick đề xuất nên để Trung Quốc trở thành “Bên liên quan lợi ích có trách nhiệm”, cho rằng trong 30 năm qua, Trung Quốc là một phần của hệ thống quốc tế do Mỹ lãnh đạo và do đó Mỹ thu được lợi ích, Trung Quốc cần lấy tư cách “Bên liên quan lợi ích” để gánh chịu mọi trách nhiệm duy trì hệ thống đó, đây là một kiểu ôm ấp lợi ích, liên kết lợi ích. Tháng 7 năm 2009, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ James Steinberg trong một lần nói chuyện đã đề xuất khái niệm “tái bảo đảm chiến lược” giữa hai nước Trung Quốc và Mỹ. Ông nói: “Như chúng ta và các bạn của chúng ta cần tỏ rõ, chúng ta đã chuẩn bị xong việc hoan nghênh Trung Quốc đến với chúng ta với tư cách một nước lớn phồn vinh và thành công. Trung Quốc cũng phải tái bảo đảm với thế giới và các quốc gia khác là sự phát triển và vai trò toàn cầu không ngừng lớn mạnh của họ sẽ không đánh đổi bằng sự an ninh và hạnh phúc của các quốc gia khác”, và nhấn mạnh “tái bảo đảm chiến lược” phải làm nổi bật và nhấn mạnh lợi ích chung. Cái “tái bảo đảm chiến lược” người Mỹ đưa ra này thực ra là một sự “tái hạn chế chiến lược” đối với Trung Quốc, nghĩa là trước sau hạn chế Trung Quốc ở trong hệ thống thế giới do Mỹ chủ đạo, hạn chế dưới trật tự thế giới do Mỹ lãnh đạo, hạn chế trong phạm vi không ảnh hưởng tới địa vị bá chủ thế giới của Mỹ. Tái bảo đảm chiến lược không bảo đảm lợi ích chiến lược Trung Quốc trỗi dậy trở thành quốc gia quán quân mà bảo đảm địa vị anh cả thế giới của Mỹ, bảo đảm Trung Quốc sẽ không đột phá sự hạn chế của Mỹ mà cuối cùng đi lên địa vị quốc gia quán quân và quốc gia lãnh đạo thế giới.

https://thuviensach.vn

Các “Thuyết dẫn đường”, “Thuyết quản lý”, “Thuyết ôm ấp” mà Mỹ đối phó với Trung Quốc, đem so sánh với “Thuyết vây hãm”, “Thuyết ngăn chặn” năm xưa Mỹ đối phó với Liên Xô thì trên chữ nghĩa xem ra có vẻ văn minh hơn nhiều nhưng vẫn có bóng dáng của “tư duy chiến tranh lạnh” bên trong. Coi Trung Quốc trỗi dậy là đối tượng dẫn đường, đối tượng quản lý của Mỹ thì quan hệ Trung Quốc - Mỹ sẽ cố định một kiểu quan hệ “dẫn đường và bị dẫn đường”, “quản lý và bị quản lý”. Loại quan hệ này tuy được thực hiện trong sự tiếp xúc, hữu hảo, hợp tác nhưng vẫn là một kiểu ngăn chặn mà miệng vẫn mỉm cười, là sự ngăn chặn tiến hành trong bắt tay và ôm hôn nhau.

Quyền được phát triển cũng như quyền sinh tồn, là chủ quyền của một quốc gia. Sự trỗi dậy của Trung Quốc là chủ quyền quốc gia của Trung Quốc, là sự trỗi dậy độc lập tự chủ, không cần sự “dẫn đường” và “quản lý” của Mỹ. Nếu sự phát triển của Trung Quốc phải do Mỹ dẫn đường, Mỹ quản lý, thế thì căn bản không thực hiện được sự trỗi dậy. Một quốc gia không tự chủ được cả đến sự phát triển của chính mình, một quốc gia dưới sự dẫn đường và quản lý của Mỹ thì sao có thể trở thành một nước lớn đang trỗi dậy? Bởi vậy, trên thực tế “Thuyết dẫn đường”, “Thuyết quản lý” trên thực tế là phiên bản của chiến lược “ngăn chặn” dán nhãn văn minh.

Từ “chiến tranh lạnh” đến “chiến tranh nửa lạnh”: “chiến lược chiến tranh ấm” của Mỹ

Cái gọi là “chiến tranh ấm” nghĩa là hai phía Mỹ và Trung Quốc trong cuộc cạnh tranh chiến lược này, phía Mỹ dùng tư duy chiến tranh lạnh, Trung Quốc là một phía khác lại không dùng tư duy chiến tranh lạnh, nghĩa là tư duy chiến tranh lạnh của Mỹ đối mặt với tư duy phi chiến tranh lạnh của Trung Quốc, điều đó dẫn đến Mỹ cũng khó có thể hoàn toàn sử dụng tư duy chiến tranh lạnh. Kết quả sẽ xuất hiện trạng thái cạnh tranh nửa chiến tranh

https://thuviensach.vn

lạnh, cũng tức là hai bên tiế́n hành cạnh tranh và thi đấ́u không chỉ trong trạng thái hòa dịu mà trong cả trạng thái ôn hòa.

"Chiế́n tranh ấ́m" không tàn khốc như "chiế́n tranh nóng", cũng không đáng sợ như "chiế́n tranh lạnh", mà là cuộc quyế́t đấ́u và thi đấ́u trong tình hình hợp tác. Đặc điểm nổi bật của chiế́n tranh ấ́m là ngăn chặn trong tiế́p xúc, cạnh tranh trong hợp tác, hòa nhập trong toàn cầu hóa, khố́ng chế́ trong dẫn đường và quản lý. Đây là một kiểu mô hình cạnh tranh văn minh hơn chiế́n tranh lạnh và lại không hoàn toàn thoát khỏi bóng đen của chiế́n tranh lạnh. Cho nên "chiế́n tranh ấ́m" trên thực tế́ tức là "chiế́n tranh nửa lạnh". Từ chiế́n tranh lạnh tới chiế́n tranh ấ́m cũng tức là từ chiế́n tranh lạnh tới chiế́n tranh nửa lạnh. Cạnh tranh giữa các nước lớn, cạnh tranh chiế́n lược giữa quố́c gia quán quân với quố́c gia quán quân tiề̀m tại, từ mô hình cạnh tranh "đại chiế́n" thế́ giới tới mô hình cạnh tranh "chiế́n tranh lạnh" toàn cầu, rồ̀i đế́n mô hình cạnh tranh "chiế́n tranh nửa lạnh", là một quá trình lịch sử chấ́m dứt bá quyề̀n thế́ giới, là hình thức quá độ ắ́t phải trải qua của cuộc cạnh tranh chiế́n lược lâu dài giữa nước Mỹ, quố́c gia bá quyề̀n cuố́i cùng trên trái đấ́t, với Trung Quố́c, quố́c gia phi bá quyề̀n đầ̀u tiên trên trái đấ́t.

Mỹ thường dùng chiế́n lược chiế́n thuật "Nế́u không thắ́ng được người ta thì ôm lấ́y người ta". Từ chính phủ Nixon trở đi, trên vấ́n đề̀ ứng phó Trung Quố́c như thế́ nào, Washington luôn luôn áp dụng sách lược hai tay: một mặt ra sức ngăn chặn Trung Quố́c, khiế́n Trung Quố́c trở thành kẻ tham gia có trách nhiệm vào các công việc quố́c tế́; mặt khác, vận dụng sách lược chia để trị, tiế́p tục ủng hộ Nhật, Ấ́n Độ, Australia và các nước lớn khác trong vùng để ngăn cản và kiề̀m chế́ Trung Quố́c". Liên minh Trung Quố́c - Mỹ", "Tập đoàn hai quố́c gia", "Trung Mỹ quố́c[(81)]" do các nhà

https://thuviensach.vn

chiế́n lược Mỹ đề̀ ra đề̀u là nhằ̀m chế́ ngự con rồ̀ng Trung Hoa, nhằ̀m kế́t nạp Trung Quố́c kẻ ngoài luồ̀ng này.

Đưa ra khái niệm "chiế́n tranh ấm" là để khái quát đặc trưng cơ bản của cuộc cạnh tranh chiế́n lược Trung Quố́c - Mỹ, là để vạch ra đặc trưng cơ bản của chiế́n lược lớn Mỹ dùng đố́i phó Trung Quố́c, cũng để sáng tạo khái niệm cố́t lõi thực chấ́t mố́i quan hệ Trung Quố́c - Mỹ. Khái niệm cố́t lõi của cuộc cạnh tranh chiế́n lược Liên Xô - Mỹ trong thế́ kỷ XX là "chiế́n tranh lạnh". Trong thế́ kỷ XXI, "cuộc chơi" chiế́n lược Mỹ - Trung Quố́c, sự "dẫn đường" và "quản lý" của Mỹ đố́i với Trung Quố́c, sự "ngăn chặn hữu hảo", "ngăn chặn hợp tác" của Mỹ đố́i với Trung Quố́c, trên thực tế́ là một loại "chiế́n tranh ấm" có tính chấ́t "chiế́n tranh nửa lạnh".

Sở dĩ đại chiế́n lược của Mỹ đố́i phó với Trung Quố́c chỉ là "chiế́n tranh nửa lạnh" mà khó làm được chiế́n tranh lạnh toàn bộ, đó là do điề̀u kiện thời đại đã khác trước, đố́i tượng cạnh tranh cũng khác. Một mặt bá quyề̀n kiểu Mỹ khác với bá quyề̀n của Anh Quố́c ngày xưa lấ́y việc chiế́m lĩnh và thố́ng trị thuộc địa làm nội dung chính; bá quyề̀n kiểu Mỹ là một loại bá quyề̀n tương đố́i văn minh, là một kiề̀u quyề̀n lãnh đạo, quyề̀n chủ đạo, quyề̀n khố́ng chế́ chứ không phải là một loại quyề̀n thố́ng trị trực tiế́p. Mặt khác, cuộc cạnh tranh chiế́n lược Trung Quố́c - Mỹ vừa khác với "cạnh tranh chiế́n tranh" của hai cuộc Thế́ chiế́n, cũng khác với cuộc "cạnh tranh chiế́n tranh lạnh" kéo dài gầ̀n nửa thế́ kỷ giữa Mỹ với Liên Xô, mà là một loại cạnh tranh kiểu mới kế́t hợp trỗi dậy hòa bình với ngăn chặn hòa bình, kế́t hợp cạnh tranh chiế́n lược với hợp tác chiế́n lược.

Từ "chiế́n tranh lạnh" sang "chiế́n tranh ấm" là một bước tiế́n của đại chiế́n lược Mỹ, một sự phát triển của mố́i quan hệ quố́c tế́. Cuộc cạnh tranh chiế́n lược Trung Quố́c - Mỹ trong thế́ kỷ XXI không thể tiế́n hành trên quỹ đạo chiế́n tranh lạnh, vì làm như

https://thuviensach.vn

thế không hợp trào lưu thời đại. Nhưng cuộc cạnh tranh này cũng không thể lập tức hoàn toàn thoát khỏi ảnh hưởng của tư duy chiến tranh lạnh, không thể vượt qua sự hạn chế của thời đại.

Trung Quốc trong thế kỷ XXI sẽ trở thành kẻ dẫn dắt thế giới. Các cơ chế quốc tế và quy tắc hành vi chủ yếu do Mỹ tạo dựng trong chiến tranh lạnh, nay sẽ vẫn chủ đạo sự phát triển mối quan hệ quốc tế và sự vận hành nền chính trị quốc tế. Nền chính trị quốc tế và trật tự kinh tế hiện hành chủ yếu đại diện cho lợi ích quốc gia và giá trị quan của các nước phương Tây, đặc biệt của Mỹ. Với tư cách là bên đối kháng, Liên Xô từng đấu tranh chống lại hoặc không tham gia các cuộc chơi tiến hành theo luật chơi của phương Tây đặt ra. Sau chiến tranh lạnh, các nước đều phải thích ứng với những quy tắc do Mỹ ấn định. Trung Quốc và một số nước thuộc thế giới thứ ba đã đề xuất cần xây dựng trật tự mới về chính trị, kinh tế; đây là một nhiệm vụ lâu dài. Hiện nay Mỹ tiếp tục lợi dụng các cơ chế quốc tế để khống chế và quản lý thế giới theo ý chí và lợi ích của Mỹ nhằm thực hiện mục tiêu toàn cầu của Mỹ. Cảm giác của Mỹ về sứ mạng "cứu thế", cảm giác ưu việt "đế quốc" và cảm giác lo sợ bị các nước lớn mới "đuổi và vượt" đều ảnh hưởng nghiêm trọng tới chính sách đối ngoại của Mỹ. Sau khi dùng chiến tranh lạnh chiến thắng Liên Xô, Mỹ sẽ không hoàn toàn đào thải vũ khí "chiến tranh lạnh" do Mỹ phát minh và từng áp dụng có hiệu quả; thế giới trong thế kỷ XXI sẽ vẫn tồn tại điều kiện và mảnh đất của chiến tranh lạnh. Vả lại "chiến tranh ấm" rốt cuộc vẫn có "chiến", cũng không thể vì "ấm" mà quên mất "chiến".

Gặp Trung Quốc là cái "duyên" của Mỹ

Nước Mỹ quả là một quốc gia có vận may. Warren Cohen nói: "Trên rất nhiều phương diện, các thành công của Mỹ được quy kết

https://thuviensach.vn

cho thành tựu vê` quan hệ đô´i ngoại, trong đó một sô´ thành tựu do nước Mỹ giành được, một sô´ thì không".

"Nghe đâu "Thủ tướng thép" Otto Eduard Bismarsk của nước Đức có nói, dường như Thượng Đê´ dành một chỗ đặc biệt trong lòng Ngài cho những kẻ nát rượu, kẻ ngu si và cho người Mỹ. Nước cộng hòa non trẻ [tức nước Mỹ] hình như thực sự gặp vận may".

"Tai họa của châu Âu thường thường là "cơ may" của nước Mỹ... Dĩ nhiên, tai nạn của châu Âu có thể lan rộng ra, thí dụ năm 1812(82), song cho dù vào hô`i â´y người Mỹ cũng may mă´n tránh được tai nạn; trên mức độ lớn, đó là do nước Anh đã dùng toàn bộ tài nguyên của họ vào cuộc chiê´n tranh chô´ng Napoleon... Nhân tô´ châu Âu trở thành nguyên nhân chủ yê´u làm cho Mỹ gặt hái được thành công; phương thức xúc tiê´n điê`u đó tuy có khác nhau nhưng liên tục không ngừng. Bâ´t kể Thượng Đê´ có ưu ái hay không, người Mỹ vẫn gặp vận may, họ thường hay mở những cánh cổng khép hờ hoặc ít nhâ´t là khoá không chă´c â´y. Vì thê´ họ chẳng cần huy động đoàn quân chinh phục quy mô lớn để làm cái việc bành trướng, cũng không cần duy trì một đội quân dự bị để bảo vệ đê´ quô´c... Trước thập niên 40 thê´ kỷ XIX, lực lượng vũ trang thời bình chưa bao giờ quá 20 nghìn người, sau khi bă´t đâ`u nội chiê´n cũng chưa tới 30 nghìn người".

Trong thê´ kỷ XXI, nước Mỹ lại gặp vận may: trên vũ đài quô´c tê´ Mỹ gặp được đô´i thủ cạnh tranh và hợp tác tô´t nhâ´t - Trung Quô´c lương thiện. Sự lương thiện của Trung Quô´c thể hiện ở đâu?

1. Trung Quô´c xưa nay là một nước lớn văn minh nhâ´t trên thê´ giới, không bành trướng, không xâm lược. Một quô´c gia mâ´y nghìn năm không bành trướng, không xâm lược là điê`u độc nhâ´t vô nhị trên thê´ giới. Trong tâ´t cả các đô´i thủ chiê´n lược của Mỹ từ xưa tới nay, Trung Quô´c là đô´i thủ văn minh nhâ´t,

https://thuviensach.vn

từ thiện nhất. Tuy nước Mỹ chỉ có lịch sử ngắn ngủi mấy trăm năm nhưng ngay chính người Mỹ cũng không dám tự khoe về mặt này. Thành công của người Mỹ quy kết vào lòng quả cảm và chí lớn của họ. Có lúc họ sử dụng những thủ đoạn thô bạo tàn khốc.

2. Xưa nay Trung Quốc chưa từng làm bất cứ việc gì gây tổn hại cho nước Mỹ. Trong một bài phát biểu quan trọng ngày 10 tháng 12 năm 1989, "Mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ rốt cuộc phải tốt lên mới được", Đặng Tiểu Bình vạch rõ: Trung Quốc không đe dọa nổi Mỹ, Mỹ chớ nên coi Trung Quốc là đối thủ đe dọa mình. Chúng tôi chưa từng làm một việc nào gây tổn hại nước Mỹ. Trong các nước lớn trên thế giới, chỉ có Trung Quốc là chưa từng làm bất kỳ việc nào gây tổn hại nước Mỹ.
3. Trung Quốc là quốc gia không có "nước thù địch" trên thế giới. Chưa nước nào trên thế giới ngày nay bị Trung Quốc tuyên bố là "kẻ địch" của mình, cũng chưa quốc gia nào có thể coi Trung Quốc là "kẻ địch" của họ. Trên cấp độ quốc gia, Trung Quốc không có kẻ địch. Trong cộng đồng quốc tế, Trung Quốc không có nước thù địch; trên quan hệ quốc gia, Trung Quốc đạt tới trình độ "Thiên hạ vô địch". Trung Quốc đối xử với thiên hạ bằng tình hữu hảo hòa bình, lương thiện chân thành tin nhau, nhờ đó mà đạt được "thiên hạ vô địch, bạn bè khắp bốn biển". Điều đó hình thành sự tương phản rõ rệt với sự tôn sùng sức mạnh, mê tín vũ lực, "thiên hạ vô địch, đánh đông dẹp bắc" của Mỹ.

Trung Quốc không có địch quốc, ai có thể coi Trung Quốc là địch quốc nào? Trung Quốc lương thiện, đã lật nhào định thức tư duy chiến lược truyền thống của Mỹ - tư duy luôn luôn tìm kiếm và định vị một nước lớn nào đó làm kẻ địch của Mỹ. Nên hiểu Trung Quốc ra sao, nên xác định tính chất mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ như thế nào, điều đó khiến Mỹ rơi vào cảnh khó xử về chiến

https://thuviensach.vn

lược. Trong nhận thức chiế n lược đố i với bấ t kỳ quố c gia nào trên thế giới, nước Mỹ xưa nay chưa bao giờ có nhận thức như với Trung Quố c, tới mức 20 năm nay chưa đưa ra được một kế t luận xác thiế t, cũng chưa định ra được một chiế n lược lớn lâu dài cấ p quố c gia nhằ m đố i phó với sự trỗi dậy của Trung Quố c.

Gặp gỡ Trung Quố c là cơ duyên của nước Mỹ. Nhưng duyên phận có thể được nắ m bắ t lấ y, mà cũng có thể bị lỡ mấ t.

Nước Mỹ không phải là ma quỷ, cũng không phải là thiên thầ n

Brzezinski từng nói: "Xuấ t phát từ nguyên nhân lịch sử và chính trị, Đại Trung Quố c nên coi Mỹ là một người bạn đồ ng minh tự nhiên. Mỹ chưa từng nêu ra yêu cầ u lãnh thổ với Trung Quố c. Khác với Anh, Mỹ chưa bao giờ làm nhục Trung Quố c".

Giáo sư Warren Cohen, nhà sử học kiệt xuấ t Mỹ từng nói: "Các quan chức Mỹ đề u là những người theo chủ nghĩa thế giới ưu tú bao giờ cũng thận trọng cân nhắ c suy nghĩ rồ i mới hành động, chứ không phải loại con buôn tầ m mắ t thiển cận cuố i mỗi ngày chỉ quan tâm đế n những con số trên sổ sách tài chính".

Là người theo chủ nghĩa thế giới ưu tú luôn luôn thận trọng hành động, người Mỹ khác với người Anh, người Nga, người Nhật. Trong lịch sử quan hệ Mỹ - Trung Quố c quả là có một số chỗ có thể nêu ra, có một số việc khiế n người Trung Quố c ngày nay đề u có tình cảm tố t với nước Mỹ. Cho nên nước Mỹ được coi là "đế quố c đẹp", "kẻ cướp có chút lương tâm".

Trung Quố c có tâm lý mâu thuẫn đố i với nước Mỹ, đây cũng chính là sự phản ánh mâu thuẫn tự thân của Mỹ. Cho dù từ giữa thế kỷ XIX trở đi, Mỹ cũng tham gia hàng ngũ các cường quố c phương Tây xâm lược Trung Quố c, nhưng Mỹ thi hành chính sách mở cửa, tinh thầ n dân chủ và văn hóa đa nguyên của Mỹ, sự viện trợ vật

https://thuviensach.vn

chấ t của Mỹ, các quyế t định hữu hảo nước Mỹ đưa ra vào thời điểm quan trọng đã khiế n người Trung Quố c nhìn thấ y một số hy vọng. Chính phủ Trung Quố c, kể cả chính phủ nhà Thanh, chính phủ quân phiệt Bắ c Dương(83), chính phủ Quố c Dân đảng, thậm chí chính quyề n cách mạng Diên An, khi các chính quyề n này gặp khó khăn bao giờ họ cũng hy vọng nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của Mỹ. Tình bạn đồ ng minh cùng chiế n đấ u trong thời gian Thế chiế n II càng làm sâu sắ c "duyên nợ Mỹ" của người Trung Quố c, có khác với tình cảm đố i các nước phương Tây khác.

Thế nhưng trong tầ m nhìn xa của nước Mỹ có ẩn chứa sự theo đuổi ở tầ ng sâu lợi ích chiế n lược lâu dài của Mỹ, trong sự khảng khái hào hiệp của đạo nghĩa Mỹ bao giờ cũng hiện ra sự tính toán khôn ngoan mưu tìm tư lợi kiểu Mỹ: chính sách mở cửa, bảo toàn lợi ích căn bản của Trung Quố c là nhằ m bảo vệ thị trường của Mỹ tại Trung Quố c; đào tạo du học sinh Trung Quố c là nhằ m tăng cường ảnh hưởng của văn hóa Mỹ tại Trung Quố c; viện trợ vật chấ t vừa có mục đích chính trị lại cũng có suy tính về lợi ích kinh tế lâu dài; thừa nhận Trung Hoa Dân quố c đầ u tiên, dẫn đầ u hủy bỏ các quyề n quan thuế và quyề n tài phán lãnh sự trong hiệp định là muố n ngả theo dư luận, giành quyề n chủ động, v.v.

Nhưng không thể không thừa nhận tính hợp lý của việc người Mỹ lấ y lợi ích quố c gia họ làm tiêu chuẩn xử lý mố i quan hệ Trung Quố c - Mỹ. Sự khôn ngoan và nhìn xa của họ, con mắ t và mưu lược của họ là ở chỗ họ biế t kế t hợp đan xen lợi ích quố c gia Mỹ với tình hình thế giới lúc đó và suy nghĩ thích đáng về lợi ích quố c gia Trung Quố c, vì thế họ giành được nhiề u hơn tình cảm tương đố i tố t của chính phủ và nhân dân Trung Quố c. Điề u đó cũng nói lên Mỹ là quố c gia thạo đầ u tư tình cảm và cấ y trồ ng hình ảnh, đây cũng là một mặt của sức mạnh mề m Mỹ, là một đặc sắ c của văn hóa chiế n lược Mỹ, là một nguyên nhân quan trọng, nhân tố quan

https://thuviensach.vn

trọng, thể hiện quan trọng làm cho Mỹ trở thành nước lớn thế giới, nhất là có thể trở thành cường quốc số một thế giới.

Nước Mỹ là một thể thống nhất mâu thuẫn, có tầm nhìn xa cũng có sự thiển cận, có cái rộng rãi của nước lớn cũng có cái dở, thậm chí bỉ ổi, là thấy lợi thì tối mắt. Trong việc xử lý mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ, do sự hạn chế của lợi ích đế quốc của họ, sự hạn chế của cách nhìn lệch lạc về hình thái ý thức, nước Mỹ đã làm nhiều việc đi ngược trào lưu thế giới, tổn hại lợi ích Trung Quốc, có lỗi với nhân dân Trung Quốc. Chẳng hạn, sau Thế chiến I, nhằm tránh xung đột với Nhật, tại Hội nghị hòa bình Paris, chính phủ Mỹ ngang nhiên bán tỉnh Sơn Đông(84). Sau Thế chiến II, nhằm giảm thương vong của quân đội Mỹ, trong Hiệp định Yalta, chính phủ Mỹ lấy lợi ích quốc gia Trung Quốc để trả giá cho sự mặc cả với Liên Xô(85). Trong chiến tranh giải phóng Trung Quốc, để chống Liên Xô, chống cộng sản, nước Mỹ dám gần như mất lý trí, bất chấp hết thảy ủng hộ chính quyền Quốc Dân Đảng mất lòng dân.

Đế quốc Mỹ có những điểm khác với các đế quốc khác. Từ Chiến tranh Thuốc phiện năm 1840 trở đi, trong số các nước lớn có quan hệ lợi hại chiến lược với Trung Quốc thì Mỹ là quốc gia thuộc loại đặc biệt. Trong hơn 100 năm thời gian 1840 - 1949, trên sân khấu thế giới cạnh tranh giữa các quốc gia, Trung Quốc trong mối quan hệ với Anh, Nga, Nhật chỉ có quan hệ xâm lược, chiếm đoạt, áp bức, bóc lột; các nước đó trăng trợn xâm lược Trung Quốc; với lòng tham không đáy, họ chiếm đoạt phần lãnh thổ rộng lớn của Trung Quốc, thậm chí tiến hành chiến tranh toàn diện chinh phục và tiêu diệt Trung Quốc. Ba nước đó chiếm đoạt tài nguyên của Trung Quốc, nô dịch và áp bức nhân dân Trung Quốc, không có sự đồng tình, tôn trọng và giúp đỡ nhân dân Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Nhưng Mỹ thì khác, trong hơn 100 năm quan hệ Trung Quốc - Mỹ, nước Mỹ vừa có mặt đế quốc xâm lược, áp bức, can thiệp Trung Quốc, lại có mặt kết bạn đồng minh với Trung Quốc, tiến hành hợp tác chiến lược, chống lại kẻ thù chung, đẩy mạnh văn minh thế giới.

Ngày 2 tháng 2 năm 1959, "*Nhân dân Nhật báo*" đăng lại hai bức thư từng đăng trên tạp chí "Cờ đỏ", đó là bức thư ngày 19 tháng 12 năm 1958 của Chủ tịch danh dự đảng Cộng sản Mỹ William Z. Foster gửi Chủ tịch Mao Trạch Đông và thư trả lời ngày 17 tháng 1 năm 1959 của Chủ tịch Mao Trạch Đông. Trong thư Chủ tịch Mao có câu như sau: "Nhân dân Trung Quốc hiểu rằng đế quốc Mỹ đã làm nhiều việc xấu đối với Trung Quốc và với thế giới; nhưng chỉ tập đoàn thống trị Mỹ là không tốt, còn nhân dân Mỹ thì rất tốt".

Đế quốc Mỹ từng làm nhiều việc xấu đối với Trung Quốc: sau năm 1840, Mỹ tham gia hoạt động của các cường quốc phương Tây nhằm xâm lược, áp bức, nô dịch nhân dân Trung Quốc; cuối thế kỷ XIX, Mỹ đưa ra chính sách "Mở cửa" giành giật cơ hội và lợi ích như nhau của các nước phương Tây nhằm xâm lược và bóc lột nhân dân Trung Quốc; tham gia Liên quân 8 nước xâm lăng Trung Quốc; ủng hộ Tưởng Giới Thạch đánh nội chiến ở Trung Quốc. Những điều đó tỏ rõ bản chất đế quốc xâm lược, bất nạt, can thiệp trong chính sách đối với Trung Quốc của nước Mỹ thời kỳ cận đại, chẳng khác gì các cường quốc phương Tây khác. Nhưng trong việc xử lý quan hệ với Trung Quốc, Mỹ lại có những điểm thông minh, văn minh, tiến bộ, biết nhìn xa, khác với Anh, Nga, Nhật.

Trong lịch sử quan hệ Trung Quốc - Mỹ cận đại hơn 100 năm qua, những sự kiện dưới đây đã làm cho mối quan hệ này có màu sắc đặc biệt:

https://thuviensach.vn

1. Nói cho đế´n cùng, Mỹ chưa một mình phát động chiế´n tranh xâm lược Trung Quố´c;
2. Rố´t cuộc Mỹ chưa trực tiế´p xâm lược lãnh thổ Trung Quố´c;
3. Trong tình hình các cường quố´c muố´n xâu xé chia cắ´t Trung Quố´c, chính phủ Mỹ trước sau đề`u phản đố´i bấ´t cứ cường quố´c nào độc chiế´m lãnh thổ Trung Quố´c, chủ trương Trung Quố´c tồ`n tại như một quố´c gia, phản đố´i chia cắ´t Trung Quố´c. Bấ´t kể Mỹ xuấ´t phát từ động cơ tự tư thế´ nào, do nguyên nhân phức tạp đế´n đâu, nhưng về` khách quan, như thế´ bao giờ cũng có lợi cho việc Trung Quố´c tránh được nguy cơ mấ´t nước diệt chủng;
4. Mỹ trả lại cho Trung Quố´c gầ`n một nửa số´ tiề`n họ được bồ`i thường trong "Khoản bồ`i thường Canh Tý"(86) đem dùng vào việc đào tạo du học sinh Trung Quố´c; tuy việc này chứa đựng âm mưu chiế´n lược đầ`u tư văn hóa lâu dài nhưng rố´t cuộc cũng là một việc tố´t, xét về` lợi ích chiế´n lược lâu dài cũng là một việc lợi nhiề`u hại ít đố´i với sự nghiệp đào tạo nhân tài cho Trung Quố´c và với lợi ích chiế´n lược của Trung Quố´c;
5. Mỹ đã thực hiện sự nghiệp giáo dục ở Trung Quố´c với quy mô lớn nhấ´t so với các nước khác. Trong bài "Hữu nghị hay là xâm lược?" công bố´ năm 1949 trước ngày cách mạng Trung Quố´c thắ´ng lợi, Mao Trạch Đông có viế´t: "So với các nước đế´ quố´c khác, trong một thời gian rấ´t dài, đế´ quố´c Mỹ chú trọng nhiề`u hơn tới mặt xâm lược về` tinh thầ`n, từ sự nghiệp tôn giáo mở rộng sang sự nghiệp 'từ thiện' và sự nghiệp văn hóa. Theo thố´ng kê, tổng đầ`u tư tại Trung Quố´c của giáo hội Mỹ và các cơ quan "từ thiện" Mỹ lên tới 41,9 triệu USD; trong tài sản của giáo hội, chi phí y dược chiế´m 14,7%, chi phí giáo dục chiế´m 38,2%, chi phí hoạt động tôn giáo chiế´m 47,1%. Nhiề`u trường học nổi tiế´ng ở nước ta như Yên Kinh, Hiệp Hòa, Hội Văn, Thánh John, Kim Linh, Đông Ngô, Chi Giang, Tương Nhã, Hoa Tây, Lĩnh Nam,

https://thuviensach.vn

đê`u do người Mỹ lập ra". Mấ´y câu này của Mao Trạch Đông nhă`m phê phán và vạch trâ`n âm mưu xâm lược tinh thâ`n của người Mỹ, song nó chẳng phải là sự khẳng định có tính phê phán đô´i với một sô´ việc người Mỹ đã làm trên mặt văn hóa giáo dục của Trung Quô´c đó sao?

6. Thái độ của Mỹ đô´i với cuộc chiế´n tranh của Nhật nhă`m xâm lược và tiêu diệt Trung Quô´c: trước hế´t Mỹ ủng hộ Trung Quô´c vê` đạo nghĩa; sau khi chiế´n tranh Thái Bình Dương nổ ra, Mỹ lại giúp Trung Quô´c vê` vật tư, và ở một sô´ vùng, trên một sô´ phương diện Mỹ đã sát vai cùng quân dân Trung Quô´c chiế´n đấ´u, cùng Trung Quô´c kế´t thành liên minh chô´ng phát xít. Những điê`u nói trên cũng thể hiện sự chênh lệch và khác biệt giữa đế´ quô´c Mỹ với các đế´ quô´c khác trên vấ´n đê` Trung Quô´c; nhận thức một cách khách quan và thừa nhận sự thực đó là điê`u có ý nghĩa tích cực đô´i với việc nhìn nhận toàn diện và công bă`ng mô´i quan hệ Trung Quô´c - Mỹ, đô´i với việc nhận thức và xử lý đúng đắ´n lịch sử, hiện trạng và tương lai mô´i quan hệ này.

Giai đoạn quan hệ Trung Quô´c - Mỹ căng thẳng nhấ´t là từ sau ngày thành lập nước Trung Quô´c mới, trong hơn 20 năm từ thập niên 50 tới thập niên 70 thế´ kỷ XX, Mỹ áp dụng chính sách cô lập, phong tỏa, ngăn chặn Trung Quô´c, chẳng những thực hành chiế´n tranh lạnh với Trung Quô´c mà còn làm cả chiế´n tranh nóng.

Thế´ nhưng, đô`ng thời trong sự xâm lược Trung Quô´c, đế´ quô´c Mỹ cũng có lý trí, không mở rộng xâm lược một cách vô hạn; trong nguy cơ có sự hạn chế´ chứ không phải là mở rộng nguy cơ một cách vô hạn. Hơn nữa, từ cuô´i thập niên 60 cho tới đâ`u thập niên 70 thế´ kỷ XX, trong việc cải thiện quan hệ Trung Quô´c - Mỹ, tập đoàn thô´ng trị Mỹ đã có thể tiế´n cùng thời đại, có thái độ chủ động. Sau khi Trung Quô´c và Mỹ lập quan hệ ngoại giao, Mỹ vừa có mặt lợi

https://thuviensach.vn

dụng Trung Quốc, chế ước và đề phòng Trung Quốc, lại cũng có mặt cải thiện và phát triển mối quan hệ, tìm kiếm sự hợp tác; Mỹ có thái độ thống nhất giữa ngăn chặn và hợp tác với Trung Quốc.

Tổng quan tình hình từ ngày Trung Quốc dựng nước, nhất là từ ngày hai nước lập quan hệ ngoại giao, có thể thấy mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ tuy có đối kháng, có trục trặc, thậm chí có lúc lùi lại, nhưng xu thế chung là phát triển theo hướng cải thiện và hợp tác. Mỹ không phải là ma quỷ, Mỹ cũng không phải là thiên thần. Trong cuộc cạnh tranh chiến lược với Mỹ, Trung Quốc cần giúp Mỹ tiến hóa về phía thiên thần, ngăn ngừa Mỹ chuyển biến về phía ma quỷ.

https://thuviensach.vn

VI. "Không có kẻ địch vĩ đại thì sẽ không có nước mỹ vĩ đại"

Nước Mỹ có câu cách ngôn: “Không có kẻ địch vĩ đại thì không có nước Mỹ vĩ đại“. Mỹ là một quô´c gia cà`n có địch thủ. Văn hóa chiê´n lược Mỹ là văn hóa tạo dựng “kẻ địch”. Nước Mỹ phải luôn luôn tìm kiê´m “kẻ địch”, không ngừng cao giọng la hét có mô´i “đe dọa”, không ngừng tô vẽ “nguy cơ”.

Vì sao nước Mỹ cà`n kẻ địch? Nước Mỹ dựa vào tiêu chuẩn nào để lựa chọn kẻ địch? Mỹ lợi dụng hữu hiệu kẻ địch như thê´ nào? Nước Mỹ chiê´n thă´ng kẻ địch ra sao? Các nội dung đó cấ´u tạo nên “quan niệm kẻ địch” trong quan điểm chiê´n lược của nước Mỹ, cũng hình thành một truyê`n thô´ng kinh điển trong tư duy chiê´n lược của nước Mỹ.

“Rao vặt tuyển dụng kẻ địch” của Lâ`u Năm Góc

Trong cuô´n “Bản đô` mới của Lâ`u Năm Góc: Chiê´n tranh và hòa bình trong thê´ kỷ XXI”(87) ông Thomas Barnett chuyên gia Mỹ nổi tiê´ng vê` vâ´n đê` chiê´n lược viê´t: Trong nhiệm kỳ thứ hai của chính phủ Clinton, tôi phát hiện thâ´y một tờ quảng cáo cá nhân dán trên tường một phòng làm việc của Lâ`u Năm Góc.

Thông báo tuyển dụng kẻ địch

Một nước siêu lớn ở Bă´c Mỹ đang tìm kiê´m những người hợp tác có ý định đô´i địch nhă`m tiê´n hành chạy đua vũ trang, xung đột thê´ giới thứ ba và các đô´i kháng nói chung. Ứng viên dự tuyển cà`n có đủ sức đe dọa để thuyê´t phục Quô´c Hội thỏa mãn nhu cà`u quân sự. Ưu tiên chọn người có năng lực làm chiê´n tranh hạt nhân, nhưng nê´u người không thuộc diện này mà có tài nguyên vũ khí sinh hóa

https://thuviensach.vn

quan trọng thì cũng có thể xét tuyển. Đơn dự tuyển kèm ảnh tàu chiế n và trung đội không quân xin gửi về` địa chỉ:

Hợp Chủng Quố c America Washington,

đặc khu Columbia Lầ u Năm Góc

Chủ tịch Hội đồ ng Tham mưu liên quân

Đây là một trò hài hước. Nó thú vị nhưng thực sự phản ánh nước Mỹ sau chiế n tranh lạnh đúng là đã mắ c "Hội chứng thiế u kẻ địch", nó thể hiện một cách nghệ thuật nỗi lòng bức xúc "tìm kiế m địch thủ" trên toàn thế giới của nước Mỹ.

Nghệ thuật "dùng địch" của Mỹ

Ngày 20 tháng 1 năm 1981, Reagan, một người của đảng Cộng Hòa nhậm chức Tổng thố ng nước Mỹ. Sau đấ y, trên vấ n đề` đố i phó với Liên Xô, Reagan định vị rõ ràng Liên Xô là "kẻ địch" chứ không phải là "kẻ cạnh tranh chiế n lược " đơn giản. Reagan cho rằ ng Liên Xô là điểm hội tụ của các thế lực tà ác trên thế giới, là kẻ địch số một của Mỹ, cầ n phải áp dụng biện pháp tấ n công chiế n lược thì mới có thể ngăn chặn Liên Xô bành trướng, bảo đảm an ninh cho nước Mỹ. Coi Liên Xô là kẻ địch, cuố i cùng Mỹ đã giành phầ n thắ ng, được lợi, được thưởng thức hương vị ngọt ngào của chiế n thắ ng.

Cuố i năm 1993, Tổng thố ng Clinton từng buột miệng nói: "Ôi chao! Tôi nhớ chiế n tranh lạnh". Nhớ chiế n tranh lạnh tức là nhớ kẻ địch của mình, nhớ những năm tháng tồ n tại kẻ địch. Sau khi chiế n tranh lạnh chấ m dứt, Mỹ mấ t kẻ địch, Clinton cảm thấ y hẫng hụt.

https://thuviensach.vn

Vào lúc chiế n tranh lạnh kế t thúc, Charles Krauthammer(88) nói: “Nhà nước cầ n có kẻ địch. Nế u chưa có thì hãy tìm lấ y một kẻ địch”.

Sử gia Mỹ nổi tiế ng Arthur Schlesinger Jr. cho rằ ng: “Để đem lại tiêu điểm và tính liên tục cho chính sách ngoại giao, nước Mỹ cầ n có một kẻ địch. Trong hai cuộc Thế chiế n, nước Mỹ lấ y nước Đức làm kẻ địch, trong chiế n tranh lạnh lại lấ y Liên Xô làm kẻ địch. Đế n một thời điểm nhấ t định lại sẽ tuyên bố về sự tồ n tại của các kẻ địch tiề m ẩn khác”.

Các nhà chính trị học và chuyên gia Mỹ hăng hái với công việc “tìm địch” chẳng khác gì “tìm của báu” . Đố i với nước Mỹ, kẻ địch có giá trị gì vậy?

1. Có kẻ địch thì có thách thức và cạnh tranh, có động lực. Trong nửa thế kỷ chiế n tranh lạnh, do có Liên Xô là kẻ địch lớn mạnh nên đã đem lại động lực và sự kích thích cực lớn cho sự phát triển của nước Mỹ; trong cuộc quyế t đấ u số ng mái, hai bên có thể phát huy được tiề m năng lớn nhấ t của họ, buộc họ phải thục mạng phát triển và tiế n lên. Trước khi Liên Xô tan rã, một số nhân vật có quyề n thế ở Mỹ đã khẳng định công trạng của chiế n tranh lạnh và sự cố ng hiế n của kẻ địch Liên Xô đố i với nước Mỹ: “Liên Xô từng là kẻ địch hữu dụng. Nước Mỹ tin rằ ng không những phải chạy đua về lực lượng quân sự với Liên Xô mà còn phải tham gia cuộc thi đua thành tích với Liên Xô. Giờ đây nhìn lại dường như là một kiểu suy nghĩ kỳ cục. Nhiề u người Mỹ hồ i thập niên 50 và 60 thế kỷ XX khẳng định cuộc chạy đua giữa hai loại chế độ là một kiểu chạy đua thể hiện tính ưu việt. Không có kế hoạch không gian của Liên Xô thì người Mỹ chẳng thể lên được Mặt Trăng”. Đó là do sự liên tục kéo dài của chiế n tranh lạnh, một kiểu gầ n giố ng tình thế trước khi xung trận, đã kích

https://thuviensach.vn

thích công nghiệp quốc phòng, “tạo dựng nên các công nghệ đỉnh cao của nước Mỹ”.

2. Có kẻ địch thì nước Mỹ có thể đoàn kết và hội tụ các lực lượng trong nước một cách có hiệu quả. Ngay từ tháng 9 năm 1991, đêm trước thời điểm tan rã của Liên Xô, phía Mỹ đã phát ra lời than thở về chiến tranh lạnh: “Với một quốc gia có nhiều tính đa dạng như nước Mỹ, chỉ những sự thách thức đến từ bên ngoài mới có thể làm họ đoàn kết lại”. Qua việc dựng nên một “kẻ địch lớn”, nước Mỹ tạo ra cục diện “kẻ địch lớn đang ở trước mặt”, nhờ đó có thể lợi dụng tình thế “giáp mặt kẻ địch” để “ra lệnh cho muôn ngàn người”, tạo nên bầu không khí cả nước chung mối căm thù quân địch, đoàn kết nội bộ một cách có hiệu quả, ngưng tụ lòng người bốn phương, giữ gìn và tăng cường tính quyền uy và sức kêu gọi của tập đoàn lãnh đạo nước Mỹ. Chính quyền Mỹ ra bên ngoài tìm kiếm kẻ địch là nhằm ngưng tụ lực lượng nội bộ bản thân. Tìm kiếm và tạo dựng kẻ địch trở thành chiến lược cai trị đất nước, ổn định đời sống nhân dân.
3. Có kẻ địch thì mới có lợi ích đặc biệt dành cho quân đội và tập đoàn công nghiệp quân sự. Nhà chiến lược học người Mỹ Thomas Barnett nói: “Tất cả mọi năng lực quân sự công nghệ cao có nhục cảm mà chúng ta mua sắm hồi thập niên 90 thế kỷ XX quả thực cần một kẻ địch công nghệ cao có nhục cảm, đúng không? “Chính trị gia chiến tranh lạnh” nói: Tuyệt đối là như vậy; nếu nước Nga biến thành kẻ không đủ sức chịu đòn thì quái lạ, chúng ta hãy làm Trung Quốc đi”. Barnett nói: Sau vụ 11 tháng 9, “trong một đêm, Trung Quốc rơi ra khỏi màn hình radar, thay vào đó là các tổ chức khủng bố “phủ khắp toàn cầu” và bất cứ quốc gia côn đồ nào bị tình nghi ủng hộ chúng”. “Về mặt đánh bại kẻ địch, quân đội Mỹ bao giờ cũng làm rất tốt, nhưng về mặt làm thế nào để giành được thắng lợi thì lại chưa bao giờ làm tốt. Trong thời gian chiến tranh lạnh, Mỹ giành được thắng lợi lớn: Chúng ta kéo đổ một siêu cường

https://thuviensach.vn

quân sự khác trên thế giới, đồng thời đẩy mạnh công cuộc toàn cầu hóa tiến một bước lớn trên toàn thế giới. Cùng với sự sụp đổ của Liên Xô, một thời đại mới đã đến, song chúng ta chỉ chứng kiến sự sáng lập thời đại này là chưa đủ. Nước Mỹ cần tái định nghĩa rõ ràng kẻ địch mà chúng ta đáng được chiến đấu và một quân đội trong tương lai chúng ta đáng được sáng lập, nhằm đón tiếp môi trường an ninh mới không có đối thủ cạnh tranh. Trên hai mặt này Lầu Năm Góc đều thất bại, chủ yếu vì họ e sợ mất địa vị trong thể chế chính trị nước Mỹ. Hoặc nói một cách thô thiển, họ lo ngại phần của mình trong ngân sách Liên bang. Nỗi e sợ đó làm cho quân đội thục mạng nắm chặt "đối thủ chuẩn cạnh tranh" - một đối thủ hư ảo, bởi lẽ chỉ khi nào tồn tại một đối thủ như thế thì mới có thể tạo ra lý do để Lầu Năm Góc duy trì một quân đội lấy mục tiêu là tiến hành chiến tranh với siêu cường, nhưng trong thời đại mới chẳng những không xảy ra mối đe dọa như vậy mà lại sinh ra một thứ hoàn toàn ngược lại, tức một lực lượng trước kia ít được chú ý nay nổi lên(89), thách thức định nghĩa "trật tự mới của thế giới' của Mỹ".

Có thể thấy, Mỹ cần kẻ địch là do Lầu Năm Góc cần địa vị trong thể chế chính trị Mỹ, là vì Lầu Năm Góc cần giữ lấy phần chi phí quân sự trong ngân sách Liên bang, là vì chỉ có dựng lên một kẻ địch hùng mạnh thì mới có thể tạo lý do cho Lầu Năm Góc duy trì một quân đội lấy chiến tranh đánh siêu cường làm mục tiêu. Dùng một câu nói đùa để diễn tả tức là không có kẻ địch thì quân đội Mỹ và tập đoàn công nghiệp quân sự Mỹ lấy gì mà ăn, kiếm chác được cái gì? Có kẻ địch thì mới có lợi ích.

1. Có kẻ địch thì mới có thể ra lệnh cho các chư hầu bảo vệ địa vị bá chủ của Mỹ. Điều này thể hiện trên hai mặt: Một, xác định tính chất nước lớn mới trỗi dậy ảnh hưởng tới địa vị bá chủ của Mỹ là "kẻ địch", qua đó tiến hành ngăn chặn và đánh dẹp, nhờ thế mà

https://thuviensach.vn

chính danh ngôn thuận, có cớ hành động, có thể qua việc ngăn chặn quốc gia mới trỗi dậy mà bảo vệ địa vị bá quyền và lợi ích bá quyền của Mỹ trên thế giới. Hai, trong nội bộ các nước phương Tây, nói kẻ địch của Mỹ là kẻ địch chung của thế giới phương Tây, để nước Mỹ phát cờ làm chủ khối liên minh, tổ chức và tăng cường liên minh, ra lệnh chỉ huy, trói các nước phương Tây vào cỗ chiến xa của Mỹ.

Khi bình luận tác dụng của chiến tranh lạnh, một số nhân vật quyền uy ở Mỹ cho rằng, "các chính phủ Eisenhower, Kennedy, và Johnson đã tìm được lý do "an ninh quốc gia" để giúp những kẻ bị áp chế". Điều đó làm cho chiến tranh lạnh chẳng những thúc đẩy sự phát triển công nghiệp quốc phòng, nhất là công nghệ đỉnh cao, "mà quan trọng hơn, nó tạo ra cơ hội tốt cho nước Mỹ lôi kéo những kẻ đồng minh theo chủ nghĩa tư bản". Như vậy, Mỹ tổ chức được một liên minh và mặt trận thống nhất chống "địch" trong cộng đồng quốc tế, vừa khống chế các quốc gia phương Tây vừa ngăn chặn các quốc gia mới trỗi dậy, qua đó bảo đảm địa vị và lợi ích của quốc gia bá quyền này.

Tiêu chuẩn "chọn địch" của Mỹ

Tiêu chuẩn chọn kẻ địch của Mỹ có tính chất tổng hợp nhất định, nhưng chủ yếu cần chú ý hai điểm sau:

1. Tiêu chuẩn hình thái ý thức. Đối với nước Mỹ, kẻ địch lý tưởng là kẻ về hình thái ý thức đã đối địch với mình, là kẻ khác về chủng tộc và văn hóa, là kẻ về quân sự lại mạnh tới mức có thể đủ để người ta tin tưởng là mối đe dọa an ninh của nước Mỹ. Vấn đề chính trong cuộc tranh luận về chính sách ngoại giao của Mỹ kể từ thập niên 90 thế kỷ XX tới nay là vấn đề quốc gia nào có thể là kẻ địch như vậy.

https://thuviensach.vn

Trong việc xác định tính chất các quốc gia Đức, Nhật, Liên Xô, nước Mỹ đều kiên trì tiêu chuẩn hình thái ý thức. Chiến tranh và chiến tranh lạnh giữa Mỹ với Đức, Nhật và Liên Xô trong thế kỷ XX đều có một căn cứ cơ bản là Mỹ cho rằng ba đối thủ này đều là những quốc gia phản đối các nguyên tắc chủ yếu trong niềm tin của nước Mỹ; do ba nước đó phản đối giá trị quan cá nhân của nước Mỹ nên họ là 'kẻ địch' của Mỹ. Điều này hầu như cũng được dân chúng Mỹ đồng thuận. Năm 1945, Viện Gallup Poll từng điều tra dân ý một vấn đề sau: Bạn có cho rằng một cá nhân có thể là người theo chủ nghĩa cộng sản đồng thời lại trung thành với nước Mỹ hay không? Số người trả lời "Có" chiếm 5%, số người trả lời "Không" chiếm 87%. Cuối năm 1987 có 47% người nói họ thà lao vào một cuộc chiến tranh hạt nhân toàn diện chứ không muốn sống dưới sự thống trị của chủ nghĩa cộng sản.

Quan điểm phân chia địch ta căn cứ theo sự khác nhau về giá trị quan tuy từng gặp dao động trong một số chính trị gia, thậm chí trong thời kỳ chiến tranh lạnh đã xuất hiện những ý kiến vượt qua hình thái ý thức, thế nhưng chưa hề lung lay tận gốc sự kiên trì theo đuổi tiêu chuẩn này của nước Mỹ. Sự bàn tán về hình thái ý thức siêu việt xuất hiện ở những thời kỳ đặc biệt và tình hình đặc biệt, thậm chí có thể nói là một biểu hiện của tính thủ đoạn, của chủ nghĩa thực dụng. Thí dụ cuối thập niên 60 thế kỷ XX, có nhà lãnh đạo Mỹ cho rằng nên xem xét lại tiêu chuẩn đúng sai truyền thống. Nixon nói: "Ngày nay, "chủ nghĩa" đã mất sức sống... Mục tiêu của chúng ta là phải loại bỏ tất cả những thứ gì nhạy cảm, tình cảm hóa trong chính sách ngoại giao". "Trong điều kiện và tình thế đặc biệt, các quốc gia xung đột nhau về hình thái ý thức có thể sẽ có mục tiêu chung, mà các quốc gia có chung hình thái ý thức cũng có thể đối địch với nhau". Kissinger cũng nói: "Chúng ta không có kẻ địch vĩnh cửu, chúng ta sẽ căn cứ vào hành động của họ chứ không

https://thuviensach.vn

phải là căn cứ vào hình thái ý thức để đánh giá các quốc gia khác, đặc biệt là nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa".

2. Tiêu chuẩn sức mạnh. Nghĩa là: ngoài nước Mỹ ra, tìm xem trên thế giới có quốc gia nào phát triển nhanh nhất, có thực lực và tiềm lực nhất, có xu thế sẽ thách thức Mỹ, và coi quốc gia đó làm kẻ địch của Mỹ để mà đối phó. Những quốc gia như thế là quốc gia mới trỗi dậy. Trong tư duy chiến lược của Mỹ, kẻ trỗi dậy là kẻ cạnh tranh, kẻ thách thức, kẻ đối địch. Thời kỳ cuối chiến tranh lạnh và sau chiến tranh lạnh, Nhật Bản từng trở thành đối tượng lựa chọn đầu tiên trong danh sách "đối thủ" của Mỹ. Một số học giả và chính trị gia Mỹ đã viết mấy chục cuốn sách và hàng trăm bài báo có lập luận chặt chẽ, thử trình bày về sự xung đột sắp xảy ra giữa Nhật với Mỹ. Nhưng sau này, do kinh tế Nhật bị mất xu thế tăng trưởng mạnh, Mỹ bèn xóa tên Nhật khỏi danh sách kẻ địch tiềm tại. Báo cáo năm 1997 của Viện Nghiên cứu An ninh quốc gia Mỹ cho rằng, "Hiện nay chỉ còn Nga và Trung Quốc có điều kiện của đối thủ tiềm tại khu vực. Sau đây 10 năm, Ấn Độ cũng có thể trở thành cường quyền quân sự quan trọng trong khu vực". Về sau Mỹ lại coi Nga là ứng viên địch thủ chủ yếu, nhưng sau đó nghĩ lại, Nga tuy có tính nguy hiểm tiềm tại nhưng vì "Tình hình kinh tế Nga rất tồi tệ, trong nước không ổn định, cơ cấu xã hội năm bè bảy mảng", dùng cách nói của Owen Harries Tổng biên tập tạp chí "Lợi ích quốc gia" thì Nga "chẳng qua chỉ là con dã thú bị thương, là một siêu cường trong quá khứ nay đang cố gắng trở thành quốc gia dân chủ mà thôi", trong thời gian ngắn chưa trở thành mối đe dọa Mỹ.

Sau năm 1997, Mỹ chọn đi chọn lại, cuối cùng vẫn khẳng định chọn Trung Quốc, coi Trung Quốc là địch thủ chủ yếu của Mỹ. Dư luận Mỹ phổ biến cho rằng, mục tiêu lâu dài của Trung Quốc là thách thức địa vị chi phối toàn cầu của Mỹ, Mỹ "cần phải dùng

https://thuviensach.vn

thái độ đô´i địch để đi lại với Trung Quô´c", nê´u không sẽ chẳng khác gì "vỗ vê` xoa dịu", "khoan dung vô nguyên tă´c".

Theo tiêu chuẩn chọn "địch" của Mỹ thì Trung Quô´c tuyệt đô´i phù hợp điê`u kiện "kẻ địch". Do Trung Quô´c đã khác Mỹ vê` hình thái ý thức, lại là quô´c gia có tiê`m lực nhâ´t trong các quô´c gia mới trỗi dậy, vì vậy trong trò chơi chính trị "chọn địch" của Mỹ, trong danh sách nhân viên chọn địch của Mỹ, rõ ràng Trung Quô´c chỉ có thể xê´p đâ`u bảng, vững chă´c chiê´m vị trí sô´ một.

Huntington buô`n vì "nước Mỹ cô đơn" Tư duy "chọn địch" và tư duy "tạo ra kẻ địch" của Mỹ khiê´n họ "gây nên thù địch khă´p toàn câ`u", trở thành quô´c gia cô đơn nhâ´t thê´ giới.

Huntington(90) nói: Các quan chức Mỹ "ca ngợi nước Mỹ là kẻ bá chủ nhân từ", rêu rao Mỹ là "siêu cường kiểu phi đê´ quô´c đâ`u tiên". Trên thực tê´, nước Mỹ là "một siêu cường du côn", "ngày càng rơi vào thê´ cô lập trên thê´ giới". "Những người lãnh đạo nước Mỹ bao giờ cũng tuyên bô´ họ là đại diện của 'cộng đô`ng quô´c tê´'. Nhưng trong lòng, họ đại diện cho những quô´c gia nào? Trung Quô´c ư? Nga ư? Â´n Độ chăng? Pakistan? Iran? Hay là thê´ giới Ả Rập? Hay là ASEAN? Là châu Phi chăng? Hay là châu Mỹ La Tinh? Nước Pháp ư? Nhưng các quô´c gia hoặc khu vực này liệu có coi nước Mỹ là đại diện của họ trong xã hội hay không? Trên phâ`n lớn các vâ´n đê`, xã hội mà nước Mỹ đại diện nhiê`u nhâ´t cũng chi là các nước anh em cùng huyê´t thô´ng Anglo-Saxon (Anh, Canada, Australia, New Zealand); trên nhiê`u vâ´n đê` Mỹ đại diện cho Đức và một sô´ nước nhỏ dân chủ ở châu Âu; trên vâ´n đê` Trung Đông có Israel; trên phương diện thực thi các nghị quyê´t của Liên Hợp Quô´c có đô`ng minh Nhật Bản. Tuy các nước trên đê`u là những quô´c gia quan trọng song họ còn xa mới là cộng đô`ng quô´c tê´ có tính toàn câ`u".

https://thuviensach.vn

“Qua nhiê`u vâ´n đê` nô´i tiê´p nhau, nước Mỹ phát hiện họ ngày càng ở vào thê´ cô lập, có lèo tèo vài đô`ng minh, hình thành đô´i lập với phâ`n lớn quô´c gia và nhân dân trên thê´ giới... Sô´ các quô´c gia coi lợi ích của mình gă´n liê`n với lợi ích của Mỹ ngày một ít đi. Ít nhâ´t điê`u đó thể hiện ở cơ câ´u các nước nòng cô´t thường trực Hội đô`ng Bảo an Liên Hợp Quô´c. Trong 10 năm đâ`u chiê´n tranh lạnh, cục diện hình thành là 4:1, tức 4 quô´c gia Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quô´c liên hợp nhau đô´i phó Liên Xô. Sau khi Chính phủ Trung Quô´c do Mao Trạch Đông lãnh đạo được khôi phục địa vị tại Liên Hợp Quô´c, cục diện biê´n thành ra 3:1, Trung Quô´c ở vào vị trí trung gian di động qua lại. Hiện nay cục diện trở thành 2:1:2, hình thành cục diện hai nước Mỹ, Anh đô´i phó hai nước Trung Quô´c và Nga, còn Pháp thì ở vào vị trí trung gian”.

“Trong một hội nghị do Đại học Harvard tổ chức năm 1997, một sô´ học giả nói, các quô´c gia chiê´m ít nhâ´t 2/3 dân sô´ thê´ giới như Trung Quô´c, Nga, Â´n Độ, Ả Rập, Muslim [Hô`i giáo] và các nước châu Phi, đê`u coi Mỹ là mô´i đe dọa lớn nhâ´t có một không hai đô´i với xã hội của họ... Năm 1997, công chúng Nhật Bản từng coi Mỹ là mô´i đe dọa lớn thứ hai chỉ sau Triê`u Tiên”.

Nước Mỹ giỏi tạo dựng “kẻ địch vĩ đại“ đã trở thành nước Mỹ cô đơn, đau buô`n. Sự vĩ đại của nước Mỹ đã không thể được thực hiện và duy trì bă`ng việc tạo dựng kẻ địch vĩ đại.

“Liên minh Trung - Mỹ”: tư duy mới xuâ´t hiện ở Mỹ

Nước Mỹ không thể duy trì bá quyê`n bă`ng cách “gây thù địch” mà phải dựa vào “kê´t bạn” để thúc đẩy sự phát triển quô´c gia mình. Đây là nhận thức của ngày một nhiê`u người Mỹ. Các nhân vật hiểu biê´t ở Mỹ thậm chí còn đưa ra giả thiê´t “Liên minh Trung Quô´c - Mỹ”.

https://thuviensach.vn

Ngày 26 tháng 6 năm 2006, chuyên gia Mỹ nổi tiếng về vấn đề chiến lược Thomas Barnett trong bài phát biểu tại Quỹ Nghiên cứu chiến lược quốc tế Trung Quốc đã đề xuất "Xây dựng Liên minh chiến lược Trung Quốc - Mỹ hướng về thế kỷ XXI", đây là một ý tưởng rất có sáng tạo.

Thomas Barnett nói: "Mỹ - Trung Quốc xây dựng mối quan hệ Liên minh sẽ có ích cho cả hai bên". "Nước Mỹ hiện nay giống như nước Anh đầu thế kỷ XX, trên vấn đề nhìn nhận sự trỗi dậy của Trung Quốc đang đứng trước sự lựa chọn rất quan trọng, tựa như nước Anh đầu thế kỷ XX nhìn nhận nước Mỹ vậy: nên coi đó là một cường quốc đang đi lên và bình tĩnh tiếp nhận, hay coi đó là nước Đức hồi thế kỷ trước, tức nguồn gốc của chiến tranh toàn cầu. Qua việc lập quan hệ liên minh chiến lược với Mỹ, Anh duy trì và phát triển được quốc lực tự thân với mức độ tối đa".

"Mỹ đã ở vào thời kỳ kinh tế dần dần suy thoái, cho dù thực lực quân sự vẫn rất mạnh. Nếu Mỹ muốn dùng sức mạnh quân sự để bù đắp sự thiếu hụt sức mạnh kinh tế thì nên lập liên minh chiến lược với Trung Quốc. Mối quan hệ liên minh chiến lược này sẽ rất có lợi cho Trung Quốc, cho nên Trung Quốc cũng nên ủng hộ thành lập liên minh này".

"Nhưng Lầu Năm Góc sẽ không tán thành xây dựng Liên minh chiến lược Trung Quốc - Mỹ, bởi lẽ họ cần dùng Trung Quốc làm cái cớ để nước Mỹ duy trì lực lượng quân sự lớn mạnh. Trong ba năm sau vụ 11 tháng 9, sự quan tâm của Lầu Năm Góc đối với Trung Quốc đã giảm đi. Đó là do trong thời kỳ này tiêu điểm Mỹ quan tâm là bọn khủng bố ở vùng Trung Đông. Nhưng từ năm 2005 trở đi, vấn đề Trung Quốc lại được bày lên bàn. Trên thực tế, đây là sách lược để hải quân, không quân và lục quân Mỹ giành giật ngân sách quốc phòng. Bởi thế nói đúng hơn, hải quân và không quân Mỹ càng cần có một kẻ địch giả tưởng là Trung Quốc".

https://thuviensach.vn

“Trong thế kỷ XXI, mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ cực kỳ quan trọng. Chỉ cần hai nước này bắt tay nhau thì không ai phá nổi tiến trình toàn cầu hóa. Nhưng nếu Trung Quốc và Mỹ xảy ra chiến sự thì chỉ trong vòng một ngày, công cuộc toàn cầu hóa sẽ bị tổn thương nặng. Khi ấy Mỹ có thể giữ được quyền sinh tồn của mình trong toàn cầu hóa nhưng Trung Quốc thì không. Tôi cho rằng, hiện nay những người lãnh đạo hai nước này còn chưa dự kiến tới trường hợp việc Trung Quốc và Mỹ xây dựng mối quan hệ Liên minh chiến lược đã là chuyện không thể tránh khỏi. Tôi xin thành thật khuyên người lãnh đạo Mỹ: người lãnh đạo thế hệ 5 của Trung Quốc sẽ hoàn toàn khác người lãnh đạo thế hệ 4. Những người lãnh đạo thế hệ 4 do bị ảnh hưởng của “Cách mạng Văn hóa” nên đều ở trong nước, nhưng những người lãnh đạo thế hệ 5 sẽ chủ yếu xuất hiện từ số du học sinh học ở Mỹ hồi thập niên 80 thế kỷ XX. Kiến nghị của tôi là: ban lãnh đạo thế hệ 5 của Trung Quốc sẽ giàu trí tuệ hơn, hiểu rõ hơn về toàn cầu hóa, sẽ càng hữu hảo với Mỹ hơn. Bởi vậy, ban lãnh đạo Mỹ phải trở nên khôn ngoan hơn thì mới có thể hợp tác được với Trung Quốc”.

“Bản thân ông Bush không có kinh nghiệm ngoại giao gì, chính sách ngoại giao của ông ta chủ yếu bắt nguồn từ di sản ngoại giao của các mưu sĩ đối ngoại trong chính phủ Bush và di sản ngoại giao của đảng Cộng hòa”. “Điều đó dẫn đến việc chính sách Trung Quốc của Mỹ vẫn bị hạn chế bởi tư duy chiến tranh lạnh”.

“Sở dĩ tôi cảm thấy lạc quan đối với việc Trung Quốc và Mỹ lập Liên minh chiến lược là vì người lãnh đạo của Trung Quốc và Mỹ đều sẽ đổi mới thế hệ. Tôi có thể nói, sự biến đổi mà Trung Quốc hiện nay trải qua là hình ảnh thu nhỏ của những biến đổi xảy ra tại nước Mỹ 125 năm nay. Trên chính sách ngoại giao, Trung Quốc rất giống nước Mỹ đầu thế kỷ XX. Kế hoạch thám hiểm vũ trụ của Trung Quốc có tính chất giống như kế hoạch thám hiểm vũ trụ

https://thuviensach.vn

của Mỹ hồ̀i thập niên 60 thế́ kỷ XX. Sự phồ̀n vinh và sự tăng cường quy mô lớn trang bị cơ sở của thị trường chứng khoán Trung Quố́c về̀ cơ bản là giố́ng tình hình nước Mỹ hồ̀i thập niên 20 thế́ kỷ XX. Về̀ mặt thể dục, tình hình Trung Quố́c hiện nay rấ́t giố́ng như nước Mỹ thập niên 50 thế́ kỷ trước. Ngành điện ảnh Trung Quố́c hiện nay khiế́n tôi nhớ tới Hollywood những năm 30 thế́ kỷ XX. Vấ́n đề̀ Trung Quố́c xảy ra một số́ vụ xung đột giữa người lao động với chủ lao động và vấ́n đề̀ nông dân Trung Quố́c cũng tương tự như tình hình 'Liên đoàn lao động' Mỹ năm xưa từng gặp phải. Cho nên quan sát Trung Quố́c từ nhiề̀u phương diện thì sẽ thấ́y họ giố́ng như lịch sử 125 năm qua của nước Mỹ".

Thomas Barnett cho rằ̀ng: "Chớ nên thổi phồ̀ng mố́i đe dọa đế́n từ Trung Quố́c". Tới năm 2020, phầ̀n lớn dân Trung Quố́c sẽ số́ng trong các đô thị. Đây sẽ là vụ chuyển dịch lớn nhấ́t của dân chúng".

"Trên thực tế́, Trung Quố́c đang trở thành rấ́t giàu mạnh và trước khi tạo thành mố́i đe dọa Mỹ thì Trung Quố́c đã biế́n thành ra "già yế́u". Dân số́ Trung Quố́c năm 2036 sẽ có 20% người già trên 65 tuổi. Nước Mỹ dùng 60 năm để số́ người trên 65 tuổi tăng từ 10% lên 20%, nhưng Trung Quố́c chỉ dùng có 19 năm. Sẽ không có quố́c gia nào trong 30 năm tới lại có tố́c độ già hóa nhanh như thế́".

"Trong 20 năm tới, có thể Trung Quố́c sẽ là quố́c gia tiề̀m tại thách thức nước Mỹ. Niề̀m hy vọng hoặc mố́i đe dọa mà Trung Quố́c đem lại cho thế́ giới lớn hơn bấ́t cứ quố́c gia nào trong lịch sử. Cho nên tôi mong muố́n Mỹ và Trung Quố́c xây dựng liên minh chiế́n lược với nhau và nên cố́ gắ́ng sớm đạt được thỏa thuận về̀ việc này. Bởi lẽ, cùng với việc Trung Quố́c ngày càng trở nên tự tin, cái giá phải trả cho việc xây dựng liên minh này cũng sẽ ngày một cao".

https://thuviensach.vn

Thomas Barnett vạch rõ "điều kiện Mỹ - Trung Quốc xây dựng liên minh chiến lược", "Chúng ta rất hiểu rõ cái giá ban đầu của việc Trung Quốc và Mỹ xây dựng Liên minh chiến lược là gì. Trước tiên Mỹ phải hủy bỏ sự cam kết vô điều kiện bảo vệ Đài Loan. Sự cam kết đó rất nguy hiểm, nó có thể làm cho Đài Bắc kéo hai nước Trung Quốc và Mỹ vào một cuộc chiến tranh. Để Đài Loan nắm số phận tương lai của nước Mỹ là cực kỳ không khôn ngoan. Ngay từ năm 1997, Anh đã trả Hong Kong cho Trung Quốc. Hiện nay, nhiều điều khoản buôn bán của Trung Quốc đều đến từ Hong Kong. Sự thay đổi mà Hong Kong đem lại cho đại lục Trung Quốc lớn hơn sự thay đổi mà đại lục Trung Quốc đem lại cho Hong Kong". "Hiện nay Mỹ chưa quyết định lập quan hệ Liên minh chiến lược với Trung Quốc là rất không khôn ngoan".

Vì sao việc xây dựng Liên minh Trung Quốc - Mỹ là có thể được thậm chí là tất nhiên? Đó là do hai nước đều đang thay đổi. Thomas Barnett cho rằng: "Mỹ quan tâm tới góc nhìn mới của thế giới", "Trong thế kỷ XX, Mỹ dùng góc độ sau đây để quan sát thế giới. Hoài ấy người Mỹ cho rằng nếu một quốc gia giống Mỹ về chính trị thì quốc gia đó là bạn của Mỹ. Mỹ là quốc gia dân chủ, Pháp là quốc gia dân chủ, lẽ tự nhiên hai nước là bạn bè. Cũng vậy, người Mỹ cho rằng nếu về chính trị, Mỹ không nhất trí với một quốc gia khác, thì hai nước là kẻ địch của nhau. Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, cách hành xử ấy là có thể được, vì hoài ấy chính trị quốc tế và kinh tế quốc tế chia tách nhau rõ ràng. Nhưng xã hội Mỹ hiện nay trên vấn đề bạn thù xuất hiện một số quan điểm mới. Phái giữ quan điểm mới chủ yếu là thế hệ sau của "thời kỳ bùng nổ dân số"[(91)], cũng tức là thế hệ sinh ra ở thập niên 80, họ là con cái của thế hệ ra đời trong thời kỳ cao trào sinh đẻ sau Thế chiến II. Đây là thế hệ dân đông nhất trong lịch sử nước Mỹ, tổng cộng lên tới 83 triệu người. Họ lớn lên trong môi trường Internet, khái niệm tình bạn của họ hoàn toàn khác với thế hệ trước... Quan

https://thuviensach.vn

điểm tình bạn của họ chủ yếu xuất phát từ nhân tố kinh tế chứ không xuất phát từ sự suy xét về nhân tố chính trị". "Người Mỹ trong tương lai có quan điểm: bạn tốt nhất của nước Mỹ sẽ là những quốc gia có mối liên hệ khăng khít với Mỹ về kinh tế. Trong cộng đồng quốc tế hiện nay, Trung Quốc còn tư bản chủ nghĩa hơn cả Mỹ... Tôi dự đoán trong tương lai, mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ sẽ khăng khít hơn mối quan hệ giữa Mỹ với Nhật Bản".

Bất kể ý tưởng "Mỹ - Trung Quốc lập Liên minh chiến lược" do Thomas Barnett đưa ra được bao nhiêu người trong xã hội dòng chính ở Mỹ ủng hộ, và nó có tính khả thi lớn đến đâu trong hiện thực, rốt cuộc đây là lời kêu gọi có tính mở đầu phát ra từ xã hội Mỹ, là một biểu hiện tích cực của sự giải phóng tư tưởng trong giới chiến lược Mỹ.

Washington rất ngạc nhiên khi nghe nói người Trung Quốc không phải là người da trắng

Trước năm 1830, Mỹ và Canada hầu như chưa từng xuất bản các sách viết về Đông Á. Cho dù tới thập niên 80 thế kỷ XIX số sách này cũng rất ít. Chỉ từ thập niên 80 thế kỷ XIX trở đi, số lượng ấn phẩm đề tài này mới bắt đầu tăng lên. Sau thập niên 40 thế kỷ XX, ấn phẩm viết về Trung Quốc ở Mỹ mới bắt đầu vượt châu Âu. Trong một thời gian rất dài, người Mỹ có quan điểm về Trung Quốc như quan điểm của người châu Âu.

Bốn ngày sau khi xảy ra cuộc khởi nghĩa Vũ Xương năm 1911, có một người Mỹ lấy đề tài "Sự vô tri của người Mỹ và ngữ văn phương Đông" xúc động vạch ra: "Trung Quốc, một quốc gia đang thức tỉnh như huyền thoại, một quốc gia chiếm một phần tư dân số thế giới; thế mà trong tòa soạn các tờ báo Mỹ lại không tìm được một ai tinh thông ngôn ngữ Trung Quốc, cũng chưa có ai từng giao tiếp với đất nước này để có hiểu biết trực tiếp thu nhận, để hiểu được

https://thuviensach.vn

cách suy nghĩ của nhân dân - dân tộc vĩ đại này, họ chỉ có thể dựa vào những tin tức liên quan được đăng trên báo chí Thượng Hải và Hong Kong. Đây thật là một sự hoang đường vô căn cứ".

Năm 1785, sau khi biết người Trung Quốc không phải là người da trắng, Washington cảm thấy rất ngạc nhiên. Từ năm 1902 trở đi người Mỹ mới bắt đầu nghiên cứu Trung Quốc. Hồi năm 1863, trong 8 Lãnh sự quán Mỹ ở Trung Quốc chỉ có 3 phiên dịch tiếng Trung.

Tăng cường sự giao tiếp giữa các nền văn minh là điều có lợi cho việc hóa giải các xung đột văn minh. Do hiểu lầm mà có thể thành kẻ địch của nhau. Giao lưu và hiểu nhau thì có thể có thêm bạn bè. Người Mỹ cần có "quan điểm Trung Quốc" đúng đắn, người Trung Quốc cũng cần có "quan điểm Mỹ" đúng đắn. Đào tạo tại Trung Quốc và Mỹ các nhà chính trị hiểu biết Trung Quốc, hiểu biết Mỹ sẽ giúp cho việc xây dựng mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ hữu hảo lành mạnh.

"Địch giới" của Liễu Tông Nguyên và thói "nghiện địch" của người Mỹ

Một quốc gia có tồn tại kẻ địch sẽ làm cho quốc gia đó có thái độ cảnh giác, giàu sức sống. Khi kẻ địch biến mất, không còn đối thủ và chuông báo động nữa, không còn cạnh tranh và thách thức, ngược lại dễ gây ra tình trạng lười biếng rệu rã, dễ đi tới suy thoái, thậm chí diệt vong. Hiện tượng này từng xuất hiện trong lịch sử, không có gì lạ.

Liễu Tông Nguyên, nhà văn học, triết học nổi tiếng Trung Quốc đời Đường từng làm bài văn "Địch giới", trình bày sâu sắc lý lẽ nói trên.

Địch giới

https://thuviensach.vn

Ai nâ´y đê`u biê´t, kẻ địch có mặt là cừu địch của ta nhưng chưa chă´c mọi người đã biê´t kẻ địch còn có mặt hữu ích với ta; ai cũng biê´t kẻ địch có mặt nguy hại cho ta song chưa chă´c đã biê´t còn có mặt lợi cho ta.

Nước Tâ`n có 6 nước là quô´c gia thù địch, vì thê´ nước Tâ`n có thể ganh đua nhau, làm cho nước nhà cường thịnh lên; sau khi 6 địch quô´c bị diệt, triê`u đình nhà Tâ`n kiêu ngạo tự đă´c, không lâu sau bị diệt vong. Quân đội nước Tâ´n thua to quân Sở tại Yên Lăng, quan đại phu nước Tâ´n là Phạm Văn Tử cảm thâ´y lo lă´ng. Tâ´n Lệ Công không suy nghĩ vê` ý kiê´n nên tăng cường cảnh giác của Phạm Văn Tử, càng trở nên kiêu ngạo ngang ngược, làm cho cả nước trên dưới oán thán, cuô´i cùng bị người giê´t chê´t. Lỗ quô´c đại phu Mạnh Tôn Tô´c căm ghét đại phu Tang Tôn Hột, sau khi Mạnh Tôn Tô´c chê´t, Tang Tôn Hột cảm thâ´y lo lă´ng; Tang Tôn Hột đê´n nhà Mạnh Tôn Tô´c viê´ng, khóc lóc râ´t thảm thiê´t, nói Mạnh Tôn Tô´c ghét ta, điê`u đó giô´ng như thang thuô´c tô´t có thể giúp ta trị bệnh, giờ đây Mạnh Tôn Tô´c chê´t rô`i, không còn thuô´c, ta cũng chẳng sô´ng được bao lâu nữa.

Người khôn ngoan hiểu được đạo lý â´y, cuô´i cùng còn có thể gặp nguy hại; huô´ng chi ngày nay một sô´ người căn bản không suy nghĩ đạo lý đó! Kẻ địch tô`n tại thì sợ, kẻ địch không còn nữa thì hí hửng, không cảnh giác đê` phòng, tự mãn tự túc, như vậy lại càng gây ra tai họa lớn hơn. Kẻ địch tô`n tại thì mình có thể nâng cao cảnh giác, có thể trừ được tai họa; kẻ địch không tô`n tại nữa thì tư tưởng rệu rã, ngược lại sẽ dẫn tới sai lâ`m. Ai có thể hiểu được đạo lý đó thì đức hạnh kẻ â´y sẽ vẻ vang, thanh danh sẽ lan truyê`n xa. Người có thể dự phòng bệnh tật thì mới trường thọ; kẻ cậy mình khỏe mạnh thì dễ chê´t vì bạo bệnh; kẻ thỏa sức ăn chơi mà không biê´t canh chừng nê´u không phải là đô` ngu

https://thuviensach.vn

thì cũng là kẻ khô´n kiê´p. Ta viê´t bài "Địch giới" này, ai có thể suy nghĩ đạo lý của nó thì có thể tránh được sai lầ`m và tai ương.

Bài đoản văn "Địch giới" gồ`m 144 chữ, trình bày sâu sắ´c mô´i quan hệ giữa các sự vật đô´i lập. Bài viê´t chỉ rõ: tuy rằ`ng sự tồ`n tại của kẻ địch là có hại, nhưng nê´u có quan niệm địch tình râ´t mạnh, có thể dùng kẻ địch để răn mình, luôn luôn cảnh giác đề` phòng, quyê´t tâm vươn tới hùng cường, thì có thể chuyển hại thành lợi. Nê´u sau khi mâ´t mặt đô´i lập mà lại quên đi tâ´t cả thì tâ´t sẽ chuô´c lâ´y tai họa vô cùng. Ở đây tác giả nhâ´n mạnh tính châ´t quan trọng của ý thức lo xa tai họa.

"Địch giới" của Liễu Tông Nguyên vạch ra phép biện chứng chính trị, tức là nói khi có quô´c gia thù địch thì phải dùng kẻ địch để răn mình luôn luôn sẵn sàng, nhưng khi địch quô´c không còn nữa thì cũng không được quên tâ´t cả, không được rệu rã tư tưởng; như vậy thì khi có địch hoặc không có địch đề`u có thể ở vào thê´ bâ´t bại. "Địch giới" của Liễu Tông Nguyên hoàn toàn khác với thói "Nghiện địch" của người Mỹ. Tư tưởng "Nghiện địch" của họ là thứ chủ nghĩa thực dụng vì mục đích bảo lưu mặt đô´i lập nhằ`m khích lệ bản thân mà cô´ ý dựng nên kẻ địch, là thứ thích ứng với nhu cầ`u chính trị của Mỹ, khẳng định quô´c gia vô´n không đô´i địch với mình là nước thù địch, đô´i xử với họ như kẻ địch và sử dụng họ.

Đi con đường mới "Không có kẻ địch vĩ đại thì cũng có nước Mỹ vĩ đại"

Mỹ là quô´c gia không có kẻ địch thì không phát triển được, không có kẻ địch vĩ đại thì không thể trở thành vĩ đại. Cho nên tìm kiê´m kẻ địch vĩ đại, tạo dựng kẻ địch vĩ đại đã trở thành nhiệm vụ chiê´n lược quan trọng hàng đầ`u để nước Mỹ giữ được sự vĩ đại. Một khi tìm không ra kẻ địch vĩ đại thì nước Mỹ sẽ xuâ´t hiện sự "khủng hoảng chiê´n lược", "hội chứng thiê´u kẻ địch" của Mỹ sẽ nặng thêm.

https://thuviensach.vn

Bởi vậy, trên thế giới này nước Mỹ tất phải xác định một quốc gia đối địch, để quốc gia đó ở vào cương vị "kẻ địch" mà phát huy tác dụng và cống hiến cho sự vĩ đại của nước Mỹ.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, chiến lược toàn cầu của Mỹ luôn luôn được xác định xoay quanh nhiệm vụ trung tâm là ngăn chặn Liên Xô. Sự tan rã của Liên Xô làm cho Mỹ mất đối thủ chiến lược, thế nhưng chiến lược bá quyền, tư duy bá quyền và lợi ích bá quyền của Mỹ tất phải có một quốc gia đối địch làm tấm bia chiến lược cho Mỹ. Mỹ muốn vận dụng sự làm rùm beng địch thủ để đoàn kết lực lượng nội bộ họ, để động viên và khống chế lực lượng các nước đồng minh, duy trì xu thế tăng cường vũ trang chuẩn bị chiến tranh, bảo vệ lợi ích của tập đoàn lái súng. Vì thế sự tan rã của Liên Xô tuy lúc đầu làm cho người Mỹ vui mừng được một dạo, nhưng sau đó họ nhanh chóng có cảm giác hẫng hụt, mắc phải chứng lo lắng thiếu địch thủ; chính sách và công việc các mặt của Mỹ bị mất phương hướng, tinh thần chiến đấu của giới tinh anh Mỹ nhụt dần, sức sống của Mỹ giảm sút. Nước Mỹ phải nhanh chóng tìm được một kẻ địch trên thế giới. Việc bọn khủng bố trở thành kẻ thù của Mỹ vẫn chưa bù đắp được khoảng trống trong tư duy chiến lược của người Mỹ.

Ngoài kẻ địch hiện thực đang phải đối đầu ấy ra, người Mỹ cảm thấy cần phải tìm được một quốc gia đối địch tiềm tại để làm kẻ địch tiềm tại hạng nặng cân lâu dài của nước Mỹ, có thế mới thỏa cơn nghiện. Siêu cường số một thế giới là Mỹ cần phải có một nước lớn ngang ngửa với Mỹ làm kẻ địch, như vậy mới thỏa mãn nhu cầu chiến lược về kẻ địch của Mỹ. Song le thời đại đã khác trước, tư duy chiến lược truyền thống Mỹ "không có kẻ địch thì không có động lực" cần phải thay đổi.

Quốc gia nào cũng phải có ý thức lo xa, nhưng ý thức lo xa không phải là ý thức cố tình "tạo dựng kẻ địch". Quốc gia cần có quan

https://thuviensach.vn

niệm địch tình, phải nhìn thấy kẻ địch của mình, song địch tình đó phải là có thực chứ không phải là hư cấu; kẻ địch ấy phải là kẻ địch khách quan chứ không phải chủ quan. Nếu sử dụng địch tình hư cấu, nếu kẻ địch nhằm vào không phải là kẻ địch thực sự tồn tại khách quan mà là kẻ địch được chỉ định căn cứ theo nhu cầu chủ quan thì tư duy và hành vi dùng "kẻ địch chủ quan" thay cho "kẻ địch khách quan", "không có kẻ địch mà bịa ra kẻ địch", "buộc kẻ vốn không phải là địch thủ thành kẻ địch" cuối cùng sẽ đem lại hậu quả là hại mình, hại người, hại cả thế giới.

Trong chính trị quốc tế, về vấn đề "địch thủ" còn có một mối quan hệ quan trọng cần được làm rõ, đó là quan hệ giữa "kẻ địch của quốc gia" với "kẻ địch của thời đại". Quốc gia bá quyền bao giờ cũng xếp các quốc gia và sự vật không phù hợp lợi ích bá quyền của mình vào phạm trù "kẻ địch", nhưng bản thân bá quyền thì đối địch với thời đại, với thế giới. Trên thế giới, bá quyền không được lòng người, quốc gia bá quyền không được lòng các quốc gia khác trong cộng đồng quốc tế; quốc gia bá quyền là quốc gia đối địch với thế giới.

Trong thời đại hòa bình, phát triển, hợp tác là dòng chính của thế giới, giữa các quốc gia, nhất là giữa các nước lớn, vẫn có quan hệ cạnh tranh, vì thế mà có quan hệ đối thủ; mối quan hệ đối thủ giữa các nước lớn không cần phải giấu giếm. Nhưng "đối thủ" không đồng nghĩa với " địch thủ"; "đối thủ" không đồng nghĩa với "kẻ địch", "kẻ cạnh tranh chiến lược" không đồng nghĩa với "địch thủ và kẻ địch".

Không có một kẻ địch vĩ đại thì không có nước Mỹ vĩ đại; đây có thể là chuyện trong lịch sử Mỹ trước kia. Nhưng con đường dựa vào kẻ địch vĩ đại để duy trì thành công của nước Mỹ nay đã đi tới điểm tận cùng. Nếu tiếp tục đi con đường ấy thì chẳng những không có sự vĩ đại của nước Mỹ mà hơn nữa còn đem lại cho họ sự cô đơn và

https://thuviensach.vn

suy thoái. Sự phát triển của nước Mỹ đã tiế´n sang một điểm ngoặt, đó là cầ`n phải đi một con đường mới "không có kẻ địch vĩ đại thì cũng có nước Mỹ vĩ đại"; nước Mỹ cầ`n học được cách trong tình hình không có kẻ địch vĩ đại cũng có thể xây dựng được nước Mỹ vĩ đại. Đây là một đề` tài mới và quan trọng trong quá trình đổi mới chiế´n lược mới của nước Mỹ.

https://thuviensach.vn

VII. Nước Mỹ là "Quốc gia dân chủ " một nửa

Muốn xóa bỏ ảo tưởng về nước Mỹ thì cần phải nhận thức được tính chất quốc gia của Mỹ. Nước Mỹ là một quốc gia như thế nào? Người Mỹ nói họ là quốc gia dân chủ kiểu mẫu trên thế giới. Cách định nghĩa như vậy chỉ đúng một nửa. Nước Mỹ không phải là một quốc gia dân chủ triệt để trên ý nghĩa hoàn chỉnh, mà là một quốc gia nửa dân chủ, hoặc nói nước Mỹ là quốc gia dân chủ một nửa.

Định nghĩa “quốc gia dân chủ”

“Dân chủ” là bản chất đặc trưng của quốc gia dân chủ, nó gồm nội dung trên hai mặt: một là xã hội trong nước áp dụng chính sách nội chính dân chủ, không làm cực quyền; hai là áp dụng chính sách quốc tế dân chủ trong cộng đồng quốc tế, không làm bá quyền.

Một quốc gia dân chủ thật sự tức là quốc gia trong nước không có quân chủ, lại là quốc gia phi bá chủ quốc tế; vừa là quốc gia phi cực quyền trong nước lại vừa là quốc gia phi bá quyền quốc tế. Một quốc gia nếu chỉ thực hiện dân chủ trong nước mà trên thế giới lại làm bá chủ, làm chuyên chế thì quốc gia đó nhiều lắm chỉ có thể là quốc gia dân chủ một nửa. Cho nên người Mỹ nói Mỹ là quốc gia dân chủ là đánh giá cao bản thân, là một kiểu đánh giá không thật về mình. Nước Mỹ là quốc gia dân chủ một nửa - đây là cách định vị khoa học về tính chất quốc gia Mỹ. Phán đoán một quốc gia có phải là quốc gia dân chủ hay không, chẳng những cần xem nó có thực hành dân chủ trong nước hay không mà còn cần xem trên mặt ngoại giao quốc tế nó có thực hành chế độ dân chủ hay không. Cũng tức là nói, chỉ những quốc gia vừa xây dựng

https://thuviensach.vn

dân chủ trong nước lại vừa trên quốc tế cũng xây dựng thế giới dân chủ thì mới là quốc gia dân chủ thực sự trên ý nghĩa hoàn chỉnh.

"Một nước hai chế độ" mang đặc sắc Mỹ

Nước Mỹ kể từ ngày lập nước tới nay là một "nước Mỹ mâu thuẫn". Mâu thuẫn nổi bật của nó là vấn đề "một nước hai chế độ" - trong quãng thời gian từ ngày dựng nước tới nội chiến Mỹ, "một nước hai chế độ" thể hiện nổi bật ở mâu thuẫn và đấu tranh giữa hai chế độ: chế độ nô lệ ở miền Nam và chế độ tư bản ở miền Bắc. Cuối cùng mâu thuẫn đó được giải quyết qua cuộc chiến tranh Nam Bắc. Thời gian từ sau khi Thế chiến II chấm dứt cho tới nay, vấn đề "một nước hai chế độ" của Mỹ lại biểu hiện nổi bật ở mâu thuẫn của chế độ trong ngoài nước có hai tính chất khác nhau là trong nước thực hành chế độ dân chủ và trên quốc tế thực hành chế độ bá quyền.

Tình trạng "Một nước hai chế độ" trong giai đoạn thứ nhất, từ ngày nước Mỹ lập quốc tới ngày kết thúc chiến tranh Nam Bắc, kéo dài ngót 100 năm. Chiến tranh Nam Bắc đã bảo vệ sự thống nhất nước Mỹ lại cũng xóa bỏ chế độ nô lệ, giải quyết mâu thuẫn giữa chế độ dân chủ với chế độ nô lệ trong nước. Bị lợi ích khổng lồ của việc buôn bán nô lệ sai khiến, các bậc tiền bối của giai cấp tư sản Mỹ dựng nên một vùng kinh tế vườn ươm trồng chế độ nô lệ méo mó kỳ quặc trên nửa giang sơn mình. Hồi ấy các bang ở miền Bắc chủ yếu phát triển công nghiệp, thực hành chế độ tư bản tự do, còn các bang ở miền Nam chủ yếu làm trồng trọt, bảo lưu chế độ nô lệ da đen do chủ nông trại khống chế. Sau khi độc lập, nước Mỹ trước tiên xây dựng chế độ bang liên, sau đó lại xây dựng chế độ liên bang, do giai cấp tư sản và các chủ nông trại liên hợp nắm chính quyền. Chính quyền này là sự liên hợp tạm thời của hai loại chế độ và hai loại lực lượng. Khi tiến hành điều tra số dân lần thứ nhất năm 1790, cứ trong 6 người Mỹ thì có một nô lệ.

https://thuviensach.vn

Khi nổ ra nội chiế́n, bình quân cứ 8 người thì có 1 nô lệ. Khi Jefferson viế́t "Tuyên ngôn Độc lập", trong trang trại của ông còn hơn 200 nô lệ. Hồ̀i ấy ông đề̀ xuất "Tất cả mọi người sinh ra bình đẳng", có lẽ trong đó không kể tới nô lệ da đen, nhưng bản thân tư tưởng bình đẳng và nhân quyề̀n tất nhiên trở thành vũ khí tư tưởng để những người nô lệ da đen về̀ sau giành tự do và giải phóng. Khi Washington qua đời năm 1799, ông cho các nô lệ của ông tự lựa chọn con đường của họ. Năm 1826 khi Jefferson từ trầ̀n, ông cũng cho các nô lệ hưởng tự do. Năm 1860 số́ dân miề̀n Nam nước Mỹ là 9 triệu, trong đó có 4 triệu nô lệ da đen. Sự va chạm, mâu thuẫn và xung đột giữa hai chế́ độ xã hội khác nhau của hai miề̀n Nam Bắ́c đã dẫn tới cuộc chiế́n tranh Nam Bắ́c bùng nổ. Karl Marx từng vạch rõ: cuộc đấ́u tranh giữa hai miề̀n Nam Bắ́c không phải là cái gì khác mà là cuộc đấ́u tranh giữa hai loại chế́ độ – chế́ độ nô lệ và chế́ độ lao động tự do. Sở dĩ nổ ra cuộc đấ́u tranh đó là do hai chế́ độ này không còn có thể chung số́ng hòa bình với nhau trên đại lục Bắ́c Mỹ được nữa, nó chỉ có thể kế́t thúc bằ̀ng thắ́ng lợi của một chế́ độ.

Nguy cơ chia rẽ quố́c gia nước Mỹ trong thời kỳ chiế́n tranh Nam Bắ́c là do mâu thuẫn "một nước hai chế́ độ" gây nên, nước Mỹ có thể giành được thắ́ng lợi chiế́n tranh thố́ng nhấ́t đấ́t nước là do mục tiêu bảo vệ sự thố́ng nhấ́t quố́c gia của cuộc chiế́n tranh Nam Bắ́c có bao gồ̀m nội dung giải phóng nô lệ, nhờ thế́ làm cho cuộc chiế́n này trở nên thiêng liêng hơn. Lúc mới bắ́t đầ̀u chiế́n tranh, số́ dân miề̀n Bắ́c có 21 triệu, miề̀n Nam có 9 triệu. Sáng ngày 1 tháng 1 năm 1863, Tổng thố́ng Lincoln ký "*Tuyên ngôn Giải phóng*", đem lại giá trị đạo nghĩa và sức mạnh to lớn cho cuộc chiế́n tranh Nam Bắ́c. Cuộc chiế́n này vừa vì thố́ng nhấ́t quố́c gia lại cũng vì sự tự do và tôn nghiêm của con người. Tuyên ngôn này mở ra kỷ nguyên mới cho lịch sử nước Mỹ và cũng làm rung chuyển thế́ giới, khiế́n cho bấ́t cứ cường quố́c châu Âu đang giao động bấ́t ổn

https://thuviensach.vn

nào đê`u không dám mang tội danh bâ´t nghĩa đi ủng hộ miê`n Nam. Mâ´y triệu nô lệ trở thành người tự do, trong quân đội miê`n Bă´c có 210 nghìn binh sĩ da đen. Nửa triệu nô lệ da đen bỏ trô´n khỏi các nông trại.

"Một nước hai chê´ độ" của nước Mỹ trong giai đoạn hai bă´t đâ`u từ sau khi Thê´ chiê´n II kê´t thúc, Mỹ trở thành bá chủ thê´ giới; nó thể hiện bă`ng hai bộ mặt dân chủ đô´i nội và bá chủ đô´i ngoại của nước Mỹ.

Bởi vậy, chúng ta nói nước Mỹ trước nay đê`u là "một nước hai chê´ độ". Trước khi hủy bỏ chê´ độ nô lệ, nước Mỹ là quô´c gia có chê´ độ nửa nô lệ, chê´ độ nửa dân chủ. Sau Thê´ chiê´n II nước Mỹ là quô´c gia có chê´ độ nửa dân chủ, chê´ độ nửa bá quyê`n. "Một nước hai chê´ độ" mang đặc să´c Mỹ quyê´t định nước này chỉ có thể thuộc vào loại "quô´c gia dân chủ một nửa". Nước Mỹ muô´n trở thành quô´c gia dân chủ chân chính thì tâ´t phải giải quyê´t mâu thuẫn giữa dân chủ trong nước với chuyên chê´ quô´c tê´.

Nước Mỹ không thể mãi mãi duy trì trạng thái "nửa dân chủ, nửa bá chủ"

Ngày 16 tháng 6 năm 1858, trong bài diễn thuyê´t tranh cử của mình, Thượng nghị sĩ bang Illinois, Lincoln nói: "Một tòa nhà rạn nứt thì không đứng vững được", "Tôi tin ră`ng chính phủ này không thể mãi mãi duy trì trạng thái nửa nô lệ, nửa tự do". Nước Mỹ thê´ kỷ XXI cũng không thể một nửa dân chủ trên mặt đô´i nội, một nửa bá quyê`n trên mặt đô´i ngoại.

Ngày nay người ta có thể nói, nước Mỹ rạn nứt thì không đứng vững được. Nhà nước Mỹ không thể mãi mãi duy trì trạng thái nửa dân chủ, nửa bá chủ. Trạng thái "nửa dân chủ, nửa chuyên chê´" tức

https://thuviensach.vn

trong nước thực hành dân chủ và trên quô´c tê´ thực hành bá quyê`n thì không thể kéo dài được nữa.

Nước Mỹ từ một quô´c gia theo chê´ độ nửa dân chủ, nửa nô lệ tới chê´ độ dân chủ nhâ´t thô´ng thiên hạ trong nước, là sự thay da đổi thịt lâ`n thứ nhâ´t của nước Mỹ; thê´ nhưng giải quyê´t mâu thuẫn giữa dân chủ trong nước với bá quyê`n quô´c tê´ thì lại là sự thay da đổi thịt lâ`n thứ hai của nước này. Là thể mâu thuẫn cùng tô`n tại chê´ độ dân chủ và chê´ độ nô lệ, nước Mỹ là quô´c gia dân chủ một nửa. Là thể mâu thuẫn dân chủ quô´c nội và bá quyê`n quô´c tê´ cùng tô`n tại, nước Mỹ vẫn là quô´c gia dân chủ một nửa. Chỉ có thực hiện hai lâ`n thay da đổi thịt thì nước Mỹ mới có thể trở thành quô´c gia dân chủ trên ý nghĩa hoàn chỉnh. Để xây dựng nước Mỹ kiểu mới, trở thành quô´c gia dân chủ triệt để, nước Mỹ tâ´t phải xóa bỏ "hai chê´ độ": một là chê´ độ nô lệ trong quan hệ quô´c nội; hai là chê´ độ bá quyê`n trong mô´i quan hệ quô´c tê´. Rõ ràng, đây là một cuộc cách mạng có ý nghĩa sâu xa đô´i với nước Mỹ cũng là với thê´ giới.

Nê´u nói rằ`ng chiê´n tranh độc lập là cuộc cách mạng lâ`n thứ nhâ´t của nước Mỹ, là cuộc "cách mạng dân tộc" đánh đổ sự thô´ng trị thực dân của Anh và giành độc lập; chiê´n tranh Nam Bă´c là cuộc cách mạng lâ`n thứ hai của nước Mỹ, là cuộc "cách mạng dân chủ" bảo vệ sự thô´ng nhâ´t Liên bang, xóa bỏ chê´ độ nô lệ; thê´ thì cuộc cách mạng lâ`n thứ ba sẽ là cuộc "cách mạng ngoại giao" thay đổi chính sách ngoại giao bá quyê`n của nước Mỹ, là cuộc cách mạng biê´n nước Mỹ từ quô´c gia bá quyê`n trở thành quô´c gia phi bá quyê`n.

Người Mỹ lâ´y việc thúc đẩy dân chủ hóa thê´ giới làm ngọn cờ, mà "dân chủ quô´c tê´" và "dân chủ quô´c nội" là hai mặt của việc thúc đẩy dân chủ hóa thê´ giới. Thực hiện tô´t cuộc cách mạng lâ`n thứ ba, thực hiện sự chuyển biê´n to lớn tính châ´t quô´c gia của

https://thuviensach.vn

nước Mỹ, là một khâu quan trọng trong tiế́n trình thúc đẩy dân chủ hóa thế́ giới.

Có cạnh tranh, có ngăn chặn thì mới có dân chủ. Nước Mỹ không bị ngăn chặn tấ́t sẽ là nước Mỹ ngang ngược độc đoán. Phải dựa vào thế́ giới dân chủ để ngăn chặn nước Mỹ dân chủ. Trên sân khấ́u quố́c tế́ nế́u xuấ́t hiện cục diện một siêu cường độc quyề̀n bá chủ, nế́u siêu cường bị mấ́t giám sát, không được chế́ ước thì sẽ xuấ́t hiện sự chuyên chế́ quố́c tế́. Có cơ chế́ cạnh tranh nhiề̀u nước thì mới có nề̀n chính trị thế́ giới dân chủ. Sau chiế́n tranh lạnh, nước Mỹ đẩy mạnh bá quyề̀n hóa, dã man hóa, đơn phương hóa là do không có đố́i thủ cạnh tranh. Muố́n ngăn ngừa sự ngang ngược và sa đọa của siêu cường, tránh để sự lớn mạnh trở thành cường quyề̀n, tấ́t phải tạo ra sự trỗi dậy của các nước lớn, tạo ra cục diện rượt đuổi lẫn nhau, cục diện cạnh tranh lành mạnh trong cộng đồ̀ng quố́c tế́.

https://thuviensach.vn

Chương VII - NƯỚC LỚN TRỖI DẬY TẤT PHẢI CÓ ĐẠI QUÂN

Trong thê´ kỷ XXI, Trung Quô´c trỗi dậy, để đô´i phó với sự đe dọa của Mỹ, để bảo đảm không xảy ra đại chiê´n với Mỹ, Trung Quô´c ă´t phải có đại quân [quân đội lớn mạnh]. Đây là khoản đâ`u tư an ninh, đâ`u tư phát triển và đâ`u tư trỗi dậy Trung Quô´c tâ´t phải tiê´n hành. Trung Quô´c câ`n chuyển hóa một phâ`n sức sản xuâ´t thành sức chiê´n đâ´u, chuyển hóa một phâ`n của cải thành năng lực quân sự, biê´n một sô´ "túi tiê`n" thành "túi đạn".

I. Sự phục hưng vĩ đại kêu gọi "Tinh thần thượng võ"

Từ mùa thu năm 1894, tại Honolulu Tôn Trung Sơn thành lập "Hưng Trung Hội", đưa ra khẩu hiệu "Châ´n hưng Trung Hoa", cho tới cuô´i thê´ kỷ XX lãnh tụ đảng Cộng sản Trung Quô´c đê` xuâ´t "thực hiện sự phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa", hơn một thê´ kỷ qua dân tộc Trung Hoa tiê´n lên, quyê´t đâ´u trên hành trình châ´n hưng và phục hưng. Giờ đây Trung Quô´c đang trỗi dậy, đang thực hiện phục hưng, dân tộc ta vẫn câ`n gă´ng sức. Nhưng để thực hiện sự phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa, tâ´t phải phục hưng tinh thâ`n thượng võ của dân tộc Trung Hoa.

Trong các thời đại lịch sử khác nhau, tinh thâ`n thượng võ có những hàm nghĩa khác nhau. Trong thê´ kỷ XXI, tinh thâ`n thượng võ của Trung Quô´c trong tiê´n trình phục hưng vĩ đại và trỗi dậy với thê´ mạnh là một loại tinh thâ`n dám liê`u mình vì mạng sô´ng và sự sinh tô`n của dân tộc, là một loại tinh thâ`n dám tăng cường sức

https://thuviensach.vn

mạnh quân sự vì sự phục hưng vĩ đại của quô´c gia, là loại tinh thâ`n dám làm chiê´n tranh vì hòa bình và phát triển.

Trung Quô´c thời đại Hán - Đường là "Trung Quô´c anh hùng"

Ngày 23 tháng 6 năm 1924, khi tiê´p đoàn đại biểu giới lao động Phillippines, Tôn Trung Sơn nói: "2.000 năm trước Trung Quô´c cực mạnh, không chỉ hùng cứ phương Đông mà còn làm châu Âu rung chuyển".

2.000 năm trước Trung Quô´c có thể hùng cứ phương Đông, nê`n tảng của sự "hùng cứ" â´y là tinh thâ`n thượng võ. Tinh thâ`n thượng võ của dân tộc Trung Hoa ở các thời đại khác nhau có những nhân vật đại diện và hình thức biểu hiện khác nhau. Trong thời đại đặt nê`n móng và thời đại đỉnh cao, có ba nhân vật anh hùng từng có tác dụng có tinh tiêu chí đô´i với sự hình thành tinh thâ`n thượng võ và sáng tạo văn hóa thượng võ của dân tộc Trung Hoa.

Người đâ`u tiên là Tâ`n Thủy Hoàng. Ông tập trung truyê`n thô´ng thượng võ của cuộc chinh chiê´n lâu dài của Ngũ Bá Xuân Thu(92) và Thâ´t Hùng Chiê´n Quô´c(93), dẹp yên 6 nước trong cuộc chiê´n tranh thô´ng nhâ´t Trung Quô´c, thực hiện nhâ´t thô´ng thiên hạ. Là vị hoàng đê´ duy nhâ´t trong cả nghìn năm thô´ng nhâ´t được Trung Quô´c bă`ng vũ lực, thực tiễn thành công thô´ng nhâ´t thiên hạ của ông nói lên một đạo lý: không có tinh thâ`n thượng võ thì không có sự thô´ng nhâ´t Trung Quô´c. Tinh thâ`n thượng võ của Tâ`n Thủy Hoàng thể hiện nổi bật ở cái "thô´ng" mà ông tôn sùng, tức tôn sùng sự thô´ng nhâ´t quô´c gia, thực hiện thiên hạ nhâ´t thô´ng.

Người thứ hai là Hán Vũ Đê´. Tính cách dân tộc của Hán Vũ Đê´ thể hiện không chỉ là yêu hòa bình mà hơn nữa, là không sợ chiê´n tranh. Văn hóa chính trị, ngoại giao và văn hóa quân sự của Hán Vũ

https://thuviensach.vn

Đế không những là văn hóa hòa hảo kết thân mà còn là văn hóa chinh chiến; không chỉ là văn hóa phòng ngự mà còn là văn hóa tấn công. Trung Quốc thời đại Hán Vũ Đế nếu chỉ yêu hòa bình mà không dám chiến tranh, nếu chỉ dựa vào hòa hảo kết thân, dựa vào phòng ngự thôi thì kết quả chẳng phải là Hung Nô bị đánh đuổi mà là Trung Nguyên bị nô dịch. Thực tiễn thành công của Hán Vũ Đế dùng vũ lực đánh bại Hung Nô, dùng tấn công diệt tận gốc mọi tai họa của đất nước đã chứng minh một đạo lý: Không có tinh thần tấn công thì khó có thể xóa bỏ tận gốc các nỗi lo nghĩ sống còn của dân tộc, khó có thể làm cho đất nước giành được quyền chủ động chiến lược sinh tồn lâu dài và phát triển ổn định. Tinh thần thượng võ trên người Hán Vũ Đế thể hiện nổi bật là tinh thần tấn công, tinh thần viễn chinh. Nhưng Trung Quốc sau đời Tống do thiếu tinh thần tấn công và tinh thần viễn chinh đó mà luôn luôn gặp họa, cuối cùng bao giờ cũng rơi vào cảnh tranh cãi liên miên giữa hai phái chủ "hòa" và chủ "chiến", hạn chế và lần lữa dây dưa giữa hai chủ trương này, đi tới thất bại và diệt vong trong sự thỏa hiệp bị động, nhường nhịn và bất đắc dĩ.

Người thứ ba là Đường Thái Tông Lý Thế Dân. Trong lịch sử Trung Quốc, triều đại nhà Đường được gọi là "Đại Đường". Cái lớn của Đại Đường không chỉ lớn ở cương vực, lớn về quy mô của cải và cái lớn của hoài bão mở cửa với thế giới, mà là sự "lớn mạnh" vô song trên thế giới hồi đó. Hiện tượng "Muôn nước đến triều cống" thời đại Thịnh Đường nói lên cái ơn (sức mạnh mềm) và cái uy (sức mạnh cứng) của triều nhà Đường đều đạt tới trình độ cao nhất thế giới. Sự vẻ vang của Đại Đường trong lịch sử Trung Quốc chứng minh một đạo lý: thượng võ ắt phải tôn sùng sức mạnh, một dân tộc thượng võ tất nhiên phải là một dân tộc "tôn sùng sức mạnh" chứ không phải chỉ là một dân tộc "tôn sùng sự giàu có". Nếu chỉ tôn sùng của cải, không thể kết hợp giàu với mạnh, kết quả ắt là càng giàu thì càng không an toàn.

https://thuviensach.vn

Sự thô´ng nhâ´t thiên hạ của Hoàng đê´ nhà Tâ`n, uy vũ của đời Hán - Đường không những lập công trạng cho thời â´y mà còn để lại cơ nghiệp muôn đời. Trong lịch sử Trung Quô´c, các thời hưng thịnh đê`u được tạo dựng nên bă`ng vũ lực, đê`u được xây dựng trên cơ sở thượng võ thiện chiê´n và quân sự lớn mạnh. Khí phách coi thường mọi kẻ anh hùng, dẹp yên thiên hạ mà Tâ`n Thủy Hoàng thể hiện trong sự nghiệp thô´ng nhâ´t Trung Quô´c, sự quả cảm lâ´y tâ´n công làm phòng thủ, viễn chinh ngàn dặm mà Hán Vũ Đê´ thể hiện khi xuâ´t kích đánh Hung Nô, hoài bão hào hùng của cục diện "Muôn nước đê´n triê`u cô´ng" mà Đường Thái Tông dùng võ công vô song sáng lập nên đã thể hiện tính châ´t chiê´n đâ´u quý báu của dân tộc Trung Hoa. Đây là cái gene tinh thâ`n thượng võ của dân tộc Trung Hoa. Người các thê´ hệ sau vì làm suy yê´u tính cách chiê´n đâ´u của tổ tiên mà kê´t quả hê´t lâ`n này đê´n lâ`n khác bị đánh, bị xỉ nhục. Sự biê´n châ´t tính cách chiê´n đâ´u của dân tộc Trung Hoa đã dẫn tới biê´t bao nhiêu tâ´n bi kịch lịch sử. Chỉ sau khi đảng Cộng sản Trung Quô´c đi lên vũ đài lịch sử Trung Quô´c thì tính cách chiê´n đâ´u của dân tộc Trung Hoa mới được phát huy rực rỡ.

Có thể nói tinh thâ`n thượng võ của dân tộc Trung Hoa được thể hiện đâ`y đủ trong tinh thâ`n thô´ng nhâ´t đâ´t nước của Tâ`n Thủy Hoàng, tinh thâ`n tâ´n công viễn chinh của Hán Vũ Đê´, tinh thâ`n dùng võ công để dựng nước, làm đâ´t nước hùng mạnh của Đường Thái Tông, tinh thâ`n chiê´n đâ´u dùng chiê´n tranh chính nghĩa để cứu nước, giữ nước của Mao Trạch Đông.

Có một chuyện vui như sau: có người chủ trương sửa totem của Trung Quô´c từ "rô`ng" thành "gâ´u mèo" với lý do: "rô`ng" Trung Quô´c trong tiê´ng Anh là "dragon", theo nghĩa tiê´ng Anh là một con vật khổng lô` đâ`y tính tâ´n công và khí thê´ bá chủ. Rô`ng bay khă´p thiên hạ khiê´n người khác cảm thâ´y bị đe dọa, lo ngại, khó yên tâm. Rô`ng đại diện cho Trung Quô´c cổ đại, nay nên lâ´y gâ´u

https://thuviensach.vn

mèo làm totem của Trung Quốc hiện đại, vì gấu mèo hiền lành, không có sức tấn công, ai trông thấy cũng mến. Cuộc tranh cãi về totem rồng có nhiều ngụ ý.

Gấu mèo đại diện cho sự tốt lành, nhưng nó không đại diện cho sự an toàn. Gấu mèo Trung Quốc là loại động vật có nguy cơ tuyệt chủng, có thể sinh sôi nẩy nở nhờ vào sự bảo vệ đặc biệt của nhà nước, nhưng sự an toàn và trỗi dậy của một nước lớn thì không ai khác có thể bảo vệ được.

Tinh thần thượng võ là trụ đá và cốt cách của tòa lâu đài tinh thần và văn hóa dân tộc của một quốc gia, không có "văn hóa" của "vũ hóa", không có văn hóa của tinh thần thượng võ thì chỉ là một đống mỡ văn hóa. Thực hiện sự phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa có nghĩa là phải phục hưng tinh thần thượng võ, tái chấn hưng uy phong hùng vĩ đời Hán - Đường.

Trung Quốc sau đời Tống là "Trung Quốc văn nhược"

Trước đời Đường, ưu thế thượng võ thiện chiến của dân tộc Trung Hoa được phát huy bình thường, nhưng về sau tinh thần thượng võ bị nhạt nhòa dần, bị suy yếu đi. Ở thời đại Tiên Tần, từng có từ "quân tử" với hàm nghĩa "dũng sĩ"; về sau bỗng dưng trở thành đại danh từ "khiêm khiêm quân tử" với nghĩa nho nhã yếu ớt. Bọn thống trị nhiều triều đại có một thời thượng nghỉ việc võ, lo việc văn, cả dân tộc vùi đầu làm kinh tế, tập đoàn tinh anh cả đời chỉ lo nghiên cứu các sách kinh điển, tinh thần sức lực đều tiêu hao hết vào kinh sách Nho giáo. Đối ngoại thì thỏa hiệp lùi bước, triết học chủ hòa trở thành triết học dòng chính, phái chủ hòa phần lớn là phái chủ đạo, phái dòng chính. Kết quả là giang sơn tươi đẹp bị ngoại địch giày xéo, của cải văn minh trở thành miếng mồi săn đuổi của kẻ mạnh, đến nỗi trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, lãnh tụ Hoa kiều yêu nước Trần Gia Khang từng nói với phái chủ

https://thuviensach.vn

hòa, phái đâ`u hàng: “Kẻ địch chưa ra khỏi nước chúng mà ta đã có kẻ nói hòa, kẻ đó tức là Hán gian”. Sái Nguyên Bô`i khi làm hiệu trưởng Đại học Bă´c Kinh cũng đặc biệt nhâ´n mạnh câ`n bô`i dưỡng tinh thâ`n thượng võ cho học sinh, xoay chuyển mặt nhu nhược trong văn hóa Trung Quô´c.

Triê`u đại nhà Tô´ng là điểm ngoặt trong quá trình làm suy yê´u tinh thâ`n thượng võ của dân tộc Trung Hoa. Các bài học vê` tinh thâ`n thượng võ của triê`u nhà Tô´ng thể hiện trên năm mặt sau:

1. Quô´c sách cơ bản trọng văn khinh võ. Cung cách mở nước của nhà Tô´ng khác với nhà Hán, nhà Đường. Triệu Khuông Dận qua cuộc binh biê´n Trâ`n Kiê`u mà lên ngôi vua. Tiê´p thu bài học quân nhân ủng hộ việc lập vua của thời kỳ Ngũ Đại(94), để khô´ng chê´ quân quyê`n, đê` phòng quân nhân làm đảo chính, ông áp dụng quô´c sách trọng văn khinh võ. Nhà Tô´ng thực hiện nguyên tă´c “văn nhân quản lý quân đội”, chính quyê`n tôn trọng và ưu đãi quan văn, coi nhẹ và ức chê´ quan võ. Lưu Khă´c Trang đời Nam Tô´ng có câu thơ: “Vua cha dựng nước sử dụng bọn nhà nho; phâ`n lớn danh sĩ chỉ lo việc bút nghiên”(95). Tuy nhà Tô´ng có thể miễn cưỡng thô´ng nhâ´t Trung Nguyên nhưng trước sau đê`u không thể xây dựng được quô´c lực cường thịnh như nhà Tùy Đường, không có phong độ và khí thê´ của một đại đê´ quô´c, luôn luôn an phận thủ thường, không thể giải quyê´t các tai họa đê´n từ nước ngoài, không thể đô´i kháng sự bă´t nạt của nước ngoài, hình thành sự tương phản rõ ràng giữa “nhà Đường cường thịnh” với “nhà Tô´ng suy nhược”.

2. Sai lâ`m vê` tư tưởng chiê´n lược. Điê`u này thể hiện nổi bật ở chính sách “Nam trước Bă´c sau”, “Định đô Khai Phong”. Khi dựng nước, Triệu Khuông Dẫn không tiê´p tục áp dụng chiê´n lược Bă´c phạt của Thê´ Tông hậu Chu mà nghe kiê´n nghị của Triệu Phổ, đưa ra một quyê´t sách quan trọng mà không sáng suô´t là thay đổi

https://thuviensach.vn

chiế́n lược Bắ́c phạt, áp dụng kế́ hoạch tác chiế́n Nam trước Bắ́c sau. Vì hồ̀i ấy các chư hầ̀u ở miề̀n Nam tương đố́i nhỏ yế́u dễ chinh phục, còn các Liêu quố́c ở phương Bắ́c thì tương đố́i lớn mạnh, không dễ đánh bại, cho nên đã chọn nhẹ tránh nặng. Đây quả là một quyế́t định sai lầ̀m, chờ bình định xong miề̀n Nam mới đánh dẹp phương Bắ́c, lúc ấy binh lực đã như kẻ mạnh lúc về̀ già, cơ hội chiế́n lược đã bỏ lỡ, thế́ là nhà Tố́ng bỏ mấ́t cơ hội thố́ng nhấ́t miề̀n Bắ́c, chính quyề̀n yên phận trở thành cục diện đã định. Sau khi bình định phương Nam xong, Tố́ng Thái Tổ mới bắ́t đầ̀u Bắ́c phạt, sinh thời ông đã ba lầ̀n tấ́n công phương Bắ́c song đề̀u mấ́t công vô ích. Nhà chính trị cầ̀n phải trước tiên đánh bại kẻ địch mạnh ngay vào lúc mới dựng nước, khi sĩ khí đang cao nhấ́t, uy danh quố́c gia mạnh nhấ́t. Nhà Tố́ng trước sau đề̀u chủ trương an phận, không thể thố́ng nhấ́t Trung Quố́c, nguyên nhân quan trọng là ở sai lầ̀m quyế́t sách chiế́n lược Nam trước Bắ́c sau.

Xét về̀ quan điểm địa lý, việc nhà Tố́ng quyế́t định đặt kinh đô tại Khai Phong cũng là một quyế́t sách không thích đáng. Bởi lẽ trong tình hình hồ̀i ấy nế́u kẻ địch cho kỵ binh đánh thẳng vào thì chỉ cầ̀n 3 - 4 ngày là đế́n được bờ bắ́c Hoàng Hà. Khai Phong ở bờ nam Hoàng Hà, địa hình bằ̀ng phẳng, không có chỗ hiểm yế́u nào có thể phòng thủ. Do Ngũ Đại đề̀u lấ́y Khai Phong làm quố́c đô, nơi này lại có đường thủy thuận tiện cho việc vận chuyển tiế́p tế́ lương thực; hơn nữa hai địa điểm Trường An, Lạc Dương đã bị phá hoại nặng trong chiế́n tranh, đây rõ ràng là những lý do để nhà Tố́ng chọn Khai Phong làm địa điểm định đô, nhưng quyế́t sách thiển cận này đã để lại hậu họa cho nhà Tố́ng.

3. Khiế́m khuyế́t về̀ thể chế́ chiế́n lược. Khiế́m khuyế́t này thể hiện nổi bật ở chủ trương “Mạnh gố́c yế́u cành” và “Phân quyề̀n kiểm soát”. Nhà Tố́ng áp dụng thể chế́ tập trung quyề̀n lực

https://thuviensach.vn

vào trung ương, làm suy yế̂u quyề̀n lực ở địa phương; các châu, huyện ở địa phương chẳng những không có binh lực để tự vệ mà cũng không có tài lực để xây dựng. Đặc biệt về̀ mặt binh dịch, nguồ̀n cung cấ̂p quân lính chủ yế̂u dùng chế̂ độ chiêu mộ, kẻ tòng quân nế̂u không phải là kẻ không nghề̀ nghiệp thì cũng là kẻ vong mạng trố́n chạy, chấ́t lượng kém. Sau đó lại chọn ra một số́ tương đố́i khá tập trung về̀ kinh thành, gọi là "Cấ́m quân"; những binh lính còn lại chấ́t lượng kém thì chia đi đóng tại các địa phương, gọi là "Sương quân", loại này không có sức chiế́n đấ́u nhưng cũng hưởng chế̂ độ lương thực như cấ́m quân. Ngoài ra cả đế́n bọn tội phạm cũng được đưa vào trại lính làm binh sĩ, đây là nguồ̀n gố́c của từ "Sung quân"[(96)], chuyện này được kể lại trong tiểu thuyế́t Thủy Hử.

Nhà Tố́ng thực hiện nguyên tắ́c phân quyề̀n kiểm soát, nhưng kiểm soát quá mức, trở thành níu kéo nhau. Giữa ba chức vụ hoàng đế́, tể tướng, gián quan đã thực hiện kiểm soát nhưng không cân bằ̀ng, dẫn tới sự tê liệt về̀ chính trị. Tể tướng nhà Tố́ng có quyề̀n uy kém xa tể tướng nhà Đường, không được tham dự việc quân chính, mà quyề̀n quân lệnh là do Khu Mật Viện (tương tự bộ tham mưu) chủ quản. Việc tài chính cũng do 3 Ty chủ quản (Ty Hộ Bộ, Ty Diêm Thiế́t, Ty Độ Chi Sử), không chịu sự chi phố́i của tể tướng. Gián quan có quyề̀n uy lớn, có thể phê bình bấ́t cứ vấ́n đề̀ nào. Triệu Khuông Dẫn có lời thề̀ giấ́u trong Thái Miế́u: "Không giế́t đại thầ̀n và nói chuyện quan", vì các gián quan không biế́t sợ ai, dám gây chuyện tranh cãi kịch liệt khiế́n cho chính quyề̀n khó ra quyế́t sách vào lúc nguy cấ́p. "Người nhà Tố́ng chưa bàn bạc xong thì quân địch đã vượt qua sông", câu này diễn tả đúng tình hình hồ̀i ấ́y.

4. Học thuật quân sự tách rời thực tiễn quân sự. Nhà Tố́ng tuy suy yế́u và cuố́i cùng mấ́t nước vì giặc ngoài, nhưng lại có một hiện tượng kỳ lạ là về̀ hai mặt vũ học và binh thư thì đời Bắ́c Tố́ng

https://thuviensach.vn

có sự phát triển kỳ lạ, thể hiện sự phô`n vinh chưa từng có. Chính quyê`n Bă´c Tô´ng mở môn Vũ học, ban hành "Vũ kinh", vê` sau phát triển tới mức các châu huyện đê`u mở lớp Vũ học và đặt chức bác sĩ Vũ học; hoàng đê´ lại ra lệnh hiệu đính 7 loại binh thư như "Tôn Tử" làm giáo khoa thư tiêu chuẩn, trở thành "Vũ kinh Thâ´t thư" lưu truyê`n đời sau. Thời Bă´c Tô´ng, văn nhân bàn chuyện quân sự trở thành thói quen; sau khi chuyển triê`u đình vê` miê`n Nam(97) thói quen này vẫn còn mạnh. Đáng tiê´c là thời nhà Tô´ng tuy nhiê`u nhân tài biê´t bàn luận chuyện quân sự nhưng lại ít người thực sự biê´t dụng binh. Nhà Tô´ng yê´u kém để lại một sô´ lượng binh thư nhiê`u hơn bâ´t cứ triê`u đại nào trước đâ´y. Cô´ nhiên đó là do từ đời Tô´ng bă´t đâ`u có phát minh nghê` in, nhâ´t là năm 1045 Tâ´t Thăng phát minh con chữ rời, nhờ đó sách quân sự bản in đời Tô´ng râ´t nhiê`u và lưu truyê`n các đời sau. Nhưng điê`u đó cũng thể hiện vâ´n đê` lý luận quân sự đời nhà Tô´ng mạnh, thực tiễn quân sự kém, bàn suông chuyện nước khác.

5. Sự tương phản giữa sô´ lượng quân đội với châ´t lượng quân đội. Nhà Tô´ng là vương triê`u giàu nhâ´t thê´ giới nhưng lại không phải là vương triê`u nước giàu quân mạnh, mà là vương triê`u nước giàu quân yê´u. Quân đội nhà Tô´ng lớn mà cô`ng kê`nh, có sô´ lượng mà không có châ´t lượng. Qua bảng dưới có thể thâ´y quy mô sô´ lượng quân đội nhà Tô´ng.

Bảng 1. Tình hình phát triển sô´ lượng quân đội nhà Tô´ng

Niên**đại**

(Côngnguyên)

|

Tổng**sô´binhsĩ**

https://thuviensach.vn

(người)

|

Sô´ **lượngCâ´ mquân**

(người)

|

Ghi**chú**

---|---|---|---

960

|

200.000

|

|

Năm dựngnước

968

|

378.000

|

193.000

|

https://thuviensach.vn

995

|

666.000

|

358.000

|

1017

|

912.000

|

431.000

|

1041

|

1.259.000

|

826.000

|

1064

https://thuviensach.vn

|

1.382.000

|

663.000

|

Từ Thái Tổ đế n Nhân Tông, cách nhau chưa đầ y 100 năm, quân đội nhà Tố ng tăng hơn 6 lầ n, nguyên nhân chính gồ m: - quân đội tuyển theo chế độ chiêu mộ có tỷ lệ đào ngũ rấ t cao; - số lính chế t trận trong chiế n tranh rấ t lớn; - khai báo khố ng số lượng binh sĩ để chiế m đoạt tiề n cấ p phát là hiện tượng có thực, công khai; - trong thời kỳ đói kém lấ y dân đói ăn vào làm lính, coi quân dịch là một cách cứu tế chố ng đói. Chế độ phục dịch suố t đời của binh sĩ chiêu mộ từ 20 tuổi đế n 60 tuổi, trên thực tế thời gian sử dụng chỉ có 20 năm, quá 20 năm rồ i là ăn khố ng lương thực cấ p phát. Sương quân không có sức chiế n đấ u cũng ăn lương thực cấ p phát đế n lúc chế t. Nuôi cả triệu quân, trong đó Sương quân ít nhấ t có 40 vạn lính, trong 60 vạn Cấ m quân lại có 1/3 là lính già yế u, cộng thêm các khoản tiêu hao khác, thực sự binh sĩ dùng được nhiề u nhấ t không quá 30 vạn. Quân đội sinh hoạt kiêu căng sa đọa, nghe nói "Vệ sĩ đi nằ m phải có người hầ u đắ p chăn, khi đi lĩnh lương thực thì thuê người vác lương thực", đúng là lính công tử. Chi phí nuôi quân đời nhà Tố ng chiế m 5/6 toàn bộ tiề n thuế thu được. Một đội quân như vậy đúng là cồ ng kề nh yế u kém, vì thế nhà Tố ng không tránh khỏi số phận bấ t hạnh.

Nhà Tố ng nho nhã yế u ớt khiế n Trung Quố c phải trả giá nặng nề . Về sau xảy ra việc hai dân tộc thiểu số biên cương là dân tộc Mông Cổ và dân tộc Mãn hai lầ n chinh phục dân tộc Hán, hai lầ n làm chủ vùng Trung nguyên, đây là biểu hiện điển hình của cái giá

https://thuviensach.vn

phải trả cho sự nho nhã yếu ớt ấy. Sự suy yếu tinh thần thượng võ của Trung Quốc trở thành một thế lực thói quen, sự "nho nhã yếu ớt" của tính cách dân tộc trở thành một kiểu văn hóa biến đổi ngầm từng bước, khiến cho những dân tộc thiểu số kiêu dũng thiện chiến tràn đầy khí thế chiến đấu hào hùng kia một khi đã vào Trung nguyên rồi thì chẳng bao lâu sau cũng bị ăn mòn mục ruỗng, chỉ có thể ngồi kiệu chứ không còn cưỡi ngựa bắn cung như xưa nữa.

Trung Quốc sau Chiến tranh Thuốc Phiện là "Trung Quốc bị đánh"

Ngày 20 tháng 10 năm 1919, Tôn Trung Sơn viết trong lời tựa cuốn "*Tinh Vũ bản ký*": "Dân tộc ta là một dân tộc hiền lành. Bản thân tôi mới đầu không dùng tinh thần thiện chiến thạo vũ lực để thôi thúc đồng bào ta. Thế nhưng ta đang ở vào thời đại cạnh tranh kịch liệt, nếu không biết tìm cách tự vệ thì sẽ không thể sinh tồn. Qua xem xét các cuộc chiến tranh cận đại tôi vẫn thấy nước yếu là một vấn đề đáng ngại. Giả thử một dân tộc hiền lành mà giỏi tự vệ thì trên thế giới này sẽ không có thuyết cá lớn nuốt cá bé".

Đúng như lời Tôn Trung Sơn, vì dân tộc Trung Hoa trong một thời gian dài vừa qua, tinh thần thượng võ bị suy yếu, không thiện chiến, không biết tìm cách tự vệ, cho nên trong thời đại cạnh tranh kịch liệt sẽ không thích hợp sinh tồn. Từ cuộc chiến tranh Thuốc phiện năm 1840 các nước phương Tây đánh Trung Quốc cho tới khi cuộc kháng chiến chống Nhật thắng lợi, trong hơn 100 năm đó vấn đề "không thiện chiến" của dân tộc Trung Hoa đã thể hiện cực kỳ rõ ràng. Trong thời gian đó không thể tránh được chiến tranh, mà đã đánh thì ắt thua, đã thua thì phải cắt đất, bồi thường. Các nước phương Tây có nước một mình đánh Trung Quốc, có lúc kéo bè kéo cánh đánh Trung Quốc. Trung Quốc vừa đứng trước nguy cơ bị các cường quốc xâu xé, lại vừa gặp nguy hiểm bị Nhật Bản độc

https://thuviensach.vn

chiếm. Trong cánh rừng thế giới, Trung Quốc giống như con cừu to xác không có lực lượng phòng vệ, bị một lũ hùm sói săn đuổi vây quanh.

Một dân tộc không có tinh thần thượng võ là một dân tộc không có quyền sống còn. Trước chiến tranh Thuốc phiện, một số nhà truyền giáo đã nhìn thấy mặt đế quốc Trung Hoa to mà không có sức lực, yếu mà không dũng mãnh, đã trở thành một dân tộc không thượng võ, không thiện chiến. Thế là họ cổ xúy nên dùng thủ đoạn vũ lực cứng rắn để mở cánh cổng Trung Quốc. Có người vì thế đã tìm kiếm thu thập tình báo và tham gia chiến tranh xâm lược Trung Quốc, trong đó điển hình là Quách Sĩ Lập(98), một người nước Phổ, được Hội Truyền đạo Hà Lan cử sang Viễn Đông, về sau năm 1829 ra khỏi Hội này, trở thành người truyền giáo tự do. Từ năm 1831, ông đã 10 lần đi thuyền khảo sát miền duyên hải Đông Nam Trung Quốc, thu lượm được nhiều tình báo. Quách Sĩ Lập phát hiện thấy chính quyền nhà Thanh kém về quân sự, việc phòng ngự lỏng lẻo sơ hở, vũ khí lạc hậu, từ đó ông rút ra kết luận: "Nếu chúng ta tới đây với tư cách kẻ địch thì sự chống đỡ của cả nước Trung Quốc sẽ không kéo dài quá nửa tiếng đồng hồ".

Về sau các nước xâm lược Trung Quốc đánh lần nào cũng thắng; người châu Âu nếm mùi chiến thắng đánh Trung Quốc, khi tổng kết kinh nghiệm dám ngông cuồng tuyên bố: "Biện pháp đối phó người Trung Quốc là đánh cho họ một trận đau rồi nói lý lẽ với họ sau".

Từ chiến tranh Thuốc phiện năm 1840 tới ngày Tân Trung Quốc ra đời năm 1949, Trung Quốc bị nước ngoài xâm lược hơn 470 lần. Trong 65 năm từ 1840 đến 1905, số lượng hiệp ước bất bình đẳng Trung Quốc bị buộc phải ký nhiều tới con số 745.

https://thuviensach.vn

Giỏi tự vệ thì mới thích hợp sinh tồn. Tinh thần thượng võ là tinh thần sinh tồn, tinh thần cứu mạng của một dân tộc.

Trung Quốc thế kỷ XX là "Trung Quốc chiến đấu"

Trong bài "*Diễn thuyết trước các đoàn thể tại nhà Hội nghị Thương hội Kobe*" vào ngày 28 tháng 11 năm 1924, Tôn Trung Sơn nói: "Đối với người châu Âu, nếu chỉ dùng nhân nghĩa để cảm hóa họ, nếu muốn mời người châu Âu ở châu Á trả lại cho Trung Quốc các quyền lợi của chúng ta một cách hòa bình, thì việc đó chẳng khác gì chia con mồi với hổ, nhất định là không xong. Muốn thu hồi toàn bộ các quyền lợi của mình thì chúng ta phải dùng vũ lực".

Tổng kết bài học kinh nghiệm Trung Quốc giao thiệp với người châu Âu trong 80 năm sau cuộc chiến tranh Thuốc phiện, Tôn Trung Sơn rút ra kết luận: dùng nhân nghĩa đạo đức cảm hóa người châu Âu thì chẳng khác gì tranh mồi với hổ, muốn thu hồi quyền lợi của Trung Quốc thì phải dùng vũ lực. Trung Quốc trong thế kỷ XX là một "Trung Quốc chiến đấu" dùng vũ lực thu hồi quyền lợi của mình. "Trung Quốc chiến đấu" trên thực tế là thực hành chân lý "Súng đẻ ra chính quyền", "Súng đẻ ra nền độc lập", "Súng đẻ ra an ninh", "Súng đẻ ra hòa bình", "Súng đẻ ra phát triển".

"Súng đẻ ra chính quyền". Chủ quyền quốc gia tức là quyền sống còn của quốc gia. "Trung Quốc chiến đấu" trong thế kỷ XX trước hết phải chiến đấu vì sự cứu vong đất nước của dân tộc Trung Hoa, trong đó cuộc chiến chống Nhật cứu nước là cuộc chiến nguy cấp nhất. Sau 8 năm kháng chiến, bằng sự hy sinh to lớn 35 triệu người trực tiếp thương vong và các tổn thất vật chất to lớn, Trung Quốc giành được thắng lợi triệt để của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc lần đầu tiên chống lại sự xâm lược của bè lũ đế quốc trong 100 năm kể từ cuộc chiến tranh Thuốc phiện.

https://thuviensach.vn

Quá trình quan trọng “Súng đẻ ra hòa bình”, “Trung Quốc chiến đấu” thực hiện trong thế kỷ XX là hai cuộc chiến tranh chống Mỹ giúp Triều Tiên và chống Mỹ giúp Việt Nam. Hai cuộc chiến này là sự đọ sức giữa Trung Quốc Mới với nước Mỹ, đế quốc lớn mạnh nhất thế giới.

Tân Trung Quốc ra đời từ chiến tranh, cũng dùng chiến đấu để bảo vệ bản thân. Trong chiến tranh Triều Tiên, Tân Trung Quốc vừa mới đứng lên đã dám “so gươm” với cường quốc số một thế giới, đây là sự thể hiện xuất sắc tinh thần thượng võ của nước Trung Quốc Mới. Chiến tranh Triều Tiên là xung đột quân sự chính diện duy nhất giữa Trung Quốc với Mỹ trong lịch sử. Số quân Mỹ trực tiếp tham chiến ở vùng có chiến sự là 1,789 triệu người, chết 36.574 người, bị thương 103.284 người. Trong cuộc chiến tranh này Trung Quốc lần lượt đưa 25 quân đoàn dã chiến, 16 sư đoàn pháo binh, 10 sư đoàn lính đường sắt, 12 sư đoàn không quân sang Triều Tiên tác chiến. Kể cả lực lượng hậu cần và lực lượng bổ sung, tổng binh lực lên tới 2 triệu người. Một dân tộc bị các cường quốc thế giới bắt nạt đã 100 năm thế mà có thể trong 3 năm đánh nhau ngang ngửa với liên quân 16 nước do quốc gia mạnh nhất thế giới tổ chức, điều đó đã tạo nên một huyền thoại quân sự làm rung chuyển thế giới.

Ngay từ khi chiến tranh sắp chấm dứt, Chu Ân Lai đã chỉ ra một cách sâu sắc: “Chiến tranh Triều Tiên là một sự kiện có ý nghĩa quốc tế đặc biệt sau Thế chiến II. Chiến tranh Triều Tiên có tính cục bộ nhưng lại có ý nghĩa thế giới”. Chiến tranh chống Mỹ giúp Triều đã vạch trần thần thoại nước Mỹ không thể bị đánh bại, thể hiện rõ uy lực của quốc gia và quân đội Trung Quốc. Bành Đức Hoài nói: “Cuộc chiến tranh đó hùng hồn chứng minh: thời đại bọn xâm lược phương Tây mấy trăm năm nay chỉ cần bắc mấy khẩu đại bác trên bờ biển phương Đông là có thể

https://thuviensach.vn

chiếm được một quốc gia, đã biến mất không bao giờ trở lại". Phía quân đội Mỹ và tướng lĩnh Mỹ thừa nhận chiến tranh Triều Tiên là một cuộc "chiến tranh do Mỹ tiến hành, phải trả giá lớn nhất, đổ máu nhiều nhất" mà lại "kéo dài, khó giải quyết". Tổng Tư lệnh "Quân đội Liên Hợp Quốc" tướng Mark Wayne Clark về sau viết trong hồi ký: "Tôi giành được một danh tiếng không đáng hâm mộ: là viên tư lệnh đầu tiên trong lịch sử Mỹ ký vào bản hiệp định đình chỉ một cuộc chiến tranh không giành được thắng lợi".

Khi bình luận về chiến tranh Triều Tiên, các học giả Mỹ cho rằng Trung Quốc đã thắng trong cuộc chiến này: ngoài việc làm cho "chiến tranh bị hạn chế trên bán đảo, chính quyền Triều Tiên được cứu vớt, cơn ác mộng mối đe dọa quân sự của Mỹ bên bờ sông Áp Lục đã biến mất" ra, việc tham gia chiến tranh Triều Tiên còn làm cho Trung Quốc "trở thành quốc gia chín muồi hơn, được mọi người tôn trọng hơn". Chiến tranh Triều Tiên để lại "ấn tượng vô cùng vô cùng sâu sắc" cho các nhà quyết sách Mỹ sau này. Nó có tác dụng kiềm chế hành động của Mỹ ở Viễn Đông sau này, từ đó trở đi, "Mỹ và Trung Quốc không còn cuốn vào một cuộc chiến tranh lớn nữa". Sau chiến tranh Triều Tiên, toàn thế giới nhìn Trung Quốc với con mắt hoàn toàn khác.

Thắng lợi Trung Quốc giành được trong chiến tranh Triều Tiên vẫn có tác dụng lớn gây choáng váng cho Mỹ trong thời gian chiến tranh Việt Nam sau này. Tư lệnh quân đội Mỹ đóng tại Việt Nam hồi ấy là tướng Bruce Palmer, Jr. nói: "So với bất kỳ loại vũ khí chiến tranh nào Hà Nội có thể dùng trên chiến trường, tâm trạng của Mỹ lo ngại xảy ra chiến tranh với Trung Quốc Đỏ còn đáng tin cậy hơn trong việc bảo vệ Bắc Việt Nam không bị xâm phạm". Chính là kết quả chiến tranh Triều Tiên đã làm cho Mỹ gắng sức tránh một lần nữa trực tiếp đọ sức với Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Chiế n tranh Việt Nam bắ t đầ u năm 1961, là bước quan trọng của Mỹ thực thi chiế n lược toàn cầ u, ngăn chặn Trung Quố c. Trong bài phát biểu hồ i tháng 1 năm 1965, Bộ trưởng Quố c phòng Mỹ Roberts MacNamara nói thẳng thừng: mục tiêu chính của Mỹ "không phải là giúp bạn bè mà là ngăn chặn Trung Quố c". Trong cuộc chiế n tranh kéo dài tới năm 1975, thập niên 60 thế kỷ XX là 10 năm chiế n tranh ác liệt nhấ t. Binh lực Mỹ xâm lược Việt Nam từng đạt tới đỉnh điểm 543 nghìn người. Trong một lần nói chuyện năm 1965, Bộ trưởng Quố c phòng Mỹ đề xuấ t rõ ràng: "Trung Quố c là kẻ địch chủ yế u của Mỹ hiện nay".

Chiế n tranh Việt Nam là một cuộc chiế n đau lòng cho nước Mỹ. Khi nhớ lại cuộc chiế n này, Maxwell D. Taylor từng là tư lệnh quân đội Mỹ xâm lược Việt Nam nói, cái giá nước Mỹ phải trả cho cuộc chiế n tranh Việt Nam thật là bấ t ngờ, hầ u như khó có thể đem ra để công khai biện luận. Ông cho rằ ng, ngoài thương vong nặng về người, chi phí quân sự lớn kinh khủng ra, nước Mỹ "còn vì cuộc chiế n tranh này trả giá là chia rẽ trong nước, mấ t tự do hành động khi giải quyế t các vấ n đề cấ p thiế t trong ngoài nước, để lộ ra trong đại gia đình thế giới sự mề m yế u nội bộ nước Mỹ". Đố i với người Mỹ, chiế n tranh Việt Nam "là một cơn ác mộng lên cơn đau, niề m hy vọng bị suy giảm, ảo tưởng tan vỡ". Sách "*Lịch sử nước Mỹ từ năm 1900*" viế t: Cuộc chiế n tranh này đã trở thành cuộc chiế n dài nhấ t, cũng đổ máu nhiề u nhấ t trong lịch sử nước Mỹ: hơn 35.000 người Mỹ chế t trong chiế n đấ u, ngoài ra còn 75.000 người bị thương và mấ y trăm người bị giam trong các trại tù binh ở Bắ c Việt Nam, chi phí tài chính lên tới mấ y trăm tỷ USD. Gần 5.000 máy bay và máy bay lên thẳng trị giá trên 5 tỷ USD bị kẻ địch phá hủy".

Chiế n tranh Việt Nam hầ u như đem lại vế t thương tâm hồ n cho mỗi một người Mỹ. Trong số hàng nghìn hàng vạn quân nhân

https://thuviensach.vn

Mỹ sau khi trở về nước, có tới một nửa cảm thấy xấu hổ về những việc họ đã làm tại Việt Nam, một nửa thì lo lắ́ng về tương lai của mình. Chiế́n tranh Việt Nam đem lại thiệt hại to lớn về nhân lực, vật lực, tài lực cho nước Mỹ. Mỹ từng đưa 1,2 triệu binh sĩ sang chiế́n trường Việt Nam, tổng cộng chế́t 58.015 người, bị thương 150.303 người, kỷ luật và sức chiế́n đấ́u của quân đội Mỹ bị suy yế́u nghiêm trọng; chi phí chiế́n tranh hế́t hơn 200 tỷ USD làm sâu sắ́c thêm cuộc khủng hoảng xã hội và chính trị trong nước, gây thiệt hại cho hình ảnh quố́c tế́ của nước Mỹ. Kissinger cho rằ̀ng, đố́i với nước Mỹ, chiế́n tranh Việt Nam "giành thắ́ng lợi là hoàn toàn vô nghĩa", "thấ́t bại thì không thể nào chịu nổi", "tấ́t phải giải thoát ra khỏi cuộc chiế́n này", "cho dù kế́t cục ra sao, trong cuộc chiế́n tranh này chúng ta không thể nào tránh được gặp chuyện không may, giờ đây chúng ta chỉ mong sao khi thoát ra khỏi cuộc chiế́n tranh này vẫn còn giữ được chút thể diện".

Trung Quố́c trong thế́ kỷ XXI là "Trung Quố́c lớn mạnh"

Chuyên gia nổi tiế́ng Trịnh Tấ́t Kiên nói: "Trung Quố́c đi con đường phát triển trỗi dậy hòa bình, mục tiêu Trung Quố́c theo đuổi quyế́t không phải là trở thành một nước lớn quân sự tranh bá chủ thế́ giới, mà là xây dựng một nước lớn thị trường, nước lớn văn minh, nước lớn có trách nhiệm có tác dụng xây dựng trong cộng đồ̀ng quố́c tế́".

Thực ra, nước lớn quân sự không có nghĩa là nước lớn tranh bá chủ thế́ giới. Trung Quố́c không thể trở thành nước lớn quân sự tranh bá chủ thế́ giới, nhưng Trung Quố́c nên trở thành nước lớn quân sự vì mục đích bảo vệ an ninh quố́c gia và hòa bình thế́ giới, trở thành nước lớn quân sự có lực lượng quân sự lớn mạnh để bảo vệ và thực hiện thố́ng nhấ́t quố́c gia. Trung Quố́c không thể chỉ là nước lớn thị trường và nước lớn văn minh mà không phải là nước lớn quân sự. Chỉ có trở thành nước lớn quân sự không tranh bá thì Trung

https://thuviensach.vn

Quô´c mới có thể bảo vệ hữu hiệu an ninh của “nước lớn thị trường” và sự tôn nghiêm của “nước lớn văn minh”, mới có lực lượng và điê`u kiện phát huy tác dụng xây dựng trong cộng đô`ng quô´c tê´, trở thành nước lớn có trách nhiệm.

Đặng Tiểu Bình từng nói: “Hiện nay, Trung Quô´c là lực lượng bảo vệ hòa bình và ổn định thê´ giới, chứ không phải lực lượng phá hoại. Trung Quô´c phát triển càng lớn mạnh thì hòa bình thê´ giới càng có chỗ dựa chă´c chă´n”. Sự lớn mạnh của Trung Quô´c không chỉ là nhu cầ`u an toàn và phát triển của Trung Quô´c mà cũng là nhu cầ`u của hòa bình thê´ giới. Trung Quô´c hiện nay không xưng bá, cho dù sau này lớn mạnh rô`i cũng không thể xưng bá. Trung Quô´c không thể vì lớn mạnh mà xưng bá, cũng không thể vì không xưng bá mà không lớn mạnh, mà vừa phải kiên định không xưng bá lại vừa phải thực hiện quô´c gia lớn mạnh.

Hoa Kỳ sau khi dựng nước đã triển khai tranh luận vê` việc có cầ`n xây dựng một quân đội mạnh hay không. Hamilton thủ lĩnh phái Liên bang hô`i â´y nói: “Nê´u chúng ta muô´n trở thành một dân tộc thương mại hoặc muô´n giữ gìn an ninh bờ Đại Tây Dương bên này, thì chúng ta tâ´t phải hê´t sức nhanh chóng cô´ gă´ng có được một lực lượng hải quân”. Cuộc tranh luận này đạt được sự nhâ´t trí sau cuộc chiê´n tranh Anh - Mỹ lâ`n thứ hai. Trong thời kỳ đâ`u dựng nước, tư tưởng chiê´n lược quân sự và chiê´n lược an ninh Mỹ hình thành nhận thức thô´ng nhâ´t là: nhanh chóng phát triển sức mạnh kinh tê´ và quân sự của nước Mỹ, xây dựng hải quân và lục quân lớn mạnh để bảo vệ an ninh và lợi ích thương mại của nước Mỹ; đô`ng thời trong công việc quô´c tê´ cầ`n thực thi chủ nghĩa biệt lập, giâ´u mình chờ thời. Nước Mỹ không vì thi hành chính sách biệt lập mà không xây dựng lực lượng quân sự lớn mạnh. Họ cũng không vì muô´n trở thành một dân tộc thương mại mà không xây dựng hải quân hùng mạnh.

https://thuviensach.vn

Nước Nga tuyên bố đã nghiên cứu triển khai thành công hệ thống tên lửa chiến lược cơ động thay đổi quỹ đạo độc nhất vô nhị có thể phá vỡ bất kỳ hệ thống chống tên lửa nào. Nga còn dự định trước năm 2015 sẽ đóng xong 5 tàu ngầm hạt nhân chiến lược thế hệ mới. Nghe đâu Putin từng nói "Dù phải bán cả điện Kremli cũng nhất định phải đóng được tàu ngầm thế hệ mới".

Việc xây dựng "Trung Quốc lớn mạnh" trong thế kỷ XXI là vừa phải xây dựng Trung Quốc thành "nước lớn thị trường" lại cũng phải xây dựng Trung Quốc thành "nước lớn quân sự". Một nước lớn nếu chỉ là kẻ mạnh, kẻ lớn về kinh tế thôi nhưng lại là kẻ yếu, kẻ nhỏ trên chiến trường, thế thì nước lớn đó chẳng khác gì con dê béo trên thị trường, là con mồi săn của kẻ mạnh.

https://thuviensach.vn

II. Muốn "trỗi dậy hòa bình" ắt phải "trỗi dậy về quân sự"

Người Trung Quốc nói phát triển là nói "phát triển hòa bình"; nói "trỗi dậy" là nói "trỗi dậy hòa bình"; nói "thống nhất" là "thống nhất hòa bình"; nói ngoại giao là "ngoại giao hòa bình". Thực ra, lực lượng quân sự lớn mạnh, sự trỗi dậy nhanh chóng về quân sự chính là nền tảng của tất cả những nguyện vọng hòa bình ấy.

Muốn "hòa bình" thì phải chuẩn bị "chiến tranh" Nhà văn cổ La Mã Vegetius(99) có câu cách ngôn kinh điển: "Nếu bạn muốn hòa bình, thế thì bạn hãy chuẩn bị đánh nhau!" Câu này luôn luôn được các nhân vật theo chủ nghĩa hiện thực trong giới lý luận quan hệ quốc tế phương Tây tôn lên làm một danh ngôn chí lý.

Giáo huấn cổ Hy Lạp nói: "Muốn có hòa bình thì hãy chuẩn bị chiến tranh".

Binh thư cổ đại Trung Quốc "Tư Mã Pháp" có danh ngôn: "Thiên hạ tuy yên bình, nếu quên chiến đấu ắt sẽ nguy hiểm".

Phỏng theo lời các bậc tiên hiền, người Trung Quốc đương đại nói: "Muốn trỗi dậy một cách hòa bình thì tất phải trỗi dậy về quân sự", "Muốn có hòa bình thì hãy chuẩn bị chiến tranh".

Hòa bình có những hình thái lịch sử khác nhau. Cộng đồng quốc tế hồi thế kỷ XIX có hòa bình dưới sự thống trị của đế quốc Anh, lấy chinh phục thuộc địa làm cơ sở. Trong nửa cuối thế kỷ XX, hòa bình xuất hiện dưới hình thái chiến tranh lạnh giữa Mỹ với Liên Xô, là hòa bình lạnh dưới sự đe dọa hạt nhân. Hòa bình thế giới sau chiến tranh lạnh là nền hòa bình dưới sự bá chủ

https://thuviensach.vn

của một siêu cường duy nhất là Mỹ. Thế giới trong thế kỷ XXI cần một nền hòa bình có nhiều cực chế ước lẫn nhau. Trung Quốc trong thế kỷ XXI cần một nền hòa bình có thể bảo đảm sự phát triển hòa bình, trỗi dậy hòa bình của nước mình. Nền hòa bình như vậy không thể có được nhờ vào sự "hữu hảo" đối với kẻ mạnh, cũng không thể có được nhờ vào cách "tỏ ra yếu ớt" của sự giấu mình chờ thời, mà chỉ có thể dựa vào dũng khí và lực lượng của mình để giành được.

Tháng 5 năm 2004, trong một buổi thảo luận về con đường phát triển hòa bình của Trung Quốc tổ chức tại Bắc Kinh, có người nói: Trung Quốc yêu hòa bình, kiên trì trỗi dậy hòa bình, nhưng nếu có nước dùng vũ lực ngăn chặn Trung Quốc trỗi dậy thì làm thế nào? Trung Quốc không đánh người ta, nhưng nếu người ta đánh chúng ta thì chúng ta làm thế nào?

Trung Quốc trỗi dậy hòa bình lấy tiền đề là các quốc gia khác, đặc biệt là Mỹ, đối xử với Trung Quốc theo cung cách hòa bình. Nhưng Trung Quốc trỗi dậy hòa bình, phải chăng Mỹ nhất định đối xử với chúng ta một cách hòa bình hay là ngăn chặn hòa bình? Nếu Mỹ đã không ủng hộ Trung Quốc trỗi dậy hòa bình lại không hạn chế bởi, không thỏa mãn với sự ngăn chặn hòa bình Trung Quốc, mà tiến hành ngăn chặn quân sự với sự trỗi dậy của Trung Quốc, thậm chí tiến hành chiến tranh áp chế, dùng vũ lực ngăn trở Trung Quốc trỗi dậy hòa bình, như thế thì chỉ có thể ép Trung Quốc lên Lương Sơn[(100)], buộc Trung Quốc có thể thông qua chiến tranh để bảo vệ quyền trỗi dậy của nhà nước mình, phá tan sự ngăn chặn bằng vũ lực, bằng chiến tranh của quốc gia bá quyền, thực hiện trỗi dậy chiến đấu. Trung Quốc không thể vì hòa bình mà không trỗi dậy, cũng không thể vì tránh chiến tranh mà không trỗi dậy. Hệt như trên vấn đề Đài Loan, Trung Quốc kiên trì hòa bình thống nhất, nhưng khi thế lực Đài Loan độc lập

https://thuviensach.vn

dưới sự ủng hộ của thế lực bên ngoài muốn chia cắt tổ quốc thì Trung Quốc không thể vì hòa bình mà không thống nhất, không thể vì hòa bình mà nhẫn nhịn dung thứ chia cắt đất nước. Khi không thể nào thực hiện được hòa bình thống nhất, ắt phải dùng vũ lực để ngăn chặn chia rẽ và thực hiện thống nhất, dùng chiến tranh để ngăn chặn Đài Loan độc lập, dùng vũ lực để xúc tiến thống nhất là tất yếu, tất phải. Dĩ nhiên cho dù Trung Quốc buộc phải chiến đấu trỗi dậy cũng khác với sự trỗi dậy bàmh trướng, trỗi dậy bá quyền của một số quốc gia trỗi dậy trong lịch sử.

Muốn được "an toàn" thì phải thực hiện "lớn mạnh"

Theodor Roosevelt từng nói: "Nếu không có vũ lực làm hậu thuẫn thì ngoại giao chỉ là vô dụng; nhà ngoại giao là nô bộc của quân nhân chứ không phải là người chủ của quân nhân". Dĩ nhiên Trung Quốc không thể hoàn toàn tán thành câu nói này. Thế nhưng không thể phủ nhận tác dụng của lực lượng vũ trang đối với an ninh quốc gia. Nhà ngoại giao chơi trò trí tuệ, song trí tuệ chỉ có thể xây dựng trên cơ sở sức mạnh, trở thành nghệ thuật vận dụng sức mạnh thì mới có thể phát huy được tác dụng thiết thực. Với tư cách là một nước lớn trỗi dậy, việc bảo đảm an ninh quốc gia vừa cần có trí tuệ lớn cũng cần có sức mạnh lớn, chỉ dựa vào trí tuệ lớn để chơi "kẻ bỏ trống thành" thì khó có thể lâu dài được.

John Mearsheimer giáo sư môn chính trị học Đại học Chicago khi trả lời phỏng vấn của Đài Truyền hình Trung ương Trung Quốc có nói: "Bất cứ người Mỹ nào cũng đều biết muốn bảo đảm an ninh tối đa cho nước Mỹ thì phải bảo đảm nước Mỹ là quốc gia lớn mạnh nhất trên thế giới". "Muốn bảo đảm sinh tồn, biện pháp tốt nhất là trở thành kẻ lớn mạnh nhất trong một vùng hoặc lớn mạnh nhất trên toàn cầu. Trung Quốc hiện nay còn chưa có lực lượng quân sự rất mạnh; về quân sự Trung Quốc còn rất yếu".

https://thuviensach.vn

“Tôi cho rằng, cạnh tranh lớn vẫn là trên vai trò kinh tế và vai trò quân sự. Trên hai góc độ, vai trò kinh tế rất quan trọng: Thứ nhất, lý do quân sự và lý do an ninh. Bạn phải có thực lực kinh tế rất mạnh thì mới có thể xây dựng được một lực lượng quân sự đủ mạnh để bảo vệ mình. Nguyên nhân thứ hai là mọi người cần có tài sản, mọi người đều muốn được sống trong một quốc gia phồn vinh, vì vậy giành phần thắng trên thị trường bao giờ cũng được vô cùng coi trọng. Có sức mạnh kinh tế lớn mạnh là điều then chốt để có thể sinh tồn, nhưng nếu không có lực lượng quân sự mạnh thì sẽ gặp rủi ro rất lớn. Nếu nước láng giềng của bạn có quyết định sai lầm thì bạn sẽ bị trừng phạt. Ý tôi muốn nói là Trung Quốc rất hiểu rõ điều đó, từ năm 1930 trở đi, hoặc nhớ lại thời kỳ cuối thế kỷ XIX, Trung Quốc là một quốc gia rất yếu về quân sự; kết quả là gót sắt châu Âu và Nhật Bản xâm lược Trung Quốc, làm những chuyện rất đáng sợ. Bởi vậy, đối với người Trung Quốc, không phát triển sức mạnh quân sự lớn mạnh để tự bảo vệ là điều vô cùng ngu xuẩn. Ở bất cứ thời nào, cạnh tranh quân sự không bao giờ bị xóa bỏ. Tôi cho rằng cạnh tranh xuất hiện giữa Trung Quốc với Mỹ rất có thể không chỉ là cạnh tranh về hình thái ý thức, càng có thể là cạnh tranh về sức mạnh kinh tế và quân sự”. “Bạn cần phải tự bảo vệ mình; cách duy nhất để bảo vệ mình là trở thành vô cùng lớn mạnh. Mỹ không muốn thấy một Trung Quốc lớn mạnh. Nếu sau đây Trung Quốc trở thành một quốc gia mạnh nhất thì Trung Quốc cũng không muốn thấy quốc gia khác trỗi dậy, không mong muốn bất kỳ quốc gia nào trỗi dậy”.

Sự phân tích nói trên của chuyên gia Mỹ tuy không hoàn toàn phù hợp thực tế của Trung Quốc, nhưng tư duy kiểu Mỹ điển hình của ý tưởng chiến lược “có lớn mạnh mới có an toàn; muốn an toàn thì phải lớn mạnh” là có ý nghĩa tham khảo đối với Trung Quốc. Trung Quốc trong thế kỷ XXI muốn an toàn thì ắt phải lớn mạnh.

https://thuviensach.vn

Theo đuổi “trỗi dậy hòa bình” thì không sợ “trỗi dậy chiến đấu”

Cơ sở và điều kiện Trung Quốc hòa bình trỗi dậy là lấy từ hơn 400 chiến dịch quân sự. Trung Quốc muốn thực hiện hòa bình trỗi dậy thì phải thực hiện trỗi dậy về quân sự. Thực lực quân sự Trung Quốc phải lớn mạnh tới mức bất kỳ kẻ địch mạnh nào trên thế giới đều không dám và cũng không thể dùng lực lượng quân sự để ngăn chặn trình độ, mức độ trỗi dậy của Trung Quốc.

Trong quá trình Trung Quốc trỗi dậy, thách thức và khảo nghiệm lớn nhất thì đến từ sự “ngăn chặn bằng chiến tranh” của quốc gia bá quyền đối với sự trỗi dậy của Trung Quốc. Clausewitz nói: “Một bên tuyệt đối chịu đựng thì sẽ không trở thành chiến tranh”. Một quốc gia chỉ cần áp dụng thái độ và chính sách tuyệt đối chịu đựng thì có thể có hòa bình. Nhưng sự trỗi dậy hòa bình của Trung Quốc thì không thể là sự trỗi dậy tuyệt đối chịu đựng. Sự trỗi dậy đó không loại trừ một khả năng là trỗi dậy trong chiến tranh chống ngăn chặn. Khi quốc gia bá quyền dùng chiến tranh để ngăn chặn Trung Quốc trỗi dậy thì Trung Quốc tất phải dùng lực lượng quân sự để bảo vệ sự trỗi dậy của quốc gia, sao cho mục tiêu chiến lược và tiến trình chiến lược của sự trỗi dậy không bị dừng lại.

Trung Quốc cần trỗi dậy hòa bình, vì sao lại nhất định phải ra sức tiến hành trỗi dậy về quân sự? Đó là do trỗi dậy hòa bình là kết quả cố gắng của cả hai bên: Mỹ muốn cho phép Trung Quốc trỗi dậy hòa bình thì Mỹ không được tiến hành chiến tranh lạnh để ngăn chặn, càng không được tiến hành áp chế về quân sự và áp chế bằng chiến tranh.

Ngày 9 tháng 7 năm 2004, tờ “*Tín báo*” Hong Kong đăng bài “Trên trái đất chưa bao giờ có trỗi dậy hòa bình”. Tác giả bài báo cho rằng: “Trung Quốc hiện nay về mặt quan hệ đối ngoại, ngay cả nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền cũng rất căng thẳng. Nhiệm vụ chính

https://thuviensach.vn

của Trung Quốc giờ đây là phải giữ gìn tốt chủ quyền của Hong Kong, Đài Loan, chớ để kẻ khác cuỗm mất. Nhiệm vụ giai đoạn trung hạn là thay đổi môi trường xung quanh, chớ để cho thế lực nước khác bao vây Trung Quốc như cái thùng tôn. Vào "thời điểm then chốt" vòng vây đó sẽ khiến Trung Quốc kiếm không được nguồn năng lượng, kết quả là máy móc ngừng chạy, thông tin gián đoạn, các thành phố tối om. Tất cả các cường quốc trên thế giới đều mong muốn trỗi dậy hòa bình, không nổ một tiếng súng, không bắn một viên đạn; thế nhưng trên trái đất này chưa hề xảy ra sự trỗi dậy hòa bình. Lịch sử trỗi dậy của nước Mỹ là một bộ lịch sử chiến tranh; lịch sử Mỹ giành bá quyền cũng là lịch sử chiến tranh; lịch sử nước Mỹ duy trì bá quyền cũng vẫn là lịch sử chiến tranh. Trong thời đại vô chính phủ ngày nay, hòa bình là nguyện vọng, bá quyền là sự thực, tự vũ trang bản thân là điều căn bản. Nhật Bản giàu có rồi nhưng vì ỷ lại Mỹ về quân sự nên chưa thể trỗi dậy. Mỹ tuy trỗi dậy rồi nhưng vẫn không ngừng tăng chi phí quân sự, giữ ưu thế quân sự tuyệt đối. Chỉ vì giữ nhà giữ nước mà Trung Quốc cần có bom nguyên tử, cần có khí phách anh hùng của chiến tranh Triều Tiên, cần có quân đội lớn mạnh". Quan điểm của tác giả bài viết nói trên rất có tầm nhìn.

Đúng thế, cộng đồng quốc tế trước đây không có trỗi dậy hòa bình, nhưng điều đó không có nghĩa là từ nay trở đi sẽ không có trỗi dậy hòa bình. Trung Quốc đã làm một tiền lệ trỗi dậy hòa bình cho trái đất này trong tình hình xưa nay chưa từng có trỗi dậy hòa bình. Nhưng để tạo ra tiền lệ đó cần có sự cố gắng chung của Trung Quốc và Mỹ, đặc biệt cần có hành động văn minh và tiến bộ của nước Mỹ.

Sau chiến tranh lạnh, Mỹ thông qua việc mở rộng NATO về phía Đông để khống chế Nga và ở châu Á, Mỹ áp dụng chiến lược bao vây Trung Quốc: tại phía Đông Trung Quốc, Mỹ cùng Nhật,

https://thuviensach.vn

Hàn Quốc lập liên minh quân sự, lợi dụng Đài Loan kiềm chế Trung Quốc; ở phía Tây Nam, Mỹ ủng hộ Ấn Độ bành trướng trên tiểu lục địa Nam Á; tại biển Nam Trung Hoa, Mỹ cũng tích cực hành động, kín đáo đẩy mạnh việc liên minh các quốc gia vùng này để đối phó Trung Quốc. Có thể thấy, để trỗi dậy hòa bình, Trung Quốc tất phải trỗi dậy về quân sự. Lực lượng quân sự Trung Quốc càng mạnh, sức răn đe đối với chủ nghĩa bá quyền càng lớn thì càng có lợi cho sự trỗi dậy hòa bình của Trung Quốc.

Phát triển hòa bình, trỗi dậy hòa bình đã trở thành lợi ích quốc gia cốt lõi của Trung Quốc trong thế kỷ XXI. Quyền phát triển, quyền trỗi dậy đã trở thành chủ quyền quốc gia Trung Quốc ắt phải bảo vệ. Nếu có thế lực nào cản trở và ngăn chặn sự phát triển và trỗi dậy của Trung Quốc, nếu sự ngăn chặn ấy vượt quá hạn độ "ngăn chặn hòa bình" mà dùng thủ đoạn vũ lực tiến hành "ngăn chặn bằng chiến tranh" thì Trung Quốc ắt phải chiến đấu để bảo vệ sự phát triển và trỗi dậy của quốc gia mình.

Không được biến dân tộc Trung Hoa thành một "dân tộc kinh tế"

Trỗi dậy về kinh tế mà không kèm theo trỗi dậy về quân sự là sự trỗi dậy nguy hiểm, vì nó sẽ làm cho một dân tộc biến ra thành dân tộc kinh tế. Weber(101) nói: "Cần phải chuyển biến từ một dân tộc kinh tế thành một dân tộc chính trị, trở thành một dân tộc chín muồi về chính trị". Theo cách nói của Weber, "Dân tộc kinh tế là một dân tộc chưa chín muồi về chính trị", biểu hiện rõ nhất là say mê với "phương thức dùng kinh tế học để xem xét mọi vấn đề", biến mục tiêu của dân tộc mình thành mục tiêu kinh tế. Biểu hiện nổi bật là ở chỗ: một, khi xác định chính sách kinh tế thậm chí chính sách đối ngoại của nhà nước lại quên mất sứ mệnh chính trị của quốc gia dân tộc; hai, đơn giản đánh đồng sự phồn vinh kinh tế với sự lớn mạnh của quốc gia, tuy rằng mức độ giàu có thì khác với

https://thuviensach.vn

mức độ an ninh quô´c gia. Cầ`n có quyê´t tâm và năng lực chuyển hóa một phầ`n của cải thành năng lực bảo đảm an ninh.

Dân tộc kinh tê´ là dân tộc sẽ gặp nguy hiểm, sẽ làm cho một dân tộc biê´n ra thành "động vật kinh tê´", khiê´n cho dân tộc đó đi lên con đường giàu mà yê´u, giàu mà suy, giàu mà mâ´t nước.

Machiavelli[(102)] cho rằ`ng xây dựng quân đội là cái gô´c của việc xây dựng đâ´t nước, quân đội mạnh là nề`n móng của việc cai trị thê´ gian. Hồ`i â´y ông đã chứng kiê´n các thành bang nước Ý như Florence, Milan tuy giàu có của cải nhưng lại không yên được lòng dân, không thă´ng được giặc ngoài; điề`u đó khiê´n ông xúc động sâu să´c. Ông cho rằ`ng kinh tê´ quá phồ`n vinh, mọi người quá theo đuổi phúc lợi sẽ khiê´n cho phong tục tập quán xã hội suy đồ`i, dân tộc mâ´t tinh thầ`n chiê´n đâ´u, đâ´t nước sớm muộn sẽ suy yê´u thâ´t bại.

Hà Lan đi lên con đường lầ`m lạc làm một dân tộc kinh tê´, bài học này râ´t đau xót. Nước đầ`u tiên ở châu Âu tiê´p thu tư tưởng cải cách quân sự của Machiavelli không phải là một nước lớn mà là một nước nhỏ xíu - Hà Lan. Nước này hồ`i â´y gọi là Netherlands (nghĩa là "vùng đâ´t thâ´p"), ban đầ`u là thuộc địa của Tây Ban Nha, từ năm 1568 dân Hà Lan phát động cuộc chiê´n tranh độc lập, kiên trì cho đê´n năm 1648 mới chính thức giành được độc lập, tổng cộng lâu tới 80 năm. Hồ`i â´y, Tây Ban Nha là cường quô´c thê´ giới, người Hà Lan muô´n lâ´y nhỏ thă´ng kẻ địch lớn thì ă´t phải tìm kiê´m biện pháp khác thường có thể tăng cường và nâng cao sức chiê´n đâ´u. Họ tìm được con đường đặc biệt là làm cuộc cách mạng quân sự. Từ đó Hà Lan trở thành nơi phát xuâ´t cuộc cải cách quân sự của châu Âu và là nhà tiên phong trong cuộc cách mạng quân sự ở châu Âu. Thành tích cải cách quân sự của Hà Lan được các nước châu Âu quan tâm rộng rãi. Nhiề`u thanh niên có chí nghiên cứu học thuật quân sự đề`u hăng hái đê´n Hà Lan để tiê´p nhận giáo dục quân sự.

https://thuviensach.vn

Đế´n Hà Lan học quân sự trở thành phong trào hô`i â´y. Thê´ nhưng người ta thường chỉ nhìn thâ´y sáng tạo vê` kinh tê´ của Hà Lan trỗi dậy mà chưa thâ´y những sáng tạo vê` quân sự của họ trong sự trỗi dậy đó.

Sự trỗi dậy của Hà Lan bă´t đâ`u từ cuộc chiê´n tranh giành độc lập dân tộc, nhưng "thương mại là chính trị của chính phủ Hà Lan". Để phát triển thương mại viễn dương, Hà Lan râ´t chú trọng xây dựng quân đội và họ có một lực lượng hải quân hùng hậu. Trong cuộc chiê´n tranh Anh - Hà Lan lâ`n thứ nhâ´t, trong mỗi chiê´n dịch, Hà Lan đê`u có thể huy động trên 200 tàu chiê´n, các tàu này trang bị 6.000 - 8.000 khẩu pháo lớn và chở theo 20 - 30 nghìn thủy binh. Trong cuộc chiê´n tranh Anh - Hà Lan lâ`n thứ hai, hải quân Hà Lan từng xông vào tận sông Thames của Anh Quô´c, trực tiê´p đe dọa thành London. Trong các trận hải chiê´n, hạm đội Hà Lan chẳng những nhiê`u lâ`n đánh bại hạm đội Tây Ban Nha ở Slake, Dunkir và Dans, có khi còn một mình đô´i địch với liên quân Anh, Pháp, Thụy Điển, Đức mà không hê` tỏ ra yê´u kém. Trong cuộc đâ´u tranh giành giật thuộc địa với Tây Ban Nha và Bô` Đào Nha, sở dĩ Hà Lan đi sau đê´n trước là do họ có ưu thê´ quân sự. Hà Lan có ưu thê´ vê` kỹ thuật quân sự: công nghệ đóng tàu chiê´n của họ, nhâ´t là công nghệ đặt trọng pháo trên tàu, đê`u là tâ´m gương để các nước châu Âu học hỏi. Đại đê´ Peter I râ´t hâm mộ ngành đóng tàu của Hà Lan, chính ông đã hai lâ`n sang Hà Lan học nghê` đóng tàu.

Hà Lan là một kho của được bảo vệ bă`ng hạm đội. Nhưng ngày 11 tháng 4 năm 1713, người Hà Lan đã ký hòa ước với Pháp, Tây Ban Nha, Anh, Thụy Điển nhă`m châ´m dứt cuộc chiê´n tranh giành ngôi vua ở Tây Ban Nha, đô`ng thời cũng kê´t thúc tác dụng của nước Cộng hòa Hà Lan vĩ đại. Sau hơn một thê´ kỷ làm cường quô´c châu Âu, nước Cộng hòa này tự nguyện rút ra khỏi hàng ngũ cường quô´c. Quân đội Hà Lan bị tước vũ khí, tàu chiê´n hạm đội bị bỏ không cho

https://thuviensach.vn

tới mục nát trong các hải cảng, các tướng lĩnh và đô đốc cởi bỏ quân phục về nhà lĩnh lương hưu. Vị trí của các tướng lĩnh được thay bằng các nhà ngoại giao để tóc dài và rủng rỉnh tiền của. Số tiền bạc ấy được dùng để mua hòa bình. Tìm kiếm hòa bình bằng bất cứ giá nào thậm chí dùng cả những thủ đoạn mờ ám, trở thành quốc sách mới của nước cộng hòa.

Trong suốt thế kỷ XVIII, Hà Lan không thực sự xây dựng quân đội; đây là một hành động tự sát. Nước Cộng hòa Hà Lan từng là cường quốc chủ yếu trên biển nay không thể không chiêu mộ sĩ quan hải quân từ nước ngoài. Hạm đội Hà Lan nhỏ yếu nhiều lần về nước cùng với những tin thua trận nhục nhã. Các thương nhân Hà Lan trên Đại Tây Dương và các tàu cá Hà Lan trên Biển Bắc lâm vào tình cảnh bị nước khác bắt giữ, xua đuổi, phải trốn đi khắp nơi.

Trên đất nước Hà Lan không ngừng suy yếu trong thế kỷ XVIII, mọi người chỉ biết gào lên chúng tôi cần tiền, tiền, nhiều tiền nữa vào. Người Hà Lan vứt đi "túi đạn" trên người mình, còn "túi tiền" của họ cũng trở thành vật săn lùng của lũ cướp biển.

Nước Pháp cũng có bài học về mặt này. Tướng Pháp Beaufre viết trong sách "Năm 1940: sự sụp đổ của nước Pháp": Cho tới đêm trước Thế chiến II nước Pháp còn tương đối ổn định về mặt kinh tế, nhân dân hưởng cuộc sống giàu có sung sướng. Tình hình kinh tế Pháp tương đối tốt nhưng tình hình chính trị lại rất tồi tệ. Khi Thế chiến II nổ ra, người Pháp không còn đoàn kết nhất trí trung thành với đất nước như hồi năm 1914, nước Pháp không có nhà lãnh đạo kiệt xuất, cả nước trên dưới sống trong bầu không khí chính trị hỗn loạn, bước vào chiến tranh với đầu óc mơ hồ, trong nước tràn đầy tâm lý chán ghét chiến tranh, nhiều người thà chịu đựng bất kỳ nỗi nhục nhã nào chứ không dám liều thân quyết chiến. Trước chiến tranh, một nhà văn Đức từng có lời bình luận sâu cay như sau: "Pháp là một dân tộc hấp hối chết tiêu

https://thuviensach.vn

chuẩn. Dân tộc này đã không có mục đích hoặc giá trị. Dân nước họ từ lâu đã đánh mất vinh dự và tinh thần truyền thống của mình. Họ buông xuôi bỏ mặc cho số phận tự sinh tự diệt mà bất tất phải coi trọng điều đó". Sự việc nước Pháp nhanh chóng sụp đổ vào năm 1940 đã chứng minh điều này.

Người Mỹ nhất thế giới về tinh thần thương mại, của cải của họ cũng nhất thế giới, song dân tộc Mỹ không phải là dân tộc kinh tế. Giáo sư Joseph Nye ở Học viện Chính trị Kennedy thuộc Đại học Harvard từng nói: "Sức mạnh quân sự cũng rất quan trọng. Tôi cho rằng địa vị quân sự của nước Mỹ là nòng cốt của quốc lực nước này". Tại Mỹ, những nhân tài tố chất cao không phải đều làm việc trong các ngành nghề và lĩnh vực có lợi nhuận cao. Theo điều tra, số người có học vị từ thạc sĩ trở lên chỉ chiếm 19% trong tầng lớp giám đốc thuộc giới doanh nhân Mỹ, nhưng lại chiếm 88% trong tổng số sĩ quan cấp chuẩn tướng. Tại Mỹ, đội ngũ nhân tài phục vụ công việc quân đội có ưu thế về học lực cao gấp bốn lần so với đội ngũ nhân tài làm việc trong các ngành kinh tế. Cường quốc kinh tế Mỹ thực sự là quốc gia lấy địa vị quân sự làm nòng cốt quốc lực.

Sự trỗi dậy của Trung Quốc cần phải thống nhất nước giàu với quân đội mạnh, vừa phải trỗi dậy thành cường quốc kinh tế lại vừa phải trỗi dậy thành cường quốc quân sự, quyết không được trở thành một "dân tộc kinh tế" béo mỡ mà không có xương cốt, có sức nặng mà không có sức mạnh.

https://thuviensach.vn

III. Để không có đại chiến với Mỹ, Trung Quốc ắt phải có "đại quân"

Trong thế kỷ XXI, để bảo đảm không xảy ra đại chiến với Mỹ thì Trung Quốc tất phải có đại quân. Cái "đại quân" này không phải là lớn về quy mô mà là mạnh về chất lượng. Trung Quốc trỗi dậy về quân sự không phải là để đánh Mỹ mà là để không bị Mỹ đánh; không phải là trong một thời gian ngắn đi cạnh tranh nhất thế giới với Mỹ về quân lực, mà là phải bảo đảm mình không bị lực lượng quân sự nhất thế giới đánh và chiến thắng. Cho nên Trung Quốc trỗi dậy về quân sự không phải là mối đe dọa đối với quân đội Mỹ mà là để loại trừ mối đe dọa của quân đội Mỹ đối với quân đội Trung Quốc. Đây là đặc trưng sự trỗi dậy quân sự của Trung Quốc, tức là tính tự vệ, tính phòng ngự, tính hòa bình, tính hữu hạn, tính tất yếu, tính quan trọng và tính bức thiết trong sự trỗi dậy về quân sự mang đặc sắc Trung Quốc.

Trong thế kỷ XXI, Trung Quốc sẽ không có "đại chiến" với Mỹ

Vì sao nói trong thế kỷ XXI, Trung Quốc và Mỹ sẽ không có "đại chiến" với nhau? Trước hết đó là do trong nửa cuối thế kỷ XX, hai quốc gia Mỹ và Liên Xô không những là nước lớn mà còn là cường quốc, là nước lớn hạt nhân. Chính là cuộc cạnh tranh chiến lược của hai quốc gia này đã kết thúc lịch sử "giữa các nước lớn bao giờ cũng có đại chiến", mở ra thời đại mới "không có đại chiến giữa các nước lớn", tức thời đại hòa bình và phát triển trở thành chủ đề thời đại.

Về quá trình xuất hiện thời đại "không có đại chiến giữa các nước lớn", nhà chiến lược học người Mỹ Thomas Barnett phân tích như sau: "Ngay từ trước cuộc khủng hoảng tên lửa Cuba, phần lớn

https://thuviensach.vn

các chuyên gia đề̀u cho rằ̀ng trong chiế́n tranh hạt nhân sẽ không có bên nào thắ́ng, vì vậy cuộc đố́i đầ̀u chiế́n lược giữa Mỹ với Liên Xô ổn định hơn nhiề̀u so với sự tưởng tượng của đa số́ mọi người. Khi cuộc khủng hoảng nghìn cân treo sợi tóc ấ́y đã trôi qua, Bộ trưởng Quố́c phòng Mỹ Robert McNamara lại tiế́n thêm một bước mạnh dạn nữa, nâng quan niệm "Bảo đảm hủy diệt lẫn nhau"(103) lên địa vị hòn đá tảng có tính vĩnh cửu của kế́ hoạch hạt nhân chiế́n lược Mỹ. Với người Mỹ ở thời đại ấ́y mà nói, "Bảo đảm hủy diệt lẫn nhau" rấ́t có khả năng nói lên một vấ́n đề̀ - tin rằ̀ng nế́u một bên dùng vũ khí hạt nhân đố́i phó bên kia thì thật sự là điên rồ̀. Trước kia loài người chưa hề̀ sáng tạo ra loại vũ khí không được sử dụng, vì vậy thế́ giới này chỉ nhìn thấ́y vũ khí hạt nhân ở Hiroshima và Nagasaki, điề̀u đó dường như khiế́n người ta khó có thể tin được. Thế́ nhưng đây là sự thật từng xảy ra cho tới nay. Điề̀u vũ khí hạt nhân làm được tuyệt nhiên không chỉ là ràng buộc các siêu cường, mà là về̀ căn bản kế́t thúc chiế́n tranh giữa các nước lớn - trong nhiề̀u năm nay, nước lớn có nghĩa là nước có vũ khí hạt nhân. Nói cách khác, anh sở hữu vũ khí hạt nhân có nghĩa anh là một nước lớn, mà nước lớn có nghĩa là anh mãi mãi sẽ không xảy ra chiế́n tranh với các nước lớn khác, điề̀u này thật đáng để cảm ơn vũ khí hạt nhân.

Khi nước Mỹ sáng lập ra quy tắ́c mới "Bảo đảm hủy diệt lẫn nhau", nó thực sự đã vĩnh viễn tiêu diệt chiế́n tranh giữa các nước lớn. Kể từ năm 1945 khi Mỹ phát minh ra vũ khí hạt nhân đế́n nay, không còn xảy ra chiế́n tranh giữa hai nước lớn nữa, điề̀u này không phải là ngẫu nhiên. Chúng ta mấ́t quãng thời gian gầ̀n 20 năm để nhận thức được sự biế́n đổi bản chấ́t quy tắ́c, nhưng khi chúng ta nhận thức được và xuấ́t khẩu thành công quy tắ́c ấ́y cho các nước lớn khác thì mố́i đe dọa chiế́n tranh toàn cầ̀u đã cơ bản kế́t thúc trong lịch sử nhân loại".

https://thuviensach.vn

“Vũ khí hạt nhân không phải là thứ được sử dụng mà chỉ là thứ được dùng để bảo đảm sự diệt vong của Liên Xô sau khi họ đầ`u tiên phóng đi loại vũ khí này; chúng ta duy trì điề`u kiện tồ`n tại loại chiế´n tranh không có kẻ thắ´ng - đây cũng là điề`u kiện tồ`n tại cuố´i cùng của chiế´n tranh lạnh. Vì vậy dù một số´ người cho rằ`ng sau này trong chiế´n tranh Việt Nam, McNamara có mắ´c phải những tội lỗi gì đi nữa, theo tôi nghĩ, những cái đó đề`u bị sách lược vĩ đại bảo đảm hòa bình toàn cầ`u của ông che khuấ´t. Dĩ nhiên chỉ riêng nước Mỹ hiểu và tin chắ´c quan niệm “Bảo đảm hủy diệt lẫn nhau” là chưa đủ, chúng ta phải làm cho Liên Xô cũng tiế´p thu quan niệm ấ´y. Mỹ đã dùng thời gian một số´ năm để dạy Liên Xô và cuố´i cùng vào năm 1972 đã cho Liên Xô tố´t nghiệp khóa học này. Tại Hội nghị Thượng đỉnh Moscow, Nixon và Brezhnev đã ký kế´t “Hiệp ước đàm phán hạn chế´ vũ khí chiế´n lược” lầ`n thứ nhấ´t. Cuộc họp này và hai cuộc họp thượng đỉnh vào mấ´y năm sau đó đã giảm đáng kể mố´i đe dọa chiế´n tranh hạt nhân toàn cầ`u, và từ đó quy tắ´c chiế´n tranh bắ´t đầ`u được cố´ định một cách hàm súc. Thí dụ, cho phép không hạn chế´ việc bán vũ khí thông thường cho các nước phụ thuộc; cho phép tiế´n hành chiế´n tranh người thay mặt ở thế´ giới thứ ba; không cho phép chơi trò bên miệng hố´ chiế´n tranh hạt nhân tại bấ´t cứ nơi nào; không được phép chơi trò bên miệng hố´ chiế´n tranh dùng vũ khí thông thường tại châu Âu”.

Quan điểm “giữa các nước lớn không được có chiế´n tranh lớn” với tư cách là quan điểm mới về` quân sự và về` chiế´n tranh đã hình thành sự đồ`ng thuận chung trong giới lý luận chiế´n lược và giới chính trị phương Tây cuố´i thế´ kỷ XX. Cuộc chiế´n tranh Triề`u Tiên khiế´n người Mỹ bắ´t đầ`u nghiên cứu khái niệm chiế´n tranh hữu hạn. Việc tiế´n hành tại Đông Á cuộc chiế´n tranh trả giá cao, kéo dài và ý nghĩa mù mờ này đã làm cho người Mỹ chán nản thấ´t vọng sâu sắ´c. Trong thế´ kỷ XX, người Mỹ đã quen đánh chiế´n tranh toàn diện cho tới khi giành thắ´ng lợi toàn diện và tiế´p nhận

https://thuviensach.vn

sự đầu hàng vô điều kiện của kẻ địch. Nhưng trong chiến tranh Triều Tiên, nước Mỹ đứng trước sức ép chính trị to lớn đến từ các đồng minh châu Âu đòi kiềm chế quy mô xung đột, và cũng không muốn bị cuốn vào một cuộc chiến tranh trên bộ quy mô lớn tại châu Á, vì vậy Mỹ đã nghiêm ngặt hạn chế quy mô các hành động quân sự. Mỹ không dùng vũ khí hạt nhân, phạm vi ném bom cũng không vượt qua sông Áp Lục biên giới Bắc Triều Tiên với Trung Quốc. Mỹ cũng không cho quân đội Tưởng Giới Thạch ở Đài Loan tham dự chiến tranh. Những người ủng hộ chiến tranh hữu hạn phản đối cách nói của Douglas MacArthur: "Trong chiến tranh không gì có thể thay thế được chiến thắng". Họ cho rằng trong thời đại hạt nhân sắp tới, chiến tranh phải loại trừ việc sử dụng vũ khí hạt nhân, mục đích chiến tranh phải được hạn chế nghiêm ngặt, cho dù kết quả của kiểu đấu tranh này chỉ có thể là bế tắc.

Nhà tư tưởng chiến lược người Anh B. H. Liddell Hart nói: "Phải ngăn ngừa hai tính toán ngông cuồng: nhất thiết tìm kiếm thắng lợi và cho rằng không thể hạn chế chiến tranh". Năm 1960, Liddell Hart từng nói: "Do sự phát triển của vũ khí hạt nhân mà quan niệm cũ và định nghĩa cũ về chiến tranh đã thay đổi, nó trở nên lỗi thời và không còn ý nghĩa gì nữa. Nếu cứ lấy chiến thắng làm mục đích thì thực ra chẳng khác gì điên cuồng".

Đại gia chiến lược người Anh John Frederick Charles Fuller viết trong cuốn "*Chỉ đạo chiến tranh*" xuất bản năm 1961 như sau: "Trong những điểm mù của Clausewitz, điểm mù nhất là ông chưa bao giờ nhận rõ mục đích chân chính của chiến tranh là hòa bình chứ không phải là thắng lợi. Cho nên hòa bình mới là lý tưởng căn bản của chính sách, mà chiến tranh chỉ là một thủ đoạn được sử dụng khi thực hiện lý tưởng đó".

Eisenhower từng nhiều lần nói tại các cuộc họp báo, trong thời đại chiến tranh lạnh, nhất là thời đại vũ khí hạt nhân, "thắng lợi

https://thuviensach.vn

không tính tới trả giá thì có nghĩa là tai họa". Trong thời đại chiến tranh lạnh, dưới điều kiện vũ khí hạt nhân, quan niệm chiến tranh của các nước lớn đã có thay đổi căn bản: không phải là thắng lợi cao hơn hết mà trả giá cao hơn hết. Đại chiến, chiến tranh hạt nhân giữa các nước lớn, giữa các cường quốc đem lại cái giá phải trả mà bất kỳ nước lớn nào, cường quốc nào cũng không thể gánh chịu nổi. Điều đó đã căn bản quyết định: giữa các nước lớn sẽ không có chiến tranh lớn.

Giữa Trung Quốc với Mỹ sẽ không xảy ra đại chiến, điều này có liên quan tới đặc điểm của nước Mỹ. Khác với Đức và Nhật, nước Mỹ trong quá trình trỗi dậy chưa hề gây ra một cuộc chiến tranh thế giới nào. Cuộc chiến tranh lớn duy nhất Mỹ từng gây ra là "chiến tranh lạnh" toàn cầu. Nhưng chiến tranh lạnh vào nửa cuối thế kỷ XX rốt cuộc văn minh hơn nhiều, lý trí hơn nhiều và trả giá thấp hơn nhiều so với hai cuộc đại chiến thế giới trong nửa đầu thế kỷ XX. Là quốc gia chưa gây ra đại chiến thế giới, trừ việc tham gia hai cuộc Thế chiến ra, Mỹ chưa từng gây chiến tranh quy mô lớn với một nước lớn nào.

Khi Liên Xô phát triển vũ khí hạt nhân, tuy có người chủ trương Mỹ nên lập tức phát động cuộc tấn công có tính dự phòng nhằm vào Liên Xô, nhưng chính phủ Mỹ không có hành động nào, cứ ngồi xem Liên Xô đi lên con đường vũ trang hạt nhân. Chờ cho đến khi Liên Xô đã có đủ năng lực trực tiếp tấn công Mỹ, từ cuối thập niên 1950 đến đầu thập niên 1970, nguyên lý M.A.D (bảo đảm cùng hủy diệt lẫn nhau) đã trở thành tư tưởng chủ đạo ở Mỹ, tức là chỉ có ý định sử dụng sự đe dọa trả thù để ngăn cản sự tấn công. Sau vụ Liên Xô thử thành công bom nguyên tử năm 1948, Mỹ bị mất độc quyền vũ khí hạt nhân. Năm 1948, Mỹ có 32 chiếc máy bay B-29 loại cải tiến có khả năng ném bom nguyên tử, và có 50 quả bom nguyên tử. Vì

https://thuviensach.vn

thê´ có thể nói, trong các nước đê´ quô´c, Mỹ vẫn còn là đê´ quô´c tương đô´i có lý trí, tương đô´i văn minh.

Trung Quô´c không xảy ra chiê´n tranh lớn với Mỹ, điê`u này càng có quan hệ với tính cách và đặc điểm của Trung Quô´c – quô´c gia trong hơn nghìn năm lịch sử chưa hê` có lý lịch tâ´n công chiê´n lược, là quô´c gia chẳng những không tiê´n hành bành trướng ra bên ngoài mà trên lục địa cũng xây trường thành để tiê´n hành phòng ngự. Hiện nay công cuộc trỗi dậy của Trung Quô´c có tiê´ng vang râ´t lớn nhưng Trung Quô´c vẫn nhiê`u lâ`n tuyên bô´ không xưng bá, đi theo con đường phát triển hòa bình, kêu gọi xây dựng thê´ giới hài hòa. Hơn nữa Trung Quô´c cũng không tiê´n hành bành trướng vê` hình thái ý thức và chê´ độ xã hội.

Vì sao Trung Quô´c nói mô hình phát triển của mình là chủ nghĩa xã hội đặc sắ´c Trung Quô´c? Thực ra bô´n chữ "đặc sắ´c Trung Quô´c" hàm chứa ý nghĩa hòa bình sâu sắ´c - tức không dùng mô hình Trung Quô´c làm mô hình thông dụng để đẩy mạnh và mở rộng ra thê´ giới, không làm chuyện "xuâ´t khẩu mô hình", chỉ hạn chê´ dùng tại Trung Quô´c, chuyên dùng cho Trung Quô´c mà thôi. Nhưng Mỹ và Liên Xô thì coi mô hình xã hội của mình là mô hình thê´ giới để đẩy mạnh áp dụng, muô´n dùng mô hình kiểu Mỹ hoặc Liên Xô để tạo dựng thê´ giới, vì thê´ mâu thuẫn và xung đột càng gay gắ´t. Tóm lại hô`i â´y Mỹ và Liên Xô tranh nhau bá quyê`n thê´ giới, tiê´n hành đô´i kháng toàn diện vê` địa vị chính trị và hình thái ý thức, hơn nữa giữa hai nước có chiê´n tranh lạnh mà không có chiê´n tranh lớn, hai bên thông qua chiê´n tranh lạnh chứ không thông qua đại quyê´t chiê´n để phân định thắ´ng thua.

Trong tương lai, Mỹ tiê´n hành cạnh tranh với Trung Quô´c, một nước chủ trương phòng ngự, không xưng bá, tuy Mỹ khó tránh khỏi bị hạn chê´ bởi tư duy chiê´n tranh lạnh, nhưng mô´i quan hệ Trung Quô´c - Mỹ trong thê´ kỷ XXI quyê´t không thể là bản sao mô´i

https://thuviensach.vn

quan hệ chiế́n tranh lạnh Mỹ - Liên Xô hồ̀i thế́ kỷ XX. Cuộc cạnh tranh chiế́n lược Mỹ - Trung Quố́c trong thế́ kỷ XXI là cạnh tranh ở thời đại hậu chiế́n tranh lạnh, khi đó ngay cả phương thức cạnh tranh của chiế́n tranh lạnh cũng đã lỗi thời, càng không cầ̀n nói sẽ dùng phương thức đại chiế́n để tiế́n hành cạnh tranh.

Trong thế́ kỷ XXI, Trung Quố́c - Mỹ không có chiế́n tranh lớn, đây cũng là kế́t quả tấ́t nhiên của trào lưu thời đại. Thế́ giới đang tiế́n lên văn minh, cạnh tranh chiế́n lược giữa các nước lớn cũng đang đi lên văn minh. Châu Âu với tư cách là nơi phát xuấ́t hai cuộc đại chiế́n thế́ giới, sau chiế́n tranh đã trở thành khu vực gương mẫu vềầ mặt liên kế́t lớn giữa các nước lớn, đi lên con đường châu Âu liên hợp và châu Âu thố́ng nhấ́t. Xuấ́t phát từ xu thế́ cạnh tranh giữa các cường quố́c đang được văn minh hóa để quan sát mô hình cạnh tranh giữa Trung Quố́c với Mỹ trong thế́ kỷ XXI, có thể thấ́y bấ́t cứ bên nào, Mỹ hoặc Trung Quố́c, đềầu sẽ không đẩy quố́c gia mình tới tai họa cạnh tranh "đại chiế́n" với đố́i phương. Hơn nữa, Trung Quố́c và Mỹ tuy có cạnh tranh vềầ địa vị quố́c gia song cũng ngày một có nhiềầu lợi ích chung vềầ mặt phát triển và phồ̀n vinh quố́c gia. Trong tình hình đó, tuy Mỹ sẽ có ngăn chặn Trung Quố́c nhưng vì lợi ích tự thân của mình, Mỹ sẽ phải ngăn chặn có mức độ. Ngăn chặn không giới hạn, ngăn chặn ác tính, làm tổn thương Trung Quố́c thì cũng sẽ làm Mỹ bị thiệt hại.

Trung Quố́c trong thế́ kỷ XXI phải có "đại quân"

Trung Quố́c có đại quân thì mới có thể bảo đảm không có đại chiế́n với Mỹ. Trung Quố́c có đại quân chẳng những không châm ngòi cho đại chiế́n mà còn bảo đảm căn bản ngăn ngừa xảy ra đại chiế́n.

Khi nào quyềần lực chính trị của một quố́c gia được kiểm soát thì quố́c gia đó mới có thể trở thành quố́c gia dân chủ. Cộng đồ̀ng

https://thuviensach.vn

quô´c tê´ có được kiểm soát thì mới có thể hình thành thê´ giới dân chủ. Lực lượng quân sự thê´ giới cũng cần được kiểm soát thì mới có thể giữ được hòa bình thê´ giới. Cuộc chạy đua vũ trang giữa Mỹ với Liên Xô vê` khách quan đã hình thành một dạng kiểm soát vũ trang, kê´t quả là dùng cạnh tranh quân sự để ngăn ngừa chiê´n tranh; nhân loại trả giá cho cuộc chạy đua vũ trang nhưng qua đó tránh được tai họa xảy ra đại chiê´n.

Chạy đua vũ trang là điê`u không thể châ´p nhận được, song kiểm soát sức mạnh quân sự thì không thể không cần. An toàn của Trung Quô´c đòi hỏi Trung Quô´c phải lớn mạnh, sự cân bă`ng quân sự thê´ giới cũng yêu câ`u Trung Quô´c phải tăng cường quân đội. Trung Quô´c lớn mạnh sẽ có lợi cho việc Trung Quô´c trỗi dậy an toàn, cho việc cân bă`ng quân sự thê´ giới, có lợi cho việc kiểm soát các hành động mạo hiểm quân sự của Mỹ, giúp Mỹ giữ được lý trí.

Để đô´i phó với sự đe dọa của Mỹ, Trung Quô´c tâ´t phải có đại quân. Sau khi chiê´n tranh lạnh châ´m dứt, nước Mỹ hùng mạnh ngược lại không hê` hạ bớt tô´c độ tăng cường quân đội của họ. Mỹ còn phát động một cuộc cách mạng mới vê` quân sự để tiê´p tục nhanh chóng nâng câ´p lực lượng quân đội. Cuộc cách mạng quân sự của Mỹ là nhă`m vào Trung Quô´c.

Nhà chiê´n lược học người Mỹ Thomas Barnett nói: “Chính phủ Bush sau khi nhậm chức đã nghiêm chỉnh coi châu Á là vũ đài xung đột thê´ giới trong tương lai - không phải là Đông Nam Á, dĩ nhiên cũng không phải là Trung Á. Toàn bộ cuộc “cải cách quô´c phòng” hô`i â´y họ đang đẩy mạnh đê`u nhă´m vào một đô´i thủ chuẩn cạnh tranh đang trỗi dậy ở phương Đông, chứ không phải là một sô´ đô´i thủ ít được đưa vào tầ`m ngă´m ở Trung Đông”. Trong cuô´n sách â´y, Barnett còn viê´t: “Khi tân thê´ kỷ phát ra tia sáng ban mai, trong ngành nghê` của tôi không phải ai cũng có cùng một cảm nghĩ. Trên thực tê´, toàn bộ nhóm lập kê´ hoạch chiê´n lược của Lâ`u Năm

https://thuviensach.vn

Góc hô`i â´y đang tập trung phâ`n lớn công sức để xem xét và chuẩn bị trong một tương lai xa xôi sẽ xảy ra chiê´n tranh với Trung Quô´c. Chúng tôi tuyển dụng nhiê`u chuyên gia vê` vâ´n đê` Trung Quô´c. Chúng tôi vă´t óc tái quy hoạch bô´ trí lực lượng quân sự của chúng ta tại châu Á nhă`m đô´i phó với ảnh hưởng đang tăng lên của Trung Quô´c". "Bâ´t kể Lâ`u Năm Góc hay Phô´ Wall(104), vào năm 2000 ai nâ´y đê`u đưa Trung Quô´c vào tâ`m ngă´m của họ, song điê`u họ xem xét là bô´ trí các lực lượng kiểu loại khác nhau vào khu vực này. Lâ`u Năm Góc mơ tưởng đánh một cuộc chiê´n tranh từ xa với Trung Quô´c, chỉ bâ´m nút là giải quyê´t xong vâ´n đê`. Phô´ Wall thì đau đâ`u với cuộc chiê´n tranh quy tă´c của Trung Quô´c gây ra bởi sự đâ`u tư trực tiê´p kéo dài của các doanh nhân nước ngoài". Trước tình thê´ chiê´n lược như vậy, dĩ nhiên người Trung Quô´c không thể chỉ giương mă´t nhìn sô´ tiê`n đâ`u tư lớn mà còn phải bỏ công sức ra để xây dựng "đại quân".

Dân tộc Trung Hoa là một dân tộc có trí tuệ lớn. Trong thê´ kỷ XXI, sở dĩ Trung Quô´c và Mỹ không có đại chiê´n với nhau, một nguyên nhân quan trọng là do Trung Quô´c là một quô´c gia có trí tuệ lớn. Nhưng "trí tuệ Trung Quô´c" có một thói xâ´u tô`n tại lâu dài, đó là quá tôn sùng tác dụng của "trí tuệ lớn" mà coi nhẹ giá trị của "sức mạnh lớn". Tại Trung Quô´c, "không đánh mà thă´ng" là mức độ cao nhâ´t của đại chiê´n lược và đại trí tuệ, nhưng người ta thường coi sự kỳ diệu của "không đánh mà thă´ng" chủ yê´u là tác dụng của đại trí tuệ, đại mưu lược. Thực ra, "không đánh mà thă´ng" vừa phải dựa vào tác dụng của trí tuệ lớn, mưu lược lớn, vừa cũng phải dựa vào tác dụng của sức mạnh lớn. Kê´t cục của "không đánh mà thă´ng" có cơ sở và tiê`n đê` là "đánh thì có thể buộc kẻ địch khuâ´t phục". Không đánh, không có nghĩa là lực lượng quân sự không phát huy tác dụng.

https://thuviensach.vn

Trí tuệ là nghệ thuật vận dụng sức mạnh; không có trí tuệ của sức mạnh thì chỉ có thể là không tưởng và nói suông. Kế bỏ trống thành sở dĩ thành công đánh lừa được kẻ địch là do Gia Cát Lượng có quân đội, có lực lượng; đối phương tin rằng lực lượng của ông ẩn nấp bên trong thành. Vì thế cơ sở để trí tuệ của kế bỏ trống thành phát huy tác dụng vẫn là sức mạnh. Trí tuệ của kế bỏ trống thành có thể nhất thời đối phó kẻ địch mà không thể áp dụng lâu dài; có thể sử dụng một lần, khó có thể dùng lần thứ hai. Các nhà quân sự phương Tây thường nói quân đội Mỹ là quân đội "kiểu sức mạnh", nói quân đội Trung Quốc là quân đội "kiểu mưu lược"; cách nói như vậy có tính phiến diện của họ, có khó khăn bắt đắc dĩ của chúng ta trong một thời kỳ lịch sử xác định. Trong thế kỷ XXI muốn thực hiện Trung Quốc - Mỹ không xảy ra đại chiến tất phải dựa vào Trung Quốc có trí tuệ lớn, cũng phải dựa vào Trung Quốc có sức mạnh lớn. Trung Quốc trong thế kỷ XXI vừa phải tôn sùng trí tuệ lớn lại vừa phải tôn sùng sức mạnh lớn; vừa phải có đại trí lại phải có đại quân.

Rốt cuộc năng lực quân sự của Trung Quốc không thể cứ mãi mãi ở tình trạng "yếu"; trang bị vũ khí không thế cứ ở mãi tình trạng "kém". Sự trỗi dậy về quân sự, sự nghiệp tăng cường quân đội Trung Quốc cần phải hết sức nhanh chóng thay đổi cục diện tổ tiên chúng ta từng trả giá cao khi tiến hành đấu tranh quân sự trong điều kiện gian khổ "địch mạnh ta yếu", trong thế kỷ XXI nước giàu quân đội mạnh phải từ bỏ cách tác chiến "lấy kém thắng giỏi". Trung Quốc trong thế kỷ XXI sẽ tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp "lấy kém thắng giỏi", đồng thời ra sức xây dựng lực lượng "lấy giỏi thắng kém", thực hiện tiến từ giai đoạn huyền thoại "lấy kém thắng giỏi" sang giai đoạn cân bằng "lấy giỏi thắng kém", cuối cùng tiến tới giai đoạn lý tưởng "lấy giỏi thắng kém". Cho nên xây dựng quân đội hùng mạnh, từ bỏ "lấy kém

https://thuviensach.vn

thắ´ng giỏi" là kê´t quả tâ´t nhiên của sự trỗi dậy vê` quân sự của Trung Quô´c.

Ngày nay, trong việc giải quyê´t các tranh châ´p quô´c tê´ đê`u phải kiên trì dùng phương thức hòa bình, nhưng trong mô´i quan hệ quô´c tê´, trong sự vận dụng tâ´t cả mọi sức mạnh phi quân sự và mọi thủ đoạn phi chiê´n tranh, lực lượng quân sự của quô´c gia đê`u ở vào địa vị hậu thuẫn. Sức mạnh quân sự luôn luôn là bàn tay vô hình trong mô´i quan hệ quô´c tê´. Chiê´n tranh chỉ là một hình thức hữu hình của tác dụng do quân đội phát huy. Hòa bình mới là sự thể hiện lâu dài giá trị của quân đội. Ra sức nhanh chóng xây dựng và luôn luôn duy trì một quân đội mạnh là khoản đâ`u tư an toàn, đâ`u tư phát triển, đâ`u tư trỗi dậy mà Trung Quô´c tâ´t phải tiê´n hành. Trung Quô´c phải chuyển hóa một phâ`n sức sản xuâ´t thành sức chiê´n đâ´u, chuyển hóa một phâ`n của cải thành năng lực quân sự, biê´n một sô´ "túi tiê`n" thành "túi đạn".

Mục đích căn bản của việc Trung Quô´c phải có đại quân là để ngăn chặn và phòng tránh chiê´n tranh một cách hữu hiệu. Chuyển hóa mục đích chính của việc xây dựng quân đội từ "thắ´ng trong chiê´n tranh" thành "phòng tránh chiê´n tranh" là tư tưởng do giới lý luận chiê´n lược Mỹ đê` xuâ´t sau Thê´ chiê´n II.

Bernard Brodie được công nhận là nhà tiên phong của lý luận chiê´n lược răn đe. Trong mâ´y tháng sau khi Mỹ ném bom nguyên tử Hiroshima và Nagasaki, qua suy nghĩ vê` tình hình quô´c tê´ hiện thực, ông rút ra kê´t luận: "Từ xưa tới nay, mục đích chính của việc xây dựng quân đội luôn luôn là để thắ´ng trong chiê´n tranh; bắ´t đâ`u từ nay trở đi, mục đích chính của việc xây dựng quân đội sẽ là để phòng tránh chiê´n tranh". Tư tưởng này là đúng đô´i với chiê´n tranh hạt nhân toàn diện có tính chiê´n lược. Brodie gọi bom nguyên tử là "vũ khí tuyệt đô´i", ông cho rằ`ng bâ´t cứ cuộc chiê´n tranh nào

https://thuviensach.vn

sử dụng bom nguyên tử đề̀u thuộc vào loại tai nạn lớn nhấ́t của nhân loại, cầǹ không tiế́c mọi giá để tránh loại chiế́n tranh này.

Trên ý nghĩa đó chúng ta có thể cho rằ̀ng xây dựng quân đội mạnh để phòng tránh chiế́n tranh là tư tưởng chiế́n lược quan trọng của công cuộc xây dựng quân sự Trung Quố́c. Mục đích căn bản của việc Trung Quố́c tăng cường quân đội không phải là để thắ́ng trong chiế́n tranh (trên ý nghĩa chiế́n tranh lớn giữa các nước lớn), mà là để ngăn chặn chiế́n tranh, phòng tránh chiế́n tranh.

Có năng lực "cùng chế́t" thì mới có bảo đảm "cùng số́ng"

Trung Quố́c phải có năng lực cùng chế́t với Mỹ, như vậy mới có thể bảo đảm cùng số́ng với Mỹ, cùng an toàn, cùng phát triển với Mỹ.

Nề̀n hòa bình của nước Trung Quố́c Mới luôn luôn là nề̀n hòa bình dưới sự đe dọa của vũ khí hạt nhân. Trong thời kỳ chiế́n tranh lạnh, Mỹ đã nhiề̀u lầǹ đe dọa sử dụng vũ khí hạt nhân với Trung Quố́c. Năm 1950, sau khi nổ ra chiế́n tranh Triề̀u Tiên, Tổng thố́ng Mỹ Truman công khai tuyên bố́: Mỹ luôn luôn tích cực xem xét việc sử dụng bom nguyên tử với Trung Quố́c. Năm 1958, phía quân đội Mỹ yêu cầ̀u Quố́c hội Mỹ thông qua nghị quyế́t tiế́n hành tấ́n công Trung Quố́c bằ̀ng vũ khí hạt nhân để bảo vệ Kim Môn và Mã Tổ[(105)]. Năm 1963, sau khi biế́t Trung Quố́c sắ́p tiế́n hành thử hạt nhân, Mỹ định ném bom cơ sở hạt nhân của Trung Quố́c. Năm 1994, trong "Đề̀ án chính sách hạt nhân" do Bộ Quố́c phòng Mỹ trình Tổng thố́ng và Quố́c hội xem xét, Trung Quố́c lại bị liệt kê là đố́i tượng tấ́n công hạt nhân trong tương lai. Năm 2002, Mỹ lại liệt Trung Quố́c là mục tiêu tấ́n công hạt nhân. Nề̀n hòa bình của Trung Quố́c trong thế́ kỷ XXI vẫn là nề̀n hòa bình dưới sự đe dọa của vũ khí hạt nhân.

https://thuviensach.vn

Sở dĩ Mỹ và Liên Xô có chiế n tranh lạnh mà không có chiế n tranh lớn, trong đó nhân tố quan trọng nhấ t là hai nước này có năng lực cùng chế t; chính là năng lực cùng chế t ấ y đã bảo đảm năng lực cùng số ng còn của hai quố c gia này. Đố i với Trung Quố c trong thế kỷ XXI, trong cuộc cạnh tranh chiế n lược với Mỹ nế u Trung Quố c không có năng lực cùng chế t với Mỹ thì sẽ khó giành được nề n hòa bình có thể diện, khó được hưởng quyề n lợi cùng sinh tồ n và phát triển với Mỹ.

An toàn quố c gia có một số tầ ng nấ c, có khác biệt giữa an toàn tương đố i với an toàn tuyệt đố i. Nế u hai nước lớn cạnh tranh nhau đề u có năng lực cùng chế t thì bấ t cứ bên nào cũng đề u không dám ra tay đánh mạnh bên kia, như vậy cả hai sẽ tương đố i an toàn. Nế u lực lượng hai bên mấ t cân bằ ng, bên này sau khi tiêu diệt bên kia rồ i mà vẫn có khả năng sinh tồ n, thế thì kẻ mạnh có an toàn tuyệt đố i, còn kẻ yế u ở vào thế tuyệt đố i không an toàn. Bởi vậy, an toàn tuyệt đố i của các nước lớn dưới điề u kiện vũ khí hạt nhân là có thể giế t kẻ khác mà vẫn bảo toàn được mình; an toàn tương đố i là dùng năng lực cùng chế t để giữ gìn quyề n lợi cùng số ng còn.

Hiện nay, Mỹ đang theo đuổi an toàn tuyệt đố i. Đây là một kiểu an toàn đơn phương. Mỹ đang tiế n hành công trình phòng thủ tên lửa, là một công trình an toàn tuyệt đố i, có thể giế t kẻ khác mà không bị kẻ khác giế t.

Nhưng Trung Quố c hiện nay chỉ theo đuổi an toàn tương đố i, công cuộc tăng cường quân đội của Trung Quố c là một công trình an toàn tương đố i, tức là yêu cầ u phải có năng lực cùng chế t với Mỹ, qua đó giành lấ y quyề n lợi cùng sinh tồ n và phát triển với Mỹ.

Mục tiêu an toàn mà Mỹ đang theo đuổi không phải là an toàn quố c gia nói chung mà là an toàn tuyệt đố i của bá quyề n Mỹ.

https://thuviensach.vn

Năng lực an toàn mà Mỹ tìm kiếm là năng lực không cùng chết. Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, Mỹ từng có một thời gian ngừng nghiên cứu dự án chiến tranh giữa các vì sao. Thời gian giữa và cuối thập niên 90 thế kỷ XX. quân đội Mỹ đề xuất khôi phục việc bố trí nghiên cứu dự án phòng thủ không gian vũ trụ và đổi tên là Kế hoạch phòng thủ tên lửa quốc gia (NMD), nhưng chính phủ Clinton không ra quyết định. Năm 2001 Bush con lên cầm quyền, bất chấp sự phản đối của cộng đồng quốc tế, trong tình hình không ai có thể cạnh tranh, chính phủ Bush quyết tâm huy động sức mạnh to lớn của nền kinh tế quân sự và khoa học kỹ thuật vào việc nghiên cứu bố trí hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia, xây dựng một mạng lưới phòng ngự giao thoa lập thể trên vũ trụ nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho Mỹ. Các nhà quân sự Mỹ nói: "Ngày hoàn thành các hệ thống NMD và TMD (hệ thống phòng thủ tên lửa chiến trường) sẽ là ngày giải trừ vũ trang hạt nhân của Trung Quốc". Nói như vậy tuy có chút khoa trương nhưng cũng không phải là cố ý hù dọa.

Sự phát triển vũ khí hạt nhân của Mỹ một mặt đi theo hướng thực dụng hóa, biến vũ khí hạt nhân từ vũ khí chiến lược thành vũ khí chiến dịch và chiến thuật, biến nó từ loại "vũ khí dọa người" to xác cồng kềnh nhưng khó sử dụng thành "vũ khí đánh người" thực tế có thể sử dụng, biến thành "vũ khí hạt nhân thông thường" có uy lực lớn. Mặt khác lại phát triển theo hướng tuyệt đối hóa, tức là thông qua hai hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia và chiến trường nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối cho nước Mỹ trước sự đe dọa của vũ khí hạt nhân. An toàn tuyệt đối của Mỹ còn có một mặt nữa là sự tuyệt đối không an toàn của người khác, tức là muốn để cái công tắc hòa bình và an ninh thế giới hoàn toàn nắm trong tay người Mỹ, chẳng khác gì giải trừ toàn bộ vũ khí hạt nhân của người khác.

https://thuviensach.vn

Dưới điề̀u kiện vũ khí hạt nhân, an toàn của các nước lớn trở thành con tin của nhau. Bạch Vạn Cương, chuyên gia số́ một của Trung Quố́c về̀ quản lý tập đoàn và chiế́n lược tập đoàn từng nói: "Dưới tiề̀n đề̀ lực lượng hạt nhân Trung Quố́c còn kém Mỹ một khoảng cách lớn, Trung Quố́c chưa hình thành khả năng thực sự hủy diệt toàn diện nước Mỹ mà chỉ có khả năng hủy diệt hạt nhân có mức độ; trong chiế́n lược đố́i với Trung Quố́c nước Mỹ chưa hề̀ coi Trung Quố́c là đố́i thủ ngang tài ngang sức mà lợi ích quố́c gia của đố́i thủ đó tuyệt đố́i không thể bị xâm phạm; trong chiế́n dịch eo biển Đài Loan có thể xảy ra trong tương lai, chỉ cần Trung Quố́c thiế́u năng lực răn đe hạt nhân cuố́i cùng chắ́c chắ́n hủy diệt Mỹ, thì bấ́t kể Trung Quố́c có hay không có khả năng thắ́ng cuộc chiế́n tranh cục bộ tiêu diệt tàu sân bay Mỹ, thì Mỹ sẽ tiế́n hành can thiệp quân sự, đây là lựa chọn chiế́n tranh của Mỹ dưới sự răn đe hạt nhân và bảo vệ hạt nhân; năng lực răn đe hạt nhân hiện có của Trung Quố́c có thể đe dọa một phầǹ nước Mỹ nhưng còn xa mới đủ, hơn nữa còn có thể bị làm suy yế́u. Vì vậy cho dù công cuộc hiện đại hóa Trung Quố́c phát triển tới đâu, kể cả việc năng lực thắ́ng chiế́n tranh cục bộ dưới điề̀u kiện công nghệ cao của Trung Quố́c có bứt phá thế́ nào đi nữa, chỉ cần Mỹ tiế́p tục có ưu thế́ hạt nhân với Trung Quố́c thì quyề̀n chủ động chiế́n lược của Trung Quố́c đố́i với Mỹ sẽ luôn luôn nằ̀m trong tay Mỹ chứ không phải trong tay Trung Quố́c! Chỉ cần chiế́n lược an ninh quố́c gia và chiế́n lược quân sự Trung Quố́c thiế́u sức mạnh hạt nhân to lớn có năng lực hoàn toàn cân bằ̀ng và triệt tiêu lực lượng bá quyề̀n Mỹ thì an ninh Trung Quố́c luôn luôn ở vào thế́ nguy hiểm, công cuộc hiện đại hóa Trung Quố́c đang tiế́n hành sẽ có khả năng bị ngoại lực làm gián đoạn, quyề̀n số́ng còn của dân tộc Trung Hoa sẽ luôn luôn chưa có bảo đảm căn bản".

Sự phân tích của Bạch Vạn Cương rấ́t có tầ̀m nhìn. Cơ sở vật chấ́t của chiế́n tranh lạnh là vũ khí hạt nhân, sự cân bằ̀ng hạt

https://thuviensach.vn

nhân đáng sợ giữa Mỹ với Liên Xô chính là bảo đảm căn bản cho hòa bình thế giới (tuy là hòa bình lạnh) trong những năm tháng chiến tranh lạnh. Từ nay trở đi, hòa bình thế giới, nhất là hòa bình giữa các nước lớn, vẫn dựa vào sự kiểm soát sức mạnh quân sự kể cả vũ khí hạt nhân. Trong một thời gian, sự trỗi dậy của Trung Quốc chưa thể và cũng chưa cần có lực lượng hạt nhân ngang với Mỹ, chưa thể tiến hành chạy đua vũ trang hạt nhân với Mỹ, nhưng Trung Quốc nhất định phải hết sức nhanh chóng có sức mạnh cùng chết với Mỹ. Đây là nhu cầu chiến lược an ninh quốc gia Trung Quốc. Trừ khi một ngày nào đó "thế giới không hạt nhân" của Obama thực sự trở thành hiện thực.

Trỗi dậy về quân sự không phải là để đánh Mỹ mà là để không bị Mỹ đánh

Trong một thời gian khá dài, Trung Quốc về quân sự còn không thể và cũng không cần vượt Mỹ, song giới hạn thấp nhất của sự trỗi dậy quân sự của Trung Quốc phải là không bị quân đội Mỹ đánh. Quân đội Mỹ không dám đánh quân đội Trung Quốc, có đánh cũng không thắng, quân đội Trung Quốc có thể ở vào thế không thua khi dàn trận đối phó với quân đội Mỹ - đây là nhu cầu chiến lược và tiêu chuẩn chiến lược của sự trỗi dậy quân sự Trung Quốc. Vì mục tiêu trỗi dậy quân sự của Trung Quốc không phải là đánh thắng quân đội Mỹ mà chỉ là phải bảo đảm quân đội Trung Quốc không bị quân đội Mỹ đánh thắng, cho nên sự trỗi dậy quân sự của Trung Quốc trên mục tiêu này không đe dọa quân đội Mỹ, mà là muốn loại trừ mối đe dọa của quân đội Mỹ đối với quân đội Trung Quốc. Đây là đặc trưng sự trỗi dậy quân sự của Trung Quốc, tức tính tự vệ, tính phòng ngự, tính hòa bình, tính hữu hạn, tính tất yếu, tính quan trọng, tính bức thiết của sự trỗi dậy quân sự có đặc sắc Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Điề̀u này cũng quyế́t định sự trỗi dậy quân sự của Trung Quố́c chưa thể và cũng chưa cầ̀n tiế́n hành chạy đua vũ trang với Mỹ, bởi lẽ mục tiêu và hàm nghĩa của chạy đua vũ trang là hai bên trong cuộc đua đề̀u phải chiế́m được ưu thế́ chiế́n lược trước đố́i phương về̀ sức mạnh quân sự, coi việc có sức mạnh áp đảo và chiế́n thắ́ng đố́i phương về̀ quân sự là mục tiêu chạy đua. Dĩ nhiên vào thời điểm nào đó trong thế́ kỷ XXI, khi đủ điề̀u kiện thì ắ́t thành công, trong tình hình tự nhiên hòa bình, Trung Quố́c trở thành nhấ́t thế́ giới về̀ sức mạnh quân sự thì điề̀u đó chẳng phải là việc xấ́u, cũng không phải là sự đe dọa Mỹ, mà là sự tăng cường lực lượng hòa bình - như Đặng Tiểu Bình từng nói: Trung Quố́c là một lực lượng bảo vệ hòa bình, Trung Quố́c càng lớn mạnh thì thế́ giới càng hòa bình. Một dũng sĩ văn minh võ nghệ cao cường đeo bảo kiế́m thì không phải là mố́i đe dọa đố́i với người tố́t, chỉ là mố́i đe dọa lũ kẻ cướp; nhưng một kẻ tội phạm cho dù trong tay chỉ có con dao phay thôi thì cũng là mố́i đe dọa đố́i với loài người lương thiện.

Trung Quố́c trỗi dậy về̀ quân sự cầ̀n có lực lượng quân sự lớn mạnh, đây là lực lượng có thể bảo vệ hữu hiệu và thực hiện thố́ng nhấ́t quố́c gia, ngăn chặn và tấ́n công thế́ lực chia rẽ đấ́t nước, lực lượng có thể ngăn cản hữu hiệu việc Mỹ tiế́n hành can thiệp quân sự tại eo biển Đài Loan, lực lượng này sẽ buộc Mỹ không dám tiế́n hành một cuộc chiế́n tranh ủng hộ thế́ lực Đài Loan độc lập. Sự trỗi dậy về̀ quân sự của Trung Quố́c cầ̀n phải buộc Mỹ đứng trước lực lượng quân sự lớn mạnh của Trung Quố́c sẽ chịu không nổi cái giá phải trả cho việc dùng chiế́n tranh ngăn chặn Trung Quố́c, không dám ra quyế́t sách dùng chiế́n tranh để ngăn chặn Trung Quố́c, qua đó làm cho quá trình Mỹ ngăn chặn sự trỗi dậy của Trung Quố́c bị hạn chế́ ở trong giới hạn "hòa bình ngăn chặn". Thực lực quân sự Trung Quố́c phải lớn mạnh tới mức bấ́t cứ kẻ địch mạnh nào trên thế́ giới đề̀u không dám và cũng không thể dùng lực lượng quân sự để ngăn chặn sự trỗi dậy của Trung Quố́c. Sự trỗi dậy quân sự ấ́y

https://thuviensach.vn

phải làm cho Trung Quốc có lực lượng quân sự để gìn giữ hòa bình, để làm tròn trách nhiệm của Trung Quốc trên vấn đề hòa bình thế giới và trật tự thế giới.

Trong bài đăng trên "*Thời báo Hoàn cầu*" số ra ngày 27 tháng 11 năm 2009, Doug Bandow nghiên cứu viên cấp cao Viện Nghiên cứu Cato (Mỹ) viết: "Trên mức độ rất lớn, triển vọng của thế kỷ XXI phụ thuộc vào mối quan hệ giữa Mỹ với Trung Quốc. Điều làm cho các nhà quyết sách Mỹ lo lắng nhất không phải là sự phát triển kinh tế Trung Quốc mà là lực lượng quân sự nước này. Lầu Năm Góc năm nào cũng công bố một báo cáo về chi phí quân sự của Trung Quốc. Thế nhưng cho dù cuộc diễu binh quốc khánh của Trung Quốc với 8.000 quân nhân và 151 máy bay tham gia có làm người ta lóa mắt đến đâu thì sức mạnh quân sự của Bắc Kinh vẫn còn xa mới bằng được Mỹ. Quân đội Mỹ mạnh nhất toàn cầu, bộ đội mặt đất của Mỹ được huấn luyện tốt hơn, có trang bị và chuẩn bị chiến đấu tốt hơn quân đội Trung Quốc. Kho vũ khí hạt nhân của Washington lớn hơn, tiên tiến hơn. Không quân Mỹ là vô địch. Mỹ có 11 biên đội tàu sân bay mà Trung Quốc chưa có tàu sân bay nào. Chi phí quân sự của Mỹ năm 2009 (năm tài chính tính đến ngày 30 ngày 9) vào khoảng 700 tỷ USD, gấp khoảng 7 lần Trung Quốc. Nếu trừ đi chi phí chiến tranh hiện nay thì chi phí quân sự Mỹ gấp 5 của Trung Quốc. Cho dù Trung Quốc tăng tốc hiện đại hóa quân sự thì cũng cần nhiều năm, nếu chưa nói là hàng chục năm thì mới có thể sánh vai với chi phí quân sự Mỹ, càng chưa nói là Trung Quốc dẫn đầu. Bởi vậy, nếu nói Trung Quốc trong một thời gian trung hạn hoặc ngắn hạn sẽ trở thành mối đe dọa an ninh của nước Mỹ thì dường như là chuyện viển vông. Vấn đề thực sự là Mỹ có năng lực tấn công Trung Quốc hay không".

Cựu quan chức Lầu Năm Góc Charles Freeman từng nói Trung Quốc "không có ý định tiến hành một cuộc chiến tranh tại nước

https://thuviensach.vn

Mỹ, thế nhưng chúng ta đã lập nhiều kế hoạch tấn công người Trung Quốc trên lãnh thổ của họ". "Hiện nay Trung Quốc đang phát triển lực lượng quân sự có thể ngăn ngừa sự can thiệp của Mỹ. Bắc Kinh không cần phải có khả năng đánh bại Mỹ, thậm chí không cần sánh vai về quân lực với Mỹ; Trung Quốc chỉ cần xây dựng một lực lượng bảo hiểm đủ sức có thể ngăn ngừa Washington sử dụng quân lực siêu mạnh của họ. Trong một số giới nhân vật Mỹ, có người gần như phát điên lên trước khả năng Trung Quốc có một tàu sân bay. Tình hình quân sự trên Thái Bình Dương đang có biến đổi nhưng không phải là do người Trung Quốc có ngày sẽ sở hữu một số lượng nhỏ tàu sân bay chất lượng không cao, mà là do họ đang lên kế hoạch đối phó tàu sân bay và các lực lượng quân sự truyền thống khác của chúng ta. Để ngăn ngừa sự can thiệp của Mỹ, Trung Quốc đang phát triển lực lượng hạt nhân đủ để chống chọi sức ép hạt nhân của Washington, phát triển tên lửa và tàu ngầm để tấn công tàu sân bay Mỹ, dùng thủ đoạn tác chiến phi đối xứng làm mù mắt các vệ tinh Mỹ, phá hoại hệ thống điện tử của Mỹ".

Có thể thấy sự trỗi dậy quân sự của Trung Quốc không phải là để đánh Mỹ mà là để không bị Mỹ đánh. Người Mỹ đều rất hiểu rõ mục đích này của việc Trung Quốc tăng cường quân đội.

Vạch trần "Thuyết Trung Quốc đe dọa", tăng cường "Lực răn đe của Trung Quốc"

Trong thiên nhiên, các loài động vật có năng lực tấn công thì tương đối được an toàn hơn cả. Các động vật có năng lực phòng ngự tuy không được an toàn như động vật loại tấn công nhưng năng lực phòng ngự cũng là một loại năng lực an toàn. Cho dù không có năng lực tấn công và năng lực phòng ngự, các động vật có năng lực chạy trốn cũng có thể biến nguy hiểm thành yên lành và giữ được tính

https://thuviensach.vn

mạng. Nhưng một nước lớn nếu không có sức răn đe cần thiết thì tất nhiên sẽ ở vào tình thế bị kẻ khác đe dọa.

Trung Quốc xưa nay chưa từng là một quốc gia đe dọa kẻ khác. Nhưng sự trỗi dậy của Trung Quốc tất nhiên là sự răn đe đối với quốc gia bá quyền, loại răn đe ấy không phải là việc xấu, nó là nhân tố có lợi cho việc thúc đẩy nền dân chủ thế giới, chế ngự chủ nghĩa bá quyền. Trong một quốc gia dân chủ, biện pháp ngăn ngừa sự ngang ngược của quyền lực là dùng quyền lực để kiểm soát quyền lực; trong một thế giới dân chủ, biện pháp kiểm soát bá quyền là dùng sức mạnh để kiểm soát sức mạnh.

Lực răn đe của Trung Quốc là uy vũ, uy nghiêm tất phải có của một nước lớn. Một nước lớn không có lực răn đe tất nhiên là một nước lớn không có uy nghiêm. Trung Quốc trỗi dậy vừa cần vạch trần "Thuyết Trung Quốc đe dọa" lại cần gấp rút xây dựng lực răn đe của Trung Quốc; cần không ngừng mở rộng sức mạnh răn đe của mình, hơn nữa còn cần biểu đạt ý chí răn đe và và quyết tâm răn đe, cần làm cho những kẻ xâm hại lợi ích quốc gia Trung Quốc nhất là những kẻ hòng muốn có được lợi ích cốt lõi của Trung Quốc, biết sức mạnh và quyết tâm, ý chí sử dụng sức mạnh của Trung Quốc. Uy vũ, răn đe, đe dọa là ba khái niệm khác nhau.

Uy vũ là sức mạnh mà một quốc gia, một đội quân có được một cách khách quan. Răn đe là tác dụng và ảnh hưởng tâm lý phát sinh bởi sự tồn tại của sức mạnh đó. Đe dọa là sức mạnh vừa có ác ý và cố ý bá quyền, lại gây nguy hại cho kẻ khác. Trong rừng, dê là loài nhu nhược, không đe dọa và cũng không có sức răn đe bất kỳ động vật nào khác. Hổ và sói thuộc loài thú dã man, là kẻ đe dọa an toàn trong rừng. Voi là loài thú uy vũ, to lớn, mạnh mẽ, có sức răn đe nhưng không phải là mối đe dọa các loài động vật khác.

https://thuviensach.vn

Trung Quô´c thượng võ là Trung Quô´c uy vũ mà không đe dọa, Trung Quô´c không phải là loài dê trong cộng đô`ng quô´c tê´, - như Trung Quô´c sau cuộc chiê´n tranh Thuô´c Phiện để cho nước ngoài tùy ý xâu xé, - cũng không làm loài hổ và sói trong cộng đô`ng quô´c tê´, đóng vai kẻ mạnh, kẻ bá chủ, bă´t nạt những kẻ nhỏ yê´u. Trung Quô´c thượng võ tựa như chú voi uy vũ, các động vật nhỏ yê´u khi đứng trước nó không cảm thâ´y bị đe dọa, các động vật dã man khi đứng trước nó thì cảm thâ´y bị răn đe mà không dám làm bậy.

Trung Quô´c câ`n xây dựng một lực lượng quân sự như thê´ nào, điê`u đó phải căn cứ vào nhu câ`u an ninh của Trung Quô´c chứ không thể căn cứ theo nhu câ`u bá quyê`n của Mỹ, không thể bị chuyển dịch bởi cảm thụ của Mỹ. Khi nào vũ khí hạt nhân của Trung Quô´c có thể chọc thủng bâ´t cứ hệ thô´ng phòng thủ tên lửa nào, nhờ đó mà có năng lực đánh trả, phản kích kẻ địch mạnh, khi biên đội tàu sân bay hải quân hùng mạnh của Trung Quô´c có thể cưỡi sóng vượt đại dương, khi không quân và lục quân Trung Quô´c có năng lực cơ động chiê´n lược mạnh mẽ, năng lực bă´n xa, năng lực đột kích nhanh chóng thì mô´i quan hệ quân sự giữa Trung Quô´c với Mỹ sẽ càng thêm ổn định, hòa bình khu vực và hòa bình thê´ giới càng có bảo đảm.

https://thuviensach.vn

IV. Nước giàu cần quân mạnh

Muố n thực hiện sự phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa thì tấ t phải kiên trì thố ng nhấ t nước giàu với quân mạnh. Muố n làm được như vậy Trung Quố c cầ n phải dám tăng cường sức mạnh quân đội. Trung Quố c cầ n quyế t tâm cố gắ ng thực hiện "giàu", "mạnh".

Không được định vị quân lực Trung Quố c ở trình độ hạng ba của thế giới

Quân đội mạnh cầ n có tiêu chuẩn và mục tiêu. Tiêu chuẩn và mục tiêu quân mạnh của Trung Quố c trong thế kỷ mới, giai đoạn mới là phải rèn đúc được một lực lượng quân sự hiện đại hóa tương thích với địa vị quố c tế của Trung Quố c, tương thích với việc bảo vệ an ninh quố c gia và lợi ích phát triển của Trung Quố c, có thể đố i phó hiệu quả với các nguy cơ, bảo vệ hòa bình, ngăn chặn chiế n tranh, đánh thắ ng trong chiế n tranh, giữ gìn và thực hiện thố ng nhấ t tổ quố c.

Lực lượng quân sự Trung Quố c cầ n đạt được "Ba không dám": Đài Loan không dám cũng không thể độc lập, chia cắ t; Mỹ và các nước khác không dám và cũng không thể can thiệp cuộc đấ u tranh quân sự ở eo biển Đài Loan; Mỹ không dám dùng vũ lực ngăn cản Trung Quố c trỗi dậy, xu thế trỗi dậy của Trung Quố c không thể bị cản trở.

Trong việc xây dựng quân đội Trung Quố c, chúng ta không thể chạy đua vũ trang với các nước phát triển nhưng phải tích cực đẩy mạnh quá trình thay đổi quân sự mang đặc sắ c Trung Quố c, cố gắ ng giành được quyề n chủ động chiế n lược trong cạnh tranh

https://thuviensach.vn

quân sự quốc tế, cần lấy việc xây dựng quân lực hàng đầu thế giới làm mục tiêu quân mạnh của chúng ta.

Có một quan điểm cho rằng: "Cần làm rõ hơn nữa mục tiêu của công cuộc phát triển lực lượng quân sự và hiện đại hóa quốc phòng Trung Quốc; mục tiêu đó là không lấy việc đuổi và vượt Mỹ làm mục đích". "Trung Quốc không cần xây dựng lực lượng quân sự kiểu Mỹ, chủ yếu vì về mặt an ninh không có nhu cầu này". "Việc xây dựng lực lượng quân sự và hiện đại hóa quốc phòng Trung Quốc cũng không nên lấy lực lượng quân sự Nga làm mục tiêu và tấm gương". "Trung Quốc không có lợi ích đặc biệt, cũng không có nhu cầu tất yếu xây dựng lực lượng quân sự với quy mô như của Nga".

Nếu mục tiêu quân lực Trung Quốc đã không thể đuổi và vượt Mỹ lại cũng không thể đuổi và vượt Nga, thế thì công cuộc tăng cường quân lực Trung Quốc chỉ có thể định vị ở trình độ quân lực hạng ba trên thế giới. Ấn định một giới hạn trên như vậy cho mục tiêu tăng cường quân lực Trung Quốc, coi quân lực hạng ba là mục tiêu xây dựng quốc phòng và quân đội Trung Quốc, đây là một mục tiêu lạc hậu và mục tiêu bị đánh. Nước giàu quân mạnh là phương hướng tương lai của Trung Quốc. Trên mặt "nước giàu", Trung Quốc đã vượt Nga và còn đuổi và vượt quốc gia phát triển nhất, giàu nhất thế giới. Trên mặt "quân mạnh", Trung Quốc cũng không thể lạc hậu, cũng phải rượt đuổi quốc gia lớn mạnh nhất thế giới, cần xây dựng một quân đội hạng nhất trên thế giới, cần có lực lượng quân sự hạng nhất trên thế giới. Việc tăng cường quân lực Trung Quốc cần nhằm vào cường quốc số một thế giới.

Sự lớn mạnh của Trung Quốc không có giới hạn trên

Quyền được lớn mạnh là một dạng chủ quyền quốc gia. Lớn mạnh không có giới hạn trên. Không thể để nước nào quy định giới

https://thuviensach.vn

hạn trên cho sự lớn mạnh của nước khác.

Chỉ có 300 triệu dân mà nước Mỹ có thể là cường quốc số một thế giới. Trung Quốc có 1,3 tỷ dân tại sao lực lượng quân sự lại phải xếp dưới nước Mỹ? Vì sao chỉ để nước Mỹ làm cường quốc số một thế giới? Tại sao Mỹ là siêu cường nhưng Mỹ lại không la hét "Thuyết Mỹ đe dọa", trong khi chi phí quân sự của Trung Quốc chỉ bằng 1/10 Mỹ thì lại hình thành "Thuyết Trung Quốc đe dọa"?

Sở dĩ sự lớn mạnh của Trung Quốc không có giới hạn trên đó còn là do giữa lớn mạnh và bá quyền không có mối liên hệ tất nhiên; một quốc gia lớn mạnh có thể là quốc gia bá quyền mà cũng có thể là quốc gia phi bá quyền. Quốc gia bá quyền lớn mạnh thì có hại cho hòa bình thế giới nhưng quốc gia phi bá quyền lớn mạnh thì có ích cho hòa bình thế giới. Giữa "lớn mạnh" và "bá quyền" không có mối quan hệ ngang nhau.

Có quan điểm cho rằng quân lực Trung Quốc không lấy việc đuổi và vượt Mỹ và Nga làm mục tiêu, "Bởi vì lý lẽ rất rõ ràng: Trung Quốc không phải là siêu cường như Mỹ, cũng không làm bá quyền, lại càng không phải là quốc gia có năng lực bảo vệ lợi ích của mình trên toàn cầu. Trung Quốc hiện nay chưa có năng lực này, trong tương lai khi phát triển lớn mạnh rồi cũng không triển khai lực lượng quân sự của mình ra khắp toàn cầu như Mỹ".

Tính chất xây dựng quân lực của một quốc gia không phải ở chỗ "mục tiêu" lớn mạnh là gì mà ở chỗ "mục đích" lớn mạnh là gì. Trung Quốc xây dựng lực lượng quân sự lớn mạnh không phải là để đi lại con đường cũ rích đối kháng Mỹ - Liên Xô, đối kháng Đông - Tây trong thời kỳ chiến tranh lạnh, mà chính là để đề phòng và ngăn chặn sự tái diễn tình trạng đó. Vấn đề căn bản của việc Trung Quốc chứng minh mình không xưng bá, không tranh bá, không phải là về quân lực cứ mãi mãi yếu hơn Mỹ và Nga, mà là mãi mãi vận

https://thuviensach.vn

dụng lực lượng quân sự hùng mạnh của mình vào việc bảo vệ lợi ích quô´c gia hợp lý của mình, vận dụng vào việc giữ gìn hòa bình thê´ giới và xúc tiê´n cùng phát triển. Kiểu tư duy cho rằ`ng Trung Quô´c muô´n không bá quyê`n thì ă´t phải không lớn mạnh, Trung Quô´c muô´n không bành trướng thì chỉ có thể để Mỹ và Nga sở hữu lực lượng quân sự có tính toàn cầ`u, Trung Quô´c vĩnh viễn không cầ`n đuổi và vượt lực lượng quân sự của Mỹ và Nga, là kiểu tư duy kỳ quặc.

Khi đánh giá tính chấ´t quân đội nước lớn, điề`u căn bản nhấ´t không phải là xét xem quân đội â´y có phải là lực lượng có tính toàn cầ`u hay không, mà cầ`n xét xem nó là lực lượng có tính xâm lược hay có tính hòa bình. Một lực lượng quân sự có tính khu vực cũng có thể làm bá quyê`n khu vực, cũng có thể xâm phạm chủ quyê`n của nước khác. Một lực lượng quân sự có tính toàn cầ`u cũng không tấ´t nhiên là lực lượng xâm lược và bành trướng, không nhấ´t thiế´t là lực lượng tranh bá thê´ giới. Cho dù trong tương lai lực lượng quân sự Trung Quô´c vượt Mỹ và Nga, cũng không thể nói nó trở thành lực lượng tranh bá thê´ giới. Cho dù trong tương lai Trung Quô´c lớn mạnh hơn Mỹ và Nga thì cũng không thể nói Trung Quô´c là quô´c gia bá quyê`n. Quô´c gia bá quyê`n chă´c chă´n là quô´c gia lớn mạnh, nhưng quô´c gia lớn mạnh chưa chă´c là quô´c gia bá quyê`n. Mạnh mà không bá là đặc trưng bản chấ´t của quân lực Trung Quô´c.

Chính vì Trung Quô´c hiện nay là quô´c gia thiế´u năng lực bảo vệ an ninh và lợi ích phát triển của mình trên toàn cầ`u, cho nên Trung Quô´c mới cầ`n ra sức phát triển lực lượng quân sự. Trung Quô´c sẽ trở thành một quô´c gia lớn mạnh không làm bá quyê`n thê´ giới, sẽ trở thành một quô´c gia lớn mạnh ngăn chặn bá quyê`n thê´ giới, bảo vệ hòa bình thê´ giới. Nhưng việc ngăn chặn bá quyê`n thê´ giới, bảo vệ hòa bình thê´ giới lại đòi hỏi Trung Quô´c vê` lực lượng quân sự phải đuổi và vượt Mỹ, quô´c gia bá quyê`n trên thê´ giới. Trong tương lai, lực lượng quân sự Trung Quô´c không cầ`n

https://thuviensach.vn

phải áp dụng phương thức và mô hình kiểu Mỹ là đóng quân khắp thế giới, tồn tại trên khắp thế giới. Song le, lực lượng quân sự tương lai của Trung Quốc phải có năng lực chiến lược có thể bảo vệ hữu hiệu lợi ích quốc gia, bảo vệ hữu hiệu hòa bình thế giới và cùng phát triển trên phạm vi toàn cầu.

Trung Quốc không được "tự hạn chế võ công"

Trên vấn đề đối phó với "thuyết Trung Quốc đe dọa" mà một số thế lực trên thế giới đang làm rùm beng, có người đưa ra "thuyết tự phế bỏ võ công" của Trung Quốc, "chỉ cần ta giải trừ vũ trang hạt nhân của mình thì Mỹ sẽ không dám đánh ta, vì nếu làm như vậy, Mỹ sẽ bị cả thế giới lên án, nhân dân Mỹ cũng sẽ đứng lên lật đổ chính phủ mình". Có người còn chủ trương Trung Quốc nên giảm chi phí quân sự và giảm bớt lực lượng quân sự nhằm thể hiện thiện chí, để cho Mỹ yên tâm. Trên thực tế biện pháp thông qua tự phế bỏ võ công để đổi lấy an ninh là không thể chấp nhận được.

Khi xác định mục tiêu phát triển lực lượng quân sự, chúng ta không được căn cứ vào mức độ cảm thụ của người khác đối với mối đe dọa đến từ Trung Quốc mà phải căn cứ vào mức độ cảm thụ của Trung Quốc đối với việc mình bị đe dọa. Ngày nay, khi ấn định mục tiêu phát triển quân lực, bất cứ quốc gia nào trên thế giới cũng đều không lấy bình luận và sự cảm thụ của cộng đồng quốc tế làm tiêu chuẩn, mà căn cứ vào lợi ích và điều kiện của quốc gia mình để quyết định. Trung Quốc lại càng không thể lấy nỗi e ngại và nghi ngờ của các nước phương Tây đối với Trung Quốc để làm căn cứ suy nghĩ về mục tiêu phát triển quân lực của mình.

Muốn đột phá sự ngăn chặn về dư luận của các nước phương Tây đối với công cuộc tăng cường quân lực Trung Quốc thì phải tăng cường "quyền phát ngôn quân sự" của Trung Quốc. Mục tiêu của

https://thuviensach.vn

việc Trung Quốc phát triển quân lực, đuổi và vượt quân lực tiên tiến trên thế giới, xây dựng quân lực hàng đầu thế giới không phải là đe dọa người khác, nhưng quân lực Trung Quốc tất phải có sức răn đe. Quân lực lớn mạnh của Trung Quốc xã hội chủ nghĩa là một dạng răn đe chính nghĩa đối với hành vi của những nền chính trị cường quyền và bá quyền, đối với ý đồ chiến lược chia cắt Trung Quốc, ngăn chặn Trung Quốc thậm chí xâm lược Trung Quốc. Loại răn đe chính nghĩa này là nhu cầu của an ninh, thống nhất và phát triển hòa bình của Trung Quốc, là nhu cầu của hòa bình thế giới và cùng phồn vinh.

“Quân mạnh” kéo theo “nước giàu”

Sự thống nhất “quân mạnh” với “nước giàu” quyết định bởi lẽ “quân mạnh” có thể kéo theo “nước giàu”; điều quan trọng là phải kết hợp tốt hai yếu tố đó.

Năm xưa, khi chạy đua vũ trang với Mỹ, Liên Xô đã thất bại, nguyên nhân căn bản không phải là ở chỗ tiến hành chạy đua mà là đường đua không đúng. Dùng cơ chế tách rời quân dân dưới nền kinh tế kế hoạch để đối kháng với cơ chế kết hợp quân dân dưới nền kinh tế thị trường của Mỹ, kết quả Mỹ càng chạy đua càng khỏe, Liên Xô càng chạy đua càng rệu rã. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, Mỹ vẫn đầu tư mạnh cho chi phí quân sự, kinh tế tăng trưởng cao, mấu chốt là quân dân kết hợp, thúc đẩy lẫn nhau. Sau Thế chiến II, cứ 10 năm Mỹ lại đưa ra một dự án quân sự cỡ lớn lấy quân sự kéo theo dân sự. Mười năm thứ nhất là “Dự án bom nguyên tử”. Mười năm thứ hai là “Dự án Apolo lên Mặt Trăng”. Mười năm thứ ba là “Dự án tàu con thoi”. Mười năm thứ tư là “Dự án chiến tranh giữa các vì sao”. Mười năm thứ năm tức thập niên 90 là “Dự án xa lộ cao tốc thông tin”. Mười năm thứ sáu là “Dự án phòng ngự tên lửa”. “Dự án Apollo lên Mặt Trăng” kéo theo sự phát triển

https://thuviensach.vn

ngành thám hiểm vũ trụ, chi phí 24 tỷ USD, giá trị sản xuất lên tới 2.000 tỷ USD, hiệu quả kinh tế cao 100 lần.

Dự án "Hai đạn, một vệ tinh"[(105)], dự án "Thần Châu số 5, số 6" của Trung Quốc là đầu tàu kéo theo sự phát triển ngành công nghệ cao của nhà nước, thu hiệu quả rất tốt. Dự án tàu vũ trụ chở người của Trung Quốc đầu tư 16 tỷ nhân dân tệ, hiện đem lại hiệu ứng ngành nghề hơn 100 tỷ nhân dân tệ.

Để tham gia cạnh tranh quân sự quốc tế, Trung Quốc cần phải giải phóng tư tưởng. Ngày xưa nói cần súng lớn hay cần bơ sữa, đó là "Thuyết đối lập súng lớn - bơ sữa". Mô hình quốc phòng mới là "Thuyết thống nhất súng lớn - bơ sữa". Ngày xưa nói nước giàu quân mạnh là nói "nước giàu" trước rồi đến "quân mạnh"; nay phải kiên trì thống nhất "nước giàu" với "quân mạnh". "Quân mạnh" vừa có thể kéo theo "nước giàu" một cách hiệu quả, lại cũng có thể đẩy mạnh "nước giàu".

Không được "chạy đua vũ trang" nhưng phải nâng "tốc độ tăng cường quân đội"

Hiện nay, trên toàn thế giới có 40 quốc gia đang tiến hành cải cách quân sự, hình thành vòng mới trong cạnh tranh quân sự trên sân khấu quân sự quốc tế. Giờ đây, chi phí quốc phòng của Mỹ đã lên tới khoảng 700 tỷ USD, chiếm quá một nửa tổng chi phí quân sự toàn thế giới.

Đối với quân đội, nhìn chung chỉ có hai thời kỳ: một là "thời kỳ chiến tranh" mịt mù khói súng; hai là "thời kỳ cạnh tranh" không thấy khói súng. Cái gọi là "thời kỳ hòa bình" xét từ góc độ tư duy quân sự là thời kỳ chuẩn bị chiến tranh, tức thời kỳ cạnh tranh quân sự. Công cuộc cải cách quân sự thế giới đang xuất hiện xu thế tăng tốc phát triển. Mỹ luôn luôn là con dê đầu đàn trong cải cách quân

https://thuviensach.vn

sự; cải cách quân sự Nga cũng đạt được thành tích rõ ràng; công cuộc xây dựng quân đội ở các nước khác cũng tăng mạnh tô´c độ.

Thời kỳ cơ hội chiê´n lược mà Trung Quô´c đang đô´i mặt vừa là thời kỳ cơ hội chiê´n lược của "nước giàu", cũng là thời kỳ cơ hội chiê´n lược của "quân mạnh". Có thể nói, công cuộc xây dựng quô´c phòng và quân đội Trung Quô´c đang đứng trước thời kỳ cơ hội chiê´n lược tô´t nhâ´t kể từ ngày dựng nước.

Xét vê` mô´i quan hệ nước giàu với quân mạnh, nước CHND Trung Hoa từ ngày thành lập tới nay đã trải qua ba giai đoạn:

Giai đoạn thứ nhâ´t: trong hơn 20 năm sau khi thành lập Trung Quô´c Mới, trước sự đe dọa quân sự nghiêm trọng của các thê´ lực đô´i địch, để bảo vệ độc lập và an toàn chủ quyê`n của nước mình, tuy rằ`ng cơ sở kinh tê´ còn kém, Trung Quô´c cũng phải đâ`u tư cao cho chi phí quân sự, buộc phải "tăng cường quân lực" trên cơ sở "nước nghèo".

Giai đoạn thứ hai: trong gâ`n 20 năm sau cải cách mở cửa, vì đại cục xây dựng kinh tê´ quô´c gia, quân đội Trung Quô´c quán triệt phương châm "nhẫn nại", tập trung làm "nước giàu" trên cơ sở "nhẫn nại" lâu dài trong việc xây dựng quô´c phòng và quân đội, tuy tăng tô´c được tô´c độ "nước giàu" song đã làm chậm tiê´n trình "quân mạnh"; việc xây dựng phâ`n cứng của quân đội trong nhiê`u năm bị trì trệ không tiê´n lên được, trang bị vũ khí lạc hậu nghiêm trọng, khoảng cách thua kém vê` hiện đại hóa so với quân đội các nước lớn trên thê´ giới bị giãn rộng.

Giai đoạn thứ ba: sau khi tiê´n sang thê´ kỷ XXI, sang giai đoạn mới, trên cơ sở mâ´y chục năm kinh tê´ nhà nước phát triển cao và quô´c lực tổng hợp được tăng cường mạnh, Trung Quô´c đã kiên trì

https://thuviensach.vn

thô´ng nhâ´t "nước giàu" với "quân mạnh", tiê´n hành tăng cường quân lực trong quá trình "nước giàu".

Có thể nói, từ ngày dựng nước, Trung Quô´c Mới luôn luôn tăng cường quân lực trên cơ sở "nước nghèo"; phương Tây nói Trung Quô´c thă´t chặt dây lưng để làm quô´c phòng, không có quâ`n mặc cũng phải làm bom nguyên tử. Hiện nay, Trung Quô´c rô´t cuộc đã có điê`u kiện trên cơ sở vật châ´t nê`n kinh tê´ quô´c dân liên tục phát triển cao, có thể đô`ng thời tiê´n hành "quân mạnh" cùng với "nước giàu", tăng cường quân lực trong tiê´n trình làm cho "nước giàu". Đây là giai đoạn mới trong công cuộc phát triển một cách khoa học việc xây dựng quô´c phòng và quân đội. Trung Quô´c nhâ´t định phải nă´m chă´c thời cơ chiê´n lược tăng cường quân lực này và làm nên sự nghiệp.

https://thuviensach.vn

Chương VIII - KÊU GỌI "THUYẾT TRUNG QUỐC SỤP ĐỔ"

Bài quốc ca của nước Trung Quốc Mới ra đời trong hoàn cảnh dân tộc Trung Hoa ở vào thời điểm nguy nan nhất. Trong bài quốc ca ấy có một câu rung động lòng người hơn cả, đó là câu: "Dân tộc Trung Hoa đã đến lúc hiểm nguy nhất".

"Ý thức lo hoạn nạn" thể hiện trong câu ca này chính là tinh túy của quốc ca Trung Quốc. "Lúc hiểm nguy nhất" của một dân tộc là lúc dân tộc đó đứng trước nguy cơ mất nước diệt chủng, cần cứu nước, giành lấy sự sống còn.

Nhưng còn có một thời điểm nguy hiểm hơn mà lại rất dễ bị người ta coi nhẹ. Đó là khi dân tộc đang vươn lên mạnh mẽ, đang cất cao tiếng ca khúc khải hoàn. Trung Quốc trong thế kỷ XXI có triển vọng sáng sủa "Nước lớn trỗi dậy" nhưng cũng có khả năng hiện thực "Nước lớn suy sụp", cũng đứng trước nguy hiểm nghiêm trọng "Nước lớn sụp đổ". "Tinh thần quốc ca" của Trung Quốc cảnh báo chúng ta trong cao trào nước lớn trỗi dậy cần nhìn thẳng vào động thái ngầm nước lớn sụp đổ.

I. "Nước lớn trỗi dậy" cách "nước lớn sụp đổ" chỉ có một bước

Trời có mây gió không lường trước được, nước có họa phúc chỉ trong một sớm một chiều. Giữa nước lớn trỗi dậy và nước lớn sụp đổ không hề có một hố sâu khó vượt qua. Xưa nay Trung Quốc và nước ngoài từng có vô số tấm gương lịch sử đem lại cho chúng ta những gợi ý sâu sắc.

https://thuviensach.vn

Sô´ phận nước lớn còn hay mâ´t chỉ trong một đêm

Ngày 14 tháng 7 năm 1789, dân chúng Paris đánh chiê´m nhà ngục Bastille. Đại cách mạng Pháp bùng nổ. Tô´i hôm â´y vị công tước trông coi trang phục của nhà vua Pháp tâu lên nhà vua tình hình xảy ra ở Paris. Louis XVI kinh ngạc hỏi: "Đây có phải là một cuộc nổi loạn hay không?". Vị công tước kia đáp: "Bẩm Bệ hạ, không phải. Đây là một cuộc cách mạng". Tô´i hôm â´y, nhà vua viê´t trong nhật ký mâ´y chữ: "Hôm nay, không có chuyện gì". Đây là một điển hình của việc nhà vua thiê´u ý thức lo xa hoạn nạn(106).

George Kennan, nhà ngoại giao Mỹ từng đưa ra lý thuyê´t "ngăn chặn", viê´t trong bài "Nguô`n gô´c các hành vi của Liên Xô" như sau: "Giả thử khô´i đoàn kê´t và hiệu quả của đảng [Cộng sản], một công cụ chính trị, bị phá hoại, thì nước Nga Xô Viê´t có thể chỉ trong một đêm từ quô´c gia mạnh nhâ´t biê´n thành quô´c gia yê´u nhâ´t và đáng thương nhâ´t". Sự sụp đổ của Liên Xô hùng mạnh cuô´i cùng cũng diễn ra trong một đêm.

Mao Trạch Đông: sau đây 50 năm tình hình sẽ càng nguy hiểm

Ngày 24 tháng 9 năm 1956, khi tiê´p đoàn đại biểu Liên minh những người Cộng sản Nam Tư dự đại hội VIII Đảng Cộng sản Trung Quô´c, Mao Trạch Đông nói: "Cầ`n thời gian từ 50 đê´n 100 năm để thực hiện mục tiêu Trung Quô´c trở thành một quô´c gia giàu mạnh". "Trung Quô´c trong tương lai sẽ biê´n đổi như thê´ nào, điề`u đó tùy thuộc sự phát triển. Trung Quôc có thể mă´c sai lầ`m, cũng có thể biê´n chấ´t", "Sa đọa biê´n chấ´t, quan liêu, chủ nghĩa nước lớn, kiêu ngạo tự đại, Trung Quô´c đề`u có thể phạm các sai lầ`m đó". "Hiện nay người Trung Quô´c có thái độ khiêm tô´n, sẵn lòng học hỏi người khác. Nhưng chúng tôi cầ`n đề` phòng trong tương lai, sau đây 10 năm, 20 năm, tình hình sẽ nguy hiểm, sau đó 40, 50 năm lại càng nguy hiểm nữa". Đây là lời cảnh báo sớm mà lãnh tụ khai quô´c Mao

https://thuviensach.vn

Trạch Đông gửi tới nhân dân Trung Quốc vào thời kỳ đầu dựng nước. Hiện nay Trung Quốc chẳng phải là đang ở vào giai đoạn "càng nguy hiểm hơn", "sau đây 50 năm" ấy đó sao?

Đặng Tiểu Bình: các vấn đề sau khi phát triển không hề ít hơn khi chưa phát triển

Ngày 16 tháng 9 năm 1993, khi trò chuyện với em trai là Đặng Khẩn, Đặng Tiểu Bình có nói: "1,2 tỷ dân làm thế nào để thực hiện giàu có? Sau khi giàu lên rồi thì phân phối ra sao? Đây là những vấn đề lớn. Đề tài đã ra, giải quyết vấn đề này còn khó hơn giải quyết vấn đề phát triển. Phân phối là vấn đề lớn lắm. Chúng ta nói phải ngăn ngừa phân hóa hai cực. Trên thực tế, phân hóa hai cực sẽ tự nhiên xuất hiện. Cần phải lợi dụng các loại thủ đoạn, phương pháp, phương án để giải quyết các vấn đề đó. Người Trung Quốc năng nổ, song vấn đề sẽ ngày một nhiều, ngày một phức tạp, bất cứ lúc nào cũng sẽ xuất hiện vấn đề mới. Một số ít người có lắm của cải thế, đại đa số người lại không có. Cứ như vậy phát triển tiếp nhất định sẽ có ngày có vấn đề. Phân phối không công bằng sẽ dẫn đến phân hóa hai cực, tới lúc nhất định, vấn đề sẽ nảy sinh. Vấn đề này cần được giải quyết. Trong quá khứ chúng ta nói trước tiên hãy phát triển đi lên. Bây giờ xem ra sau khi phát triển lên rồi, vấn đề không hề ít hơn khi chưa phát triển".

Trung Quốc đang phát triển, các vấn đề tồn tại của Trung Quốc cũng đang phát triển. Trung Quốc đang trỗi dậy, mục tiêu của Trung Quốc cũng đang trỗi dậy. Ba mươi năm cải cách mở cửa, xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc đã thu được thành tích to lớn. Nhưng nếu chưa giải quyết vấn đề phân hóa hai cực, chưa giải quyết vấn đề tham nhũng thì chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc sẽ có thể diễn biến hòa bình thành chủ nghĩa tư bản đặc sắc Trung Quốc. Mấy năm nay, ông Ngô Kính Liên nhiều lần nhấn mạnh cần nghiêm chỉnh chú ý ngăn ngừa Trung Quốc đi lên con

https://thuviensach.vn

đường kinh tế thị trường quyền quý, tức chủ nghĩa tư bản quyền quý. Đây là lương tâm chính trị lo cho dân cho nước của một nhà kinh tế học.

Có chiến thắng suy sụp thì mới thực hiện được trỗi dậy

Trong bài "A Phòng cung phú", nhà thơ đời Đường Đỗ Mục khi tổng kết các bài học thất bại diệt vong của 6 nước Tiên Tần và triều đại nhà Tần có viết: "Diệt lục quốc giả, lục quốc dã. Tộc Tần giả, Tần dã, phi thiên hạ dã" [Dịch ý: Kẻ diệt 6 nước chính là 6 nước đó, chứ không phải nước Tần; kẻ diệt nước Tần chính là vua Tần chứ không phải bàn dân thiên hạ]. Ông vạch rõ nguyên nhân căn bản làm 6 nước và nước Tần bị diệt vong đều là nguyên nhân nội bộ chứ không phải do ngoại lực(107).

Hai siêu cường Liên Xô và Mỹ tiến hành chiến tranh lạnh nửa thế kỷ, kết quả Liên Xô tan rã, dĩ nhiên Mỹ khó chối được trách nhiệm, nhưng nguyên nhân căn bản làm Liên Xô thất bại cũng là nguyên nhân nội bộ.

Các quốc gia tiên tiến hơn cũng là thể mâu thuẫn đối lập thống nhất, có nhân tố hưng thịnh, cũng có nhân tố suy tàn. Nước lớn muốn thực hiện trỗi dậy tất phải chiến thắng sự suy tàn tự thân.

Trung Quốc đang trỗi dậy cũng tồn tại các nhân tố dẫn đến suy sụp. Tổng lượng của cải tăng lên nhanh chóng là cơ sở vật chất để Trung Quốc trỗi dậy. Nhưng chênh lệch giàu nghèo ngày một tăng lên lại là nhân tố dẫn đến suy sụp. Năm xưa đảng Cộng sản Trung Quốc dựng cơ nghiệp bắt đầu từ việc giải quyết vấn đề phân phối, dùng khẩu hiệu "đánh thổ hào, chia ruộng đất" để thức tỉnh hàng triệu dân, cuối cùng trở thành đảng nắm chính quyền. Trong thế kỷ XXI, Trung Quốc vẫn còn phải trỗi dậy trong quá

https://thuviensach.vn

trình giải quyết vấn đề phân phối, đảng Cộng sản Trung Quốc hoàn toàn có năng lực biến Trung Quốc từ một nước "một nghèo hai trắng"(108) thành một nước "một giàu hai công bằng"(109).

Có chuyên gia nói, tỷ lệ phạm tội ở Nhật Bản thấp nhất trong các nước phương Tây. Xã hội Nhật sau chiến tranh chẳng những không xuất hiện phân hóa hai cực mà còn từng bước xóa bỏ sự khác biệt giữa thành phố với nông thôn. Đa số người Nhật cho rằng nước họ là một "xã hội bình đẳng", "xã hội không có tầng lớp", "xã hội đồng chất". Nước Nhật xây dựng được một hệ thống tiền lương tương đối bình đẳng, chênh lệch thu nhập giữa tầng lớp cán bộ quản lý doanh nghiệp với công nhân viên tương đối nhỏ; thuế suất biểu thuế thu nhập cá nhân đối với nông hộ, hộ cá thể và doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ tương đối thấp; tại Nhật Bản nếu có 10 đồng thì chỉ chi phối được 3 đồng. Chế độ phân phối của cải ở Nhật làm cho nước này khi thuận lợi thì "mát mặt trỗi dậy", khi khó khăn lại có thể "sa sút một cách có thể diện".

Kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa trong quá trình thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh cũng làm cho hiện tượng tham nhũng tăng lên. Tham nhũng là nhân tố dẫn đến hậu quả nhà nước suy sụp; không chống tham nhũng thì Trung Quốc khó có thể trỗi dậy; nhưng chống tham nhũng không đúng cách thì cũng ảnh hưởng tới sự trỗi dậy. Trước kia trong xây dựng kinh tế, Trung Quốc từng một thời gian thực hiện "chủ nghĩa xã hội không tưởng", đi con đường vòng "Đại Nhảy vọt". Trung Quốc trong xây dựng chính trị cũng không được làm "chủ nghĩa dân chủ không tưởng", không được sa vào vũng lầy "đại dân chủ". Cần thích ứng với tình hình trong nước mình, cần tuân theo quy luật của mình để đi con đường xây dựng nền dân chủ đặc sắc Trung Quốc, qua đó ngăn chặn có hiệu quả tai hại của nạn tham nhũng.

https://thuviensach.vn

Các nhân tố dẫn đến Trung Quốc suy sụp và các nhân tố thực hiện Trung Quốc trỗi dậy thì đồng thời phát triển với nhau. Thí dụ, dân Trung Quốc chưa giàu đã già, xã hội già hóa nhanh chóng ập đến; thói quen xã hội chưa giàu đã xa xỉ; về phát triển tài nguyên thì chưa khai thác đã cạn kiệt v.v. tất cả các vấn đề này đều cần được quan tâm. Số phận Trung Quốc trỗi dậy nằm trong tay người Trung Quốc. Trong việc thực hiện trỗi dậy, chúng ta không sợ nước Mỹ tiến hành "Tây hóa", "phân hóa" mà sợ "tham nhũng hóa", "xơ cứng hóa". Chỉ có chiến thắng sự suy sụp của chính mình thì mới thực hiện được sự phục hưng vĩ đại dân tộc Trung Hoa.

https://thuviensach.vn

II. Trung Quốc "cất cao tiếng ca khúc khải hoàn" càng cần phải "kéo hồi còi báo động dài"

Ngày nay, khi nói tới Trung Quốc thì người Trung Quốc xúc động, người Mỹ cũng có một dạng kích động, mọi người trên khắp năm châu đều cảm thấy rung động. Sự phát triển của Trung Quốc đã làm nên một kỳ tích thế giới, sự trỗi dậy của Trung Quốc còn viết nên một huyền thoại mới. Khi sự nghiệp lớn phục hưng dân tộc Trung Hoa đang cất cao tiếng ca khải hoàn thì thái độ khiêm tốn, lý trí và bình tĩnh càng tỏ ra đặc biệt quý giá. Ý thức lo xa của một dân tộc vĩ đại thể hiện ở chỗ có thể gióng lên hồi chuông báo động dài cho chính mình.

Người Mỹ tám lần cất cao lời ca “Thuyết nước Mỹ suy sụp"

Có chuyên gia thống kê cho biết, từ thập niên 50 thế kỷ XX tới nay, 60 năm qua người Mỹ chưa bao giờ ngừng nói về “Thuyết nước Mỹ suy sụp”. Trong đó có 8 lần thành cao trào: sau chiến tranh Triều Tiên, sau khi Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo, sau chiến tranh Việt Nam, sau thời kỳ kinh tế trì trệ và lạm phát hồi thập niên 70, sau khi Liên Xô bành trướng và Nhật Bản trỗi dậy, sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, sau vụ “11 tháng 9”, sau cuộc khủng hoảng tài chính 2008.

Có điều, chính người Mỹ lại hết lần này sang lần khác đưa ra “Thuyết nước Mỹ suy sụp”. Thí dụ hồi thập niên 60-70 thế kỷ trước, nước Mỹ lún sâu trong vũng lầy chiến tranh Việt Nam, “Thuyết nước Mỹ suy sụp” vang lên inh tai nhức óc, với nhân vật đại diện là Samuel Huntington giáo sư Đại học Harvard và Toynbee sử gia nổi tiếng người Anh. Thậm chí Huntington còn dự báo nước Mỹ sẽ suy sụp vào năm 2000. Năm 1987, sau khi cuốn sách nổi tiếng

https://thuviensach.vn

“Sự thăng trầm của các cường quốc” của Paul Kennedy ra đời lại dấy lên một cao trào điên cuồng của “Thuyết nước Mỹ suy sụp”.

Tại nước Mỹ, mỗi khi gặp nguy cơ có tính giai đoạn về nội chính ngoại giao đều sẽ xảy ra một cuộc tranh cãi lớn về vấn đề nước Mỹ có suy sụp hay không. Bước sang thế kỷ XXI, nhân vật gây nên cao trào tranh cãi về “Thuyết nước Mỹ suy sụp” là học giả Immanuel Wallerstein(110). Trong tác phẩm nổi tiếng “*Sự suy sụp của sức mạnh Mỹ*”, ông gọi vụ “11 tháng 9” là sự kiện có tính cột mốc đánh dấu sự suy sụp của nước Mỹ.

Nước Mỹ bước lên địa vị bá chủ thế giới 60 năm nay đã 8 lần hát vang “Bài ca suy sụp”; bài ca này có tác dụng không kém gì “Bài ca phấn đấu tiến lên”. Hầu như sau mỗi lần tranh cãi về “Thuyết nước Mỹ suy sụp” là một lần nước Mỹ thay đổi, sửa chữa, nâng cấp bản thân. “Bài ca suy sụp” của nước Mỹ là “Bài ca tiếng chuông báo động”, cũng là “tiếng kèn xung trận” của họ. Việc người Mỹ hát vang bài ca “Thuyết nước Mỹ suy sụp” không hề làm nước họ suy sụp mà hết lần này sang lần khác đem lại động lực và sức ngưng tụ cho nước Mỹ, đem lại niềm phấn khích và xung lực mới cho họ. Đây là ý thức lo xa phòng hoạn nạn, là nghệ thuật giỏi dùng ý thức lo xa của người Mỹ.

Mục đích của “Nhật Bản chìm đắm” là để Nhật Bản không bị chìm đắm

Thập niên 70 thế kỷ XX, vào lúc kinh tế Nhật Bản cất cánh làm rung chuyển thế giới, bộ phim “Nhật Bản chìm đắm” cũng làm rung chuyển nước Nhật. Tuy đây chẳng qua chỉ là một bộ phim khoa học viễn tưởng, song cảm giác ngày tận thế, thái độ lúc yên lành lo chuyện nguy nan của người Nhật hình thành sự tương phản rõ rệt với cảm giác say sưa thời thái bình hưng thịnh của người Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Điề̀u mà xã hội Trung Quố́c hiện nay nên tiế́n hành chuẩn bị không phải là sự trỗi dậy trong tương lai mà là sự suy sụp không ngờ tới. Có thể là 20 năm sau đây, khả năng suy sụp của Trung Quố́c sẽ càng lớn. Không khố́ng chế́ tố́t sự trỗi dậy thì khi suy sụp sẽ càng khó đố́i phó. Thiế́u chuẩn bị, nước đế́n chân mới nhảy thì sẽ không kịp trở tay, khiế́n cho đấ́t nước rơi vào cảnh khủng hoảng trầ̀m trọng.

Tiế́t Dũng, học giả Trung Quố́c ở Mỹ nói: sự suy sụp trong thể diện của Nhật Bản không phải là việc dễ làm được. Trong thập niên 70-80 thế́ kỷ XX, kinh tế́ Nhật trỗi dậy và sắ́p vượt qua Mỹ - đây hầ̀u như là sự thực không tranh cãi nữa. Hai cuố́n sách "*Sự thăng trầ̀m của các cường quố́c*" và "*Nhật Bản số́ Một*" trở thành thành sách bán chạy nhấ́t tại Mỹ. Paul Kennedy, sử gia Đại học Yale dự báo: nước Mỹ đang đứng trước vấ́n đề̀ không phải là có suy sụp hay không, mà là làm thế́ nào để có thể suy sụp trong thể diện như đế́ quố́c Anh năm xưa. Thập niên 80 thế́ kỷ XX, thu nhập bình quân đầ̀u người của Nhật đã vượt Mỹ; tiế́p đó với đồ̀ng Yen mới, Nhật ra sức mua tài sản của nước Mỹ, tới mức dư luận xôn xao với thuyế́t "Nhật Bản mua nước Mỹ". Nhưng đế́n thập niên 90, kinh tế́ Nhật ngừng tăng trưởng thậm chí xuấ́t hiện tăng trưởng âm, chẳng mấ́y chố́c mức số́ng lại tụt dưới Mỹ. Có điề̀u, Nhật Bản đố́i phó với hiện tượng này khá xuấ́t sắ́c. Mặc cho kinh tế́ suy thoái nhưng xã hội vẫn ổn định, trật tự.

Thách thức thật sự mà Trung Quố́c đang gặp phải là liệu có thể "suy sụp một cách có thể diện" như thời đại "Suy thoái Heisei"[(111)] của Nhật hay không. Nhật Bản gầ̀n như là xã hội giàu đồ̀ng đề̀u nhấ́t châu Á, phầ̀n lớn dân đề̀u có kỹ năng và tài sản để tham gia cạnh tranh trong nề̀n kinh tế́ thị trường. Trong cuộc cạnh tranh đó, xã hội Nhật thể hiện có nhiề̀u sáng kiế́n, vì vậy quá trình suy sụp diễn ra rấ́t có trật tự. Nhưng ở Trung Quố́c, chênh lệch giàu nghèo khá

https://thuviensach.vn

lớn, sô´ lượng dân có kỹ năng cũng ít, lại thiê´u mảnh đâ´t cho các sáng kiê´n, trong cạnh tranh sau này sẽ ở vào địa vị bâ´t lợi. Nê`n kinh tê´ không có sáng kiê´n, không có giá trị phụ gia, thiê´u bảo đảm như thê´ một khi đã suy sụp thì việc duy trì trật tự xã hội cơ bản sẽ trở thành một thách thức râ´t nghiêm trọng. Tiê´t Dũng nói, từ nay trở đi, nhân dịp đời sô´ng còn tương đô´i dễ chịu, Trung Quô´c cầ`n tranh thủ tích cực chuẩn bị cho quá trình "suy sụp một cách có thể diện".

Ban lãnh đạo Trung Quô´c đã nhiê`u lầ`n yêu cầ`u dân chúng trong nước tăng cường ý thức lo xa hoạn nạn. Văn hóa dân tộc Trung Hoa có truyê`n thô´ng khi yên lành đã lo nghĩ chuyện khi nguy biê´n, khi hưng thịnh lo đô´i phó suy thoái. Quan điểm của Tiê´t Dũng thô´ng nhâ´t với truyê`n thô´ng dân tộc và tư duy phát triển một cách khoa học của ban lãnh đạo nhà nước.

Vào lúc các hoạt động quô´c tê´ của Nhật Bản đang sôi nổi nhâ´t, khi đâ´t nước này đang ở trong cao trào trỗi dậy, người Nhật lại hô hoán "Nhật Bản chìm đă´m" - đây là sự báo động sớm và sự nhạy cảm lo xa của dân tộc Đại Hòa[(112)] đô´i với nguy cơ có thể xảy ra. "Biê´t lo xa sẽ tránh được tai họa" là sự chuẩn bị kiểu Mỹ đô´i với nguy cơ "suy sụp", là sự chuẩn bị kiểu Nhật đô´i với "chìm đă´m".

Cái Trung Quô´c thiê´u nhâ´t là "Thuyê´t sụp đổ"

Từ thập niên 90 thê´ kỷ XX trở đi, các luận điệu của phương Tây trên vâ´n đề` Trung Quô´c tập trung thể hiện ở "Bô´n thuyê´t": "Thuyê´t Trung Quô´c trỗi dậy", "Thuyê´t Trung Quô´c sụp đổ", "Thuyê´t Trung Quô´c đe dọa", "Thuyê´t Trung Quô´c có trách nhiệm".

Trong bô´n thuyê´t đó, mọi người thích nghe nhâ´t "Thuyê´t Trung Quô´c trỗi dậy", không thích nghe nhâ´t "Thuyê´t Trung

https://thuviensach.vn

Quô´c sụp đổ" - cho rằ`ng thuyê´t này chẳng những vu khô´ng Trung Quô´c mà thực sự là rủa Trung Quô´c. Trung Quô´c vĩ đại đang trỗi dậy sao lại có thể sụp đổ được?

Thực ra trong bô´n thuyê´t nói trên, "Thuyê´t Trung Quô´c sụp đổ" là thuyê´t có giá trị nhâ´t. Cái gọi là ý thức phòng xa hoạn nạn, hoạn nạn lớn nhâ´t chẳng qua là sự sụp đổ. Phòng tai họa khi nó chưa xảy ra tức là đê` phòng họa sụp đổ. Có chuẩn bị đâ`y đủ vê` mặt này thì mới thực sự làm được yêu câ`u biê´t lo xa sẽ tránh được tai họa.

Tạp chí Mỹ "*Chính sách ngoại giao*" sô´ tháng 8 năm 2009 bình chọn ra 10 quô´c gia và vùng lãnh thổ nguy hiểm nhâ´t toàn câ`u, trong đó Mỹ bị coi là quô´c gia nguy hiểm nhâ´t, thứ nhì là Trung Quô´c. Lý do chỉ là "quô´c gia càng lớn càng dễ dẫn tới nguy hiểm". Sở dĩ Mỹ là quô´c gia nguy hiểm sô´ một, đó là do trên thê´ giới này không có nước nào lớn mạnh hơn nước Mỹ. Điê`u â´y có nghĩa là sai lâ`m hoặc sự không hành động của Mỹ sẽ có tính phá hoại lớn nhâ´t. Sai lâ`m trong kinh tê´ Mỹ làm cho thê´ giới rơi vào khủng hoảng. Mọi người bâ´t giác sẽ hỏi: "Rô´t cuộc những hành vi tàn bạo của bọn khủng bô´ gây thiệt hại lớn cho nhân loại hay là cuộc khủng hoảng ở Phô´ Wall gây ra thiệt hại lớn hơn?".

Người Mỹ xê´p Trung Quô´c là quô´c gia nguy hiểm sô´ hai toàn câ`u - điê`u này có bao nhiêu thành phâ`n hợp lý, chuyện â´y tạm chưa bàn tới, một sô´ chuyên gia cũng chưa tán thành, - nhưng việc người Mỹ bình chọn nước họ là quô´c gia nguy hiểm nhâ´t toàn câ`u thì rõ ràng thể hiện được ý thức lo toan phòng xa kiểu Mỹ - điê`u này đáng để Trung Quô´c quan tâm và nghiên cứu.

Trung Quô´c hiện nay đang ở vào lúc gặp gỡ thời cơ chiê´n lược, là quô´c gia có cơ hội chiê´n lược lớn nhâ´t thê´ giới, cũng là quô´c gia có rủi ro chiê´n lược lớn nhâ´t thê´ giới. Thông thường khâu quyê´t định sô´ phận quô´c gia là mâ´y khâu yê´u nhâ´t, thậm chí

https://thuviensach.vn

một trong các khâu đó. Người Mỹ thường hò hét "Nước Mỹ suy sụp" nhằm phòng tránh suy sụp. Trong quá trình trỗi dậy, người Trung Quốc nghe một chút tiếng kêu "Trung Quốc suy sụp" cũng có ích cho việc đề phòng suy sụp, thực hiện trỗi dậy.

Không có ác mộng thì khó thành giấc mơ đẹp

"*Thời báo Hoàn cầu*" số ra ngày 12 tháng 2 năm 2009 trên trang 5 có đăng bài "*Không có ác mộng thì loài người không thể sinh tồn*". Bài báo viết, theo tin của "*Báo Mặt Trời*" [tức báo "T*he Sun*", xuất bản ở Anh] ngày 10 tháng 2 năm 2009, một kết quả nghiên cứu cho thấy, những cơn ác mộng ngày nay nhân loại nằm mơ thấy là do ký ức của tổ tiên di truyền để lại, có thể nhắc nhở chúng ta luôn luôn đề phòng nguy hiểm. Một nghiên cứu gần đây của nhà nghiên cứu Phần Lan Andy Refonso cho thấy, trong số những giấc mộng của loài người, có 3/4 là ác mộng. Ông cho rằng những giấc mộng đó là các thông tin từng trải của tổ tiên ta sinh thời thông qua gene di truyền dùng phương thức giấc mộng truyền đạt lại cho chúng ta, có thể giúp mọi người đối phó với hoàn cảnh sinh tồn ác nghiệt hiện nay, "Tuy mọi người sợ thấy ác mộng nhưng ác mộng giúp chúng ta đối phó với ngày mai. Bởi vậy, thực ra chúng ta nên cảm ơn những giấc mơ đáng sợ đó. Ác mộng là một việc tốt. Không có nó có lẽ loài người không thể sống tới ngày nay".

"*Kinh Dịch*" cổ điển của Trung Quốc viết: "Yên lành mà không quên hiểm nghèo, tồn tại mà không quên diệt vong, thịnh trị mà không quên loạn lạc"[(113)]. Đây là văn hóa phòng xa cân nhắc kỹ càng của một dân tộc.

Tư Mã Tương Như[(114)] nói: "Người sáng suốt dự kiến được sự việc ngay từ khi nó chưa xảy ra; kẻ khôn ngoan có thể tránh được tai họa khi tai họa chưa đến (khi nó còn là vô hình)". Đây là sự nhìn xa trông rộng của cổ nhân Trung Quốc đối với nguy cơ.

https://thuviensach.vn

Đô´i với Trung Quô´c đang thực hiện sự phục hưng vĩ đại, trong cơ hội chiê´n lược trỗi dậy "Khi hưng thịnh không quên khi suy thoái" là điê`u râ´t quan trọng. Dân tộc không có mơ ước thì sẽ không có tương lai, nhưng một dân tộc chỉ mơ những giâ´c mơ đẹp thì sẽ khó tỉnh táo.

Người Mỹ nổi tiê´ng thê´ giới với "Giâ´c mơ Mỹ" bao giờ cũng mơ những cơn ác mộng "Nước Mỹ suy sụp", điê`u đó đã làm cho họ khi ở địa vị nhâ´t thê´ giới vẫn thỉnh thoảng thức dậy, giữ được tỉnh táo.

"Giâ´c mơ Trung Quô´c" cũng gô`m có hai phâ`n là "Giâ´c mộng đẹp Trung Quô´c" và "Cơn ác mộng Trung Quô´c". Thường xuyên làm giâ´c ác mộng "Trung Quô´c suy sụp" sẽ có thể giúp Trung Quô´c ngăn ngừa được tình trạng say sưa quá mức, giúp thực hiện giâ´c mơ đẹp "Trung Quô´c trỗi dậy".

Trung Quô´c có bao nhiêu cái "Nhâ´t thê´ giới" vê` mặt tiêu cực?

Tạp chí "Tư liệu báo chí" sô´ 10 năm 2009 của Báo Giải Phóng Quân có đăng lại bài viê´t của Lạc Bă`ng dưới đâ`u đê` "Bình tĩnh xem những cái "Nhâ´t thê´ giới" của chúng ta". Bài báo viê´t: trong lịch sử lâu đời của mình, Trung Quô´c có nhiê`u cái nhâ´t thê´ giới, ngày nay Trung Quô´c đang câ´t cánh bay lên cũng sáng tạo được nhiê`u cái nhâ´t thê´ giới. Song le có một sô´ cái xâ´u của Trung Quô´c cũng thuộc loại nhâ´t thê´ giới. Thí dụ:

Sô´ lượng quan tham chă´c chă´n nhiê`u nhâ´t thê´ giới, tuy chưa có sô´ liệu chính xác nhưng xem ra kê´t luận này không có sai sót lớn.

Sô´ lượng quan lại Trung Quô´c đông nhâ´t thê´ giới: hơn 40 triệu nhân viên công vụ, tương đương một quô´c gia không nhỏ trên thê´ giới.

https://thuviensach.vn

Giá thành công việc hành chính tại Trung Quốc cao nhất thế giới. Trong vài chục năm gần đây, thu nhập hành chính tăng 28 lần nhưng chi phí công tác hành chính từ chưa đến 5 tỷ NDT (Nhân Dân Tệ) đã tăng gấp trên trăm lần.

Chi phí tiền công quỹ ở Trung Quốc chắc chắn nhiều nhất thế giới. Số liệu thống kê của Trung tâm Thông tin quốc gia cho thấy, năm 2004, các khoản ăn uống dùng tiền công quỹ tốn mất 370 tỷ NDT, chi phí mua sắm ô tô 398,6 tỷ NDT, chi phí du lịch nước ngoài 240 tỷ NDT, ba khoản này cộng lại đã vượt ngưỡng 1.000 tỷ NDT, chiếm 40% thu nhập tài chính năm đó.

Số lượng tai nạn, số người chết vì tai nạn tại Trung Quốc nhiều nhất thế giới.

Số vụ đối trá lừa gạt, làm hàng giả hàng nhái khẳng định cũng nhất thế giới.

Trung Quốc nên duy trì và tăng số lượng cái tốt nhiều nhất thế giới. Đối với những cái nhất thế giới về mặt xấu, chúng ta phải nhìn thẳng vào sự thật và phải giải quyết. Chỉ có giải quyết được những cái nhất thế giới về mặt xấu, mặt chưa tốt thì Trung Quốc mới có thể tiến đến nhất thế giới một cách toàn diện.

https://thuviensach.vn

III. "Nguy cơ tinh anh":nguy cơ nguy hiểm chết người nhất

Trong sô´ các nguy cơ dẫn đê´n sự suy tàn và sụp đổ của quô´c gia và dân tộc thì nguy hiểm nhâ´t là "nguy cơ tinh anh"; đặc biệt "nguy cơ tinh anh chính trị" chủ đạo sô´ phận quô´c gia là nguy cơ chí tử nhâ´t. Có sự trỗi dậy của giới tinh anh thì mới có sự trỗi dậy của nước lớn. Quâ`n thể tinh anh biê´n châ´t sẽ không thể dẫn dă´t và nâng đỡ sự trỗi dậy của nước lớn. Đây là một bài học trong quá trình thăng trâ`m của Liên Xô.

Nước lớn trỗi dậy, vâ´n đê` mâ´u chô´t là sự "trỗi dậy của giới tinh anh"

Giới tinh anh là nguô`n lực nòng cô´t của một quô´c gia.

Toynbee nói: "Tôi cho ră`ng sự phát triển của nê`n văn minh phụ thuộc vào một sô´ ít người có sức sáng tạo. Những người thuộc giới tinh anh này không những phải có năng lực đô´i phó thành công với mọi thách thức của xã hội họ đang sô´ng mà còn phải có sức mạnh thu hút đại đa sô´ những người không có sức sáng tạo, lôi kéo họ theo mình".

Kissinger nói, trong quá trình phát triển của nước Mỹ, Tổng thô´ng Wilson từng phát huy được tác dụng đặc biệt, "Sự xuâ´t hiện của Wilson là một điểm ngoặt trong lịch sử nước Mỹ, là thí dụ vê` việc một người lãnh đạo hiê´m thâ´y đã thay đổi căn bản lịch sử đâ´t nước mình".

Sự hưng thịnh và suy thoái của một nước lớn gă´n liê`n với sự lên xuô´ng của giới tinh anh nước đó. Hà Lan trong thê´ kỷ XVIII hâ`u như đã không còn "vĩ nhân" nào nữa. Suô´t một thê´ kỷ liê`n, nước

https://thuviensach.vn

này không tìm đâu ra một nhân vật có năng lực phi phàm. Gia tộc Orange[115] sau khi sinh ra 5 đời tướng lĩnh và nhà chính trị kiệt xuất đã để đứt rời mất hậu duệ trực hệ. Tước hiệu và vinh quang của chi họ này bị một chi khác ở tỉnh Friesland kế thừa. Nhưng hai vị hoàng thân đáng lẽ nên phát huy tác dụng trong thế kỷ XVIII thì lại có tài cán quá tầm thường. William IV và William V đều là những người có tư chất loại hai, tuy họ có tâm nguyện tốt nhưng lại hoàn toàn thiếu mất sức mạnh thể chất, lòng dũng cảm và chí tiến thủ. Bản danh sách một chuỗi các nhà chính trị vĩ đại hầu như bị đột ngột đứt đoạn; vị trí của họ bị các chính khách thay thế - có một số chính khách thông minh nhưng vô liêm sỉ, các chính khách khác thì đều chỉ là kẻ vô sỉ; không một chính khách nào có tầm nhìn vượt quá thị trấn nhỏ quê nhà của mình.

Năm 1814, một lực lượng nhỏ quân đội Anh tấn công thủ đô nước Mỹ[116], trong đó một đơn vị khi hành quân qua sơn trang Vernon nơi đặt lăng mộ Washington đã bắn 21 phát đại bác kính chào Washington. Đây là hiệu ứng tinh anh của nước Mỹ.

Khi nghiên cứu lịch sử trỗi dậy của nước lớn, có thể thấy nhà chính trị với tư cách là tinh anh của tinh anh trong giới lãnh đạo và thống soái, có tác dụng chiến lược quan trọng trong quá trình trỗi dậy. Một dân tộc không có nhà chính trị lớn là một dân tộc không thể trỗi dậy. Tất cả các nước lớn trỗi dậy đều nhất thiết phải có nhà chính trị lớn của mình. Họ thiết kế và xây dựng quốc gia và dân tộc mình, trí tuệ và năng lực cũng như sự phấn đấu và hy sinh của họ, sự kết hợp và liên hệ của họ với dân chúng làm cho họ có thể đứng trên hàng đầu của thời đại, đứng trên điểm cao khống chế chiến lược để dẫn dắt, thúc đẩy quốc gia và dân tộc đi lên cường thịnh. Sự trỗi dậy của Liên Xô không tách rời tác dụng của Lenin và Stalin. Sự trỗi dậy của Trung Quốc gắn chặt với tên tuổi của các nhà

https://thuviensach.vn

lãnh đạo Tôn Trung Sơn, Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình, Giang Trạch Dân.

Tinh anh chính trị không được trở thành "tầng lớp thay đổi niềm tin"

Giới tinh anh chính trị cần đề phòng biến chất từ "loại hình lý tưởng" sang "loại hình lợi ích". Quần thể tinh anh chính trị của một quốc gia tất phải có tín ngưỡng, phải là một đội ngũ những nhân vật kiểu lý tưởng. Họ phải theo đuổi sự cao cả, phải tôn sùng sự vĩ đại, phải hướng tới sự vô tư. Đại đa số quần chúng cần có sự tín nhiệm cao độ đối với quần thể tinh anh của quốc gia và dân tộc mình, cần hăng hái đi theo họ. Một dân tộc kết hợp được niềm tin kiên định của giới tinh anh vào sự nghiệp vĩ đại của dân tộc với sự tín nhiệm của quần chúng đối với giới tinh anh, kết hợp được tinh thần hiến thân của giới tinh anh cho dân tộc với nhiệt tình của quần chúng đi theo giới tinh anh thì dân tộc đó nhất định sẽ có thể sáng tạo được một sự nghiệp vĩ đại. Các nhân vật lãnh tụ như Lenin và Stalin của Liên Xô, Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai của Trung Quốc đều là những người như vậy.

Tháng 6 năm 1991, các chuyên gia Mỹ nghiên cứu vấn đề Liên Xô đã áp dụng nhiều biện pháp tiến hành điều tra phân tích khuynh hướng hình thái ý thức của khoảng 100 nghìn phần tử tinh anh Liên Xô. Họ rút ra được kết luận: đại đa số phần tử tinh anh lớp trên của Liên Xô hồi đó đã chuyển biến, trở nên ủng hộ chế độ tư bản. "Các phần tử tinh anh thời kỳ đầu của Bonsevic gồm những người cách mạng trung thành", về sau nhiều người vào đảng "không phải vì hiến thân cho một hình thái ý thức nào đấy mà là để theo đuổi lợi ích vật chất và quyền lực". Tháng 7 năm 1991, một người từng làm quan chức chính phủ lâu năm khi được hỏi ông có phải là đảng viên Cộng sản hay không đã trả lời: "Dĩ nhiên tôi là đảng viên Cộng sản nhưng tôi không phải là người theo chủ nghĩa cộng

https://thuviensach.vn

sản". Nhà bình luận người Mỹ nhận xét: "Các thành viên giới tinh anh của đảng và nhà nước Liên Xô đứng trước một hiện thực mâu thuẫn. Họ nắm quyền lực lớn, oai phong hiển hách, cai quản một trong hai siêu cường thế giới. Thế nhưng họ bị ràng buộc ở khắp mọi chỗ. Họ bị cấm tích lũy của cải cá nhân, họ không thể bảo đảm có thể truyền lại tư cách tinh anh của mình cho đời sau. Điều này đã hạn chế mức độ gắn bó họ với chế độ". Và như vậy là trong đội ngũ tinh anh Liên Xô xuất hiện hiện tượng "Tôi là đảng viên Cộng sản nhưng tôi không phải là người theo chủ nghĩa cộng sản", và trong quần chúng nhân dân Liên Xô thì xuất hiện hiện tượng "Tôi thích chủ nghĩa xã hội nhưng tôi không hài lòng với đảng Cộng sản". Như vậy là nói tầng lớp cán bộ cấp cao đã đánh mất niềm tin vào chủ nghĩa xã hội còn nhân dân thì mất sự tín nhiệm vào đảng Cộng sản. Những thay đổi về niềm tin chính trị và tín nhiệm chính trị xuất hiện tại Liên Xô trước khi nước này tan rã thực đáng để mọi người suy ngẫm sâu sắc.

Tầng lớp tinh anh chính trị không được trở thành "tầng lớp tài cán tầm thường"

Đối với một nước lớn , đảng lớn theo chủ nghĩa xã hội, cơ cấu tri thức, tư tưởng lý luận, trình độ chính trị, năng lực quản lý đảng và nhà nước của tầng lớp cán bộ cấp cao đảng và nhà nước trực tiếp liên quan tới vận mệnh của đảng và tiền đồ của nhà nước. Đảng Cộng sản Liên Xô sụp đổ có một nguyên nhân quan trọng là tập đoàn tinh anh bị tầm thường hóa, năng lực lãnh tụ đảng bị thoái hóa.

Trong "*Ghi chép về sự chìm nổi của Gorbachev*", tác giả, cựu trợ lý của Gorbachev là Valery Boldin(117) có viết: "Thật không ngờ một đảng đang chuẩn bị chúc mừng 100 năm tuổi lại không còn tồn tại nữa. Một tháng trước đây, chẳng ai có thể nghĩ rằng đảng Cộng sản Liên Xô, một đảng lớn trên thế giới, từng lãnh đạo một nước lớn đi qua chặng đường 70 năm, giành được những thành tích rất to lớn,

https://thuviensach.vn

được nhân dân kính yêu, thế mà lại có thể đột nhiên bị diệt vong như thế này".

"Tôi đã tiến hành phân tích tình hình hoạt động trong các cơ quan của đảng, nhất là hoạt động của cơ quan lãnh đạo; càng phân tích càng thấy hướng về một kết luận: nhiều chứng bệnh của đảng Cộng sản Liên Xô là không thể tránh được. Nguyên nhân gây ra tình trạng này dĩ nhiên có nhiều loại, nhưng một nguyên nhân quan trọng là sự thoái hóa về tu dưỡng văn hóa của lãnh tụ".

"Lenin là một nhà lý luận tài năng lỗi lạc, nhà chiến lược và chiến thuật của đấu tranh chính trị, nhà hùng biện đầy cảm hứng, một người có tu dưỡng văn hóa rất cao. Người thay thế ông - Stalin chưa phải là lãnh tụ chính trị lỗi lạc như thế, trình độ học vấn chưa được sâu sắc như vậy. Nhưng Stalin cho dù kém sắc sảo trên diễn đàn chính trị song vẫn có tu dưỡng lý luận tương đối tốt, hiểu nhiều biết rộng, có tài tổ chức rất giỏi. Sau khi Stalin mất, đảng Cộng sản Liên Xô đề cử Khrushchev lên thay, ông này rất có tư chất bẩm sinh nhưng về lý luận và tư tưởng chỉ là cậu học sinh đạt điểm 3, trình độ tu dưỡng văn hóa rất thấp".

"Tôi từng được đọc các thư tín, bài viết, nghị quyết do Stalin viết tay. Ông sửa chữa các văn bản rất chính xác, có thể thấy ông là một nhà hoạt động chính trị sắc bén và là một đại gia về tu từ học, tinh thông tiếng Nga. Những lời ghi chú phê phán ông viết trong hàng trăm cuốn sách trên tủ sách của ông cho thấy Stalin đọc rất nhiều. Ông không những hiểu rõ các trước tác của các học giả theo chủ nghĩa Marx mà còn hiểu rõ những trước tác của các triết gia, nhà kinh tế và nhà lịch sử chống lại Marx. Tôi cũng đã thấy các chỉ thị của Khrushchev, đáng tiếc là chúng để lại ấn tượng tựa như viết bởi một người không có văn hóa lắm, hoàn toàn làm công việc khác. Quả thực những gì ông đọc miệng cho tốc ký viên viết thì rất hay, câu chữ cũng rất sinh động, có điều nhiều chỗ không

https://thuviensach.vn

thích hợp để phát biểu ra ngoài. Tôi từng sửa các bản tô´c ký của ông để đăng báo, đây là một công việc râ´t vâ´t vả".

"Việc Brezhnev lên nă´m quyê`n chẳng thay đổi gì mâ´y â´n tượng của mọi người vê` trình độ thâ´p kém trong tu dưỡng văn hóa của các lãnh tụ đảng và nhà nước. Ông chưa từng viê´t bâ´t cứ thứ gì; các chiê´n hữu của ông cùng các đảng viên và đại để toàn xã hội đê`u biê´t chuyện â´y. Trên nhiê`u mặt, mọi người tha thứ cho ông vì mâ´y năm cuô´i đời ông có thái độ khoan dung, chân thành mong muô´n nhân dân được hưởng niê`m hạnh phúc của chủ nghĩa xã hội".

"Việc Andropov lên nă´m quyê`n lãnh đạo đã lóe một tia sáng trên bâ`u trời u ám. Ông râ´t có tư châ´t bẩm sinh, từng tô´t nghiệp đại học, là một người có tri thức. Nhưng thời gian ông làm Tổng Bí thư quá ngă´n, râ´t khó đưa ra được các nhận định khác vê` ông. Lên thay Andropov là Chernenko, cũng chưa thể biểu hiện các ưu điểm của mình, chưa thể đóng góp gì vào hành lý văn hóa của đảng".

"Người cuô´i cùng là Gorbachev. Rõ ràng ông là người có học, ít nhâ´t có hai văn bă`ng. Dĩ nhiên, so với Brezhnev và Chernenko, ông tỏ ra có văn hóa hơn theo nghĩa rộng, nhưng hâ`u như ông cũng chẳng khác gì tâ´t cả các đại diện tâ`ng lớp trí thức thê´ hệ thứ nhâ´t, ông là người thể hiện truyê`n thô´ng phương thức sinh hoạt nông thôn gia truyê`n vô´n có các loại ưu khuyê´t điểm. Thành tích cao nhâ´t vê` lý luận của ông là tài liệu "*Cải cách và tư duy*" được viê´t với danh nghĩa của ông, có thể còn có một sô´ bài nữa, cho dù tôi biê´t ông chưa bao giờ tự tay viê´t từ đâ`u đê´n cuô´i bâ´t cứ thứ nào cả".

"Dĩ nhiên, sự thoái hóa vê` tô´ châ´t văn hóa của mâ´y thê´ hệ Tổng Bí thư đảng là do trình độ tổng thể chưa cao của cơ quan cao nhâ´t trong đảng, vì thê´ việc lựa chọn Gorbachev là hoàn toàn phù

https://thuviensach.vn

hợp trình độ lãnh đạo hồ`i â´y, dù rã`ng nhiê`u người có tư châ´t tô´t hơn tân Tổng Bí thư, ít nhâ´t là có tính nguyên tă´c, có sức hút hơn, dĩ nhiên càng chân thành hơn. Rõ ràng trong các Ủy viên Bộ Chính trị và cán bộ lãnh đạo đảng có những người có đức có tài, nhưng đáng tiê´c là họ "không có cơ hội".

Bài học đảng Cộng sản Liên Xô để mâ´t chính quyê`n cho thâ´y muô´n giữ được địa vị câ`m quyê`n của đảng Cộng sản thì đảng phải có ưu thê´ chính trị lớn mạnh, cũng câ`n phải có ưu thê´ tài năng vượt trội; không có ưu thê´ tài năng thì khó mà giữ được ưu thê´ chính trị.

Tâ`ng lớp tinh anh chính trị không được trở thành "tâ`ng lớp đặc quyê`n lợi ích"

Tập đoàn cán bộ Liên Xô đã tách rời khỏi quâ`n chúng một cách nghiêm trọng, trở thành tập đoàn lợi ích đặc biệt. Từ thập niên 30 thê´ kỷ XX, ở Liên Xô bă´t đâ`u xuâ´t hiện mâ`m mô´ng xâ´u đặc biệt hóa việc đãi ngộ cán bộ. Hồ`i â´y người ta thực hiện phương thức "túi tiê`n", tức khoản tiê`n ngoài lương của cán bộ lãnh đạo, có thể từ vài trăm tới vài nghìn rúp, tùy theo địa vị cao thâ´p, sô´ tiê`n này cho vào phong bì ("túi tiê`n") kín đáo đưa cho cán bộ.

Năm 1935, nhà văn tiê´n bộ người Pháp Romain Rolland(118) đê´n thăm Moscow theo lời mời của Gorky, sau đâ´y ông kể vê` chuyê´n đi này với giọng buô`n râ`u: tâ`ng lớp trên giàu sang ở Liên Xô sô´ng cuộc đời của giai câ´p đặc quyê`n; ngay Gorky "trong các bữa ăn (tuy ông râ´t ít khi động đê´n món ăn) cũng phung phí một lượng thực phẩm đủ để nhiê`u gia đình dùng, và như vậy, một cách vô tư, ông đang sô´ng như một lãnh chúa phong kiê´n mà không cảm thâ´y mình đang được hưởng bâ´t kỳ sự hưởng thụ nào".

https://thuviensach.vn

Năm 1976, nhân dịp Brezhnev 70 tuổi, khắ´p Liên Xô dâ´y lên một cao trào dâng quà mừng thọ. Nước cộng hòa Azerbaijan biê´u ông một bức tượng bán thân Brezhnev đúc bă`ng vàng ròng. Mức độ tham nhũng của Gorbachev còn hơn cả các vị tiê`n nhiệm. Ông làm cho mình tòa biệt thự Foros (ở bờ Nam bán đảo Crimea) tô´n 850 triệu rúp, tương đương 110,5 triệu USD theo thời giá năm 1986. Biệt thự Livadia của Brezhnev đã râ´t sang trọng rô`i thê´ mà so với biệt thự của Gorbachev thì chỉ như "một túp lê`u xoàng xĩnh".

Trong thời kỳ Liên Xô biê´n động lớn, có học giả đã tiê´n hành điê`u tra xã hội theo câu hỏi "Đảng Cộng sản Liên Xô đại diện cho ai?". Kê´t quả cho thâ´y: có 7% cho ră`ng đảng Cộng sản Liên Xô đại diện cho nhân dân lao động, 4% cho ră`ng đảng đại diện giai câ´p công nhân, 11% cho ră`ng đảng đại diện cho toàn thể đảng viên, nhưng sô´ người cho ră`ng đảng Cộng sản Liên Xô đại diện cho tâ`ng lớp quan chức, cán bộ, nhân viên cơ quan của đảng lên tới 85%. Một chính đảng thoát ly quâ`n chúng nhân dân nghiêm trọng như vậy vào thời điểm quan trọng bị nhân dân vứt bỏ cũng là chuyện tâ´t nhiên.

Sau khi bước lên địa vị câ`m quyê`n, đảng Cộng sản Trung Quô´c kiên trì không tách rời quâ`n chúng. Hô`i thập niên 50 thê´ kỷ XX, nhân bài học sự kiện Hungary, Lưu Thiê´u Kỳ nói: các nước Đông Âu này có một vâ´n đê` nghiêm trọng là thoát ly quâ`n chúng lao động công nông, "Nê´u chúng ta không chú ý" thì trong nhà nước và đảng ta "cũng có thể sinh ra một tâ`ng lớp quý tộc mới", chúng ta câ`n "đê` phòng nảy sinh một tâ`ng lớp quý tộc mới". Ông cho ră`ng đây là "thử thách nghiêm trọng nhâ´t" của đảng câ`m quyê`n. Đô`ng ý với quan điểm của Lưu Thiê´u Kỳ, Mao Trạch Đông nói: "Nê´u chúng ta không làm tô´t việc phâ´n đâ´u gian khổ như nhiê`u đô`ng chí ta ngày nay vẫn nói, thì "chúng ta nhâ´t định sẽ bị tước mâ´t [vai trò câ`m quyê`n]".

Làm "người cải cách" khó hơn làm "người cách mạng"

https://thuviensach.vn

Tầng lớp tinh anh chính trị cần thực hiện chuyển biến từ "người cách mạng" thành "người cải cách".

Có hai loại nhà chính trị quan trọng nhất trong việc xây dựng đất nước: một là nhà chính trị kiểu cách mạng; hai là nhà chính trị kiểu cải cách. Về cơ bản, những người được gọi là nhà chính trị lớn đều là hai loại nhà chính trị này. Huntington nói: "Người cách mạng bao giờ cũng cố gắng tích lũy chia rẽ, nhưng người cải cách thì phải cố phân tán và tiêu diệt chia rẽ. Người cách mạng cố gắng xơ cứng hóa nền chính trị, người cải cách thì đề xướng tính linh hoạt và tính thích ứng; người cách mạng phải có thể chia tách các thế lực xã hội; người cải cách thì phải nắm được cách điều khiển các thế lực đó. Cho nên người cải cách phải có kỹ xảo chính trị cao hơn người cách mạng".

Thực ra hai loại người này còn có một khác biệt nữa: người cách mạng bao giờ cũng là động lực của cách mạng chứ không thể trở thành đối tượng của cách mạng; người cải cách vừa là động lực cải cách lại vừa là đối tượng của cải cách. Bởi lẽ cải cách là để giải quyết vấn đề nội bộ, giải quyết vấn đề của mình, thay đổi quyền lực và lợi ích của mình, hạn chế tập đoàn lợi ích đặc biệt.

Người cải cách xã hội chủ nghĩa phải trải qua thử thách của nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Sự thử thách của "thị trường" đối với người cải cách còn gay go hơn sự thử thách của "chiến trường" đối với người cách mạng. Trong thời kỳ chiến tranh có biết bao cán bộ tự mình gương mẫu xung phong ra trận, không ngại hy sinh. Nhưng ngày nay, ngay cả chế độ khai báo tài sản của quan chức cũng khó thực hiện nổi. Theo điều tra, 97% quan chức phản đối việc công khai tài sản riêng, có quan chức cấp tỉnh còn vặn vẹo: "Tại sao không công bố tài sản của dân"? Kể từ tháng 11/1987 khi các quan chức cấp cao trong chính quyền bắt đầu bàn bạc đẩy mạnh việc công khai tài sản tới nay, hơn 20 năm trôi qua, công tác

https://thuviensach.vn

khai báo tài sản của quan chức Trung Quô´c vẫn còn ở giai đoạn thí điểm. Thực thi chê´ độ quan chức khai báo tài sản là biện pháp chô´ng tham nhũng ít tô´n kém nhâ´t, có hiệu quả nhâ´t, được gọi là "Phương án Ánh dương". Từ Tổng thô´ng Mỹ Bush, Obama cho tới Tổng thô´ng, Thủ tướng Nga, ai cũng đê`u khai báo công khai tài sản. Sớm hay muộn thì quan chức Trung Quô´c sẽ đê`u phải đi qua cửa ải khai báo tài sản quan chức, vì đây là yêu câ`u vê` tính tiên tiê´n của đảng viên Cộng sản, là trào lưu của thê´ giới.

https://thuviensach.vn

IV. "Ba sáng tạo lớn" bảo đảm Trung Quốc mãi mãi thái bình ổn định

Có ba mâu thuẫn lớn có thể làm cho Trung Quô´c "trỗi mình mà không dậy nổi":

1. Mâu thuẫn giữa con người với thiên nhiên. Người phương Tây nói: Trung Quô´c tiêu dùng quá mức các tài nguyên như năng lượng, đâ´t đai, rừng cây, nguô`n nước, dâ`u mỏ, một nửa rừng đã bị phá hỏng, là một trong những nước có độ che phủ rừng thâ´p nhâ´t; ngày càng ỷ lại vào nguyên vật liệu và tài nguyên thê´ giới, là nước nhập khẩu lớn nhâ´t să´t thép, đô`ng, dâ`u mỏ. Nê´u năm 2031 Trung Quô´c đạt mức tiêu dùng nguyên vật liệu của Mỹ, bình quân đâ`u người có nhiê`u ô tô và nhà ở hơn nhưng sau khi moi móc đào xới hê´t cả tài nguyên của mình rô`i thì Trung Quô´c sẽ đào xới hê´t, ăn hê´t cả thê´ giới, gây ra tai họa môi trường cho toàn cầ`u. Những quan điểm â´y nghe mà sởn tóc gáy nhưng thực ra cũng không phải là nói bậy.
2. Mâu thuẫn giữa người với người. Do sự phân hóa lợi ích, khoảng cách chênh lệch trong phân phô´i bị nới rộng và do tham nhũng, hiện nay Trung Quô´c có hai nỗi lo: mô´i quan hệ chính trị giữa đảng với nhân dân từ ngày lập quô´c tới nay ở vào thời kỳ căng thẳng nhâ´t; mô´i quan hệ chính trị giữa công dân với chính phủ từ ngày lập quô´c tới nay ở vào thời kỳ căng thẳng nhâ´t. Đây là thời kỳ xảy ra nhiê`u nhâ´t các sự kiện có tính quâ`n chúng.
3. Mâu thuẫn giữa Trung Quô´c với thê´ giới. "Thuyê´t Trung Quô´c đe dọa", "Thuyê´t cân bă`ng Trung Quô´c", "Thuyê´t ngăn trở Trung Quô´c" bị một sô´ người làm rùm beng. Trung Quô´c trỗi dậy là một sự vật mới xuâ´t hiện trên thê´ giới, cũng là bài toán mới đô´i với chính người Trung Quô´c. Trước bài toán mới Trung Quô´c trỗi dậy, chỉ có sáng tạo mới thì mới có thể giải

https://thuviensach.vn

quyết được một cách có hiệu quả. Sáng tạo mới không chỉ là sáng tạo về khoa học kỹ thuật mà quan trọng hơn là sáng tạo mới về chính trị.

Để đối phó với mâu thuẫn thì tất phải có sáng tạo mới. Ba cái sáng tạo mới của Trung Quốc là ba sáng tạo kỳ tích mới.

Sáng tạo kỳ tích "Dân chủ kiểu Trung Quốc" tốt hơn "Dân chủ kiểu Mỹ"

Cho tới nay Mỹ vẫn chưa thừa nhận hai thứ của Trung Quốc: một là chưa thừa nhận địa vị kinh tế thị trường của Trung Quốc; hai là chưa thừa nhận địa vị quốc gia dân chủ của Trung Quốc.

Trung Quốc cần xây dựng "Nhà nước dân chủ đặc sắc Trung Quốc", "xã hội dân chủ đặc sắc Trung Quốc", cần sáng tạo kỳ tích "dân chủ kiểu Trung Quốc" tốt hơn "dân chủ kiểu Mỹ". Đây là yêu cầu chiến lược của việc tăng cường sức ngưng tụ trong nước và sức sáng tạo, là yêu cầu chiến lược tăng cường sức cạnh tranh xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta cần đả phá sự mê tín đối với nền dân chủ Mỹ. Nền dân chủ của các nước trên thế giới có nhiều hình thức. Nền dân chủ Mỹ không phải là hình thức cao nhất, hình thức cuối cùng của dân chủ, cũng không phải là hình thức duy nhất của dân chủ. Dân chủ Mỹ không phải là mẫu mực và điển hình của dân chủ thế giới, càng không phải là tòa án và trọng tài của dân chủ thế giới. Nền dân chủ Mỹ không có quyền phán xử và quyền xét xử sự tốt xấu của dân chủ thế giới. Nền dân chủ Mỹ không thể ngăn chặn sự tham lam của Phố Wall, sự bá quyền của Mỹ trên thế giới và sự suy sụp của nước Mỹ. Còn nền dân chủ của Trung Quốc thì lại bảo đảm quốc gia Trung Quốc phát triển với tốc độ cao trong 30 năm

https://thuviensach.vn

và nhanh chóng trỗi dậy. Dĩ nhiên, dân chủ kiểu Trung Quốc còn cần phải cải cách, đổi mới và hoàn thiện.

Một số chuyên gia phương Tây cũng thấy "Nhận thức về nền chính trị và sự dân chủ hóa ở Trung Quốc không thể hoàn toàn xuất phát từ tư duy truyền thống của phương Tây. Trong tương lai, thể chế chính trị Trung Quốc rất có thể càng giống như một thể hỗn hợp của văn hóa truyền thống (nhất là tư tưởng Nho giáo), chủ nghĩa cộng sản và văn hóa phương Tây". Các chuyên gia này cho rằng trong tương lai, thể chế chính trị đặc sắc Trung Quốc là sự kế thừa các truyền thống tốt của Trung Quốc (truyền thống Nho giáo, truyền thống cách mạng, truyền thống cải cách mở cửa), là sự tham khảo các thể chế tốt đẹp của thế giới, là sự tập trung và hợp thành các sáng tạo mới của thế kỷ XXI. Mô hình chính trị Mỹ chỉ là một loại trong nhiều loại "sách tham khảo" cho sự đổi mới thể chế chính trị của Trung Quốc. Cựu Thủ tướng Đức Helmut Schmidt từng nói: "Tại phương Tây có không ít người cho rằng Trung Quốc nên đi con đường dân chủ phương Tây. Tôi cho rằng văn hóa Trung Quốc có tính đặc thù của họ, không thể dùng cái thước của phương Tây để đo Trung Quốc. Văn hóa phương Tây là một gốc cây, văn hóa Trung Quốc là một gốc cây khác. Phương Tây thường nhìn sai về Trung Quốc. Sự phát triển nền dân chủ của Trung Quốc phải đi theo con đường của mình. Người phương Tây chớ nên đánh giá bản thân quá cao".

Học giả Mỹ John Naisbitt viết trong cuốn "*Xu thế lớn của Trung Quốc*" như sau: "Các nước phương Tây không có tư cách xỉa xói một chính đảng và chính phủ lãnh đạo 1,3 tỷ dân thoát khỏi cảnh nghèo đói, được tuyệt đại đa số nhân dân ủng hộ và có phương hướng tiến lên rõ ràng. Phương Tây hiếm có các thảo luận về nghệ thuật nắm chính quyền của đảng Cộng sản Trung Quốc, nhưng bản thân các thành tích chính trị của đảng này đã nói rõ vấn đề".

https://thuviensach.vn

Naisbitt cho rằng, Trung Quốc đang sáng lập một mô hình dân chủ phù hợp lịch sử và tư duy của nước họ, có thể gọi đó là "dân chủ chiều dọc", nền dân chủ này có ưu điểm chủ yếu ở chỗ có thể làm các nhà chính trị thoát khỏi sự ràng buộc của tư duy bầu cử, nhằm ấn định quy hoạch chiến lược dài hạn. Đặc điểm lớn nhất của dân chủ chiều dọc kiểu Trung Quốc là sự kết hợp "từ trên xuống dưới" với "từ dưới lên trên". Trong môi trường dân chủ đó, sự vận hành nền chính trị nhà nước không dựa vào sự tranh cử và tranh chấp của các chính đảng hoặc chính khách đối lập, mà thông qua việc tầng lớp lãnh đạo hấp thu ý kiến và nhu cầu từ dưới lên trên để ấn định một cương lĩnh chính thể, và thông qua việc quần chúng nhân dân từ dưới lên trên tham gia và bàn bạc chính trị đạt được sự trao đổi theo chiều dọc và thống nhất ý kiến. Nếu Trung Quốc xây dựng "hệ thống dân chủ chiều ngang" kiểu phương Tây thì sẽ lãng phí nhiều công sức vào việc tranh đấu tranh cử, sẽ có nhiều ứng cử viên đưa ra vô số phương án về vấn đề Trung Quốc, dẫn đến hậu quả làm tình hình Trung Quốc rối loạn, ảnh hưởng tới sự ổn định và hài hòa. Người Trung Quốc hiểu rằng không ai có thể thay thế đảng Cộng sản, mà đảng cũng không thể thách thức sự nhẫn nại của nhân dân. Chế độ dân chủ phương Tây cũng không phải là thứ một thế hệ người có thể xây dựng nên mà phải trải qua mấy trăm năm phát triển mới dần dần chín muồi.

Phương Tây mong muốn Trung Quốc dùng phương thức đại nhảy vọt để thực hiện đại dân chủ, nhưng đây cũng là biện pháp làm Trung Quốc sụp đổ nhanh nhất, rẻ nhất. Công cuộc cải cách thể chế chính trị Trung Quốc đòi hỏi phải thăm dò tìm được hình thức thực hiện chế độ thống nhất hữu cơ ba yếu tố: sự lãnh đạo của đảng, nhân dân làm chủ và nhà nước pháp trị. Bao giờ Trung Quốc sáng tạo được "nền dân chủ kiểu Trung Quốc" tốt hơn "nền dân chủ kiểu Mỹ" thì con át chủ bài "dân chủ kiểu Mỹ" sẽ bị mất tác dụng ngăn chặn chính trị đối với Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Sáng tạo kỳ tích "Phân phố́i của cải" công bằ̀ng hơn "Nhà nước phúc lợi"

Phương Tây sáng lập nhà nước phúc lợi, qua đó giảm bớt được sự chia rẽ xã hội và mâu thuẫn giai cấ́p. Có học giả phương Tây nắ́m lấ́y vấ́n đề̀ chênh lệch phân phố́i mở rộng ở Trung Quố́c để nói Trung Quố́c còn tư bản chủ nghĩa hơn cả Mỹ. Sau khi sáng tạo nên kỳ tích về̀ sản xuấ́t của cải và tăng trưởng của cải, để xây dựng được xã hội hài hòa, Trung Quố́c cầǹ sáng tạo thêm một kỳ tích nữa về̀ "phân phố́i của cải".

Một số́ chuyên gia Trung Quố́c và nước ngoài dự báo: xét về̀ trung hạn và dài hạn, mô hình tăng trưởng kinh tế́ của Trung Quố́c sẽ không thể bề̀n vững. Cầǹ điề̀u chỉnh từ mô hình tự do chủ nghĩa quá mức sang phương hướng hài hòa hơn, truyề̀n thố́ng hơn, cân đố́i hơn, coi trọng hơn công tác an sinh xã hội. Vấ́n đề̀ nghiêm trọng nhấ́t cầǹ ưu tiên giải quyế́t là Trung Quố́c đang chuyển biế́n từ một quố́c gia bình quân chủ nghĩa cao độ thành một trong các quố́c gia mấ́t cân bằ̀ng nhấ́t, chênh lệch thu nhập lớn nhấ́t. Sự khác biệt giữa vùng duyên hải với vùng nội địa, giữa đô thị với nông thôn, giữa chính thức với phi chính thức đã gây ra căng thẳng xã hội, mâu thuẫn xã hội và xung đột xã hội ngày một nghiêm trọng, đã trở thành nhân tố́ quan trọng làm lung lay sự ổn định xã hội và phủ định thành quả cải cách mở cửa. Thế́ nhưng các biện pháp hiện đang áp dụng lại có hiệu quả quá nhỏ bé. Đầ̀u tư quá lớn vào việc xây dựng chính quyề̀n gây khó khăn cho việc tạo vố́n dùng vào các dự án mới về̀ công tác an sinh xã hội. Sự nghiệp bảo đảm giáo dục và chăm sóc y tế́ cho quảng đại quầǹ chúng có những thiế́u sót nghiêm trọng. Hiện nay, chính phủ chỉ có thể đài thọ 16% chi phí chăm sóc y tế́, trong lúc tỷ lệ này ở Mỹ là 44%, ở châu Âu là 70%. Hầ̀u hế́t dân chúng chưa có bảo đảm được chăm sóc y tế́, cảm giác không an toàn của họ đang tăng lên.

https://thuviensach.vn

Trong việc thực hiện trỗi dậy và phục hưng Trung Quốc có một công trình nền móng quan trọng, đó là "công trình dân sinh". Đây là một công trình sinh mệnh cơ bản nhất, công trình sinh tồn, công trình sinh hoạt có liên quan tới hàng chục triệu người. Trong quá trình phát triển với tốc độ cao, Trung Quốc nhất định phải bổ sung thiếu sót về vấn đề dân sinh, phải làm thật chắc khâu dân sinh, cái nền móng ổn định xã hội này. Tổng sản lượng kinh tế Trung Quốc hiện đã tiến lên hàng đầu thế giới nhưng rất nhiều chỉ số dân sinh của Trung Quốc còn tụt sau mức bình quân của thế giới. Theo đánh giá của một số cơ quan Trung Quốc và nước ngoài, hiện nay chỉ số phát triển con người của Trung Quốc chỉ xếp hạng thứ 81 trên thế giới, ở vào giai đoạn phát triển xã hội bậc trung; năng lực bền vững về môi trường của Trung Quốc xếp thứ 129; trình độ chăm sóc y tế của Trung Quốc xếp thứ 144 trên thế giới; tính công bằng y tế xếp thứ 4 tính từ dưới lên; chỉ tiêu sản xuất an toàn công nghiệp kém các nước phát triển mấy lần, mấy chục lần. Chỗ thắt cổ chai lớn nhất trong sự phát triển của Trung Quốc là hoàn cảnh khó khăn về dân sinh của tầng lớp cơ bản trong xã hội. Sự lạc hậu về trình độ dân sinh làm cho một số dân chúng thường sống trong nỗi lo đời sống và cảm giác không xác định; đặc biệt các vấn đề nan giải có liên quan tới mức sinh tồn cơ bản và các bảo đảm sinh hoạt cơ bản nhiều năm nay chưa được giải quyết một cách có hiệu quả tất nhiên đã ảnh hưởng xấu tới nền tảng duy trì sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Tại Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XVII, Hồ Cẩm Đào nói: "Làm sâu sắc hơn nữa công cuộc cải cách chế độ phân phối thu nhập, tăng thu nhập cho dân chúng thành phố và nông thôn... cố gắng làm cho toàn thể nhân dân được học tập, làm việc thì có thu nhập, khi ốm đau thì được chăm sóc y tế, khi về già được nuôi, người người có nhà ở, đẩy mạnh việc xây dựng xã hội hài hòa".

https://thuviensach.vn

Chính phủ Trung Quốc đã đề xuất tới năm 2020 về cơ bản xóa bỏ hết hiện tượng tuyệt đối nghèo, về cơ bản xây dựng xong hệ thống an sinh xã hội phủ khắp dân cư đô thị và nông thôn. Hệ thống an sinh xã hội của Trung Quốc chiếm 1/5 số dân toàn thế giới sẽ là hệ thống an sinh xã hội lớn nhất thế giới. Trung Quốc sẽ trở thành nhà nước phúc lợi lớn nhất trên thế giới. Kế hoạch mới về cải cách y tế sẽ đạt mục tiêu hệ thống bảo hiểm y tế phủ khắp 90% số dân, đến năm 2011 nhà nước sẽ đài thọ phần lớn chi phí y tế của nhân dân.

Làm nên kỳ tích "Trị quốc liêm khiết lâu dài" hiệu quả hơn "Cạnh tranh đa đảng"

Cán bộ các cấp của đảng cầm quyền có hai tay: một là "cánh tay phục vụ" để phục vụ nhân dân và một tay khác là "cánh tay tước đoạt" để vơ vét tham nhũng tìm kiếm lợi riêng. Xây dựng chính quyền liêm khiết là một vấn đề nan giải có tính thế giới.

Từ ngày cải cách mở cửa tới nay, công tác chống tham nhũng của Trung Quốc đã giành được thành tích rất lớn nhưng tình hình chống tham nhũng vẫn còn gay go, nhiệm vụ chống tham nhũng vẫn còn gian nan. Trên bảng xếp hạng về chỉ số liêm khiết toàn cầu năm 2009 do tổ chức "Minh bạch quốc tế" công bố, New Zealand, Đan Mạch, Thụy Điển, Singapore xếp đầu bảng; Trung Quốc được 3,6 điểm, thấp 5 điểm so với mức được coi là đạt yêu cầu.

Các nước phương Tây tạo ra một quan niệm truyền thống lưu hành khắp thế giới, đó là chỉ có nhiều đảng thay nhau cầm quyền thì mới có thể ngăn chặn hiệu quả nạn tham nhũng; chế độ một đảng cầm quyền là nguồn gốc của tham nhũng.

https://thuviensach.vn

Phải chăng một đảng cầm quyền thì nhất định sẽ xuất hiện tầng lớp đặc quyền? Phải chăng một đảng cầm quyền lâu dài thì sẽ khó đề phòng và ngăn chặn được hiện tượng tham nhũng tự thân?

Ông Hồ An Cương từng làm một thống kê cho thấy: trong thời gian 1950 - 1976 kể từ sau cải cách ruộng đất cho tới khi Mao Trạch Đông qua đời, Trung Quốc đã triển khai hơn 60 phong trào chính trị. Mao Trạch Đông sử dụng biện pháp triển khai thanh trừng chính trị liên tục và có tính chu kỳ để khống chế "cánh tay cướp đoạt". Thế nhưng kiểu "chống tham nhũng bằng phong trào" ấy chưa thể căn bản giải quyết được vấn đề "trị quốc lâu dài, liêm khiết lâu dài" của đảng cầm quyền. Hiện nay "cánh tay cướp đoạt" trong nội bộ các cơ quan đảng và nhà nước từ lâu đã vượt qua thời đại Mao Trạch Đông. Chúng ta cần phải đi con đường xây dựng chính quyền liêm khiết đặc sắc Trung Quốc, xây dựng "quốc gia liêm khiết" đặc sắc Trung Quốc, "xã hội liêm khiết đặc sắc Trung Quốc". Trung Quốc giàu mạnh ắt phải là Trung Quốc liêm khiết.

Con đường chính quyền liêm khiết đặc sắc Trung Quốc là phải kiên trì thể chế một đảng cầm quyền, nhiều đảng tham gia chính quyền, lại phải có thể phòng chống tham nhũng một cách hữu hiệu. Muốn vậy cần phải đổi mới.

Cần xây dựng một hệ thống chính quyền liêm khiết nhà nước đặc sắc Trung Quốc như thế nào? Đây là một vấn đề đang cần bứt phá và sáng tạo mới. Nếu về lâu dài, đảng Cộng sản Trung Quốc không thể căn bản thanh toán nạn tham nhũng thì địa vị nắm chính quyền của đảng Cộng sản sẽ bị thách thức, chế độ đa đảng sẽ trở thành sự lựa chọn chính trị của mọi người. Chống tham nhũng nên trở thành công việc quan trọng trong số các công việc quan trọng cai quản đảng một cách nghiêm ngặt, xây dựng chính quyền liêm khiết nên trở thành công việc quan trọng trong sự nghiệp cai trị đất nước bằng luật pháp.

https://thuviensach.vn

Nước Mỹ chớ có ảo tưởng với Trung Quốc

Trong hiệp thi đấu tay đôi thế kỷ giữa Trung Quốc với Mỹ, cả hai bên đều không được có ảo tưởng, không được mắc bệnh ấu trĩ chính trị.

Học giả người Anh Martin Jacques nói: Thế giới phương Tây "chớ nên trông đợi xảy ra một vụ đột biến Liên Xô -Đông Âu lần thứ hai" tại Trung Quốc.

Trông đợi Trung Quốc xảy ra một vụ đột biến Liên Xô -Đông Âu lần thứ hai là một ảo tưởng chiến lược mà phương Tây không chịu dễ dàng từ bỏ. Thực ra phương Tây đâu chỉ có một ảo tưởng chiến lược này đối với Trung Quốc? Trung Quốc trỗi dậy hòa bình cần cho nước Mỹ biết một thông tin chiến lược, đó là họ nhất thiết không được có mấy ảo tưởng sau đây:

1. Mỹ không cải tạo nổi Trung Quốc; Mỹ chớ nên có ảo tưởng chiến lược tiến hành "diễn biến chính trị" với Trung Quốc, tiến hành "cấy ghép chính trị" với Trung Quốc. Trung Quốc sẽ không sao chép chế độ chính trị của Mỹ, bộ chế độ chính trị ấy của Mỹ không thể xuất khẩu đến được Trung Quốc; trên vấn đề này nhất thiết đừng có ảo tưởng.
2. Chớ nên ảo tưởng khi xảy ra xung đột quân sự tại eo biển Đài Loan thì Trung Quốc sẽ rút lui vì biết Mỹ can thiệp quân sự sẽ gây khó cho Trung Quốc; cũng tin rằng Mỹ sẽ không đem số phận nước mình ra đánh cược cho thế lực Đài Loan độc lập.
3. "Chớ nên trông đợi Trung Quốc sẽ xảy ra một vụ đột biến Liên Xô - Đông Âu lần thứ hai". Đảng Cộng sản Trung Quốc là một đảng trường thọ về chính trị, chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc là một "chủ nghĩa" đầy sức vươn lên.

https://thuviensach.vn

Ba "Định luật chính trị kiểu Mỹ" bị phá sản tại Trung Quốc

Trong quá trình ngăn chặn Trung Quốc, lâu nay Mỹ quen dùng ba "Định luật chính trị kiểu Mỹ". Đây là mấy định luật người Mỹ cố tình đặt ra nhằm trăm phương nghìn kế lật đổ địa vị cầm quyền của đảng Cộng sản Trung Quốc:

"Định luật chính trị kiểu Mỹ" thứ nhất: chế độ một đảng là nguồn gốc của tham nhũng, chỉ có cạnh tranh đa đảng mới là phương thuốc hiệu nghiệm chữa trị bệnh tham nhũng. Điều đó làm cho một số người mê tín cạnh tranh đa đảng, cho rằng bầu cử có cạnh tranh mới trị được nạn tham nhũng.

"Định luật chính trị kiểu Mỹ" thứ hai: nguồn gốc Liên Xô sụp đổ là ở chế độ một đảng cầm quyền; Trung Quốc kiên trì một đảng cầm quyền tất nhiên sẽ giẫm lên vết xe đổ của Liên Xô.

"Định luật chính trị kiểu Mỹ" thứ ba: chỉ có xóa bỏ chế độ một đảng cầm quyền, thực hiện cạnh tranh đa đảng thì mới là "nhà nước dân chủ". Trung Quốc muốn đứng vào hàng ngũ "quốc gia dân chủ" của thế giới thì phải theo yêu cầu của Mỹ, dùng phương thức đại nhảy vọt thực hành đại dân chủ tại Trung Quốc. Nếu không thì sẽ chụp cho Trung Quốc cái mũ quốc gia phi dân chủ, quốc gia tập quyền, quốc gia chuyên chế.

Sự thật và thành tích chính trị đảng Cộng sản Trung Quốc trường kỳ cầm quyền sẽ phá bỏ các "Định luật chính trị kiểu Mỹ" do Mỹ đặt riêng cho Trung Quốc.

Học giả người Anh Martin Jacques nói: "Trung Quốc đã thực hiện thành công việc phát triển nhanh nền kinh tế; thể chế chính trị trong nước 20 năm tới sẽ vẫn lấy nòng cốt là sự lãnh đạo của đảng Cộng sản, nhưng đảng Cộng sản Trung Quốc này không còn là

https://thuviensach.vn

đảng Cộng sản Trung Quốc trước kia nữa, chính sách đảng này thi hành cũng không hoàn toàn phù hợp với lý thuyết trình bày trong các sách kinh điển Mác - Lê". "Trung Quốc là một nước lớn tầm cỡ châu lục, xét về diện tích và số dân, Trung Quốc có ưu thế hơn Mỹ và Ấn Độ. Chế độ dân chủ phương Tây cổ xúy xưa nay chưa bao giờ thực sự được vận hành có hiệu quả và mọc mầm bén rễ tại một vùng đất rộng lớn và đông dân như vậy. Trong tương lai Trung Quốc sẽ dùng phương thức của mình để thực hiện nền dân chủ". "Thể chế chính trị của Trung Quốc rất độc đáo, chính phủ rất ít trải qua quá trình chia sẻ quyền lực với các lực lượng chính trị khác, luôn luôn tập trung cao độ, chính sách có tính liên tục hiếm thấy, khi gặp nguy cơ và đột biến họ có thể nhanh chóng điều chỉnh phương hướng phát triển". "Thể chế chính trị Trung Quốc chẳng những có tính liên tục lịch sử phi phàm mà còn có năng lực đổi mới xuất sắc. Từ năm 1949 tới nay, trong khi tiếp tục thực hành truyền thống chính trị của mình, Trung Quốc đồng thời đã trải qua cả thảy hai lần tự cải tạo lớn: đầu tiên là đảng Cộng sản Trung Quốc do Mao Trạch Đông lãnh đạo thai nghén được một nhà nước mới, sau đó là trong thời đại cải cách, quốc gia này lại có được cuộc đời mới và được phục hưng. Từ nay về sau, nhiệm vụ nặng nề tiếp tục cải cách vẫn do đảng Cộng sản gánh vác". "Trong một thời gian rất dài sau này, Trung Quốc vẫn là quốc gia do đảng Cộng sản thống trị. Đảng Cộng sản Trung Quốc khác với đảng Cộng sản Liên Xô, họ sẽ không ngừng đổi mới trên cơ sở văn hóa truyền thống, chớ nên trông đợi Trung Quốc sẽ xảy ra một cuộc đột biến Liên Xô - Đông Âu lần thứ hai".

Có thể thấy là, trong việc nhìn nhận Trung Quốc, phương Tây cũng có những người đầu óc minh mẫn.

https://thuviensach.vn

PHỤ LỤC

ĐÁNH GIÁ CỦA BÁO CHÍ TRUNG QUỐC VÀ PHƯƠNG TÂY VỀ "GIẤC MƠ TRUNG QUỐC"

"Giấc mơ Trung Quốc" cạnh tranh "Quốc gia quán quân" thế giới thu hút dư luận

Giáo sư Đại học Quốc phòng - Lưu Minh Phúc đã hoàn thành "*Giấc mơ Trung Quốc*", thu hút sự chú ý của dư luận, mười nhà xuất bản lớn cùng tham gia cạnh tranh mua bản quyền, cuối cùng bản quyền được giao cho công ty Cổ phần hữu hạn sách Hoa ngữ thời đại Bắc Kinh phát hành, công ty xuất bản Hữu nghị Bắc Kinh chính thức xuất bản. Nhà chiến lược nổi tiếng Lưu Á Châu viết lời tựa giới thiệu cuốn sách.

Trải qua hơn một trăm năm lạc hậu và bị áp bức, Trung Quốc bắt đầu đi trên con đường phục hưng. Năm 2011, GDP Trung Quốc có hy vọng vượt qua Nhật Bản, trở thành cường quốc thứ hai thế giới. Những năm 50 của thế kỷ XX việc luyện sắt thất bại khiến giấc mơ "Vượt Anh đuổi Mỹ" không thực hiện được. Trước sự trỗi dậy của Trung Quốc, các phương tiện báo chí truyền thông của phương Tây đều lên tiếng bình luận. Cuộc cạnh tranh thế kỷ Trung – Mỹ là nội dung chính trong cuốn sách, nó phù hợp với tình hình phát triển mới của Trung Quốc và kích thích suy nghĩ của độc giả Trung Quốc về một thời đại phát triển mới của dân tộc.

Mục tiêu lớn của trận "cạnh tranh thế kỷ" giữa Trung Quốc và Mỹ được xướng lên trong "*Giấc mơ Trung Quốc*" là: Nhắm tới vị trí số một thế giới, giành vị trí quốc gia quán quân, tạo ra thời đại Trung Quốc, xây dựng thế giới không có bá quyền. Trong cuốn

https://thuviensach.vn

sách, tác giả nói: Điề̀u căn bản để thực hiện mục tiêu lớn này đó là: Duy trì "Tính cách Trung Hoa", xây dựng vương đạo, phản đố́i bá đạo; kiên trì chiế́n lược phục hưng đấ́t nước, không phạm sai lầ̀m chí mạng, định vị chính xác nước Mỹ, ngăn ngừa huyễn tưởng chính trị; dũng cảm vùng lên trong quân sự, xây dựng cường quố́c quân sự; tăng cường ý thức phòng ngừa, luôn luôn cảnh giác sự đột biế́n và xoay chuyển của "nước lớn vùng lên" đế́n "nước lớn sụp đổ". Cùng lúc mong muố́n và phấ́n đấ́u cho tương lai thì luôn luôn phải lắ́ng nghe hồ̀i chuông cảnh giác.

Đặc điểm nổi bật của "*Giấ́c mơ Trung Quố́c*" đó là không đặt trọng điểm sáng tạo lên "chiế́n lược" mà là hướng vào văn hóa chiế́n lược, tư duy chiế́n lược, phạm vi chiế́n lược, tìm kiế́m logic nội tại trong việc xác lập và thực hiện mục tiêu lớn của Trung Quố́c, tìm kiế́m phương pháp biện chứng trong cuộc cạnh tranh chiế́n lược giữa hai nước Trung - Mỹ. Ví dụ như "Trung - Mỹ không đại chiế́n, Trung - Mỹ cầ̀n đại quân", "Muố́n vùng lên trong hòa bình, cầ̀n phải vùng lên trong quân sự", đề̀u mang lại những gợi ý về̀ tư duy chiế́n lược cho chúng ta. Tác giả khẳng định, cầ̀n xây dựng tinh thầ̀n đố́i diện với giả thuyế́t "Trung Quố́c sụp đổ", để kích thích lòng yêu nước, sự chuẩn bị sẵn sàng đố́i phó với nguy cơ sụp đổ, tránh ngủ quên trong hào quang.

"*Giấ́c mơ Trung Quố́c*" lập luận và phân tích hợp lý, khơi gợi niề̀m tự hào dân tộc, là tiế́ng gọi cổ vũ cho Trung Quố́c thế́ kỷ XXI. Nhưng "*Giấ́c mơ Trung Quố́c*" trong thế́ kỷ XXI rố́t cuộc nên là giấ́c mơ như thế́ nào? Tác giả xoay vòng quanh khái niệm "giấ́c mơ Trung Quố́c" và đưa ra hàng loạt khái niệm mới: "Thứ nhấ́t thế́ giới", "Quố́c gia quán quân", "Thời đại Trung Quố́c", "Thế́ giới không bá quyề̀n", những điề̀u này liệu có phù hợp với thực tế́ Trung Quố́c hay không? Có thể đại diện cho tương lai Trung Quố́c hay không? Thế́ kỷ XXI, Trung Quố́c có dám thực hiện giấ́c

https://thuviensach.vn

mơ đó không? Có thể thực hiện được giấc mơ này không? Có nên thực hiện giấc mơ này không? Những câu hỏi này đã thu hút tranh luận. "*Giấc mơ Trung Quốc*" đã tạo nên nhiều tiếng nói chung và cũng gây nên nhiều tranh luận; đối với việc thúc đẩy tư duy mới, quan niệm mới, nó đều có ý nghĩa tích cực.

(Tổng hợp từ mạng Tân Hoa)

Cuốn sách chỉ đơn giản thể hiện quan điểm cá nhân của tác giả, mặc dù có những quan điểm khá thú vị từ góc nhìn của một người công tác trong ngành quốc phòng, nhưng nó không thể được coi là phát ngôn của người lãnh đạo đất nước.

(ABC News)

Mặc dù Lưu Minh Phúc đã trình bày quan điểm của mình khá cực đoan, nhưng những gì mà ông viết trong cuốn sách cũng thể hiện một phần nào đó tâm lý chung của người dân Trung Quốc khi mà sức mạnh quốc gia không ngừng tăng lên và cùng với nó là niềm tự hào dân tộc đang dâng trào.

(Oil Price)

Cuốn sách trình nhìn nhận chính trị toàn cầu giống như một cuộc cạnh tranh giữa các nền văn minh, mà tuyển thủ chính là các cường quốc. Lưu Minh Phúc kêu gọi Trung Quốc hãy tận dụng những lợi thế của thời kỳ chiến lược hiện tại để bứt phá và vượt qua Mỹ, đạt được danh hiệu "Số một thế giới". Cuốn sách không hề đại diện cho chính sách của nhà nước Trung Quốc, nhưng cũng gây không ít tranh cãi về mục tiêu quốc gia

(Reuters)

https://thuviensach.vn

Bài hát Ngồi hát ca bềnh bồng, nhạc sĩ Quốc Bảo.
TVC (TV commercial): quảng cáo trên truyền hình.
(1) Đơn vị đo diện tích ruộng vườn, bằng 1000 mét vuông, tức 1/10 mẫu.
(2) Bước.
(3) Đống lớn chất bằng những bó lúa.
(4) Dần lân: dài dòng.
(1) Nói luôn miệng, không đâu vào đâu.
(1) Đông, nhiều.
(1) Đồ dùng để lót quai nồi cho đỡ nóng.
(1) Anh.
(1) Theo tập tục trước đây gia đình đủ ăn đủ mặc ở quê thường sắm cho mỗi đứa con ba bộ đồ mới thay đổi trong ba ngày Tết.
(1) Nói thiệt tình.
(*) Helen Keller (1880 - 1968): tác giả và diễn giả nổi tiếng người Mỹ, bị mù và điếc từ năm 2 tuổi.
1\. Người Tây dương, tức là người phương Tây
2\. Người Đông dương, tức là người Nhật Bản
Công ty Đông và Tây Ấn Độ: ở đây tác giả muốn nói về công ty Đông và Tây ấn độ của Hà Lan (xin chớ nhầm với công ty Ấn Độ của Anh). Công ty Đông Ấn của Hà Lan, tên tiếng Anh Dutch East India Company (tên đầy đủ là Dutch United East India Com), tiếng Hà Lan Vereenig de Ootindische Compagnie, viết tắt VOC. lập 1602, giải tán 1799, là công ty tư nhân lớn nhất thế giới đương thời, có tính chất một nhà nước. Công ty có quân đội riêng gồm 10 nghìn lính đánh thuê, đội thương thuyền vũ trang 150 tàu, đội chiến thuyền 40 tàu, có cả nhà máy đóng tàu; cổ tức của công ty cao tới 40%. Công ty này năm 1624 phát hiện và lập thương cảng tại Mỹ, đặt tên là New York. Công ty Tây Ấn của Hà Lan (Dutch West India Com, thành lập năm 1621, là một chi nhánh của công ty Đông Ấn) là công ty tư nhân mạnh nhất, hiệu quả nhất thế giới xưa nay (hơn cả Microsoft, IBM, GM thời nay), lợi nhuận cao tới 200 - 300% (ngày nay công ty có lợi nhuận cao nhất là 20 - 30%)

https://thuviensach.vn

Luật rừng Hobbles, tức Hobbles Jungle: Các loài thú trong rừng dựa vào sức mạnh của mình mà giành lấy phần thụ hưởng. Con người cũng hành động như thế và nếu cần thiết, thậm chí họ còn tàn sát lẫn nhau hoặc biến đồng loại thành nô lệ. Đây là một triết lý của Thomas Hobbles (1588 - 1679, người Anh), triết gia duy vật máy móc, ủng hộ chế độ quân chủ chuyên chế, đề xuất Thuyết Khế ước có ảnh hưởng lớn tới thế giới.
Cuộc chiến tranh 30 năm: Thirry Year's War, cuộc loạn chiến ở Châu Âu trong thời gian 1618 - 1648, chủ yếu diễn ra trên phần đất nay là nước Đức, có sự tham gia của nhiều cường quốc.
Kế hoạch 14 điểm: còn gọi là Nguyên tắc 14 điểm, Fourteen Points, tức Chương trình hòa bình 14 điểm do Tổng Thống Mỹ Wilson đưa ra ngày 8/1/1918 tại Hội nghị Hòa Bình Paris sau khi chấm dứt Thế chiến I.
Hội Quốc Liên: League og Nations, tổ chức liên minh các quốc gia kiểu như Liên Hợp Quốc hiện nay, tòn tại trong thời gian 1/1920 - 4/1946. Do Thượng viện Mỹ từ chối không cho Mỹ tham gia Hội này nên Hội hoạt động kém hiệu quả. Ngày 18/4/1946 Hội Quốc Liên tuyên bố giải tán (sau khi Liên Hợp Quốc thành lập ngày 24/101945).
1\. Vương đạo: 'đạo của người làm vua' trng triết học chính trị phong kiến Trung Quốc, ý nói chính sách dùng nhân nghĩa trị thiên hạ của vua chúa phong kiến Trung Quốc. Ngược lại là Bá đạo: chính sách dùng vũ lực, cường quyền để trị thiên hạ; Bá đạo còn có nghĩa là ngang ngược xấc láo.
Matteo Ricci: Nhà truyền đạo thiên chúa, 1552 - 1610, tên chữ Hán là Lợi Mã Đậu (Li Ma - T'eou), 1582 đến Trung Quốc, 1601 đến Bắc Kinh, quen nhiều học giả ở đây, có công giới thiệu khoa học tự nhiên phương Tây cho Trung Quốc.
An Nam: tên cũ do triều đại nhà Đường Trung Quốc đặt cho Việt Nam.
Miến Điện: Tên cũ của Myanma.
Nguyên văn chữ Hán: Tế nhược phù khuynh.
Khí Châu Nhai Nghị: 'Bàn việc bỏ quận Châu Nhai'. Năm 112 tr.CN. Hán Vũ Đế chinh phục nước Nam Việt (ở vùng Quảng Đông, đảo Hải Nam), lập 9 quận trên đảo Hải Nam, trong đó có quận Châu Nhai. Nhưng quận này thường xuyên nổi lên chống nhà Hán; quân nhà Hán bất lực không đàn áp

https://thuviensach.vn

nổi. Năm 46 tr. CN, Hán Nguyên Đế trưng cầu ý kiến quần thần giải quyết vấn đề này. Các quan đề nghị bỏ quận Châu Nhai, nhà vua chấp nhận và hạ chiếu chính thức bỏ quận Châu Nhai.
Nguyên văn chữ Hán: Bất thị sát nhân giả năng nhất chi, là một danh ngôn của Mạnh Tử.
Beaufre tức André Beaufre 1902 - 1975, lúc kết thúc Thế Chiến II là đại tá trong quân đội kháng chiến Pháp do tướng De Gaulle chỉ huy, nhà chiến lược quân sự Pháp, đề xướng thành lập lực lượng hạt nhân độc lập của Pháp, tác giả sách 1940: The Fall of France
Ngũ Bá Xuân Thu: Thời Xuân Thu (770 - 476 trước CN), Trung Quốc chia làm hơn 140 tiểu quốc chư hầu, đánh nhau liên miên, thông tính nhau, cuối cùng còn 5 nước lớn mạnh lại tiếp tục đánh nhau giành quyền bá chủ thên hạ. Vua của 5 nước chu hầu tranh bá chủ lớn nhất là Tề Hoàn Cung, Tống Tương Công, Tấn Văn Công, Tần Mục Công và Sở Trang Công được sử Trung Quốc gọi là 'Xuân Thu Ngũ Bá', tức 5 bá chủ thời Xuân Thu.
Thất Hùng Chiến Quốc: 7 nước chư hầu mạnh nhất cuối thời Đông Chu thuộc thời kỳ Chiến Quốc (475 - 221 trước CN), là nhà nước Tề, Sở, Yên, Hàn, Triệu, Ngụy, Tần. Năm 221 trước CN Tần hoàn tất việc diệt 6 nước, thống nhất Trung Quốc.
Ngũ Đại tức 5 đời: Sau đời Đường, thời gian 907 - 960 tại miền Bắc Trung Quốc lần lượt lập 5 chính quyền Lương, Đường, Tấn, Hán, Chu; lịch sử gọi là Ngũ Đại.
Nguyên văn Chữ Hán: Tiên hoàng lập quốc dụng văn nho, kỳ sĩ đa vi bút mặc câu.
Sung quân: đưa tội phạm tới vùng biên ải làm lính thú hoặc làm lao dịch, được coi là một tội lưu đày.
Di chuyển triều đình về miền nam: Ở đây nói việc nhà Tống chuyển kinh đô xuống miền nam: năm 1127, triều đình Bắc Tống bị nhà Kim (một liêu quốc ở phía Bắc) tấn công, chiếm kinh đô Khai phong, bắt giam vua. Nhà Tống tiếp tục chống lại nhà kim. Năm 1411 hai bên thỏa thuận nhà Tống cắt toàn bộ miền bắc Trung Quốc cho nhà Kim và chuyển kinh đô xuống miền Nam (Hoàng Châu).

https://thuviensach.vn

Quách Sĩ Lập là tên chữ hán của Karl Friedrich August Gutzlaff (tên tiếng Anh là Charles Gutzlaff), người Phổ, 1803 - 1851, một trong những nhà truyền đạo Tin Lành đầu tiên sang Viễn Đông truyền giáo. Tại Hong Kong hiện có đường phố Gutzlaff đặt tên ông.
Đại cách mạng Pháp lật đổ chế độ quân chủ, lập chế độ quân chủ lập hiến, ngày 20/9/1972 lập chế độ cộng hòa. 10/8/1972, vua Louis và hoàng hậu là Marie Antoinette (người Áo) bị bắt. 17/1/1793, via Louis bị kết án tử hình với tội danh âm mưu chống lại tự do nhân dân và an ninh chung. Hoàng hậu cũng lên máy chém ngày 16/10.
Sáu nước bị nhà Tần diệt: thời gian 230 - 221 trước Công nguyên, vua nước Tần và Doanh Chính thông tính 6 nước chư hầu Hàn, Triệu, Ngụy, Sở, Yên, Tề, hoàn thành thống nhất Trung Hoa. Năm 206 tr. CN nhà Tần bị Lưu Bang và Hạng Vũ tiêu diệt.
Một nghèo hai trắng: Nghèo: cơ sở vật chất kém; trắng: văn hóa khoa học lạc hậu. Đây là lời Mao Trạch Đông nói trong bài 'Bàn về 10 mối quan hệ lớn': 'Tôi từng nói, chúng ta một là 'nghèo', hai là 'trắng'. 'Nghèo' là công nghiệp không có bao nhiêu, nông nghiệp cũng không phát triển; 'Trắng' là trang giáy trắng, trình độ văn hóa, trình độ khoa học đều chưa cao.'
Một giàu hai công bằng: một là giàu, hai là phân phối công bằng của cải.
Publius Flavius Vegetius Renatus, 400 AD, có viết một số tác phẩm về đề tài chiến tranh , quân sự.
Lên Lương Sơn: lấy tích trong tiểu thuyết Thủy Hử, do không chịu nổi sự đàn áp và thối nát của triều đình nhà Bắc Tống, 108 hảo hán lên Lương Sơn nhập bọn với nhau khởi nghĩa chiến đấu chống lại triều đình.
Weber: Có nhiều người cùng tên Weber; ở đây có lẽ tác giả muốn nói đến Max Weber, người ĐỨc, 1864 - 1920, một trong ba nhà tiên phong về lý thuyết quản lý cổ điển, người đặt nền móng cho ngành xã hội học.
Machiavelli tức Micolo Machiavelli, 1469 - 1527, nhân vật trung tâm của bộ máy chính trị nước Ý thời kỳ Văn nghệ phục hưng, nhà chính trị nhân văn kiệt xuất kiêm nhà thơ, nhà âm nhạc; có cống hiến lớn về chính trị, quân sự, văn học; nổi tiếng với hai tác phẩm The Prince (Quân vương) và Discourses on Livy (Bàn về chủ nghĩa cộng hòa).

https://thuviensach.vn

Nicholas John Skykman (1893 - 1943), người Mỹ gốc Hà Lan, nhà chiến lược học địa lý, được gọi là 'cha đẻ chính sách vây chặt' (god father og Containment), đề xuất Rimland Theory.
Quỹ truyền thống Mỹ: tiếng Anh là The Heritage Foundationm, một think tank hàng đầu của Mỹ, có xu hướng bảo thủ, đặt trụ sở tại Washington.
Học giả Ezra Vogel, tác giả sách 'Japan As Numberone'
FED: viết tắt từ Federal Reserve System, tức Cơ quan Dự trữ Liên bang, tức Ngân hàng Nhà nước Mỹ.
5\. Thuyết hồi kết lịch sử: The End of History, quan điểm do Francis Fukuyama đưa ra năm 1898, sau được phát triển trong cuốn 'The End of History and the Last Man' xuất bản năm 1992. Fukuyama là học giả người Mỹ gốc Nhật.
6\. Tơ - rớt: Trust, hình thức liên minh nhiều doanh nghiệp để giảm cạnh tranh, nắm thị trường, định giá cả.
Sách sử Trung Quốc in nhầm thành Tây Ban Nha, người dịch sửa lại cho đúng với lịch sử.
Đại đế Peter: 1672 - 1725, tức Pi - Ốt Đại đế nước Nga (1628 - 1725), Sa Hoàng đầu tiên thực hành cải cách hành chính, phát triển công thương nghiệp và văn hóa giáo dục, xây dựng lục quân và hải quân chính quy, tiến hành bành trướng ra ngoài biên giới.
Vasscoda Gama: người Bồ Đào Nha, 1460 - 1524, nhà hàng hải đầu tiên khám phá tuyến hàng hải từ Châu Âu vòng qua Mũi Good Hope đến Ấn Độ (1497 - 1499), phát hiện ra Ấn Độ, 1524 làm Tổng đốc Ấn Độ thuộc Bồ Đào Nha.
Immanuel Wallerstein: người Mỹ (1930 -), nhà xã hội học, nhà khoa học lịch sử xã hội và nhà phân tích các hệ thống thế giưosi. Tác phẩm nói ở đây là cuốn The Deckine of American poxer: The U.S. in a Chaptic World.
Suy thoái Hếi là nói sự thoái kinh tế Nhật dưới triều đại Heisei. Heisei (âm Hán Nhật Bình Thành) là tên gọi triều đại Nhật Hoàng do vua Akihito (Minh Nhân) trị vì từ 1989 cho tới nay.
Dân tộc Đại hòa: tên gọi theo âm hán - Nhật của dân tộc Nhật bản.

https://thuviensach.vn

Nguyên văn chữ Hán trong Kinh Dịch: An nhi bất vong nguy, tồnnhi bất vong cong, trị nhi bất vong loạn.
Tư Mã Tương Như: (khỏng 179 trước CN - ?) nhà văn chuyên viết phú (một thể văn vần) nổi tiếng thời Tây Hán Trung Quốc. Nguyên văn chữ Hán câu này là: Minh giã viễn kiến vu vị manh, nhi trí giả tị nguy vu vô hình.
Clemenceau: Georger Clemenceau, 1841 - 1929, nhà chính trị, nhà báo, hai lần làm Thủ tướng Pháp (1906 - 1909; 1917 - 1920), tham gia và thao túng hội nghị hòa bình Paris sau thế chiến I, cố gắng làm suy yếu Đức, chống Liên Xô, phản đối chủ trương của Tổng thống Mỹ Wilson tại Hội nghị này.
Chỉ Qua Vi Vũ 止戈为武 : Trong Hán tự , chữ 'Vũ'武(Võ) (trong vũ lực, vũ khí) do chữ 'Chỉ'止(dừng lại) và chữ 'Qua'戈(cây giáo, một thứ vũ khí thời xưa) họp thành; 'Chỉ Qua' là 'Ngưng giáo' (tức không chiến đấu) cấu tạo thành chữ 'Vũ'武. Chỉ Qua Vi Vũ còn được dùng như một thành ngữ, với nghĩa: võ công chân chính là võ công chấm dứt được chiến tranh; về sau lại có thêm ý: võ công chân chính là võ công chấm dứt được chiến tranh; về sau lại có thêm ý: võ công chân chính là không dùng vũ lực mà khuất phục được đối phương. Chỉ Qua Vi Vũ là luận điểm nổi tiếng do Sở Trang Vương nêu ra đầu tiên.
Ý nói người giỏi quân sự đều hết sức tránh chiến tranh mà cố gắng dùng mưu lược để giải quyết tranh chấp đối phương. Đây là nửa sau vế thứ nhất trong đôi câu đối tại miếu thờ Vĩ Hầu Gia Cát Lượng ở Thành Đô. Đôi câu đối này như sau: 能攻心则反侧自消,自古知兵非好战;/ 不审势即宽严皆误,后来治蜀要深思
Thomas Cleary: Nhà Hán học người Mỹ.
Nguyên văn chữ Hán: Thượng binh phạt mưu (Dùng mưu lược thắng địch là trình độ dụng binh cao nhất) và Bất chiến nhi khuất chân chi binh (Không đánh mà hàng phục được toàn bộ kẻ địch). Đây là hai câu thiên 'Mưu công', trong 'Binh pháp tôn tử'.
Sir Liddell Hart (1895 - 1970) người Anh, quân nhân, sử gia quân sự hàng đầu, nổi tiếng với lý thuyết chiến tranh cơ giới hóa (sử dụng xe tăng), nhà văn, nhà báo, tác giả hơn 30 cuốn sách, đáng kể là 'Lịch sử thế chiến II'

https://thuviensach.vn

3\. 'giấu mình chờ thời': Nguyên văn tiếng Trung Quốc - 'thao quang dưỡng hối', nghĩa là giấu thực lực, vờ ngu giả dại, chờ thời cơ.
Nguyên tắc 'Bảo đảm hủy diệt lần nhau': Mutual assured destruction (M.A.D), một học thuyết chiến lược quân sự và chính sách an ninh quốc gia, trong đó việc hai bên tham gia chiến tranh sử dụng hết mức vũ khí hạt nhân sẽ dẫn tới hậu quả cả hai bên tấn công và phòng ngự đều cùng bị hủy diệt, theo đó những nước có vũ khí hạt nhân không được tấn công nước khác bằng vũ khí hạt nhân bởi điều xảy ra chắc chắn là hai bên cùng hủy diệt.
Phố Wall: Từ dùng để chỉ thế lưucj tư bản tài chính Mỹ (Phố Wall ở thành phố New York là nơi tập trung nhiều cơ quan đại diện các công ty tài chính Mỹ).
Kim Môn và Mã Tổ là hai quần đảo ở eo biển Đài Loan. Nơi đây là chiến trường chính giữ Đài Loan và Trung Quốc trong những năm 1950 - 1960; cũng là đề tài tranh cãi kịch liệt giữa hai ứng viên Tổng thống Mỹ (Kennedy và Nixon) trong cuộc chạy đua vào nhà Trắng năm 1960 về việc có nên sử dụng vũ khí nguyên tử với Trung Quốc trong trường hợp Đài Loan bị tấn công.
Trò chơi kết cục bằng số không: tiếng Anh là rezo - sum game: các bên tham gia trò chơi cạnh tranh gay gắt với nhau, được của bên này có nghĩa là mất của bên kia, được và mất của hai bên cộng lại thì mãi mãi bằng rezo (số không); noi cách khác, không tồn tại khả năng hai bên cộng tác với nhau.
Clausewitz: Karl von Clausewitz, 1780 - 1831, người Đức, nhà lý luận quân sự và sử gia quân sự; tác phẩm chính 'Bàn về chiến tranh' (On war), chủ trương chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị, đề xuất quan niệm chiến tranh tổng thể.
Bismarck: Otto Eduard Bismarck, 1815 - 1898, thủ tướng vương quôc Phổ (1862 - 1890), Tể tướng đế quốc Đức (1871 - 1890), lãnh đạo lực lượng quân đội đánh bại Pháp, Áo thống nhất nước Đức, còn gọi là 'Thủ tướng thép'.

https://thuviensach.vn

Georrge Frost Kennan (1904 - 2005), nhà chiến lược Mỹ, người sáng lập học thuyết ngăn chặn Liên Xô, cha đẻ của chiến lược chiến tranh lạnh.
Thanh gươm sắc Damocles: Theo truyền thuyết Hy Lạp cổ, Damocles là một bề tôi nhưng lại muốn làm vua; biết vậy, nhà vua bèn mở tiệc mời Damocles ngồi vào ngai vàng, phía trên có một thanh gươm sắc treo bằng sợi lông bờm ngựa (là loại sợi rất dễ đứt), nhằm để Damocles hiểu hoàn cảnh nguy hiểm của kẻ làm vua. Điển tích này dùng để nói tai họa sắp giáng suốt.
Bản gốc tiếng Trung Quốc viết nhầm là 9, người dịch sửa là 8.
Sir Winton Churchill, 1874 - 1965, nhà chính trị, nhà văn, Thủ tướng nước Anh 1940 - 1945, người lãnh đạo nước Anh chống lại Phát xít Đức trong thế chiến thứ II, ông đạt giải Nobel văn học năm 1953
Orange: tên một gia tộc danh giá ở Châu Âu, nguyên quán tại lãnh địa Orange, nhiều thế hệ cai trị Hà Lan, trong đó William III từng làm vua nước Anh, Scotland và Ireland (1689 - 1702); gia tộc này từ 1815 cho tới nay là hoàng gia cai trị Hà Lan trên danh nghĩa.
Sau các vụ khiêu khích của Anh, ngyaf 18/6/1812, Mỹ tuyên chiến với Anh đốt nhà Quốc hội Capitol và Nhà Trắng ở thủ đô Wáhington. Tháng 12/1814, hai nước ký Hòa ước, chấm dứt chiến tranh, lãnh thổ Mỹ giữ nguyên trạng.
Valery Boldin: sinh 1935, năm 1981 tham gia ê kíp Gorbachev, sau làm trợ lý của tổng Bí thư đảng Cộng sản Liên Xô Gorbachev rồi Chánh văn phòng Tổng thống thời Gorbachev. Tác giả cuốn Mười năm rung chuyển thế giới: Thời đại Gorbachev do chánh văn phòng của ông chứng kiến (tiếng anh: Ten Years that Shook the World: The Gorbachev Era as Witnessed by his Chief of Staff, xuất bản 1994.
Romain Rolland (1866 - 1944): nhà văn, nhà haotj động xã hội chống chiến tranh, đoạt giải Nobel Văn học năm 1915.
Sự thăng trầm của các cường quốc: tức The Rise and Fall of the Great Power' Economic Change and Military Conflict From 1500 to 2000, xuất bản lần đầu năm 1987.

https://thuviensach.vn

Hiệp định Quảng trường: Tức Plaza Accord, là thỏa ước tài chính do Mỹ, Nhật, Đức, Anh, Pháp ký ngày 22/9/1985 tại khách sạn Plaza (Plaza nghĩa là Quảng trường), thành phố New York; nội dung chính là hạ giá đồng dollar Mỹ so với đồng Yên Nhật và đồng Mác CHLB Đức.
Nguyên văn bản tiếng Trung Quốc là 1988, có lẽ là in nhầm, người dịch sửa là 1998.
Toynbee: có hai sử gia cùng tên này, nhưng trong sách không viết đầy đủ tên đệm. Theo người dịch, ở đây là Arnold Joseph Toynbee, 1889 - 1975, người Anh, tác giả bộ sách 12 tập 'A Study of History', còn gọi là 'History oh the World' rất nổi tiếng, viết về sự thăng trầm của các nền văn minh, xuất bản 1934 - 1961. Ông còn là cố vấn chính về vấn đề Trung Đông của Bộ Ngoại giao Anh thời gian 1918 - 1950.
Trương đại soái: Tức Trương Tác Lâm 1875 - 1928, trùm quân phiệt Phụng hệ (1 phái hệ trong quân phiệt Bắc Dương), từ 1916 làm Đốc quân Phụng Thiên, theo phát xít Nhật, thống trị vùng Đông Bắc Trung Quốc, năm 1920 liên kết với quân phiệt Trực hệ trong chiến tranh giữa Trực hệ với Văn hệ, thắng Văn hệ, đứng đầu chính phủ quân phiệt Bắc Dương (đóng đô Bắc Kinh). Năm 1922 bị Trực hệ đánh bại, rút lên Đông Bắc. Năm 1924 đánh bại Trực hệ, lại đứng đầu chính phủ Bắc Dương. Năm 1928 bị quân đội Quốc dân của Tưởng Giới Thạch đánh bại, rút về Đông Bắc, dọc đường bị chết vì bom Nhật.
Trương thiếu soái tức Trương Học Lương, 1901-2001, nhũ danh Tiểu Lục Tử, con trai Trương Tác Lâm. Từ 1917 theo cha làm việc trong quân đội Phụng hệ. Năm 1928 Lâm chết. Lương lên thay cha làm tổng tư lệnh ba tỉnh Đông Bắc Trung Quốc, và tuyên bố theo chính phủ Dân quốc do Tưởng Giới Thạch làm Tổng thống; nhờ đó thực hiện được việc thống nhất quân đội Trung Quốc. Lương được cử làm Tư lệnh Biên phòng Đông Bắc. Năm 1936, Lương chủ trương đoàn kết với Hồng quân của Đảng cộng sản Trung Quốc chống Nhật, nhưng Tưởng phản đối. Ngày 12/12/1936 khi Tưởng Giới Thạch đến Tây An thị sát, Lương cùng tướng Dương Hổ Thành bắt giữ Tưởng, yêu cầu thực hiện đoàn kết chống Nhật. Sau khi Tưởng chấp nhận yêu cầu này, Lương đưa Tưởng về Nam Kinh. Tưởng

https://thuviensach.vn

giam lỏng Lương cho đến năm 1946 khi Tưởng chạy ra Đài Loan có mang theo Lương. Đảng cộng sản Trung Quốc đánh giá cao tinh thần yêu nước chống Nhật của Lương.

3\. Alexis de Rocqueville, 1805 - 1859, nhà chính trị học và sử gia, nghị sĩ nền Cộng hòa thứ II nước Pháp, Ủy viên ban soạn thapr Hiến pháp , tác giả hai cuốn sách nổi tiếng Nền dân chủ Mỹ, chế độ cũ và Đại Cách mạng.

Mahan tức Alfred Thayler Mahan, 1840 - 1914, người Mỹ, nhà chiến lược biển và sử gia nổi tiếng , người sáng lập thuyết 'Sức mạnh biển' (Sea Power Theory), từng là sỹ quan chỉ huy trong cuộc chiến Mỹ - Tây Ban Nha năm 1898, suốt đời cống hiến cho việc xây dựng quyền lực biển của Mỹ. Tổng thống F.Roosevelt ca ngợi ông là một trong những nhân vật vĩ đại nhất , có ảnh hưởng nhất trong đời sống của nước Mỹ.

Chủ nghĩa Monroe: Monoe Doctrine, học thuyết do Tổng thống Mỹ Monroe, học thuyết do Tổng thống Mỹ Monroe đề xuất, chủ trương phản đối sự can thiệp của Châu Âu và Tây bán cầu; trở thành nền tảng chính sách đối ngoại Mỹ. James Monroe , 1758 - 1831, là Tổng thống Mỹ thứ 5, làm Tổng thống hai nhiệm kỳ (1817 - 1825).

Roosevelt ở đây là Franklin Roosevelt , 1882 - 1945, Tổng thống Mỹ thứ 32, làm Tổng thống 4 nhiệm kỳ liền (1933 - 1945), được coi là Tổng thống tốt nhất nước Mỹ.

Hull tức Cordell Hull, 1871 - 1955, Bộ trưởng Ngoại Giao Mỹ 1933 - 1943, người đảng Dân Chủ, ủng hộ New Deal của Roosevelt, chống Nhật xâm lược Trung Quốc, góp phần xây dựng Liên Hợp Quốc; giải Nobel Hòa Bình 1945.

Là cọng rơm cuối cùng làm gãy lưng con lạc đà nhưng lại thu được chiến lợi phẩm là cả con lạc đà: câu này có nguồn gốc từ một ngạn ngữ tiếng Anh: 'The last straw on the camel's back', có nghĩa là cọng rơm cuối cùng chất trên lưng con lạc đà làm nó khịu xuống (vì không chịu nổi sức nặng). Đống rơm chất trên lưng lạc đà quá nặng làm nó gãy lưng tất nhiên phải có cọng rơm cuối cùng gây ra tình trạng đó (tương tự: giọt nước tràn ly). Ở đây tác giả ví von công lao của Mỹ đối với hai cuộc Thế chiến chẳng là bao mà chiến thắng Mỹ thu được lại quá lớn. Người dịch cho rằng nước Mỹ có

https://thuviensach.vn

công rất lớn trong hai cuộc Thế chiến, nhất là Thế chiến II, đặc biệt trên mặt trận Thái Bình Dương, Mỹ chiến đấu kiên cường với Phát xít Nhật, buộc Nhật đầu hàng, tạo điều kiện cho nhiều nước Châu Á giành được độc lập, thoát khỏi chế độ thuộc địa.

Chính sách mở cửa, tức Open Door Policy, do Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ John Hay đề xuất năm 1899 đẻ áp dụng cho Trung Quốc khi nước này bị các nước Phương Tây bắt nạt và xâm lược. Trung Quốc cho rằng chính sách này nhằm để quân bình lợi ích các nước phương Tây trong việc xâu xé Trung Quốc.

Chiến tranh Phổ - Pháp: diễn ra trong thời gian 1/1870 - 5/1871, do Pháp tuyên chiến trước, kết thúc bằng thắng lợi của Phổ, đem lại sự thống nhất Đế Chế Đức dưới sự cai trị của vua WilhelmI và đánh dấu sự sụp đổ của hoàng đế Pháp Napoléon III vad Đệ nhị đế chế Pháp, sau đó được thay bằng nền Cộng hòa thứ III. Vùng Alsace - Lorraine bị Phổ chiếm cho đến khi Thế chiến I kết thúc. Hồi ấy Bismarck đang là Thủ tướng phục vụ triều đình Hoàng Đế Phổ Wilhelm I.

Nghị viện chế hiến (hoặc lập hiến): constituent assembly.

Văn hóa Hobbles: nền văn hóa chịu ảnh hưởng của Thomas Hobbles, (xem chú thích 1 chương III), nhà triết học chính trị theo chủ nghĩa duy vật máy móc, ủng hộ chế độ quân chủ, đề ra thuyết Khế ước, có ảnh hưởng lớn tới thế giới.

Văn hoa Locke: nên văn hóa chịu ảnh hưởng của John Locke, 1632 - 1704, triết gia duy vật người Anh, sáng lập chủ nghĩa Kịnh nghiệm, chứng minh tri thức của nhân loại bắt nguồn từ thế giới cảm tính, là người đầu tiên trình bày toàn diện tư tưởng dân chủ hiến chính, chủ trương chính thể quân chủ lập hiến, có ảnh hưởng tới triết học và chính trị thế giới.

Văn hóa Kant: nền văn hóa chịu ảnh hưởng của triết gia Đức Im - manuel Kant, 1724 - 1804, người sáng lập triết học duy tâm cổ điển Đức, chủ trương tri thức của nhân loại là hữu hạn.

Bức màn sắt (Iron Curtain) là từ để gọi biên giới địa lý, biến giới tư tưởng mang tính biểu tượng chia cắt Châu Âu thành hai khu vực riêng từ cuối Thế chiến II đến cuối Chiến tranh lạnh (1991). Tháng 2/1946, Stalin phát biểu

https://thuviensach.vn

khẳng định Chủ nghĩa Cộng sản sẽ thắng và Chủ nghĩa Tư bản sẽ bị lật đổ, Liên Xô quyết tâm thiết lập chế độ Cộng sản ở Đông Âu. Trong diễn văn 'Nguồn tiếp sức cho Hòa Bình' tại Đại học West - minster ở Fulton, Missouri (Mỹ) ngày 5/3/1946 , Winston Churchill (lúc này không còn là thủ tướng, nhưng vẫn có tiếng nói mạnh mẽ trên chính trường Anh) phản đối việc Stalin lập 'Bức màn sắt' ở Đông Âu, coi đó là biểu tượng chia cắt Châu Âu. Churchill kêu gọi Mỹ ngăn chặn Stalin lôi các nước Tây Âu vào bên trong bức màn sắt.

Bản tiếng Trung Quốc in sai là Georger Tanya. Người dịch đã tra cứu lại, tên chính xác là Georger Santayana, 1863 - 1952, nhà thơ và triết gia Mỹ gốc Tây Ban Nha. Câu cách ngôn này nguyên văn là 'Those who cannot remember the past are condemned to repeat it'. (Ai quên quá khứ thì sẽ bị lên án là lặp lại quá khứ). Nguồn: ' The Life of Season'.

Dự án 'Hai đạn, một vệ tinh': tiếng Trung Quốc là 'Lưỡng đạn nhất tinh': ban đầu là bom nguyên tử, tên lửa và vệ tinh tinh nhân tạo. 'Đạn' thứ nhất là bom nguyên tử, sau diễn biến thành bom nguyên tử và bom khinh khí. 'Đạn' thứ hai là tên lửa. 16/10/1964 Trung Quốc thử thành công nổ quả bom nguyên tử đầu tiên; 17/6/1967 thử thành công nổ bom khinh khí; 24/4/1970 phóng thành công vệ tinh nhân tạo đầu tiên.

4\. Ohmae Kenichi: (sinh năm 1943), tiến sĩ vật lý hạt nhân, nhà quản lý học, nhà bình luận kinh tế nổi tiếng, từng phụ trách công ty Mekin - sey company... Tác phẩm tiêu biểu có: 'Thế giới không biến giới', 'Tương lai lớn của sân khấu toàn cầu'.

5\. 'Khi Trung Quốc thống trị thiên hạ': sự trỗi dậy của Vương quốc trung ương và hồi kết của thế giới phương Tây' tức sách When China Rules the world: The Rise ò the Middle Kingdom end the End oF the Western World, xuất bản năm 2009. Tác giả Martin Jacques, người Anh, sinh 1945, học giả và nhà báo, hiện là cây bút bình luận của báo The Times, giáo sư thỉnh giảng của Đại học Nhân dân Bắc Kinh.

6\. 'Thời báo Hoàn cầu': Một phụ trương của Nhật Báo Nhân Dân, cơ quan của Trung ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc

'Số không hạt nhân toàn cầu': tiếng Anh là Global Zero

https://thuviensach.vn

1\. Lưu Á Châu sinh năm 1952, hiện là Trung tướng không quân Trung Quốc, Chính ủy Đại học Quốc phòng Trung Quốc, là một nhà văn có tiếng, từng được tặng một số giải thưởng văn học của Trung Quốc.
7\. Feodor Mikhailovich Dostoevsky, 1821 - 1881, nhà văn người Nga chuyên viết về sự bình đẳng trong xã hội; nổi tiếng với các tác phẩm 'Thằng Ngốc', 'Tội ác và trừng phạt'...; từng bị đày do tham gia cách mạng.
8\. De Gaulle tức Charles André Marie Joseph De Gaulle, 1890 - 1970, người lãnh đạo phong trào 'nước Pháp Tự do' chống Phát xít Đức trong thế chiến thứ II; sau khi nước Pháp được giải phóng từng làm người đứng đầu chính phr Pháp lâm thời, rồi Thủ tướng (1944 - 1946; 1958), Tổng thống Pháp (1959 - 19690, chủ trương ngoại giao độc lập tự chủ không lệ thuộc Mỹ
China's strangery for of strang nation xuất bản năm 2007.
Trung Mỹ quốc: tiếng Anh Chimerica; do Niall Ferguson (người Anh, giáo sư môn lịch sử tại Đại học Harvard) và Moritz Schularick (phó giáo sư kinh tế học tại John F. Kennedy Institute of the Free University of Berlin) đưa ra cuối năm 2006.
Năm 1812 Châu Âu chìm trong chiến tranh, Hoàng đế Pháp Napoléon đưa đại quân tấn công Nga, kết quả đại bại, binh sĩ chết gần hết do đói rét; nhân dịp đó nhiều nước Châu Âu (kể cả Anh) nổi lên chống Pháp. Cũng năm đó Mỹ tuyên chiến với Anh; quân đội Anh chiếm thủ đô Mỹ, lẽ ra Mỹ sẽ gặp nhiều khó khăn, nhưng vì Anh đang dốc sức đánh Pháp, chính phủ Anh, sợ thua Napoleon nên không dám tiếp tục đánh Mỹ mà cuối cùng năm 1814 Anh ký hòa ước vơi Mỹ, nhờ đó Mỹ thoát nạn chiến tranh (1815 Anh và Phổ thắng Pháp). Vì thế tác giả nói tai họa của Châu Âu là cơ may của Mỹ.
Chính phủ quân phiệt Bắc Dương: chính phủ của tập đoàn quân phiệt phong kiến do Viên Thế Khải lập cuối đời nhà Thanh. Năm 1901 Viên nhậm chức Đại thần Bắc Dương. Sau Cách mạng Tân Hợi (1911), Viên cướp lấy chức Đại Tổng thống, hình thành tập đoàn quân phiệt đàn áp nhân dân, bán nước. Năm 1916, Viên chết, tập đoàn này chia rẽ, hỗn chiến với nhau; năm 1927 bị quân đội chính phủ cách mạng Tôn Trung Sơn tiêu diệt trong chiến tranh Bắc phạt.

https://thuviensach.vn

Tại hội nghị Hòa bình Paris (18/1 - 28/6/1919, có 32 nước tham gia, họp ở điện Versailles) nhằm giải quyết các vấn đề sau Thế chiến I, Tổng thống Mỹ Wilson đề ra kế hoạch hòa bình, trong đó có thỏa hiệp để Nhật kế thừa các đặc quyền của Đức tại tỉnh Sơn Đông trung Quốc, phái đoàn trung Quốc phản đối, không kí hòa ước Versailles.

Ở đây tác giả muốn nói về Hội nghị Yalta (Yalta Conference), tức hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Liên Xô - Anh họp tại Yalta (Liên Xô) 4 - 11/2/1945 bàn các vấn đề sau khi Đức phát xít đầu hàng. Trong đó vì để tránh xung đột với Liên Xô, Mỹ đồng ý để Liên Xô được hưởng các đặc quyền của nước Nga Sa Hoàng tại Trung Quốc, như quyền thuê quân cảng Lữ thuận - Đại Liên (một cảng biển và đô thị công nghiệp quan trọng của Trung Quốc) và khai thác một số tuyến đường sắt, thừa nhận giữ nguyên tình trạng hiện có của CHND Mông Cổ (mà Trung Quốc cho là đất của mình)...

Khoản bồi thường Canh Tý: Năm 1900 Liên quân 8 nước phương Tây xâm lược Trung Quốc, năm sau ép chính quyền Mãn Thanh ký hiệp ước Tân Sửu, buộc Trung Quốc bồi thường cho 8 nước này 450 triệu lạng bạc (450 triệu dân, mỗi người nộp 1 lạng), gọi là khoản bồi thường Canh Tý. Năm 1908 - 1940, nhưng quy định chỉ dùng vào việc cho trung Quốc cử học sinh sang Mỹ du học. Nhờ đó trung Quốc có được một đội ngũ nhân tài cấp cao, về sau họ có đóng góp quyết định vào việc làm bom nguyên tử, vệ tinh và tên lửa.

Nguyên văn chữ Hán: Bách chiến bách thắng, phi thiện chi thiện giả dã; bất chiến nhi khuất nhân chi binh, thiện chi thiện giả dã.

Nguyên văn chữ Hán: Hiệp hòa vạn bang.

Nguyên văn chữ Hán: Tứ hải vô địch.

Nguyên văn chữ Hán: Hóa can qua vi ngọc bạch. Ý nói thay chiến tranh bằng tình hữu nghị.

Nguyên văn chữ Hán: Nhân giả vô địch.

The Pentagon's New Map: War ang Peace in the Twenty - First Century; xuất bản năm 2004.

Charles Krauthammer: Nhà báo Mỹ nổi tiếng, sinh 1950, tứng đoạt giải Pulitzer.

https://thuviensach.vn

Một lực lượng trước kia ít được chú ý nay nổi lên - ý nói lực lượng cuae bọn khủng bố nổi lên sau vụ 11 tháng 9.
Samuel Philipa Huntington, 1927 - 2008, nhà khoa học chính trị nổi tiếng nước Mỹ, tác giả học thuyết 'sự đụng độ giữa các nền văn minh' ('Clash of Civilizations', đề ra năm 1993).
Thời kỳ bùng nổ dân số: Tiếng Anh là Baby Boom, thời kỳ 1946 - 1964 số dân Mỹ tăng thêm 78 triệu.
Biển Adriatic: vùng biển phân cách bán đảo Ý với bán đảo Balkan (gồm Croatia, Slovenia, Bosna và Hercegovina, Montenegro và Albania).
Biển Aegean: vùng biển nằm giữa Thổ Nhĩ Kì và Hy Lạp.
Nguyên văn chữ Hán: Đắc đạo đa trợ, thất đạo quả trợ. Đây là một câu trong thiên 'Công Tôn Sửu Hạ' sách 'Mạnh Tử'.
Nguyên văn chữ Hán: Đa hành bất nghĩa tất tự tệ.
Nguyên văn chữ Hán: Sư xuất hữu danh.
Nguyên văn chữ Hán: Nghĩa binh.
Nguyên văn chữ Hán: Nghĩa chiến.
Chủ nghĩa công lợi: Quan điểm lấy công hiệu thực tế hoặc lợi ích làm tiêu chuẩn hành vi.
Học thuyết Darwin - xã hội: Tức Social - Darwinist Tdeology, lý thuyết cho rằng xã hội loài người tiến hóa thông qua thuyết đấu tranh sinh tồn, trong đó chủng tộc nào thông minh hơn, khỏe mạnh hơn, thích nghi với môi trường tốt hơn sẽ là chủng tộc có quyền tồn tại; chủng tộc nào dốt nát, ốm yếu, kém thích nghi với môi trường sẽ bị đào thải.
Bernard Montgomery, 1887 - 1976, nguyên soái lục quân Anh, nhà chỉ huy quân sự nổi tiếng của lực lượng Đồng minh, từng đánh bại quân Đức đóng tại Châu Phi, tạo ra bước ngoặt trong thế chiến thứ II.
Xem chẳng hạn: http://www.careercast.com/jobs-rated/jobs-rated-2014-ranking-200-jobs-best-worst
Xem: http://www.ihes.fr/ lafforgue/textes/SavoirsFondamentaux.pdf
Bản dịch của Phan Tất Đắc có từ năm 1976. Bản dịch mới và chính xác hơn của Nguyễn Tiến Dũng do Sputnik Eduation phát hành từ năm 2015. Trong

https://thuviensach.vn

quyển “Nước Tí Hon” thì chữ K là “kết luận”, khi nói về các khám phá mới ở đây tôi dùng với nghĩa 'kiểm tra' khi làm toán..
Xem http: //gowers.wordpress.com/2008/07/25/what-is-deep-mathematics/
Tên một loại thuốc
Ý nói miệt thị, cờ Nhật màu trắng có mặt trời tròn đỏ ở giữa, bị ví như một miếng cao dán – ND. (Trong nguyên bản không có các chú thích, người dịch chịu trách nhiệm về các chú thích trong bản dịch).
Dương Châu là một thị trấn gần Nam Kinh – ND.
Giang Bắc là nói phía bắc sông Trường Giang, nói như ta là tả ngạn – ND.
Ixteerri, chứng phát cuồng, rồ dại – ND.
Còn gọi là trầm cảm, mang nỗi bực dọc không nói ra được và trở nên buồn phiền – ND.
Năm 1927 quân Giang Hữu thuộc quân đội Quốc dân đảng đang đánh đuổi quân Trực Lỗ chiếm Nam Kinh, ngày 24-3 xảy ra vụ cướp bóc và giết hại kiều dân và nhân viên các cơ quan và sứ quán nước ngoài ở Nam Kinh. Tàu chiến Anh Mỹ đỗ trên sông Trường Giang trả đũa, bắn đại bác vào thành suốt một giờ - ND.
Ví với mỹ nhân Dương Quí Phi của Đường Minh Hoàng đời nhà Đường – ND.
Những địa danh nổi tiếng của thành phố Nam Kinh – ND.
Quân đội của chính phủ Trung Hoa dân quốc, do Quốc Dân Đảng nắm giữ - ND.
Alexander Ernst Alfred Hermann von Falkenhausen (1878-1966) – ND.
Tấm gỗ dài rộng vài tấc có khía rãnh, thường gác trong mép chậu giặt để vò xát quần áo – ND.
Một loài cây lá nhỏ, xanh cả trong mùa đông, thường được tròng làm tường ngăn vườn cảnh – ND.
Một loại đàn hơi dùng nhà thờ, tư thế ngồi đàn tựa như đàn piano – ND.
Những vùng đất trong thành phố, nhiều nhất là ở Thượng Hải, Quảng Châu cắt ra cho người nước ngoài thuê – ND.
Tức khoảng hơn mười mét, thước Trung Quốc bằng 0,33 mét – ND.

https://thuviensach.vn

Tẩu thuốc của người bình dân Trung Quốc là một khúc tre nhỏ dài độ hai gang tay, đầu tẩu nhỉnh hơn thân một chút, khi hút túi thuốc con con vẫn treo lủng lẳng ở thân tẩu, khi nhồi thuốc, người ta cắm đầu tẩu vào túi thuốc và nhồi thuốc trong túi – ND.
Chỉ quân đội Quốc dân Đảng của Tưởng Giới Thạch – ND.
Nghĩa là ngồi lầu cất giấu ngọc.
Nhân vật trong tác phẩm nổi tiếng _Lương Sơn Bá – Trúc Anh Đài._ Hai người yêu nhau rồi cùng chết bên nhau. Câu chuyện được gọi là _Romeo và Juliet_ của Trung Quốc – ND.
Tam giáo là Nho, Đạo, Phật; Cửu lưu là nho, đạo, âm dương, pháo, danh, mặc, tung hoành, tạp, nông. Sau mang nghĩa rộng là các loại tôn giáo, học thuật, các tầng lớp xã hội, các hạng người… - ND.
Tứ thư: Luận ngữ, Đại học, Trung dung, Mạnh Tử; Ngũ kinh: Chu Dương, Thượng thư, Kinh thi, Lễ ký, Nghi lễ, Xuân Thụ. Sau mang nghĩa rộng là các trước tác kinh điển – ND.
Ổ điểm trên sông, ở đây là sông Tần Hoài – ND.
Tương đương 4 ngàn tệ bây giờ - ND.
Điệu nhảy của cao bồi miền Tây nước Mỹ, do lính thủy Mỹ truyền vào Trung Quốc – ND.
Thương bất tri vong quốc hận Cách giang do xướng hậu đình hoa. Hai câu trong bài thơ _Bạc Tần Hoài_ của Đỗ Mục, có nghĩa là: Con hát không biết cái hận mất nước, bên kia sông còn hát khúc Hậu Đình Hoa – ND.
Quân Tam phủ là quân lính lấy ở ba phủ Thiệu Thiên, Hà Trung và Tĩnh Gia thuộc tỉnh Thanh Hóa, quê hương Chúa Trịnh, chuyên làm nhiệm vụ bảo vệ kinh thành, được xem là ưu binh.
Là con của Lê Duy Vĩ khi lên ngôi đổi tên là Lê Duy Kỳ, là vị vua thứ 16 và là vị vua cuối cùng của nhà Lê Trung Hưng.
Luật lấy dân làm lính chia ra 10 nhà làm một bảo. 500 nhà là một đô bảo. Mỗi bảo có đặt hai người chánh phó để dạy dân Huyện tập võ nghệ.
Nhà nước giao ngựa cho các bảo phải nuôi, con nào chết thì dân theo giá định mà bồi thường lại.

https://thuviensach.vn

Đặt ra một sở mua bán ở chốn kinh sư, để có những hàng hóa gì dân sự bán không được thì nhà nước mua thu cả lấy mà bán. Những nhà buôn ai cần phải vay tiền thì cho vay, rồi trả lãi.
Dương Quí Phi tức Dương Ngọc Hoàn người tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc ban đầu làm thị nữ cho Thọ Vương, con trai Đường Huyền Tông, có nhan sắc giống với một quí phi mới mất, nên được Vua yêu phong làm Quí Phi. Nhờ vậy, họ hàng bà chiếm được địa vị cao. Nhà Vua là người đa tình, Dương Ngọc Hoàn nhờ sắc đẹp và tài múa hát nên rất được ân sủng. Trong tình yêu, họ là một đôi tâm đầu ý hợp. Tuy Dương Quí Phi có chút điều tiếng trong quan hệ với An Lộc Sơn, nhưng khi viên tướng này phản lại triều Đường thì nàng vẫn bị tên này biên lục tội trạng cùng anh trai Dương Quốc Trung. Dưới sức ép của binh lính, vua Đường Minh Hoàng đã phải chấp nhận cho Dương Quí Phi thắt cổ chết để giải vây cho triều đình. Sau cái chết, nhà Vua vẫn ngày đêm tưởng nhớ Dương Quí Phi. Cảm động mối tình này, nhà thơ Bạch Cư Dị đã viết tác phẩm 'Trường hận ca' mà từng chữ được xem là đẹp như ngọc ngà khiến cho nhiều thế hệ cảm kích và rung động.
Bà là vợ của Chúa Trịnh Sâm, rất được Chúa yêu mến sủng ái. Theo 'Từ điển nhân vật lịch sử Việt Nam', bà là người đã gây ra nhiều tai ác trong phủ Chúa Trịnh và triều đình Hậu Lê.
Theo Nguyễn Tiến Đoàn, “Bài đề từ Truyện Kiều và thơ vịnh Kiều của Đoàn Nguyễn Tuấn”, Kỷ yếu Dòng chảy văn hóa xứ Nghệ”, Nxb. Văn học, 2012.
Nguyễn Hành là em ruột Nguyễn Thiện, cùng là con trai của Nguyễn Điều, anh cùng cha khác mẹ với Nguyễn Du.
Là tên cửa sông Lam, ranh giới tự nhiên của hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh. Theo “Làng Tiên Điền”, Làng văn hóa cổ truyền Việt Nam, Nxb. Thanh niên, 2001 của Vũ Ngọc Khánh.
Mộ Nguyễn Nghiễm táng ở khu Đồng Dài được phát hiện năm 1995, không có phần đắp nổi, phần chìm xây chắc bằng vữa tam hợp. Năm 1997 và 2003 mộ được nâng cấp nhưng vẫn được giữ nguyên hiện trạng để phẳng với mặt đất.

https://thuviensach.vn

Quang Trung muốn nắm dân số và quân số nên bắt mọi người phải mang tín bài, goi là thẻ Thiên hạ đại tín.
Tám cảnh đẹp Nghi Xuân là: (1)Hồng Sơn liệt chướng (Núi Hồng thành dựng) (2)Hoa phẩm thắng triền (Hoa phẩm chợ đông - chợ trên bến dưới thuyền, nằm gần đường cái, thông thương nam bắc) (3)Cô Độc lâm lưu (Nghé lẻ lội rào, con nghé lẻ đàn lội sông)(4)Uyên Trừng danh tự (Chùa đẹp Uyên Trừng)(5)Quần mộc bình sa (Bãi cát bằng Cồn Mộc) (6)Giang Đình cổ độ (Bến đò cổ Giang Đình) (7)Song ngư hí thủy (Đôi cá giỡn sóng nước) (8)Đan Nhai qui phàm (Cửa Hội buồm về).
Theo Năm thế kỷ văn Nôm người Nghệ, Thái Kim Đỉnh biên soạn, tập II, Nxb. Nghệ An, 2001.
'Thác lời trai phường nón': Các từ lịp, tơi, bó vọt, đống sườn, bẹ móc, nắm giang chỉ những vật dụng của nón, tơi.
La Thành, một tên gọi khác của thành Nghệ An xưa. Không nên lầm với La Thành (Đại La).
Đoạn trên trích lại sách “Ba trăm năm lẻ” của Vũ Ngọc Khánh in trong Tùng thư 'Truyện Kiều Vũ Ngọc Khánh: Truyện Kiều trong văn hóa Việt Nam' từ trang 243 đến 249, Nxb, Thanh Niên, 2013. Đoạn văn phù hợp với mạch truyện, tác giả chép lại để bày tỏ lòng tưởng nhớ đến thân phụ mình: Vũ Ngọc Khánh (1926 - 2012).
Phó giáo sư Vũ Ngọc Khánh.
Nhiêu: Cách gọi những người trẻ tuổi thường chưa có vợ, có chồng.
Xuất xử: Theo Kinh Dịch: “Quân tử chi đạo hoặc xuất hoặc xử”. Xử thế là ở lại với đời, còn gọi là hành; xuất thế là ra khỏi đời gọi là tàng.
Một địa danh cũ có từ thời Hậu Lê. Xứ Sơn Nam gồm phần đất của các tỉnh phía nam đồng bằng Bắc Bộ như Hưng Yên, Hà Nam, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình.
Ngô Thì Nhậm là thầy của Trịnh Khải biết âm mưu cướp ngôi của Khải, phát giác nên được phong Hữu Thị Lang bộ Công. Nhưng bố của Thì Nhậm trước đó không đồng tình đã uống thuốc độc chết. Ba người khác là Trịnh Khải (quân phụ), Khắc Tuân và Xuân Hán - phụ chấp - đều bị tội. Tứ phụ là thân phụ, quân phụ và hai phụ chấp (bạn của bố).

https://thuviensach.vn

Duy Vĩ (? - 1771) là con trưởng của Lê Hiển Tông.
Chích quái: bộ Lĩnh Nam chích quái của Trần Thế Pháp, sưu tập các chuyện lạ vào loại sớm ở Việt Nam; Truyền kỳ: chỉ bộ Truyền kỳ mạn lục của Nguyễn Dữ.
Tựa đề các truyện trong Lan trì kiến văn lục của Vũ Trinh.
Theo Phạm Trọng Chánh: “Nguyễn Du mười năm gió bụi” thì trước khi đi sứ Trung Quốc, Nguyễn Du đã có một chuyến đi riêng, một mình. Chúng tôi ủng hộ phán đoán này.
Trong quan niệm chính thống lúc bấy giờ, quân Tây Sơn bị xem là người xứ khác, không thuộc cai quản của triều Lê.
Theo lập luận của Tiến sĩ Phạm Trọng Chánh sống tại Paris, Pháp.
Ứng khẩu thành thơ.
Theo lập luận của tiến sĩ Phạm Trọng Chánh, Paris, Pháp.
1. Cuộc chiến tranh Peloponnesus từ năm 431 đến năm 404 TCN. Toàn bộ Hy Lạp bị cuốn vào cuộc chiến tranh kéo dài giữa Athens và Sparta. Sparta trội hơn trên đất liền, nhưng Athens lại mạnh hơn trên biển. Với sự giúp đỡ của người Ba Tư, Sparta đã tiêu diệt được gần như toàn bộ hạm đội của Athens tại trận đánh ở Sicily, và hoà bình tạm thời đạt được vào năm 421 CN.
2. Sparta có hai hệ tộc hoàng gia là hệ Agiad và hệ Eurypontid. Cả hai hệ này đều cho rằng mình thuộc dòng dõi Hercules. Agis II thuộc hệ Eurypontid còn Agesilaus là người em cùng cha khác mẹ. Sparta luôn luôn có hai vua cùng giữ ngai vàng. Đây là con cháu của hai anh em, những người đã giải phóng và dựng nên thành bang này sau cuộc chinh phục của người Dorian. Agis II này không phải là Agis, 'Nhà cải cách của Sparta', người trị vì trong giai đoạn 245 - 241 TCN.
3. Xem thêm cuộc đời của Alcibiades trong truyện về Nicias.
4. Lysander (chết năm 395 TCN): Đô đốc hải quân và là chính khách nổi tiếng của Sparta, người đã đưa Sparta đến chiến thắng cuối cùng trước Athens trong cuộc chiến tranh Peleponnesian với trận Aegospotami và đại thắng liên minh Athens tại Hellespont (ngày nay là Dardanelles thuộc Thổ Nhĩ Kỳ). Tới năm 404 TCN, Athens buộc phải đầu hàng. Lysander định

https://thuviensach.vn

thiết lập các chính quyền quý tộc cho Athens và các thành bang liên minh, nhưng người Sparta bác bỏ chủ trương đó và lập lại nền dân chủ ở Athenian. Lysander ủng hộ Agesilaus II lên làm vua Sparta, hy vọng Agesilaus sẽ trở thành vua bù nhìn nhưng Agesilaus đã chứng tỏ năng lực và sự độc lập của mình. Năm 395 TCN, khi chiến tranh với Boeotia nổ ra, do Corinth và Thebes cầm đầu, Lysander được bổ nhiệm làm thống chế nhưng bị giết trong trận đánh ở Haliartus.
5. Lúc này, đất nước Hy Lạp đang xảy ra cuộc chiến tranh Peloponnesus, mọi thành phố của Hy Lạp đều bị tàn phá vì cuộc nội chiến giữa phe dân chủ (liên minh Athens) và phe quý tộc (liên minh Sparta). Do đó, cuộc chiến tranh này không đơn thuần là cuộc chiến giữa hai thành phố mà là cuộc chiến tranh giữa hai ý thức hệ chính trị đối lập.
6. Aegea:quần đảo Aegea gồm hàng trăm đảo nhỏ nằm ở phía nam biển Aegea, nằm trên biển Địa Trung Hải giữa Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.
7. Aulis: thuộc lãnh thổ Thebes xưa kia, nằm trên bờ biển đông Hy Lạp, đối diện đảo Euboea. Trong Thần thoại Hy Lạp, nơi đây là điểm khởi đầu cho cuộc hành trình chiến đấu với thành Troy.
8. Agamemnon là vua vương quốc Mycenae, một trung tâm văn hoá của thời kỳ đồ Đồng ở Peloponnese, người chỉ huy các chiến binh Hy Lạp trong cuộc chiến tranh ở thành Troy (khoảng năm 1250 TCN). Cuộc tranh cãi giữa Agamemnon với Achilles về lễ vật cúng tế là nàng Brises là khởi nguồn của trường ca Iliad. Trước khi Agamemnon rời Aulis đến thành Troy, nữ thần Artemis nói rằng chàng phải hiến tế con gái của mình là thiếu nữ Iphigenia, nếu chàng muốn được thuận buồm xuôi gió. Vật tế này là để trả món nợ cũ cho nữ thần. Sau khi Agamemnon chiến thắng trong cuộc chiến tranh thành Troy, chàng trở về nhà và bị vợ là Clytemnestra giết hại. Con trai chàng là Orestes đã báo thù cho cái chết của cha. Các vở kịch cổ điển của Aeschylus là Agamemnon, Choephori và Eumenides kể các câu chuyện về Orestes.
9. Theo thần thoại La Mã là nữ thần chiến tranh Diana.
10. Khi Agamemnon sắp sửa giết con gái để tế thần, nữ thần đã bắt người con gái đi và thay vào đó là một con hươu. Vì thế nên Agesilaus đoán rằng

https://thuviensach.vn

con hươu mới thực sự là vật tế mà nữ thần muốn, vì Artemis là nữ thần săn bắn. Agamemnon bị khó xử vì chàng đã giết một con hươu đực cho lễ tế nên để chuộc lỗi chàng đã hứa với nữ thần sẽ cúng cho nữ thần thứ chàng yêu quý nhất mà chàng nhận được vào năm sau, đó chính là cô con gái Iphigenia. Chàng trì hoãn cho đến khi nàng trở thành một thiếu nữ. Khi chàng hạ được thành Troy, nữ thần Diana đã gây bão tố không cho thuyền Hy Lạp trở về cho đến khi Agamemnon chịu trả nợ cho nữ thần.

11. Ephesus: thành phố được thành lập từ thế kỷ XIII TCN bởi những tín đồ của nữ thần Cybele, sau đó là người Ionia và người La Mã. Chính tại đây người La Mã đã xây dựng Đền thờ thần Artemis, một trong bảy kỳ quan của thế giới cổ đại. Hiện nay, khu vực này thuộc Izmir, Thổ Nhĩ Kỳ và là một trong những di chỉ khảo cổ lớn nhất thế giới.

12. Vương quốc Ba Tư chia thành các vùng lãnh địa do các phó vương cai quản. Tước hiệu phó vương được vua Ba Tư phong và được truyền từ đời này qua đời khác giống như danh hiệu bá tước ở châu Âu thời phong kiến.

13. Cuộc viễn chinh của binh đoàn 10.000 đến bờ biển này là một trong những cuộc hành trình vĩ đại nhất trong nền văn học phương Tây. Nhà sử học Xenophon đã kể lại chuyện này trong cuốn Anabasis. Một trong những người mưu toan giành ngai vàng ở Ba Tư đã cầu xin sự giúp đỡ của quân đánh thuê Hy Lạp. Vào năm 401 TCN, những người này suýt nữa đã chiếm được Babylon. Trong trận Cunaxa, họ dễ dàng đánh bại quân châu Á, nhưng người thuê họ bị chết nên họ phải tìm đường vượt qua lãnh thổ của kẻ thù, từ Babylon tiến về biển Đen. Trên đường rút chạy họ phải đánh lại nhiều quốc gia và chịu nhiều gian khổ, nhưng cuối cùng phần lớn trong số họ đều trở về Hy Lạp. Khi trở về, họ gieo tin rằng Ba Tư rất dễ bị chinh phục.

14. Babylon: được coi là một trong những thành phố lớn nhất của thế giới cổ đại, ngày nay nằm gần Baghdad thuộc Iraq, giữa sông Euphrate và sông Tigris. Babylon là thủ đô của đế chế Babylonia thời thiên niên kỷ thứ nhất và thứ hai trước công nguyên. Đây là nơi các nhà khảo cổ tìm được phế tích của vườn treo Babylon, một trong bảy kỳ quan của thế giới cổ đại.

https://thuviensach.vn

15. Phrygia: vùng đất thuộc đế chế Ba Tư, ngày nay là miền bắc Thổ Nhĩ Kỳ nơi có thủ đô Ankara.
16. Thrace xưa kia là một vùng đất rộng lớn do một dân tộc hiếu chiến thành lập nên vào khoảng thế kỷ V TCN thuộc đế chế Ba Tư, hiện nay là một phần lãnh thổ của Hy Lạp, Bulgary và một phần của Thổ Nhĩ Kỳ. Tên gọi Thrace sau này dùng để chỉ phần lớn phía đông bán đảo Ban-căng.
17. Chaeronea, một thị trấn cổ xưa của vùng Boeotia, Hy Lạp, ngày nay có tên là Chaironeia. Tại đây, người Athens và người Thebes bị vua Philip II của Macedonia và con trai là Alexander 'Đại đế' đánh bại thảm hại năm 338 TCN. Thất bại này đã mở đầu sự cai trị của người Macedonia trên toàn cõi Hy Lạp. Chaeronea chính là quê hương của Plutarch, tác giả cuốn sách này.
18. Trong phong tục của người Hy Lạp cổ, những người chiến thắng thường dừng lại để cướp áo giáp của kẻ thù. Nên nếu các xác chết của quân Sparta vẫn còn áo giáp nghĩa là họ vẫn giữ vững được trận địa. Những cuộc giao đấu giành áo giáp của những người anh hùng đã hy sinh là chủ đề chính trong bản anh hùng ca Iliad của Homer.
19. Achaea (Akhaia): một tỉnh thuộc Tây Hy Lạp.
20. Acarnania vùng núi phía tây bắc nước Hy Lạp cổ, ngày nay là tỉnh Aitoloakarnania, thuộc miền Tây Hy Lạp.
21. Trong phần viết về cuộc đời Pelopidas có kể lại chi tiết về sự kiện này và những tai hoạ gây nên do sự bất công của Sparta.
22. Sphodrias bị lừa vì người Athens đã biết trước. Xem phần viết về cuộc đời Pelopidas.
23. Epaminondas (418?-362 TCN): chính khách, triết gia và thống chế rất xuất sắc của Thebes. Nhờ tài năng quân sự, ông đã đưa Thebes lên địa vị bá chủ ở Hy Lạp. Ông sinh tại Thebes, kinh đô của xứ Boeotia, là học trò của Lysis xứ Tarentum, nhà triết học Hy Lạp theo trường phái Pythago. Năm 371 TCN, Epaminondas thay mặt cho Thebes tại hội nghị hoà bình của các thành bang Hy Lạp tại Sparta. Trong cuộc xung đột với Sparta sau đó, được bổ nhiệm làm tổng chỉ huy quân đội Thebes Epaminondas đã đánh bại Sparta trong trận Leuctra rất nổi tiếng. Năm 370 TCN, ông xâm chiếm vùng Peloponnesus, tấn công Sparta, và giải phóng Messenia khỏi sự cai trị

https://thuviensach.vn

của Sparta. Năm 362 TCN, ông chỉ huy cuộc chiến tranh lần thứ 4, và là lần cuối cùng chống lại liên minh Sparta nhưng cái chết của ông làm nản lòng binh sĩ. Plutarch cũng viết về cuộc đời của Epaminondas, nhưng nay không còn nữa. (Xem thêm câu chuyện về cuộc đời về Pelopidas).
24. Trận Leuctra (năm 371 TCN) là một thảm hoạ tồi tệ nhất trong lịch sử Sparta. Kể từ đó, Sparta không bao giờ khôi phục được sức mạnh quân sự từng có. (Xem cuộc đời của Pelopidas để biết thêm về trận đánh này). Leuctran ngày nay thuộc vùng Attica, Hy Lạp. Nhược điểm của Agesilaus không chỉ là hay thiên vị mà còn rất tư thù cá nhân. Điều này đặc biệt đúng trong trường hợp của Thebes. Liên tục gây những cuộc chiến, ông đã vi phạm luật của Lycurgus ngăn cấm tiến hành chiến tranh lâu dài với cùng một kẻ thù. Làm như vậy, vô hình chung ông đã biến người Thebes trở nên thiện chiến hơn và cuối cùng trở nên ngang tầm với Sparta. Khi Agesilaus trở về nhà và bị thương sau trận đánh, có người Sparta đã nói với ông: 'Đó là phần thưởng mà người Thebes đã trả cho ngài vì công lao huấn luyện họ từ những người bình thường thành những chiến binh tinh nhuệ và giàu ý chí'.
25. Doria là một trong ba tộc người chính của Hy Lạp cổ, hai tộc kia là Aeolia và Ionia. Theo truyền thuyết, người Doria lấy tên mình theo Dorus, con trai của Hellen, người đã sống ở Doris, mẫu quốc của người Doria. Người Doria di cư tới đảo Crete và các đảo thuộc quần đảo Aegea khác. Truyền thuyết cũng kể rằng người Doria xâm chiếm bán đảo Peloponnesus vào khoảng năm 1104 TCN. Từ bán đảo Peloponnesus người Doria xâm chiếm phía tây nam vùng Tiểu Á và các đảo láng giềng như đảo Sicily. Họ nói thổ ngữ Hy Lạp cổ gọi là Doric.
26. Arcadia (Arkadhia): một tỉnh nhỏ thuộc vùng Peloponnesus, Hy Lạp.
27. Mantinea: nơi xảy ra trận đánh lớn năm 418 TCN, phe Sparta đã thắng phe Athens trong cuộc chiến tranh Peloponnesus, nay thuộc vùng Peloponnesus, Hy Lạp.
28. Ngày nay là tỉnh Messenia thuộc vùng Peloponnesus, Hy Lạp.
1. Trong thần thoại Hy Lạp, Ixion là vua của người Thessaly, được thần Zeus mời đến thăm ngôi nhà của những vị thần trên ngọn núi Olympus. Tại

https://thuviensach.vn

đó, Ixion gặp và đem lòng thèm khát Hera (Juno), vợ của thần Zeus (Jupiter), nữ hoàng của những vị thần. Biết rõ ý đồ bẩn thỉu này, thần Zeus đã tạo ra một đám mây có hình giống hệt thần Hera. Ixion đã tư thông với đám mây này mà cứ ngỡ rằng đã chinh phục được thần Hera. Đám mây sinh ra những con nhân mã (Centaur) là những đứa con nửa người, nửa ngựa. Vì tội lỗi này, Ixion bị đày xuống địa ngục của thần Hades, bị trói vào một bánh xe lớn rồi bị bánh xe nghiến khi nó quay tròn.

2. Lycugus (800 năm TCN) đã ra lệnh cấm sử dụng vàng bạc ở Sparta để ngăm cấm mọi tội lỗi xấu xa có thể du nhập vào đây. Nhưng tới thời Agis, lệnh cấm này bị huỷ bỏ.

3. Sparta có hai gia đình hoàng gia, vì vậy thường có hai vua một lúc. Những dòng tộc hoàng gia này chấm dứt vào năm 222 TCN. (Xem thêm truyện về Lycugus).

4. Hội đồng giám quan là một ủy ban gồm năm người, được bầu chọn hàng năm, có quyền điều hành chính phủ. Giám quan không được bầu lại.

5. Đây không phải là thống chế Lysander (chết năm 395 TCN), người đã làm nên chiến thắng trong cuộc chiến tranh Peloponnesian giữa liên minh Athens và Sparta.

6. Đây cũng không phải là vua Agesilaus II (444?-360?TCN), người được kể trong cuốn truyện này.

7. Cuốn kinh Leviticus kể rằng: Jehovah, chúa trời của người Do Thái, đã ra lệnh cho họ cứ 50 năm một lần phải huỷ bỏ mọi hợp đồng và văn tự thế chấp tài sản. Ông cũng cấm họ tính lãi vay. Một điều răn khác trong cuốn kinh Deuteronomy là cứ 7 năm một lần phải huỷ bỏ mọi món nợ. Nếu không thì lãi vay phải trả sẽ rất lớn và như vậy sẽ có một số ít người may mắn trở thành những người cho vay dần dần sẽ chiếm giữ mọi tài sản trong khi những người dân còn lại trở nên nghèo đói. Không ai biết những người Do Thái tôn trọng những điều răn này bao lâu, hay liệu có bất kỳ mối liên hệ nào giữa sự bãi bỏ lễ Đại xá và cuộc chinh phục Jerusalem của Babylon không.

8. Quyền công dân Sparta chỉ ban cho những người có cha mẹ đều là công dân, những người đã hoàn thành khoá huấn luyện của Sparta. Họ được

https://thuviensach.vn

phép ăn chung, đóng thuế và thi hành những bổn phận của mình và được gọi là Spartiates. Những người không hoàn thành khoá huấn luyện phải chấp nhận địa vị thấp hơn. Người Perioeci là những công dân tự do tại các vùng đất bị chinh phục, không phải là người Sparta. Họ có địa vị cao hơn những người nô lệ trong trật tự xã hội Sparta và có quyền tự trị ở mức độ nhất định. Nô lệ là những người dân bản xứ, bị người Sparta chinh phục rồi biến thành nô lệ. Mỗi người nô lệ hàng năm phải chịu đánh roi, mặc áo da thuộc và mũ da chó để họ nhớ đến thân phận của mình.

9. Lời tiên tri Thalamae được ban ra tại đền thờ nữ thần Pasiphae. Plutarch kể lại rằng một số người nói Pasiphae là mẹ của thần Ammon (vị thần mà Alexander 'Đại đế' tuyên bố là cha mình), trong khi những người khác nói rằng đây chỉ là cái tên khác của nàng công chúa Cassandra của thành Troy, được vua Agamemnon mang về Hy Lạp. Cassandra được ban phát tài tiên tri, nhưng nàng nguyền rủa rằng sẽ không có ai tin vào những lời cảnh báo của nàng. Một truyền thuyết khác kể rằng nữ thần Pasiphae chính là tiên nữ Daphne, mối tình đầu của thần Apollo, đã thoát khỏi lòng ham muốn của thần Apollo bằng cách biến thành cây nguyệt quế. Sau đó, quà tặng mà Apollo ban cho cây này là tài tiên tri.

10. Theo hiến pháp của Sparta, dân chúng có quyền bỏ phiếu quyết định những vấn đề quan trọng nhưng Viện Nguyên lão, bao gồm 28 vị nguyên lão mới có quyền quyết định có cho dân chúng bỏ phiếu không. (Xem thêm câu chuyện về cuộc đời Lycugus trong tập sách này).

11. Đây không phải là nàng Chilonis, người được kể trong câu chuyện về Pyrrhus.

12. Poseidon (Hải vương) là vị thần biển cả của Hy Lạp. Ông và thần Hades (Diêm vương) là anh em thần Zeus. Sau khi phế truất cha là Cronos để giành quyền làm vua của những vị thần, Zeus đã chia thế giới làm 3 vương quốc. Thần Zeus cai quản mặt đất và bầu trời, thần Poseidon cai quản biển cả còn thần Hades cai quản thế giới bên kia.

13. Xã hội Sparta sau cái chết của Agis được Plutarch kể trong truyện về Cleomenes, không có trong tập sách này: 'Những công dân chỉ thích ăn không ngồi rồi và hưởng thụ. Nhà vua để cho mọi người được tự do sống

https://thuviensach.vn

theo ý riêng, hài lòng nếu không ai quấy rầy ông khỏi việc ăn chơi, thưởng ngoạn. Lợi ích chung bị phớt lờ vì tất cả mọi người chỉ quan tâm đến những lợi ích cá nhân. Nói đến việc giáo dục và luyện tập cho các thanh niên hay nói về nhà nước Sparta cũ là rất nguy hiểm thậm chí có thể bị buộc tội phản bội chống lại nhà nước đương thời'.

1. Đền thờ nữ thần Artemis (trong thần thoại La Mã là nữ thần Diana) ở Ephesus (nay thuộc Thổ Nhĩ Kỳ) được xây từ thế kỷ thứ 6 TCN, sau này bị phá huỷ năm 262 sau CN. Ngôi đền này là 1 trong 7 kỳ quan của thế giới cổ đại.

2. Iliad là cuốn sách luôn được mọi chiến binh yêu thích. Đây là một tập thơ do Homer sáng tác, kể về một vài tuần trong năm thứ 9 của trận bao vây thành Troy (khoảng năm 1250 TCN). Achilles, một chiến binh cũng dũng cảm và vĩ đại như Alexander, mất đi người bạn thân nhất trong trận đánh nên tìm mọi cách trả thù quân địch. Những khai quật khảo cổ mới đây cho thấy thành Troy thực sự từng tồn tại và rộng lớn đúng như Homer miêu tả.

3. Byzantine là một thành bang Hy Lạp cổ đại, ngày nay là thành phố Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ. Năm 196 bị người La Mã chinh phục nhưng đến năm 330 được Hoàng đế Constantine Đệ nhất khôi phục rồi đổi tên là Constantinople, kinh đô của vương quốc Byzantine cho tới năm 1453. Đây là thành phố lớn nhất trong thế giới của người Cơ Đốc giáo.

4. Maedi: sau khi bị Alexander 'Đại đế' chiếm đóng bị đổi tên thành Alexandropolis, hiện nay là Alexandroupolis, thuộc vùng Đông Macedonia và Thrace, Hy Lạp.

5. Trong trận Chaeronea (năm 338 TCN), vua Philip của Macedonia đã đánh bại liên minh của người Athens rồi trở thành bá chủ Hy Lạp. Nhưng 2 năm sau vua Philip bị ám sát.

6. 'Binh đội Thần thánh' của người Thebes là đội quân vô cùng tinh nhuệ gồm 300 người được miêu tả trong cuộc đời Pelopidas.

7. Olympias (375?-316? TCN) là nữ hoàng Macedonia. Olympias là con gái vua vương quốc Epirus (phía Tây Nam nhà nước Hy Lạp cổ đại).

https://thuviensach.vn

8. Demosthenes (384-322 TCN) là nhà hùng biện vĩ đại nhất trong thế giới Hy Lạp cổ đại. Ông là người vận động phong trào đấu tranh chống ách cai của người Macedonia. Năm 346 TCN, Demosthenes được cử tới đàm phán hiệp ước hoà bình giữa Athens và Macedonia. Nhờ nỗ lực của ông, năm 340 TCN, vua Philip đã phải trì hoãn việc xâm chiếm vương quốc Byzantine (ngày nay là Istanbul). Nhưng sau đó, liên minh giữa người Thebes và Athens bị vua Philip đánh bại trong trận Chaeronea năm 338 TCN. Năm 324 TCN, Demosthenes bị kết án vì nhận hối lộ của Harpalus, người chiếm giữ kho của cải vô cùng to lớn của Alexander 'Đại đế'. Sau khi Alexander chết năm 323 TCN, Demosthenes lại thúc giục người Hy Lạp nổi dậy đòi tự do nhưng người kế tục Alexander là Antipater đã dập tắt mọi sự bạo loạn và đòi người Athens phải trao nộp những lãnh tụ yêu nước, trong đó có Demosthenes. Một dị bản khác với truyện kể của Plutarch là khi Đại hội dân chúng của Athens quyết định kết án tử hình những người này thì Demosthenes trốn đến đảo Calauria rồi tự tử tại đây. Plutarch cũng viết về cuộc đời của Demosthenes nhưng chúng tôi không đưa vào tuyển tập này.
9. Một cuộc chiến tranh toàn Hy Lạp chống lại người Ba Tư đã được mơ ước từ rất lâu. Xenophon và 10.000 chiến binh đã làm được điều này và đem về nhiều của cải. Agesilaus cũng dễ dành giành được thắng lợi cho đến khi bị gọi về tham gia cuộc nội chiến giữa các thành bang Hy Lạp.
10. Diogenes của xứ Sinope (412?-323 TCN), triết gia Hy Lạp, được coi là cha đẻ của chủ nghĩa Hoài nghi (Cynicism). Ông là người có nhiều tư tưởng rất độc đáo.
11. Đây là nơi diễn ra cuộc chiến tranh thành Troy (khoảng năm 1250 TCN), cách cực nam của sông Dardanelles (Hellespont) 6km, thuộc Thổ Nhĩ Kỳ. Tại đó, tổ tiên của Alexander, Achilles vĩ đại, cháu nội của Aeacus đã ghi được những chiến công mà trường ca Iliad của Homer đã làm nên bất tử. Tóm tắt câu chuyện như sau: Eris, nữ thần của sự bất hoà, tức giận vì không được mời đến dự đám cưới của Peleus (cha của Achilles) và Thetis (một nữ thần biển). Nhưng nữ thần vẫn tới và ném ra một quả táo vàng có khắc dòng chữ 'Dành cho người phụ nữ quyến rũ nhất'. Ba nữ thần

https://thuviensach.vn

tranh giành nhau quả táo vàng này là Hera (Juno): nữ hoàng của các vị thần, Aphrodite (Venus) nữ thần tình yêu và Athena (Minerva) nữ thần của sự khôn ngoan. Để giải quyết cuộc tranh chấp này, 3 nữ thần đồng ý chọn Paris, vị hoàng tử trẻ tuổi của thành Troy, một trung tâm hùng mạnh đang kiểm soát con đường buôn bán giữa biển Đen và biển Aegean, làm người phán xử. Ba nữ thần cố tìm cách thuyết phục chàng. Hera hứa cho chàng làm vua của toàn cõi châu Á. Athena hứa cho chàng trí tuệ thông minh còn Aphrodite hứa một điều mà chàng trai trẻ khó có thể từ chối: người đàn bà đẹp nhất thế giới. Về bản chất, đó là những chọn lựa mà bất kỳ chàng trai nào cũng phải quyết định: tiền bạc, tình yêu hay sự thông minh. Tất nhiên Paris chọn Aphrodite, và nàng Helen chính là phần thưởng của chàng. Nhưng lúc đó Helen cũng chuẩn bị làm đám cưới. Paris tới Sparta và được Menelaus, vua của Sparta và là chồng của Helen, đón tiếp niềm nở. Nhưng Paris đáp lại lòng hiếu khách này bằng cách đánh cắp vợ nhà vua và nhiều của cải khác đem về Troy. Anh của Menelaus là Agamemnon, vua xứ Mycenae, tập hợp một đạo quân lớn quyết tâm trừng phạt Paris và thành Troy. Sau 10 năm công phá, thành Troy bị thất thủ do mắc mưu 'Con ngựa thành Troy'. Người Hy Lạp đóng một con ngựa gỗ khổng lồ, to hơn cửa thành của Troy, rồi giả bộ chuẩn bị dong thuyền về nhà. Bên trong con ngựa là những chiến binh Hy Lạp dũng cảm nhất. Bất chấp lời cảnh báo của Cassandra, người Troy bị mắc lừa. Họ phá một lối đi trên tường thành để dắt con ngựa vào, rồi mọi người tổ chức ăn mừng. Vào đêm khuya, khi người dân thành Troy đã ngủ say, các chiến binh Hy Lạp chui ra, mở cổng thành rồi tràn vào thành và cướp phá cả thành phố. Chiến thắng này đã chấm dứt sự tồn tại của thành Troy, nhưng Aeneas, một hoàng tử của phe đồng minh với Troy, cùng với một số bạn bè đã trốn thoát, sau đó đã lập nên thành Rome. Aeneas là con của nữ thần Aphrodite (Venus) và một hậu duệ của vị vua đầu tiên của thành Troy.

12. Người bạn thân nhất của Achilles là Patroclus mượn áo giáp của Achilles để tham gia trận đánh nhưng bị Hector đâm chết khi chàng đang say sưa với chiến thắng. Nỗi đau thương của Achilles với bạn của mình sau

https://thuviensach.vn

đó lặp lại y hệt với Alexander khi chàng mất đi người bạn thân thiết nhất là Hephaestion. Homer là nhà thơ mà Alexander đã nói đến.
13. Sông Granicus gần thành phố Dardanelles (Hellespont), thuộc Thổ Nhĩ Kỳ.
14. Thuộc bán đảo Halicarnassus, ngày nay có tên là Bodrum thuộc tỉnh Mugla, phía tây Thổ Nhĩ Kỳ.
15. Đây là vua Darius III, cháu nội của vua Darius II, làm vua Ba Tư trong giai đoạn 336-330 TCN. Ông lên ngai vàng nhờ viên thái giám là Bagoas, sau khi ám sát vua Artaxerxes III và vua Arses. Nhưng sau đó, Darius lại giết Bagoas. Trong suốt 6 năm làm vua, Darius III dẫn người Ba Tư chống lại Alexander 'Đại Đế' nhưng bị đánh bại trong trận Issus năm 333 TCN và trận Gaugamela năm 331 TCN rồi chết ở đây.
16. Lycia là lãnh thổ thuộc đế chế Ba Tư, nay là tỉnh Antalya, miền nam Thổ Nhĩ Kỳ.
17. Gordium: thành phố thuộc Phrygia, lãnh thổ Ba Tư, nằm gần Ankara, thủ đô Thổ Nhĩ Kỳ hiện nay.
18. Cilicia: một vùng lãnh thổ nhỏ thuộc đế chế Ba Tư, nay thuộc miền nam Thổ Nhĩ Kỳ.
19. Issus: thành phố nơi đã chứng kiến 3 trận chiến nổi tiếng: Alexander 'Đại Đế' đánh thắng Darius III của Ba Tư năm 333 TCN, Lucius Septimius Severus đánh bại đối thủ để lên ngôi Hoàng đế La Mã năm 194 sau CN và Hoàng đế Heraclius của Byzantine (Thổ Nhĩ Kỳ) đánh thắng người Ba Tư năm 622 sau CN. Nay thuộc tỉnh Hatay, phía nam Thổ Nhĩ Kỳ.
20. Nhà sử học Arrian sống vào khoảng TK thứ 2 sau CN kể rằng người Ba Tư đã chiến đấu rất dũng cảm cho đến khi vua Darius bỏ chạy. Sau đó tất cả đều hoảng sợ và giẫm đạp lên nhau tìm đường trốn chạy qua các hẻm núi hẹp. Số mất mát của Alexander rất ít, chỉ có khoảng 450 người bị giết và 4.500 người bị thương, bao gồm cả Alexander bị thương ở đùi. Arrian là nhà viết tiểu sử hàng đầu về Alexander, chỉ sau Plutarch một thời gian ngắn. Tác phẩm của ông là lịch sử nên đầy đủ hơn của Plutarch.
21. Damascus: được ghi trong sử sách của Ai Cập là một thành bang từ khoảng thế kỷ XV TCN, là một trong những thành phố cổ nhất trên thế giới

https://thuviensach.vn

có cư dân sống liên tục trong suốt các thời kỳ lịch sử. Ngày nay Damascus là thủ đô của Syria.
22. Tyre (Sur): là một cảng biển quan trọng của người Phoenicia từ khoảng năm 2000 TCN, vùng đất này hay được nói đến trong kinh thánh. Hiện nay là thành phố Sur thuộc lãnh thổ Libang.
23. Lysimachus (360?-281 TCN), vua xứ Thrace, từng một thời gian ngắn làm vua của mọi vùng đất Macedonia.
24. Euphrates là con sông dài tới 2.700km ở vùng Tây Nam Á, xuất phát từ Thổ Nhĩ Kỳ chảy qua Syria và Iraq trước khi nhập vào con sông Tigris gần Vịnh Ba Tư.
25. Gaza: thành phố bên bờ Địa Trung Hải, tên được đặt cho vùng đất nổi tiếng bị tranh chấp giữa Israel và Palestine. Dải Gaza, hiện nay thuộc lãnh thổ Palestine.
26. Alexandria là thành phố rất lớn và rất thịnh vượng, trung tâm văn hoá và thương mại trong thế giới Hy Lạp cổ đại. Sau khi được xây dựng, Alexandria đã phát triển thành một thương cảng quốc tế, dân cư ở đây ngoài người Macedonia, người Hy Lạp, người Ai Cập ra còn có người Siry, người Do Thái, người Ba Tư và những thương nhân từ bốn phương đến. Kiến trúc ở Alexandria hùng vĩ lạ thường, với những đấu trường vĩ đại và những rạp hát hoa mỹ. Tại bến cảng, người ta dựng lên một ngọn hải đăng khổng lồ bằng đá, cao tới 200m, thắp lửa suốt đêm, chiếu sáng tới 40km ra ngài khơi. Đây là 1 trong số 7 kỳ quan của thế giới cổ đại. Thư viện lớn của thành Alexandria có tới 50 vạn quyển sách chép tay, thường thu hút rất nhiều học giả từ khắp các nơi đến, là thư viện lớn nhất thế giới thời cổ đại. Hiện nay Aexandria là cảng chính của Ai Cập, phục vụ cho cả mục đích dân sự và quân sự, và là thành phố lớn thứ hai của Ai Cập (sau Cairo).
27. Theo thần thoại Hy Lạp, Ammon là một con cừu đực có sừng cong, thực ra chính là thần Zeus (Jupiter). Sau khi dò xét Olympias và thấy con rắn trong giường của người vợ, vua Philip đã cầu xin lời tiên tri ở ngôi đền Delphi thờ thần Apollo. Vị thần trả lời rằng con rắn thực ra chính là Ammon, vị thần Hy Lạp có tài biến hoá. Olympias nói điều bí mật cho

https://thuviensach.vn

Alexander rằng Ammon mới là người cha đích thực của chàng chứ không phải vua Philip.
28. Gaugamela (cũng có tên là Arbela) là một trong những thành phố cổ nhất thế giới có cư dân sinh sống trong suốt các thời kỳ lịch sử do người Sumerian thành lập từ khoảng năm 2300 TCN. Hiện nay là thành phố Irbil ở phía bắc Iraq.
29. Nhà sử học Arrian kể rằng Darius đoán sẽ có một cuộc tấn công vào ban đêm nên suốt đêm giữ vững đội hình vì thế đến ngày hôm sau toàn bộ quân đội đều mệt mỏi.
30. Trong trận này Vua Darius phải chấp nhận thất bại dù đông quân gấp 20 lần Alexander.
31. Persepolis, theo tiếng Hy Lạp có nghĩa là 'Thành phố của người Ba Tư', là một trong những thủ đô của đế chế Ba Tư cổ đại, nơi ở của vua Darius I từ cuối thế kỷ VI TCN, bị phá huỷ sau trận đánh của Alexander 'Đại Đế' năm 330 TCN. Ngày nay nơi đây là một di chỉ khảo cổ có 13 cột đá khổng lồ Apadana và nhiều di tích khác, ngày nay thuộc miền tây nam Iran.
32. Đây là vua Xerxes I (khoảng 519-465 TCN), vua của Ba Tư (486-465 TCN), người từng xâm chiếm các vùng đất của Hy Lạp, đã được kể trong câu chuyện về cuộc đời của Aristides.
33. Parthia: đế chế Parthia, ngày nay là vùng Turmenistan, Afghanistan và phía bắc Iran. Thành ngữ 'phát bắn Parthia' xuất phát từ việc một cung thủ Parthia vừa giả vờ rút lui vừa giương cung bắn về phía kẻ thù.
34. Đế chế Bactria thuộc vùng Trung Á, ngày nay là vùng đất nằm ở phía bắc Afghaistan.
35. Nhà sử học Arrian kể rằng Alexander đưa ra tục lệ phủ phục xuống chào giống như trong triều đình của người Ba Tư và muốn người Macedonia cũng làm như vậy. Mặc dù không bắt họ phải làm như thế, nhưng Alexander hài lòng hơn với những người làm như vậy. Thật khó cho chàng thi hành một chính sách cố định vì chàng cần phải là một vị thánh với người châu á và là một người bạn với người Macedonia.
36. Parmenio lúc này giữ chức phó tổng chỉ huy quân đội và là một người bạn trung thành của vua Philip, cha Alexander.

https://thuviensach.vn

37. Nicomachus là con trai Aristotle (384-322 TCN), triết gia, nhà khoa học Hy Lạp và thầy dạy của Alexander.
38. Clitus là một thống chế cấp cao của vua Philip, người chỉ huy đội kỵ binh hoàng gia của Alexander, đã cứu mạng Alexander trong trận đánh tại sông Granicus. Clitus là một trong những thống chế bất bình nhất với sự thay đổi của Alexander từ một vị vua-chiến binh thành một người hoang tưởng tự cao tự đại kiểu châu Á. Sự kiện này xảy ra ở Marakanda năm 328 TCN.
39. Chính câu nói này đã nhạo báng Alexander vì chàng thường tự ví mình là: Người con của Thượng đế'.
40. Alexander đã tuyển mộ đội quân giám sát từ dân địa phương.
41. Alexander đã muốn tự tử bằng đúng cây giáo chàng đã dùng để giết Clitus. Chàng tự sỉ vả mình là kẻ giết bạn.
42. Anaxarchus sống vào khoảng năm 350 TCN, là học trò của nhà triết học Hy Lạp Democritus.
43. Một người bạn hỏi tại sao Alexander khóc khi nghe Anaxarchus nói rằng trong thiên hà còn có vô vàn thế giới khác, chàng trả lời: 'Có quá nhiều thế giới, mà ta thậm chí chưa chinh phục được một'. Giai thoại này có trong bài viết của Plutarch trong tập Moralia với tiêu đề Về sự hài lòng trong tư tưởng.
44. Porus là vua một vương quốc ở Ấn Độ. Trận đánh này xảy ra năm 326 TCN tại sông Hydaspes. Bây giờ là sông Jhelum nằm ở phía đông bắc bang Kashmir của Ấn Độ, trận đánh lớn cuối cùng của Alexander.
45. Sông Hydaspes là một trong những đầu nguồn của sông Indus bắt nguồn từ Tây Tạng.
46. Bucephalia là thành phố cổ gần sông Hydaspes, ngày nay thuộc Ấn Độ.
47. Sông Indus dài tới 2.900km bắt nguồn từ Tây Tạng rồi chảy qua vùng đất ngày nay là Pakistan đổ ra biển Arập.
48. Bà la môn (Brahmin) là những giáo sĩ và học giả Ấn Độ, là đẳng cấp cao nhất trong 4 đẳng cấp được qui định trong trật tự xã hội của kinh Vệ Đà. Những đẳng cấp khác là chiến binh, nhà buôn và người lao động. Lúc Alexander đến, ở Ấn Độ đã có một nền văn minh cổ xưa và rất phát triển.

https://thuviensach.vn

Đạo Phật đã có được khoảng 200 năm, còn trước Phật giáo ở Ấn Độ đã có một truyền thống văn hoá rất lâu đời, đó là Kinh Vệ Đà.
49. Sa mạc này ngày nay nằm trên vùng đất phía nam Iran. Nhà sử học Arrian kể rằng lý do Alexander muốn vượt sa mạc này là bởi vì trước đó chưa có đội quân nào vượt qua được. Chàng biết những khó khăn sẽ phải vượt qua. Của cải họ cướp được đã phải bỏ lại vì thiếu động vật chở hàng do phần lớn chúng đã bị chết khát. Bất cứ ai không theo được đều bị bỏ mặc cho đến chết. Cuối cùng, họ tìm được một con suối và cắm trại cạnh đó. Tuy nhiên, mùa mưa lại bắt đầu và gây nên một trận lụt lớn làm tất cả phụ nữ, trẻ em và các con vật còn sống đều bị chết đuối và chỉ có một ít chiến binh thoát khỏi. Chuyện này xảy ra vào năm 325 TCN.
50. Đây là Mũi Gibraltar ở Địa Trung Hải.
51. Đây là vua Cyrus, người đã đánh bại vua Croesus được kể trong câu chuyện về cuộc đời Solon.
52. Tác giả muốn nói rằng những kẻ tầm thường cũng có thể xúc phạm đến các bậc đế vương khi họ đã qua đời dù họ có vĩ đại đến thế nào đi nữa.
53. Quarts là đơn vị đo dung tích của Anh, 1 quart = 1.14 lít. Như vậy Promachus đã uống khoảng 14 lít rượu, khoảng 40 cốc lớn 0.33 lít.
54. Đây là vua Darius III, người bị Alexander đánh bại. Sau này, khi Alexander chết, vợ chàng là nàng Roxanne đã giết tình địch, nhưng sau đó chính nàng và con của Alexander lại bị Thống chế Cassander của Macedonia giết.
55. Ecbatana ngày nay là thành phố Hamadan thuộc miền Tây Iran.
56. Một thống chế của người Macedonia, được mệnh danh là 'Bạn hữu của Alexander'.
57. Người thầy thuốc này không phạm lỗi lầm gì trừ một lúc ông ta đã bỏ bệnh nhân để đi xem kịch. Hephaestion nhân dịp này đã bỏ việc ăn kiêng như người thầy thuốc qui định. Chàng đã ăn hết cả một con gà và uống nhiều rượu vang vì thế cơn sốt của chàng trầm trọng hơn và chàng chết ngay sau đó.
1. Cleisthenes (570?-507 TCN): chính khách, người đã tiêu diệt nền độc tài ở Athens và mang lại nền dân chủ cho Athens. Sau đó, chính Cleisthenes là

https://thuviensach.vn

người đã lập ra boule. Đây là Hội đồng 500, bao gồm đại diện của 10 bộ tộc Hy Lạp cổ đại, mỗi bộ tộc cử 50 người. Thể chế này hình thành trên nguyên tắc bình đẳng giữa các công dân và tăng cường sự tham gia của dân chúng vào chính quyền. Pericles là cháu ngoại của Cleisthenes.
2. Plutarch cũng viết về cuộc đời Themistocles, chúng tôi không đưa vào cuốn sách này song khá nhiều chi tiết đã được kết hợp kể ở đây. Themistocles là chính khách và Thống chế tài ba của Hy Lạp (527-460 TCN), người đã xây dựng hạm đội Athens và mang lại chiến thắng Salamis (480 TCN) cho người Hy Lạp trước người Ba Tư, đặt nền tảng cho sự bá chủ của Athens ở Hy Lạp.
3. Quân Ba Tư áp đảo quân Athens về số lượng, nhưng Aristides và Miltiades đã thuyết phục quân Athens liều chết trong trận Marathon. Mưu mẹo của Miltiades trong trận này là rút lui giữa chừng để dụ quân Ba Tư tập trung quân xông lên. Khi đó quân Athens sẽ bao vây và đánh ngang sườn. Quân Athens được sông hồ và địa hình phức tạp che chở. Thành công của trận đánh này phụ thuộc vào việc Aristides và đội quân của ông ở trung tâm kìm chân quân Ba Tư cho đến khi cánh trái và cánh phải quân Hy Lạp kịp quay lại khép kín vòng vây. Chiến thuật này đã thành công. Quân Ba Tư tin rằng Aristides sẽ bỏ chạy, nên họ dễ dàng tranh nhau đuổi theo để cướp chiến lợi phẩm. Khi quân Athens không chạy nữa, quân Ba Tư ở phía sau bị dồn lại chật đến mức không thể sử dụng vũ khí được nữa. Hai cánh quân Athens khép vòng vây và bắt đầu thảm sát đám đông quân Ba Tư đang hoảng loạn. Chỉ một ít quân Ba Tư trốn thoát lên thuyền rồi bỏ trốn, để lại rất nhiều xác chết và vũ khí. Có truyền thuyết kể rằng một người tên là Phidippides chạy tới Athens để báo tin thắng trận Marathon (quãng đường dài chừng 26 dặm) và chết ngay sau đó. Nhà sử học Herodotus nói rằng toàn bộ quân Athens chạy qua 26 dặm đường sau khi trận đánh kết thúc. Do sự kiện này, ngày nay, tên Marathon được đặt cho cuộc chạy đường trường nổi tiếng.
4. Ông muốn không bao giờ phải quay lại Athens.
5. Xerxes I (khoảng 519-465 TCN): vua Ba Tư (486-465 TCN), con vua Darius I, cháu Cyrus 'Đại đế'. Sử gia Hy Lạp Herodotus nói đội quân của

https://thuviensach.vn

Xerxes I lên tới 2.641.610 chiến binh, và chừng 200.000 đến 300.000 chiến thuyền.
6. Phần viết của Plutarch về trận chiến Salamis (năm 480 TCN) và các sự kiện trước đó được kể trong câu chuyện về cuộc đời Themistocles. Cuốn Lịch sử của Herodotus kể lại đầy đủ hơn, tóm tắt như sau: Người Sparta liên minh với người Athens chống lại cuộc xâm lược của quân Ba Tư. Vua Leonidas I mang 300 quân giáp nặng đến chặn quân Ba Tư ở đèo Thermopylae. Họ giữ vững vị trí này suốt 10 ngày (đây được coi là một chiến công rất vĩ đại trong lịch sử Hy Lạp cổ đại) cho đến khi một tên phản bội chỉ cho quân Ba Tư con đường bí mật bao vây quân Hy Lạp. Sau đó, quân Sparta bị giết từng người một, nhưng họ cũng giết được rất nhiều quân Ba Tư. Sự chậm trễ của quân Ba Tư ở đây đã giúp quân Hy Lạp có đủ thời gian để tập hợp bộ binh và thuyền chiến. Lòng dũng mãnh của quân Hy Lạp trong trận này làm quân Ba Tư khiếp sợ. Ngày nay, tại đây vẫn còn một chiếc bia đá do người Hy Lạp dựng lên để ca ngợi tinh thần chiến đấu của người Sparta: 'Hỡi người qua đường! Nếu có về Sparta thì hãy nhắn cha mẹ, vợ con, bạn bè thân thích của ta rằng ta đã tuân theo lời căn dặn của họ lúc ra đi, đã xả thân trên chiến trường để bảo vệ tổ quốc yêu quý'. Người Sparta chỉ huy liên quân, nhưng Themistocles với tư cách tổng chỉ huy quân Athens đòi nắm quyền chỉ huy quân thuỷ vì hầu hết thuyền chiến là của Athens. Quân Hy Lạp quyết định không bảo vệ thành Athens mà rút về hòn đảo Salamis gần đó. Sau khi chiếm được Athens, quân Ba Tư thiêu huỷ toàn bộ thành phố rồi điều hạm đội khổng lồ tới bao vây Salamis, nơi có quân đội Hy Lạp và dân tị nạn từ Athens. Những người cầm đầu liên quân Hy Lạp bàn nên dùng thuyền đưa dân chúng và tài sản trốn đi. Họ không hề biết rằng họ không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc phải chiến đấu vì hạm đội Ba Tư đã bao vây toàn bộ đường rút lui của họ. Người Hy Lạp dự định dùng thuyền để chở đàn bà và trẻ em thay vì chở quân cho đến khi Aristides vượt vòng vây và nói với họ rằng Salamis đã bị bao vây. Trong trận này, thuỷ quân Hy Lạp đã tấn công và chiến thắng một hạm đội lớn hơn nhiều.

https://thuviensach.vn

7. Hellespont: eo biển ngăn cách phần Thổ Nhĩ Kỳ thuộc châu Á và bán đảo Galliponi thuộc Thổ Nhĩ Kỳ thuộc châu Âu, nối biển Aegea với biển Marmara, nay là Dardanelles.
8. Thessaly trước đây là một vùng đất rộng lớn bao gồm gần như toàn bộ miền trung Hy Lạp và một phần Albany ngày nay. Xưa kia, nơi đây cung cấp một giống ngựa tốt nhất Hy Lạp và được quân đội của Alexander Đại đế và vua Philip II sử dụng. Hiện tại vùng Thessaly của Hy Lạp chỉ nhỏ cỡ một phần ba ngày trước.
9. Đây là loại quân bộ trang bị giáp trụ nặng. Bộ áo giáp của họ gồm phần che ống chân, giáp che lưng và che ngực, mũ sắt với ngù lông ngựa hoặc lông chim, một khiên tròn lớn, một thanh kiếm và hai ngọn giáo. Còn quân giáp nhẹ được trang bị ít hơn với lao, cung tên, hoặc đá.
10. Plataea ngày nay thuộc miền trung Hy Lạp.
11. Sử gia Herodotus kể rằng toàn bộ lực lượng liên quân của Hy Lạp gồm trên 100.000 người cả quân giáp nặng và nhẹ. Sparta gửi đến khoảng 5.000 quân giáp nặng và 35.000 quân giáp nhẹ.
12. Người Hy Lạp cổ đại quan niệm rằng trong trận đánh thì cánh phải là vị trí danh dự. Chỉ những đội quân cao quý và danh dự nhất mới được chiếm giữ cánh này.
13. Cithaeron (núi): một địa danh nổi tiếng trong lịch sử Hy Lạp cổ đại, phía bắc có pháo đài cổ của thành bang Thebes, còn ở sát sườn núi là những dấu tích của thành phố cổ Plataea. Theo Thần thoại Hy Lạp đây chính là nơi vua Laius của Thebes đã từ bỏ con trai Oedipus (Ơ-đíp) của mình. Ngày nay là núi Kithairon Oros, cao 1409m, toạ lạc giữa biên giới của 2 vùng Attica và Trung Hy Lạp.
14. Phalanx đội hình xung kích nặng đóng vai trò như xe tăng trong chiến tranh hiện đại. Trong đội hình này, các chiến binh Hy Lạp đứng sát cánh bên nhau trong một đội ngũ rất chặt chẽ. Đội hình này vô cùng khó đánh bại vì là một khối vững chắc. Đội hình phalanx.
15. Có khá nhiều người Hy Lạp tự liên minh với người Medes, một bộ tộc người châu Á ở phía tây Ba Tư. Những thành phố Thebes, Argos, Achaia,

https://thuviensach.vn

toàn bộ miền Bắc Hy Lạp trừ Ambraciots và Corcyrians, tất cả những hòn đảo trừ đảo Melian, đều dâng đất đầu hàng vua Xerxes của Ba Tư.
16. Herodotus (484-425TCN): sử gia ghi lại rất chi tiết trận Plataea (năm 479 TCN) và những diễn biến sau đó. Sau trận này, Thống chế Pausanias của Sparta khi nhìn thấy những bữa tiệc được chuẩn bị thịnh soạn cho các thống chế quân Ba Tư bèn nói: 'Bọn lợn Ba Tư háu ăn ấy đã ních từng này thức ăn thì làm sao có thể đánh lại những người lính của chúng ta chỉ ăn bánh mỳ không'.
17. Corinth là một thành bang Hy Lạp phát triển từ trước khi người Dorian xâm chiếm năm 1000 TCN, là trung tâm thương mại chính của Hy Lạp vào năm 650 TCN. Hiện là thành phố thuộc vùng Peloponnesus.
18. Theo tục lệ của người Hy Lạp cổ đại, đây bị coi là hành động xúc phạm đến vị Thống chế.
19. Theo thần thoại Hy Lạp, các vị thần quyết định làm ra các loài theo trí tưởng tượng của chính họ, không phải những con quái vật 50 đầu hay những người khổng lồ một mắt trước đó mà họ tạo ra những người trần sống an nhàn và hạnh phúc như chính họ. Mặc dù thể xác người trần phải chết, nhưng linh hồn của họ vẫn sống như những vị thần hộ vệ rộng lượng. Kỷ nguyên Vàng bắt đầu khi các thiên thần ngự trị, ruộng đồng sản sinh mùa màng thừa mứa không cần có người làm việc. Kỷ nguyên Bạc bắt đầu khi thần Zeus (Jupiter) tạo ra người đàn bà đầu tiên tên là Pandora. Thay vì hoà bình và mùa xuân vĩnh viễn, có các mùa khác nhau trong năm, và con người bắt đầu đánh giết lẫn nhau. Đất không sản sinh, vì vậy con người phải làm việc. Khi con người chết, linh hồn của họ cũng không còn sống. Tiếp theo là kỷ nguyên Đồng, lúc đó con người vẫn còn trung thực và có tâm địa tốt, nhưng bắt đầu có ham muốn cướp bóc và chinh chiến. Đây là thời kỳ của những chiến binh vĩ đại như Achilles và Jason. Cuối cùng là kỷ nguyên Sắt, con người đối xử độc ác với nhau. Họ không còn sống hoà thuận với nhau nữa. Tội ác lấn lướt văn minh, trong khi trái đất bắt đầu bị huỷ hoại...
20. Với người Hy Lạp, khái niệm 'công bằng' có ý nghĩa rộng hơn việc tuân thủ pháp luật. Hành vi chuẩn mực là một triết lý mang tính tinh thần nhiều

https://thuviensach.vn

hơn là kiến thức. Người Hy Lạp mô tả khái niệm này bằng từ DIKH, cũng có nghĩa gần tương đương với khái niệm KARMA trong tiếng Phạn và khái niệm RIGHTEOUSNESS trong tiếng Anh, tính ngay thẳng - chính trực trong tiếng Việt. Khi DIKH bị lệch lạc do những tình cảm cá nhân, những người đi bầu cử không còn giữ được đức hạnh của mình, kể từ đó Athens bắt đầu suy tàn rồi sụp đổ. Trên một vài mảnh gốm cổ có khắc những nguyên lý sống của nền văn minh phương Tây như câu nói của triết gia Protagoras (480-411 TCN) của Athens: 'Con người là thước đo của vạn vật'. Người Hy Lạp căm ghét sự ngạo mạn. Các vở bi kịch của Hy Lạp thường nói đến hình phạt của sự ngạo mạn. Một minh hoạ rõ ràng là tư cách đạo đức của Tổng chỉ huy Agamemnon trong quyển I của trường ca Iliad. Tính cách của Aristides minh hoạ lý tưởng cơ bản của Hy Lạp được thể hiện bằng từ SWFROSUNH (sophrosyne), một nguyên lý sống cân bằng, điều độ, suy xét cẩn trọng và điềm tĩnh. Trái nghĩa với sophrosyne là chủ nghĩa tự cao tự đại và bệnh sùng bái cá nhân. Những câu châm ngôn: 'Hãy tự biết lấy mình' và 'Đừng thái quá' khắc trên đền thờ thần Apollo ở Delphi thể hiện lý tưởng này. Đây cũng là tư tưởng của Đạo Lão ở Trung Hoa.

1. Syracuse là một vùng định cư của người Corinth trên bờ biển phía đông của Sicily. Nửa phía đông của hòn đảo bị người Hy Lạp chiếm, còn nửa phía tây bị những cư dân từ Carthage chiếm. Syracuse là thành phố lớn nhất và thịnh vượng nhất của Sicily. Nhà toán học Archimete sinh ra trên hòn đảo này khoảng thế kỷ thứ 3 TCN.

2. Trước khi Dionysius [Cha] trở thành bạo chúa của Syracuse năm 405 TCN, người dân Syracuse đã có một nền dân chủ sau cuộc chinh phục của người Athens năm 415 TCN (xem cuộc đời Nicias). Nhưng cuộc xâm lược của Carthage năm 409 TCN đã mang lại cơ hội cho thống chế Dionysius giành quyền lực. Ông tự tuyên bố là người dân chủ nhưng kết án những viên thống chế khác của Syracus tội phản bội. Bằng cách kích động người nghèo chống lại người giàu, Dionysius [Cha] trở thành viên Thống chế có quyền lực nhất. Một nạn dịch bệnh nguy hiểm xảy ra buộc người Carthage phải rời đi, song Dionysius vẫn giữ quyền hành. Dionysius chia đất cho

https://thuviensach.vn

những người ủng hộ mình và cho nô lệ, rồi xây một pháo đài kiên cố. Từ đó, không một người dân Syracuse nào dám chống lại Dionysius. Trong suốt 38 năm cai trị, mọi lời nói của Dionysius [Cha] đều được coi là những phán quyết tuyệt đối phải tuân theo. Dionysius có thể làm bất cứ điều gì mình muốn cho đến khi qua đời vào năm 367 TCN.
3. Arete theo tiếng Hy Lạp là một điều gì đó 'trong sạch' và 'tuyệt diệu' thường được dùng để miêu tả tinh thần của giới hiệp sĩ hào hoa và cao thượng. Như vậy, Dion đã cưới chính cháu gái mình.
4. Viện Hàn lâm (Academic) là tên trường học do Plato mở tại Athens trong một khu vườn gọi tên là Academus vào khoảng năm 385 TCN.
5. Plato (427 - 347 TCN) là học trò nhà triết học Socrates nổi tiếng ở Athens. Ông sáng tác rất nhiều bài luận trứ danh. Ông để lại cho nhân loại các tác phẩm kinh điển nổi tiếng như Nền cộng hòa, Các bộ luật và Những cuộc đối thoại, hồi tưởng lại những cuộc nói chuyện của ông với Socrates và những nhà triết học khác về nhiều chủ đề. Đối với Plato, đức hạnh lớn lao nhất là 'lòng trung thành khi gian khó'. (cuốn 'Những bộ luật', Quyển I).
6. Dionysius [Cha] từng là một thống chế tài giỏi, từng lãnh đạo Syracuse chống lại các cuộc xâm lược của nước ngoài.
7. Plutarch cũng kể lại vài ví dụ khác về cuộc đời của một tên bạo chúa: Dionysius [Cha] nghi ngờ tất cả mọi người đến mức hắn ta không cho phép bất cứ ai vào căn phòng của mình được mặc quần áo của họ. Các bộ trang phục đều bị cởi bỏ, kiểm tra và những người muốn vào phải mặc những bộ quần áo mới. Dionysius từng nói rằng những kẻ hầu cận càng khôn ngoan thì càng đáng nghi ngờ vì nếu khôn ngoan, họ sẽ thích tự mình chuyên quyền hơn là chịu sự chuyên chế của một tên bạo chúa. Thậm chí, Dionysius không cho người thợ cắt tóc cho hắn bằng những dụng cụ sắc mà tự đốt tóc mình bằng một viên than. Plutarch nói: 'Hắn ta là một tên nô lệ khốn khổ bởi nỗi sợ hãi của chính mình, nhưng hắn căm ghét Plato vì ông không coi hắn là người dũng cảm nhất'. Một lần, có một tên quan trong triều là Damocles tới chúc mừng Dionysius vì hắn được các vị thần ban ân huệ trở thành người hùng mạnh. Tên bạo chúa liền mời Damocles tới dự một bữa đại tiệc. Thẳng trên ghế ngồi của Damocles là một thanh gươm chỉ

https://thuviensach.vn

được treo bằng một sợi dây nhỏ. Trong khi tên cận vô cùng run sợ nhưng cố tỏ ra vui vẻ thì Dionysius nói với hắn: 'Bây giờ, chắc ngươi đã hiểu thế nào là cuộc sống của một bạo chúa'.
8. Plato đã xây dựng mô hình nhà nước lý tưởng trong tác phẩm Nền cộng hòa và sau này trình bày kỹ hơn trong cuốn Những bộ luật của ông.
9. Kẻ được cử đến cảnh báo Dionysius về việc Dion sắp tơi nơi đã ngủ quên trên đường, rồi bị một tên trộm ăn cắp chiếc túi đựng bức thư này, vì thế hắn không dám tới gặp Dionysius và phải bỏ trốn.
10. Ông muốn nói rằng binh lính của Dionysius mới thật sự là mối nguy hiểm đối với người Syracuse.
11. Agrigentum là một thành phố nằm trên bờ biển phía nam của đảo Sicily, cách Syracuse chín mươi dặm về phía tây.
12. Xem cuộc đời của Nicias để biết chuyện Athens xâm lược Sicily.
13. Syracuse khi đó là một thuộc địa của người Corinth.
14. Nữ thần Persephone (còn có tên là Proserpina) là con gái thần Zeus (Jupiter), chúa tể các vị thần với thần nông nghiệp Demeter (mẹ nàng, em gái Zeus). Một ngày, khi Persephone còn là thiếu nữ đang vui chơi ngắm hoa xuân thì thần Hades (Diêm Vương), em của cha nàng đã bắt nàng về vương quốc tối tăm trên cỗ xe đen. Demeter đau buồn đến mức nàng không cho cây cối gì mọc được trên mặt đất cả. Jupiter phải dàn xếp để hàng năm Persephone lên mặt đất ở với mẹ 6 tháng, 6 tháng còn lại nàng ở với chồng trong vương quốc tối tăm của Diêm Vương. Sự trở lại của nàng được coi là biểu tượng cho sự trở lại của mùa xuân.
15. Xem cuộc đời của Timoleon về cuộc đấu tranh giải phóng Syracuse và Sicily sau đó.
1. Sparta: thành bang Hy Lạp nổi tiếng nhất bán đảo Peloponnesus, người Dorian đến định cư vào khoảng năm 110 TCN. Trải qua nhiều cuộc chiến tranh và bị huỷ diệt nhiều lần, các di tích ở đây không được tìm thấy nhiều, hiện tại Sparta là một đơn vị hành chính nhỏ, thủ phủ của vùng Lakonia.
2. Plutarch thừa nhận rằng không thể xác định chính xác thời điểm cuộc đời của Lycurgus. Sự phỏng đoán tốt nhất có lẽ khoảng năm 800 TCN.

https://thuviensach.vn

3. Sparta có hai nhà vua cùng cai trị trong suốt lịch sử tồn tại, cả hai đều thuộc dòng dõi Hercules. Trong cuốn Những bộ luật, Plato kể rằng sau khi trở về từ cuộc chiến tranh mười năm ở thành Troy, người Dorian giành lấy quyền cai trị vùng đất Messene, Argos và Lacedaemon (sau này là thành bang Sparta). Thành Troy bị tiêu diệt khoảng năm 1250 TCN. Ba nhà nước thành bang này hợp thành liên minh của người Dorian. Nhưng sau này, chỉ có Sparta giữ nguyên thể chế ban đầu đó. Về sau Sparta chinh phục nhiều vùng đất khác, bao gồm cả vùng Messene.
4. Ionia là một thành bang nhỏ nằm trên bờ biển Địa Trung Hải, nay nằm ở phía tây Thổ Nhĩ Kỳ, bị người Hy Lạp chiếm đóng khoảng 1000 năm TCN.
5. Lời tiên tri ở ngôi đền Delphi luôn có câu trả lời chính xác nhưng đôi khi rất mập mờ. Như khi vua Croesus của Lydia hỏi liệu ông có nên đánh vua Cyrus của Ba Tư không, lời tiên tri nói rằng: 'Nếu ngươi đánh, thì một vương quốc vĩ đại sẽ sụp đổ'. Rất hài lòng, vua Croesus cùng đội quân đông gấp đôi vua Cyrus, gây chiến và giao tranh với vua Cyrus tại trận Thymbra (545 TCN). Đúng là một vương quốc vĩ đại sụp đổ, nhưng đó lại là vương quốc của Croesus. Khi người Sparta hỏi thần Apollo có cho phép họ mở rộng vương quốc lên phía bắc không, lời tiên tri nói rằng họ sẽ được 'Nhảy múa trên đồng cỏ Tegea' (một đồng cỏ rất màu mỡ ở phía Bắc Hy Lạp). Câu trả lời này làm người Sparta tin rằng họ sẽ chiếm được nhiều vùng đất khác. Nhưng cuối cùng, họ bị đánh bại, bị xích lại, chịu đánh roi và phải lao động trên cánh đồng như những nông dân khổ ải. Đó là cách người Sparta 'nhảy múa trên cánh đồng Tegea'.
6. Người Hy Lạp cổ đại cho rằng việc giết người đang trốn trong đền thờ các vị thần sẽ là xúc phạm và bất kính đối với các thần linh. Vì thế, khi Agis trốn trong đền thờ thì không một ai dám giết hay bắt chàng. Thông thường, khi cần tự bảo vệ mình, các vị vua hay bất kỳ ai khác đều tới trốn tại đền thờ các vị thần, như Agis và Cleombrotus đã làm khi trốn tránh Leonidas.
7. Các tàu thuyền lớn đi biển thường dùng một hệ thống các hầm phụ nằm sát đáy thuyền, gọi là hầm balast dùng để dằn nước khi thuyền không chở hàng khiến thuyền bớt bị nghiêng ngả.

https://thuviensach.vn

8. Trong cuốn Những bộ luật, Plato nhận xét về mô hình chính quyền Sparta: 'Ta không biết nên gọi tên nó như thế nào. Hội đồng giám quan là một hình thức chuyên chế, nhưng đôi khi Sparta gần giống với chế độ dân chủ thuần khiết nhất trong số tất cả các thành bang Hy Lạp. Rõ ràng đó là xã hội của giới quý tộc, nhưng lại gồm cả nền quân chủ, hình thức chính quyền cổ xưa nhất trên thế giới'.
9. Argos: thuộc vùng Peloponnesusvà được coi là thành phố cổ nhất của Hy Lạp, nơi đây có tàn tích của đền thờ nữ thần Hera.
10. Tiếng cười rất quan trọng trong cuộc sống của người Sparta. Nó không chỉ giúp họ tiêu khiển mà còn làm hệ thống pháp luật của họ thêm vững chắc bằng cách chê bai nhẹ nhàng bất cứ ai không tuân thủ pháp luật. Khiếu hài hước là một trong những đức tính của các nhà lãnh đạo Sparta.Trong tác phẩm Lời nói người Sparta của Plutarch có một câu chuyện về sự hài hước của người Sparta. Khi một người bị xếp vào chỗ xấu nhất trong dàn đồng ca, ông ta nói: 'Thật tuyệt vời, thưa ngài nhạc trưởng! Ngài đã tìm được cách làm cho chỗ này trở nên cao quý'. Một câu chuyện khác, khi nghe thấy một người nói rằng mình có thể bắt chước tiếng chim hoạ mi như thật, một người Sparta nói: 'Bây giờ tôi mới được biết thế nào là tiếng chim hoạ mi!'. Một người Sparta thấy những người khác ngồi trong nhà vệ sinh, bèn nói: 'Chưa bao giờ tôi được ngồi vào một chỗ mà khi tôi đứng dậy lại nhường chỗ cho một bô lão'. Khi một người tên là Pedaritus không được chọn vào Đội 300 [đơn vị xuất sắc nhất trong đội quân Sparta], người ta hỏi tại sao thất vọng mà anh vẫn cười vui vẻ. Pedaritus trả lời rằng anh rất vui vì biết rằng trong thành phố còn có 300 người khác giỏi hơn mình.
11. Cuộc thi đấu Olympiad lần đầu tiên tổ chức vào năm 776 TCN. Trước đó, Hercules đã lập ra cuộc đấu này nhưng sau đó không được tổ chức tiếp.
12. Các nữ thần Muses bao gồm chín nữ thần, là con gái của thần Zeus (Jupiter) và thần Mnemosyne (thần trí nhớ). Mỗi nữ thần cai quản một môn nghệ thuật nhất định, như thần Clio cai quản môn lịch sử, Terpsichore - khiêu vũ, và Thalia - hài kịch.

https://thuviensach.vn

13. Castor là một trong hai vị thần sinh đôi của Sparta, người kia là Pollux. Theo truyền thuyết, họ được sinh ra từ mối tình của thần Zeus và một thiếu nữ tên là Leda. Tên của họ được đặt cho một chòm sao ở Bắc bán cầu, chòm Song sinh (Gemini, nằm ở cung Hoàng đạo thứ 3, từ 21/5 đến 20/6).
14. Thebes: thành bang Hy Lạp ở Boeotia, phía bắc núi Cithaeron (Kithairon), tây bắc Athens. Thebes là thành phố Hy Lạp cổ được nói đến nhiều nhất trong các huyền thoại và truyền thuyết với các câu chuyện về vua Oedipus (Ơ-đíp), anh em sinh đôi Amphion và Zethus, và cũng là nơi anh hùng Hercules sinh ra. Tại vị trí của Thebes ngày nay là thị trấn Thivai thuộc miền trung Hy Lạp.
15. Trận Leuctra xảy ra giữa Thebes và Sparta năm 371 TCN. Bằng chiến thắng này, Epaminondas, Thống chế của người Thebes, đã vĩnh viễn chấm dứt uy quyền tối cao của Sparta. (Xem thêm câu chuyện về Pelopidas).
16. Helot là tên gọi những nô lệ mà người Dorian bắt được. Họ thuộc sở hữu của nhà nước chứ không phải cá nhân nên bị các ông chủ Sparta bóc lột không thương tiếc.
17. Cuốn sách này không bao gồm câu chuyện về cuộc đời của Lysander (mất năm 395TCN). Lysander là một chính khách và Thống chế, Đô đốc thuỷ quân Sparta, người đã chấm dứt cuộc chiến tranh Peloponnesian (431-404 TCN). Đây là cuộc xung đột cuối cùng cả về tư tưởng và lãnh thổ giữa hai thành bang lớn nhất Hy Lạp là Athens và Sparta. Sparta được những chính phủ quý tộc ủng hộ, còn Athens được những chế độ dân chủ hậu thuẫn. Cuộc chiến tranh này lôi kéo toàn bộ lãnh thổ Hy Lạp, thậm chí cả những người không muốn tham gia như người Melian. Cuối cùng, Sparta chiến thắng, còn Athens bắt đầu suy tàn rồi sụp đổ. Các sử gia Thucydides và Xenophon viết lại đầy đủ lịch sử cuộc chiến tranh này, khá giống với xung đột địa chính trị của cuộc Chiến tranh lạnh. (Xem thêm Cuộc đời của Pericles và Nicias).
18. Xem Cuộc đời của Nicias và Dion.
19. Trong cuốn Protagoras, Plato đã ghi lại lời dạy của Socrates: 'Những ngôi nhà cổ xưa và phì nhiêu nhất của triết học của Hy Lạp là Crete và Sparta. Ở đó, có nhiều người khôn ngoan hơn bất cứ nơi nào trên trái đất.

https://thuviensach.vn

Nhưng họ che giấu sự khôn ngoan của mình bằng cách giả vờ ngu dốt. Nên dường như họ được kính trọng nhờ sự can đảm trong chiến đấu, hơn là nhờ tính khôn ngoan. Họ nghĩ rằng nếu để lộ sự tài giỏi đó thì mọi người khác cũng trở nên khôn ngoan. Trong những thành bang này [Crete và Sparta], không chỉ đàn ông mà cả phụ nữ cũng tự hào về trí tuệ của họ. Đó là lý do vì sao anh có thể biết rằng ta đang nói sự thật và người Sparta được giáo dục tốt nhất để nói rằng: nếu anh nói chuyện với bất kỳ người dân Sparta bình thường nào, thoạt đầu anh ta có vẻ ngu ngốc, nhưng dần dần cũng giống như người giỏi đóng kịch, anh ta sẽ đưa ra những nhận xét súc tích chứng tỏ bạn chỉ là trẻ con'.

1. 1. May mắn cho Cleon là khi dẫn quân đến Pylos, một đám cháy bùng lên trên hòn đảo này đã đốt sạch thành luỹ người Sparta. Quân Athens lúc đó chỉ việc bao vây những người còn sống. Quân Sparta buộc phải đầu hàng. Cleon trở về như một anh hùng, còn Nicias phải chịu nhiều cay đắng và nhục nhã. Nhưng thành công may mắn này chỉ đem lại thảm hoạ cho Cleon. Cleon phải chỉ huy một đội quân tại Amphipolis và phải đối đầu với một đội quân Sparta đông đảo trong một trận đánh then chốt. Sự bất tài và ngu dốt của ông ta làm chính quân đội của mình lộn xộn. Đến khi nhìn thấy quân Sparta, Cleon quên phắt mình là tổng chỉ huy và bỏ chạy đầu tiên. Nhưng Cleon không chạy thoát vì bị một lính người Myrcinian giết chết. Sau khi quân Athens đại bại ở Amphipolis, hoà bình được lập lại.

2. Amphipolis (Amfipolis): đơn vị hành chính thuộc Serrai, vùng Trung Macedonia, Hy Lạp.

3. Alcibiades (450-404 TCN): chính khách và Thống chế Athens, người phản bội lại toàn thể Hy Lạp ngay tại triều đình vua Ba Tư và rồi góp phần vào thất bại của người Athens trong cuộc chiến tranh Peloponnesus (431-404 TCN). Pericles là chú của Alcibiades, từng chăm sóc Alcibiades từ khi còn nhỏ, còn Socrates là bạn thân của Alcibiades và từng tham gia trận đánh Potidaea năm 432 TCN. Sau này, Alcibiades từng phản bội lại người Athens, sang sống với người Sparta nên bị kết án tử hình, bị tịch thu mọi tài sản. Sau đó, Alcibiades lại phản bội người Sparta đầu hàng vua Ba Tư.

https://thuviensach.vn

Cuộc đời Alcibiades cũng rất nhiều sự kiện và chiến công hấp dẫn nhưng phần viết về Alcibiades của Plutarch không có trong tuyển tập này.
4. Carthage là một vùng định cư cổ đại được thành lập vào thế kỷ thứ IX TCN, sau đó trở thành trung tâm của một vương quốc rất hùng mạnh và thịnh vượng bên bờ Địa Trung Hải là kình địch với đế chế La Mã trong suốt nhiều cuộc chiến tranh. Đến thế kỷ thứ II TCN, đế chế La Mã tiêu huỷ Carthage, ngày nay thuộc lãnh thổ Tunisia.
5. Syracuse: thành bang Corinth của Hy Lạp đã xâm chiếm và lập ra Syracuse trên đảo Sicily vào năm 734 TCN, sau đó Syracuse đã trở thành thành phố lớn nhất và quyền lực nhất trên đảo Sicily. Vì thế, lời tiên đoán này đã cổ vũ người Athens tiến hành 'Cuộc viễn chinh Sicily' đầy thảm hoạ.
6. Socrates (469-399TCN): triết gia Hy Lạp nổi tiếng, không để lại tác phẩm nào nhưng có ảnh hưởng sâu sắc đến triết học phương Tây nhờ những ghi chép của học trò ông là Plato. Nhưng Aristophane, nhà văn, nhà viết kịch nổi tiếng (448-385 TCN) lại chế giễu ông. Còn Xenophon, sử gia Hy Lạp (430-355TCN) ca ngợi ông là nhà đạo đức đơn giản.
7. Sau này, trong ngành thiên văn học chu kỳ 19 năm (235 tháng âm lịch) mặt trăng trở lại đúng vị trí ban đầu, được đặt tên ông là Metonic Cycle.
8. Trong thần thoại Hy Lạp, Adonis là một chàng trai tuấn tú, con trai vua Myrrha, được nữ thần tình yêu Aphrodite (Venus) đem lòng yêu quý. Bất chấp lời khuyên của nàng, Adonis đã chết trong một chuyến đi săn. Aphrodite biến máu của chàng thành hoa và các cô gái Hy Lạp hàng năm đều làm lễ tưởng nhớ chàng.
9. Đây không phải là nhà hùng biện Demosthenes nổi tiếng, người sống ở thời đại sau đó
10. Triết gia Plato (428-347 TCN) hoà giải tôn giáo và khoa học bằng cách dựng nên những điều huyền bí. Theo quan điểm của Platon, khi khám phá quy luật tự nhiên, con người viện đến thánh thần vì họ siêu việt hơn con người trong khả năng lý giải. Sự bắt chước là cách nịnh bợ chân thành nhất. Do đó, tất cả những cố gắng nghiên cứu khoa học thực chất cũng là một biểu hiện của sự mộ đạo. Plato nói rằng thế giới thực được xây dựng từ những ý tưởng, nên vật chất và siêu hình là hoà nhập với nhau chứ không

https://thuviensach.vn

hề tách rời. Là thầy tế tại đền thờ thần Apollo, vị thần của những lý lẽ, Plutarch cũng chia sẻ quan điểm với Plato về sự tinh tuý của vũ trụ. Plato là học trò của Socrates (469-399 TCN). Cuộc đối thoại giữa Socrates và Nicias về lòng dũng cảm được Plato ghi lại trong cuốn Lanches. Dường như Socrates có quá ít niềm tin và có quá nhiều nghi ngờ, dù ông là hình ảnh tiêu biểu nhất về con người. Người Athens kết tội xử tử ông vì dám nghi ngờ sự chính thống của tôn giáo. Đứng giữa các học trò của mình, ông vui vẻ uống thuốc độc mà chết. Plato, học trò nổi tiếng nhất của ông, đã ghi lại cảnh này trong bài viết Phaedo và về phiên toà xử Socrates trong bài Lời biện bạch.

11. Nhà sử học Thucydides (460-400 TCN) đã mô tả rất tỉ mỉ 'Cuộc viễn chinh Sicily'. Thất bại này xảy ra năm 413 TCN, 2 năm sau khi Nicias rời Athens. Thucydides cũng kể lại các sự kiện khác trong cuộc chiến tranh Peloponnesian cho tới năm 411 TCN, sau đó sử gia Xenophon kể tiếp cuộc chiến tranh này.

1. Epaminondas là người bạn hữu thân thiết nhất của Peolopidas. Plutarch viết về cuộc đời của Epaminondas nhưng phần viết này không còn nữa. (Xem thêm chú thích trong truyện về Agesilaus).

2. Vụ chiếm cung điện Thebes (Cadmea) diễn ra năm 382 TCN. Trận chiến nơi Epaminondas cứu Pelopidas diễn ra trước đó 2 năm. Trong trận này Sparta và Thebes ở cùng phe.

3. Việc Athens đầu hàng Sparta vào tháng 4 năm 404 TCN đã chấm dứt cuộc chiến tranh Peleponnesian sau hơn 28 năm giao tranh. Viện Nguyên lão của Athens bầu ra 30 người để cải tổ hiến pháp và luật nên đây gọi là 'Hội đồng 30'. Nhưng thay vì cải cách thành phố, họ lại bầu người vào các chức vụ quan trọng và kiểm soát thành bang. Đầu tiên, việc 'Hội đồng 30' bắt giữ tất cả những người cản trở làm cho dân chúng vui mừng, nhưng 'Hội đồng 30' còn đi xa hơn khi họ tước vũ khí của tất cả người dân Athens, trừ một nhóm 3000 người vốn là lực lượng của họ. Ngày càng có nhiều người Athens bị xử tử vì chống lại 'Hội đồng 30'. Những người chống đối bị thanh trừng và mọi tài sản đều bị tịch thu, còn 'Hội đồng 30' tự do hành động theo ý mình. Sau đó, khoảng 70 người tị nạn trốn ở Thebes quay lại

https://thuviensach.vn

tấn công pháo đài Phyle. Dân chúng Athens bèn hợp sức với họ. Vì thế, 'Hội đồng 30' bị giải tán và nền dân chủ được khôi phục lại ở Athens.
4. Công cuộc giải phóng Thebes diễn ra vào mùa đông năm 379 TCN, 3 năm sau vụ chiếm giữ cung điện của người Sparta. Câu chuyện này được kể chi tiết hơn trong bài viết của Plutarch nhan đề Ma quỷ của Socrates.
5. Việc người Sparta bất ngờ chiếm đóng Thebes bị coi là một hành động phản bội đồng minh, và việc người Sparta sai quân tiếp viện cũng lại là một hành động phản bội.
6. Tại trận Leuctra (năm 371 TCN), người Thebes đã mang lại một chiến thuật mới gọi là 'chiến thuật đánh xiên'. Chỉ có 6000 quân chống lại khoảng 11000 quân Sparta chưa từng bị đánh bại, nên người Thebes bố trí đội quân giáp nặng vào cánh trái với 'Binh đội Thần thánh' của Pelopidas làm tiên phong. Lực lượng tấn công này sẽ tấn công cánh phải của Sparta, nơi vua Sparta và lực lượng thiện chiến nhất chiếm giữ. Epaminondas cùng với một số ít quân đứng lệch góc và ngoài tầm tấn công của Sparta, do đó quân đội Thebes có ưu thế lực lượng ở đúng nơi xảy ra đánh nhau lớn nhất. Khi Pelopidas chọc thủng được đội hình đối phương, quân Thebes đánh ngang sườn quân đối phương, còn cánh quân của Epaminondas sẽ đánh trực tiếp vào trước mặt quân địch. Thương vong của Sparta rất nặng nề. Kể từ đó sức mạnh của Sparta không bao giờ phục hồi được nữa.
7. Pherae: thành phố lớn của Thessaly xưa kia, nay là Ferai, thuộc Đông Macedonia và Thrace, Hy Lạp.
8. Pharsalus: nay là Farsalus thuộc vùng Thessaly, Hy Lạp.
9. Artaxerxes II: Vua Ba Tư trong giai đoạn 404-358 TCN. Ông là hậu duệ của vua Xerxes I, người được nhắc đến trong câu chuyện về Solon. Những đồng tiền Ba Tư, như đã kể trong câu chuyện về cuộc đời Agesilaus, luồn vào các thành phố Hy Lạp làm dân chúng ganh tỵ và hiềm khích. Artaxerxes thuê những nhà hùng biện để phá hoại các thành bang Hy Lạp, kích động họ đánh lẫn nhau rồi trở nên suy yếu. Plutarch có viết về cuộc đời của Artaxerxes trong tác phẩm Gương danh nhân nhưng chúng tôi không đưa vào đây. Artaxerxes là một vị vua rất can đảm và mưu lược.
10. Taygetus: tên một ngọn núi nơi định cư của thành bang Sparta.

https://thuviensach.vn

11. Susa: ngày nay là Shush thuộc lãnh thổ Iran, nằm gần biên giới Iran-Irắc.
12. Pythian: ngày hội thể thao tổ chức 4 năm một lần gần Delphi trong thời Hy Lạp cổ đại để tưởng nhớ thần Apollo.
1. Augustus (63 TCN- 14 sau CN): con nuôi của nhà độc tài La Mã Julius Caesar, tên thật là Gaius Octavius lên làm tổng tài La Mã, đánh bại Antony và Cleopatra tại trận Actium trở thành Hoàng đế đầu tiên của La Mã (27 TCN- 14 sau CN). Ông tiến hành nhiều cải cách xã hội, khuyến khích giáo dục, mở rộng biên giới của La Mã tới tận sông Danube và thiết lập chính quyền thống nhất sau gần một thế kỷ nội chiến. Thời Augustus được coi là thời kỳ huy hoàng của đế chế La Mã.
2. Antisthenes (444?- sau 371 TCN): triết gia Hy Lạp, nhà tư tưởng đầu tiên thiết lập Chủ nghĩa Hoài nghi (Cynicism). Ông sinh ra ở Athens và là học trò của Socrates. Antisthenes dạy tại một ngôi trường có tên là Cynosarges bên ngoài Athens. Học trò của ông sau này được gọi là những người theo chủ nghĩa Hoài nghi (Cynics). Antisthenes coi hạnh phúc chỉ đạt được nhờ đức hạnh. Ông chê bai các môn nghệ thuật, văn học và những trò ăn chơi xa hoa, đồng thời ca ngợi sự lao động chăm chỉ. Học trò nổi tiếng nhất của ông là triết gia Hoài nghi Hy Lạp Diogenes.
3. Macedonia: vùng lãnh thổ hiện nay gồm miền bắc Hy Lạp, Albany, Mecedonia thuộc Nam Tư cũ và một phần Bulgary.
4. Zeno (Zeno của xứ Elea): nhà triết học và toán học nổi tiếng của Hy Lạp cổ đại, sống ở đảo Síp khoảng 500 năm trước CN. Aristotle coi ông là người phát minh ra phép biện chứng.
5. Một ví dụ nổi tiếng về tài nguỵ biện của Zeno là nghịch lý Achilles và con rùa. Achilles (người nổi tiếng về tốc độ cũng như sức mạnh) chạy nhanh hơn con rùa 100 lần. Zeno nói rằng nếu con rùa chạy trước 100 yard, Achilles sẽ không bao giờ đuổi kịp nó. Lý luận của Zeno là khi Achilles chạy xong khoảng cách đến nơi con rùa đã khởi hành, con rùa đã chạy được một yard nữa. Khi Achilles chạy hết yard đó, con rùa đã chạy được vài inch nữa, và cứ thế tiếp tục không ngừng. Sau này hàng thế kỷ toán học mới chứng minh được cái sai của Zeno bằng lý thuyết giới hạn.

https://thuviensach.vn

6. Anaxagoras (500?- 428 TCN): triết gia duy vật nổi tiếng đầu tiên của Hy Lạp, người đưa khái niệm trí tuệ, lý trí vào căn nguyên triết học. Những nhà triết học trước đó coi đất, không khí, lửa, nước là như nguyên bản cuối cùng của vật chất. Nhưng ông là người đầu tiên đề xuất mô hình phân tử và nguyên tử cấu thành nên mọi vật với khái niệm 'Hạt giống nhỏ'. Học trò của ông gồm Pericles, nhà soạn kịch Euripides, và có thể cả Socrates. Anaxagoras dạy ở Athens khoảng 30 năm thì bị bỏ tù vì dám nói rằng mặt trời là một hòn đá nóng và mặt trăng được làm bằng đất. Sau này, tư tưởng của ông được Aristotle và Democritus kế tục phát triển.
7. Cimon (510?-450? TCN): Thống chế và chính khách của Athens. Ông là con trai Miltiades, người làm nên chiến thắng Marathon. Cimon tham gia trận Salamis và sau đó góp phần thiết lập liên minh Deli. Cùng với Aristides, ông chỉ huy hạm đội Hy Lạp tới bán đảo Tiểu Á để giải phóng các thuộc địa ở đây khỏi ách thống trị của Ba Tư. Năm 466 TCN, ông đánh bại hạm đội Ba Tư tại sông Eurymedon (bây giờ là sông, Thổ Nhĩ Kỳ). Sau cuộc nổi loạn của người Helot ở Sparta, uy tín của ông bị giảm sút và bị cách chức. Sau đó, phe dân chủ của Pericles đã trục xuất ông. Khi được triệu hồi năm 451, Cimon đàm phán hiệp ước đình chiến 5 năm giữa Sparta và Athens, rồi góp tiền bạc xây dựng lại Athens. Plutarch cũng viết về cuộc đời của Cimon nhưng chúng tôi không đưa vào tập sách này.
8. Pisistratus (khoảng 600-527 TCN): Thống chế, chính khách và là nhà độc tài ở Athens. Là con trai Hippocrates, ông cầm đầu phe dân chủ chống lại phe quý tộc. Xem câu chuyện về cuộc đời Solon để biết thêm về Pisistratus.
9. Đây không phải là sử gia Thucydides nổi tiếng.
10. Việc lập chính sách dựa theo ý kiến quần chúng được Plato gọi là 'kịch sĩ' (theatrocracy).
11. Parthenon là tên ngôi đền thờ nữ thần Athena. Parthenos được xây dựng trên ngọn đồi Acropolis ở Athens vào thế kỷ thứ 5 TCN. Đây là một kỳ quan kiến trúc của thế giới Hy Lạp cổ đại.
12. Các đồng minh của Athens, trước đó bị Aristides cưỡng buộc nộp thuế, mệt mỏi vì những đóng góp quân sự và thấy không cần nộp thuế nữa vì giờ

https://thuviensach.vn

đây người Ba Tư đã bị đuổi khỏi Hy Lạp. Nhưng người Athens vẫn đòi tiếp tục duy trì Liên minh Deli, tiếp tục bắt họ đóng thuế. Vì các đồng minh có thể góp tiền thay cho binh lính nên dần dần các đồng minh đã mất đi kỹ năng chiến trận và trở thành nô lệ phụ thuộc vào Athens.
13. Thực tế, những người Athens không chinh phục được Sicily. (Xem cuộc đời Nicias để biết về cuộc viễn chinh này).
14. Aeginet (Aegina): một hòn đảo ở phía nam Hy Lạp.
15. Phidias (khoảng 490-430 TCN): nhà điêu khắc, kiến trúc sư, hoạ sĩ Hy Lạp cổ đại nổi tiếng. Ông là tác giả của nhiều công trình vĩ đại như tượng các Thống chế nổi tiếng của Athens như Miltiades. Phidias trực tiếp chỉ đạo công trình Propylaea, đài tưởng niệm ở đồi Acropolis, đền thờ Parthenon và bức tượng khổng lồ của thần Zeus tại đỉnh Olympus.
16. Aspasia (470-410 TCN): một phụ nữ nổi tiếng vì sắc đẹp, trí thông minh và tài năng chính trị. Sau khi cưới Pericles, ngôi nhà của họ trở thành nơi tụ tập của những học giả và chính khách Athens. Nhiều sử gia coi Aspasia là người gây ra các cuộc nổi loạn Samian và cuộc chiến tranh Peloponnesia. Trong Từ điển Encarta có bức tranh vẽ bà rất đẹp.
17. Đây là cuộc chiến tranh Peloponnesia (431-404 TCN), được sử gia Thucydides kể lại rất chi tiết.
18. Thucydides đã miêu tả như sau về trận dịch (năm 430 TCN): 'Chính tôi cũng mắc bệnh và thấy nhiều người khác cũng vậy. Bắt đầu là một cảm giác bỏng cháy trong đầu, rồi mắt tôi trở nên đỏ ngầu. Sự xuất huyết bắt đầu từ lưỡi và cổ họng, cùng với hơi thở rối loạn. Sau khi hắt hơi và sổ mũi, cơn đau dồn vào ngực. Ho và nôn mửa tiếp theo. Nạn nhân thường chết vì trào máu nôn mửa, hiện tượng này làm cả người nhão ra, hiện tượng khoa học thời đó chưa từng thấy. Da khô đi và nở tung ra. Mọi người không thể chịu đựng được quần áo dù nhẹ đến đâu, và muốn trần truồng hoàn toàn. Phần lớn họ muốn được ngâm mình trong nước lạnh. Họ không thể ngủ và không thể ở yên một chỗ. Cái chết thường đến sau cơn sốt vào ngày thứ bảy hoặc thứ tám, nhưng nếu người bệnh sống qua được thời điểm đó, bệnh sẽ chạy vào bao tử gây ra chứng ỉa chảy. Nó tác động đến các bộ phận sinh dục và các đầu ngón tay ngón chân, nên nhiều người bệnh không thể

https://thuviensach.vn

làm gì được nữa. Nhiều người cũng mất trí nhớ. Không từ nào có thể tả nổi thứ bệnh này, nó gây ra sự đau đớn mà tôi nghĩ không ai có thể sống qua nổi.'

1. Megalopolis là thành phố lớn nhất của Arcadia xưa kia, hiện nay Megalopolis là địa danh thuộc Arkadhia, vùng Peloponnesus, Hy Lạp.

2. Viện Hàn lâm ở Athens, do Plato mở.

3. Aratus xứ Sicyon (271-213 TCN) là một thống chế và nhà lãnh đạo của Liên minh Achaea (Achaean League), liên minh quân sự của Hy Lạp cổ đại. Plutarch cũng viết về cuộc đời của Aratus nhưng chúng tôi không chọn đưa vào cuốn sách này.

4. Sicyon: thành phố Hy Lạp cổ, gần Argos.

5. Các mẩu chuyện về Epaminondas có trong cuộc đời Pelopidas và Agesilaus.

6. Tức các trường ca Iliad và Odyssey.

7. Sellasia là một vùng đất rất gần Sparta, thuộc thành bang Laconia, vùng Peloponnesus, Hy Lạp.

8. Illyry là một thành bang Hy Lạp cổ đại nằm ở phía tây Macedonia và phía bắc của Thessaly, ngày nay là khu vực các nước thuộc Cộng hoà Nam Tư cũ: Slovenia, Croatia, Bosnia-Herzegovina.

9. Loại lao có dây da buộc vào cán quấn quanh thân lao, đoạn cuối của dây buộc vào tay. Cái đai để đeo nhằm tăng lực bẩy và cũng đóng góp vào lực xoáy của lao khiến nó đi thẳng trong khi bay.

10. Elea: một vùng đất ngày nay ở phía nam nước Italia.

11. Khi đó, sau khi vị vua cuối cùng qua đời, Sparta rơi vào tay các toán lính đánh thuê và chịu sự cai trị của một tên độc tài.

12. Titus Quinctius Flamininus (230?-174 TCN) là thống chế và chính khách nổi tiếng của La Mã. Ông là người đánh bại vua Philip V của Macedonia và giải phóng mọi thành bang Hy Lạp khỏi ách cai trị của Philip. Ông là quan coi quốc khố năm 199 TCN và tổng tài năm 198 TCN. Trong tác phẩm 'Những cuộc đời song hành', Plutarch đã so sánh Titus Flamininus với Philopoemen

https://thuviensach.vn

13. Diophanes là một nhà hùng biện và một nhà triết học của Hy Lạp cổ đại.
1. Cato Trẻ (Cato the Younger) tên thật là Marcus Porcius Cato (95-46 TCN), chính khách La Mã, cháu nội của Cato Già (Cato the Elder). Khi làm quan coi quốc khố, ông nổi tiếng với vì lòng thanh đạm và trung thực. Cato Trẻ cũng cố gắng cứu giúp những người đồng bào La Mã chống lại những kẻ mị dân lợi dụng sự ngu muội của họ. Năm 60 TCN, ông chống lại Julius Caesar. Chế độ Tam hùng đầu tiên gồm Pompey, Caesar và Marcus Crassus điều ông đi đảo Síp nhằm loại bỏ ông. Trong cuộc xung đột giữa Caesar và Pompey năm 49, Cato đứng về phía Pompey. Ông thất bại trong việc bảo vệ Sicily chống lại Caesar và sau thất bại ở Utica, châu Phi, ông tự sát chứ không muốn rơi vào tay Caesar. Cato là cha vợ của Marcus Brutus, người đã ám sát Julius Caesar. Plutarch cũng viết về cuộc đời Cato Trẻ và so sánh ông với Phocion.
2. Demosthenes (384-322 TCN) là một nhà hùng biện xuất sắc của Hy Lạp, nổi tiếng với câu nói 'Những cơ hội nhỏ thường là sự khởi đầu cho những sự nghiệp lớn lao'.
3. Cuộc chiến tranh Peloponnesian chấm dứt với việc người Athens đầu hàng người Sparta năm 404 TCN. Thất bại nhục nhã này đã làm tổn hại tinh thần của người Athens.
4. Mars là tên vị thần chiến tranh, trong thần thoại Hy Lạp là thần Ares.
5. Muses là chín nữ thần, con gái của thần Zeus và Mnemosyne (nữ thần kí ức). Mỗi nữ thần bảo trợ một môn nghệ thuật nhất định, như thần Clio bảo trợ sử học, Terpsichore bảo trợ khiêu vũ và Thalia bảo trợ hài kịch...
6. Nữ thần Athena (trong thần thoại La Mã là thần Minerva, thần của trí tuệ, tri thức và chiến trận) được người Athens ưa chuộng nhất trong số các vị thần. Athena được sinh ra từ cái đầu của thần Zeus (Jupiter) và được Zeus rất yêu quý. Nàng được thờ tại ngôi đền Parthenon ở Athens (xem cuộc đời Pericles để biết về việc xây dựng ngôi đền này). Nữ thần này là biểu tượng rất quan trọng trong các bản anh hùng ca Iliad và Odyssey của Homer.

https://thuviensach.vn

7. Vua Philip là cha của Alexander 'Đại đế'. Philip chinh phục tất cả vùng đất của Hy Lạp sau trận Chaeronea (338 TCN).
8. Euboea là một hòn đảo dài ngoài khơi gần Athens.
9. Đây không phải là Plutarch, tác giả cuốn sách này. Tên người Hy Lạp thường giống nhau, vì thế để tránh sự nhầm lẫn, thường phải chỉ rõ vùng đất nơi họ sinh ra.
10. Một eo biển của Thổ Nhĩ Kỳ nối châu Âu và châu Á, nay là Dardanelles.
11. Trận này xảy ra năm 338 TCN, xem câu chuyện về cuộc đời Alexander 'Đại đế' để biết thêm về trận đánh này.
12. Ionia là một vùng đất cổ xưa của châu Á, bên cạnh bờ biển Aegean, từng bị người Hy Lạp chiếm đóng khoảng 1000 năm TCN.
13. Kho báu bị Harpalus đánh cắp này lên tới 180,000 talent vàng. Theo thời giá năm 1998, kho báu này đáng giá khoảng 42 tỷ đôla.
14. Lamian: thuộc tỉnh Hamadan, Iran ngày nay.
15. Antipater được Alexander bổ nhiệm là thống sứ cai trị Hy Lạp và Macedonia trong khi Alexander viễn chinh ở châu Á. Sau cái chết của Alexander, Antipater trở thành người đứng đầu Hội đồng thống chế của Alexander, và là quan nhiếp chính cho con trai nhỏ của Alexander. Chức nhiếp chính này kéo dài từ 323 đến 319 TCN, khi Antipater chết ở tuổi 70. Cái chết của Antipater dẫn tới tình trạng vô chính phủ. Năm 311 TCN, đế chế của Alexander tách thành năm vương quốc khác nhau.
16. Cassander (358?-297 TCN) là vua Macedonia từ năm 305 đến 297 TCN. Năm 321, sau cái chết của Alexander 'Đại đế', Antipater được bổ nhiệm làm nhiếp chính tối cao của Macedonia. Khi chết, ông trao quyền cho bạn mình là Polyperchon, nhưng Cassander dấy binh chống lại Polyperchon, giành quyền kiểm soát Athens năm 317. Năm 316, Cassander sát hại Olympias, mẹ Alexander 'Đại đế'. Cũng năm đó, Cassander cưới người em gái cùng cha khác mẹ của Alexander là nàng Thessalonica. Nhưng chỉ ít lâu sau, Cassander giết Roxana, người vợ Ba Tư của Alexander và con trai là Alexander IV, chấm dứt triều đại của Alexander.

https://thuviensach.vn

17. Antigonus (382-301 TCN): cũng là một bộ tướng của Alexander 'Đại đế'. Sau khi Alexander chết, đế quốc rộng lớn từng bị Alexander chinh phục bị chia cắt thành nhiều nước, Antigonus chiếm đóng vùng lãnh thổ trên bán đảo Tiểu Á đối chọi với vương quốc của Cassander.
18. Polysperchon: thống chế, đồng nghiệp của Antipater. Olympias, mẹ Alexander 'Đại đế', liên minh với Polysperchon (317 TCN) nên bị Cassander giết Olympias và con trai của Alexander để trả thù.
19. Socrates (469 - 399 TCN) là một triết gia nổi tiếng ở Athens bị kết án tử hình. Học trò của ông là Plato, đã ghi lại những lời nói của Socrates trong cuốn sách Những cuộc đối thoại. Trong cuốn Phaedo, Plato kể lại cuộc trò chuyện của Socrates trong những giờ cuối cùng trước khi chết vì uống cây cần độc trong nhà tù Athens.
1. Epirus nằm trên bờ biển Tây Bắc Hy Lạp. Những vị vua ở đó xưng tụng Pyrrhus là con trai của Achilles, chiến binh Hy Lạp lừng danh trong trận chiến thành Troy. Cả Pyrrhus và Alexander đều xứng đáng là hậu duệ của Achilles, người cũng giống như họ là một chiến binh kiêu hãnh không bao giờ chấp nhận sống yên bình.
2. Demetrius I (337?-283 TCN) là vua của Macedonia trong giai đoạn 294-283 TCN. Ông là con trai vua Antigonus I, thống chế của Alexander 'Đại đế'. Sau cái chết của Alexander, cả Antigonus và Demetrius đều rất tích cực tham gia những cuộc chiến giành quyền lực. Demetrius đánh bại Ptolemy I, vua Ai Cập trong trận Salamis (306 TCN). Năm 294 TCN, ông ám sát địch thủ là Alexander, con trai Cassander, rồi chiếm Macedonia. Nhưng 6 năm sau, ông bị sa thải khỏi liên minh của Pyrrhus và Lysimachus, vua xứ Thrace. Demetrius đến nương tựa Seleucus I, vua xứ Syria, nhưng bị tống giam cho đến chết. Nhưng sau đó, con trai ông là Antigonus II đã giành lại ngai vàng ở Macedonia. Những thăng trầm trong sự nghiệp của Demetrius rất thú vị, nhưng không có tính anh hùng. Cuộc đời Demetrius do Plutarch viết không có trong tập này. Trong đó, Plutarch cho rằng chúng ta cũng có thể học được nhiều điều từ một tấm gương xấu.
3. Trận Ipsus (301 TCN) diễn ra giữa Antigonus và các tướng lĩnh Macedonia khác nhằm tranh giành các vương quốc trong đế chế do

https://thuviensach.vn

Alexander tạo dựng. Antigonus và con trai mình là Demetrius thua trận ở Ipsus nên mất quyền cai trị Hy Lạp và Tiểu Á. Ipsus ngày nay thuộc Arkadhia, vùng Peloponnesus, Hy Lạp.
4. Đây là vua Ptolemy I (367?-283? TCN), còn gọi là Ptolemy Soter, người cai trị Ai Cập trong giai đoạn 323-285 TCN. Ông là người sáng lập triều đại Ptolemai. Từng là một Thống chế trong quân đội của Alexander 'Đại đế', sau cái chết của Alexander, Ptolemy đã chiếm lấy Ai Cập và đứng trung lập trong trận chiến Ipsus. Vương triều của ông sau đó có nàng Cleopatra nổi tiếng, người quyến rũ được Julius Caesar và Mark Antony.
5. Hai anh em, Antipater và Alexander, đánh nhau xem ai sẽ nối ngôi cha là vua Cassander. Antipater đã giết mẹ mình, và Alexander mời Pyrrhus và Demetrius đến giúp mình. Pyrrhus đến trước, và được trả công bằng một vùng đất rộng lớn thuộc Macedonia. Alexander không muốn Demetrius cũng làm như vậy nên đã đến gặp Demetrius. Nhưng trong cuộc gặp gỡ, Demetrius đã giết Alexander rồi chiếm lấy phần còn lại của Macedonia.
6. Demetrius cai trị Macedonia trong 7 năm. Saudó, con trai ông ta là Antigonus II lên làm vua Macedonia. Các hậu duệ dòng họ này tiếp tục trị vì cho đến năm 197 TCN, khi bị người La Mã đến chinh phục.
7. Lysimachus (360?-281 TCN) là vua xứ Thrace, từng một thời gian ngắn làm vua của mọi vùng đất Macedonia.
8. Tarentum: ngày nay là thành phố Taranto, Đông Nam nước Italia.
9. Alexander từng gặp voi chiến mặc giáp sắt ở Ấn Độ. Pyrrhus cũng học cách sử dụng thứ vũ khí khủng khiếp này. Mùi và tiếng ồn của voi làm ngựa sợ hãi vì trước đó chúng chưa từng thấy bao giờ.
10. Lucania: ngày nay là vùng Basilicata ở miền Nam Italia.
11. Heraclea: thuộc tỉnh Apulia (Puglia), đông nam nước Italia.
12. Appius Claudius là chính khách, nhà văn, nhà hùng biện xuất sắc của La Mã, sống vào khoảng năm 300 TCN.
13. Hydra là một trong những quái vật mà Hercules từng chinh phục. Nó có 9 đầu, và mỗi lần một đầu bị chặt, hai cái khác sẽ mọc ra thế chỗ. Hercules đã tiêu diệt con quái thú bằng cách lấy đuốc thiêu nó.

https://thuviensach.vn

14. Gaius Fabricius Luscinus (chết sau năm 275 TCN), chính khách và thống chế La Mã. Ông làm chấp chính tối cao năm 282 TCN, có nhiều thành công và chiến thắng lớn trước người Lucana, Brutti, và Samnite, được người La Mã rất ca ngợi.
15. Các môn đồ của triết gia Hy Lạp Epicuris được biết dưới cái tên các nhà Khoái lạc chủ nghĩa. Epicuris từng khuyên: 'Sống không để bị biết đến', hưởng thụ cuộc sống của một kẻ bất cần đời vô danh. Tư tưởng này giống như tư tưởng Lão Tử trong triết học Trung Hoa. Plutarch đã viết tiểu luận Về sự chậm trễ của sự trừng phạt từ thần linh để phản đối giáo lý trung tâm của chủ nghĩa Khoái lạc là các vị thần không quan tâm đến những gì chúng ta làm, cũng như sự quan tâm hàng đầu đến những gì chờ đợi sau khi chết.
16. Lễ hội thần Cronos (Sao Thổ, theo thần thoại La Mã là thần Saturn) có tên là Saturnalia, được tổ chức trong ba ngày vào giữa tháng Chạp. Trong thời gian đó mọi hành động bất kính và lừa lọc đều được chấp nhận. Cronos là cha của thần Zeus (Jupiter), Poseidon (Neptune) và Hades (Pluto). Cũng giống như thời gian, Cronos nuốt con của mình vào bụng, nhưng vợ của Cronos là Cybele (Bà mẹ Vĩ đại), một hôm đã đưa cho ông ta một hòn đá thay thần Zeus. Khi lớn lên, Zeus lao vào cuộc chiến tranh với cha mình và các Titan khác là con của Uranus (Thiên đường) và Gaea (Mặt đất) và đánh bại họ. Trong buổi lễ Saturnalia, chủ nô và nô lệ đổi vai trò và bạn bè tặng quà nhau, để thể hiện sự công bằng tự nhiên giữa người với người và tình bằng hữu thân ái từng có ở thời Hoàng Kim của Cronos. Lễ hội của người La Mã vào dịp Giáng sinh vẫn còn lưu giữ lại một chút gì đó những phong tục này.
17. Asculum: thuộc tỉnh Lucania (Basilicata), phía nam Italia.
18. Từ đó có thành ngữ 'chiến thắng của Pyrrhus' là những chiến thắng phải trả giá rất lớn.
19. Mamertum là một thành bang thuộc Sicily.
20. Beneventum: trước khi Pyrrhus bị thua trận ở đây năm 275 TCN, thành phố này có tên là Maleventum (gió yếu). Sau khi chiến thắng Pyrrhus,

https://thuviensach.vn

người La Mã đổi tên thành phố này là Beneventum (gió mạnh). Ngày nay là Benevento, thủ phủ tỉnh Benevento miền nam Italia.
21. Hannibal (247-183 TCN) là một trong những vị tướng xuất sắc nhất mọi thời đại, thống chế Carthage nổi tiếng trong chiến tranh Punic lần thứ hai (218-201 TCN) với La Mã. Hannibal hành quân từ Tây Ban Nha vượt dãy Alps tấn công La Mã. Ông chiến thắng một số trận rất huy hoàng và gần như chiếm được thành Rome, nhưng cuối cùng Rome đã đứng vững và ông phải rút về.
22. Những người Gaulois đến từ vùng ngày nay là nước Pháp. Họ là những chiến binh hung dữ, đã chiếm được Rome vào năm 387 TCN, khoảng 100 năm trước chiến dịch của Pyrrhus.
23. Đây là Antigonus II (319?-239 TCN), con trai của Demetrius, làm vua Macedonia trong giai đoạn 283-239 TCN.
1. Solon là một trong bảy nhà thông thái này.
2. Thales (625?-546? TCN), triết gia Hy Lạp, sinh ở vùng Miletus, thành phố Hy Lạp cổ ở Ionia, là thành phố thịnh vượng nhất trong 12 thành phố của liên bang Ionia, vùng Tiểu Á. Ông là người sáng lập nên trường phái triết học Hy Lạp, và là một trong số bảy nhà thông thái của Hy Lạp. Thales rất nổi tiếng về kiến thức tuyệt vời về thiên văn học sau khi dự đoán rằng nhật thực sẽ xảy ra vào ngày 28/5 năm 585 TCN. Ông cũng được coi là người đã giới thiệu môn hình học vào Hy Lạp. Thales cho rằng nguồn gốc của tất cả mọi vật là nước. Trước Thales, những giải thích về vũ trụ rất huyền bí và khó hiểu, việc ông tập trung nghiên cứu những vật chất cơ bản hình thành nên thế giới đánh dấu sự sinh thành các tư duy khoa học. Thales không để lại tác phẩm nào; người ta biết về các kiến thức của ông nhờ vào ghi chép của Aristotle trong cuốn Siêu hình học (Metaphysics). Miletus cũng là quê hương của triết gia Hy Lạp nổi tiếng là Anaximander.
3. Salamis: một hòn đảo gần Athen, thuộc vùng Attica, là quê hương của các anh hùng Hy Lạp huyền thoại trong sử thi của Homer là Ajax và Teucer.
4. Cải cách ruộng đất ở Athens khó hơn ở Sparta nhiều. Sản phẩm nông nghiệp chủ yếu của Athens là dầu ôliu, để buôn bán và đổi lấy những mặt

https://thuviensach.vn

hàng khác từ khắp nơi trên thế giới. Dầu ôliu không chỉ để nấu ăn mà quan trọng hơn là để thắp sáng. Phải mất 16 năm cây ôliu ở Hy Lạp mới trưởng thành và sau 40 năm mới tạo ra lượng dầu nhiều nhất. Vì vậy việc trồng trọt đòi hỏi công việc nặng nhọc và không thu được kết quả trong một thời gian dài. Việc cải cách ruộng đất ở Athens sẽ làm cho một số người không tốn công trồng trọt mà vẫn được thu hoạch.

5. Talent là đơn vị đo tiền tệ và ruộng đất của người Hy Lạp cổ đại.

6. Từ những việc Dracon làm, sau này tiếng Anh có từ draconian để chỉ sự tàn bạo, được sử dụng để mô tả những pháp luật hà khắc.

7. Solon bắt mọi công dân phải thể hiện chính kiến, ông không muốn những công dân khao khát những điều tốt nhưng lại sợ hãi và không dám hành động chống lại những kẻ xấu.

8. Người nghèo ở Athens không hề có bất cứ quyền gì cho đến khi Solon tiến hành cải cách.

9. Attica: vùng đất đồi núi ở phía Nam bán đảo Hy Lạp.

10. Solon tham khảo những sách vở cổ xưa của người Ai Cập rồi kể lại câu chuyện về lục địa Atlantis. Plato (427 - 347 TCN), hậu duệ của Solon, kế thừa nhiệm vụ này, đã viết cuộc đối thoại 'Timaeus' và đoạn văn 'Critias' kể lại câu chuyện đó. Theo lời Plato, 9.000 năm trước khi Solon đến Ai cập, một nền văn minh lớn trên một hòn đảo ở Đại Tây Dương đã biến mất trong một trận đại hồng thuỷ cùng với những trận động đất. Plato không hoàn thành câu chuyện nên điều Solon từng viết không còn nữa. Cho đến ngày nay, câu chuyện về lục địa Atlantis vẫn còn là chủ đề gây tranh cãi.

11. Croesus là vua cuối cùng của xứ Lydia, một vương quốc cổ xưa trên bán đảo Tiểu Á, cai trị từ 560 đến 546 TCN. Sau khi chinh phục nhiều vùng đất khác và trở nên vô cùng giàu có, Croesus liên minh với các vương quốc Babylon, Ai Cập và Sparta nhưng bị Vua Cyrus 'Đại đế' của Ba Tư đánh bại.

12. Aesop (620?-560? TCN), tác giả của những truyện ngụ ngôn nổi tiếng của Hy Lạp.

13. Cyrus 'Đại đế' (600?-530 TCN): vua Ba Tư (550-530 TCN), con trai vua Cambyses I, hậu duệ của Achaemenes (Hakhamanish). Năm 550 TCN,

https://thuviensach.vn

Cyrus nổi dậy lật đổ ách cai trị của người Mede lên làm vua Ba Tư, cai trị một vùng đất từ sông Halys ở Tiểu Á đến vương quốc Babylon. Sau đó, ông đánh bại liên minh Babylon, Ai Cập và Lydia. Năm 539 TCN, ông thôn tính vương quốc Babylon, thiết lập Đế chế Ba Tư hùng mạnh nhất trên thế giới trong suốt 2 thế kỷ cho tới cuộc viễn chinh của Alexander 'Đại đế'.
14. Nền độc tài của Pisistratus và con trai gã là Hippias kéo dài từ 561 đến 510 TCN. Sau đó, được người Sparta giúp đỡ, Cleisthenes và nhóm quý tộc Athens bị trục xuất đã giải phóng Athens khỏi nền độc tài này.
1. Ngôi đền thờ ở Delphi nằm trong một hang đá dưới chân núi Parnassus thờ thần Apollo. Plutarch là một trong số hai thầy tế tại ngôi đền này trong nhiều năm liền. Apollo là vị thần đặc biệt của người Dorian. Tại đền thờ này, một bà đồng sẽ hóa thân và qua đó nói lại những lời tiên tri của vị thần. Hai châm ngôn được khắc tại đền thờ này cô đọng tư tưởng của người Hy Lạp cổ đại: 'Hãy tự biết lấy mình!' và 'Đừng thái quá!'. Ngôi đền thờ này rất nổi tiếng trong thế giới Hy Lạp cổ đại.
2. Troezen một thị trấn nổi tiếng, nơi có đền thờ thần mặt trời Helios.
3. Theo thần thoại La Mã là Neptune, thần biển. Những đứa con sinh ngoài giá thú thường được đem đặt ngoài cửa đền thờ các vị thần.
4. Người nổi tiếng nhất cổ súy quan điểm này là Nietzsche (1844 - 1900), triết gia và học giả cổ điển Đức, vô thần. Nietzsche cho rằng bạo chúa, tội phạm và đứa trẻ lên hai đều cảm thấy ý thích cá nhân vượt trên công lý. Plato trình bày những phản biện bác bỏ chủ trương này của Socrates trong bài luận Gorgias.
5. Plutarch cùng viết về cuộc đời của Hercules, nhưng tác phẩm này nay không còn nữa. Hercules là người vô cùng khoẻ mạnh, con của thần Zeus (Jupiter) và một phụ nữ trần tục là nàng Alcmena. Những chiến công oai hùng của chàng giúp chàng được lên thiên đường. Mẹ của Theseus là con gái của vua Pittheus, và mẹ của Hercules là nàng Alcmena, con gái của Lysidices, chị em cùng cha khác mẹ với Pittheus. Như vậy Theseus là anh em họ với Hercules.
6. Lydia là vùng đất khi đó thuộc đế chế Ba Tư, nay thuộc miền tây của Thổ Nhĩ Kỳ.

https://thuviensach.vn

7. Corinth: một thành bang Hy Lạp phát triển từ trước năm 1000 TCN khi người Dorian xâm chiếm, là trung tâm thương mại chính của Hy Lạp vào năm 650 TCN, là eo đất nối vùng Peloponnesus và Attica của Hy Lạp.
8. Sinnis thường hành hình nạn nhân của hắn bằng cách uốn cong hai cây thông rồi trói chân tay họ vào đó. Vì lực uốn nên khi hai cây thông bung ra, các nạn nhân sẽ bị xé rách đôi người.
9. Megara là một thành bang nằm ngay trên bờ biển Hy Lạp, cách Athens 33km về phía Tây. Đảo Salamis nằm giữa hai thành bang này. Megara là quê hương của nhà toán học Hy Lạp vĩ đại Euclid (sống vào khoảng năm 300 TCN).
10. Eleusis là một vùng đất ngày nay thuộc Attica, Hy Lạp.
11. Procrustes lấy việc tra tấn người bằng cách phanh xác họ ra cho vừa chiếc giường sắt của y hoặc chặt chân nếu họ quá cao làm trò vui. Từ câu chuyện này mà sau này trong tiếng Anh có từ 'procrustean' chỉ những tiêu chuẩn được áp đặt một cách cứng nhắc và vô lý.
12. Medea là con gái vua Aeetes xứ Colchis, trên bờ Đông Biển Đen. Jason là một hoàng tử trẻ xứ Thessaly, người cùng với bè bạn (những người Argonaut) tới lấy Bộ lông cừu vàng ở Aeetes. Medea yêu Jason say đắm. Nàng dùng phép thuật giúp chàng trốn thoát với Bộ lông cừu vàng, rồi cùng chàng về Thessaly, nơi Medea giúp Jason báo thù những kẻ phải chịu trách nhiệm về cái chết của cha chàng. Sau đó hai người cùng sang Corinth sinh sống. Medea sinh cho Jason hai người con trai nhưng sau đó nàng bị Jason bỏ rơi. Jason cưới một công chúa xứ Corinth. Nhưng Medea đầu độc cô dâu đó rồi giết hai đứa con của chính mình và chạy sang Athens cưới vua Aegeus, rồi sinh cho ông một đứa con trai. Medea lo sợ rằng Theseus sẽ giành lấy quyền thừa kế của con mình. Vở kịch Medea của Euripides đã kể chi tiết câu chuyện này.
13. Attica là vùng đồi núi thuộc miền Nam Hy Lạp, trung tâm là thành phố Athens.
14. Marathon: nơi xảy ra trận đánh với quân Ba Tư năm 490 TCN của người Hy Lạp, nay là một địa danh thuộc vùng Attica, cách thủ đô Athens

https://thuviensach.vn

của Hy Lạp khoảng 25km về hướng đông bắc. Tên địa danh này được đặt cho môn thể thao điền kinh đường dài Marathon.
15. Đảo Crete là một vùng đất cư trú khác của người Dorian, sau khi nền văn minh cổ của người Minoan lụi tàn. Vụ nổ hòn đảo Thera khoảng năm 1600 TCN là do một đợt sóng triều khổng lồ tràn ngập Crete và những vùng đất ven biển khác. Người Mycenae, một thành bang Hy Lạp cổ đại ở vùng Peloponnesus từng là trung tâm văn hoá thời đại đồ đồng trước khi sụp đổ khoảng năm 1100 TCN, đã chinh phục rồi phá huỷ vương quốc của người Minoan và chiếm đảo Crete. Sau này, người Dorian kế thừa người Mycenea cai trị vùng đất này. Crete là hòn đảo lớn nhất của Hy lạp ở Địa Trung Hải.
16. Hesiod, nhà thơ lớn của Hy Lạp, sống vào khoảng thế kỷ thứ 8 TCN. Để lại nhiều tác phẩm như Thần hệ (Theogony) và Công việc và tháng ngày (Works and Days). Ông có những câu danh ngôn răn dạy con người như: 'Buổi bình minh sẽ thôi thúc con người tiến bước, và cũng thôi thúc họ lao động' và 'Nếu người đàn ông muốn tránh hôn nhân và mọi thứ rắc rối mà phụ nữ có thể gây ra thì hãy đừng lấy vợ, nhưng cuối cùng anh ta sẽ phải chịu đựng những bất hạnh và sẽ chẳng ai chăm sóc khi về già'.
17. Homer: nhà thơ lớn của Hy Lạp (sống ở thế kỷ thứ 8 TCN), tác giả của thiên sử thi vĩ đại Iliad và Odyssey.
18. Trong nguyên bản tác phẩm Gương Danh nhân của mình, Plutarch kể rất chi tiết về những dị bản khác nhau. Philochorus nói rằng người Athens phải làm nô lệ cho người thắng cuộc đấu thể thao của Minos. Taurus, thuyền trưởng của người Crete, lẽ ra đã thắng, nhưng cả Minos và mọi người khác thảy đều không muốn có kết quả đó vì Taurus là một người độc ác và hung hăng. Theseus thách đấu với Taurus, và Minos chấp thuận. Nàng Ariadne là một trong số khán giả. Theseus đánh bại Taurus, làm Minos hết sức vui mừng. Ông trả lại cho Theseus các con tin người Athens và chấm dứt lễ cống nạp. Trong dị bản về Minotaur có kể thêm chuyện về Daedalus và Icarus. Daedalus là người thiết kế xây dựng Mê cung này, đã tiết lộ bí mật về đường lối đi trong Mê cung cho nàng Ariadne. Biết chuyện đó, Minos liền trừng phạt Daedalus bằng cách tống giam Daedalus và con

https://thuviensach.vn

trai Icarus của chàng. Daedalus làm những đôi cánh từ sáp ong và lông chim để con trai ông bay thoát ra khỏi nhà tù. Ông dặn con trai đừng bay quá gần mặt trời khẻo ánh nắng làm chảy sáp. Nhưng Icarus quá vui sướng khi được bay đến mức quên lời cha dặn. Thế là đôi cánh rơi ra và Icarus rơi xuống đất chết.

19. Sicily: hòn đảo lớn nhất ở Địa Trung Hải, đã từng là thuộc địa của người Phoenicia, người Hy Lạp và người Carthage từ thế kỷ VIII TCN, của người Roman thế kỷ III TCN, người Vandal và người Goth thế kỷ V SCN, người Byzantine thế kỷ VI, người Hồi giáo Bắc Phi thế kỷ IX, người Norman thế kỷ XI và người Bourbon Tây Ban Nha giữa thế kỷ XVIII. Sicily là một phần của nước Ý thống nhất vào năm 1861. Sicily cũng nổi tiếng vì mối quan hệ thân thiết trong gia đình người dân và mạng lưới mafia bắt nguồn từ thế kỷ XVIII.

20. Aristotle (384-322 TCN) là nhà triết học và nhà khoa học nổi tiếng nhất thời bấy giờ, học trò của Plato. Ông để lại một khối lượng tác phẩm đồ sộ về logic, chính trị học và khoa học tự nhiên.

21. Đại hội Isthmus được mở hai năm một lần vào mùa hè ở Isthmus, trong khu rừng thông gần Corinth, nơi có đền thờ thần Poseidon.

22. Amazon là một bộ tộc gồm toàn các nữ chiến binh, kinh đô đặt tại bờ Nam Biển Đen, rất giỏi phi ngựa, bắn cung. Khi đánh giáp lá cà, người Amazon dùng giáo và rìu chiến dài. Chỉ những ai từng giết được kẻ thù mới được phép có bạn tình và cũng chỉ trong hai tháng mùa xuân. Con trai đẻ ra và tù binh bị đánh què và bị bắt làm nô lệ. Lý do của việc làm đàn ông què cụt là để thuần dưỡng họ, để phối giống tốt hơn. Antianara, một nữ hoàng của người Amazon, từng nói rằng 'Người què quan hệ tình ái tốt hơn'.

23. Trên đường hành quân từ Athens trở về, người Amazon sống lẩn trốn khắp nơi chứ không muốn chịu nỗi hổ thẹn thua trận. Về sau, dù sức mạnh đã bị suy giảm, song người Amazon cũng tham gia vào cuộc chiến tranh thành Troy. Thậm chí đến thời Alexander Đại đế vẫn còn một số người Amazon.

24. Tuổi kết hôn ở Hy Lạp cổ đại là từ 12 đến 14. Sắc đẹp của nàng Helen cũng là nguyên nhân gây ra cuộc chiến tranh Troy: nàng bị Paris, hoàng tử

https://thuviensach.vn

thành Troy, bắt cóc đem về Troy. Người Hy Lạp đem hạm đội đông tới 1186 tàu (và khoảng 50.000 chiến binh) đi chinh phạt thành Troy, chiến đấu suốt 10 năm mới giành chiến thắng (khoảng năm 1250 TCN).
25. Tegea: một vùng mầu mỡ phía bắc Hy Lạp, một trong những nơi có đền thờ nữ thần Athena.
26. Aphidnae là một thị trấn nhỏ gần Epirus.
27. Epirus là quê hương của Pyrrhus, người anh hùng cũng được kể trong cuốn sách này.
28. Trong thần thoại La Mã, đây là thần Pluto (Diêm Vương) cai quản vương quốc nơi hồn người trần ở sau khi thể xác chết đi.
29. Tại trận Marathon này, người Athens đánh bại người Ba Tư, những kẻ đã xâm lược đất nước họ. (Xem cuộc đời Aristides để biết thêm về trận đánh này).
30. Cimon (510?-450? TCN): thống chế và chính khách xuất sắc của Athens, con trai của Miltiades, người đã làm nên chiến thắng Marathon. (Xem thêm câu chuyện về Pericles để biết về Cimon).
1. Democritus (460? - 370? TCN): triết gia Hy Lạp cổ đại, người đầu tiên đã đưa ra lý thuyết nguyên tử cho vũ trụ. Ông là một nhà văn có rất nhiều tác phẩm, nhưng đến nay chỉ còn lại rất ít.
2. Để biết thêm những sự kiện liên quan đến Dionysius [Con] và những việc xảy ra ở Syracuse, đọc thêm câu chuyện về cuộc đời của Dion.
3. Đây chính là Hicetes, kẻ đã dìm chết vợ và con nhỏ của Dion, hắn giả bộ kết bạn với họ sau khi Dion bị giết. Xem câu chuyện về cuộc đời của Dion.
4. Rhegium: thành bang nằm ở mỏm cực nam của bán đảo Ilia, thuộc địa của Hy Lạp từ thế kỷ VIII TCN, ngày nay là thành phố Reggio di Calabria.
5. Dân Carthage và dân Phoenicy nói chung nổi tiếng hay lừa gạt, nên khi nghe họ kêu than bị lừa gạt người ta sẽ thấy nực cười.
6. Một thành bang cổ đại trên đảo Sicily.
7. Adranum: thuộc đảo Sicily.
8. Xem câu chuyện về cuộc đời của Dion để biết thêm tội ác mà hắn gây ra cho gia đình Dion.
9. Xem cuộc đời của Agesilaus và Pelopidas để biết về Epaminondas.

https://thuviensach.vn

10. Sophocles (496?-406? TCN) là một trong những nhà soạn kịch vĩ đại nhất của Hy Lạp. Trong số 127 vở kịch của ông, hiện còn giữ lại được 7 vở bi kịch hoàn chỉnh, bao gồm các vở Electra, Oedipus Rex và Antigone.
11. Plutarch tin rằng con cháu sẽ bị trừng phạt bởi tội lỗi của tổ tiên, cũng như việc họ được thừa hưởng những phần thưởng từ công lao của cha ông. Do vậy, ông cẩn trọng viết rằng bệnh đục thuỷ tinh thể của Timoleon là do di truyền. Thuyết này giúp Plutarch giải thích vì sao những người tốt gặp khó khăn và những kẻ ác lại có thể sàm báng công lý nhưng dường như được tha thứ. Việc 'trời không có mắt' như thế là một trong những nền tảng trong học thuyết của phái Khoái lạc, một học thuyết mà Plutarch phản đối. Ông cũng tin rằng cái chết không chấm dứt ý đồ của nhiều kẻ xấu, mà chúng sẽ còn bị trừng phạt không chỉ với những đau khổ của chính bản thân chúng mà còn phải chứng kiến những bi thảm mà con cháu chúng phải gánh chịu. Xem tiểu luận rất hay của Plutarch Về việc trừng phạt chậm trễ của các vị thần trong tập văn Moralia (Luân lý).
1. Người đời Tấn trong nhóm Trúc Lâm thất hiền (7 người trong rừng trúc). Ông rất thích uống rượu và uống không biết say.
2. Chứng mất trí phổ biến. Vào năm 1906, lần đầu tiên bác sĩ tâm thần và thần kinh học người Đức Alois Alzheimer đã chỉ ra rằng căn bệnh này không thể chữa được, mang tính thoái hóa và gây tử vong.
3. Alcoholics Anonymous: Một tổ chức cho những người nghiện rượu chia sẻ và giúp đỡ những người khác thoát khỏi tình trạng nghiện rượu giống mình.
1. Jujitsu là môn võ thuật cổ truyền của Nhật Bản. Đây là môn võ sử dụng tay không dựa vào nguyên lý thăng bằng, dùng mưu mẹo, mềm dẻo hơn là sức mạnh.
1. Một bộ phim do Mỹ sản xuất được phát triển từ truyện ngắn “The Greatest Gift” của Philip Van Doren Stern, được 5 đề cử Oscar, được Viện phim Mỹ xếp vào hàng 100 phim Mỹ hay nhất trong 100 năm qua, và đứng ở vị trí thứ nhất trong số những bộ phim truyền cảm nhất mọi thời đại.
2. Nguyên văn: Deputy Fife – tên một nhân vật trong chương trình truyền hình của Mỹ: The Andy Griffith Show, có tính cách rất tự mãn và huênh

https://thuviensach.vn

hoang.

1. Con đường nối liền Myanmar và Trung Quốc, có vai trò to lớn trong Chiến tranh Thế giới II.

https://thuviensach.vn

Table of Contents

Lời nhà xuất bản
Lời tựa
Chương I - “NHẤT THẾ GIỚI” là GIẤC MƠ TRĂM NĂM CỦA TRUNG QUỐC
    I. Tôn Trung Sơn: Trung Quốc phải “chiếm vị trí cường quốc nhất thế giới trên trái đất”
    II. Mao Trạch Đông: “Đại Nhảy Vọt” vượt Anh đuổi Mỹ
    III. Đặng Tiểu Bình: Trí tuệ lớn “Giấu mình chờ thời”
    IV. Thế giới dự đoán về Trung Quốc
    V. Cường quốc số Một, người Trung Quốc đã chuẩn bị xong chưa?
Chương II - ĐỌ SỨC THẾ KỶ: CUỘC CHIẾN GIÀNH GIẬT “QUỐC GIA QUÁN QUÂN” GIỮA TRUNG QUỐC VỚI MỸ
    I. Đổi ngôi Quán quân: 100 năm quay một vòng
    II. Tái định vị mối quan hệ Trung Quốc - Mỹ
    III. Mô hình mới của cuộc cạnh tranh Trung Quốc - Mỹ
    IV. “Thế giới không bá quyền” là sứ mệnh và kết cục của cuộc chơi thế kỷ Trung Quốc - Mỹ
Chương III -“THỜI ĐẠI TRUNG QUỐC” là “THỜI ĐẠI PHÚC DA VÀNG” CỦA THẾ GIỚI
    I. Thời đại Trung Quốc là thời đại “Địa vị lãnh tụ của Trung Quốc” xác lập thế giới
    II. Thời đại Trung Quốc là thời đại “mô hình phát triển Trung Quốc” ưu việt so với thế giới
    III. Thời đại Trung Quốc là thời đại “Giá trị quan Trung Quốc” dẫn dắt thế giới
Chương IV - DÙNG TÍNH CÁCH TRUNG HOA XÂY DỰNG “VƯƠNG ĐẠO TRUNG QUỐC”

https://thuviensach.vn

I. Sức thu hút của “Tính cách Trung Hoa”
II. TÍNH CÁCH TRUNG HOA LÀM NÊN“HIỆN TƯỢNG TRUNG QUỐC”
III. “Binh pháp Trung Quốc” hòa bình trên hết
IV. “Đế quốc Trung Hoa” mạnh mà không xưng bá
V. Thiên hạ vô địch, “Trung Quốc và Mỹ có khác nhau”
VI. Thiên tính Hoa Hạ “tìm về cội nguồn sâu xa”
VII. “Trung Quốc vương đạo” mãi mãi không đổi màu
Chương V -CHIẾN LƯỢC LỚN CẦN CÓ TƯ DUY CHIẾN LƯỢC
I. Nước lớn cần phải lớn về chiến lược
II. Bốn giai đoạn của đại chiến lược Trung Quốc
III. Ba tầng nấc của đại chiến lược Trung Quốc
IV. Đại chiến lược Trung Quốc học gì ở Mỹ?
Chương VI - KHÔNG ĐƯỢC CÓ ẢO TƯỞNG VỚI NƯỚC MỸ
I. Ảo tưởng chiến lược chẳng khác gì tự sát
II. Quốc gia quán quân tiềm tại là đối thủ tự nhiên của quốc gia quán quân
III. Nước Mỹ đã kiềm chế Nhật vươn lên như thế nào?
IV. Mỹ ngăn chặn sự cạnh tranh của Liên Xô như thế nào
V. Mỹ sẽ ngăn chặn Trung Quốc như thế nào
VI. “Không có kẻ địch vĩ đại thì sẽ không có nước mỹ vĩ đại”
VII. Nước Mỹ là "Quốc gia dân chủ " một nửa
Chương VII - NƯỚC LỚN TRỖI DẬY TẤT PHẢI CÓ ĐẠI QUÂN
I. Sự phục hưng vĩ đại kêu gọi “Tinh thần thượng võ”
II. Muốn “trỗi dậy hòa bình” ắt phải “trỗi dậy về quân sự”
III. Để không có đại chiến với Mỹ, Trung Quốc ắt phải có “đại quân”
IV. Nước giàu cần quân mạnh
Chương VIII - KÊU GỌI “THUYẾT TRUNG QUỐC SỤP ĐỔ”
I. “Nước lớn trỗi dậy” cách “nước lớn sụp đổ” chỉ có một bước
II. Trung Quốc “cất cao tiếng ca khúc khải hoàn” càng cần phải “kéo hồi còi báo động dài”

https://thuviensach.vn

III. “Nguy cơ tinh anh”:nguy cơ nguy hiểm chết người nhất
IV. “Ba sáng tạo lớn” bảo đảm Trung Quốc mãi mãi thái bình ổn định
PHỤ LỤC

https://thuviensach.vn